D.H. Lawrence

# Người tình của phu nhân Chatterley

folio
classique

# NGƯỜI TÌNH CỦA PHU NHÂN CHATTERLEY

## D. H. LAWRENCE

M. Đ. chuyển ngữ

# Lời tựa

Bản thảo hoàn thành, Lawrence để mặc cho nhà xuất bản hoặc các cộng sự chịu trách nhiệm cắt bỏ những gì tinh thần công chúng không thể chấp nhận: người ta không thể là tiểu thuyết gia hàng đầu của đất nước mình mà không biết rằng cần phải tính đến sự ngu xuẩn của con người. Nhưng tiếng gọi của nỗi đau thể xác, lời báo trước lặp đi lặp lại về cái chết hẳn đã buộc ông dồn hết tâm lực vào ý chí viết và xuất bản, trước khi chết, tác phẩm của mình. Và có lẽ không ở đâu cuốn sách này dễ gây ra sự nhầm lẫn hơn là ở Pháp, bởi vì nó được xây dựng dựa trên chủ nghĩa nhục cảm. Ở nước ta, chủ nghĩa nhục cảm đối lập với các đam mê khác, nhất là với lòng hư vinh (từ đó sinh ra chủ nghĩa khổ dâm tinh vi trong *Những mối quan hệ nguy hiểm*). Sự làm chủ của một anh hùng kiểu Nerciat đối với các cảm giác của mình, của một Valmont đối với các cảm giác của bạn tình, khiến họ trở nên đáng ghét trong mắt Lawrence, đối với ông, chỉ ý thức được tôn vinh về tính nhục cảm mới có thể chống lại sự cô đơn của con người. Việc Restif, khéo léo và khoái lạc khi đối mặt với cảnh cưỡng hiếp bà Parangon trong một cuốn tiểu thuyết, lại trở nên ngớ ngẩn như vậy trong các tác phẩm bí mật của mình, có vẻ kỳ lạ ; đó là bởi vì đối với ông, cũng như tất

cả các tác giả hạng hai của chúng ta, sách về nhục cảm là một phương tiện mà cảm giác là mục đích. Những phương tiện này thay đổi theo tác giả, nhưng các thế kỷ cuốn trôi tất cả họ theo một dòng chảy hẹp.

Đầu tiên, đặc biệt là vào thời Phục Hưng, kỹ thuật thể xác của chủ nghĩa nhục cảm. Sau đó, vào khoảng thế kỷ XVIII, kỹ thuật tâm lý : những người da trắng khám phá ra rằng, đối với họ, một ý tưởng có thể kích thích hơn một công cụ, và thậm chí hơn vẻ đẹp của một thân thể. Rồi, sự cá nhân hóa chủ nghĩa nhục cảm : cuốn sách hoàn hảo vào cuối thế kỷ XIX, trong lĩnh vực này, lẽ ra là một phần bổ sung cho *Đỏ và Đen* nơi Stendhal đã nói với chúng ta làm thế nào Julien ngủ với bà de Rénal và Mathilde, và sự khác biệt về khoái lạc mà cả ba người họ có được.

Mỗi giai đoạn này làm lớn mạnh chủ nghĩa nhục cảm; cho nó một vị trí lớn hơn trong cuộc sống của con người. Nó dần dần tiến lại gần cá nhân. Nó đã từng là ác quỷ, giờ nó trở thành con người ; chúng ta sắp thấy nó vượt qua con người, trở thành lý do tồn tại của con người. Đó là mối quan tâm cốt yếu của cuốn sách này, và cũng là giá trị lịch sử của nó : chủ nghĩa nhục cảm ở đây ngừng là *biểu hiện* của cá nhân. Nó trở thành một trạng thái của tâm hồn, một trạng thái sống, như thuốc

phiện đối với người Trung Hoa cuối các triều đại : giờ đây, chính cá nhân chỉ còn là một phương tiện.

Ở Pháp có một chủ nghĩa cá nhân tâm lý và một chủ nghĩa cá nhân đạo đức, hầu như luôn bị nhầm lẫn. Cái đầu tiên gắn các giá trị của nó vào «sự khác biệt», vào tính độc nhất của mỗi người ; cái thứ hai, vào một quyền tuyệt đối được hành động mà cá nhân đòi hỏi (Rousseau-Gide một bên ; Nietzsche-Balzac bên kia). Lawrence không biết đến cái đầu tiên ; và về cái thứ hai, điều quan trọng đối với ông không phải là bảo vệ tự do của mình, mà là biết người ta có thể làm gì với nó. Theo ông, không phải bằng ý thức về những gì đặc biệt của mình mà cá nhân đạt đến chính mình, mà bằng ý thức mạnh mẽ nhất về những gì mình có chung với bao người khác : giới tính của mình. Phê bình Anh đã nhìn thấy ở đó chủ yếu một chủ nghĩa ngoại giáo : vài cây lưu ly đáng tiếc mang phong cách Oxford cho họ cái quyền đó. Tuy nhiên, không có cuốn sách nào ít theo chủ nghĩa khoái lạc hơn. Ở đây không phải là để trốn tránh tội lỗi, mà là để tích hợp chủ nghĩa nhục cảm vào cuộc sống mà không để nó đánh mất sức mạnh vốn có nhờ tội lỗi ; để trao cho nó tất cả những gì, cho đến nay, vốn được dành cho tình yêu : để biến nó thành phương tiện cho sự mặc khải của chính chúng ta. Lawrence không muốn hạnh phúc, cũng không vĩ đại ; ông muốn

hiện hữu. Và ông tin rằng quan trọng hơn đối với mình là làm người hơn là làm cá nhân. Khi đó, thị hiếu về sự khác biệt được thay thế bằng thị hiếu về một cường độ xác định : vấn đề là làm người - càng nhiều càng tốt. Nghĩa là biến ý thức nhục cảm của chúng ta, trong những gì nam tính nhất của nó, thành hệ quy chiếu của cuộc sống chúng ta.

Thế thì người phụ nữ trở thành gì ?

Ý thức mà người đàn ông gán cho cô ấy luôn là chìa khóa của bí ẩn thống trị tình yêu. Đối với người Ấn Độ, người phụ nữ có thể là công cụ để tiếp xúc với cái vô hạn, *nhưng như một phong cảnh* ; phương tiện không chịu trách nhiệm, như phong cảnh. Lawrence, kẻ muốn người phụ nữ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm, tấn công vào những dấu vết người Ấn mà ông tìm thấy trong mỗi chúng ta, và kẻ thù đầu tiên của ông là vĩnh hằng tính nữ. Người Kitô hữu chưa bao giờ thấy ở người phụ nữ một sinh vật hoàn toàn là con người.

Tính dục nữ giới vượt khỏi tầm hiểu của họ, kinh nghiệm tình dục không thể truyền từ giới tính này sang giới tính khác (luôn luôn là chủ nghĩa nhục cảm của giới tính kia thì bí ẩn). Khác biệt với chúng ta một cách không thể quy giản, khao khát một sự thống nhất trong đó cô ấy sở hữu chính mình nhiều hơn là bị sở hữu,

người phụ nữ do đó sẽ trở thành, trong *Con rắn có lông vũ*, công cụ không thể thiếu để chiếm hữu thế giới. Vĩnh hằng tính được phục hồi của cô nằm ở giới tính của cô, và không còn trong đôi mắt của cô nữa ; dù sao cũng là vĩnh hằng. Phương tiện duy nhất để người đàn ông đạt đến cuộc sống sâu xa nhất của mình thông qua chủ nghĩa nhục cảm, phương tiện duy nhất để thoát khỏi thân phận con người của những người đàn ông thời ông. Lawrence muốn chiếm hữu người phụ nữ bằng tinh thần cũng như bằng xác thịt ; ông chất vấn cô bằng giọng nói của tất cả các nhân vật của mình và dành tặng cô cuốn sách ông viết khi ông đã bị cái chết mê hoặc.

Làm thế nào để chuyển từ suy tưởng ám ảnh về xác thịt này sang cuộc sống của các sinh thể ? Toàn bộ kỹ thuật tiểu thuyết nằm trong những phương tiện mà tác giả sử dụng để thay thế tính dục bằng con người sống động của Mellors, hoặc ngược lại. Ước muốn làm mẹ khiến Constance khóc trước đàn gà con, và dẫn cô đến chỗ ngủ với người gác rừng lần đầu tiên, là một thủ pháp : cần thiết phải làm cho các mối quan hệ giữa cô và người tình mới của cô trở nên phi cá nhân, cần thiết phải để cô trở thành tình nhân của anh ta trước khi biết anh ta là ai, *trước khi nói chuyện với anh ta*. Cô cần gì? Cần tự mặc khải cho chính mình với sự trợ giúp của tính dục của chính mình. Phương tiện đánh thức đó là gì

không quan trọng. Rằng Mellors đầu tiên thu gọn mình thành một giới tính khéo léo và vô danh : rằng anh ta, dưới bất kỳ danh nghĩa nào, không phải là kẻ quyến rũ ; cuộc đối thoại thực sự là giữa Phu nhân Chatterley và chính cô. Mellors sẽ không bao giờ phản đối cô một cách sâu sắc ; anh ta được tô điểm sắc thái, được cá nhân hóa, *nhưng không tự chủ*. Một người gác rừng không nhất thiết phải là cựu sĩ quan, cũng không phải là một người tình sắc sảo, một người đàn ông có giá trị. Mellors nói tiếng địa phương, nhưng có suy tính, và ý thức về số phận con người của anh ta áp đảo ý thức của Ngài Clifford : Phu nhân Chatterley đã may mắn. Gắn bó với giới tính của mình chống lại sự ghê tởm và cái chết, cô đã có thể chỉ gặp ở người tình của mình một bóng ma - hoặc một kẻ thù. Đối với người đàn ông, kẻ đang tìm kiếm lý do tồn tại của mình một cách say mê, tôi nghi ngờ những bảo đảm được giấu kín trong sâu thẳm của xác thịt và máu. Tôi khi đó lo sợ cả bản chất lẫn độ bền của chúng. Bởi vì một hương vị lớn của sự cô đơn đồng hành cùng những nhân vật này của Lawrence : đối với nhà thuyết giáo về cặp đôi này, «kẻ khác» hầu như không quan trọng. Xung đột hoặc hòa hợp được thiết lập giữa sinh thể và cảm giác của nó.

Nghệ thuật của ông là cứu vãn, thông qua sự miêu tả thuyết phục về một tình cảm nguyên thủy và sâu sắc - chẳng hạn như khát khao làm mẹ - sự chuyển đổi từ hư cấu sang khẳng định đạo đức. Và học thuyết thì không thể tách rời khỏi nghệ thuật đó, khỏi nhịp thở gấp gáp sốt sắng mà ông nỗ lực làm cho khuôn mặt đêm tối của cuộc sống trở nên chói lòa. Chính bởi nghệ thuật này mà tầm quan trọng của nhân cách của người bạn đời sẽ bị suy yếu, người bạn đời không còn là người tình nữa, người chỉ có giá trị bởi ý thức về một trạng thái đặc biệt mà anh ta có thể đạt được và trao ban. Không cần thiết phải có một người bạn hệ sinh sản là «duy nhất». Trong khi đó, tình yêu-nồng nhiệt của chúng ta lại dựa trên tính duy nhất này của người tình, của người tình nhân. Vấn đề là phải hủy diệt huyền thoại về tính dục của chúng ta : biến chủ nghĩa khoái lạc thành một *giá trị*.

Ở vùng đất của những huyền thoại này, chúng ta có thể trông đợi điều gì ? Có lẽ là nhiều nhận thức hơn. Chúng ta cho rằng thái độ sống của mình là bình thường, phổ quát, mang tính nhân văn. Thế nhưng, ngay từ Ấn Độ, nó đã khiến người châu Á ngạc nhiên. Khi chúng ta nói với họ rằng nó có lý tính, họ trả lời chúng ta một cách lúng túng rằng âm nhạc, hội họa của chúng ta đều dựa trên nền tảng khoái lạc, và văn học của chúng ta hầu như chỉ viết về tình yêu. Việc gán cho vũ trụ tính khoái

lạc mà người châu Á quy cho chúng ta, bản thân chúng ta biết gì về nó ?...

Một huyền thoại không phải là đối tượng để tranh luận : nó sống hoặc không sống. Nó không kêu gọi lý trí trong chúng ta, mà là sự đồng lõa. Nó chạm đến chúng ta qua những ham muốn, qua những phôi thai kinh nghiệm của chúng ta ; đó là lý do vì sao trong một thế kỷ qua, đạo đức học thường được biểu đạt qua tiểu thuyết hư cấu. Tiên tri về điều này cũng giống như lao vào công việc tiên tri về thế giới một cách vô ích : các huyền thoại không phát triển ở mức độ chúng định hướng tình cảm, mà ở mức độ chúng biện minh cho chúng...

ANDRÉ MALRAUX.

## Lưu ý của người dịch

Một số đoạn hội thoại khá quan trọng trong cuốn sách này được viết bằng thổ ngữ vùng Derbyshire. Tôi đã không cố gắng dịch chúng sang một thổ ngữ Pháp. Văn bản của tôi vì thế mà chịu một sự nghèo nàn đáng tiếc, nhưng, tôi tin là, cần thiết. Bởi vì, nếu Lawrence sử dụng phương ngữ để định vị câu chuyện tốt hơn, để mang lại cho nó nhiều màu sắc và hương vị địa phương hơn, thì không cần phải nói rằng một bản dịch sang tiếng Norman hay tiếng Picard sẽ là một sự phản bội [1].

F. R.-C.

---

1 Tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn tới những người đã giúp đỡ tôi trong công việc của mình, và đặc biệt là Giáo sư Turner, người đã sẵn lòng dùng hiểu biết hoàn hảo về tiếng Pháp và tiếng Anh của mình để giúp tôi dịch một số đoạn văn khó.

## Lời tựa của tác giả

Bất chấp mọi điều người ta có thể nói, tôi tuyên bố rằng tiểu thuyết này là một cuốn sách trung thực, lành mạnh và cần thiết cho con người ngày nay. Những từ ngữ thoạt đầu có vẻ gây sốc, sẽ chẳng còn gây sốc chút nào sau một lúc. Có phải là vì trí tuệ của chúng ta đã bị suy đồi bởi thói quen ? Hoàn toàn không. Đơn giản là vì những từ ngữ đó đã làm phật mắt chúng ta ; nhưng chúng chưa bao giờ làm phật ý chúng ta. Hãy để những kẻ không có trí óc tiếp tục bị sốc : họ chẳng đáng kể. Những người có trí óc nhận ra rằng họ không hề bị sốc, rằng về cơ bản họ chưa từng như vậy... và họ cảm thấy một cảm giác nhẹ nhõm.

Và mọi thứ là ở đó. Là con người, ngày nay chúng ta đã tiến hóa và được giáo dục vượt xa các điều cấm kỵ vốn có trong nền văn hóa của chúng ta. Việc nhận ra sự thật này là rất quan trọng.

Đối với những người lính Thập tự chinh, từ ngữ chắc hẳn đã có một sức mạnh gợi tả mà chúng ta không thể nào hình dung nổi. Sức mạnh gợi tả của những từ ngữ được cho là tục tĩu hẳn đã rất nguy hiểm đối với những bản chất giản đơn, tối tăm, hung bạo thời Trung Cổ ; ngày nay, có lẽ nó vẫn còn quá mạnh đối với những bản

chất thấp hèn, không toàn vẹn, kém tiến hóa. Nhưng một nền văn hóa đích thực cho phép chúng ta chỉ phản ứng bằng tâm trí và trí tưởng tượng đối với một từ ngữ, những phản ứng thuộc về sự thông minh, và giúp chúng ta tránh được những phản ứng thể chất, dữ dội và vô lý, vốn rất đe dọa đến sự đứng đắn xã hội. Ngày xưa, tinh thần con người quá yếu ớt hoặc quá thô sơ để có thể xem xét cơ thể và các chức năng thể chất của mình mà không vướng vào hàng ngàn phản ứng vật lý mà họ không làm chủ được. Bây giờ không còn như thế nữa. Văn hóa và văn minh đã dạy chúng ta tách biệt lời nói với hành động, tư tưởng với hành vi hoặc các phản ứng thể chất. Ngày nay, chúng ta biết rằng hành động không nhất thiết phải đi theo sau tư tưởng. Trong thực tế, tư tưởng và hành động, lời nói và việc làm, là hai hình thức tách biệt của ý thức, hai cuộc sống mà chúng ta sống riêng rẽ. Chúng ta, một cách rất chân thành, cần có sự liên tục. Nhưng, khi chúng ta suy nghĩ, chúng ta không hành động, và khi chúng ta hành động, chúng ta không suy nghĩ. Điều cần thiết lớn lao, là hành động theo suy nghĩ của mình, và suy nghĩ theo hành động của mình. Nhưng, chừng nào chúng ta còn đang trong suy nghĩ, chúng ta không thể thực sự hành động và, chừng nào chúng ta còn đang trong hành động, chúng ta không thể thực sự suy nghĩ. Hai điều kiện này, điều kiện của

tư tưởng và điều kiện của hành động, loại trừ lẫn nhau. Thế nhưng, chúng phải cùng tồn tại trong hòa hợp.

Và đó là ý nghĩa thực sự của cuốn sách này. Tôi muốn đàn ông và phụ nữ có thể suy nghĩ về những vấn đề tính dục một cách đầy đủ, trọn vẹn, thành thực và trong sạch. Ngay cả khi chúng ta không thể hành động tính dục một cách thỏa mãn đầy đủ, thì ít nhất, chúng ta hãy biết suy nghĩ về tính dục với sự đầy đủ và rõ ràng. Tất cả những chuyện về những thiếu nữ trinh trắng như một trang giấy chưa viết gì, chỉ toàn là chuyện ngu ngốc. Một thiếu nữ và một thiếu niên là một mớ rối ren đầy dằn vặt, một mớ hỗn độn sôi sục của những cảm xúc và tư tưởng tính dục mà chỉ có thời gian mới có thể gỡ rối được. Những năm dài suy nghĩ thành thực về những vấn đề tính dục, những năm dài thực hiện chúng một cách gian nan, cuối cùng sẽ dẫn chúng ta đến nơi chúng ta muốn đạt tới, sự trinh bạch chân thực và hoàn hảo đó, sự viên mãn đó, chỉ có thể có được nếu hành động tính dục và tư tưởng tính dục của chúng ta hài hòa và nếu cái này không cản trở cái kia.

Xin đừng hiểu lầm tôi cho rằng tất cả phụ nữ nên chạy theo những người gác rừng của họ và lấy họ làm tình nhân ! Xin đừng hiểu lầm tôi cho rằng họ nên chạy theo bất kỳ ai ! Nhiều đàn ông và phụ nữ ngày nay có

tất cả để đạt được nhờ kiêng cữ, sống độc thân về tính dục, hoàn toàn trong sạch ; và, đồng thời, hiểu biết và thấu hiểu tính dục một cách đầy đủ hơn. Thời đại chúng ta thích hợp với sự thấu hiểu hơn là hành động. Đã có quá nhiều hành động trong quá khứ ! Đặc biệt đã có quá nhiều hành động tính dục, một sự lặp lại mệt mỏi của những điều giống nhau, không có tư tưởng tương ứng, không có sự thấu hiểu. Nhiệm vụ của chúng ta bây giờ là thấu hiểu tính dục. Ngày nay, sự thấu hiểu có ý thức và toàn vẹn này quan trọng hơn chính hành động. Sau nhiều thế kỷ của bóng tối, tinh thần đòi hỏi được biết, và được biết một cách đầy đủ. Về cơ bản, cơ thể khá là ở trong hậu trường.

Ngày nay, khi đàn ông hành động tính dục, phân nửa thời gian họ đang diễn một vai. Họ hành động phù hợp với những gì họ tin là người ta mong đợi ở họ. Ngược lại, trên thực tế, chính tinh thần đang làm việc ; và cơ thể cần được kích thích. Lý do là tổ tiên chúng ta đã hành động tính dục một cách siêng năng đến mức, mà không bao giờ suy nghĩ và thấu hiểu gì về nó, đến nỗi bây giờ, hành vi có khuynh hướng trở thành một cơ chế nhàm chán, đáng thất vọng, và chỉ có một sự thấu hiểu tinh thần mới mẻ mới có thể làm mới lại cuộc phiêu lưu.

Về mặt tính dục, tinh thần bị tụt hậu ; thành thật mà nói, nó tụt hậu trong mọi thứ liên quan đến các hành vi thể chất. Những tư tưởng tính dục của chúng ta lê bước và bò trườn trong một bóng tối, một nỗi sợ hãi thầm kín đến từ những tổ tiên thô ráp, nửa thú của chúng ta. Trong lĩnh vực duy nhất này, lĩnh vực tính dục và thể chất, tinh thần chúng ta đã không tiến hóa. Bây giờ chúng ta phải bắt kịp thời gian đã mất và làm cho đồng điệu các cảm giác cơ thể của chúng ta vào hài hòa với chính những cảm giác đó, ý thức về hành vi với chính hành vi đó, và làm cho chúng sống trong sự hòa hợp tốt đẹp. Điều này không thể thực hiện được nếu không có một sự tôn trọng thích đáng đối với tính dục, không có một nỗi sợ hãi thích đáng đối với trải nghiệm kỳ lạ của cơ thể ; điều này không thể thực hiện được nếu không có việc sử dụng tự do những từ ngữ được cho là tục tĩu, bởi vì những từ này tự nhiên là một phần của ý thức mà tinh thần có về cơ thể. Sự tục tĩu chỉ xuất hiện nếu tinh thần khinh miệt và sợ hãi cơ thể, nếu cơ thể ghét bỏ tinh thần và chống lại nó.

Trường hợp đại tá Barker cho chúng ta thấy mức độ của tác hại. Đại tá Barker là một phụ nữ đã giả dạng làm đàn ông. «Đại tá» đã kết hôn và sống với vợ mình trong một «sự hòa hợp vợ chồng» hoàn hảo. Và người vợ tội nghiệp luôn tin rằng mình đã kết hôn bình thường

với một người đàn ông thực sự. Sự tàn nhẫn trong tình huống của cô, khi cuối cùng cô biết sự thật, không cần bình luận thêm. Thật là quái gở. Thế nhưng, ngày nay, có hàng ngàn phụ nữ sẵn sàng để bị lừa dối như vậy và kiên trì trong sai lầm của họ. Tại sao ? Bởi vì họ không biết gì, họ không có khả năng suy nghĩ về tính dục. Về điểm này, họ là những kẻ ngốc nghếch đáng thương. Tốt hơn hết là nên đưa cuốn sách này cho tất cả các cô gái mười bảy tuổi.

Điều tương tự cũng xảy ra với ông thầy giáo đáng kính, vị mục sư đáng tôn kính, sau nhiều năm thánh thiện và đức hạnh, lại phải ra hầu tòa ở tuổi sáu mươi lăm, vì tội làm điều tục tĩu với các bé gái. Điều này xảy ra vào lúc mà Bộ trưởng Nội vụ, bản thân cũng đã già, lại lớn tiếng yêu cầu và áp đặt một sự im lặng e thẹn về tất cả các vấn đề tính dục. Làm sao mà cuộc phiêu lưu của một ông lão đáng kính và «trong sạch» khác lại không khiến ông ta phải suy nghĩ ?

Nhưng sự việc là như vậy. Tinh thần vẫn giữ trong sâu thẳm một nỗi sợ hãi cổ xưa đối với cơ thể và quyền năng của cơ thể. Và chính tinh thần cần được giải phóng, cần được khai hóa về điểm này. Nỗi kinh hoàng mà cơ thể gieo vào tinh thần đã làm vô số người phát điên. Sự điên rồ của một bộ óc vĩ đại như Swift, một phần,

được giải thích bởi nguyên nhân này. Trong bài thơ gửi cho người tình Celia của ông với điệp khúc là những lời điên rồ : «Nhưng... Celia, Celia, Celia ị», chúng ta khám phá ra điều có thể xảy ra với một trí tuệ lớn khi bị hoảng sợ. Người đàn ông đầy trí tuệ đó đã không thể nhìn thấy rằng ông đang tự biến mình thành trò cười. Đương nhiên, Celia ị ! Ai mà không làm như vậy chứ ? Và nếu cô ấy không làm vậy, thì sẽ còn tệ hơn nữa. Thật là vô lý ! Và hãy nghĩ về Celia tội nghiệp, bị làm nhục trong những chức năng tự nhiên của mình bởi «người tình» của cô ! Thật là quái gở. Và tất cả là lỗi của những từ ngữ cấm kỵ và sự vô ý thức đó, nơi chúng ta để cho tinh thần trong các vấn đề thể chất và tính dục.

Trái ngược với chủ nghĩa thanh giáo nói «Suỵt !» và sản sinh ra những kẻ đần độn về tính dục, chúng ta thấy những cô gái trẻ trên tàu hỏa, được giải phóng và tiến bộ, những người không nghe bất kỳ «suỵt» nào và «làm những gì họ thích». Không sợ hãi cơ thể và phủ nhận sự tồn tại của nó, giới trẻ tiến bộ đi đến cực đoan khác và coi nó như một thứ đồ chơi để giải trí ; một món đồ chơi khó chịu mơ hồ, nhưng có thể mang lại một chút thú vui trước khi nó bỏ rơi bạn. Những người trẻ tuổi này chế nhạo tầm quan trọng của tính dục, coi nó như một ly cocktail và sử dụng nó để chế giễu những người lớn tuổi hơn ! Tiến bộ, khinh thường, họ coi thường một

cuốn sách như *Người tình của Phu nhân Chatterley*. Cuốn tiểu thuyết này quá đơn giản và quá tự nhiên đối với họ. Họ tìm thấy trong đó những từ bẩn thỉu mà họ không quan tâm, và một thái độ đối với tình yêu mà họ cho là lỗi thời. Sao lại nhiều chuyện thế ? Hãy coi tình yêu như một ly cocktail ! Cuốn sách này, họ nói, tiết lộ tâm lý của một cậu bé mười bốn tuổi. Nhưng có lẽ tâm lý của một cậu bé mười bốn tuổi, người vẫn giữ một chút tôn trọng thông thường và nỗi sợ hãi thích đáng trước những vấn đề tính dục, là lành mạnh hơn tâm lý của những cô cậu trẻ cocktail, những kẻ không tôn trọng gì cả và chẳng có việc gì khác để làm, để cho tâm trí bận rộn, ngoài việc chơi đùa với những món đồ chơi của cuộc sống, và đặc biệt là với tình yêu, và đánh mất tâm trí mình trong trò chơi đó !

Vì vậy, giữa tín đồ thanh giáo già nua, luôn bị đe dọa sa ngã vào sự tục tĩu tính dục lúc về già ; giữa những người hợp thời trang của thế hệ trẻ nói rằng : «Chúng ta có thể làm mọi thứ ; nếu chúng ta muốn nghĩ đến một điều gì thì chúng ta có thể làm điều đó» ; và, cuối cùng, kẻ man rợ với tâm hồn thấp hèn, tinh thần ô uế tìm kiếm sự dơ bẩn, thì phạm vi tác động của cuốn sách này bị giới hạn rất hẹp. Nhưng tôi nói với tất cả bọn họ : «Hãy giữ lấy những sự lệch lạc của các người, nếu điều đó có thể làm các người thích thú, những sự lệch lạc của chủ

nghĩa thanh giáo, hoặc sự phóng đãng hợp thời trang, hoặc đơn giản là sự thô tục. Còn đối với tôi, tôi bảo vệ cuốn sách của tôi và lập trường của tôi : cuộc sống chỉ có thể chấp nhận được nếu tinh thần và thể chất sống trong sự hòa hợp tốt đẹp, nếu có một sự cân bằng tự nhiên giữa chúng, và nếu chúng dành cho nhau một sự tôn trọng tự nhiên.»

Paris, 1929.

D. H. LAWRENCE.

# Chương I

Chúng ta đang sống trong một thời đại về cốt lõi là bi thảm ; thế nên chúng ta từ chối coi nó một cách bi thảm. Trận đại hồng thủy đã hoàn tất ; chúng ta bắt đầu xây dựng những nơi ở nhỏ bé mới, gây dựng những niềm hy vọng nho nhỏ mới. Đó là một công việc khá khó khăn : giờ đây không còn con đường bằng phẳng nào dẫn đến tương lai nữa : chúng ta đi vòng qua các chướng ngại vật hoặc trèo lên một cách khó nhọc. Chúng ta nhất định phải sống, bất chấp sự sụp đổ của quá nhiều bầu trời.

Tình cảnh của Constance Chatterley cũng đại khái là như vậy. Cuộc chiến tranh đã làm sụp đổ những mái nhà trên đầu cô. Và cô đã hiểu rằng phải sống và học hỏi.

Cô kết hôn với Clifford Chatterley vào năm 1917, trong một kỳ phép một tháng mà anh ta đã trải qua ở Anh. Họ đã có một tháng trăng mật, sau đó anh ta trở lại mặt trận Flanders. Và sáu tháng sau, anh ta được đưa trở về nước Anh, hơn hay kém, thành từng mảnh. Lúc đó Constance, vợ anh, hai mươi ba tuổi ; anh, hai mươi chín.

Anh ta có một sức sống kỳ diệu. Anh ta không chết ; những mảnh vỡ của anh ta dường như nối lại với nhau. Anh nằm lại hai năm trong tay các bác sĩ. Rồi người ta tuyên bố anh ta đã khỏi bệnh, và trả anh ta về với cuộc sống với nửa dưới cơ thể, từ hông trở xuống, bị liệt vĩnh viễn.

Đó là vào năm 1920. Clifford và Constance trở về nhà anh ta, dinh thự Wragby Hall, khu đất của gia đình. Cha anh đã qua đời, Clifford được thừa kế tước hiệu ; anh ta là Ngài Clifford, và Constance là Phu nhân Chatterley. Họ đến bắt đầu cuộc sống chung trong lâu đài, có phần đìu hiu, của gia đình Chatterley, với một khoản thu nhập hơi eo hẹp. Clifford có một người chị/em gái, nhưng bà ấy đã rời đi. Anh không có người thân nào khác. Người anh trai của anh đã chết trong chiến tranh. Bị tàn tật suốt đời, biết rằng mình sẽ không bao giờ có thể có con, Clifford trở về vùng Midlands đầy khói bụi để duy trì, chừng nào anh còn có thể, cái danh Chatterley.

Anh chịu đựng số phận của mình khá nhẹ nhàng. Anh có thể đi lại bằng một chiếc xe nhỏ do chính anh điều khiển, và anh có một chiếc khác, có động cơ, để đi dạo chậm rãi trong công viên đẹp đẽ và u sầu mà thực ra anh rất tự hào dù tỏ vẻ thờ ơ khi nói về nó.

Anh đã đau khổ đến mức khả năng chịu đựng đau khổ của anh phần nào đã cạn kiệt. Anh vẫn kỳ lạ là nhanh nhẹn, vui vẻ, và gần như hân hoan, với nước da đẹp, vẻ ngoài khỏe mạnh, đôi mắt sáng màu xanh nhạt, lấp lánh và đầy thách thức. Anh có đôi vai rộng và khỏe, đôi bàn tay mạnh mẽ. Anh ăn mặc đắt tiền, đeo những chiếc cà vạt đẹp từ Phố Bond. Thế nhưng trên khuôn mặt anh vẫn lộ ra cái nhìn dò xét, vẻ hơi vắng mặt của kẻ tàn tật.

Anh đã suýt mất mạng đến nỗi những gì còn sót lại của cuộc sống ấy đối với anh vô cùng quý giá. Người ta có thể đọc thấy rõ ràng trong ánh mắt lo âu rực sáng của anh niềm kiêu hãnh vẫn còn sống sau một cuộc phiêu lưu như vậy. Nhưng anh đã bị tổn thương đến mức trong anh có một cái gì đó đã chết ; một vài cảm xúc của anh đã biến mất ; ở đó dường như có một lỗ hổng của sự vô cảm.

Constance, vợ anh, là một cô gái xinh đẹp, khỏe mạnh và có vẻ ngoài đồng quê với mái tóc nâu mềm mại, một thân hình săn chắc, và những cử động chậm rãi chứa đầy một năng lượng ít phổ biến. Cô có đôi mắt to ngạc nhiên, giọng nói ngọt ngào và trầm ấm, và dường như vừa mới đến thẳng từ ngôi làng quê hương của cô. Hoàn toàn không phải vậy. Cha cô là Lão Ngài Malcolm Reid, thành viên của Học viện Hội họa Hoàng gia, người đã

có thời danh tiếng. Mẹ cô từng là một trong những thành viên có học thức của Hội Fabian [2], trong những ngày đẹp đẽ có chút phong cách tiền Raphael. Giữa các nghệ sĩ và những nhà xã hội có học thức, Constance và chị gái Hilda của cô đã nhận được thứ có thể gọi là một nền giáo dục thẩm mỹ không theo quy ước. Người ta đã đưa họ đến Paris, Rome, Florence, để họ hít thở bầu không khí nghệ thuật ; và người ta cũng đưa họ đến những nơi khác, Hague và Berlin, tham dự các đại hội xã hội chủ nghĩa lớn nơi các diễn giả nói tất cả các ngôn ngữ văn minh và nơi không ai ngạc nhiên về bất cứ điều gì.

Vì vậy, hai cô gái, ngay từ thời thơ ấu, đã sống thoải mái giữa các lý thuyết nghệ thuật và những suy đoán chính trị. Họ vừa mang tính quốc tế vừa mang tính địa phương, thứ tính địa phương mang tầm quốc tế đó phân biệt nghệ thuật khi nó kết hợp với một lý tưởng xã hội thuần túy.

Vào tuổi mười lăm, họ được gửi đến Dresden để học nhạc cùng những thứ khác. Và họ đã vui chơi thỏa thích ở đó. Họ sống tự do giữa các sinh viên, họ tranh luận triết học, xã hội học và nghệ thuật với đàn ông ; họ ngang hàng với đàn ông ; họ còn hơn đàn ông vì họ là

---

2 Hội xã hội chủ nghĩa được thành lập năm 1883 (chú thích của người dịch).

phụ nữ. Họ đi dạo trong rừng với những chàng trai trẻ khỏe mạnh mang theo đàn ghi-ta. Họ hát những bài hát *Wandervogel* ; họ tự do ! Tự do ! Đó là từ tuyệt vời : Tự do chạy khắp thế giới, dạo bước qua những khu rừng buổi sớm, với những chàng trai trẻ khỏe khoắn có giọng hát hay, tự do làm những gì họ muốn và, trên hết, nói những gì họ muốn. Đó là cuộc trò chuyện quan trọng nhất, sự trao đổi lời nói đầy đam mê ! Tình yêu chỉ là một sự đệm theo.

Trước khi đạt đến tuổi mười tám, cả Hilda và Constance đều đã thử nghiệm tình yêu. Những chàng trai trẻ mà họ trò chuyện say mê và hát hò vui vẻ và cắm trại dưới tán cây với tất cả sự tự do ấy, muốn, điều đó đương nhiên, đi xa hơn. Các cô gái do dự ; nhưng người ta đã tranh luận về tình yêu quá nhiều, người ta đã tuyên bố quá nhiều rằng nó có tầm quan trọng hàng đầu ! Và đàn ông lại quá khiêm nhường, quá tha thiết ! Tại sao một cô gái trẻ lại không thể hành động như một nữ hoàng, và ban tặng món quà là chính mình ?

Vì vậy, họ đã ban tặng món quà là chính mình, mỗi người cho chàng trai mà cô tranh luận một cách tinh tế nhất, thân mật nhất. Cuộc thảo luận là điều tuyệt vời nhất ; tình yêu, những mối quan hệ thể xác chỉ là một kiểu trở về với bản năng, một dạng phản ứng. Sau đó,

người ta yêu chàng trai ấy ít hơn một chút, người ta có một khuynh hướng nhẹ ghét anh ta như thể anh ta đã xâm phạm một sự thân mật bí mật, một sự tự do bị cấm đoán. Bởi vì toàn bộ phẩm giá của một cô gái, toàn bộ ý nghĩa tồn tại của cô chỉ bao gồm trong việc hoàn thành một sự tự do hoàn hảo, thuần khiết và cao quý. Cuộc sống của một cô gái có thể có ý nghĩa gì khác ngoài việc loại bỏ những mối quan hệ giới tính cũ kỹ và bẩn thỉu, sự lệ thuộc cũ kỹ và bẩn thỉu ?

Và, dù người ta có tô vẽ nó bằng bất kỳ sự lãng mạn nào, toàn bộ vấn đề giới tính này là một trong những mối quan hệ, một trong những sự lệ thuộc lâu đời nhất và bẩn thỉu nhất. Các nhà thơ đã ca ngợi nó chủ yếu là đàn ông. Phụ nữ luôn biết rằng có một cái gì đó tốt hơn, một cái gì đó cao hơn. Và giờ đây họ biết điều đó với độ chính xác hơn bao giờ hết. Sự tự do đẹp đẽ và kiêu hãnh của người phụ nữ cao quý hơn mọi thứ tình yêu tính dục ! Thật không may, quan điểm của đàn ông lại quá lạc hậu ! Họ ngoan cố như những con chó muốn hành vi tính giao.

Và người phụ nữ buộc phải nhượng bộ. Đàn ông như một đứa trẻ đầy ham muốn. Nếu người phụ nữ không nhượng bộ anh ta, anh ta sẽ làm trò trẻ con, trở nên khó chịu, bỏ đi và làm hỏng những gì lẽ ra có thể rất dễ chịu.

Nhưng một người phụ nữ có thể nhượng bộ một người đàn ông mà không nhượng bộ cái tôi sâu thẳm và tự do của mình. Các nhà thơ, những người nói về tình yêu dường như đã không tính đủ đến điều này. Một người phụ nữ có thể lấy một người đàn ông mà không thực sự từ bỏ mình. Ngược lại, cô ta có thể sử dụng hành vi tính giao để giành quyền lực đối với người đàn ông. Trong suốt hành vi thể xác, cô chỉ cần kìm mình lại, để người đàn ông kết thúc và trút xuống, mà bản thân không hưởng thụ. Và rồi, cô có thể kéo dài sự siết chặt và hoàn tất cơn co thắt của mình bằng cách biến anh ta chỉ thành một công cụ.

Khi chiến tranh bùng nổ và hai chị em vội vã được gọi về nhà, cả hai đều đã có cuộc phiêu lưu tình ái của riêng mình. Không ai trong số họ từng yêu một chàng trai mà không cảm thấy rất gần gũi với anh ta trong lời nói ; họ cần những cuộc trò chuyện say mê. Sự quan tâm sâu sắc, phi thường, khó tin khi được nói chuyện một cách say mê, giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác, trong nhiều tháng với một chàng trai thực sự thông minh ; đó là điều họ chưa từng tưởng tượng trước khi trải nghiệm nó ! Lời hứa thiên đường : «Con sẽ có những người đàn ông để con có thể trò chuyện», chưa bao giờ được thốt ra và nó đã được thực hiện trước khi họ hiểu hết những gì lời hứa kỳ diệu này chứa đựng.

Và rồi, trong sự thân mật mà những cuộc thảo luận sôi nổi và sinh động đó gây ra, nếu hành vi tính dục trở nên ít nhiều không thể tránh khỏi, thì phải cam chịu nó. Nó đánh dấu sự kết thúc của một chương và, tự thân nó, nó cũng thật say mê : đó là một sự rung động kỳ lạ, say đắm trong sâu thẳm cơ thể, một cơn co thắt cuối cùng nơi người ta khẳng định chính mình, như lời cuối say đắm của một cuộc thảo luận và giống như hàng dấu chấm mà đôi khi người ta đặt ở cuối một đoạn văn để đánh dấu sự kết thúc và cho thấy một sự gián đoạn trong chủ đề.

Khi hai cô gái - Hilda hai mươi tuổi và Constance mười tám - trở về Anh vào năm 1913 cho kỳ nghỉ lớn, cha họ thấy rõ rằng họ đã có cuộc phiêu lưu tình ái của mình.

«*Tình yêu đã đi qua nơi đó*», như ai đó đã nói. Nhưng bản thân ông cũng là một người đàn ông hay phiêu lưu, và ông để cuộc sống trôi theo dòng của nó. Còn mẹ họ, mắc chứng bệnh thần kinh và chỉ còn vài tháng nữa là qua đời, bà chỉ muốn các con gái mình được «tự do», có thể «tự hiện thực hóa». Bản thân bà chưa bao giờ có thể hoàn toàn tự hiện thực hóa : điều tốt lành đó đã bị từ chối với bà. Chỉ có Chúa biết tại sao, vì bà có ý chí và của cải. Bà đổ lỗi cho chồng. Nhưng lỗi lầm có

lẽ thuộc về một ấn tượng cũ về quyền uy đè nặng lên tâm trí hay linh hồn bà, và bà không thể thoát khỏi nó. Ngài Malcolm không có lỗi gì trong chuyện đó ; ông để người vợ hay cáu gắt, thù địch, can đảm của mình tự do đi theo những việc nhỏ của bà, trong khi ông đi theo việc của mình.

Vậy là các cô gái được «tự do». Họ trở lại Dresden, với âm nhạc, trường Đại học, và các chàng trai của họ. Mỗi người yêu chàng trai của mình và được yêu với tất cả sự mãnh liệt của một sức hút về tinh thần. Tất cả những điều tuyệt vời mà các chàng trai nghĩ, diễn đạt, viết ra, họ nghĩ, diễn đạt, viết cho các cô gái.

Chàng trai của Constance là một nhạc sĩ. Của Hilda, một kỹ thuật viên. Nhưng họ chỉ sống cho các cô gái của mình - ít nhất là trong tất cả những gì liên quan đến tinh thần và các chuyển động của tinh thần. Ở đâu đó, nơi khác, họ hơi bị chối bỏ ; nhưng họ không biết điều đó.

Ở họ cũng vậy, người ta thấy rõ rằng tình yêu đã đi qua - trải nghiệm thể xác của tình yêu. Đó là một sự biến đổi kỳ lạ, tinh tế, nhưng không thể chối cãi mà tình yêu thể xác tác động lên cơ thể đàn ông và phụ nữ : người phụ nữ nở hoa, tròn trịa một cách tinh tế, những góc cạnh non trẻ của cô dịu đi, cô mang một vẻ biểu

cảm lo âu hoặc đắc thắng ; người đàn ông trở nên trầm tĩnh hơn, hướng nội hơn, ngay cả hình dạng vai và hông của anh ta cũng ít khẳng định hơn, do dự hơn.

Trong sự xáo trộn gây ra tận sâu trong cơ thể họ bởi hành vi thể xác, hai chị em suýt nữa đã suy sụp trước sức mạnh kỳ lạ của người nam ; nhưng họ nhanh chóng lấy lại tinh thần, coi hành vi thể xác chỉ như một cảm giác đơn thuần, và giữ được sự tự do của mình ; trong khi những người đàn ông, vì lòng biết ơn đối với trải nghiệm thể xác mà họ đã cho phép họ, đã trao cho họ một mảnh linh hồn mình : sau đó họ trông hơi giống một người đã mất một đồng franc và tìm thấy mười xu. Chàng trai của Constance tỏ ra có khuynh hướng hờn dỗi, còn của Hilda, thì châm biếm. Nhưng đàn ông là vậy : vô ơn và không bao giờ thỏa mãn ! Khi người ta lấy họ, họ chỉ trích người ta vì đã lấy họ ; và khi người ta bỏ họ, họ cũng chỉ trích người ta vì một lý do nào khác, hoặc không vì lý do gì cả : họ là những đứa trẻ bất mãn mà không gì có thể làm thỏa mãn dù người phụ nữ có làm gì đi nữa.

Trong lúc đó, chiến tranh bùng nổ. Hilda và Constance được vội vã gửi về nhà, nơi họ đã từng về vào tháng Năm cho đám tang của mẹ họ. Trước Giáng sinh năm 1914, hai chàng trai Đức của họ đã chết ; sau đó các

chị em khóc và yêu các chàng trai một cách say đắm ; nhưng, trong sâu thẳm, các cô quên họ : họ không còn tồn tại nữa.

Hai chị em sống trong ngôi nhà của cha họ, chính xác hơn là của mẹ họ, ở Kensington. Họ giao du với nhóm trẻ Cambridge, nhóm đề cao «tự do», quần flannel, áo sơ mi cổ rộng, một thứ hỗn loạn có giáo dục về tình cảm, một thứ giọng nói thì thầm và rì rầm, và một kiểu cách sống siêu nhạy cảm. Tuy nhiên, Hilda đột nhiên kết hôn với một người đàn ông hơn cô mười tuổi, một thành viên lớn tuổi hơn trong cùng nhóm, một người khá giàu có, có một chức vụ được trả lương hậu hĩnh trong chính phủ ; ông ta cũng viết những «tiểu luận» triết học. Cô sống với ông ta trong một ngôi nhà nhỏ ở Westminster và giao du với kiểu thế giới chính phủ đó, không phải đứng ở đỉnh cao nhưng là, hoặc muốn trở thành, sức mạnh trí tuệ thực sự của quốc gia ; một thế giới biết mình đang nói gì, hoặc làm như thể biết.

Constance có một công việc nhỏ thời chiến và giao du với những người mặc flannel không khoan nhượng của Cambridge, những kẻ, cho đến khi có chỉ thị mới, chế nhạo mọi thứ. «Bạn trai» của cô là Clifford Chatterley, một chàng trai hai mươi hai tuổi, người đã vội vã trở về từ Bonn, nơi anh đang nghiên cứu kỹ thuật khai thác

mỏ. Trước đó anh đã dành hai năm ở Cambridge. Giờ đây anh là thiếu úy trong một trung đoàn sang trọng, để có thể, trong quân phục, chế nhạo mọi thứ một cách thanh lịch hơn.

Về mặt xã hội, Clifford Chatterley cao cấp hơn Constance. Constance thuộc giới trí thức giàu có ; nhưng anh ta, thuộc tầng lớp quý tộc - không phải đại quý tộc, nhưng dù sao cũng là quý tộc. Cha anh là một nam tước ; mẹ anh, con gái của một tử tước.

Nhưng Clifford, mặc dù được giáo dục tốt hơn, «sành điệu» hơn Constance, cũng tỉnh lẻ hơn và nhút nhát hơn. Anh cảm thấy thoải mái, trong «thế giới thượng lưu» chật hẹp của giới quý tộc địa chủ ; nhưng anh nhút nhát và sợ hãi trước thế giới rộng lớn khác bao gồm những đám đông tư sản, dân thường và người nước ngoài. Nói tóm lại, anh hơi sợ hãi trước loài người trung bình và thấp kém và tất cả những người nước ngoài không thuộc tầng lớp của anh. Anh như bị tê liệt bởi cảm giác không được bảo vệ, mặc dù anh có tất cả các sự phòng vệ của đặc quyền. Đó là một hiện tượng kỳ lạ, nhưng là một hiện tượng đặc trưng của thời đại chúng ta.

Đó là lý do tại sao sự tự tin điềm tĩnh của một cô gái như Constance Reid gây ấn tượng với anh : cô ấy thoải mái hơn anh rất nhiều trong thế giới quỷ quái bên ngoài

đó.

Và tuy nhiên, anh cũng là một kẻ nổi loạn, nổi loạn ngay cả chống lại giai cấp của mình. Hoặc có lẽ từ «nổi loạn» là quá mạnh, quá mạnh. Anh chỉ chia sẻ sự ghê tởm chung, được thời trang mong muốn, đối với mọi loại quy ước và mọi loại thẩm quyền thực sự. Những người cha thật lố bịch : cha anh, người bướng bỉnh, là lố bịch nhất, các chính phủ thật lố bịch, chính phủ Anh, với chủ nghĩa cơ hội của nó, đặc biệt lố bịch. Quân đội thật lố bịch và đặc biệt là những vị tướng già cứng rắn - và cái tên Kitchener mặt đỏ kia là lố bịch nhất. Ngay cả chiến tranh cũng lố bịch, mặc dù nó giết khá nhiều người.

Tóm lại, mọi thứ đều hơi lố bịch, hoặc rất lố bịch; trong mọi trường hợp, mọi thứ liên quan đến thẩm quyền, dù là trong quân đội, chính phủ hay trường đại học, đều lố bịch ở mức cao nhất. Và các tầng lớp thống trị, trong chừng mực họ tự cho là lãnh đạo, cũng lố bịch. Ngài Geoffrey, cha của Clifford, cực kỳ lố bịch trong sự sốt sắng chặt cây và nhổ bật những người đàn ông, như cỏ dại, khỏi các mỏ của ông, để ném vào chiến tranh ; nực cười, khi bản thân ông lại được bảo vệ và lại yêu nước đến thế ; nhưng cũng là khi tiêu cho tổ quốc nhiều tiền hơn số ông có.

Khi Miss Chatterley, Emma, đến London làm việc trong các bệnh viện, cô nhẹ nhàng chế nhạo Ngài Geoffrey và lòng yêu nước ngoan cố của ông. Herbert, người anh cả và là người thừa kế tước vị, cười thẳng vào điều đó, mặc dù chính những cây của anh ta đang bị đốn để chống đỡ các chiến hào. Nhưng Clifford chỉ mỉm cười, hơi bối rối. Chắc chắn, mọi thứ đều nực cười. Nhưng nếu bản thân mình cũng bị cái sự nực cười ấy chạm đến thì sao ? Ít nhất thì những người thuộc một tầng lớp khác, như Constance, có thể nghiêm túc về một số chủ đề ; họ tin vào điều gì đó.

Họ khá nghiêm túc với chủ đề về những «Anh lính Tommy», mối đe dọa của nghĩa vụ quân sự bắt buộc, các hạn chế về đường và kẹo mạch nha cho trẻ em. Chắc chắn, trong tất cả những điều này, các nhà chức trách đã sai lầm một cách triệt để. Nhưng Clifford không thể để tâm. Với anh, bản thân các nhà chức trách đã là nực cười rồi, chứ không phải vì những vấn đề «Anh lính Tommy» hay kẹo mạch nha.

Và các nhà chức trách cảm thấy mình nực cười, và cư xử hơi lố bịch, và mọi thứ, trong một thời gian, dường như rơi vào một thứ điên rồ nào đó. Và rồi, ngoài kia, mọi chuyện ngày càng tồi tệ hơn, và ở Anh, Lloyd George đến để cứu vãn tình thế. Và điều này thậm chí

còn vượt qua cả sự nực cười ; những chàng trai trẻ vốn cười vào mọi thứ đã ngừng cười.

Năm 1916, Herbert Chatterley bị giết, và Clifford trở thành người thừa kế. Ngay cả điều đó cũng làm anh khiếp sợ. Anh đã thấm nhuần quá sâu sắc tầm quan trọng của mình với tư cách là con trai của Ngài Geoffrey và là đứa con của Wragby, đến nỗi anh không thể thoát khỏi nó. Và tuy vậy anh biết rằng điều đó, trong mắt thế giới rộng lớn đang sống kia, cũng là nực cười. Giờ đây anh là người thừa kế, và chịu trách nhiệm về Wragby. Chẳng phải là điều đó thật khủng khiếp sao ? Chẳng phải nó cũng thật tráng lệ và, đồng thời, có lẽ, hoàn toàn phi lý ?

Sir Geoffrey từ chối nhìn thấy sự phi lý. Ông tái nhợt và căng thẳng, khép kín trong chính mình và ngoan cố quyết tâm cứu đất nước và địa vị của chính mình bất chấp Lloyd George, bất chấp bất kỳ ai. Ông quá tách biệt, quá xa rời nước Anh thực sự là nước Anh đó, đến mức hoàn toàn không có khả năng nhận thức mà ông thậm chí còn tán thành Horatio Bottomley. Ngài Geoffrey ủng hộ nước Anh và Lloyd George, như tổ tiên của ông đã từng ủng hộ nước Anh và thánh George, và ông không bao giờ hiểu rằng có một sự khác biệt. Vì vậy, Ngài Geoffrey chặt cây và sống vì Lloyd George

và nước Anh, vì nước Anh và Lloyd George.

Và ông muốn Clifford kết hôn và cho ông một người thừa kế. Clifford cảm thấy cha mình là một sự lỗi thời một cách tuyệt vọng. Nhưng bản thân anh có tiến bộ hơn chỗ nào, ngoại trừ cảm giác về sự nực cười của vạn vật và sự nực cười tột cùng trong vị thế của chính mình? Bởi vì, dù muốn hay không, anh vẫn xem trọng tước vị và Wragby của mình một cách nghiêm túc.

Chiến tranh đã đánh mất sự hăng say vui vẻ ban đầu, bị giết chết bởi quá nhiều cái chết và kinh hoàng. Người ta cần được nâng đỡ và an ủi ; người ta cần một điểm tựa để bám vào một mảnh đất vững chắc : người ta cần một người phụ nữ.

Những người nhà Chatterley, hai anh em và một chị gái, sống khép kín cùng nhau ở Wragby, đã sống một cách cô lập kỳ lạ bất chấp tất cả các mối quan hệ của họ. Mối ràng buộc gia đình rất khăng khít giữa họ bởi vì cả ba đều cảm nhận được sự cô lập của họ, sự yếu thế trong địa vị của họ, bất chấp hay có lẽ chính vì tước vị và đất đai. Họ cảm thấy tách biệt khỏi vùng Midlands công nghiệp nơi họ sống ; và họ cảm thấy tách biệt khỏi chính tầng lớp của mình bởi tính khí khó khăn, ngoan cố, khép kín của Ngài Geoffrey, điều mà họ chế giễu, nhưng lại không muốn người khác chế giễu.

Họ đã tuyên bố rằng họ sẽ luôn sống cùng nhau cả ba người. Nhưng giờ Herbert đã chết, và Ngài Geoffrey muốn Clifford kết hôn. Ngài Geoffrey hầu như không thốt ra mong muốn này : ông nói rất ít. Nhưng trước sự thúc ép thầm lặng, im lặng của mong muốn đó, thật khó để chống cự.

Nhưng Emma nói : không ! Cô hơn Clifford mười tuổi và cô cảm thấy việc Clifford kết hôn sẽ là một sự phản bội đối với tất cả những gì những đứa con trong gia đình đã hứa với nhau.

Tuy nhiên Clifford đã cưới Constance, và cùng cô, có tháng trăng mật của mình. Đó là năm 1917 kinh khủng. Sự thân mật của họ là của hai kẻ đắm tàu trên một con tàu đang chìm. Anh kết hôn khi còn trinh trắng ; và khía cạnh thể xác của hôn nhân không có nhiều ý nghĩa với anh. Họ quá gần gũi với nhau, cô và anh, vì quá nhiều lý do khác ! Và Constance khá tự hào về sự thân mật vượt trên giới tính, vượt trên sự «thỏa mãn» của đàn ông này. Clifford, hơn nữa, lại ít quan tâm đến sự «thỏa mãn» đó hơn nhiều đàn ông khác. Không, sự thân mật còn sâu sắc hơn, cá nhân hơn thế. Hành động thể xác chỉ là một sự ngẫu nhiên, hoặc một cái gì đó phụ thêm ; một trong những chức năng hữu cơ kỳ lạ vẫn tồn tại một cách thô thiển, nhưng đã đánh mất sự cần thiết của

chúng. Tuy nhiên Constance muốn có con : dù chỉ là để củng cố vị thế của cô trước chị chồng.

Nhưng, đầu năm 1918, Clifford được chuyển từ mặt trận về trong tình trạng hoàn toàn tàn phế. Và không có đứa con nào. Và Ngài Geoffrey chết vì đau khổ.

## Chương II

Constance và Clifford trở về Wragby vào mùa thu năm 1920. Miss Chatterley, vẫn còn oán giận người em trai vì sự phản bội của anh, đã bỏ đi và sống trong một căn hộ nhỏ ở London.

Wragby là một dinh thự cũ dài và thấp, bằng đá nâu, được khởi công vào khoảng giữa thế kỷ XVIII, nhưng được mở rộng qua mọi thời kỳ cho đến khi trở thành một cái nhà trại rộng lớn không có gì đặc sắc lắm. Lâu đài được đặt trên một chỗ đất cao, giữa một công viên cổ khá đẹp trồng toàn sồi. Nhưng, than ôi ! từ đó có thể nhìn thấy ở khoảng cách không xa ống khói của Tavershall với những đám mây hơi nước và khói và, trong làn sương ẩm ướt mờ mịt của ngọn đồi phía xa, làng Tavershall, hầu như bắt đầu ngay từ cổng công viên và kéo dài, suốt một dặm dài thảm hại, đường nét hỗn độn và thô bạo của nó, với một vẻ xấu xí không hy vọng gì : những ngôi nhà, những dãy nhà nhỏ bằng gạch, tồi tàn và bẩn thỉu, với mái bằng đá phiến làm nắp đậy, những góc nhọn hoắt, và một thứ ý chí buồn bã và lu mờ.

Constance quen với Kensington, hoặc những ngọn núi của Scotland, hoặc những cồn cát ở Sussex : đó là nước Anh của chồng mình. Với sự chịu đựng của tuổi trẻ, cô liếc nhìn, đo lường sự xấu xí tuyệt đối, vô hồn của vùng Midlands đầy than và sắt này, và gạt bỏ nó như một điều không thể tin được mà người ta không nên nghĩ đến. Từ những căn phòng trang nghiêm của Wragby, cô nghe thấy tiếng lách cách của những tấm sàng trong hầm mỏ, tiếng pù-pù của tời hơi nước, tiếng lách cách của những toa xe trật bánh, tiếng còi khàn khàn của những đầu máy xe lửa.

Bãi thải của Tavershall cháy. Nó đã cháy nhiều năm rồi ; phải cần đến hàng ngàn bảng để dập tắt nó ; thế nên người ta cứ để nó cháy. Và khi gió thổi từ đó tới, điều thường xuyên xảy ra, ngôi nhà tràn ngập mùi hôi thối tỏa ra từ sự cháy lưu huỳnh đó của những chất thải từ lòng đất. Nhưng, ngay cả trong những ngày lặng gió, không khí cũng luôn phảng phất mùi hầm lò. Và, ngay cả trên những bông hồng Giáng sinh, than cũng rơi xuống thành những hạt nhỏ màu đen, manna từ những bầu trời đáng nguyền rủa này.

Chẳng vui vẻ gì, nhưng đó là số phận, như mọi thứ khác ; người ta không thể tống khứ nó đi bằng một cú đá. Nó cứ tiếp diễn. Đó là cuộc sống như mọi thứ khác.

Trên trần thấp của những đám mây đêm, những vệt đỏ cháy và dao động, phồng lên và sưng tấy như những vết bỏng đau đớn ; đó là những lò luyện kim. Ban đầu, chúng có một sự mê hoặc kinh hãi đối với Constance. Rồi cô quen dần với chúng. Và, vào buổi sáng, trời mưa.

Clifford công khai tuyên bố thích Wragby hơn London. Vùng quê có một sự ngoan cố đen tối nào đó và dân cư có một sự thèm khát mãnh liệt. Constance tự hỏi liệu họ có còn gì khác nữa không ; dù sao thì cũng không có mắt và không có trí óc. Dân cư cũng hoang dã, vô hình hài và thiếu duyên dáng như chính vùng quê; họ cũng chẳng có chút dịu dàng nào. Chỉ có trong sự cứng nhắc và hỗn độn của thổ ngữ của họ, trong tiếng động từ đế đinh đạp trên nhựa đường khi họ lê bước theo nhóm trở về từ các hầm mỏ, có một cái gì đó khủng khiếp và hơi bí ẩn.

Chẳng ai chào đón ông chủ trẻ khi anh trở về ; không có lễ hội, không có phái đoàn, không một bông hoa ; chỉ có một chuyến đi ô tô ướt át xuyên qua những hàng cây buồn bã, qua công viên dốc nơi những con cừu xám gặm cỏ, cho đến ngọn đồi nơi ngôi nhà trải dài mặt tiền nâu sẫm và người quản gia cùng chồng đang chờ đợi, sẵn sàng ấp úng lời chào mừng.

Không có sự giao tiếp nào giữa Wragby Hall và ngôi làng Tavershall ; không có cái chào, không cái cúi chào. Những người thợ mỏ chỉ đơn giản là nhìn chằm chằm; các chủ cửa hàng nhấc mũ chào Constance như với một người quen bất kỳ ; họ gật đầu chào Clifford, vẻ mặt lúng túng : thế thôi. Một vực thẳm không thể vượt qua; và, từ cả hai phía, một sự oán giận yên lặng. Ban đầu, Constance đau khổ vì cơn mưa oán giận lạnh lùng và liên tục này rơi xuống từ ngôi làng. Rồi cô trở nên chai lì ; cô tìm thấy trong đó một thứ thuốc bổ, thứ gì đó tạo nên hương vị cho cuộc sống. Không thể nói rằng cô và Clifford không được ưa chuộng ; đơn giản họ là một chủng tộc hoàn toàn khác với những người thợ mỏ. Vực thẳm không thể vượt qua, khoảng cách không thể diễn tả, như thể không tồn tại ở phía nam sông Trent. Nhưng ở miền Trung và miền Bắc công nghiệp, vực thẳm không thể vượt qua, xuyên qua đó không thể thiết lập bất kỳ sự giao tiếp nào. Anh ở bên phía anh, và tôi sẽ ở bên phía tôi ! Sự phủ nhận kỳ lạ của nhịp đập chung của nhân loại.

Tuy nhiên, về mặt trừu tượng, ngôi làng thông cảm với Clifford và Constance. Nhưng về mặt thể xác, đó là: «Hãy để chúng tôi yên !» từ cả hai phía.

Vị mục sư là một người đàn ông dễ chịu khoảng sáu mươi tuổi, tràn đầy bổn phận và cá nhân bị thu nhỏ gần như thành hư vô bởi sự im lặng : «Hãy để chúng tôi yên !» của ngôi làng. Vợ của những người thợ mỏ hầu hết đều theo Giáo phái Giám lý. Những người thợ mỏ chẳng là gì cả. Nhưng chút đồng phục chính thức mà ông ta mặc đủ để khiến họ hoàn toàn mù quáng trước thực tế rằng ông ta cũng là một người đàn ông như bao người khác. Không, ông là Ngài Ashby, một loại cỗ máy tự động để giảng đạo và cầu nguyện.

Cái kiểu bướng bỉnh, theo bản năng, luôn nghĩ rằng: «Bà có là Phu nhân Chatterley đi nữa, chúng tôi cũng cho rằng chúng tôi ngang hàng với bà !», ban đầu đã làm Constance rất ngạc nhiên và bối rối ; sự tử tế kỳ lạ, đầy nghi ngờ và giả tạo, mà những người vợ thợ mỏ đáp lại những sự thân thiện của cô ; sự thù địch kỳ lạ đó, cái âm điệu mà cô cảm thấy luôn rung lên đằng sau những giọng nói nửa nô lệ của những người phụ nữ, cái vẻ như đang nói với chính mình : «Ôi trời ơi, tôi là một nhân vật ; Phu nhân Chatterley đang nói chuyện với tôi ! Nhưng không có lý do gì để bà ấy tưởng rằng tôi không xứng với bà ấy !», tất cả những điều đó thật không thể chịu nổi. Người ta không thể vượt qua nó. Nó trái ngược một cách tuyệt vọng và thù địch với các quy tắc.

Clifford không bận tâm đến nó ; cô học cách làm tương tự : cô đi ngang qua dân làng mà không nhìn và họ nhìn chằm chằm cô như một hình nộm bằng sáp. Khi phải tiếp xúc với họ, Clifford tỏ ra hơi kiêu kỳ và khinh thường ; thời của sự tử tế đã qua rồi. Trên thực tế, anh luôn nhìn xuống bất cứ ai không cùng đẳng cấp với mình. Anh giữ vị trí của mình mà không có bất kỳ nỗ lực hòa giải nào. Và anh không được yêu, cũng không bị ghét ; anh là một phần của một trật tự sự vật, như hầm mỏ hay như chính Wragby.

Nhưng, trong thực tế, kể từ khi bị tàn tật, Clifford đã trở nên rất nhút nhát. Anh ghét gặp người, trừ những người hầu riêng của mình, bởi vì anh phải ngồi trên xe lăn hoặc một loại xe nhỏ. Tuy nhiên, những thợ may đắt tiền của anh vẫn mặc quần áo cho anh với cùng sự cẩn thận ; và anh đeo, như xưa kia, những chiếc cà vạt đẹp từ Bond Street ; và nửa trên người anh vẫn giữ vẻ phong cách ấn tượng ngày trước. Anh chưa bao giờ là một trong những chàng trai ẻo lả, phổ biến ngày nay ; anh thậm chí còn khá mộc mạc, với nước da hồng hào và đôi vai rộng. Nhưng giọng nói rất trầm tĩnh và ngập ngừng của anh, và đôi mắt vừa táo bạo vừa sợ hãi, nô lệ và bất an, tiết lộ bản chất thật của anh. Cách cư xử của anh thường kiêu kỳ một cách thù địch ; và rồi lại trở nên khiêm tốn, mờ nhạt, gần như run rẩy.

Constance và anh gắn bó với nhau theo kiểu hiện đại, giữ khoảng cách.

Bị tổn thương sâu sắc bởi cú sốc đã làm anh tàn tật, anh đã mất đi sự nhẹ nhàng và thoải mái. Anh là một thứ đang đau khổ. Và, với điều đó, Constance tha thiết gắn bó với anh.

Nhưng cô không thể không cảm nhận được anh ít giao tiếp với người khác đến mức nào. Những người thợ mỏ, theo một nghĩa nào đó, là những người của anh. Nhưng anh nhìn họ như những vật thể hơn là những sinh thể, như một phần của hầm mỏ hơn là một phần của cuộc sống, như những hiện tượng thô kệch hơn là những người đàn ông giống như anh. Anh sợ họ theo một cách nào đó và không thể chịu được việc bị họ nhìn thấy bây giờ khi anh đã tàn tật. Và sự tồn tại kỳ lạ và thô kệch của họ dường như đối với anh cũng không tự nhiên như của những con nhím.

Anh quan tâm đến họ từ xa, như thể anh nhìn họ qua kính hiển vi hoặc kính viễn vọng.

Anh không có tiếp xúc với họ. Anh không có tiếp xúc thực sự với bất cứ điều gì, hay bất cứ ai, ngoại trừ, theo truyền thống, với Wragby, và, bởi sức mạnh của ràng buộc gia đình, với Emma. Ngoài ra, không gì thực sự

chạm đến anh. Ngay cả bản thân Constance cũng cảm thấy cô không chạm được đến anh, ít nhất là không phải một sự chạm đến thực sự. Có lẽ, rốt cuộc, chẳng có gì để chạm đến ; có lẽ chỉ có sự phủ nhận mọi tiếp xúc của con người.

Và tuy nhiên, anh hoàn toàn phụ thuộc vào cô ; anh cần cô trong từng khoảnh khắc. Dù to lớn và mạnh mẽ đến đâu, anh không thể tự mình làm bất cứ điều gì. Anh có thể đi lại bằng xe lăn và anh có một loại xe nhỏ có động cơ để đi vòng quanh công viên ; nhưng một mình, anh chỉ là một thứ bị mất mát. Anh cần sự hiện diện của Constance để tự thuyết phục mình rằng mình vẫn còn sống.

Tuy nhiên, anh có tham vọng. Anh đã bắt đầu viết truyện ngắn ; những truyện ngắn kỳ lạ, rất cá nhân, về những người anh từng quen, khéo léo, độc ác, và tuy nhiên lại thiếu ý nghĩa một cách bí ẩn. Một tinh thần quan sát rất đặc biệt, phi thường ; và tuy nhiên chẳng có gì người ta có thể chạm vào, có thể đạt đến thực sự; mọi thứ dường như diễn ra trong chân không. Và vì, ngày nay, lĩnh vực của cuộc sống phần lớn là một sân khấu được chiếu sáng nhân tạo, những câu chuyện này là một cách kỳ lạ lại trung thành với tinh thần của cuộc sống hiện đại, hay đúng hơn, của tâm lý học hiện đại.

Clifford cực kỳ nhạy cảm, gần như bệnh hoạn, về chủ đề những truyện ngắn của mình. Anh ta muốn mọi người phải thấy chúng hay, tuyệt vời, vô song. Chúng được đăng trên những tạp chí hiện đại nhất ; và như thường lệ, gợi lên những lời khen ngợi và chỉ trích. Nhưng đối với Clifford, những lời chỉ trích là một sự tra tấn, những nhát dao đâm vào da thịt anh. Dường như toàn bộ con người anh đã chuyển hết vào những truyện ngắn của mình.

Constance giúp đỡ anh hết sức có thể. Lúc đầu, cô đã say mê việc đó. Anh giải thích cho cô toàn bộ câu chuyện một cách đơn điệu, với sự nài nỉ, với sự kiên trì ; và cô dồn hết sức lực để đáp lại, để thấu hiểu : cứ như thể toàn bộ tâm hồn, toàn bộ cơ thể, toàn bộ giới tính của cô thức tỉnh và chuyển vào những truyện ngắn của Clifford. Cô say mê và chìm đắm vào chúng một cách say đắm.

Cuộc sống vật chất của họ hầu như không đáng kể. Cô trông nom ngôi nhà. Nhưng người quản gia đã phục vụ Ngài Geoffrey trong nhiều năm và con người khô khan, không tuổi, cực kỳ đúng mực đó, người mà người ta khó có thể gọi là một người hầu phòng chính, hay thậm chí là một người phụ nữ nói chung, và là người phục vụ bàn ăn, đã ở trong ngôi nhà bốn mươi năm

rồi. Ngay cả những cô hầu phòng cũng không còn trẻ nữa. Thật là khủng khiếp ! Làm gì được trong một nơi như vậy ngoài việc mặc kệ mọi thứ ? Chuỗi phòng vô tận không ai sử dụng đó, tất cả những thói quen vùng Midlands đó, những mệnh lệnh máy móc đó, sự sạch sẽ máy móc đó ! Mọi thứ diễn ra khá trật tự, với một sự sạch sẽ nghiêm ngặt, một sự đúng giờ nghiêm ngặt, và thậm chí một sự trung thực khá nghiêm ngặt. Thế nhưng, đối với Constance, đó chỉ là một sự hỗn loạn có tổ chức. Chẳng có chút hơi ấm tình cảm nào mang lại sự thống nhất sâu sắc cho cơ thể này. Ngôi nhà có vẻ buồn tẻ như một con phố bị bỏ hoang.

Làm gì được, ngoài việc mặc kệ mọi thứ. Constance đã làm như vậy. Cô Chatterley thỉnh thoảng đến, với khuôn mặt gầy guộc và quý tộc, và chiến thắng vì không có gì thay đổi. Cô sẽ không bao giờ tha thứ cho Constance vì đã đẩy cô ra khỏi mối liên kết sâu sắc đó với em trai mình. Chính cô, Emma, lẽ ra phải giúp anh sản xuất những truyện ngắn, những cuốn sách của anh : những truyện Chatterley, một cái gì đó hoàn toàn mới mẻ trên thế giới, được mang đến chỉ bởi họ, bởi những người Chatterley. Không có một thước đo chung, không có một mối liên hệ hữu cơ nào giữa điều đó với tư tưởng, và cách diễn đạt được sử dụng cho đến nay. Chỉ đơn giản là có một cái gì đó mới trên thế giới : những cuốn

sách Chatterley, thuần túy cá nhân.

Cha của Constance, khi chạy đến thăm Wragby, đã nói với con gái :

«Về văn chương của Clifford, nó khéo léo ; nhưng chẳng có gì trong đó cả ; nó sẽ không tồn tại đâu.»

Và Constance nhìn người Scotsman to lớn, vị «Hiệp sĩ» đã biết cách sống cuộc đời mình quá tốt, và đôi mắt cô, đôi mắt xanh to lớn luôn ngạc nhiên của cô trở nên mơ hồ. «Chẳng có gì trong đó cả !» Ông ấy muốn nói gì? Nếu các nhà phê bình khen ngợi tác phẩm của Clifford, nếu tên tuổi của Clifford gần như nổi tiếng, nếu thậm chí anh ta kiếm được tiền... Cha cô muốn nói gì khi khẳng định rằng chẳng có gì trong thứ văn chương của Clifford ? Ông muốn có cái gì trong đó chứ ?

Bởi vì Constance đã chấp nhận quan điểm của giới trẻ. Hiện tại là tất cả. Và các khoảnh khắc nối tiếp nhau mà không nhất thiết phụ thuộc vào nhau.

Đó là trong mùa đông thứ hai của cô tại Wragby, cha cô nói với cô một ngày :

«Cha hy vọng, Constance, rằng con sẽ không để cho hoàn cảnh bắt con phải làm một Nửa-Trinh nữ !

- Nửa-Trinh nữ ? Constance trả lời. Tại sao ? Và tại sao không ?

- Trừ khi con thích điều đó», ông vội vàng thêm vào.

Ông nói điều tương tự với Clifford :

«Tôi e rằng việc làm một Nửa-Trinh nữ không hoàn toàn phù hợp với Constance.

- Một Nửa-Trinh nữ !» Clifford đáp lại, dịch cụm từ sang tiếng Anh để nắm bắt ý nghĩa tốt hơn.

Anh suy nghĩ một lúc rồi đỏ mặt tía tai. Anh tức giận và bị xúc phạm.

«Điều đó không hoàn toàn phù hợp với cô ấy ở điểm nào ? anh hỏi một cách cứng nhắc.

- Cô ấy gầy đi... cô ấy trở nên góc cạnh. Đó không phải là phong cách của cô ấy. Cô ấy không thuộc loại cá trích, mảnh khảnh và khô ; cô ấy là một con cá hồi Scotsman đích thực.

- Tất nhiên là không có các đốm», Clifford nói.

Sau này anh muốn nói về tất cả chuyện này với Constance. Anh không thể nào làm được. Anh vừa quá thân thiết lại vừa không đủ thân thiết với cô. Anh rất

gần cô về tinh thần ; nhưng, về thể xác, họ không tồn tại vì nhau ; và không ai trong hai người có thể chịu đựng được ý nghĩ thảo luận về corpus delicti (thể xác tội lỗi). Họ thật thân thiết nhưng lại thật xa cách. Tuy nhiên, Constance đoán được rằng cha cô đã nói và Clifford đang giữ điều gì đó trong lòng. Cô biết rằng Clifford thờ ơ với việc cô là Nửa-Trinh nữ, hay kỹ nữ, miễn là anh ta không hoàn toàn chắc chắn về điều đó và người ta không bắt anh ta phải biết. Điều gì mắt không thấy, điều gì tâm trí không biết thì coi như không tồn tại.

Constance và Clifford giờ đã trải qua hai năm ở Wragby, sống cuộc sống mơ hồ đó, hoàn toàn chìm đắm vào Clifford và công việc của anh. Mối quan tâm của cả hai không ngừng tập trung vào công việc này. Họ nói và tranh luận, hoàn toàn chìm trong những nỗi lo âu của việc sáng tác, và cuối cùng họ tin rằng có điều gì đó đang xảy ra, thực sự đang xảy ra, lấp đầy khoảng trống.

Và, trong chừng mực họ cùng nhau làm việc, đó quả thực là một cuộc sống - một cuộc sống trong khoảng trống. Mọi thứ khác không tồn tại. Có Wragby, những người hầu... nhưng đó là những bóng ma, không phải là những thứ sống động, những sinh thể sống. Constance đi dạo trong công viên và những khu rừng lân cận ; cô cảm nhận được sự cô đơn và bí ẩn của chúng, dùng

chân đuổi những chiếc lá nâu mùa thu hoặc hái những đóa hoa anh thảo mùa xuân. Nhưng tất cả những điều đó chỉ là một giấc mơ ; hay đúng hơn là một sự giả vờ của hiện thực. Những chiếc lá sồi đối với cô dường như là những chiếc lá sồi nhìn thấy trong gương ; bản thân cô giống như một người mà người ta đã đọc câu chuyện về họ, đang hái những bông hoa anh thảo chỉ là bóng hình hoặc ký ức, hoặc từ ngữ. Chẳng có gì, đối với cô : không có thực chất, không có sự chạm đến, không có tiếp xúc ! Chỉ có cuộc sống này với Clifford, việc tháo những cuộn chỉ câu chuyện bất tận đó, những khoảnh khắc tâm lý đó, những câu chuyện mà Ngài Malcolm nói rằng chẳng có gì trong đó, và chúng sẽ không tồn tại. Tại sao phải có cái gì trong đó chứ ? Tại sao chúng phải tồn tại ? Mỗi ngày đã có đủ nỗi khổ của nó rồi. Mỗi khoảnh khắc đã có đủ vẻ ngoài của hiện thực.

Clifford có khá nhiều bạn bè, mà thực ra chỉ là những người quen, và anh mời họ đến Wragby. Anh mời đủ loại người, các nhà phê bình và nhà văn, những người sẽ ca ngợi sách của anh. Và họ lấy làm hãnh diện được mời đến Wragby - và họ đã ca ngợi anh. Constance hoàn toàn hiểu tất cả điều đó. Nhưng tại sao không chứ ? Đó là một trong những phản chiếu thoáng qua trong gương. Cô không thấy có gì xấu trong đó.

Cô tiếp đón tất cả những người này, hầu hết là đàn ông. Cô cũng tiếp đón một vài mối quan hệ quý tộc của Clifford. Dịu dàng, nước da hồng hào, vẻ ngoài thôn quê, với khuynh hướng có tàn nhang, đôi mắt to màu xanh, mái tóc nâu và xoăn, và một vòng eo chắc khỏe và nữ tính, người ta thấy cô hơi lỗi thời và quá «phụ nữ». Cô không phải là «một con cá trích» giống con trai, với bộ ngực phẳng như con trai và mông nhỏ. Cô quá nữ tính để có thể thật sự sang trọng.

Vì vậy, đàn ông, đặc biệt là những người không còn trẻ, rất sốt sắng với cô. Nhưng, biết rằng dấu hiệu tán tỉnh nhỏ nhất sẽ là cực hình đối với Clifford tội nghiệp, cô không bao giờ khuyến khích họ. Cô vẫn bình lặng và mơ hồ. Cô không có tiếp xúc nào với họ và không muốn có bất kỳ tiếp xúc nào. Clifford vô cùng tự hào về bản thân.

Họ hàng của Clifford đối xử tử tế với cô. Cô biết rằng sự tử tế đó đến từ việc cô không làm họ sợ và những người đó sẽ không tôn trọng bạn chừng nào bạn không làm họ sợ một chút. Nhưng ở đó cũng không có sự tiếp xúc. Cô chấp nhận sự tử tế và sự khinh miệt của họ ; cô cho họ cảm thấy rằng họ không cần phải phòng thủ. Cô ấy không có bất kỳ mối liên hệ thực sự nào với họ.

Thời gian trôi qua. Và, bất kể chuyện gì xảy ra, thực ra chẳng có gì xảy ra cả, bởi vì cô ấy tách biệt một cách kỳ diệu khỏi mọi thứ. Cô ấy và Clifford sống trong những ý tưởng của họ và trong sách vở của anh ta. Cô ấy tiếp đãi... Lúc nào trong nhà cũng có người. Thời gian trôi qua như kim đồng hồ tiến tới : đã là tám giờ rưỡi thay vì bảy giờ rưỡi.

## Chương III

Tuy nhiên Constance cảm thấy một nỗi bất an ngày càng tăng. Chính vì sự tách biệt của cô khỏi mọi thứ, một nỗi bất an đã chiếm lấy cô như một cơn điên loạn. Nỗi bất an này giật giật các chi của cô khi cô muốn được yên tĩnh, làm thẳng lưng cô khi cô muốn được nghỉ ngơi thoải mái, nó đập thình thịch trong cô, trong cơ thể cô, trong ruột gan cô, đâu đó, đến mức khiến cô phải nhảy xuống nước và bơi để thoát khỏi nó. Tim cô đập mạnh không lý do ; và cô ngày càng gầy đi.

Đó chỉ là nỗi bất an. Đôi khi cô chạy băng qua công viên, bỏ rơi Clifford, nằm sấp xuống giữa những cây dương xỉ. Để trốn khỏi ngôi nhà... trốn khỏi ngôi nhà và tất cả mọi người : cô phải làm vậy. Khu rừng là nơi nương náu duy nhất, thánh địa duy nhất của cô.

Nhưng khu rừng không thực sự là một nơi nương náu, một thánh địa, bởi vì cô không có mối liên hệ thực sự nào với nó. Nó chỉ là một nơi cô có thể trốn khỏi mọi thứ khác. Cô chưa bao giờ thực sự chạm vào linh hồn của khu rừng, giả sử có tồn tại một thứ vô lý như vậy.

Mơ hồ, cô cảm thấy mình đang héo mòn ; mơ hồ, cô biết mình tách biệt khỏi mọi thứ : cô đã đánh mất sự

tiếp xúc với những gì là thực chất và sinh lực của thế giới. Chỉ có Clifford và những cuốn sách của anh ta ; và chúng không tồn tại : rốt cuộc chẳng có gì cả ! Trống rỗng trên sự trống rỗng. Cô mơ hồ biết điều đó. Nhưng nó giống như thể cô đang đập đầu vào đá.

Cha cô lại cảnh báo cô một lần nữa :

«Tại sao, Constance, con không tìm cho mình một người tình nhỉ ? Nó sẽ tốt cho con lắm đấy.»

Mùa đông năm đó, Michaelis đến ở vài ngày tại Wragby. Chàng trai trẻ người Ireland này đã kiếm được một khối tài sản lớn nhờ các vở kịch của mình được diễn ở Mỹ. Anh ta đã được giới thượng lưu sang trọng của London đón nhận nồng nhiệt vì viết những vở kịch thượng lưu thanh lịch. Rồi dần dần giới thượng lưu nhận ra rằng anh ta đã bị một gã ti tiện xuất thân cống rãnh Dublin chế giễu, điều này dẫn đến một phản ứng. Michaelis trở thành biểu tượng của sự không thể chấp nhận được, và lập dị. Người ta phát hiện ra anh ta chống Anh ; và, trong mắt của tầng lớp vừa khám phá ra điều này, không có tội ác nào tồi tệ hơn. Anh ta bị tẩy chay thẳng thừng ; và xác chết của anh ta bị ném vào thùng rác.

Tuy nhiên, Michaelis có một căn hộ ở Mayfair, và dạo bước trên Bond Street với đầy đủ dáng vẻ bề ngoài của một quý ông ; bởi ngay cả những thợ may giỏi nhất cũng từ chối quay lưng lại với những khách hàng hạng thấp của họ khi những khách hàng này trả tiền.

Chàng trai ba mươi tuổi này đang trải qua một khoảng thời gian khó khăn. Thế nhưng Clifford đã không ngần ngại mời anh ta. Michaelis có lẽ có hàng triệu độc giả hoặc khán giả ; và, trong tình trạng bị xã hội ruồng bỏ, có lẽ anh ta sẽ biết ơn khi được mời đến Wragby trong khi cả thế giới còn lại tẩy chay anh ta. Và lòng biết ơn đó có lẽ sẽ thúc đẩy anh ta giúp Clifford nổi danh ở bên kia, nước Mỹ.

Những lời khen ngợi khéo léo có thể mang lại nhiều danh tiếng, nhất là «bên kia». Clifford là một nhà văn của tương lai ; và anh ta có bản năng quảng cáo đáng chú ý. Cuối cùng, Michaelis đã khắc họa anh ta một cách tuyệt vời trong một vở hài kịch của mình ; và Clifford trở thành một loại anh hùng nổi tiếng ; cho đến một ngày anh ta nhận ra mình đã bị chế giễu.

Constance hơi ngạc nhiên trước nhu cầu mù quáng, mãnh liệt này về danh tiếng, về việc trở nên nổi tiếng trong cái thế giới vô hình mênh mông mà chính anh ta không biết đến và khiến anh ta cảm thấy khó chịu và

sợ hãi ; được biết đến như một nhà văn, được định giá như một nhà văn hiện đại hạng nhất. Constance biết rõ, qua ví dụ của ông Ngài Malcolm già, thân thiện và huênh hoang, các nghệ sĩ thực hành quảng cáo và biết cách quảng bá hàng hóa của họ ra sao. Nhưng cha cô sử dụng những phương thức có sẵn, được tất cả những họa sĩ khác của Học viện Hoàng gia bán tranh sử dụng. Trong khi Clifford khám phá ra những phương thức quảng cáo mới, đủ mọi loại phương thức. Anh ta mời đủ mọi hạng người đến Wragby, mà không đến mức hạ thấp bản thân. Nhưng, quyết tâm xây dựng danh tiếng càng nhanh càng tốt, anh ta coi mọi nguyên liệu đều tốt.

Michaelis đã đến đúng hẹn, trong một chiếc xe rất đẹp, với một tài xế và một người hầu. Không thể nào giống Bond Street hơn được nữa ! Nhưng khi nhìn thấy anh ta, trong tâm hồn của một tiểu quý tộc mà Clifford dù sao cũng là, đã có một sự dè dặt. Michaelis này không... không hoàn toàn... thành thật mà nói, anh ta không hề... giống như vẻ ngoài của mình. Điều này, đối với Clifford, là đủ và dứt khoát. Anh ta rất lịch sự ; đầy quan tâm đến thành công vượt bậc của người đàn ông này. Nữ thần-chó săn, như người ta gọi, của thành công, đi loanh quanh, bảo vệ và nhe răng, theo gót Michaelis nửa hèn hạ, nửa kiêu ngạo, và hoàn toàn khống chế Clifford : bởi vì anh ta cũng muốn tự mình bán rẻ cho

nữ thần-chó săn của thành công, với điều kiện là nàng ta chấp nhận anh.

Rõ ràng Michaelis không phải là người Anh, bất chấp những bộ đồ, thợ cắt tóc, thợ làm mũ, thợ đóng giày từ khu phố sang trọng bậc nhất London. Không, rõ ràng anh ta không phải người Anh ; anh ta có đúng khuôn mặt xanh xao và dẹt và cách cư xử không nên có và sự hận thù không nên có ! Anh ta có sự oán giận và hận thù : điều đó thể hiện rõ trong mắt một quý ông Anh thực thụ, người sẽ thấy xấu hổ nếu để những tình cảm như vậy lộ ra trong cử chỉ của mình. Michaelis tội nghiệp đã nhận nhiều cú đá ; đến nỗi, bây giờ, anh ta vẫn còn hơi cụp đuôi giữa hai chân. Anh ta đã tự mình tạo nên con đường bằng bản năng đơn thuần, thậm chí còn hơn thế bằng sự trơ trẽn đơn thuần, để bước lên sân khấu, lên hàng đầu của sân khấu. Các vở kịch của anh đã chinh phục được công chúng. Và anh đã tin rằng thời kỳ của những cú đá đã qua. Than ôi ! Nó chưa qua ; nó sẽ không bao giờ qua. Bởi vì chính bản thân anh, bằng cách nào đó, lại đòi hỏi những cú đá. Anh ta chỉ có một ý nghĩ : sống trong một môi trường không thuộc về mình, trong thế giới thượng lưu Anh. Ôi ! Họ đã thích thú đến mức nào khi đá anh ! Và anh ta đã căm ghét họ đến chừng nào !

Tuy nhiên, anh ta đi lại với người hầu và chiếc xe xinh đẹp của mình, con chó lai Dublin này.

Có điều gì đó ở anh ta khiến Constance thích. Anh ta không vênh váo ; anh ta không hề có ảo tưởng về bản thân. Anh ta nói chuyện với Clifford một cách hợp lý, ngắn gọn, thực tế, về tất cả những gì Clifford muốn biết. Anh ta không nhấn mạnh, không buông thả. Anh ta biết mình được mời đến Wragby là để được khai thác, và như một nhà kinh doanh già dặn, sáng suốt và gần như thờ ơ, anh ta để cho người ta chất vấn và trả lời trong khi tốn ít thời gian nhất có thể cho những tình cảm.

«Tiền bạc ! anh ta nói, tiền bạc là một thứ bản năng. Kiếm tiền là, nơi một người đàn ông, một thứ năng khiếu bẩm sinh. Không quan trọng là mình làm gì. Không có mánh khóe gì cả. Nó giống như một tai nạn liên tục xảy đến với mình. Một khi đã bắt đầu kiếm được tiền, mình sẽ tiếp tục ; đến một mức độ nào đó, tôi cho là vậy.

- Nhưng phải bắt đầu đã, Clifford nói.

- Vâng, đúng thế. Phải bước vào vòng quay. Chẳng làm được gì khi còn đứng ngoài. Phải vật lộn để bước vào. Nhưng, rồi thì, không gì có thể ngăn cản mình nữa.

- Nhưng liệu anh có thể kiếm tiền bằng cách khác ngoài việc viết kịch không ? Clifford hỏi.

- Có lẽ là không. Dù hay hay dở, tôi là một nhà văn, và là một nhà viết kịch ; tôi không thể là gì khác. Không có gì phải nghi ngờ về điều đó.

- Và anh có tin rằng mình không thể không trở thành một tác giả viết những vở kịch ăn khách ? Constance hỏi.

- Đấy ; chính xác là thế, anh ta nói, quay sang cô với một sự bộc phát đột ngột. Tất cả những điều đó chẳng là gì cả. Thành công chẳng là gì ; và ngay cả công chúng cũng chẳng là gì. Thực sự chẳng có gì trong những vở kịch của tôi có thể biến chúng thành những vở ăn khách. Vấn đề không ở đó. Đơn giản là chúng là những vở kịch ăn khách ; chúng như thời tiết ; chúng phải là thế... ít nhất là vào lúc này.»

Anh ta quay đôi mắt chậm chạp và hơi lồi của mình về phía Constance, những đôi mắt đã chìm đắm trong một sự vỡ mộng không đáy ; và cô run lên một chút. Anh ta trông có vẻ già, già vô cùng, được tạo nên từ những lớp vỡ mộng chồng chất lên nhau, thế hệ này qua thế hệ khác, như những lớp trầm tích địa chất ; và đồng thời, anh ta giống như một đứa trẻ bị bỏ rơi. Một kẻ bị

ruồng bỏ, theo một nghĩa nào đó, nhưng với sự can đảm tuyệt vọng của một kiếp sống chuột chù.

«Dù sao thì, thật là một sự nghiệp lẫy lừng ở tuổi anh! Clifford nói với vẻ trầm ngâm.

- Tôi ba mươi tuổi... Vâng, tôi ba mươi tuổi», Michaelis nói nhanh, với một nụ cười kỳ lạ ; một nụ cười rỗng tuếch, đắc thắng và chua chát.

- Và anh sống một mình ? Constance hỏi.

- Ý cô muốn nói gì ? Liệu tôi có sống một mình ? Tôi có người hầu. Hắn tự nhận là người Hy Lạp - và chẳng biết làm gì cả. Nhưng tôi giữ anh lại. Và rồi tôi sắp kết hôn. Ồ ! vâng, tôi phải kết hôn thôi.

- Anh nói đến chuyện kết hôn như thể nói đến chuyện cắt amidan vậy, Constance cười nói. Liệu nó có khó khăn đến thế sao ?»

Anh ta nhìn cô với vẻ ngưỡng mộ.

«Này, Phu nhân Chatterley, vâng, nó sẽ khó đấy. Tôi thấy... xin lỗi... tôi thấy rằng mình không thể lấy một người phụ nữ Anh, thậm chí cả một người Ireland.

- Hãy thử một cô gái Mỹ xem, Clifford nói.

- Ồ ! một cô gái Mỹ !» Anh ta cười một tiếng cười rỗng tuếch. «Không, tôi đã bảo người hầu của tôi tìm cho tôi một cô gái Thổ Nhĩ Kỳ hoặc ai đó... ai đó gần gũi hơn với phụ nữ phương Đông.»

Constance hơi ngạc nhiên trước mẫu hình thành công phi thường kỳ lạ và đầy u sầu này. Người ta nói rằng, chỉ riêng từ nước Mỹ, anh ta đã kiếm được một khoản thu nhập năm mươi ngàn đô la. Đôi lúc, anh ta đẹp trai ; đôi lúc, khi anh ta nhìn nghiêng, khi anh ta nhìn xuống đất và ánh sáng chiếu vào người, anh ta có vẻ đẹp lặng lẽ và bền vững của một chiếc mặt nạ người da đen bằng ngà được chạm khắc, với đôi mắt hơi lồi, đôi lông mày mạnh mẽ và cong một cách kỳ lạ, cái miệng bất động và mím chặt ; sự bất động nhất thời nhưng đầy biểu lộ ấy, sự bất động thoát khỏi thời gian ấy, điều mà Đức Phật khao khát và đôi khi người da đen biểu lộ được mà không cần tìm kiếm ; một cái gì đó già nua, già nua và phục tùng chủng tộc ! Hàng thế kỷ phục tùng số phận chủng tộc, thay vì sự kháng cự cá nhân của chúng ta. Và rồi một cái gì đó bơi xuyên qua tất cả, như những con chuột trong một dòng sông tối tăm.

Constance cảm thấy một sự thôi thúc đồng cảm bất chợt và kỳ lạ dành cho anh ta, một sự thôi thúc trong đó có lòng trắc ẩn và một chút ghê tởm, một sự thôi thúc

gần như là tình yêu. Kẻ bị ruồng bỏ, người đàn ông bên lề ! Và người ta gọi anh ta là thô tục ! Clifford trông thô tục biết bao, tự cho mình quyền lợi biết bao ! Và còn ngu ngốc biết chừng nào !

Michaelis ngay lập tức biết rằng mình đã gây ấn tượng với cô. Anh ta quay đôi mắt hơi lồi, màu hạt dẻ của mình về phía cô, trong một cái nhìn hoàn toàn tách biệt. Anh ta đánh giá cô, và mức độ ấn tượng mà anh ta đã gây ra với cô. Với người Anh, không gì có thể ngăn anh ta mãi mãi là một kẻ bên lề, không gì cả, ngay cả tình yêu. Thế nhưng, phụ nữ đôi khi cũng nhượng bộ anh ta ; vâng, và ngay cả những người phụ nữ Anh.

Anh ta biết rõ vị thế của mình trước mặt Clifford. Họ giống như hai con chó khác giống muốn nhe nanh với nhau, và lại làm điệu làm đẹp với nhau, do cần thiết. Nhưng, với người phụ nữ, anh ta biết ít rõ hơn về vị thế của mình.

Bữa sáng được phục vụ trong các phòng ; Clifford không bao giờ xuất hiện trước bữa trưa ; và phòng ăn hơi buồn tẻ. Sau khi uống cà phê, Michaelis, một mình, do dự và bồn chồn, tự hỏi không biết mình nên làm gì. Đó là một ngày tháng Mười một đẹp trời ; đẹp đối với Wragby. Anh ta liếc nhìn công viên u sầu. Lạy Chúa, thật là một nơi !

Anh ta nhờ một người hầu hỏi xem liệu anh ta có thể phục vụ Phu nhân Chatterley việc gì dù nhỏ nhất không. Anh ta tính đi xe hơi đến Sheffield. Phu nhân Chatterley cho người trả lời rằng xin mời anh lên phòng khách nhỏ của cô.

Constance có một phòng khách nhỏ ở tầng hai và cũng là tầng trên cùng của dãy nhà chính. Dĩ nhiên, phòng của Clifford ở tầng trệt. Michaelis cảm thấy hãnh diện được mời lên phòng khách riêng của Phu nhân Chatterley. Anh đi theo người hầu, không nhìn thấy gì. Anh ta không bao giờ chú ý đến những gì xung quanh, không tiếp xúc với đồ vật. Tuy nhiên, trong phòng khách nhỏ, anh ta liếc nhìn thoáng qua những bản sao tuyệt đẹp của Đức từ các tác phẩm của Renoir và Cézanne.

«Thật là một căn phòng xinh xắn, anh ta nói, với nụ cười kỳ lạ, nụ cười để lộ răng, như thể cười làm anh ta đau. Cô thật đúng khi sống trên tầng cao của ngôi nhà.

- Phải không ?» cô nói.

Phòng khách của cô là căn phòng duy nhất vui tươi và hiện đại trong lâu đài, nơi duy nhất ở Wragby mà cá tính của cô được bộc lộ đôi chút. Clifford chưa bao giờ nhìn thấy nó ; và cô rất ít khi mời người khác lên đó.

Bây giờ Michaelis và cô ngồi hai bên lò sưởi và trò chuyện. Cô hỏi anh về bản thân, về mẹ, cha, các anh em của anh ; những người khác luôn có sự hấp dẫn và bí ẩn đối với cô, và khi lòng đồng cảm của cô được đánh thức, cô đánh mất mọi thành kiến giai cấp. Michaelis nói về bản thân một cách thẳng thắn, hoàn toàn thẳng thắn, không màu mè, đơn giản là phơi bày tâm hồn mình, cay đắng, thờ ơ như một con chó hoang, rồi lại thể hiện, trong một ánh chớp, niềm kiêu hãnh báo thù của thành công.

«Nhưng tại sao anh lại cô đơn đến thế ?» Constance hỏi.

Và anh ta lại nhìn cô bằng đôi mắt lồi, tò mò, màu hạt dẻ của mình.

«Có những người vốn cô đơn», anh ta trả lời.

Rồi với một sắc thái mỉa mai thân mật :

«Nhưng chính cô, cô cũng khiến tôi có cảm giác là khá cô đơn đấy !»

Constance, hơi ngạc nhiên, suy nghĩ một lúc, rồi trả lời :

«Một phần, có lẽ vậy ; nhưng không hoàn toàn, như anh !

- Tôi có hoàn toàn cô đơn không ?» anh ta hỏi với nụ cười nhăn nhở kỳ lạ, như thể anh ta bị đau răng. Thật là một nụ cười nhăn nhó ! Và đôi mắt anh ta thật hoàn toàn, thật không thể lay chuyển, u sầu, hoặc khắc kỷ, hoặc vỡ mộng, hoặc khiếp sợ !

«Nhưng, cô nói, hơi mất hơi khi nhìn anh, anh đúng là thế, phải không ?»

Cô cảm thấy từ anh ta có một lời kêu gọi khủng khiếp vọng đến cô, khiến cô gần như mất thăng bằng.

«Vâng, cô nói rất đúng !» anh ta nói, quay đầu đi, với ánh mắt liếc ngang, cúi xuống, với vẻ bất động kỳ lạ của một chủng tộc già cỗi, đứng tách biệt và sống với quá khứ.

Chính điều đó thực sự đã ngăn cản Constance nhìn thấy anh ta, bằng cách tách anh ra khỏi chính cô.

Anh ngước lên nhìn cô với đôi mắt lồi thấy hết mọi thứ, ghi nhận hết mọi thứ. Đồng thời, đứa trẻ đang khóc trong đêm, đang hướng về cô mà khóc từ tận sâu thẳm bản thể nó, với một tiếng kêu làm cô xao xuyến đến tận ruột gan.

«Cô thật tử tế khi nghĩ đến tôi, anh ta nói ngắn gọn.

- Tại sao tôi lại không nghĩ đến chứ ?» cô kêu lên, gần như nghẹt thở.

Anh cười với nụ cười nhỏ, méo mó, the thé, nhanh gọn :

«Ồ ! Theo cách đó à !... Tôi có thể giữ tay bà một lúc được không ?» anh đột ngột hỏi, ánh mắt chằm chằm vào cô với một sức mạnh gần như thôi miên, và phóng về phía cô một lời cầu khẩn mà cô cảm thấy tận sâu trong ruột gan mình.

Cô nhìn anh, bị mê hoặc, bị xuyên thấu và anh tiến lại gần và quỳ xuống trước mặt cô và lấy hai tay ôm lấy chân cô và chôn khuôn mặt vào đầu gối cô, bất động. Cô hoàn toàn bị thôi miên, nhìn gáy anh khá mềm mại với một sự kinh hoàng nào đó, và cảm thấy khuôn mặt anh ép vào đầu gối mình. Trong cơn choáng váng rực cháy, cô không thể cưỡng lại việc đặt tay lên, nhẹ nhàng và đầy trắc ẩn, lên cái gáy không phòng thủ ấy ; và anh bắt đầu run lên với một cơn rùng mình sâu thẳm.

Rồi, anh ngước nhìn cô đôi mắt sáng ngời, đầy lời cầu khẩn khủng khiếp đó. Cô không thể kháng cự lại nó. Từ lồng ngực cô, một khao khát mênh mông trào

chảy về phía anh, đáp lại khao khát của anh. Cô sẽ trao cho anh thứ anh muốn, tất cả mọi thứ anh muốn.

Anh là một người tình kỳ lạ và rất tinh tế, rất tinh tế với phụ nữ, run rẩy, không kiểm soát, và, đồng thời, tách biệt, lắng nghe, nhạy cảm với mọi âm thanh bên ngoài.

Đối với cô, cô không thấy gì ngoài sự hiến dâng bản thân mình cho anh. Và, dần dần, anh ngừng run, trở nên yên lặng, hoàn toàn yên lặng. Rồi, với những ngón tay mê muội và đầy thương cảm, cô vuốt ve cái đầu mà anh đã đặt lên ngực cô.

Khi anh đứng dậy, anh hôn cả hai tay cô, rồi cả hai bàn chân cô, hai bàn chân trong đôi hài bằng da Suède của cô, và, trong im lặng, đi đến đầu kia của căn phòng, nơi anh đứng đó, quay lưng lại với cô. Rồi, anh quay lại phía cô khi cô đã trở về chỗ ngồi của mình ở góc lò sưởi.

«Và bây giờ, tôi cho rằng cô sẽ ghét tôi», anh nói, với giọng điệu bình thản, không thể tránh khỏi.

Cô vội nhìn anh.

«Tại sao tôi lại ghét anh ? cô hỏi.

- Đó là điều thường xảy ra», anh nói.

Rồi, sửa lại, anh thêm :

«Ý tôi là... đó là điều người ta mong đợi ở phụ nữ.

- Đó là thời điểm cuối cùng tôi sẽ chọn để ghét anh, cô nói với vẻ hờn giận.

- Tôi biết ! Tôi biết ! Đó cũng là điều phải thế thôi ! Cô tốt với tôi quá !» anh kêu lên một cách khốn khổ.

Cô ngạc nhiên vì anh lại khổ sở.

«Anh có muốn ngồi lại không ?» cô nói.

Anh liếc nhìn về phía cửa.

«Sir Clifford ! anh nói, ông ấy sẽ không... ?»

Cô suy nghĩ một lúc :

«Có lẽ vậy», cô nói.

Rồi, ngước mắt nhìn anh, cô nói thêm :

«Tôi không muốn Clifford biết, thậm chí không nghi ngờ, điều đó sẽ làm tổn thương anh ấy rất nhiều. Nhưng không có gì là xấu, phải không ?

- Xấu ! Trời ơi, không ! Cô chỉ là quá tốt với tôi... tôi hầu như không chịu nổi.»

Anh quay đầu đi và cô thấy anh sắp khóc.

«Nhưng không cần Clifford phải biết bất cứ điều gì, cô nhấn mạnh. Điều đó sẽ làm anh ấy đau lắm. Và nếu anh ấy không bao giờ biết, cũng không bao giờ nghi ngờ, thì sẽ chẳng làm hại ai cả !

- Tôi ! anh gần như gầm lên một cách dữ dội, anh ấy sẽ không biết gì từ tôi ! Tôi cam đoan với cô điều đó ! Tôi để mình bị bắt sao ! Ha ! Ha !»

Với ý nghĩ đó, anh cười với nụ cười rỗng tuếch, đầy vẻ hoài nghi. Cô nhìn anh, đầy ngạc nhiên.

Anh nói với cô :

«Tôi có thể hôn tay cô và đi được không ? Tôi sẽ lái xe đến Sheffield, ăn trưa ở đó, nếu cô cho phép, và tôi sẽ về trước giờ trà chiều. Tôi có thể làm gì cho cô không ? Tôi có thể chắc chắn rằng cô không ghét tôi ? - và rằng cô sẽ không ghét tôi chứ ?»

Anh kết thúc bằng một nốt thất vọng và đầy vẻ hoài nghi.

«Không, tôi không ghét anh. Tôi thích anh.

- À ! anh nói một cách giận dữ, tôi thích nghe điều đó hơn là nghe cô nói yêu tôi ! Nó có ý nghĩa nhiều hơn ! Vậy thì tạm biệt, gặp lại cô sau. Tôi có đủ thứ để suy nghĩ cho đến lúc đó.»

Anh khiêm nhường hôn tay cô và rời đi.

«Anh không nghĩ mình có thể chịu đựng được gã thanh niên đó, Clifford nói trong bữa trưa.

- Tại sao ? Constance hỏi.

- Anh ta quá vô phép dưới lớp vỏ bọc và sẵn sàng nhảy xổ vào chúng ta.

- Nhưng mọi người đã đối xử quá tệ với anh ấy.

- Em có ngạc nhiên không ? Và em có nghĩ rằng anh ta dành thời gian cho những hành động tử tế và tốt bụng không ?

- Em tin anh ấy có một sự hào phóng nào đó.

- Đối với ai ?

- Em không biết rõ lắm.

- Đương nhiên, em không biết. Anh e rằng em nhầm sự vô liêm sỉ với lòng hào phóng.»

Constance im lặng. Có đúng thế không ? Có lẽ vậy. Thế nhưng sự vô liêm sỉ nơi Michaelis lại có sức hấp dẫn đối với cô. Anh ta đi được hàng dặm ở nơi Clifford chỉ tiến được vài bước rụt rè. Theo một nghĩa nào đó, anh ta đã chinh phục thế giới ; và đó chính xác là điều Clifford mong muốn làm. Có cách thức, có phương tiện... Liệu những cách của Michaelis có đáng khinh hơn những cách của Clifford ? Cách mà kẻ nghèo hèn không có chỗ dựa tự đẩy mình lên phía trước bằng chính sức mình và qua các cửa sau, liệu có tệ hơn cách Clifford cố gắng đạt đến hàng đầu bằng quảng cáo không ?

Nữ thần-chó săn của thành công được theo sau bởi hàng ngàn con chó, miệng há hốc và lè lưỡi. Kẻ chiếm hữu được cô ta đầu tiên mới là con chó thực sự giữa bầy chó, nếu xét theo thành công ! Vì vậy Michaelis có thể vểnh đuôi lên cao.

Điều kỳ lạ là anh ta không làm thế. Anh trở về vào khoảng giờ trà chiều với một bó hoa violet và huệ tây lớn và với vẻ mặt chó bị đánh đập y hệt đó. Constance đôi khi tự hỏi liệu biểu hiện đó, cứng nhắc đến thế, có phải là một loại mặt nạ để làm đối phương mất cảnh giác. Liệu anh ta có thực sự là một con chó bị đánh đập đến mức đó ?

Vẻ mặt chó bị đánh đập tồn tại suốt cả buổi tối mặc dù Clifford cảm thấy qua đó lộ ra sự trơ trẽn bên trong. Sự trơ trẽn đó, Constance không cảm thấy, có lẽ vì nó không nhắm vào phụ nữ, mà chỉ nhắm vào đàn ông, chống lại sự tự phụ và những yêu sách của họ. Chính sự trơ trẽn nội tâm bất khả xâm phạm của con người gầy gò này đã kích động đàn ông chống lại anh ta một cách dữ dội. Chỉ sự hiện diện của anh ta, dù được ngụy trang dưới những cử chỉ mượn từ người khác, cũng đã là một sự xúc phạm đến một người đàn ông đứng đắn.

Constance đang yêu anh, nhưng cô biết cách ngồi yên với tấm thảm thêu của mình và để đàn ông nói chuyện mà không để lộ mình. Còn Michaelis, anh hoàn hảo, đúng là cùng một chàng trai u sầu, chú ý, xa cách như tối hôm trước, cách xa chủ nhà của mình hàng triệu dặm, đáp lại những sự thân thiện của họ trong phạm vi người ta mong đợi ở anh, nhưng không bao giờ tự rút ngắn khoảng cách với họ dù chỉ một khoảnh khắc. Constance nghĩ rằng có lẽ anh đã quên buổi sáng. Anh không quên. Nhưng anh biết mình đang ở đâu... luôn ở cùng một vị trí, bên ngoài, nơi những kẻ sinh ra đã ở bên ngoài, bên lề. Anh không gán cho cuộc gần gũi buổi sáng bất kỳ giá trị cá nhân nào. Anh biết nó sẽ không biến anh từ một con chó không chủ, kẻ mà mọi người trách móc vì chiếc vòng cổ vàng, thành một con

chó cảnh thoải mái.

Bởi vì trong sâu thẳm, tận đáy linh hồn, anh thực sự là người đứng bên lề, và phản xã hội, và anh biết điều đó bất chấp tất cả vẻ ngoài hào nhoáng mua được ở Bond Street. Sự cô lập của anh là một điều cần thiết, giống như một vẻ ngoài tuân thủ và sự giao du với những người thanh lịch cũng là một nhu cầu đối với hắn.

Nhưng thỉnh thoảng có một chút tình yêu, như một liều thuốc an thần và an ủi, cũng là điều tốt, và anh không phải là kẻ vô ơn. Ngược lại, anh mang một lòng biết ơn sâu sắc, thống thiết, đối với bất kỳ hành động tử tế tự nhiên và tự phát nào : anh gần như khóc vì điều đó. Dưới vẻ ngoài xanh xao, bất động, vỡ mộng của anh, tâm hồn trẻ thơ của anh nức nở biết ơn người phụ nữ ; anh khao khát được trở lại bên cô ; và đồng thời, tâm hồn của kẻ bị ruồng bỏ trong anh biết rõ rằng anh thực sự chẳng bận tâm đến cô.

Anh tìm được cơ hội để nói với cô, khi họ thắp nến trong sảnh trước khi lên lầu đi ngủ :

«Tôi có thể đến không ?

- Không, tôi sẽ đến chỗ anh.

- Được thôi.»

Anh chờ cô rất lâu... nhưng cô đã đến.

Anh thuộc loại người tình run rẩy và dễ kích động mà sự khoái cảm đến nhanh và kết thúc nhanh. Có một điều gì đó trẻ con và không được bảo vệ một cách kỳ lạ trong cơ thể trần truồng của anh : anh giống như một đứa trẻ đang trần truồng. Tất cả các biện pháp phòng vệ của anh đến từ trí óc và sự xảo quyệt, những bản năng xảo quyệt sâu xa ; và khi những bản năng đó bị đè nén, anh trông càng trần trụi gấp đôi, càng giống một đứa trẻ gấp đôi, với phần thịt non nớt và căng thẳng, và đang cố gắng một cách tuyệt vọng.

Anh khơi dậy ở Constance một sự mềm lòng, một lòng trắc ẩn mãnh liệt, một khát khao thể xác mãnh liệt và khốn khổ. Anh không thỏa mãn được khát khao thể xác trong cô, sự khoái cảm của anh quá nhanh, quá chóng tàn ; rồi anh nằm phịch lên ngực cô và tìm lại được một chút sự trâng tráo của mình, trong khi cô vẫn còn tê dại, thất vọng, lạc lõng.

Nhưng chẳng bao lâu sau cô học được cách giữ anh, giữ anh ở đó, trong cô, khi anh đã ngừng đạt cực khoái. Khi đó, anh tỏ ra hào phóng và mạnh mẽ một cách kỳ lạ; anh ở lại vững chắc trong cô, buông thả cho cô, trong khi cô chủ động... một cách hoang dại, say đắm, tự tạo ra cực khoái cho chính mình. Và khi cảm nhận cô đang

hoàn thành cực khoái của chính mình một cách cuồng nhiệt trên sự vững chắc thụ động của anh, anh cảm thấy một cảm giác kiêu hãnh và thỏa mãn kỳ lạ.

«Ôi ! Thật tuyệt !» cô thì thầm bằng giọng run run ; và cô ôm chặt lấy anh, giờ đã hoàn toàn tĩnh lặng. Và anh vẫn ở đó, trong sự cô lập của mình, nhưng không phải là không có niềm kiêu hãnh.

Lần này anh chỉ ở lại ba ngày ; thái độ của anh với Clifford hoàn toàn giống như đêm đầu tiên ; với Constance cũng vậy. Không gì có thể làm rạn nứt bề ngoài của con người bên ngoài đó.

Anh viết thư cho Constance với cùng giọng điệu than vãn và u sầu đó, đôi khi dí dỏm, luôn luôn với một nốt âm tình cảm kỳ lạ không tính dục. Anh dường như dành cho cô một thứ tình cảm không hy vọng, luôn luôn với cùng một khoảng cách cốt yếu. Anh vô vọng đến tận đáy lòng, và anh muốn được vô vọng. Anh có một loại hận thù đối với hy vọng. Anh đã đọc ở đâu đó : «Một hy vọng bao la đã xuyên qua trái đất !» Và Anh đã thêm :

«Và nó đã nhấn chìm thô bạo tất cả những gì đáng giá.»

Constance không bao giờ thực sự hiểu anh ; nhưng, theo cách của mình, cô yêu anh. Và, suốt thời gian đó, cô cảm thấy nơi anh sự phản chiếu của nỗi tuyệt vọng đó. Cô không thể yêu, không hoàn toàn, mà không có hy vọng. Và anh, luôn luôn không hy vọng, không bao giờ có thể yêu hoàn toàn.

Vì vậy, họ tiếp tục khá lâu, viết thư cho nhau, và thỉnh thoảng gặp nhau ở Luân Đôn. Cô luôn khao khát cảm giác tình dục mãnh liệt mà cô trải nghiệm với anh, bằng chính cách của mình, sau khi anh đã có được chút cực khoái nhỏ nhoi của mình. Và anh luôn muốn mang lại điều đó cho cô. Và điều đó đủ để duy trì mối quan hệ của họ.

Và điều đó đủ để mang lại cho cô thứ tự tin tinh tế nào đó, một cái gì đó mù quáng và hơi ngạo mạn. Đó là một loại tự tin gần như máy móc vào sức mạnh của bản thân, và nó đi kèm với rất nhiều sự vui vẻ.

Ở Wragby, cô vui vẻ một cách khủng khiếp. Và cô sử dụng tất cả sự vui vẻ, tất cả sự thỏa mãn được đánh thức đó để kích thích Clifford, đến nỗi vào thời điểm đó, anh viết tốt hơn bao giờ hết và gần như, theo cách của mình, một cách kỳ lạ, mù quáng, hạnh phúc. Trên thực tế, anh đang gặt hái thành quả từ sự thỏa mãn thể xác mà cô có được từ sự thụ động của Michael vững chắc trong cô.

Đương nhiên, anh không bao giờ biết điều đó. Và nếu biết, anh đã chẳng biết ơn đâu.

Thế nhưng, khi những ngày tháng vui vẻ và kích thích đó qua đi, qua đi hẳn, và cô trở nên cáu kỉnh và dễ cáu gắt, Clifford đã tiếc nuối chúng biết bao ! Nếu biết, có lẽ anh đã mong muốn đưa cô trở lại với Michael.

# Chương IV

Constance luôn luôn có linh cảm rằng mối quan hệ của cô với Mick, như người ta gọi anh, sẽ chẳng đi đến đâu. Tuy nhiên, không có người đàn ông nào khác dường như thu hút cô. Cô gắn bó với Clifford. Anh đòi hỏi một phần khá lớn cuộc đời cô, và cô đã cho anh. Nhưng cô cũng đòi hỏi một phần cuộc đời của một người đàn ông, và điều đó Clifford không cho cô, không thể cho cô. Vì vậy, Michael chiếm giữ cô vào những lúc này. Nhưng cô biết bằng linh cảm rằng điều này sẽ kết thúc. Với Mick, không gì có thể kéo dài. Chính bản chất sâu xa của anh buộc anh phải cắt đứt mọi ràng buộc, và trở nên tự do, cô lập, một kẻ lang thang. Đó là một nhu cầu tối thượng đối với anh, mặc dù anh luôn nói : «Cô ta đã đá tôi !»

Người ta nói rằng thế giới đầy những khả năng. Nhưng trong hầu hết các trường hợp, chúng thu hẹp lại thành rất ít thứ. Có nhiều cá ngon trong biển… có lẽ vậy ; nhưng phần lớn dường như chỉ là cá mòi và cá trích ; và nếu bạn không phải là cá mòi hoặc cá trích, thì khó có khả năng bạn tìm thấy nhiều cá ngon trong biển.

Clifford đang ngày càng nổi tiếng ; anh kiếm được thậm chí cả tiền. Người ta đến thăm anh. Constance liên tục phải tiếp khách ở Wragby. Nhưng nếu không phải là cá mòi, thì cũng là cá trích ; đôi khi chỉ là một con cá trê hoặc một con cá chình.

Có một số người thường xuyên hầu như luôn có mặt : những người bạn học cũ của Clifford ở Cambridge : Có Tommy Dukes, người vẫn ở trong quân đội và là Thiếu tướng.

«Quân đội cho tôi thời gian để suy nghĩ, anh ta nói, và miễn cho tôi khỏi tham gia vào cuộc chiến sinh tồn.»

Có Charles May, một người Ireland viết các bài báo khoa học về các vì sao. Có Hammond, cũng là một nhà văn. Tất cả đều cùng tuổi với Clifford. Họ là những trí thức trẻ của thời đó. Tất cả họ đều tin vào đời sống nội tâm. Ngoài điều đó ra, mọi thứ người ta làm đều không, trong mắt họ, có nhiều ý nghĩa : đó là chuyện riêng tư. Không ai nghĩ đến việc hỏi bạn đi vệ sinh lúc mấy giờ : điều đó chỉ có lợi ích cho bạn.

Và cũng tương tự như vậy đối với hầu hết mọi hành động trong cuộc sống hàng ngày : tiền bạn kiếm được, tình yêu bạn dành cho vợ mình, những «cuộc phiêu lưu» bạn có thể có. Tất cả những điều đó chỉ liên quan

đến bạn, và, giống như việc đi vệ sinh, chỉ có lợi ích cho bạn.

«Tất cả những gì có thể nói về vấn đề tình dục, Hammond nói, người cao và gầy và có vợ cùng hai con, nhưng lại gắn bó nhiều hơn với một cô thư ký đánh máy, đó là chẳng có gì để nói cả. Chính xác là, không có vấn đề gì. Chúng ta không hề muốn theo dõi mọi người vào nhà vệ sinh ; tại sao chúng ta lại muốn theo họ lên giường với một người phụ nữ ? Và đó chính là toàn bộ vấn đề. Và nếu chúng ta không quan tâm đến cái giường hơn cái nhà vệ sinh, thì sẽ chẳng có vấn đề gì. Tất cả những điều đó chẳng có ý nghĩa gì cả ; nó chỉ là vấn đề của sự tò mò không đúng chỗ.

- Rất đúng, Hammond, rất đúng ! Nhưng nếu có ai đó bắt đầu tán tỉnh Julia, anh bắt đầu sôi máu ; và nếu anh ta tiếp tục, anh nổ tung.»

Julia là vợ của Hammond.

«Nhưng đương nhiên rồi ! Và tôi cũng sẽ nổ tung nếu có ai đó bắt đầu đi tiểu vào một góc phòng khách của tôi. Mỗi thứ phải ở đúng chỗ của nó !

- Có nghĩa là anh sẽ không bận tâm nếu người ta làm tình với Julia trong một góc kín đáo ư ?»

Charles May nói không phải không có ý mỉa mai. Anh ta đã tán tỉnh Julia một chút và Hammond đã rất tức giận vì điều đó.

«Đương nhiên là tôi có bận tâm chứ. Tình yêu là chuyện riêng tư giữa Julia và tôi, và đương nhiên, tôi không muốn bất kỳ ai can thiệp vào.

- Nói cho cùng, Tommy Dukes, người gầy gò và đầy tàn nhang, trông có vẻ Ireland hơn nhiều so với May, người xanh xao và khá béo, nói cho cùng, Hammond, anh có bản năng sở hữu rất phát triển, một khao khát lớn được khẳng định bản thân và một nhu cầu lớn về thành công. Kể từ khi tôi gia nhập quân đội vĩnh viễn, tôi đã quên đi phần nào cái guồng quay thường nhật của thế giới ; và giờ đây tôi thấy đàn ông khao khát được khẳng định mình và thành công đến mức nào. Cái tôi cá nhân của chúng ta đã phát triển quá mức theo hướng đó! Và đương nhiên, những người đàn ông như anh tưởng tượng rằng họ sẽ thành công hơn với sự trợ giúp của một người phụ nữ. Đó là lý do tại sao anh lại ghen tuông đến vậy. Đó là những gì tình dục đối với anh... một cái máy phát điện nhỏ giữa anh và Julia, thứ phải mang lại thành công cho anh. Nếu anh không còn thành công nữa, anh sẽ bắt đầu tán tỉnh như Charles, kẻ chưa bao giờ thành công. Những kẻ đã kết hôn thuộc loại

của anh có những nhãn mác như những chiếc rương. Nhãn của Julia ghi : «Bà Arnold B. Hammond», như một chiếc rương thuộc về ai đó. Và nhãn của anh thì ghi : «Arnold B. Hammond, chăm sóc bởi Bà Arnold B. Hammond.» Ôi ! Anh hoàn toàn đúng ! Đời sống nội tâm cần một ngôi nhà thoải mái và một nhà bếp tốt. Anh hoàn toàn đúng. Nó thậm chí còn cần cả hậu thế. Nhưng nó xoay quanh bản năng thành công, thứ là trục của vạn vật.»

Hammond có vẻ hơi bị chạm tự ái. Anh ta lấy làm tự hào về sự trung thực trong tư tưởng của mình ; anh ta tự hào vì không bị nô lệ bởi thị hiếu của thời đại. Thế nhưng, anh ta vẫn khao khát thành công.

«Đúng vậy, người ta không thể sống mà không có tiền, May nói. Ngay cả suy nghĩ tự do cũng không thể nếu không có tiền, nếu không cái dạ dày sẽ kìm hãm anh. Nhưng tôi có cảm giác rằng, trong tình yêu, anh có thể bỏ qua những cái nhãn. Chúng ta có thể nói chuyện với bất kỳ ai ; tại sao chúng ta không thể tán tỉnh bất kỳ người phụ nữ nào mà chúng ta thích ?

- Lời nói của một gã Celtic dâm đãng, Clifford nói.

- Dâm đãng ! ồ, tại sao không ? Tôi không thấy mình làm hại một người phụ nữ nhiều hơn khi ngủ với cô ấy

so với khi nhảy với cô ấy, hay thậm chí nói chuyện với cô ấy về mưa nắng. Đó đơn giản là một sự trao đổi cảm giác thay vì trao đổi ý tưởng. Vậy thì tại sao không ?

- Sự hỗn loạn của lũ thỏ ! Hammond nói.

- Tại sao không ? Anh trách cứ lũ thỏ điều gì ? Chúng tệ hơn một nhân loại suy nhược thần kinh và cách mạng, bị gặm nhấm bởi cơn thịnh nộ thần kinh sao ?

- Tuy nhiên, chúng ta không phải là thỏ, Hammond nói.

- Chính xác ! Dù sao thì vẫn có tinh thần. Tôi có một số tính toán phải làm về một số chủ đề thiên văn, chúng gần như là vấn đề sống còn đối với tôi. Đôi khi, bộ tiêu hóa của tôi kìm hãm tôi ; cơn đói sẽ kìm hãm tôi một cách thảm khốc. Và tương tự, sự đè nén các nhu cầu tình dục của tôi cũng kìm hãm tôi. Phải làm gì ?

- Tôi tưởng tượng anh đang khổ sở vì chứng khó tiêu do các nhu cầu tình dục được nuôi dưỡng quá mức, Hammond nói, đầy mỉa mai.

- Chắc chắn là không ; tôi không làm quá độ cả trong ăn uống lẫn giường chiếu. Nhưng anh muốn bắt tôi phải nhịn đói.

- Không đâu. Anh chỉ cần kết hôn.

- Và ai nói với anh rằng tôi có thể kết hôn ? Có lẽ hôn nhân không phù hợp với cơ chế tinh thần của tôi. Hôn nhân có thể thu hẹp nó, chắc chắn sẽ thu hẹp nó đến mức vô lý. Tôi không được định sẵn cho hôn nhân... Vậy tôi có phải bị xích vào một cái chuồng như một nhà sư không ? Thật điên rồ, bạn thân mến ạ. Tôi phải sống và thực hiện các tính toán của mình. Đôi khi tôi cần phụ nữ. Đó không phải là chuyện gì to tát, và tôi bác bỏ những lời lên án và cấm đoán đạo đức từ bất kỳ ai. Tôi sẽ thấy xấu hổ khi thấy một người phụ nữ đi lại như một cái rương với tên và địa chỉ của tôi trên một cái nhãn.»

Hai người đàn ông này vẫn còn giữ mối hận thù với nhau, vì chuyện tán tỉnh Julia.

«Tôi khá thích ý tưởng này, Charles, Dukes nói, rằng tình yêu chỉ là một hình thức trò chuyện trong đó các từ ngữ được đưa vào hành động thay vì được nói ra. Tôi thấy điều đó rất đúng. Tôi nghĩ chúng ta có thể trao đổi nhiều cảm giác và cảm xúc với phụ nữ, giống như cách chúng ta trao đổi ý kiến về thời tiết. Tình yêu có thể là một kiểu trò chuyện bình thường và thể xác giữa một người đàn ông và một người phụ nữ. Người ta chỉ nói chuyện với một người phụ nữ nếu có chung ý tưởng với cô ấy, ít nhất là nếu đó là một cuộc trò chuyện vô tư.

Và tương tự, trừ khi có chung cảm xúc và sự đồng cảm với một người phụ nữ, người ta không ngủ với cô ấy. Nhưng nếu có...

- Nếu anh chia sẻ với một người phụ nữ loại cảm xúc và sự đồng cảm phù hợp, thì phải ngủ với cô ấy, May nói. Điều duy nhất cần làm là ngủ với cô ấy. Cũng giống như, nếu anh có một chủ đề trò chuyện thú vị chung với ai đó, điều duy nhất cần làm là nói về nó. Người ta không cắn lưỡi một cách đoan trang. Người ta nói những gì mình phải nói. Cũng vậy trong tình yêu.

- Không, Hammond nói, điều đó sai. Anh, chẳng hạn, May, anh phân tán một nửa sức lực của mình với phụ nữ. Anh sẽ không bao giờ làm được điều anh nên làm, với khả năng trời phú như thế. Tài năng của anh trôi qua quá nhiều ở phía bên kia.

- Có lẽ vậy. Và quá ít tài năng của anh trôi qua ở phía bên đó, Hammond thân mến ạ, dù anh có kết hôn hay không. Có lẽ anh giữ được sự trung thực và thuần khiết trong tinh thần, nhưng nó khô héo đi. Tinh thần cao quý của anh, dù thuần khiết đến đâu, cũng trở nên khô hơn một khúc gỗ, theo những gì tôi có thể thấy. Anh hạ thấp nó xuống vì nói quá nhiều.»

Tommy Dukes bật cười.

«Cứ tiếp tục đi, hỡi những tinh thần thuần khiết ! Anh ta nói. Hãy nhìn tôi này... Tôi không thực hiện bất kỳ công việc tinh thần cao quý nào, tôi chỉ giới hạn ở một vài ghi chép. Thế nhưng tôi không kết hôn và cũng không chạy theo phụ nữ. Tôi thấy Charlie hoàn toàn đúng. Nếu anh ấy muốn chạy theo phụ nữ, anh ấy hoàn toàn tự do không làm điều đó quá thường xuyên. Nhưng không phải tôi ngăn cản anh ấy chạy theo. Còn đối với Hammond, anh ấy có ý thức sở hữu, vì vậy con đường thẳng và cánh cổng hẹp là những gì anh ấy cần. Anh sẽ thấy anh ấy trở thành một Nhà Văn Anh đích thực ; A. B. C. từ đầu đến chân. Và rồi có tôi. Tôi chẳng là gì cả. Chỉ là một ý nghĩ. Còn anh thì sao, Clifford ? Anh có thấy tình yêu chỉ là một cái máy phát điện để giúp một người đàn ông thành công trong thế giới này không ?»

Clifford, trong những dịp như thế này, thường nói rất ít. Ý tưởng của anh thiếu sức mạnh. Anh quá bối rối, quá chìm đắm trong cảm xúc. Câu hỏi của Dukes khiến anh đỏ mặt, một cách khó chịu.

«Chà, anh nói, vì bản thân tôi đã hors de combat , có vẻ như tôi không có gì để nói về chủ đề này.

- Ngược lại, Dukes nói. Phần trên cơ thể anh hoàn toàn không hors de combat. Đời sống tinh thần của anh vẫn khỏe mạnh và nguyên vẹn. Vậy thì ý tưởng của anh

là gì ?

- Ồ, Clifford ấp úng, dù thế nào đi nữa, tôi cảm thấy mình hầu như không có ý kiến gì về việc này. Tôi nghĩ rằng : «cứ kết hôn đi rồi không bàn đến nữa», có lẽ cũng gần như là quan điểm của tôi. Mặc dù, dĩ nhiên, việc chung giường là một điều rất quan trọng giữa một người đàn ông và một người phụ nữ khi họ yêu nhau.

- Quan trọng thế nào ? Tommy nói.

- Ồ !... Đó là một cách để làm cho sự thân mật trở nên hoàn hảo hơn, Clifford nói, người mà kiểu trò chuyện này làm cho cảm thấy bối rối như một người phụ nữ.

- Chà, Charlie và tôi, chúng tôi tin rằng việc chung giường là một cách giao tiếp, như trò chuyện vậy. Nếu một người phụ nữ bắt đầu một cuộc trò chuyện tình dục với tôi, thì thật tự nhiên khi tôi sẽ kết thúc nó với cô ấy trên giường, khi thời điểm đến. Thật không may, chẳng có người phụ nữ nào từng bắt đầu cả. Thế nên tôi đi ngủ một mình ; và tôi cũng chẳng thấy khá hơn - ít nhất là tôi hy vọng thế ; vì, làm sao tôi biết được ? Nhưng ít nhất thì tôi không có những tính toán đang dang dở có thể bị gián đoạn, cũng không có những tác phẩm bất tử để viết. Tôi chỉ là một gã khốn khổ trốn trong quân đội...»

Im lặng trùm xuống. Bốn người đàn ông hút thuốc. Và Constance vẫn ngồi đó và thêm một mũi vào bức thêu của mình... Vâng, cô ấy vẫn ngồi đó ! Cô ấy ngồi đó không nói gì. Phải ngồi đó thôi, yên lặng như một chú chuột, để không làm phiền những suy tư cực kỳ quan trọng của những quý ông trí thức cao siêu này. Nhưng sự hiện diện của cô giúp ích cho họ. Không có cô, những ý tưởng của họ không tuôn chảy dễ dàng như vậy. Khi cô không có ở đó, Clifford trở nên cáu kỉnh và bồn chồn hơn, chân lạnh nhanh hơn ; cuộc trò chuyện trở nên èo uột. Tommy Dukes là người hùng biện nhất : sự hiện diện của Constance truyền cảm hứng cho anh ta một chút. Cô không thích Hammond lắm, người mà cô cảm thấy về mặt tinh thần thật ích kỷ. Và Charles May, mặc dù cô có một chút thiện cảm với anh ta, lại khiến cô hơi ghê tởm, bất chấp những ngôi sao của anh ta.

Biết bao nhiêu buổi tối Constance đã trải qua để lắng nghe những bài thuyết giảng của bốn người đàn ông này, và của một hoặc hai người khác nữa ! Những bài diễn thuyết của họ chẳng dẫn đến đâu cả ; nhưng cô không thực sự bận tâm về điều đó. Cô thích nghe những gì họ nói, đặc biệt là khi Tommy có mặt. Thật là thú vị. Thay vì hôn và chạm vào bạn bằng cơ thể của họ, họ tiết lộ tâm trí của họ cho bạn. Thậm chí điều đó còn rất thú vị. Nhưng tâm trí họ thật lạnh lùng làm sao !

Và nó cũng hơi bực bội. Cô có nhiều sự tôn trọng dành cho Michaelis hơn, người mà họ tuôn ra những trận cuồng phong khinh miệt, người mà họ gọi là tên ti tiện mưu mô vươn lên, một kẻ bình dân vô học. Ti tiện hay không, anh ta đi thẳng đến mục tiêu. Anh ta không chỉ đi loanh quanh với hàng triệu từ ngữ được dựng lên để làm một màn trình diễn của đời sống nội tâm.

Constance không ghét đời sống nội tâm ; cô thu được một niềm vui thích sống động từ nó. Nhưng cô thấy rằng người ta có hơi phóng đại tầm quan trọng của nó. Cô thích ngồi đó, giữa làn khói thuốc của những «buổi tối của đám bạn bè» nổi tiếng như cô vẫn tự gọi chúng với bản thân. Cô vô cùng thích thú và thậm chí cảm thấy được tôn vinh khi thấy rằng họ không thể hoàn thành cuộc trò chuyện của mình nếu thiếu sự hiện diện im lặng của cô. Cô có sự tôn trọng lớn nhất dành cho tư tưởng... và những người này, ít nhất, đang cố gắng suy nghĩ một cách trung thực. Nhưng những bài diễn thuyết của họ chẳng dẫn đến đâu. Có một trở ngại. Nhưng trở ngại đó là gì, cô không thể nào nói ra được. Và ngay cả Mick cũng không dẹp được trở ngại.

Nhưng Mick không có mục tiêu nào khác ngoài việc giải quyết công việc của mình và gây ấn tượng với người khác nhiều như những người khác cố gắng gây

ấn tượng với anh ta. Anh ta thực sự phản xã hội ; đó là điều mà Clifford và đám bạn bè của anh ta chống lại anh ta. Clifford và đám bạn bè của anh ta không phản xã hội ; họ ít nhiều tận tụy với sự cứu rỗi nhân loại, hoặc, ít nhất, là với việc giáo dục nó.

Vào tối Chủ nhật, có một cuộc trò chuyện đáng ngưỡng mộ. Họ quay trở lại chủ đề tình yêu.

«Phước lành thay sợi dây ràng buộc trái tim chúng ta trong một sự hợp nhất, tôi không biết là gì nữa..., Tommy Dukes nói. Tôi rất muốn biết sợi dây đó là gì. Sợi dây ràng buộc chúng ta, vào lúc này, là một loại ma sát tinh thần mà chúng ta tác động lên nhau. Ngoài ra, có rất ít sợi dây ràng buộc giữa chúng ta. Ngay khi chúng ta quay lưng đi, chúng ta nói những điều kinh khủng về nhau, như tất cả những trí thức khác - như mọi người - vì mọi người đều làm thế. Và nếu không làm thế, người ta giấu những điều kinh khủng mà họ nghĩ về nhau dưới những sự ngọt ngào giả tạo. Thật là một điều kỳ lạ khi đời sống nội tâm dường như chỉ nở hoa khi rễ của nó ngâm mình trong ác ý, trong một ác ý không thể diễn tả được và không đáy. Và điều đó đã luôn luôn như vậy ! Hãy nhìn Socrates, trong Plato, và đám đệ tử của ông ta xung quanh ! Thật là ác ý, thật là vui sướng khi xé nát người lân cận, bất kể đối thủ của

họ là ai, Protagoras hay bất kỳ ai khác ! Và Alcibiades và tất cả những tên đệ tử nhỏ khác nhập vào cuộc ẩu đả! Tôi phải nói rằng người ta trở nên thích Đức Phật ngồi yên lặng dưới gốc cây sung của ngài hay Chúa Giêsu kể những câu chuyện nhỏ ngày Chủ nhật cho các môn đồ của ngài, một cách yên bình, không có những pháo hoa tinh thần. Không, có điều gì đó căn bản sai lầm trong đời sống nội tâm. Nó có gốc rễ trong ác ý và sự ghen tị. Người ta đánh giá cây qua quả của nó.

- Tôi không tin rằng chúng ta hoàn toàn ác ý đến thế đâu, Clifford phản đối.

- Clifford thân mến, hãy nghĩ về cách chúng ta mổ xẻ lẫn nhau. Bản thân tôi còn tệ hơn những người khác một chút, bởi vì tôi thích sự ác ý tự phát vô hạn hơn những thứ nước ngọt ủ chín ; vì đó mới là chất độc thực sự. Khi tôi bắt đầu ca ngợi Clifford, đó là lúc phải thương hại Clifford. Vì Chúa, tất cả các anh, hãy nói những điều kinh khủng về tôi và tôi sẽ biết rằng các anh có một chút coi trọng tôi. Đừng có đường mật, nếu không thì tôi tiêu đời !

- Ồ ! nhưng tôi tin rằng chúng ta chân thành có tình bạn dành cho nhau, Hammond nói.

- Chúng ta phải có tình bạn thôi... Chúng ta nói quá nhiều điều ác ý về nhau sau lưng ! Tôi còn hơn cả bất kỳ ai khác.

- Nhưng tôi tin rằng anh đang nhầm lẫn giữa đời sống nội tâm và tinh thần phê phán. Tôi đồng ý với anh. Socrates đã cho tinh thần phê phán một khởi đầu tuyệt vời, nhưng ông ấy đã làm nhiều hơn thế, - Charlie May nói, khá là giáo điều. Những «người bạn» kỳ lạ thật kiêu ngạo dưới vẻ ngoài khiêm tốn giả tạo của họ. Không gì mang tính *ex cathedra* (từ tòa giảng, có thẩm quyền) hơn, và không gì giả vờ khiêm tốn hơn.

Dukes từ chối nói ý kiến của mình về Socrates.

«Đúng vậy, tinh thần phê phán và khoa học không phải là một, Hammond nói.

- Đương nhiên, chúng không phải là một», Berry, một chàng trai trẻ nhút nhát và có nước da nâu, người đến thăm Dukes và đang qua đêm ở lâu đài, nhấn mạnh.

Mọi người nhìn anh ta như thể con lừa cái đã lên tiếng.

«Tôi không nói về khoa học, Dukes nói, tôi đang nói về đời sống tinh thần. Khoa học đích thực đến từ toàn bộ con người có ý thức của bạn, từ bụng và dương vật

của bạn cũng nhiều như từ não và tâm trí của bạn. Tâm trí chỉ có thể phân tích và giải thích. Một khi bạn cho phép tâm trí và lý trí thống trị mọi thứ khác, chúng chỉ có thể bóp nghẹt mọi thứ dưới sự phê phán.

«Đó là tất cả những gì chúng có thể làm. Và nó rất quan trọng. Lạy Chúa, thế giới ngày nay cần sự phê phán... phê phán đến chết. Vì vậy, hãy sống cuộc sống tinh thần của chúng ta, và hả hê trong ác ý của chúng ta, và vạch trần vở kịch cũ xấu xa. Nhưng, hãy lưu ý điều này : trong khi bạn sống cuộc sống của mình, bạn đồng thời là một phần hữu cơ của toàn bộ sự sống. Nhưng sau khi bạn đã dấn thân vào đời sống tinh thần, bạn đã hái quả. Bạn đã phá vỡ mối liên hệ giữa quả và cây ; mối liên hệ hữu cơ. Và nếu trong cuộc sống của bạn không có gì ngoài đời sống tinh thần, thì bản thân bạn chỉ là một quả táo đã hái... Bạn đã rơi khỏi cây. Và rồi bạn trở nên tất yếu và hợp lý là ác ý, cũng như quả táo đã hái tất yếu và hợp lý là thối rữa.»

Clifford mở to mắt. Tất cả những điều này chẳng có ý nghĩa gì với anh ta. Constance thì thầm cười thầm với chính mình.

«Chà, tất cả chúng ta đều là những quả táo đã hái, Hammond nói với một chút chua chát và bực bội.

- Vậy thì hãy trở thành rượu táo đi, Charlie nói.

- Nhưng các anh nghĩ gì về chủ nghĩa Bolshevik ? chàng trai trẻ nâu da hỏi, như thể toàn bộ cuộc thảo luận đều dẫn đến đó.

- Bravo ! Charlie hét lên. Anh nghĩ gì về chủ nghĩa Bolshevik ?

- Nào, hãy băm nhỏ chủ nghĩa Bolshevik ra ! Dukes nói.

- Tôi e rằng chủ nghĩa Bolshevik là một chủ đề rộng lớn, Hammond nói, lắc đầu một cách nghiêm trang.

- Chủ nghĩa Bolshevik, theo tôi nghĩ, Charlie nói, chỉ là sự căm thù tột cùng đối với cái mà họ gọi là tư sản ; nhưng họ gọi tư sản là gì ? Điều đó vẫn mơ hồ. Đó là chủ nghĩa tư bản, cùng với những thứ khác. Tình cảm và cảm xúc cũng quá tư sản đến nỗi phải tạo ra một con người không có chúng.

«Tiếp theo, con người cá nhân và đặc biệt là con-người-cá thể là tư sản : vì vậy phải loại bỏ nó. Phải hòa mình vào thứ to lớn này : nhà nước xã hội chủ nghĩa Xô viết. Ngay cả một cơ thể sống cũng là tư sản : lý tưởng, đó là cỗ máy. Thứ duy nhất là một, không phải hữu cơ, được cấu thành từ nhiều bộ phận khác nhau nhưng thiết

yếu, đó là cỗ máy. Mỗi con người là một bộ phận của cỗ máy, và cỗ máy được vận hành bởi sự căm thù, sự căm thù cái gì là tư sản : đó là chủ nghĩa Bolshevik đối với tôi.

- Chắc chắn rồi, Tommy nói. Nhưng điều đó đối với tôi dường như cũng là một mô tả hoàn hảo về lý tưởng công nghiệp. Đó, trong một vài từ, là lý tưởng của chủ nhà máy ; chỉ trừ việc anh ta sẽ không thừa nhận rằng mình được vận hành bởi sự căm thù. Và đó thực ra là sự căm thù, sự căm thù chính cuộc sống. Hãy nhìn những vùng Midlands này : chẳng phải sự căm thù được khắc ghi khắp nơi hay sao… ? Nhưng đó là một phần của đời sống tinh thần ; đó là sự phát triển hợp lý của nó.

- Tôi phủ nhận rằng chủ nghĩa Bolshevik là hợp lý ; nó loại bỏ phần lớn các tiền đề, Hammond nói.

- Nhưng, thưa anh, nó thừa nhận các tiền đề vật chất ; đó là điều mà tinh thần thuần túy cũng thừa nhận ; thậm chí đó là những điều duy nhất mà nó thừa nhận.

- Dù sao thì, chủ nghĩa Bolshevik đã đi xuống tận đáy của sự vật, Charlie nói.

- Xuống tận đáy ! Một cái đáy không có đáy ! Chẳng bao lâu nữa, những người Bolshevik sẽ có quân đội tốt

nhất thế giới, và trang thiết bị vật chất tốt nhất.

- Nhưng điều đó không thể tiếp tục được... tất cả sự căm thù này. Một phản ứng chắc chắn sẽ xảy ra..., Hammond nói.

- Chà, chúng ta đã chờ đợi nhiều năm ; chúng ta sẽ còn chờ nữa. Sự căm thù là một thứ phát triển, như bao thứ khác. Đó là kết quả không thể tránh khỏi của sự bạo lực áp đặt lên những bản năng sâu xa nhất của chúng ta; chúng ta làm bạo lực lên những tình cảm sâu xa nhất của mình để làm cho chúng phù hợp với những ý tưởng nhất định. Chúng ta vận hành bản thân bằng một công thức, như một cỗ máy. Tinh thần logic muốn cai quản tất cả những thứ khác, và phần còn lại biến thành sự căm thù thuần túy. Tất cả chúng ta đều là những người Bolshevik, chỉ có điều chúng ta là những kẻ đạo đức giả. Người Nga là những người Bolshevik không đạo đức giả.

- Nhưng có nhiều cách khác, Hammond nói, ngoài cách Xô viết. Những người Bolshevik không thực sự thông minh.

- Đương nhiên là không. Nhưng đôi khi ngu ngốc lại là thông minh : ít nhất là nếu bạn muốn đạt được điều gì đó. Cá nhân tôi, tôi đánh giá chủ nghĩa Bolshevik

là ngu ngốc ; nhưng đời sống xã hội của chúng ta ở phương Tây cũng ngu ngốc ; và ngay cả đời sống tinh thần nổi tiếng của chúng ta, bản thân nó, cũng ngu ngốc. Tất cả chúng ta đều là những kẻ đần độn lạnh lùng, những kẻ ngốc không có đam mê. Tất cả chúng ta đều là Bolshevik - chỉ có điều chúng ta tự gọi mình bằng những cái tên khác. Chúng ta nghĩ rằng chúng ta là những vị thần, những con người giống thần. Đó là chủ nghĩa Bolshevik ! Phải là con người ; phải có một trái tim và một cái đuôi nếu người ta muốn tránh là một vị thần hay một người Bolshevik. Bởi vì thần và Bolshevik, đó là một : nó quá đẹp để thành sự thật.»

Giữa sự im lặng không tán thành, giọng nói đầy lo âu của Berry cất lên :

«Nhưng rồi, anh tin vào tình yêu, Tommy, phải không?

- Đứa trẻ dễ thương ! Tommy nói. Không, thiên thần của tôi ơi, chín trên mười lần, không ! Tình yêu, ngày nay, vẫn là một trong những vở hài kịch ngu ngốc đó. Những cô gái điệu đà với eo thướt tha hôn những cô gái nhỏ nhảy jazz và có những mông nhỏ như con trai giống như hai chiếc khuy cổ áo ! Đó có phải là thứ tình yêu mà anh đang nói đến không ? hay là loại tài sản chung, nhằm-mục-đích-thành-công, chồng-tôi-vợ-tôi ? Không, bạn tốt của tôi ơi, tôi hoàn toàn không tin vào

nó.

- Nhưng anh có tin vào điều gì không ?

- Tôi ư ? Về mặt trí tuệ, tôi tin vào sự cần thiết phải có một trái tim tốt, một dương vật trong tình trạng tốt, một trí thông minh nhanh nhạy, và can đảm để nói «cứt» trước một quý bà.

- Chà, tất cả những điều đó, anh đều có rồi», Berry nói.

Tommy Dukes bật cười.

«Thiên thần yêu dấu ! Giá mà tôi có chúng ! Giá mà! Không, trái tim tôi trơ ì như một củ khoai tây, dương vật tôi lòng thòng và không bao giờ ngẩng đầu lên, tôi thà cắt nó đi còn hơn là nói «cứt» trước mặt mẹ hay dì tôi, những người là quý bà thực sự, hãy lưu ý điều đó ; và tôi không thực sự thông minh. Tôi chỉ là một tín đồ của đời sống tinh thần. Sẽ thật tuyệt biết bao nếu được thông minh ! Người ta sẽ được tiếp sinh lực trong tất cả các phần của bản thể mình, những thứ có thể gọi tên và không thể gọi tên. Dương vật ngẩng đầu lên và chào hỏi bất kỳ người nào thực sự thông minh. Renoir nói rằng ông vẽ tranh bằng dương vật của mình ; và đó là sự thật, và những bức tranh đẹp làm sao ! Tôi rất muốn làm điều

gì đó với cái của tôi. Chúa ơi ! Khi người ta chỉ có thể nói ! Lại thêm một cực hình cho địa ngục ! Và chính Socrates đã bắt đầu.

- Tuy nhiên, trên đời vẫn có những người phụ nữ tốt, Constance nói, ngẩng đầu lên và cuối cùng lên tiếng.

Những người đàn ông giận cô. Lẽ ra cô nên giả vờ như không nghe thấy gì. Họ thấy khó chịu khi nghĩ rằng cô đã theo dõi sát sao một cuộc trò chuyện như vậy.

«Chúa ơi !
«Nếu họ không tốt với tôi,
thì họ có tốt cũng mặc kệ tôi ?»

«Không, chẳng có gì để làm cả. Tôi đơn giản là không thể rung động hòa hợp với một người phụ nữ. Không có người phụ nữ nào mà tôi thực sự có thể khao khát nếu tôi đối mặt với cô ấy, và dù sao tôi cũng không muốn ép buộc bản thân mình... Ôi không ! Tôi sẽ cứ như hiện tại và sống cuộc sống tinh thần. Đó là điều trung thực duy nhất tôi có thể làm. Tôi có thể cực kỳ thích thú khi nói chuyện với phụ nữ ; nhưng đó là một niềm vui hoàn toàn thuần khiết, thuần khiết một cách tuyệt vọng ! Anh nói gì, Hildebrand, đứa trẻ nhỏ của tôi ?

- Nó ít phức tạp hơn nhiều nếu người ta giữ mình thuần khiết, Berry nói.

- Ôi vâng, cuộc sống quá đơn giản !»

# Chương V

Vào một buổi sáng có sương giá được ánh nắng mặt trời tháng Hai nhạt màu chiếu sáng, Clifford và Constance đi dạo qua công viên đến khu rừng. Clifford điều khiển chiếc xe máy nhỏ của mình và Constance đi bộ bên cạnh ông.

Không khí lạnh lẽo vẫn còn mùi lưu huỳnh ; nhưng cả hai đều quen với nó. Quanh đường chân trời gần đó, một màn sương mờ opal của sương giá và khói xoay tròn ; và, trên đỉnh, là bầu trời nhỏ màu xanh lam ; khiến người ta như bị nhốt trong một nơi khép kín, luôn luôn bị nhốt kín.

Cuộc sống luôn là một giấc mơ, hoặc một sự điên rồ, bị nhốt trong một nơi khép kín.

Những con cừu ho trong đám cỏ khô cứng của công viên ; sương giá làm xanh lại gốc của những đám cỏ. Xuyên qua công viên, như một dải ruy băng hồng xinh đẹp, con đường mòn dẫn đến cổng rừng uốn lượn. Clifford mới cho rải nó bằng một lớp sỏi mịn đã rây lấy từ bờ giếng. Khi đá và các mảnh vụn từ thế giới ngầm đã cháy và nhả ra lưu huỳnh của chúng, nó trở nên hồng tươi, màu tôm trong những ngày khô ráo, và sẫm

màu hơn, màu cua, khi trời ẩm ướt. Giờ đây nó có màu tôm nhạt, phủ một lớp sương giá xanh xám. Constance vẫn luôn yêu thích lớp đất lọc kỹ màu hồng rực rỡ này. Trong cái rủi có cái may.

Clifford thận trọng lái xe xuống sườn đồi nơi tòa lâu đài sừng sững. Và Constance giữ tay trên xe. Trước mặt họ trải rộng khu rừng, đầu tiên là những bụi cây phỉ, xa hơn là những tán sồi tím sẫm dày đặc. Ở rìa rừng, có thể thấy những con thỏ nhảy nhót và gặm cỏ. Những con quạ đột nhiên bay lên thành một đường đen và lê bóng trên nền trời nhỏ.

Constance mở cổng rừng và Clifford tiến vào con đường mòn dành cho ngựa leo lên sườn đồi giữa những bụi cây phỉ được phác họa rõ nét. Khu rừng là tàn tích của đại ngàn nơi Robin Hood từng săn bắn, và con đường này là một tuyến đường cổ xưa chạy xuyên qua vùng quê. Nhưng giờ đây nó chỉ còn là một con đường mòn xuyên qua khu rừng tư nhân này. Con đường đến Mansfield rẽ về hướng bắc.

Trong rừng, mọi thứ đều tĩnh lặng ; những chiếc lá khô trên mặt đất giữ lớp sương giá ở mặt dưới. Một con chim giẻ quậy kêu lên tiếng the thé ; vài con chim nhỏ vỗ cánh. Nhưng không có thú săn, không có chim trĩ. Chúng đã bị giết trong chiến tranh và khu rừng đã

không được bảo vệ ; nhưng giờ đây Clifford đã thuê lại người gác rừng.

Clifford yêu khu rừng này ; anh yêu những cây sồi già. Anh cảm thấy chúng thuộc về mình, qua bao thế hệ. Anh muốn bảo vệ chúng. Anh muốn nơi này nguyên vẹn, kín đáo, tách biệt khỏi thế giới.

Chiếc xe nhỏ từ từ leo lên sườn đồi, lắc lư trên những tảng đất đông cứng. Và, đột nhiên, bên trái, có một khoảng trống nơi chẳng có gì ngoài một đám dương xỉ chết rối rắm, vài bụi cây con mảnh khảnh nghiêng ngả đó đây, vài thân cây to bị cưa, để lộ những ngọn và rễ cây đã chết, không còn sự sống ; và những mảng đen, nơi những người tiều phu đốt bụi rậm và phế thải.

Đó là một trong những nơi Ngài Geoffrey đã phát quang trong chiến tranh để lấy gỗ gia cố chiến hào. Toàn bộ ngọn đồi, nhô lên thoai thoải bên phải đại lộ, trơ trụi và như bị mất đi một cách kỳ lạ. Trên đỉnh, nơi những cây sồi từng sừng sững, chẳng còn gì nữa ; và từ đó, có thể nhìn thấy, xuyên qua các tán cây, đường sắt mỏ và những nhà máy mới ở Stacks Gate. Constance, đứng đó, nhìn xuống. Đó là một lỗ hổng trong nơi ẩn dật thuần khiết của khu rừng, một lỗ hổng để thế giới bên ngoài lọt vào. Nhưng Constance không nói gì với Clifford về điều này.

Nơi trơ trụi này luôn kích động cơn giận của Clifford một cách kỳ lạ. Anh đã trải qua chiến tranh, anh đã thấy nó là thế nào. Nhưng chiến tranh đã không khiến anh nổi giận, cho đến khi anh nhìn thấy ngọn đồi trọc này. Anh đã cho trồng lại cây. Nhưng nó khơi dậy lòng căm thù của anh đối với Ngài Geoffrey.

Clifford từ từ lái chiếc xe nhỏ của mình lên, ánh mắt đờ đẫn. Anh không muốn mạo hiểm xuống sườn dốc dài và gồ ghề. Anh nhìn khoảng trống màu xanh lục mà con đường, khi đi xuống, tạo ra xuyên qua đám dương xỉ và những cây sồi.

Nó rẽ xuống chân đồi và biến mất ; nhưng đường cong của nó, thật đẹp và uyển chuyển, gợi lên hình ảnh những hiệp sĩ cưỡi ngựa và các quý bà trên yên ngựa.

«Tôi cho rằng đây thực sự là trái tim của nước Anh, Clifford nói với Constance, khi anh ngồi đó dưới ánh nắng nhợt nhạt tháng Hai.

- Thật sao ? cô nói, ngồi xuống một khúc cây bên lề đường trong bộ váy đan màu xanh.

- Vâng ! Đây chính là nước Anh cổ xưa, trái tim của nước Anh ; và tôi có ý định giữ nó nguyên vẹn.

- Vâng», cô nói. Nhưng ngay khi nói điều đó, cô nghe thấy tiếng còi báo động mười một giờ đang rú lên ở Stacks Gate. Clifford đã quá quen với nó nên chẳng để ý.

«Tôi muốn khu rừng này hoàn hảo... nguyên vẹn. Tôi muốn không ai được đi qua đây mà không có sự cho phép.»

Có một chút nỗi buồn mỉa mai vô thức trong những lời nói đó.

Khu rừng vẫn còn giữ đôi chút bí ẩn của nước Anh hoang dã xưa cũ. Nhưng những vụ chặt phá của Ngài Geoffrey đã giáng một đòn mạnh vào nó. Những cái cây thật tĩnh lặng làm sao, với vô số cành cây vươn ra chống lên bầu trời, và những thân cây màu xám, cứng cỏi, mọc lên từ đám dương xỉ nâu ! Những con chim bay lượn giữa chúng thật an toàn biết bao !

Ngày xưa, đã từng có hươu và những cung thủ và những tu sĩ cưỡi lừa chạy lon ton. Nơi này vẫn còn nhớ, vẫn còn nhớ.

Clifford ngồi dưới ánh nắng nhợt nhạt chiếu lên mái tóc mượt, gần như vàng của anh, khuôn mặt đầy đặn, hồng hào, khó đoán.

«Chính khi đến đây, tôi lại càng tiếc vì không có con trai, anh nói.

- Nhưng khu rừng này còn già hơn cả dòng họ anh, Constance nói nhẹ nhàng.

- Ừ, Clifford nói. Nhưng chúng tôi đã gìn giữ nó. Không có chúng tôi, nó đã biến mất. Nó đã biến mất rồi như phần còn lại của khu rừng. Phải giữ lại một chút gì đó của nước Anh xưa cũ chứ.

- Có cần không ? Constance nói. Ngay cả khi nó không thể tự bảo tồn, ngay cả khi phải bảo tồn nó chống lại nước Anh mới ? Thật buồn, tôi biết.

- Nếu không giữ lại một chút nước Anh xưa cũ, sẽ chẳng còn nước Anh nào cả, Clifford nói. Và chúng ta, những người sở hữu những vùng đất này và yêu chúng, chúng ta phải bảo tồn nó.»

Một sự im lặng buồn bã bao trùm.

«Vâng, trong một thời gian ngắn, Constance nói.

- Một thời gian ngắn ! Đó là tất cả những gì chúng ta có thể làm. Chúng ta chỉ có thể đóng góp phần nhỏ bé của mình. Tôi cảm thấy mỗi người đàn ông trong gia đình tôi đã đóng góp phần nhỏ bé của họ ở đây, kể từ

khi chúng ta sở hữu mảnh đất này. Người ta có thể thoát khỏi những quy ước ; nhưng phải duy trì truyền thống!»

Lại một sự im lặng mới.

«Truyền thống nào ? Constance hỏi.

- Truyền thống của nước Anh ! của tất cả những thứ này !

- Vâng, cô nói chậm rãi.

- Đó là lý do tại sao có một đứa con trai là hữu ích. Người ta chỉ là một mắt xích trong một chuỗi.»

Constance không thích những chuỗi xích cho lắm, nhưng cô không nói gì. Cô thấy khát khao có con trai này của anh ta thật kỳ lạ, phi cá nhân.

«Tôi tiếc là chúng ta không thể có con trai», cô nói.

Anh nhìn cô chằm chằm bằng đôi mắt xanh nhạt.

«Gần như đáng mong ước rằng em có một đứa con với một người đàn ông khác, anh nói. Nếu chúng ta nuôi nó ở Wragby, nó sẽ thuộc về chúng ta, về chúng ta và mảnh đất này. Tôi không tin tưởng lắm vào quan hệ cha con. Nếu chúng ta nuôi đứa trẻ, nó sẽ là của chúng ta, và nó sẽ tiếp nối chúng ta. Điều đó không đáng để

chúng ta suy nghĩ sao ?»

Constance cuối cùng cũng ngẩng mắt nhìn anh. Đứa trẻ, đứa con của chính anh ta, đối với anh chỉ là một đứa trẻ, một thứ vật chất.

«Nhưng người đàn ông kia thì sao ? cô hỏi.

- Điều đó có quan trọng lắm không ? Những chuyện kiểu đó có thực sự ảnh hưởng nhiều đến em không ? Em đã có người tình ở Đức. Giờ còn lại gì ? Gần như chẳng có gì. Anh nghĩ những hành động nhỏ nhặt đó, những mối liên hệ nhỏ nhặt mà chúng ta hình thành trong cuộc sống không quan trọng lắm. Tất cả rồi sẽ qua đi. Ở đâu?... Tuyết năm xưa giờ ở nơi nao ?... Chính những gì tồn tại xuyên suốt cuộc đời mới quan trọng. Cuộc sống của riêng anh quan trọng với anh, trong sự kéo dài liên tục và phát triển của nó. Nhưng những mối liên hệ ngẫu nhiên, và đặc biệt là những mối liên hệ thể xác, thì có nghĩa lý gì ? Nếu người ta không phóng đại chúng một cách lố bịch, chúng sẽ qua đi như sự giao phối của loài chim. Và điều đó thật tốt ! Nó có thể gây ra vấn đề gì chứ ? Cái quan trọng là sự kết hợp lâu dài của cả một đời người ; đó là cuộc sống chung hàng ngày, chứ không phải chung giường vài đêm. Em và anh, chúng ta đã kết hôn, dù bất cứ chuyện gì xảy ra. Chúng ta đã quen với nhau. Và thói quen, theo quan

điểm của anh, có tầm quan trọng sống còn hơn bất kỳ sự kích động nhất thời nào. Thứ dài lâu, chậm rãi, bền vững, đó mới là thứ tạo nên cuộc sống của chúng ta, chứ không phải một cơn co thắt tình cờ nào đó, dù nó có thể là gì đi nữa. Dần dần, nhờ sống cùng nhau, hai con người đạt đến một sự hòa hợp nào đó, cảm giác của họ hòa quyện vào nhau thật sâu sắc. Đó mới là bí mật thực sự của hôn nhân, chứ không phải hành động thể xác, và càng không phải chức năng tình dục đơn thuần. Em và anh, chúng ta đã hòa quyện vào nhau bởi hôn nhân. Nếu chúng ta duy trì chúng ta hãy nắm lấy điều cốt yếu, tôi nghĩ rằng chúng ta có thể tìm ra cách giải quyết vấn đề thể xác (nó không khó khăn hơn việc đi gặp nha sĩ), vì số phận đã khiến chúng ta thất bại về mặt thể chất.»

Constance lắng nghe trong một sự sửng sốt và với một nỗi sợ hãi nào đó. Cô không biết anh ta sai hay đúng. Cô yêu Michaelis ; ít nhất cô tự nói với bản thân như vậy. Nhưng tình yêu của cô chỉ là một kiểu chuyến đi xa khỏi cuộc hôn nhân với Clifford - cuộc hôn nhân, thói quen thân mật lâu dài, chậm rãi được hình thành bởi những năm tháng đau khổ và kiên nhẫn. Có lẽ linh hồn con người cần những chuyến đi xa, và không nên từ chối chúng. Nhưng đã nói đến chuyến đi xa thì cũng có nghĩa là sự trở về.

«Còn người đàn ông mà tôi sẽ có một đứa con với ?... cô hỏi.

- Nhưng, Constance, tôi sẽ tin tưởng vào gu thẩm mỹ của em. Em sẽ không thể nào để cho một người đàn ông tồi chạm vào em được.»

Cô nghĩ đến Michaelis ! Anh ta chính là mẫu người mà Clifford gọi là một người đàn ông tồi.

«Nhưng đàn ông và phụ nữ có những quan niệm khác nhau về một người đàn ông tồi, cô nói.

- Không, anh nói. Em đã thấy tôi hợp gu em. Tôi không nghĩ em có thể thấy một người đàn ông hoàn toàn trái ngược với tôi là hợp gu. Nhịp điệu của em sẽ cấm cản điều đó.»

Cô im lặng. Lô-gíc có thể là không thể bác bỏ được : nó lại hoàn toàn sai lầm !

«Và anh có muốn em nói cho anh biết không ?... cô hỏi, nhìn anh gần như lén lút.

- Không đâu. Sẽ tốt hơn nếu tôi không biết ... Nhưng em đồng ý chứ, rằng hành động thể xác, thực hiện thỉnh thoảng, chẳng là gì so với một cuộc sống dài lâu bên nhau ? Em có nghĩ rằng người ta có thể đặt vấn đề tình

dục dưới những nhu cầu của một cuộc sống dài lâu không ? Sử dụng nó, vì chúng ta bị dồn đến mức đó ? Rốt cuộc, những rung động thoáng qua đó có thực sự quan trọng ? Có phải toàn bộ vấn đề của cuộc sống là tạo dựng một nhân cách hoàn thiện một cách lâu dài qua nhiều năm ? là sống một cuộc sống trong đó mọi thứ gắn kết với nhau ? Một cuộc sống không trọn vẹn thì vô nghĩa. Nếu sự thiếu thốn tình yêu thể xác khiến em không trọn vẹn, thì hãy đi và có một mối quan hệ với một người đàn ông. Nếu sự thiếu vắng con cái khiến em không trọn vẹn, vậy thì hãy có một đứa con nếu em có thể. Chỉ là, hãy làm những điều đó để có một cuộc sống trọn vẹn, một cuộc sống bền vững và hài hòa. Và em và tôi chúng ta có thể làm điều đó cùng nhau... em có nghĩ vậy không ?... Chúng ta có thể nếu chúng ta thích ứng với những nhu cầu và đưa sự thích ứng đó vào chính kết cấu của cuộc sống liên tục mà chúng ta cùng nhau sống. Có phải đó là ý kiến của em không ?»

Constance hơi choáng váng bởi những lời này. Cô biết về lý thuyết thì anh ấy đúng. Nhưng, trên thực tế, khi cô xem xét cuộc sống liên tục bên anh... cô do dự. Liệu đó có thực sự là số phận của cô để để bản thân bị cuốn vào cuộc sống của người đàn ông này trong suốt phần đời còn lại của cô ? Sẽ chẳng còn gì khác nữa sao?

Chỉ có thế thôi sao ? Cô phải bằng lòng với việc dệt nên một cuộc sống liên tục với anh, trong một kết cấu duy nhất, thỉnh thoảng, có lẽ, được thêu thùa bằng bông hoa của một cuộc phiêu lưu. Nhưng làm sao cô có thể biết được cô sẽ cảm thấy thế nào vào năm tới ? Làm sao người ta có thể bao giờ biết được ? Làm sao người ta có thể nói : vâng ! cho nhiều năm dài ? Tiếng vâng nhỏ bé đó, thốt ra trong một hơi thở ! Tại sao người ta lại bị bắt buộc, bởi từ ngữ nhỏ bé đó, nhẹ như một con bướm ? Chắc chắn là từ ngữ nhỏ bé đó sẽ bay đi và biến mất, để rồi được theo sau bởi những tiếng vâng và những tiếng không khác ! Như một đàn bướm bay ngang qua.

«Em tin anh nói đúng, Clifford. Và, theo như em có thể phán đoán, em đồng ý với anh. Chỉ là cuộc sống có thể thay đổi mọi thứ.

- Nhưng, trong lúc chờ đợi cuộc sống thay đổi mọi thứ, em đồng ý chứ ?

- Ồ ! vâng, em thực sự tin là vậy.»

Cô nhìn một con chó spaniel nâu vừa bước ra từ một lối mòn và đang nhìn về phía họ, mõm ngẩng lên, sủa nhẹ. Một người đàn ông mang khẩu súng theo sau con chó với những bước chân nhẹ nhàng và nhanh nhẹn, xông thẳng về phía họ như thể muốn tấn công họ. Thay

vì chạy trốn, anh ta dừng lại và chào ; sau đó, anh quay xuống đồi. Đó chỉ là người gác rừng mới. Nhưng anh ta đã làm Constance sợ hãi ; anh ta đã xuất hiện đột ngột. Đó là cách cô nhìn thấy anh ta ; như một mối đe dọa bất ngờ, đến từ hư không.

Đó là một người đàn ông mặc áo khoác xanh lá cây, với xà cạp xanh. Anh ta có phong cách ngày xưa : khuôn mặt đỏ, bộ ria đỏ và cái nhìn xa xăm. Anh đi xuống đồi nhanh chóng.

«Mellors !» Clifford kêu lên.

Người đàn ông quay lại một cách nhẹ nhàng và thực hiện kiểu chào quân đội bằng một cử chỉ nhanh nhẹn của một người lính.

«Anh có muốn quay chiếc xe lại và khởi động nó không ? Sẽ dễ dàng hơn», Clifford nói.

Người đàn ông lập tức vứt khẩu súng lên vai và tiến đến với cùng dáng vẻ kỳ lạ, vừa nhanh nhẹn vừa nhẹ nhàng, như thể muốn làm mình trở nên vô hình. Anh ta tầm thước, hơi gầy, và im lặng. Anh không nhìn Constance, chỉ chăm chú vào chiếc xe.

«Constance, đây là người gác rừng mới, Mellors. Anh chưa nói chuyện với cô, Mellors ?

- Thưa không, thưa ông.»

Câu trả lời nhanh chóng và trung lập.

Người đàn ông nhấc mũ lên và lộ ra mái tóc dày, gần như vàng. Anh nhìn thẳng vào mắt Constance, với một cái nhìn hoàn hảo, khách quan, không sợ hãi, như thể muốn xem cô ấy như thế nào. Anh làm cô sợ hãi. Cô e lệ cúi đầu và, cầm chiếc mũ trong tay trái, anh khẽ cúi chào cô, như một quý ông. Nhưng anh chẳng nói gì cả. Anh đứng im một lúc, tay cầm mũ.

«Nhưng anh đã ở đây một thời gian rồi, phải không ? cô hỏi anh.

- Tám tháng, thưa bà, anh trả lời ; rồi, tự sửa một cách bình tĩnh : Bà Bá tước.

- Anh có thích vùng đất này không ?»

Cô nhìn vào mắt anh. Đôi mắt anh khép hờ, với sự mỉa mai, có lẽ với sự trơ trẽn.

«Nhưng có, cảm ơn bà ! Tôi được nuôi dạy ở đây...» Anh lại khẽ cúi chào, quay đi, đội mũ và nắm lấy chiếc xe nhỏ. Giọng nói của anh, khi phát âm những từ cuối cùng, đã mang âm điệu nặng nề và kéo dài của thổ ngữ... có lẽ cũng để chế nhạo. Vì ban đầu không hề có dấu vết

của thổ ngữ. Anh ta gần như có thể là một quý ông. Dù thế nào đi nữa, đó là một gã kỳ lạ, tỉnh táo, cá tính, cô độc, nhưng tự tin.

Clifford khởi động động cơ nhỏ ; người đàn ông cẩn thận quay chiếc xe và đặt nó hướng về phía sườn dốc uốn cong nhẹ nhàng xuống những bụi cây phỉ um tùm.

«Thế là đủ chưa, thưa Ngài Clifford ? anh ta hỏi.

- Chưa. Tốt hơn là anh nên đi cùng chúng tôi, phòng trường hợp chiếc xe không chịu đi. Động cơ thực ra không đủ mạnh cho những con dốc này.» Người đàn ông tìm kiếm con chó của mình bằng ánh mắt, một cái nhìn đầy quan tâm. Con chó spaniel nhìn chủ và vẫy đuôi. Một nụ cười nhỏ, chế nhạo hay tinh nghịch, nhưng tử tế, thoáng hiện trong mắt người đàn ông một lúc, rồi biến mất ; khuôn mặt anh mất mọi biểu cảm. Họ xuống dốc khá nhanh, người đàn ông đặt tay lên thành sau của chiếc xe nhỏ để giảm tốc độ. Anh trông giống một người lính hơn là một đầy tớ. Có điều gì đó ở anh khiến Constance nhớ đến Tommy Dukes.

Khi họ đến bụi cây phỉ, Constance đột nhiên chạy lên phía trước và mở cổng công viên. Khi cô giữ nó mở, hai người đàn ông đi ngang qua nhìn cô, Clifford, với vẻ chỉ trích, người đàn ông kia với một sự ngạc nhiên

kỳ lạ pha lẫn sự bình tĩnh và tách biệt : anh chỉ muốn xem cô ấy như thế nào. Và cô thấy trong đôi mắt xanh và vô cảm của anh một vẻ đau khổ và tách biệt, nhưng vẫn có một chút ấm áp. Nhưng tại sao anh lại xa cách, lại xa xôi như vậy ?

Clifford dừng chiếc xe lại khi họ đã đi qua cổng và người đàn ông lễ phép chạy đến để đóng nó lại.

«Sao em lại vội vàng mở cổng ? Clifford hỏi bằng giọng điệu bình tĩnh, trầm lặng, nhưng lộ rõ sự không hài lòng. Mellors đã có thể làm việc đó.»

- Em nghĩ các anh sẽ đi qua mà không dừng lại, Constance nói.

- Và để cho em chạy theo sau để đuổi kịp chúng ta sao ? Clifford hỏi.

- Ôi ! Nhưng thỉnh thoảng em cũng khá thích chạy.»

Mellors quay lại bên chiếc xe với vẻ như không nghe thấy gì ; nhưng Constance cảm thấy anh ta đang ghi nhớ mọi thứ. Khi đẩy chiếc xe lên con dốc khá dốc trong công viên, anh thở hơi mạnh, môi hé mở. Anh ta không được rất mạnh mẽ. Kỳ lạ là tràn đầy sức sống, nhưng không thật sự mạnh mẽ và có chút khô khan. Bản năng người phụ nữ của cô linh cảm được điều đó.

Constance ở lại phía sau và để chiếc xe tiếp tục đi. Ngày đã trở nên u ám ; bầu trời nhỏ xanh ngắt đã từng đậu rất thấp trên rìa vòng tròn của làn sương mù giờ đã biến mất ; nắp đậy đã đóng lại ; trời lạnh và khắc nghiệt. Tuyết sắp rơi. Mọi thứ đều xám xịt, tất cả đều xám ! Thế giới trông như kiệt sức.

Chiếc xe đang chờ ở cuối con đường rải sỏi. Clifford quay lại nhìn Constance đang tới.

«Không mệt chứ ? anh hỏi.

- Không, không», cô nói.

Nhưng cô có mệt. Một cảm giác mệt mỏi kỳ lạ, một nhu cầu về điều gì đó, một sự bất mãn mơ hồ tràn ngập trong cô. Clifford không nhận thấy điều đó : đó không phải là loại điều mà anh để ý. Nhưng người lạ kia thì cảm nhận được. Đối với Constance, mọi thứ trong thế giới của cô, trong cuộc sống của cô, dường như đã cũ mòn ; và nỗi bất mãn của cô còn già hơn cả những ngọn núi.

Họ về đến nhà, đẩy xe đến cửa sau nơi không có bậc thềm. Clifford thành công trong việc tự phóng mình từ chiếc xe nhỏ sang chiếc xe lăn mà anh dùng trong nhà. Anh rất mạnh mẽ và nhanh nhẹn ở đôi tay. Rồi

Constance nâng bổng cặp chân bất động của anh lên.

Người gác rừng, đang chờ được cho phép lui, quan sát mọi thứ chi tiết, không bỏ sót điều gì. Anh ta tái đi, bị bao trùm bởi một nỗi sợ hãi nào đó, khi thấy Constance ôm nâng đôi chân vô hồn đó trong vòng tay và đặt chúng vào chiếc ghế trong khi Clifford tự xoay mình. Anh ta sợ hãi.

«Cảm ơn anh, Mellors, vì sự giúp đỡ, Clifford nói với vẻ thờ ơ, đẩy chiếc xe lăn của mình vào hành lang dẫn đến phòng phụ.

- Ngài còn cần gì nữa không ? giọng nói đều đều, như một giọng nói trong mơ.

- Không, cảm ơn. Chào anh !

- Chào ngài.

- Chào anh ! Thật tử tế khi anh đẩy chiếc xe lên ngọn đồi đó. Tôi hy vọng anh không thấy nó nặng», Constance nói, nhìn người gác rừng đã bước lại qua cửa.

Ánh mắt cô gặp ánh mắt anh ngay lập tức, như thể cô vừa đánh thức chúng dậy. Và anh ý thức được sự hiện diện của cô.

«Ôi ! Không, không nặng chút nào», anh nói nhanh. Và giọng anh trở lại với âm điệu nặng nề của thổ ngữ.

«Chào bà.»

Vào bữa trưa, Constance hỏi :

«Ai là người gác rừng của anh vậy ?

- Mellors ! Em đã thấy anh ta rồi mà, Clifford nói.

- Vâng, nhưng anh ta từ đâu đến ?

- Từ hư vô. Anh ta từng là một cậu bé từ Tavershall, con trai của một thợ mỏ, anh tin vậy.

- Và bản thân anh ta đã từng là thợ mỏ ?

- Thợ rèn trong mỏ, anh tin thế. Thợ rèn chính. Nhưng anh ta đã làm người gác rừng ở đây, trong hai năm, trước chiến tranh. Cha anh luôn đánh giá cao anh ta ; vì thế, khi anh ta trở về xin một chỗ làm thợ rèn trong mỏ, anh đã nhận anh ta lại làm người gác rừng. Anh rất vui khi có anh ta... Gần như không thể tìm được một người gác rừng giỏi ở đây... và cần phải có người hiểu rõ dân chúng.

- Anh ta không lập gia đình sao ?

- Đã từng có. Nhưng vợ anh ta đã bỏ đi với... với nhiều người đàn ông khác nhau, nhưng cuối cùng là với một thợ mỏ từ Stacks Gate. Và anh tin bà ta vẫn còn ở đó.

- Vậy, người đàn ông đó sống một mình ?

- Đại khái thế. Mẹ anh ta sống trong làng... và anh ta có một đứa con, anh tin vậy.»

Clifford nhìn Constance bằng đôi mắt nhợt nhạt, hơi lồi của mình, nơi ánh lên một sự mơ hồ nào đó. Trên bề mặt, anh trông có vẻ tỉnh táo, nhưng đằng sau, lại giống như bầu không khí của vùng Midlands ; sương mù và khói. Và làn sương mù dường như đang bò tới. Vì vậy, khi anh nhìn chằm chằm Constance một cách kỳ lạ như thế, trong khi cung cấp cho cô những thông tin chính xác, cô cảm thấy, đằng sau, tâm trí Clifford đang đầy lên sương mù và hư vô. Và cô sợ hãi. Sự vô cá tính quá mức như thế đã tiến gần đến sự ngu ngốc.

Và, mơ hồ, cô nhận thức được một trong những quy luật lớn của tâm hồn con người : khi con người bị một cú sốc dữ dội không giết chết thể xác, thì linh hồn dường như lành lại cùng lúc với thể xác. Nhưng đó chỉ là bề ngoài. Chỉ còn lại cơ chế của thói quen được nối lại. Chậm rãi, chậm rãi, vết thương trong tâm hồn bắt

đầu biểu hiện, như một vết bầm tím lúc đầu nhẹ, nhưng theo thời gian, lại càng đào sâu thêm nỗi đau của nó, cho đến khi lấp đầy toàn bộ tâm hồn. Và, khi chúng ta tin rằng mình đã lành bệnh và đã quên đi, thì đó là lúc cú sốc ngược lại khủng khiếp nhất cảm thấy một cách tàn nhẫn nhất.

Điều đó đã xảy ra với Clifford. Khi anh «ổn», khi anh trở về Wragby, viết những câu chuyện của mình và tin rằng mình nắm chắc cuộc sống bất chấp mọi thứ, anh dường như đã quên, đã lấy lại được thăng bằng tinh thần. Nhưng giờ đây, khi năm tháng trôi qua, chậm rãi, chậm rãi, Constance cảm thấy vết thương của sợ hãi và kinh hoàng trồi lên và lan rộng trong anh. Suốt một thời gian dài, vết thương đã quá sâu đến mức vô hình, và như thể không tồn tại. Giờ đây, chậm rãi, nó tự biểu hiện thành một vệt sợ hãi, gần như tê liệt. Về mặt tinh thần, anh vẫn khỏe mạnh ; nhưng sự tê liệt - vết thương gây ra bởi cú sốc quá dữ dội đó - đang dần lan rộng trong con người nhạy cảm của anh.

Và khi nó lan ra trong anh, Constance cảm thấy nó lan ra trong cô. Một nỗi sợ hãi bên trong, một sự trống rỗng, một sự thờ ơ với mọi thứ đang dần lan tỏa trong tâm hồn cô. Khi Clifford ở trong trạng thái tốt, anh vẫn có thể nói chuyện sôi nổi và, có thể nói, ra lệnh cho

tương lai. Đó là lý do, trong khu rừng, anh đã nói với cô về chuyện có một đứa con và cho Wragby một người thừa kế. Nhưng ngày hôm sau, tất cả những lời lẽ đẹp đẽ đó dường như chỉ còn là những chiếc lá chết, co quắp lại và rơi thành bột, không có ý nghĩa và bị cuốn đi ngay từ làn gió đầu tiên. Chúng không phải là những lời nói xanh tươi của một cuộc sống thực sự, mạnh mẽ của tuổi trẻ, một phần sống động của cây đời. Đó là một đám lá rụng từ một cuộc sống vô mục đích.

Mọi thứ dường như vô mục đích. Những thợ mỏ ở Tavershall lại nói về đình công. Và đối với Constance, dường như ở đó cũng không có bất kỳ biểu hiện nào của năng lượng ; đó đúng hơn là vết thương của chiến tranh, vốn bị che giấu một thời gian, đang trồi lên bề mặt và gây ra nỗi đau khổ lớn của sự lo lắng, tê dại, bất mãn. Vết thương sâu, rất sâu, vết thương của cuộc chiến tranh giả dối, vô nhân đạo đó. Sẽ phải mất nhiều năm để dòng máu sống động của các thế hệ có thể hòa tan cục máu đông đen khổng lồ của máu bệnh hoạn, tận đáy sâu linh hồn và thể xác của họ. Sẽ cần một niềm hy vọng mới.

Constance tội nghiệp ! Khi năm tháng trôi qua, cô run sợ trước sự trống rỗng của cuộc đời mình. Cuộc sống tinh thần của Clifford và của cô dường như dần dần trở

thành một sự hư vô thuần túy. Cuộc hôn nhân của họ, cuộc sống trọn vẹn đó được xây dựng trên thói quen thân mật, cuộc sống mà anh tự hào, có những ngày nó trở thành một sa mạc thuần túy, một sự hư vô thuần túy. Chúng chỉ là những từ ngữ, không gì ngoài từ ngữ. Thực tế duy nhất là sự hư vô, dưới một lớp vỏ đạo đức giả của ngôn từ.

Chắc chắn, có sự thành công của Clifford : con chó cái thần thánh ! Anh gần như nổi tiếng. Sách của anh mang lại cho anh một ngàn bảng mỗi năm ; ảnh của anh xuất hiện khắp nơi. Có một bức tượng bán thân của anh trong một phòng trưng bày tranh, một bức chân dung của anh trong hai phòng trưng bày khác. Anh dường như là giọng nói hiện đại nhất trong những giọng nói hiện đại. Nhờ bản năng quảng cáo, bản năng kỳ lạ của một người tàn tật đó, anh đã trở thành, trong bốn hoặc năm năm, một một trong những người trẻ «trí thức» nổi tiếng nhất. Constance không thực sự hiểu trí thức ấy gồm những gì. Quả thật, Clifford rất khéo léo trong việc sử dụng lối phân tích hơi khôi hài, mổ xẻ con người, truy tìm động cơ, và cuối cùng, biến mọi thứ thành những mảnh vụn. Nhưng nó giống như trò chơi của một chú chó con xé nát những chiếc gối sofa ; chỉ có điều nó không non nớt, và chẳng có gì là trò chơi ; nó già nua một cách kỳ lạ và kiêu ngạo một cách ngoan cố. Nó là

kỳ quái, và nó chẳng là gì cả. Đó là điều Constance tự nhủ và nhắc đi nhắc lại trong thâm tâm. Nó chẳng là gì cả. Một sự phô trương tuyệt vời của hư vô. Thế mà, vẫn là một sự phô trương ! một sự phô trương ! một sự phô trương !

Michaelis đã nắm lấy Clifford, biến anh ta thành nhân vật trung tâm của một vở kịch. Anh ta đã phác thảo cốt truyện và viết xong hồi một. Vì Michaelis thậm chí còn khéo léo hơn Clifford trong việc phô trương hư vô này. Đó là tất cả những gì còn lại của đam mê ở những người đàn ông này : niềm đam mê phô trương. Về mặt tình dục, họ không có đam mê, thậm chí đã chết. Và bây giờ, Michaelis không còn ham muốn tiền bạc nữa. Clifford trước đây cũng chưa từng ham muốn, trước hết là tiền bạc, mặc dù anh ta vui vẻ kiếm được nó khi có thể, bởi vì tiền bạc là dấu hiệu và con dấu của thành công. Và đó là thành công mà họ muốn. Cả hai đều muốn tạo ra một màn phô trương đẹp mắt ; tất cả những gì một người đàn ông có thể phô trương về bản thân mình, để chiếm lấy sự ưu ái của công chúng trong một thời gian.

Thật kỳ lạ, sự mại dâm này cho nữ thần-chó cái. Đối với Constance, kể từ khi cô trở nên xa lạ với nó, và đã ngừng cảm thấy sự rung động vì nó, nó chỉ còn là hư vô. Ngay cả sự mại dâm cho nữ thần-chó cái, dù đàn

ông có thường xuyên mại dâm đến đâu, ngay cả điều đó cũng chỉ là hư vô.

Michaelis viết thư cho Clifford để nói về vở kịch của mình. Constance đã biết chuyện từ lâu. Và Clifford vui mừng. Một lần nữa, anh ta sắp được đem ra phô trương, và lần này, chính một người khác sẽ thực hiện việc phô trương, một sự phô trương rất nịnh hót. Anh mời Michaelis đến Wragby để đọc hồi một.

Michaelis đến : đó là mùa hè ; anh ta mặc bộ complet nhạt màu và đeo găng tay bằng da lộn trắng ; anh mang theo những đóa lan tím tuyệt đẹp cho Constance ; và hồi một đã rất thành công. Ngay cả Constance cũng say mê, say mê trong chừng mực cô vẫn còn có thể. Và Michaelis, say mê vì khả năng làm say mê của mình, đã thật tuyệt vời - và rất đẹp, trong mắt Constance. Cô nhìn thấy ở anh ta sự bất động cổ xưa của một chủng tộc không còn ảo tưởng nào để mất, một cực điểm của sự ô uế, có lẽ, lại là thuần khiết. Ở điểm xa nhất của sự mại dâm tối thượng cho nữ thần-chó cái, anh ta dường như thuần khiết, thuần khiết như một chiếc mặt nạ ngà voi châu Phi, mà khi mơ mộng về nó đủ lâu, đã khiến sự ô uế trở nên thuần khiết trong những bề mặt và đường cong bằng ngà voi của nó.

Khoảnh khắc say mê hoàn toàn đó khi anh làm hai vợ chồng Chatterley phấn khích là một trong những khoảnh khắc tột đỉnh của đời anh. Anh đã thành công ; anh đã làm họ phấn khích. Ngay cả Clifford cũng tạm thời yêu anh... nếu có thể nói như vậy.

Sáng hôm sau, Mick càng trở nên bồn chồn hơn bao giờ hết : lo lắng, bị dày vò, đôi tay bồn chồn thọc sâu vào túi. Constance đã không đến với anh trong đêm ; và anh không biết tìm cô ở đâu. Sự kiêu kỳ !... Ngay tại thời điểm thắng lợi của anh.

Buổi sáng, anh lên phòng cô. Cô biết anh sẽ đến. Cô thấy sự bồn chồn của anh. Anh hỏi ý kiến của cô về vở kịch. Nó có hay không ? Anh có nhu cầu cấp thiết được nghe lời khen ngợi : lời khen cho anh cảm giác rung động mỏng manh cuối cùng của đam mê, vượt xa mọi cơn co thắt tình dục. Và cô đã dành cho anh những lời ca ngợi say mê. Tuy nhiên, suốt thời gian đó, trong thâm tâm, cô biết rằng nó chẳng là gì cả.

«Nghe này, cuối cùng anh nói, tại sao cô và tôi không làm điều hoàn toàn đúng đắn ? Tại sao chúng ta không cưới nhau ?

- Nhưng tôi có chồng rồi, cô nói với vẻ sửng sốt, và dù vậy, chẳng cảm thấy gì.

- Ồ ! Điều đó không quan trọng. Anh ta sẽ đồng ý cho cô ly dị. Tại sao cô và tôi không cưới nhau ? Tôi muốn kết hôn. Tôi biết đó sẽ là điều tốt nhất cho tôi... Kết hôn và sống một cuộc sống đều đặn. Tôi đang sống một cuộc sống ngu ngốc đang hủy hoại tinh thần và thể xác tôi. Nghe này. Cô và tôi, chúng ta sinh ra là để dành cho nhau ; như bàn tay và chiếc găng. Tại sao chúng ta không kết hôn ? Cô có thấy lý do gì để không làm vậy không ?»

Constance nhìn anh, sửng sốt. Và dù vậy, cô không cảm thấy gì. Đàn ông đều giống nhau : họ bỏ qua điều cốt yếu. Họ bay lên không trung như những quả tên lửa và mong đợi người ta theo họ lên thiên đường, cùng với những cây gậy nhỏ của họ.

«Nhưng tôi đã có chồng rồi, cô nhắc lại. Anh biết rõ tôi không thể bỏ Clifford.

- Tại sao không ? nhưng tại sao không ? Sau sáu tháng, anh ta sẽ hầu như không nhận thấy sự vắng mặt của cô. Không có sự tồn tại nào quan trọng với anh ta ngoài bản thân anh ta. Theo tôi thấy thì cô chẳng có ích gì cho anh ta cả : anh ta chỉ nghĩ đến bản thân mình.»

Constance cảm thấy rõ sự thật trong những lời nói đó. Nhưng cô cũng cảm thấy rằng Mick khó mà là một tấm

gương về vị tha.

«Chẳng phải tất cả đàn ông đều chỉ nghĩ đến bản thân mình sao ? cô hỏi.

- Phải, ít nhiều thôi, tôi thừa nhận. Phải như vậy mới làm được việc gì đó. Nhưng đó không phải là vấn đề. Điều quan trọng là hạnh phúc mà một người đàn ông có thể mang lại cho một người phụ nữ ; anh ta có thể hay không thể làm cô ấy hạnh phúc ? Nếu không thể, anh ta không có quyền gì với cô ấy...»

Anh im lặng và nhìn cô bằng đôi mắt màu nâu hạt dẻ, gần như thôi miên cô.

«Vậy thì, tôi cho rằng tôi có thể cho một người phụ nữ tất cả hạnh phúc mà cô ấy đòi hỏi. Tôi bảo đảm cho bản thân mình.

- Và đó là thứ hạnh phúc nào ? Constance hỏi, vẫn nhìn anh với một vẻ sửng sốt dường như gần như đam mê và, ẩn sâu bên dưới, chẳng là gì cả.

- Tất cả hạnh phúc, tất cả niềm vui có thể có. Áo quần, đồ trang sức ở một mức độ nào đó, tất cả các hộp đêm có thể tưởng tượng, tất cả các mối quan hệ mà cô muốn, tất cả những thứ hợp thời trang, du lịch, một địa vị xã hội ở khắp mọi nơi... Tóm lại là tất cả hạnh phúc,

tất cả niềm vui...»

Anh nói với một kiểu hùng biện đầy chiến thắng, và Constance nhìn anh, như choáng ngợp ; và trên thực tế, cô chẳng cảm thấy gì cả. Tất cả những lời hứa hẹn hào nhoáng đó thậm chí không chạm được đến bề mặt con người cô. Ngay cả phần ngoại vi nhất của cô, thứ mà vào những thời điểm khác đã run lên vì niềm vui, cũng không phản ứng lại với lời nói của Mick. Cô không cảm thấy bất kỳ cảm xúc nào. Cô không thể «xuất phát». Cô ngồi đó, và có vẻ choáng ngợp, và chẳng cảm thấy gì; chỉ là, đâu đó, cô ngửi thấy mùi hôi thối khủng khiếp của nữ thần-chó cái.

Mick như ngồi trên đống lửa, nghiêng người về phía trước trên ghế, dán vào cô những ánh nhìn gần như điên loạn. Và liệu anh ta có vì lòng tự ái mà muốn cô nói : có, hay anh ta run sợ vì lo rằng cô sẽ nói thế ? Ai mà biết được ?

«Tôi sẽ phải suy nghĩ về điều đó, cô nói. Bây giờ tôi không thể trả lời được. Anh có thể nghĩ Clifford không quan trọng. Nhưng anh ấy có quan trọng. Khi người ta nghĩ về tất cả những gì anh ấy thiếu...

- Lạy Chúa, nếu người ta bắt đầu kể ra những gì mình thiếu, tôi có thể bắt đầu nói tôi cô đơn đến nhường nào,

và đã luôn như vậy, và kể ra tất cả những chuyện đa cảm kiểu đó. Nếu một người đàn ông không còn gì để tự giới thiệu ngoài những gì anh ta thiếu...»

Anh quay đi, hai tay giận dữ thọc sâu vào túi.

Tối hôm đó anh nói với cô :

«Cô sẽ đến phòng tôi, chứ ? Tôi không biết phòng cô ở đâu.

- Được thôi», cô nói.

Tối hôm đó, anh là người tình bực bội hơn bao giờ hết, trong sự trần truồng kỳ lạ và tinh tế như một cậu bé của mình. Constance không thể nào đạt được cực khoái trước khi anh hoàn thành sự hưởng thụ của mình. Và anh khơi dậy trong cô một thứ ham muốn đam mê, bởi sự trần truồng và dịu dàng như trẻ con của anh. Khi anh xong, cô vẫn tiếp tục, trong sự hỗn loạn dữ dội và sự rung động của hông cô, trong khi anh ấy anh hùng đứng thẳng và hiện diện trong cô, bằng tất cả ý chí của mình, trong sự hiến dâng trọn vẹn bản thân, cho đến khi cô đạt được cực khoái với những tiếng kêu lạ lùng nhỏ nhẹ.

Khi cuối cùng anh rời khỏi cô, anh nói bằng một giọng nhỏ đắng cay, gần như mỉa mai :

«Cô không thể cực khoái cùng lúc với tôi, có khi nào thế không ? Cô phải tự làm cho mình cực khoái ư ? Vào thời điểm cô chọn ?»

Bài diễn thuyết nhỏ đó, vào lúc đó, đã đánh động cô như ít điều gì từng đánh động cô trong đời. Bởi vì cách thức thụ động mà anh hiến dâng bản thân rõ ràng là cách thức giao tiếp thực sự duy nhất của anh với người khác !

«Ý anh muốn nói gì ? cô nói.

- Cô biết rõ ý tôi muốn nói mà. Cô tiếp tục hàng giờ sau khi tôi đã cực khoái... Và tôi phải nằm đây, nghiến răng, cho đến khi cô tự làm cho mình cực khoái bằng nỗ lực của riêng cô !»

Cô bàng hoàng vì sự tàn nhẫn bất ngờ đó. Và ngay vào lúc cô đang cháy bỏng với một thứ khoái lạc không lời nào tả xiết, và một thứ tình yêu dành cho anh. Rốt cuộc, như bao người đàn ông thời nay, anh đã kết thúc gần như ngay khi mới bắt đầu, điều buộc người phụ nữ phải tự mình chủ động.

«Nhưng anh không muốn tôi tiếp tục, tìm thấy sự thỏa mãn của mình sao ?» cô nói.

Anh cười, một nụ cười u tối.

«Tôi muốn chứ ! anh nói. Cô nói hay đấy ! Cô nghĩ tôi thích nằm đây, nghiến răng, trong khi cô lao vào tôi?

- Nhưng anh không muốn sao ?»

Anh tránh trả lời.

«Tất cả phụ nữ đều như nhau, anh nói. Hoặc là họ chẳng cực khoái chút nào, như thể họ đã chết, hoặc là họ đợi cho mình xong xuôi, rồi bắt đầu tự làm cho mình cực khoái, và mình phải nằm đấy mà chờ. Tôi chưa từng có một người phụ nữ nào cực khoái cùng lúc với tôi.»

Constance chỉ nghe được một nửa những lời tâm sự nam tính mới mẻ này. Cô chỉ kinh ngạc bởi cảm giác anh ta dành cho cô, bởi sự tàn nhẫn không thể hiểu nổi của anh.

«Nhưng anh có muốn tôi tìm thấy niềm vui của mình chứ ?» cô nhắc lại.

- Tôi không mong gì hơn. Nhưng nếu cô nghĩ thật là thú vị khi nằm bất động chờ một người phụ nữ cực khoái !...»

Bài diễn thuyết này là một trong những cú đánh đau đớn nhất mà Constance từng nhận. Một cái gì đó trong cô đã chết. Cô đã không quá gắn bó với Michaelis. Cô

dường như chưa bao giờ thực sự khao khát anh. Nhưng, khi anh bắt đầu, cô thấy hoàn toàn tự nhiên khi cô có được sự khoái lạc với anh. Cô đã gần như yêu anh vì điều đó ; và tối nay cô gần như yêu anh, và mong muốn kết hôn với anh.

Có lẽ anh biết điều này theo bản năng ; và đó là lý do cho sự tàn nhẫn mà, chỉ một cú, đã phá hủy tất cả, toàn bộ lâu đài cát. Toàn bộ cảm xúc tình dục của cô dành cho anh, hay cho bất kỳ người đàn ông nào, đã bị hủy diệt đêm đó. Cuộc đời cô tách khỏi cuộc đời của Michaelis như thể anh chưa từng tồn tại.

Và cô tiếp tục cuộc sống lờ đờ của mình. Giờ đây chẳng còn gì ngoài cái cơ chế rỗng tuếch của thứ mà Clifford gọi là cuộc sống trọn vẹn, sự chung sống lâu dài của hai con người đã quen ở cùng nhau trong một ngôi nhà.

Hư vô ! Chấp nhận sự hư vô lớn lao của cuộc sống dường như là mục đích duy nhất của đời người. Tất cả những thứ nhỏ nhặt bận rộn và quan trọng hợp thành tổng thể lớn lao của sự hư vô !

# Chương VI

Tại sao đàn ông và phụ nữ ngày nay không còn thực sự thông cảm cho nhau ? Constance hỏi Tommy Dukes, người được xem như là vị cố vấn của cô.

- Nhưng họ có mà ! Tôi không tin rằng kể từ khi loài người được phát minh, đã từng có một thời kỳ nào đàn ông và phụ nữ yêu nhau nhiều như ngày nay ; yêu nhau bằng một tình cảm chân thật. Tôi là một ví dụ ; thực sự tôi thích phụ nữ hơn đàn ông ; họ có nhiều can đảm hơn; người ta có thể thẳng thắn hơn với họ.»

Constance suy nghĩ :

«À ! Vâng ; nhưng ông chưa từng có quan hệ với họ !

- Tôi ư ? Tôi đang làm gì nếu không phải là trò chuyện hoàn toàn chân thành với một người phụ nữ ?

- Vâng, trò chuyện...

- Và tôi có thể làm gì hơn với cô, nếu cô là đàn ông, ngoài việc nói chuyện với cô hoàn toàn chân thành ?

- Có lẽ là không. Nhưng một người phụ nữ...

- Một người phụ nữ muốn được nếm trải và được nói chuyện, và, đồng thời, được yêu thương và được khao khát ; và tôi thấy hai điều đó loại trừ lẫn nhau.

- Nhưng chúng lẽ ra không nên loại trừ nhau ?

- Chắc chắn nước không nên ướt như vậy ; nó phóng đại độ ẩm ướt của mình. Nhưng biết làm sao ? Tôi nếm trải phụ nữ và tôi nói chuyện với họ ; đó là lý do tại sao tôi không yêu cũng không khao khát họ. Hai điều đó không trùng khớp ở tôi.

- Tôi thấy chúng lẽ ra nên như vậy.

- Tốt thôi. Nhưng việc mọi thứ lẽ ra phải khác đi không thuộc phạm vi của tôi.»

Constance suy nghĩ.

«Điều đó không đúng, cô nói. Đàn ông có thể yêu phụ nữ và nói chuyện với họ. Tôi không hiểu làm sao họ có thể yêu mà *không* nói chuyện, mà không âu yếm và thân mật. Làm sao họ có thể được ?

- Chà, anh nói, tôi chẳng biết nữa. Sao lại khái quát hóa ? Tôi chỉ biết trường hợp của riêng tôi. Tôi nếm trải phụ nữ nhưng tôi không khao khát họ. Tôi thích nói chuyện với họ ; nhưng mặc dù nói chuyện với họ khiến

tôi gần gũi họ theo một cách nào đó, điều đó không khiến tôi có chút ham muốn nào được hôn họ. Đấy ! Nhưng đừng coi tôi là một trường hợp chung ; tôi có lẽ chỉ là một trường hợp đặc biệt, một trong những người đàn ông nếm trải phụ nữ nhưng không yêu họ, và thậm chí ghét họ nếu họ bắt họ phải giả vờ yêu đương hay làm ra vẻ ngoại tình.

- Nhưng điều đó không làm ông buồn phiền sao ?

- Tại sao ? Không một chút nào ! Khi tôi nhìn Charlie May và bao người đàn ông khác có những cuộc tình... Không, tôi không hề ghen tị với họ chút nào ! Nếu số phận gửi đến cho tôi một người phụ nữ mà tôi có thể yêu và khao khát, thì rất tốt. Nhưng vì tôi chưa từng gặp người phụ nữ đó, tôi nghĩ mình lạnh lùng ; nhưng thực sự tôi rất thích thú một số phụ nữ.

- Anh có thích thú tôi không ?

- Rất nhiều. Và cô thấy đấy, giữa chúng ta không có chuyện phải hôn nhau !

- Dĩ nhiên là không, Constance nói. Nhưng như thế có phải là sai lầm không ?

- Tại sao, vì lẽ gì chứ ? Tôi thích Clifford ; nhưng cô sẽ nói gì nếu tôi chạy đến hôn anh ấy ?

- Nhưng chẳng phải là khác sao ?

- Sự khác biệt ở đâu, ít nhất là đối với chúng ta ? Tất cả chúng ta đều là con người có trí tuệ ; và mối quan hệ giữa nam và nữ trở thành thứ yếu. Cô sẽ nói gì nếu tôi đột nhiên diễn trò đàn ông lục địa và bắt chước ham muốn ?

- Điều đó sẽ làm tôi kinh tởm.

- Cô thấy đấy. Nếu tôi có một chút gì là đàn ông đi nữa, tôi chưa bao giờ gặp một người phụ nữ cùng loại với tôi. Và tôi không thiếu nó. Tôi «thích thú» phụ nữ, thế thôi. Ai sẽ bắt tôi phải yêu họ hoặc giả vờ yêu họ, phải diễn trò tình dục chứ ?

- Không phải tôi. Nhưng đó không phải là sai lầm sao?

- Sai lầm nào ? Có lẽ cô cảm thấy vậy ; còn tôi thì không.

- Vâng, tôi cảm thấy có điều gì đó không ổn giữa đàn ông và phụ nữ. Người phụ nữ không còn uy tín và sức quyến rũ đối với đàn ông nữa.

- Còn đàn ông đối với phụ nữ ?»

Cô xem xét mặt kia của vấn đề.

«Không nhiều lắm, cô thành thật trả lời.

Vậy thì đừng bàn nữa. Chúng ta hãy cứ đơn giản và chân thành với nhau, như những con người đàng hoàng. Và về nghĩa vụ phải bắt chước tình yêu, tôi hoàn toàn bác bỏ nó.»

Constance biết rõ anh ta nói đúng. Thế nhưng những lời anh nói khiến cô cảm thấy bơ vơ và trôi dạt ; cô cảm thấy như một cọng rơm trôi trên một cái ao hoang vắng.

Tuổi trẻ trong cô đang nổi loạn. Những người đàn ông này dường như quá già, quá lạnh lùng. Mọi thứ dường như già nua và lạnh lẽo. Và Michaelis thật đáng thất vọng ; anh ta chẳng tốt đẹp gì. Đàn ông không khao khát bạn. Họ thực sự không cần một người phụ nữ. Ngay cả Michaelis.

Và những tên vô lại giả vờ và khơi dậy ngọn lửa tình dục, họ còn tệ hơn tất cả. Thật là khốn khổ ! Và phải chấp nhận nó.

Không gì đúng hơn : đàn ông không có uy tín thực sự, không có sức quyến rũ nào đối với phụ nữ. Điều tốt nhất có thể làm là tự lừa dối bản thân đến mức gán cho họ những thứ đó, như cô đã làm với Michaelis. Trong lúc chờ đợi, người ta chỉ sống cho qua ngày ; và điều đó

thật vô nghĩa. Cô hiểu rất rõ lý do của những bữa tiệc cocktail, nhạc jazz, điệu charleston, tất cả cơn lốc đó. Phải mở một cái van cho tuổi trẻ, nếu không nó sẽ nuốt chửng bạn ; nhưng tuổi trẻ đó là một thứ tồi tệ biết bao! Người ta cảm thấy già như ông Mathusalem ; thế mà thứ đó vẫn sôi sùng sục, ở đâu đó, và đầu độc bạn. Cuộc sống thật là tầm thường ! Và chẳng có gì để hy vọng! Cô gần như tiếc vì đã không đi cùng Mick và không biến cuộc đời mình thành một bữa tiệc cocktail dài, một đêm jazz dài. Ít ra như thế còn hơn là ngáp dài chờ chết.

Vào một ngày tồi tệ, cô đi dạo một mình trong khu rừng, mệt nhọc, không để ý gì, thậm chí không biết mình đang ở đâu. Tiếng súng nổ khá gần làm cô giật mình và nổi giận.

Rồi, khi cô tiến lên, cô nghe thấy tiếng người và lùi lại. Người ta ! Cô không muốn gặp người nào ! Nhưng tai cô nhanh nhạy bắt được một âm thanh khác và cô giật mình. Một đứa trẻ đang khóc. Cô lắng nghe. Ai đó đang ngược đãi một đứa trẻ. Cô nhanh chóng bước xuống đại lộ ướt át ; tâm trạng khó chịu và cơn giận dữ thúc đẩy cô. Cô cảm thấy sẵn sàng để làm một màn kịch.

Đến chỗ rẽ, cô thấy hai bóng người trước mặt trên đại lộ : người gác rừng và một cô bé mặc áo khoác tím và

đội mũ vải sơn ; đứa trẻ đang khóc.

«À ! Im đi, đồ nói dối !» người đàn ông giận dữ quát.

Đứa trẻ khóc to hơn. Constance tiến lại gần, mắt lấp lánh. Người đàn ông quay lại và bình tĩnh chào cô. Nhưng anh ta tái mét vì giận dữ.

«Có chuyện gì vậy ? Tại sao cháu khóc ?» Constance hỏi, dứt khoát nhưng hơi đứt hơi.

Một nụ cười nhẹ, như chế nhạo, thoáng qua trên khuôn mặt người đàn ông.

«Vâng, anh ta thô bạo nói, bằng thứ tiếng địa phương nặng nhất của mình, phải hỏi nó mới được.»

Constance có cảm giác như anh ta tát vào mặt mình ; và cô tái đi.

«Tôi đang hỏi ông đấy», cô nói, tim đập thình thịch.

Anh ta làm một cái chào kỳ lạ, nhấc chiếc mũ của mình.

«Quả thực, thưa bà», anh ta nói một cách đúng mực.

Rồi, trở lại giọng địa phương, anh thêm :

«Nhưng tôi không thể nói với bà được.»

Và anh ta lại trở thành một người lính, khó hiểu, nhưng tái đi vì bực bội.

Constance quay sang đứa trẻ, một cô bé chín hoặc mười tuổi, mặt mày ửng hồng, tóc đen.

«Có chuyện gì thế, cháu gái ? Nói cho tôi biết tại sao cháu khóc ?» cô nói với tất cả sự dịu dàng theo lệ thường mà hoàn cảnh đòi hỏi. Những tiếng nức nở tăng lên, có vẻ cố ý hơn. Constance lại dịu dàng.

«Thôi nào, thôi nào, đừng khóc nữa... Nói cho tôi biết người ta đã làm gì cháu.»

Sự dịu dàng thấm trong giọng nói. Đồng thời cô lục trong túi áo khoác đan của mình và, may mắn thay, tìm thấy một đồng sáu xu.

«Đừng khóc nữa, cô nói khi cúi xuống đứa trẻ. Cháu có thấy cái gì này cho cháu không ?»

Nức nở, khụt khịt, nắm tay bỏ khỏi khuôn mặt đầy nước mắt. Một con mắt tinh nhanh liếc nhìn, trong một giây, vào đồng sáu xu.

Lại nức nở, nhưng nhỏ hơn.

«Thôi nào, nói cho tôi biết cháu có gì, nói đi ! Constance nói và đặt đồng xu vào bàn tay mũm mĩm,

bàn tay nắm lấy nó.

- Là... là... con mèo !»

Rùng mình và nức nở dịu đi.

«Con mèo nào thế, cháu gái ?»

Sau một lúc im lặng, nắm tay rụt rè, nắm chặt đồng sáu xu, chỉ vào một bụi cây mâm xôi.

«Ở kia !»

Constance nhìn và, quả thực, cô thấy một con mèo đen to nằm dài, lốm đốm máu.

«Ồ ! cô kêu lên với vẻ ghê tởm.

- Một con mèo hoang, thưa bà», người đàn ông nói với vẻ mỉa mai.

Cô nhìn anh ta đầy giận dữ.

«Thật là quá tự nhiên khi đứa trẻ khóc, nếu ông bắn con mèo trước mặt cháu.»

Anh ta nhìn thẳng vào mắt Constance, ngắn gọn, khinh miệt, không che giấu cảm xúc của mình. Một lần nữa Constance đỏ mặt. Cô cảm thấy mình vừa gây ra một màn kịch, và người đàn ông này không tôn trọng

cô.

«Cháu tên gì ? cô dịu dàng hỏi đứa trẻ. Cháu không muốn nói tên cháu cho tôi biết sao ?»

Đứa trẻ khụt khịt ; rồi bằng một giọng điệu màu mè và ngân nga :

«Connie Mellors !

- Connie Mellors ! Ồ, một cái tên thật đẹp ! Và cháu đi ra ngoài với cha cháu, và ông ấy đã bắn con mèo. Nhưng đó là một con mèo xấu xa !»

Đứa trẻ nhìn cô, với đôi mắt táo bạo và tối sầm dò xét, đánh giá cô và sự thông cảm của cô.

«Cháu muốn ở với bà của cháu, cô bé nói.

- Nhưng bà cháu ở đâu ?»

Đứa trẻ giơ một cánh tay, chỉ xuống đại lộ :

«Ở trong nhà tranh.

- Ở trong nhà tranh ? Và cháu có muốn trở về với bà không ?»

Đột nhiên rùng mình, nhớ lại những tiếng nức nở.

«Vâng !

- Đến đây nào ! Cháu muốn cô dẫn đi không ? Cháu muốn cô dẫn cháu đến nhà bà không ? Cha cháu có thể làm những việc ông ấy cần làm.»

Cô quay sang người đàn ông :

«Đây là con gái của ông, phải không ?»

Ông ta cúi chào và gật đầu ra hiệu đồng ý.

«Tôi nghĩ tôi có thể đưa cháu về nhà ạ ?

- Tùy ý bà.»

Một lần nữa, ông nhìn thẳng vào mắt cô, bằng ánh mắt bình tĩnh, sắc sảo và dửng dưng. Một người đàn ông rất cô độc, bận rộn với công việc của mình.

«Cháu có muốn đi với cô về nhà, đến chỗ bà không?»

Đứa trẻ lại ríu rít nói giọng làm nũng :

«Có ạ.»

Constance thấy khó chịu với đứa bé hư hỏng và gian xảo này. Tuy vậy, cô vẫn lau mặt cho nó và nắm tay nó. Người gác rừng cúi chào, không nói gì.

«Chào ông», Constance nói.

Còn gần một dặm nữa mới đến ngôi nhà. Và Constance, trước khi đến được ngôi nhà nhỏ đẹp như tranh của người gác rừng, đã có đủ thời gian để thấy Connie thật quá đủ. Đứa trẻ tinh ranh như khỉ và đầy vẻ tự tin.

Cửa nhà mở và nghe thấy tiếng động bên trong.

Constance chậm bước. Đứa trẻ tuột tay cô và chạy vào trong nhà.

«Bà, bà !

- Sao, cháu đã về rồi à ?»

Người bà vừa mới làm đen cái bếp lò của bà bằng bút chì than. Hôm đó là sáng thứ Bảy. Bà ra cửa trong chiếc tạp dề vải thô, tay cầm một chiếc bàn chải đen, một vệt đen trên mũi. Bà là một người phụ nữ nhỏ nhắn, hơi khô khan.

«Trời ơi, bà nói, vừa lấy tay lau mặt, khi thấy Constance đứng trước cửa nhà.

- Chào bà, Constance nói. Cháu bé khóc và tôi đưa cháu về nhà.»

Người bà liếc nhanh nhìn đứa cháu.

«Nhưng cha cháu đâu ?»

Đứa bé ôm lấy váy bà và làm nũng.

«Ông ấy đi cùng cháu, Constance nói. Nhưng ông ấy đã giết một con mèo đi ăn vụng ; và cháu bé sợ.

- Ôi ! Bà không nên phiền đến làm gì, Phu nhân Chatterley; thật quá tốt bụng, bà không cần phải bận tâm đâu : Có ai thấy thế bao giờ chưa !»

Bà quay sang đứa cháu :

«Phu nhân Chatterley đã vất vả vì cháu đấy ! A ! Phu nhân không nên phiền đến như vậy !

- Chẳng phiền gì tôi cả ; đó là một dịp để tôi đi dạo, Constance nói và cười.

- Phu nhân quá tốt. Thế là, cháu bé khóc à ? Tôi đã chắc rằng sẽ có chuyện xảy ra trước khi họ đi được xa. Nó sợ anh ta, thế thôi. Anh ta dường như là một người xa lạ với nó, hoàn toàn xa lạ ; và tôi không thấy hai cơa con họ có thể hòa thuận với nhau được. Anh ta có những cách cư xử kỳ lạ.»

Constance không biết nói gì.

«Bà nhìn này», đứa trẻ làm nũng.

Người bà già nhìn thấy đồng sixpence trong tay đứa cháu.

«Lại một đồng sixpence nữa ! Thật sự phu nhân không nên làm vậy. Cháu thấy đấy, Phu nhân Chatterley tốt với cháu biết bao ! Thiệt tình, sáng nay cháu may mắn quá !»

Bà phát âm cái tên theo cách của người bình dân : Chat»ley.

«Phu nhân Chat»ley tốt với cháu biết bao !»

Constance không thể không nhìn vào mũi của người phụ nữ già, bà lại lờ mờ lau bằng mu bàn tay, nhưng không chạm vào vệt đen.

Constance rời đi.

«Cảm ơn rất nhiều, Phu nhân Chat»ley. Nói cảm ơn Phu nhân Chat»ley đi !

- Cảm ơn, đứa trẻ ríu rít.

- Tốt lắm», Constance vừa nói vừa cười. Và cô rời đi, rất mừng vì được thoát khỏi đó. Cô thấy lạ lùng là người đàn ông gầy gò và kiêu hãnh đó lại có một người mẹ nhỏ bé khô khan như vậy.

Và người phụ nữ già, ngay khi Constance vừa đi khỏi, đã chạy đến chiếc gương nhỏ trong bếp để ngắm mình. Bà giậm chân đầy sốt ruột.

«Đương nhiên, cứ phải để bà ấy bắt gặp tôi với cái tạp dề thô kệch và khuôn mặt bẩn thỉu ! Bà ấy sẽ có một ấn tượng hay ho về tôi mất !»

Constance chậm rãi trở về nhà. Ngôi nhà ! Đó là một cái tên đẹp, thật ấm áp, cho cái nhà lớn buồn tẻ đó. Nhưng đó là một từ đã qua thời. Nó không còn ý nghĩa nữa. Tất cả những từ ngữ lớn lao, dường như, đã đánh mất ý nghĩa đối với những người thuộc thế hệ của cô : tình yêu, niềm vui, hạnh phúc, gia đình, cha, mẹ, chồng, tất cả những từ ngữ lớn lao, mạnh mẽ đó giờ đây đã chết một nửa ; và đang chết dần mỗi ngày. Gia đình chỉ còn là một nơi để sống ; tình yêu là một thứ không còn lừa dối được nữa ; niềm vui là một từ người ta dùng cho điệu charleston hay ; hạnh phúc là một thuật ngữ giả tạo người ta dùng để lừa dối người khác ; một người cha là một kẻ cứ sống theo cách của mình ; một người chồng là một người đàn ông mà người ta sống cùng và phải giữ cho anh ta vui vẻ. Và còn tình yêu, từ cuối cùng trong những từ ngữ lớn lao, nó chỉ là một kiểu tên cocktail ám chỉ một chút kích thích làm bạn vui thích một lúc và để bạn rách nát hơn trước. Đã mòn hết ! Cứ

như thể thứ vải mà người ta được dệt nên đã rẻ tiền và mòn đi cho đến chẳng còn là gì.

Điều duy nhất còn lại là một chủ nghĩa khắc kỷ ngoan cố. Và có một niềm thích thú khi thực hành nó. Trong sự nhận biết về hư vô của cuộc sống, hết giai đoạn này đến giai đoạn khác, hết bước này đến bước khác, có một sự thỏa mãn u sầu nào đó. Và thế đấy ! Đó luôn là từ cuối cùng : gia đình, tình yêu, hôn nhân, Michaelis. Và thế đấy ! Và khi chết đi, lời vĩnh biệt cuối cùng với cuộc sống sẽ là : Và thế đấy !

Tiền bạc ? Có lẽ đó là chuyện khác. Người ta luôn cần tiền. Tiền bạc, thành công, nữ thần-chó cái, như Tommy Dukes - sau Henry James - vẫn khăng khăng gọi, đó là một nhu cầu vĩnh viễn. Người ta không thể tiêu hết đồng xu cuối cùng và nói, rốt cuộc : Và thế đấy! Không, ngay cả nếu người ta chỉ còn sống mười phút nữa, người ta vẫn sẽ cần thêm một ít xu. Chỉ để vận hành cái cơ chế của cuộc sống, người ta cần tiền. Phải có nó. Phải có tiền. Về cơ bản, người ta chẳng cần gì khác. Và thế đấy !

Đó không phải lỗi của chúng ta khi chúng ta sống, và từ khoảnh khắc chúng ta sống, tiền bạc là một nhu cầu, nhu cầu tuyệt đối duy nhất. Có thể bỏ qua mọi thứ khác. Không thể bỏ qua tiền. Hiển nhiên : và thế đấy !

Cô nghĩ về Michaelis, và về tất cả số tiền cô đã có thể có với anh ta ; và ngay cả điều đó, cô cũng không muốn. Cô thích những khoản khiêm tốn hơn mà cô giúp Clifford kiếm được bằng văn chương của anh. Bởi thực sự cô đã giúp anh kiếm được chúng. «Clifford và tôi, chúng tôi kiếm được một nghìn hai trăm bảng một năm bằng việc viết lách», cô tự nhủ. Kiếm tiền ! Kiếm được nó ! Lấy nó từ hư không ! Giật nó từ không khí mỏng manh ! Đó là hành động cuối cùng mà người ta vẫn còn được phép khoe khoang. Và mặc kệ tất cả những thứ khác.

Thế là, cô trở về với Clifford, để lại cùng anh một lần nữa, và rút ra một câu chuyện từ hư vô : một câu chuyện nghĩa là tiền. Clifford dường như rất quan tâm đến việc các câu chuyện của anh được coi là văn học hạng nhất. Nhưng cô, cô chẳng quan tâm chút nào. «Chẳng có gì trong đó cả», cha cô nói. «Một nghìn hai trăm bảng năm ngoái !» Đó là câu trả lời của cô, đơn giản và dứt khoát.

Nếu người ta còn trẻ, người ta nghiến răng, cắn môi, chờ đợi cho đến khi tiền bạc bắt đầu chảy về từ chốn vô hình. Đó là vấn đề của sức mạnh ; đó là vấn đề của ý chí; một sự tỏa ra tinh tế, mạnh mẽ của ý chí, phát ra từ bạn và khiến bạn cảm nhận được sự hư vô bí ẩn của tiền bạc : một từ ngữ, trên một mẩu giấy. Đó là một

kiểu phép thuật ; chắc chắn, đó là một sự chiến thắng. Nữ thần-chó cái ! Vậy thì, nếu đã phải hiến thân, ít nhất cũng hãy hiến cho một nữ thần-chó cái ! Người ta luôn có thể an ủi bản thân bằng cách khinh miệt cô ta, ngay cả trong lúc đang hiến thân cho cô ta.

Clifford vẫn còn rất nhiều điều cấm kỵ và sùng bái. Hắn muốn được coi là một «nhà văn đích thực», điều đó thật ngu ngốc. Nhà văn đích thực là người tìm được độc giả. Việc là một «nhà văn đích thực» mà không có công chúng thì có ích gì ? Phần lớn những «nhà văn đích thực» giống như những kẻ lỡ chuyến xe buýt. Rốt cuộc, người ta chỉ sống một lần, và nếu lỡ chuyến xe buýt, người ta sẽ đứng lại trên vỉa hè cùng với tất cả những kẻ thất bại khác.

Constance có kế hoạch sẽ dành một mùa đông ở London cùng Clifford, mùa đông tới. Cả hai người họ, đều đã nhảy lên xe buýt một cách suôn sẻ. Vì vậy, họ có đủ khả năng để màu mè một chút trên tầng trên của xe.

Điều tệ nhất là Clifford ngày càng có khuynh hướng mơ hồ, đãng trí, những cơn khủng hoảng trống rỗng và trầm cảm. Đó là vết thương trong tâm hồn anh đang lộ ra. Nhưng Constance lại cảm thấy bực bội vì điều đó. Ôi ! Chúa ơi ! Nếu cơ chế ý thức bị hỏng hóc, thì phải làm gì đây ? Người ta làm những gì có thể. Chẳng lẽ

người ta cứ phải lấy đi của anh mọi dũng khí hay sao ?

Đôi khi cô khóc một cách cay đắng. Nhưng vừa khóc, cô vừa tự nhủ : «Đồ ngốc ! Làm ướt đẫm khăn tay ! Như thể việc đó có thể đưa mình tới đâu chứ !»

Kể từ cuộc phiêu lưu với Michaelis, cô cho rằng mình không cần gì thêm nữa. Đó là giải pháp đơn giản nhất cho điều không có giải pháp nào khác. Cô không cần gì hơn những gì mình đang có. Chỉ có điều, cô muốn thành công với những thứ đó. Clifford, những câu chuyện, Wragby, địa vị là Phu nhân Chatterley của cô, tiền bạc, danh tiếng, cô muốn thành công với tất cả những thứ đó ! Tình yêu, tình dục, tất cả những thứ đại loại như thế chỉ là nước đường. Phải nuốt nó vào và quên nó đi. Nếu người ta không đặt nặng tâm trí vào nó, thì nó chẳng là gì cả. Tình yêu thể xác, đặc biệt là... chẳng là gì cả ! Hãy cam chịu rằng nó chẳng là gì, và thế là anh đã giải quyết được vấn đề. Tình yêu và một ly cocktail : hai thứ đó kéo dài khoảng bằng nhau, có cùng tác dụng, và đại khái cùng một ý nghĩa.

Nhưng một đứa con ! có một đứa con ! Đó vẫn là một cảm giác cần được trải nghiệm. Cô sẽ chỉ mạo hiểm làm điều đó với rất nhiều thận trọng. Trước tiên phải tìm được người đàn ông ; và, thật kỳ lạ, không có một người đàn ông nào trên thế giới mà cô muốn có một

đứa con với hắn. Một đứa con của Mick ư ? Thật là một ý nghĩ kinh tởm ! Thà có con với một con thỏ còn hơn ! Tommy Dukes ?... Anh ta rất quyến rũ, nhưng không thể nghĩ đến anh ta trên phương diện con cái, một thế hệ mới. Anh ta kết thúc trong chính bản thân mình.- Và, trong số tất cả những mối quan hệ khá rộng của Clifford, cô không nhìn thấy một người đàn ông nào mà cô không khinh miệt ngay khi nghĩ đến việc có một đứa con với hắn. Một vài người có thể là những người tình rất chấp nhận được, thậm chí là Mick. Nhưng có một đứa con với một trong số họ ? Ôi ! Sự nhục nhã và ghê tởm.

Và thế đấy !

Tuy nhiên, đứa con là ý nghĩ thường trực trong đầu Constance. Hãy chờ đợi ! Cô sẽ sàng lọc qua các thế hệ đàn ông và xem liệu cô có thể tìm thấy một người làm được việc không. «Hãy đi dạo khắp các đường phố Jerusalem, và các ngươi hãy hỏi han trên các quảng trường của nó, nếu các ngươi tìm thấy một người.» Đã không thể tìm thấy một người trong Jerusalem của vị tiên tri, mặc dù có hàng ngàn sinh vật giống đực. Nhưng *một người đàn ông ! Đó là chuyện hoàn toàn khác.*

Cô nghĩ rằng, có lẽ, đó phải là một người nước ngoài : không phải người Anh, càng không phải người Ireland.

Một người nước ngoài thực thụ.

Nhưng hãy chờ đợi, chờ đợi ! Mùa đông tới, cô sẽ đưa Clifford đến London. Mùa đông sau nữa, cô sẽ đưa anh đến miền Nam nước Pháp hoặc Ý. Hãy chờ đợi ! Cô hoàn toàn không vội vàng trong vấn đề đứa con này. Đó là chuyện của riêng cô, chỉ liên quan đến cô, chủ đề duy nhất mà, là một người phụ nữ trong việc này, cô nghiêm túc đến tận đáy lòng. Ở đó, cô sẽ không tin tưởng vào bất kỳ sự tình cờ nào. Người ta hầu như có thể tìm một người tình bất cứ lúc nào ; nhưng người đàn ông sẽ cho cô một đứa con, đó là một chuyện hoàn toàn khác. «Hãy đi dạo khắp các đường phố Jerusalem và các ngươi hãy hỏi han trên các quảng trường của nó...» Đó không phải là vấn đề tình yêu ; phải tìm được *một người đàn ông*. Tóm lại, người ta thậm chí có thể hận anh một chút về mặt cá nhân. Nhưng, nếu anh đúng là người đàn ông cần thiết, thì một chút hận thù cá nhân có nghĩa lý gì ? Đó không phải là vấn đề của hận thù hay tình yêu.

Trời lại mưa như thường lệ, và những lối đi quá lầy lội cho chiếc xe của Clifford ; nhưng Constance vẫn muốn ra ngoài. Giờ đây cô đi dạo một mình mỗi ngày, đặc biệt là trong khu rừng, nơi cô thực sự một mình. Cô không gặp ai ở đó.

Hôm đó, Clifford muốn gửi một tin nhắn cho người gác rừng. Và vì cậu bé phụ việc bị cúm - dường như lúc nào cũng có ai đó bị cúm ở Wragby - Constance nói rằng cô sẽ ghé qua nhà người gác rừng.

Không khí ấm áp và chết chóc, như thể thế giới đang chết dần. Mọi thứ đều xám xịt, nhớp nháp và tĩnh lặng. Ngay cả tiếng ồn từ các mỏ cũng không nghe thấy, hôm nay chúng không hoạt động. Đó như là sự chấm dứt của vạn vật !

Trong khu rừng, không có sự sống, không cử động. Chỉ có những giọt nước lớn rơi từ những bụi cây với một âm thanh nhỏ rỗng tuếch. Ở mọi nơi khác, giữa những cây cổ thụ, chỉ có những chiều sâu vô tận của màu xám, của sự bất động vô phương cứu chữa, của im lặng, của hư vô.

Constance bước tới. Từ khu rừng cổ xưa này, một nỗi u sầu cổ xưa đến với cô, nó làm cô dịu đi đôi chút, nó tốt hơn sự vô cảm cứng nhắc của thế giới bên ngoài. Cô yêu tất cả những gì thuộc về nội tâm trong phần còn lại của khu rừng này, sự im lặng dè dặt của những cây cổ thụ. Chúng dường như là một thế lực của im lặng, nhưng lại là một sự hiện diện sinh động. Chúng cũng đang chờ đợi ; chúng chờ đợi một cách ngoan cố, kiên cường, và toát ra một đức tính của im lặng. Có lẽ chúng

chỉ chờ bị chặt đi và mang đi : sự kết thúc của khu rừng, đối với chúng là sự kết thúc của vạn vật ! Nhưng có lẽ sự im lặng mạnh mẽ và quý tộc của chúng, sự im lặng của những cây cối hùng mạnh, lại mang một ý nghĩa khác.

Khi cô ra khỏi khu rừng ở phía bắc, cô trông thấy ngôi nhà của người gác rừng, một ngôi nhà hơi tối, màu nâu, xây bằng đá, với một đầu hồi và một ống khói đẹp; nó trông có vẻ không có người ở, quá im lặng và cô đơn. Nhưng một sợi khói mảnh bay lên từ ống khói và khu vườn nhỏ, được bao quanh bằng một hàng rào chấn song, ở trước nhà, được cào bằng và được giữ gìn rất cẩn thận. Cửa đóng.

Giờ đây khi đã ở đó, cô cảm thấy hơi ngại ngùng trước người đàn ông có đôi mắt sắc sảo đó. Cô không muốn mang mệnh lệnh đến cho anh ta, và cô muốn quay về. Cô gõ nhẹ vào cửa. Không ai ra. Cô gõ lại, nhưng vẫn khá nhẹ nhàng. Không có trả lời. Cô nhìn qua cửa sổ và thấy căn phòng nhỏ tối tăm, với một sự thân mật gần như hung ác và dường như đẩy lùi mọi kẻ xâm nhập.

Cô đứng đó lắng nghe, và dường như có âm thanh vọng lại từ phía sau nhà. Không thể nào làm cho người ta nghe thấy, cô cảm thấy bị chọc tức, muốn có được lời cuối cùng. Cô đi vòng ra phía sau nhà. Phía sau ngôi

nhà, mặt đất dốc đứng lên, khiến cho sân ở thấp hơn và được đóng kín bởi một bức tường đá nhỏ. Cô lại rẽ qua và dừng lại. Trong cái sân nhỏ, chỉ cách cô hai bước chân về phía trước, người đàn ông đang tắm rửa, không hay biết về bất kỳ sự hiện diện lạ nào. Anh ta để trần thân trên ; chiếc quần vải thô của anh ta tuột xuống dọc theo thắt lưng hẹp. Và cái lưng mảnh khảnh và trắng của anh đang cúi xuống một chậu nước xà phòng nơi anh nhúng đầu vào, cái đầu mà anh lắc lư theo một chuyển động nhanh nhẹn và kỳ lạ, giơ hai cánh tay mảnh khảnh và trắng của mình lên, ép nước xà phòng ra khỏi tai, nhanh nhẹn, tinh tế như một con chồn đùa giỡn với nước, và chắc chắn rằng mình hoàn toàn một mình. Constance quay trở lại phía trước nhà và đi vào rừng. Bất chấp bản thân, cô vô cùng xúc động. Suy cho cùng, đó chỉ là một người đàn ông đang tắm rửa. Chẳng có gì bình thường hơn.

Thế nhưng, cảnh tượng ấy đối với cô là một trải nghiệm kỳ lạ : nó như đánh vào giữa thân thể cô. Cô nhìn thấy chiếc quần nặng nề tuột khỏi phần thắt lưng thanh thoát, tinh tế, trắng ngần nơi những đường xương lộ ra đôi chút ; và cảm giác cô độc của một sinh thể thuần khiết đến thế làm cô bàng hoàng. Sự trần trụi hoàn hảo, tinh khôi, đơn độc của một sinh thể sống một mình, và cũng một mình trong chính nó. Và, hơn thế

nữa, vẻ đẹp của một sinh thể thuần khiết ; không phải chất liệu của cái đẹp, thậm chí không phải thân thể của cái đẹp, mà là một sự tỏa sáng, ngọn lửa ấm áp, trắng ngần của một cuộc sống đơn độc được lộ ra qua những đường nét có thể chạm vào : một thân thể !

Cảnh tượng ấy đã lập tức đi thẳng vào lòng cô ; và cô biết điều đó ; hình ảnh đó đã khắc sâu vào trong cô. Nhưng tâm trí cô lại nghiêng về sự chế nhạo : một người đàn ông đang tắm rửa trong sân ! Chắc là với xà bông vàng nặng mùi !

Cô hơi bực bội. Tại sao cô lại phải chứng kiến những cảnh thân mật tầm thường ấy chứ ?

Cô bắt đầu bước đi - bước đi khỏi chính mình. Nhưng, một lúc sau, cô ngồi xuống một khúc cây. Cô quá xáo động để suy nghĩ. Nhưng, giữa cơn xáo động, cô vẫn quyết định chuyển lời nhắn của Clifford cho người gác rừng. Cô sẽ không để bị ngăn cản. Phải cho anh ta thời gian để mặc quần áo, nhưng không phải thời gian để đi ra ngoài, vì chắc hẳn anh ta đang chuẩn bị ra ngoài.

Cô chậm rãi quay trở lại ngôi nhà nhỏ, tai lắng nghe. Ngôi nhà vẫn y nguyên. Một con chó sủa, và cô gõ cửa, trái tim đập loạn nhịp dù không muốn.

Cô nghe thấy tiếng anh bước xuống cầu thang nhẹ nhàng. Anh mở cửa nhanh chóng, và cô giật mình. Anh ta dường như cũng không được thoải mái ; nhưng ngay lập tức, anh bật cười !

«Phu nhân Chatterley ! anh nói ; Xin mời bà vào ?»

Thái độ của anh quá đỗi đúng mực và thoải mái khiến cô bước qua ngưỡng cửa và vào căn phòng nhỏ hơi buồn tẻ.

«Tôi chỉ đến để chuyển lời nhắn của Ngài Clifford», cô nói bằng giọng nhẹ nhàng, hơi nghẹn ngào.

Anh nhìn cô bằng đôi mắt xanh thấy hết mọi thứ và khiến cô phải hơi quay đầu đi. Anh thấy cô thật duyên dáng, gần như đẹp trong sự e thẹn, và anh lập tức làm chủ tình thế.

«Bà có muốn ngồi không ?» anh hỏi, nghĩ rằng cô sẽ không nhận lời.

Cánh cửa vẫn mở.

«Không, cảm ơn anh. Ngài Clifford muốn hỏi anh liệu rằng...» Và cô chuyển lời nhắn, mắt lại nhìn vào mắt anh. Và giờ đây đôi mắt ấy dường như ấm áp và tốt bụng, một sự tử tế dành chủ yếu cho phụ nữ, ấm áp và

tốt bụng một cách kỳ diệu và tràn đầy sự thoải mái.

«Rất tốt, thưa bà. Tôi sẽ xem xét ngay.»

Khi nhận lệnh, anh dường như thay đổi hoàn toàn, khoác lên mình một lớp vẻ ngoài cứng rắn và xa cách. Constance do dự. Lẽ ra cô nên rời đi. Nhưng cô đảo mắt nhìn căn phòng nhỏ sạch sẽ, ngăn nắp, hơi buồn tẻ, với một vẻ nản lòng.

«Anh sống một mình ở đây ? cô hỏi.

- Hoàn toàn một mình, thưa bà.

- Nhưng mẹ của anh ?

- Bà ấy có một ngôi nhà nhỏ riêng, trong làng.

- Cùng với đứa trẻ ? Constance hỏi.

- Cùng với đứa trẻ !»

Và khuôn mặt không đẹp, hơi tiều tụy của anh thoáng một vẻ chế nhạo khó tả. Đó là một khuôn mặt luôn thay đổi, gây bối rối.

- Không, anh nói, thấy Constance không hiểu. Mẹ tôi đến dọn dẹp vào thứ bảy. Tôi tự làm phần còn lại.»

Constance lại nhìn anh. Đôi mắt anh lại mỉm cười, hơi chế giễu, nhưng ấm áp và xanh biếc, và dù sao cũng thật tốt bụng. Anh nhìn cô đầy ngạc nhiên. Anh mặc quần và áo sơ mi flannel, với một cà vạt màu xám ; tóc anh mềm và ướt, khuôn mặt tái nhợt và tiều tụy. Khi đôi mắt anh ngừng cười, chúng trông như đã chịu nhiều đau khổ, nhưng không vì thế mà mất đi hơi ấm. Nhưng một nỗi cô đơn tái nhợt tràn ngập cô : cô đến đây không phải là vì anh.

Cô muốn nói rất nhiều điều và cô không thể nói gì. Chỉ là, cô lại nhìn anh và nói thêm :

«Tôi hy vọng tôi không làm phiền anh ?»

Nụ cười chế nhẹ nhàng làm đôi mắt anh hẹp lại.

«Tôi chỉ đang chải tóc. Tôi xin lỗi vì không mặc áo khoác, nhưng tôi không biết là ai gõ cửa. Chẳng ai bao giờ gõ cửa nơi này cả, và điều bất ngờ có vẻ như là mối đe dọa.»

Anh đi trước cô trên lối đi trong vườn để mở cổng cho cô. Trong chiếc áo sơ mi, với chiếc áo vét dày bằng vải thô, cô lại thấy anh mảnh khảnh biết bao, hơi khom lưng. Tuy nhiên, khi cô đi ngang qua anh, có một cái gì đó trẻ trung và nhanh nhẹn trong mái tóc vàng và đôi

mắt sắc sảo của anh. Anh chắc đã ba mươi bảy hay ba mươi tám tuổi.

Cô khó nhọc bước đi vào rừng, biết rằng anh đang nhìn theo cô rời đi. Anh làm cô xáo động quá nhiều, dù cô không muốn.

Còn anh, khi trở vào nhà, nghĩ thầm : «Cô ấy thật duyên dáng, cô ấy thật chân thật ! Cô ấy còn duyên dáng hơn những gì cô ấy biết.»

Cô tự hỏi nhiều điều về anh. Anh chẳng có vẻ gì là một người gác rừng, chẳng có vẻ gì là một công nhân, dù anh có một nét tương đồng nào đó với người dân địa phương ; nhưng sự khác biệt còn nổi bật hơn.

«Mellors, người gác rừng, là một nhân vật kỳ lạ, cô nói với Clifford. Anh ta gần như có thể là một quý ông.»

- Thật sao ? Clifford nói. Anh đã không nhận thấy điều đó.

- Nhưng chẳng phải có điều gì đó khá đặc biệt ở anh ta sao ? Constance nhấn mạnh.

- Anh thấy anh ta rất ổn, nhưng anh biết rất ít về anh ta. Anh ta mới rời quân ngũ năm ngoái - chưa đầy một năm trước. Anh tin anh ta đến từ Ấn Độ. Có lẽ anh ta đã

học được vài cách cư xử ở đó. Có thể anh ta là cần vụ của một sĩ quan, điều đó có thể đã giúp anh ta bớt thô kệch đi một chút. Chuyện đó xảy ra với nhiều binh lính. Nhưng điều đó không tốt cho họ. Họ phải trở lại vị trí cũ của mình khi trở về nhà.»

Constance nhìn Clifford. Cô thấy ở anh thứ ác cảm hẹp hòi, đặc trưng cho giai cấp của anh, cô biết điều đó, dành cho bất kỳ người đàn ông bình dân nào có khả năng vươn lên.

«Nhưng, anh có thấy có điều gì đặc biệt ở anh ta không ? cô hỏi.

- Thành thật mà nói, không ; anh không nhận thấy gì cả.»

Anh nhìn cô một cách tò mò, khó chịu, nửa hoài nghi. Và cô cảm thấy anh không nói với cô toàn bộ sự thật. Hay đúng hơn, chính bản thân anh không nói với mình toàn bộ sự thật. Anh ghét cay ghét đắng mọi ý nghĩ về một con người thực sự khác thường. Mọi người phải ở trình độ ngang hoặc dưới anh.

Constance lại cảm thấy sự hẹp hòi, sự nghèo nàn của những người đàn ông thế hệ anh. Họ thật hẹp hòi, thật sợ hãi cuộc sống !

# Chương VII

Khi Constance lên phòng, cô đã làm điều mà lâu rồi cô không làm. Cô cởi bỏ hết quần áo và nhìn mình trần truồng trong tấm gương lớn. Cô không biết mình đang nhìn cái gì, hoặc đang tìm kiếm điều gì ; thế nhưng, cô di chuyển cây đèn cho đến khi ánh sáng chiếu trực tiếp lên người mình.

Và cô nghĩ điều mà cô đã từng nghĩ rất nhiều lần : thật là một thứ mỏng manh, dễ bị tổn thương, có chút đáng thương làm sao khi thân thể con người ở trần ! Thật là một thứ vừa mới hoàn thiện, chưa trọn vẹn !

Ngày trước, người ta từng thấy dáng vẻ của cô khá xinh xắn. Nhưng giờ đây, nó đã lỗi thời : hơi quá nữ tính, không đủ giống một chàng trai trẻ. Cô không cao lắm, hơi lùn và chắc nịch theo kiểu người Scotland ; nhưng cô có một vẻ duyên dáng mềm mại, uyển chuyển nào đó, vốn có thể trở thành vẻ đẹp. Làn da cô ngăm ngăm, các chi thể được tô điểm bằng một sự bình yên nào đó ; thân thể cô lẽ ra phải có sự trù phú, sự đầy đặn mềm mại, uyển chuyển ; nhưng nó thiếu mất một thứ gì đó.

Thay vì chín muồi trong những đường cong chắc khỏe và uyển chuyển, thân thể cô lại trở nên xẹp xuống, trở nên thô ráp. Nó như thể đã không có đủ nắng và hơi ấm ; nó xám xịt và thiếu nhựa sống.

Bị thất vọng trong chính nữ tính đích thực của mình, nó đã không thành công trong việc trở thành một thân thể con trai, không có cốt cách và trong suốt ; trái lại, nó đã trở nên mờ đục.

Ngực cô khá nhỏ và xệ xuống, có hình quả lê. Nhưng chúng có vẻ hơi chua chát ; chúng xệ xuống đó mà không chín muồi, không có ý nghĩa. Và bụng cô đã mất đi vẻ tươi sáng và tròn trịa mà nó đã từng có thuở thanh xuân, vào thời của người tình trẻ người Đức, kẻ đã thực sự yêu cô, về mặt thể xác. Lúc ấy thân thể cô còn trẻ trung, đang chờ đợi, với một vẻ riêng biệt. Giờ đây, nó trở nên chùng nhão và hơi dẹt đi, gầy hơn, nhưng là sự gầy gò chùng nhão. Đôi đùi của cô cũng vậy, vốn đã từng rất nhanh nhẹn và linh hoạt trong đường tròn nữ tính của chúng, giờ cũng trở nên dẹt, chùng nhão, vô nghĩa.

Thân thể cô đang đánh mất ý nghĩa của nó, trở nên nhàm chán, mờ đục, chỉ còn là vật chất vô nghĩa. Cô vô cùng chán nản vì điều đó. Còn hy vọng gì nữa ? Cô đã già, già ở tuổi hai mươi bảy, không còn sự rạng rỡ,

không còn tia lửa trong da thịt. Già đi vì sự lơ là và sự hy sinh, vâng, vì hy sinh. Những phụ nữ thời thượng chăm sóc thân thể họ như một món đồ sứ mỏng manh, duy trì vẻ rạng rỡ của nó bằng sự chăm sóc bên ngoài. Chẳng có gì bên dưới lớp sứ cả. Nhưng cô thậm chí còn không có cả vẻ rạng rỡ mượn đó. Cuộc sống tinh thần ! Đột nhiên cô căm ghét nó, với một cơn phẫn nộ dữ dội, cái trò lừa dối, sự gian lận đó !

Cô nhìn vào tấm gương khác, được đặt phía sau lưng mình, vòng eo, hông của mình. Cô đã gầy đi, nhưng sự gầy gò đó không hợp với cô. Đường eo, thứ cô nhìn thấy khi xoay người, trông có vẻ hơi mệt mỏi ; ngày xưa nó đã từng vui tươi biết bao ! Và đường cong dài từ hông xuống mông đã mất đi vẻ rạng rỡ, vẻ trù phú của nó. Tất cả đã biến mất. Chỉ có người tình trẻ người Đức của cô là đã yêu cô ; và anh ta đã chết gần mười năm rồi. Thời gian trôi qua nhanh làm sao ! Đã chết mười năm, mà cô mới chỉ hai mươi bảy tuổi ! Chàng trai khỏe mạnh đó, với sự nhục cảm tươi mát và vụng về, người mà cô đã đối xử quá kiêu kỳ ! Giờ đây cô có thể tìm lại điều đó ở đâu ? Đàn ông bây giờ không còn khả năng đó nữa. Họ có những cơn co thắt đáng thương kéo dài hai giây của họ, như Michaelis... Nhưng không có sự nhục cảm thực sự mang tính con người, thứ có thể sưởi ấm dòng máu và làm tươi mát toàn bộ con người.

Tuy nhiên, cô thấy phần đẹp nhất trên cơ thể mình là đường cong dài từ hông xuống, bắt đầu từ phần lưng, và sự tròn trịa bình yên, đang ngủ say của đôi mông. Như những cồn cát, người Ả Rập nói vậy, mềm mại và thoai thoải dốc xuống. Ở đó, trong cô, vẫn còn chút hy vọng của sự sống. Nhưng ở đó cô cũng đã gầy hơn, kém chín muồi hơn, có chút chua chát.

Nhưng phần trước cơ thể cô làm cô thất vọng, đã bắt đầu chùng nhão, với một kiểu gầy gò lỏng lẻo, gần như héo úa, già nua, trước khi nó thực sự được sống. Cô nghĩ đến đứa con mà có lẽ cô có thể thụ thai. Liệu cô đã sẵn sàng và có khả năng ?

Cô trùm áo ngủ vào và lên giường, nơi cô khóc một cách cay đắng. Và, trong sự cay đắng của cô, một mối phẫn nộ lạnh lùng cháy bùng chống lại Clifford, văn chương của hắn, những cuộc nói chuyện của anh : chống lại tất cả đàn ông thuộc loại đó, những kẻ tước đoạt của người phụ nữ ngay cả thân thể của họ !

Thật không công bằng, không công bằng ! Cảm giác về một sự bất công thể xác sâu sắc cháy bỏng tận đáy linh hồn cô.

Nhưng, dù sao đi nữa, sáng hôm sau, cô vẫn dậy lúc bảy giờ và xuống chỗ Clifford. Cô phải giúp anh làm vệ sinh cá nhân ; anh không có người hầu phòng, và không muốn được một người hầu gái giúp đỡ. Chồng của bà quản gia, người đã biết anh từ thuở nhỏ, giúp đỡ nâng anh dậy. Nhưng Constance đảm nhận tất cả các công việc chăm sóc riêng tư, và làm một cách sẵn lòng. Điều đó rất vất vả. Nhưng cô đã muốn làm những gì có thể.

Vì vậy, cô hầu như không bao giờ rời Wragby, và không bao giờ quá một hoặc hai ngày ; khi đó bà quản gia sẽ phục vụ Clifford. Bản thân hắn, như chuyện dần dà sẽ xảy ra, thấy mọi điều Constance làm cho anh là đương nhiên. Và việc anh thấy thế là đương nhiên cũng là lẽ đương nhiên.

Thế nhưng, trong sâu thẳm, Constance bắt đầu nuôi dưỡng một cảm giác bất công, cảm giác bị tước đoạt. Cảm giác bất công về thể xác là một cảm giác nguy hiểm, một khi nó đã được đánh thức. Nó phải tìm được lối thoát, nếu không nó sẽ ăn mòn chính người nuôi dưỡng nó. Clifford tội nghiệp ! Đó không phải lỗi của hắn. Hắn đáng thương hơn Constance nhiều. Nhưng tất cả đều là một phần của thảm họa chung.

Và tuy vậy, chẳng phải anh cũng đáng trách sao ? Sự thiếu hụt hơi ấm, sự thiếu hụt tiếp xúc đơn giản, ấm áp, thể xác, chẳng phải anh có trách nhiệm về điều đó sao? Hắn không bao giờ ấm áp, hoặc thậm chí tử tế ; anh chỉ có sự lịch sự và sự quan tâm, một thái độ lịch thiệp và lạnh lùng. Nhưng chẳng bao giờ có chút hơi ấm mà một người đàn ông có thể dành cho một người phụ nữ, như cha của Constance có thể dành cho bà ; hơi ấm của một người đàn ông chỉ biết nghĩ đến bản thân, và có ý định chỉ nghĩ đến bản thân, nhưng dù sao, vẫn có thể sưởi ấm một người phụ nữ bằng chút ánh sáng nam tính của mình.

Nhưng Clifford không như thế. Cả dòng họ của anh đều khác. Họ đều cứng rắn và thờ ơ trong sâu thẳm, và với họ, sự ấm áp là thô tục. Người ta phải làm mà không có nó và giữ vững lập trường của mình ; điều đó thật hoàn hảo, đối với những người cùng giai cấp và cùng chủng tộc. Khi đó họ có thể giữ mình lạnh lùng và giữ vững lập trường, và vui mừng vì giữ được nó. Nhưng nếu người ta thuộc một giai cấp và chủng tộc khác, thì lại khác ; thật chẳng vui chút nào khi chỉ đơn giản là giữ vững lập trường, và cảm thấy mình thuộc về giai cấp thống trị.

Điều đó có ý nghĩa gì, khi ngay cả những quý tộc thanh lịch nhất cũng chẳng thực sự có một lập trường riêng nào để giữ, và quy tắc của họ là một sự lừa dối chứ không thực sự là sự cai trị ? Tất cả những điều này có ý nghĩa gì ? Chỉ là sự ngu ngốc lạnh lùng.

Một cảm giác nổi loạn lạnh lùng đang âm ỉ trong Constance. Tất cả những điều này để làm gì ? Sự hy sinh của cô để làm gì, sự hy sinh cả cuộc đời mình cho Clifford ? Cô đang phục vụ cho cái gì ? Một tinh thần kiêu ngạo lạnh lùng, thiếu vắng mọi hơi ấm con người, mọi tiếp xúc với con người, cũng tham lam và đồi bại như kẻ Do Thái thấp hèn nhất, trong mong muốn bán rẻ mình cho nữ thần thành công chó cái. Ngay cả Clifford, lạnh lùng, tách biệt, tự tin thuộc về giai cấp thống trị như vậy, cũng không thể ngăn mình thè lưỡi thở hổn hển đuổi theo nữ thần-chó cái đó. Xét cho cùng, Michaelis còn có phẩm giá hơn ; và thành công của anh lớn lao theo một cách khác. Thực sự, nhìn kỹ lại, Clifford chỉ là một con rối ; và thật nhục nhã hơn khi là một con rối so với một kẻ hợm hĩnh.

Và trong hai người đàn ông ấy, Michaelis là người cô ấy có thể giúp ích nhiều nhất. Anh ta cần cô hơn Clifford. Bất kỳ y tá giỏi nào cũng có thể chăm sóc đôi chân bị liệt. Và nếu nói về lòng dũng cảm, Michaelis là

một con chuột anh hùng, còn Clifford thì giống một con chó xù làm trò vui.

Có những vị khách trong nhà, và trong số đó, có dì của Clifford, Phu nhân Bennerley, dì Eva. Bà là một phụ nữ mảnh mai, sáu mươi tuổi, với chiếc mũi đỏ, một quả phụ, vẫn còn là một quý bà khá cao quý. Bà thuộc về một trong những gia đình tốt nhất, và có tính cách tương xứng với địa vị đó. Constance quý bà ; bà thật sự giản dị và thẳng thắn (chừng nào bà muốn thẳng thắn), và bề ngoài thì tốt bụng. Nhưng sâu xa, bà là bậc thầy trong nghệ thuật giữ vững lập trường của mình, và giữ nó cao hơn một chút so với lập trường của người khác. Quá tự tin để mà hợm hĩnh, bà cực kỳ giỏi trong việc bình tĩnh giữ vững lập trường và buộc người khác phải nhường bước cho bà.

Bà rất tử tế với Constance, và cố gắng khoan sâu vào tâm hồn cô bằng cái khoan sắc nhọn của những nhận xét đúng mực của bà.

«Tôi thấy cháu thật đáng ngưỡng mộ, bà nói với Constance. Cháu đã làm nên những phép lạ cho Clifford. Dì chưa bao giờ ngờ được tài năng của cậu ấy lại nở rộ đến thế. Và giờ đây cậu ấy đang rất thịnh hành !»

Dì Eva đầy vẻ trịch thượng và tự hào về những thành công của Clifford. Thêm một chiếc lông vũ trên mũ của gia đình ! Còn về những cuốn sách của cậu, bà hoàn toàn chẳng quan tâm. Và tại sao lại không ?

«Ôi ! cháu không nghĩ mình có công gì đâu, Constance nói.

- Có chứ. Thế thì còn ai có công nữa ? Và dì không thấy cháu được đền đáp xứng đáng cho điều đó.

- Bằng cách nào ạ ?

- Hãy xem cháu bị giam mình nơi đây thế này ! Dì đã nói với Clifford : «Nếu đứa trẻ này nổi loạn vào một ngày nào đó, cậu chỉ nhận lấy những gì xứng đáng thôi!»

- Nhưng Clifford chẳng bao giờ từ chối cháu điều gì cả, Constance nói.

- Nghe đây, đứa bé thân yêu của dì - và Phu nhân Bennerley đặt bàn tay gầy guộc của bà lên cánh tay Constance -, một người phụ nữ phải sống cuộc đời của mình, nếu không thì sẽ đến ngày cô ấy hối tiếc vì đã không sống nó. Hãy tin dì !»

Và bà lại nhấp một ngụm cognac, điều đó có lẽ đối với bà là một hình thức của sự hối tiếc.

«Nhưng, chẳng phải cháu đang sống cuộc đời của mình sao ?

- Không, theo ý dì là không. Clifford lẽ ra nên đưa cháu đến London và cho phép cháu đi lại tự do. Loại bạn bè mà cậu ấy có thì rất tốt cho cậu ấy ; nhưng còn với cháu ? Nếu dì là cháu, dì sẽ muốn hơn thế. Cháu sẽ để tuổi trẻ của mình trôi qua ; và cháu sẽ dành tuổi già, và cả tuổi trung niên nữa, để hối tiếc về điều đó.»

Và vị quý bà cao quý chìm vào im lặng suy tư, được xoa dịu bởi cognac.

Nhưng Constance không mấy mong muốn đến London và được Phu nhân Bennerley dẫn dắt vào thế giới thượng lưu. Cô cảm thấy mình không có năng khiếu cho những sự thanh lịch xã giao. Tất cả những điều đó không làm cô quan tâm. Và cô cảm nhận quá rõ sự lạnh lùng đặc biệt, sự héo hon, ẩn chứa bên dưới, như vùng đất Labrador nơi để cho những bông hoa nhỏ lấp lánh mọc lên trên bề mặt, nhưng bị đóng băng ở độ sâu ba foot bên dưới.

Tommy Dukes có mặt ở Wragby ; và còn có cả Harry Winterslow và Jack Strangeways với vợ là Olive. Cuộc trò chuyện rời rạc hơn nhiều so với khi chỉ có những người bạn cũ ; và mọi người hơi chán, vì thời tiết xấu,

và để giải trí, chỉ có chơi bi-a và nhảy theo tiếng đàn pianola.

Olive đang đọc một cuốn sách về thời kỳ tương lai khi trẻ em sẽ được nuôi dưỡng trong những chiếc lọ và phụ nữ thì được «miễn dịch».

«Thật là một chuyện tốt, cô ấy nói. Lúc đó, phụ nữ có thể sống cuộc sống của riêng mình.»

Strangeways muốn có con ; còn cô ấy thì không.

«Làm sao em muốn được miễn dịch ? anh ta hỏi với một nụ cười xấu xí.

- Em hy vọng mình đã được miễn dịch một cách tự nhiên rồi, cô ấy nói. Dù sao thì, tương lai cũng sẽ hợp lý hơn hiện tại, và phụ nữ sẽ không còn bị hủy hoại bởi những «chức năng» của mình nữa.

- Có lẽ họ sẽ hoàn toàn bốc hơi vào không gian, Tommy Dukes nói.

- Theo tôi, dù sao thì, một nền văn minh xứng đáng với tên gọi đó nên loại bỏ nhiều điểm yếu về thể chất, Clifford nói. Toàn bộ vấn đề tình yêu, chẳng hạn, rất có thể sẽ biến mất ! Tôi nghĩ nó sẽ biến mất nếu chúng ta nuôi trẻ em trong những chiếc lọ.

- Không ! Olive kêu lên. Những chiếc lọ sẽ chỉ để lại nhiều chỗ hơn cho vui chơi.

- Tôi nghĩ, Phu nhân Bennerley nói với vẻ suy tư, rằng, nếu tình yêu biến mất, thì thứ gì đó khác sẽ thế chỗ nó. Morphine, chẳng hạn. Một chút morphine lan tỏa khắp nơi trong không khí. Điều đó sẽ tươi mới một cách tuyệt vời cho tất cả mọi người.

- Chính phủ giải phóng ether vào không khí vào thứ Bảy để đảm bảo một ngày Chủ nhật vui vẻ ! Jack nói. Rất tốt ; nhưng chúng ta sẽ ở đâu vào thứ Tư ?

- Người ta hạnh phúc chừng nào họ có thể quên đi thân xác của mình, Phu nhân Bennerley nói, và ngay khi ý thức được thân xác, người ta trở nên bất hạnh. Vì vậy, nếu nền văn minh có ích cho điều gì, thì nó phải giúp chúng ta quên đi thân xác của mình ; và thời gian trôi qua một cách dễ chịu mà chúng ta không hề hay biết.

- Hãy giúp chúng tôi hoàn toàn thoát khỏi thân xác, Winterslow nói. Đã đến lúc con người bắt đầu cải thiện bản chất của mình, đặc biệt là mặt thể chất.

- Ôi ! Giá như chúng ta có thể bay lượn như những làn khói thuốc lá ! Constance nói.

- Không có nguy cơ đâu, Dukes nói. Màn trình diễn cũ của chúng ta sắp kết thúc ; nền văn minh của chúng ta sắp sụp đổ ! Nó đang rơi xuống cái giếng không đáy, vào vực thẳm. Và, hãy tin tôi, cây cầu duy nhất bắc ngang vực thẳm sẽ là dương vật !

- Thôi nào, thiếu tướng, làm ơn, đừng nói những điều kinh khủng nữa ! Olive kêu lên.

- Phải, tôi tin rằng nền văn minh của chúng ta sắp sụp đổ, dì Eva nói.

- Và điều gì sẽ đến sau ? Clifford hỏi.

- Dì không có ý kiến gì, nhưng dì nghĩ là một cái gì đó, bà lão nói.

- Constance nói : những người giống như những cuộn khói, và Olive nói : những người phụ nữ được miễn dịch và trẻ em trong những chiếc lọ ; và Dukes nói rằng dương vật là cây cầu phải đưa chúng ta đến tương lai. Tôi tự hỏi điều gì sẽ thực sự xảy ra, Clifford nói.

- Ôi ! Đừng bận tâm về điều đó, Olive nói. Chỉ cần nhanh chóng sản xuất những chiếc lọ để nuôi trẻ em và hãy để cho chúng tôi, những người phụ nữ tội nghiệp, được yên.

- Thậm chí có thể có những người đàn ông thực sự, trong thời kỳ sắp tới, Tommy nói, những người đàn ông thực sự, thông minh và lành mạnh, và những người phụ nữ khỏe mạnh và tử tế ! Đó chẳng phải là một sự thay đổi, một thay đổi to lớn sao ? Chúng ta không phải là đàn ông, và phụ nữ không phải là phụ nữ. Chúng ta chỉ là những nghi thức tạm thời, những thử nghiệm máy móc và trí tuệ. Thậm chí có thể xảy ra một nền văn minh của những người đàn ông thực sự và những người phụ nữ thực sự, thay vì đám rối nhỏ những con rối khéo léo của chúng ta, những kẻ có sự phát triển của một đứa trẻ bảy tuổi. Điều đó sẽ còn đáng ngạc nhiên hơn, so với những người đàn ông khói và những đứa bé trong lọ.

- Ôi ! Khi đàn ông bắt đầu nói về những người phụ nữ thực sự, tôi bỏ cuộc, Olive nói.

- Chắc chắn rồi, điều duy nhất có chút giá trị trong chúng ta, là tinh thần.

- Rượu mạnh ! Jack nói, vừa uống whisky-soda của mình.

- Anh nghĩ vậy sao ? Còn tôi, tôi ủng hộ sự phục sinh của thể xác ! Dukes nói. Nhưng điều đó sẽ đến khi chúng ta đã gạt bỏ một chút tất cả gánh nặng tinh thần đó : tiền bạc và những thứ khác. Lúc đó chúng ta sẽ có

một nền dân chủ của sự tiếp xúc thay vì một nền dân chủ của ví tiền.»

Một điều gì đó rung động trong trái tim Constance :

«Tôi thì ủng hộ nền dân chủ của sự tiếp xúc, cho sự phục sinh của các cơ thể !» Cô ấy hoàn toàn không biết điều đó có nghĩa là gì, nhưng nó làm cô cảm thấy dễ chịu, như những điều khó hiểu đôi khi vẫn làm !

Hơn nữa, mọi thứ đều ngu ngốc một cách khủng khiếp và cô bực bội với tất cả, với Clifford, với dì Eva, với Olive và Jack, và Winterslow và cả Dukes. Toàn là lời nói, lời nói, lời nói. Thật là địa ngục, cái máy lảm nhảm bất tận này !

Và rồi, khi mọi người đã ra về, thì gần như còn tệ hơn. Cô vẫn tiếp tục những cuộc dạo bộ buồn bã, nhưng sự bực bội và cáu kỉnh đã chiếm lấy đôi chân cô ; cô không thể thoát khỏi nó. Những ngày tháng trôi qua ken két và làm cô đau đớn. Chẳng có gì xảy ra. Chỉ có điều cô ngày càng gầy đi ; ngay cả người quản gia cũng nhận thấy và đã hỏi cô có phải cô không được khỏe. Ngay cả Tommy Dukes cũng lặp lại với cô rằng cô không ổn, bất chấp những lời cô phủ nhận. Chỉ có điều cô bắt đầu sợ hãi những tấm bia mộ bằng đá trắng âm u, màu trắng kinh khủng đặc trưng của đá cẩm thạch Carrara,

ghê tởm như răng giả, dựng đứng trên ngọn đồi, phía dưới nhà thờ Tavershall và cô có thể nhìn thấy rất rõ từ công viên. Sự dựng đứng, trên ngọn đồi, của những ngôi mộ gớm ghiếc giống như răng giả đó, gây cho cô một nỗi khiếp sợ. Cô cảm thấy thời điểm đang đến khi chính bản thân cô sẽ được chôn cất ở đó, thêm vào đoàn người âm u đang ngủ dưới những tấm đá và đài tưởng niệm, trong vùng Midlands kinh khủng này.

Cô cần được giúp đỡ. Cô biết điều đó. Cô đã viết một *tiếng kêu từ trái tim* cho chị gái Hilda của cô : «Em dạo này không được khỏe, và em không biết mình bị làm sao.»

Hilda vội vã từ Scotland, nơi chị đã dựng lều, chạy đến. Chị đến vào tháng Ba, một mình, tự mình lái một chiếc xe nhỏ hai chỗ ngồi nhanh nhẹn. Chị bấm còi ầm ĩ chạy lên đại lộ, rồi vòng quanh bãi cỏ hình bầu dục, có hai cây sồi dại lớn hai bên, trải ra trước mặt ngôi nhà.

Constance đã chạy ra đón chị trên bậc thềm. Hilda dừng xe, bước ra, và ôm hôn em gái.

«Nhưng, Constance, chị nói, có chuyện gì không ổn vậy ?

- Không có gì», Constance nói, hơi ngượng ngùng. Nhưng cô biết rõ hình dáng của chị mình, trái ngược với hình dáng của cô, đã làm cô đau khổ thế nào. Hai chị em có cùng làn da hơi vàng ánh, sáng sủa, cùng mái tóc nâu, cùng hơi ấm, cùng sức sống tự nhiên. Nhưng bây giờ Constance gầy gò và xám xịt, cổ cô thò ra khỏi chiếc áo cánh, khẳng khiu và vàng vọt.

«Nhưng em bị ốm rồi, đứa bé !» Hilda nói bằng giọng nhẹ nhàng hơi nghẹn ngào mà cả hai chị em đều có. Hilda lớn hơn Constance khoảng, không hoàn toàn, hai tuổi.

«Không, không ốm. Có lẽ em đang chán», Constance nói, với một giọng điệu đáng thương.

Vẻ hào hứng của cuộc chiến lóe lên trên khuôn mặt Hilda. Trông vẻ ngoài dịu dàng và điềm tĩnh, thế nhưng chị là một người phụ nữ thuộc mẫu amazon xưa, không thể hòa hợp với đàn ông.

«Chỗ này thật kinh khủng !» chị nói nhẹ nhàng, nhìn ngôi nhà Wragby cũ kỹ đáng thương với một sự căm ghét thực sự. Chị trông dịu dàng và ấm áp, như một quả lê chín, thế mà chị lại là một nữ chiến binh amazon của chủng tộc cổ xưa.

Chị bình tĩnh đi gặp Clifford. Anh ta nhận thấy chị đẹp thế nào ; đồng thời chị cũng làm anh ta hơi sợ. Bố mẹ vợ anh ta không có cùng loại cách cư xử và nghi thức như anh ta. Anh ta thấy họ hơi khác biệt. Nhưng phải tính đến họ.

Anh ta ngồi trên ghế, vuông vức, rất chỉn chu, tóc vàng và bóng, khuôn mặt tươi tắn, đôi mắt xanh nhạt và hơi lồi ; biểu hiện của anh ta khó hiểu và hoàn toàn đúng mực, nhưng Hilda thấy nó ủ rũ và ngu ngốc. Anh ta chờ đợi, với vẻ tự tin ; nhưng Hilda có thèm quan tâm đến vẻ ngoài của anh ta đâu ! Chị đã sẵn sàng cho trận chiến ; dù anh ta có là giáo hoàng hay hoàng đế chị cũng chẳng sợ.

«Constance trông rất đau khổ», chị nói bằng giọng nhẹ nhàng, nhìn chằm chằm vào anh ta bằng đôi mắt xám lộng lẫy lấp lánh của mình. Chị, cũng như Constance, trông thật trinh nguyên ! Nhưng anh ta biết rõ cái nền tính bướng bỉnh kiểu Scotland nào nằm bên dưới.

«Cô ấy hơi gầy đi, anh ta nói.

- Và anh đã không làm gì sao ?

- Chị có nghĩ là điều đó cần thiết không ? anh ta hỏi bằng giọng điệu Anh nhất của mình, cứng nhắc và ngọt

ngào. Hai điều đó thường đi cùng nhau.»

Hilda nhìn chằm chằm vào anh ta không trả lời. Chị giống Constance : sự đối đáp không phải là sở trường của chị. Chị chỉ giới hạn ở việc nhìn chằm chằm vào anh ta, điều đó làm anh ta khó chịu hơn bất cứ điều gì chị có thể nói.

«Tôi phải đưa cô ấy đến bác sĩ. Anh có biết bác sĩ nào giỏi ở quanh đây không ?

- Không, tôi e là không.

- Vậy thì, tôi sẽ đưa cô ấy đến London, nơi chúng tôi có một người mà chúng tôi tin tưởng.»

Mặc dù sôi máu tức giận, Clifford không nói gì.

«Tôi nghĩ tốt hơn là tôi nên ở lại đây qua đêm, Hilda nói trong khi cởi găng tay. Và tôi sẽ đưa cô ấy đến London sáng mai.»

Clifford vàng vọt vì tức giận ; và, đến tối, ngay cả lòng trắng mắt anh ta cũng hơi vàng. Gan của anh ta làm phiền anh. Nhưng Hilda vẫn không lay chuyển, khiêm tốn và trinh nguyên.

«Anh nên có một y tá cho việc phục vụ cá nhân của mình. Tốt nhất là một người hầu phòng.» Hilda nói, khi họ uống cà phê với vẻ bình tĩnh bề ngoài, sau bữa tối.

Chị nói bằng giọng nhẹ nhàng, gần như ngọt ngào bề ngoài. Nhưng Clifford cảm thấy rõ ràng chị đang đập vào đầu anh bằng một cái chày.

«Chị nghĩ vậy sao ? anh ta nói lạnh lùng.

- Tôi chắc chắn ! Điều đó là cần thiết. Nếu không, cha và tôi sẽ phải đưa Constance đi vài tháng. Mọi thứ không thể tiếp tục như thế này được.

- Cái gì không thể tiếp tục ?

- Anh đã không nhìn đứa bé tội nghiệp đó sao ?» Hilda nói, mắt nhìn chằm chằm vào anh ta. Lúc này chị thấy anh ta giống một con tôm hùm to tướng đang luộc.

«Constance và tôi, chúng tôi sẽ nói chuyện về việc đó, anh ta nói.

- Tôi đã nói chuyện với cô ấy rồi», Hilda nói.

Clifford đã từng ở trong tay các y tá đủ lâu. Anh ta ghét họ, vì họ phá hủy mọi sự thân mật. Còn một người hầu phòng !... Anh ta không thể chịu được sự hiện diện của một người đàn ông bên cạnh mình. Thà bất kỳ người

phụ nữ nào. Nhưng tại sao không phải là Constance ?

Hai chị em ra đi vào sáng hôm sau. Constance trông hơi giống một chú cừu Phục Sinh, hơi nhỏ bé bên cạnh Hilda đang cầm lái. Ngài Malcolm không có ở London, nhưng ngôi nhà ở Kensington vẫn mở cửa.

Bác sĩ nghe ngực Constance cẩn thận, và hỏi cô đủ mọi chi tiết về cuộc sống của cô.

«Thi thoảng tôi thấy ảnh của bà và Ngài Clifford trên các báo ảnh. Các vị gần như là những người nổi tiếng, phải không ? Đó là những gì xảy đến với những cô gái ngoan ngoãn, mặc dù bà vẫn chỉ là một cô gái nhỏ ngoan ngoãn, bất chấp các tờ báo ảnh. Không, không, không có tổn thương hữu cơ nào cả ! Nhưng không thể tiếp tục như thế này được ! Hãy nói với Ngài Clifford rằng ông ấy phải đưa bà đến London, hoặc ra nước ngoài, và cho bà những sự giải trí. Bà phải giải trí, phải thế ! Bà có quá ít sinh lực, không có chút dự trữ nào. Các dây thần kinh tim đã ở trong một tình trạng kỳ quặc. Vâng, vâng, chỉ là thần kinh ! Một tháng ở Cannes hoặc Biarritz sẽ làm bà khỏe lại. Nhưng không thể, không thể tiếp tục như thế này được, nếu không tôi không thể đảm bảo cho tương lai. Bà đang tiêu hao cuộc sống của mình mà không làm mới nó. Bà cần sự giải trí, một sự giải trí thích đáng và lành mạnh ! Bà đang tiêu hao sinh lực và

không tái tạo lại nó. Không thể tiếp tục như vậy : Trầm cảm ! Hãy tránh trầm cảm !»

Hilda nghiến chặt hàm, điều đó có ý nghĩa gì đó.

Michaelis biết họ ở London và vội vã mang hoa hồng đến.

«Sao, có chuyện gì không ổn vậy ? anh ta kêu lên. Cô chỉ còn là cái bóng của chính mình thôi. Tôi chưa bao giờ thấy một sự thay đổi nào đến thế ! Sao cô không nói gì với tôi ? Hãy đến Nice với tôi ! Hãy đến Sicily đi ! Nào, hãy đến Sicily với tôi ; lúc này ở đó đẹp tuyệt vời. Cô cần có nắng ! Cô cần có sự sống ! Cô đang héo mòn dần ! Hãy đi với tôi ! Hãy đến Châu Phi đi ! Chết tiệt, Ngài Clifford ! Cứ bỏ anh ta lại đó và đi với tôi. Tôi sẽ cưới cô ngay khi cô ly dị. Nào, hãy thử mà sống đi. Lạy Chúa, cái chỗ Wragby đó sẽ giết chết bất kỳ ai ! Một nơi khủng khiếp, một nơi ảm đạm ! Hãy đi với tôi dưới ánh mặt trời ! Cô cần là mặt trời, mặt trời và một chút cuộc sống bình thường.»

Nhưng Constance không thể chấp nhận ý nghĩ bỏ Clifford ngay lập tức như vậy. Cô không thể. Không... không ! Điều đó là bất khả thi. Phải trở về Wragby thôi.

Michaelis tức giận. Hilda không ưa anh ta. Nhưng cô gần như thích anh ta hơn Clifford. Hai chị em trở về vùng Midlands.

Hilda nói chuyện với Clifford, đôi mắt anh lúc nào cũng vàng hoe. Anh ta, theo cách của mình, cũng bị kiệt sức ; nhưng anh ta buộc phải nghe tất cả những gì Hilda nói, tất cả những gì bác sĩ đã nói ; dĩ nhiên, không phải những gì Michaelis đã nói. Và anh ta nghe toàn bộ tối hậu thư mà không đáp lại một lời.

«Đây là địa chỉ của một người hầu phòng tốt, từng phục vụ một bệnh nhân do bác sĩ đó chăm sóc và đã qua đời cách đây một tháng. Đó là một người hầu xuất sắc, và chắc chắn sẽ đến.

- Nhưng tôi không phải là bệnh nhân và tôi không muốn người hầu phòng, Clifford, kẻ khốn khổ, nói.

- Và đây là địa chỉ của hai người phụ nữ ; tôi đã gặp một người. Bà ta sẽ làm rất tốt ; đó là một phụ nữ khoảng năm mươi tuổi, trầm tĩnh, khỏe mạnh, tử tế, và có học thức theo cách của bà...»

Clifford hờn dỗi và từ chối trả lời.

«Được thôi, Clifford. Nếu đến ngày mai mà không quyết định được gì, tôi sẽ điện cho cha và chúng tôi sẽ

đưa Constance đi.

- Cô ấy sẽ đi à ? Clifford hỏi.

- Cô ấy không muốn, nhưng cô ấy biết là sẽ phải làm vậy thôi. Mẹ chúng tôi chết vì ung thư, hậu quả của rối loạn thần kinh. Chúng tôi sẽ không mạo hiểm như thế.»

Ngày hôm sau, Clifford gợi ý bà Bolton, y tá giáo xứ của Tavershall. Chính bà quản gia đã nghĩ đến bà ấy. Bà Bolton đúng lúc đang từ bỏ công việc giáo xứ để trở thành y tá tư. Clifford có một nỗi sợ kỳ lạ khi phải phó thác mình vào tay một người lạ. Nhưng bà Bolton này đã từng chăm sóc anh một lần khi bị bệnh sốt tinh hồng nhiệt, và anh biết bà.

Hai chị em lập tức đi gặp bà Bolton, bà sống trong một ngôi nhà gần như mới trên một con phố rất sang trọng đối với một nơi như Tavershall. Họ gặp một người phụ nữ khá ưa nhìn, ngoài bốn mươi, mặc đồ y tá, với cổ áo và tạp dề trắng. Bà đang pha trà trong một phòng khách nhỏ chất đầy đồ.

Bà Bolton đầy chú ý và rất lịch sự, có vẻ rất tốt, nói với chất giọng khá đặc trưng, nhưng là thứ tiếng Anh nặng nề nhưng đúng chuẩn ; và, sau nhiều năm ra lệnh cho những thợ mỏ bệnh tật, bà đã có một ý thức rất tốt

về bản thân và khá tự tin. Tóm lại, trong thế giới nhỏ của mình, bà đại diện cho giai cấp thống trị của làng và rất được kính trọng.»

«Đúng vậy, Phu nhân Chatterley trông không được khỏe. Sao lại thế chứ ! Trước đây cô ấy vốn rất khỏe mạnh mà, phải không ? Nhưng cô ấy đã suy nhược suốt mùa đông ? Ôi Ngài Clifford tội nghiệp ! A ! Cuộc chiến đó, nó chịu trách nhiệm cho bao nhiêu là tai họa !»

Bà Bolton hứa sẽ đến Wragby ngay lập tức, bác sĩ Shardlow có thể không cần bà. Bà vẫn còn công việc trong giáo xứ mười lăm ngày nữa, nhưng có lẽ người ta sẽ tìm được người thay thế.

Hilda chạy đi gặp bác sĩ Shardlow ; và, chủ nhật tiếp theo, bà Bolton đến Wragby bằng xe ngựa thuê, với hai rương đồ. Hilda đã có những cuộc nói chuyện dài với bà. Bà Bolton lúc nào cũng sẵn sàng chuyện trò. Bà trông thật trẻ ! Cảm xúc bất chợt làm ửng hồng đôi má xanh xao của bà. Bà bốn mươi bảy tuổi.

Chồng bà, Ted Bolton, đã bị giết trong hầm mỏ, cách đây đã hai mươi hai năm vào lễ Giáng sinh, để lại bà một mình với hai đứa con, một đứa còn đang bú. Ôi ! Đứa bé, Edith, giờ đã lấy chồng, một dược sĩ ở Sheffield. Đứa kia là một cô giáo ở Chesterfield, và thường về

thăm mẹ từ thứ bảy đến thứ hai khi không được mời đi nơi khác. Giới trẻ ngày nay họ vui chơi ; không như thời trẻ của bà, Ivy Bolton.

Ted Bolton, theo lời kể của người góa phụ, hai mươi tám tuổi khi bị giết bởi một vụ nổ trong hầm mỏ. Người đồng đội đi phía trước đã hét bảo họ nằm xuống đất, và tất cả đều làm vậy, trừ Ted ; chính điều đó đã giết chết anh. Rồi, trong cuộc điều tra, phía chủ cho rằng Ted đã sợ hãi, đã cố chạy trốn, đã không tuân lệnh và rằng, trên thực tế, anh ta chết do lỗi của chính mình. Và họ đã không muốn trả cho bà toàn bộ số tiền một lần. Bà đã muốn mở một cửa hàng nhỏ. Nhưng họ nói rằng bà sẽ tiêu hết tiền, có lẽ là vào rượu chăng ! Bà đã phải bằng lòng nhận ba mươi shilling mỗi tuần. Vâng, bà đã phải đi, mỗi thứ hai, đến văn phòng và đứng hai tiếng đồng hồ chờ đến lượt ; vâng, trong suốt gần bốn năm, bà đã đi mỗi thứ hai ! Và bà có thể làm gì được với hai đứa con nhỏ trên tay ? Nhưng mẹ của Ted đã rất tốt với bà. Khi lũ trẻ đã có thể bò loanh quanh, bà thường xuyên bế chúng về nhà bà cả ngày, trong khi bà, Ivy Bolton, đi Sheffield theo học khóa học sơ cứu ; và rồi, năm thứ tư, bà thậm chí còn theo được một khóa học chăm sóc người bệnh và đã lấy được bằng. Bà quyết tâm không phụ thuộc vào ai và nuôi các con của mình. Vì vậy, bà đã làm trợ lý tại bệnh viện Uthwaite, trong một thời

gian. Nhưng khi Công ty mỏ Tavershall, thực ra là Ngài Geoffrey, thấy bà tự mình xoay xở được, họ đã rất tốt với bà, họ đã cho bà chỗ làm trong giáo xứ, và họ đã ủng hộ bà, bà phải nói thế. Và bà đã làm việc ở đó từ đó, cho đến bây giờ ; nhưng nó trở nên hơi mệt mỏi với bà ; bà cần một cái gì đó ít vất vả hơn một chút ; có quá nhiều việc phải cật lực cho một y tá giáo xứ !

«Vâng, Công ty đã rất tốt với tôi, tôi luôn nói vậy. Nhưng tôi sẽ không bao giờ quên những gì họ đã nói về Ted ; bởi không ai can đảm và đáng tin cậy hơn từng bước vào thang máy của hầm mỏ, và những gì họ nói, không khác gì buộc tội anh hèn nhát. Nhưng mà, anh ấy đã chết, và không thể tự bảo vệ mình nữa.»

Một sự pha trộn cảm xúc kỳ lạ lộ ra trong lời nói của bà. Bà yêu quý những người thợ mỏ mà bà đã chăm sóc suốt một thời gian dài ; nhưng bà cảm thấy mình rất cao hơn họ. Bà cảm thấy mình gần như thuộc về giai cấp thống trị và, đồng thời, một mối hận thù âm ỉ chống lại giai cấp thống trị nung nấu trong bà. Bọn chủ ! Trong một cuộc tranh chấp giữa công nhân và chủ, bà luôn đứng về phía công nhân. Nhưng, khi mọi thứ êm xuôi, bà khao khát được vượt trội, được thuộc về các tầng lớp thống trị. Các tầng lớp thống trị mê hoặc bà, khơi dậy trong bà niềm đam mê rất kiểu Anh đó đối với địa

vị xã hội cao quý. Bà vui mừng được đến Wragby ; vui mừng được nói chuyện với Phu nhân Chatterley, thật là, rất khác với những người vợ thợ mỏ. Bà thừa nhận điều đó một cách thẳng thắn. Thế nhưng người ta cảm nhận được một mối hận thù đối với nhà Chatterley đang chỉ ra trong bà ; mối hận thù chống lại bọn chủ.

«Ồ, nhưng, dĩ nhiên, Phu nhân Chatterley hẳn là quá sức rồi. Thật may mắn khi cô ấy có một người chị để giúp đỡ. Đàn ông họ không nghĩ đến đâu. Họ đều giống nhau cả, lớn và nhỏ, họ thấy mọi thứ một người phụ nữ làm cho họ là đương nhiên. Tôi đã nói điều đó nhiều lần với những người thợ mỏ. Nhưng thật là khó cho Ngài Clifford, bị tàn tật như vậy. Nhà Chatterley họ luôn kiêu ngạo, nhìn người khác từ trên cao, như thể đó là quyền của họ. Nhưng rồi, lại nhận một cú đánh như vậy ! Và nó cũng rất khó cho Phu nhân Chatterley, có lẽ còn khó hơn cho cô ấy. Tất cả những gì cô ấy bị tước đoạt ! Tôi chỉ có Ted trong ba năm, nhưng, thật đấy, chừng nào tôi còn có anh ấy, tôi đã có một người chồng mà tôi chưa bao giờ có thể quên. Anh ấy không có ai sánh bằng trong một nghìn người, và vui vẻ như một ngày đẹp trời. Ai đã từng nghĩ rằng anh ấy sẽ bị giết ? Tôi không tin điều đó, ngay cả ngày hôm nay ; tôi chưa bao giờ có thể tin được, mặc dù tôi đã tự tay rửa thi thể anh ấy. Nhưng anh ấy chưa bao giờ chết đối với tôi, chưa bao

giờ như vậy. Tôi chưa bao giờ thừa nhận điều đó.

Giọng nói này thật mới mẻ ở Wragby, hoàn toàn mới mẻ đối với Constance. Cô lắng nghe nó với một sự quan tâm hoàn toàn mới.

Tuy nhiên, lúc đầu, bà Bolton rất trầm tĩnh ở Wragby. Bà đánh mất sự tự tin, giọng điệu đầy quyền uy, trở nên nhút nhát. Với Clifford, bà rụt rè, gần như sợ hãi, và im lặng. Anh thích điều đó, và chẳng mấy chốc anh lấy lại hoàn toàn sự tự chủ, để mặc bà bận rộn cho anh mà thậm chí không nhận ra.

«Đó là một kẻ vô dụng nhưng có ích», anh nói.

Constance tròn mắt, nhưng không cãi lại. Thật kỳ lạ làm sao những ấn tượng lại khác nhau giữa người này và người khác !

Và chẳng bao lâu sau, anh ta tỏ ra rất oai vệ, rất chủ nhân và lãnh chúa với người y tá. Bà đã mong đợi điều đó ; và, dù bà không biết, anh đã đáp ứng mong đợi của bà, chúng ta dễ có khuynh hướng làm chính xác những gì người khác mong đợi ở chúng ta đến thế. Những người thợ mỏ đã rất giống trẻ con, nói chuyện với bà, kể cho bà nghe những nỗi đau của họ trong khi bà băng bó hoặc chăm sóc họ. Bà luôn cảm thấy mình là một quý

bà vĩ đại bên cạnh họ, gần như siêu phàm trong sự chăm sóc mà bà dành cho họ ! Giờ đây, bên cạnh Clifford, bà cảm thấy mình thấp hèn, giống như một người hầu, và bà chấp nhận tình huống mà không nói một lời, thích ứng với những đòi hỏi của giới thượng lưu.

Bà đến, lặng lẽ, đôi mắt cúi xuống trên khuôn mặt dài và đẹp của mình, để chu đáo chăm sóc ông. Và bà nói, rất khiêm nhường :

«Bây giờ tôi có nên làm việc này không, thưa ông Clifford ? Tôi có nên làm điều đó không ?

- Không, hãy để đó đã, tôi sẽ làm nó sau.

- Vâng, thưa ông Clifford.

- Hãy quay lại sau nửa giờ nữa.

- Vâng, thưa ông Clifford.

- Hãy mang những giấy tờ cũ này đi, làm ơn.

- Vâng, thưa ông Clifford.»

Bà nhẹ nhàng rời đi, và sau nửa giờ, bà lại nhẹ nhàng quay lại. Bà bị thúc giục, nhưng bà không bận tâm. Bà đang trải nghiệm các tầng lớp trên. Bà không oán giận hay ác cảm với Clifford ; anh là một phần của một hiện

tượng, hiện tượng của tầng lớp thượng lưu, vốn không quen biết với bà cho đến nay, nhưng giờ đây phải học cách biết đến. Bà cảm thấy thoải mái hơn với Phu nhân Chatterley ; và sau tất cả, phu nhân của gia đình mới là người quan trọng nhất.

Bà Bolton giúp Clifford lên giường vào buổi tối, ngủ trong một căn phòng riêng biệt với phòng anh bởi một hành lang, và sẽ đến nếu anh gọi bà trong đêm. Bà cũng giúp anh vào buổi sáng, và chẳng bao lâu sau bà làm toàn bộ việc vệ sinh cá nhân cho anh, thậm chí còn cạo râu cho anh, với những cử chỉ nhẹ nhàng, nữ tính. Bà rất tốt bụng, rất khéo léo và chẳng mấy chốc biết cách kiểm soát anh. Rốt cuộc, anh cũng không khác những người thợ mỏ là mấy, khi người ta phủ đầy bọt xà phòng lên má anh và nhẹ nhàng chà xát những sợi râu cứng. Vẻ xa cách và sự thiếu thẳng thắn không làm bà bận tâm ; đó là một cuộc phiêu lưu mới.

Tuy nhiên, trong thâm tâm, Clifford không bao giờ hoàn toàn tha thứ cho Constance vì đã giao phó những sự chăm sóc mà trước đây cô dành cho anh vào tay người lạ và người làm thuê. Anh tự nhủ, cô đã giết chết đóa hoa xinh đẹp của sự thân mật giữa họ. Nhưng Constance lại hoàn toàn thờ ơ với điều đó. Đóa hoa xinh đẹp của sự thân mật giữa họ đối với cô dường như

là một loại phong lan, một củ hoa ký sinh bám vào cây đời của cô, một đóa hoa khá nghèo nàn.

Giờ đây khi có nhiều tự do hơn, cô có thể nhẹ nhàng chơi đàn piano trên kia trong phòng mình và hát.

*Đừng chạm vào cây tầm ma...*
*Vì những ràng buộc của tình yêu thật khó để tháo gỡ.*

Cho đến bây giờ, cô đã không hiểu được chúng khó tháo gỡ đến nhường nào, những ràng buộc của tình yêu đó. Nhưng, nhờ Trời, cô đã tháo gỡ chúng ! Cô vui mừng biết bao khi được ở một mình, không phải lúc nào cũng phải nói chuyện với Clifford. Khi ở một mình, ông gõ, gõ không ngừng trên cái máy chữ của mình. Nhưng khi ông không «làm việc» và cô ở bên cạnh, ông nói, ông luôn nói ; những phân tích rất nhỏ nhặt về con người và sự vật ; về động cơ, tính cách, nhân cách: cô không thể chịu đựng nổi nữa. Trong nhiều năm, cô đã yêu thích tất cả những điều đó, đến mức bão hòa ; và rồi, đột nhiên, cô không thể chịu đựng thêm nữa. Cô biết ơn vì được ở một mình.

Dường như hàng ngàn hàng vạn những sợi rễ nhỏ và những sợi tơ mọc ra từ tận đáy sâu của hai bản thể họ đã vướng vào nhau thành một khối chặt đến nỗi không thể thêm gì vào được nữa và cây ấy đang chết. Giờ đây,

một cách lặng lẽ, tinh tế, cô đang gỡ rối cuộn chỉ, từ từ bẻ gãy từng sợi một, với sự kiên nhẫn, với sự thiếu kiên nhẫn, vội vã để trở nên tự do. Nhưng những ràng buộc của một tình yêu như vậy khó tháo gỡ hơn nhiều ràng buộc khác, mặc dù sự xuất hiện của bà Bolton đã là một trợ giúp lớn.

Tuy nhiên, anh vẫn luôn muốn, như xưa kia, những buổi tối trò chuyện thân mật với Constance : nói chuyện hoặc đọc sách thành tiếng. Nhưng giờ đây cô có thể yêu cầu bà Bolton đến làm gián đoạn họ lúc mười giờ. Đến mười giờ, Constance có thể lên phòng mình và ở một mình. Clifford an toàn, trong tay bà Bolton.

Bà Bolton dùng bữa với bà Betts trong phòng của quản gia ; sự sắp xếp này phù hợp với mọi người.

Trước đây vốn rất xa cách, khu vực phục vụ giờ đã tiến lại gần một cách kỳ lạ ; giờ nó dường như ngay tại cửa phòng làm việc của Clifford. Vì đôi khi quản gia đến ngồi trong phòng của bà Bolton, và Constance nghe thấy họ nói chuyện thì thầm và dường như cô cảm nhận được cuộc sống khác, cuộc sống mạnh mẽ của những người hầu, đập rộn ràng và xâm chiếm các phòng tiếp khách, khi cô và Clifford ở một mình. Đó là sự thay đổi diễn ra ở Wragby chỉ bởi sự xuất hiện của bà Bolton.

Và Constance thấy mình được giải phóng, bước vào một thế giới khác ; cô cảm thấy mình thở một cách khác. Nhưng cô vẫn tự hỏi một cách sợ hãi rằng bao nhiêu sợi rễ của mình, có lẽ là những rễ sống còn, vẫn còn vướng víu với những sợi rễ của Clifford. Tuy nhiên, cô thở tự do hơn ; một giai đoạn mới sắp bắt đầu trong cuộc đời cô.

## Chương VIII

Bà Bolton cũng chăm chút Constance với ánh mắt của một người mẹ. Bà cảm thấy có nghĩa vụ mở rộng sự bảo vệ của một y tá và một người phụ nữ của mình đến tận bà chủ nhà. Bà không ngừng khuyên phu nhân nên đi dạo, nên đi xe đến Uthwaite, nên đi hít thở không khí. Vì Constance đã có thói quen ngồi gần lửa, giả vờ đọc sách, hoặc khâu vá một chút, hầu như không ra ngoài nữa.

Vào một ngày gió, không lâu sau khi Hilda rời đi, bà Bolton nói với cô :

«Sao bà không đi dạo qua khu rừng và xem những cây thủy tiên vàng phía sau ngôi nhà của người gác rừng ? Đó là cảnh đẹp nhất mà người ta có thể thấy. Bà có thể cắm vài bông trong phòng mình. Thủy tiên vàng dại thật là vui tươi, bà có thấy không ?»

Constance tiếp nhận lời nói này một cách tốt đẹp. Thủy tiên vàng dại ! Rốt cuộc, tại sao cứ phải úp mình trong nồi ? Mùa xuân đang trở lại… «Các mùa trở lại ; nhưng đối với ta, Ngày không trở lại, hoặc sự tiếp cận ngọt ngào của Đêm hay Bình minh.»

Và người gác rừng ! Thân thể anh ta mảnh khảnh và trắng như nhụy hoa cô độc của một đóa hoa vô hình ! Cô đã quên mất anh trong nỗi u sầu khôn tả của mình. Nhưng giờ đây có gì đó đang thức dậy...

«Tái nhợt, phía bên kia cổng vòm và cổng lớn ...» Điều cần làm ; là bước qua những cổng vòm và cổng lớn.

Cô đã lấy lại sức. Cô bước đi dễ dàng hơn ; gió trong rừng sẽ không mệt mỏi như trong khuôn viên nơi nó dính chặt lấy cô. Cô muốn quên đi, quên đi thế giới, tất cả những con người khủng khiếp với thân xác thối rữa kia. «Cô phải được tái sinh ! Tôi tin vào sự phục sinh của thể xác ! Nếu hạt lúa mì rơi xuống đất mà không chết đi, nó sẽ ở lại một mình !... Khi hoa nghệ tây đến, tôi cũng sẽ trồi lên và nhìn thấy mặt trời !» Trong cơn gió tháng ba, những câu văn vô tận lướt qua tâm trí cô.

Những tia nắng nhỏ lóe lên, sáng rực một cách kỳ lạ, và chiếu sáng, ở rìa rừng, dưới những cây phỉ, những cây mao lương hoa vàng lấp lánh như những hạt kim tuyến vàng. Và khu rừng thật yên tĩnh, quá yên tĩnh, dù vẫn bị khuấy động bởi những tia nắng thoáng qua. Những đóa tiên hoa đầu tiên đã nở, và khu rừng dường như tái nhợt đi bởi sự tái nhợt vô số của chúng tô điểm khắp mặt đất. «Thế giới đã tái đi dưới hơi thở của người.» Nhưng

lần này, đó là hơi thở của Persephone ; nàng đã bước ra khỏi Địa ngục vào một buổi sáng lạnh giá. Những luồng gió lạnh thổi qua, và trên đó, là cơn thịnh nộ của gió cuộn xoáy, mắc vào cành cây. Chính nó, ngọn gió, cũng đang cố gắng giật mình ra, giải phóng bản thân, như Absalon. Những đóa tiên hoa kia trông có vẻ lạnh giá làm sao, khi nhướn đôi vai trần trắng ngần lên trên những chiếc váy crinoline bằng cây xanh của chúng ! Nhưng chúng vẫn trụ vững. Ở đó cũng có vài cây anh thảo nhỏ nhạt màu, những đóa đầu tiên, gần lối đi, và những nụ hoa vàng đang hé nở.

Cơn thịnh nộ của gió ở trên cao. Phía dưới, chỉ có vài luồng khí lạnh. Constance cảm thấy sảng khoái lạ thường bởi khu rừng ; màu hồng tràn lên đôi má, màu xanh lam tràn vào đôi mắt cô. Cô bước đi khó khăn, hái vài đóa anh thảo tím với hương thơm ngọt ngào và lạnh giá, thật ngọt ngào và lạnh giá. Cô tiến tới mà không biết mình đang ở đâu.

Cuối cùng cô đến một khoảng đất trống, tận cùng khu rừng, và thấy ngôi nhà nhỏ bằng đá phủ rêu xanh, trông gần như hồng hào, như bên trong một cây nấm, những viên đá của nó được sưởi ấm bởi một tia nắng. Và có một bụy hoa nhài vàng rực rỡ gần cửa, cánh cửa đóng kín. Nhưng không một âm thanh ; không khói trên mái

nhà ; không tiếng chó sủa.

Cô lặng lẽ đi ra phía sau nhà, nơi ngọn đồi dốc đứng. Cô viện cớ là đi tìm những đóa thủy tiên vàng.

Và chúng ở đó, những bông hoa thân ngắn, xào xạc, run rẩy và rùng mình, thật rực rỡ và sống động, nhưng không biết giấu những khuôn mặt đang quay đi trước gió vào đâu.

Chúng vung vẩy những mảnh vải nhỏ óng ánh đầy nắng của mình, trong những cơn đau khổ. Nhưng có lẽ thực ra chúng đang hạnh phúc ; có lẽ chúng hạnh phúc khi bị đối xử thô bạo như vậy.

Constance ngồi dựa vào thân một cây linh non đang rung động bên cô một sự sống kỳ lạ, đàn hồi, mạnh mẽ, đang trỗi dậy. Vươn thẳng, sống động, ngọn cây trong nắng ! Và cô nhìn những đóa thủy tiên vàng rực lên trong một tia nắng sưởi ấm đầu gối và bàn tay cô. Cô thậm chí còn cảm nhận được mùi hắc nhẹ như nhựa đường của những bông hoa. Thế rồi, thật yên tĩnh và cô đơn, cô cảm thấy mình đang trở lại dòng chảy số phận của chính mình. Cô đã bị trói buộc bằng một sợi dây, bị xô đẩy và rung lắc như một con thuyền trong sự cầm tù. Giờ đây cô được tự do lênh đênh.

Mặt trời nhường chỗ cho cái lạnh. Những đóa thủy tiên chìm vào trong cỏ phủ bóng. Chúng sẽ chìm như vậy suốt phần ngày còn lại và đêm dài lạnh giá, thật mạnh mẽ trong sự yếu đuối của mình.

Cô đứng dậy, hơi cứng đờ, hái vài đóa thủy tiên, và rời đi. Cô không thích bẻ cuống hoa ; nhưng cô chỉ muốn một hoặc hai đóa để bầu bạn. Phải trở về Wragby, về với những bức tường của nó. Ôi ! Cô ghét nó biết bao ! Đặc biệt cô ghét những bức tường dày của nó biết bao ! Những bức tường ! Luôn luôn là những bức tường! Và dù vậy chúng vẫn cần thiết, trong cơn gió này.

Khi cô trở về, Clifford hỏi cô :

«Em đã đi đâu vậy ?

- Xuyên thẳng qua khu rừng ! Anh xem, những đóa thủy tiên nhỏ này không đáng yêu sao ? Thật khó tin khi nghĩ chúng trồi lên từ đất !

- Cũng từ không khí và mặt trời mà ra cả, anh nói.

- Nhưng được nặn ra từ đất, cô đáp lại, hơi ngạc nhiên vì mình nhanh chóng phản bác anh như vậy.

Buổi chiều hôm sau, cô lại vào rừng. Cô đi theo đại lộ rộng quanh co và dốc lên xuyên qua những cây thông

rụng lá đến một con suối được gọi là Giếng John. Ở trên sườn đồi này thật lạnh và không một bông hoa nào trong bóng râm của những cây thông rụng lá. Nhưng dòng suối nhỏ băng giá tuôn trào từ lòng suối nhỏ bé bằng những viên sỏi tinh khiết, trắng pha đỏ. Nó thật trong và lạnh giá làm sao ! Và sáng bóng ! Người gác rừng mới chắc hẳn đã đặt những viên sỏi mới. Cô nghe thấy tiếng nước chảy róc rách nhẹ nhàng tràn ra và chảy dọc theo sườn dốc. Thậm chí cao hơn cả tiếng ầm ầm nặng nề của khu rừng thông rụng lá trải ra trên sườn dốc với sự tối tăm xào xạc, trụi lá và hoang dại của nó, cô nghe như tiếng ngân của những chiếc chuông nước nhỏ.

Nơi này hơi âm u, lạnh lẽo, ẩm ướt. Dù vậy, chắc hẳn qua nhiều thế kỷ, người ta đã đến đây để uống nước suối. Giờ đây không còn ai đến uống nữa. Khoảng đất trống nhỏ bao quanh nó xanh tươi, lạnh lẽo và buồn bã.

Cô đứng dậy và từ từ trở về lâu đài. Trong lúc đi, cô nghe thấy một tiếng động mơ hồ bên phải, và dừng lại lắng nghe. Là tiếng búa hay tiếng cuốc ? Không, chắc chắn là tiếng búa.

Cô tiếp tục bước đi, vểnh tai nghe. Rồi cô nhận thấy một lối mòn hẹp giữa những cây linh non mà chẳng mấy chốc nhường chỗ cho những cây sồi già. Cô đi

theo lối mòn và tiếng búa đến gần hơn trong sự im lặng của khu rừng đầy gió, bởi cây cối tạo ra sự im lặng, ngay cả giữa tiếng gió của chúng.

Cô thấy một khoảng đất trống kín đáo nhỏ, và một túp lều kín đáo nhỏ, làm bằng những cột cây thô sơ. Cô hiểu đó là nơi yên tĩnh để nuôi những con gà lôi non; người gác rừng, mặc áo sơ mi, đang quỳ gối, và đập búa. Con chó tiến tới với một tiếng sủa ngắn và nhanh, và người gác rừng đột nhiên ngẩng mắt lên và thấy cô. Anh nhìn cô với vẻ mặt sửng sốt.

Anh đứng thẳng dậy và chào theo kiểu nhà binh, quan sát cô trong im lặng, khi cô bước tới loạng choạng. Anh không hài lòng vì cô đã xâm phạm sự cô tịch mà anh yêu quý như sự tự do duy nhất, cuối cùng của mình trong cuộc sống.

«Tôi đang tự hỏi tiếng búa là gì vậy», cô nói ; cô cảm thấy yếu ớt, hụt hơi, và hơi sợ hãi trước anh ta, người đang nhìn thẳng vào mặt cô.

«Tôi đang làm những chiếc lồng cho chim non», anh nói bằng thứ tiếng địa phương thô ráp nhất.

Cô không biết nói gì, và cảm thấy bủn rủn.

«Tôi muốn ngồi một chút, cô nói.

- Hãy đến ngồi trong túp lều này», anh nói ; và anh đi trước, dẹp sang một bên những mảnh gỗ vụn và đẩy ra một chiếc ghế thô sơ làm bằng những cành cây phỉ.

«Tôi nhóm một ít lửa nhé ? anh hỏi, bằng thứ phương ngữ chất phác của mình.

- Không, không, không cần đâu», cô đáp.

Nhưng anh nhìn vào tay cô : chúng hơi tái xanh. Thế là anh nhanh chóng mang những cành thông rụng lá vào trong lò sưởi nhỏ bằng gạch ở một góc túp lều ; và ngay lập tức, một ngọn lửa vàng bốc lên trong lò sưởi. Anh nhường chỗ cho cô gần bệ lò bằng gạch.

«Hãy ngồi đó và sưởi ấm một chút», anh nói.

Cô vâng lời. Anh có loại uy quyền và lòng tốt che chở kiểu đó, thứ ngay lập tức buộc người ta phải vâng lời. Vì vậy cô ngồi xuống và hơ ấm đôi tay trên ngọn lửa, và thêm những khúc củi vào lửa, trong khi anh vẫn tiếp tục đập búa ở bên ngoài. Cô không thực sự muốn ngồi yên, thu mình trong một góc gần lửa. Cô thà nhìn xem anh đang làm gì từ cửa. Nhưng người ta đã quan tâm đến cô : cô phải tuân lệnh.

Căn lều rất tiện nghi, được lót gỗ thông không sơn ; ngoài chiếc ghế, còn có một chiếc bàn nhỏ và một ghế

đầu thô sơ, một băng ghế thợ mộc, một thùng lớn, dụng cụ, những tấm ván mới, đinh, và đủ thứ treo trên móc : một cái rìu, bẫy, những thứ trong túi, áo khoác của anh ta. Không có cửa sổ. Ánh sáng lọt qua cửa mở. Đó là một chỗ chứa đồ lộn xộn ; và đồng thời, nó là một kiểu nơi tôn nghiêm nhỏ.

Cô lắng nghe tiếng búa ; đó không phải là một âm thanh vui vẻ. Người đàn ông thật buồn. Thật là một sự xâm phạm tự do và sự cô độc của anh ! và thật là một sự xâm phạm nguy hiểm ! Một người phụ nữ ! Anh đã đạt đến trạng thái mà tất cả những gì mình muốn trên đời, là được ở một mình. Thế nhưng, anh bất lực trong việc bảo vệ sự cô độc của mình ; anh chỉ là một người làm thuê ; và những người kia là chủ của anh.

Và trên hết, anh không muốn tiếp xúc với một người phụ nữ nữa. Anh sợ điều đó, vì những tiếp xúc cũ đã để lại cho anh một vết thương lớn. Anh cảm thấy rằng, nếu không thể ở một mình, nếu người ta không để anh yên, anh sẽ chết. Anh đã hoàn toàn rút lui khỏi thế giới bên ngoài ; nơi ẩn náu cuối cùng của anh là khu rừng : ẩn mình ở đó !

Constance đã sưởi ấm bên ngọn lửa mà cô đã đốt quá mạnh. Giờ cô thấy nóng quá. Cô đi ngồi trên chiếc ghế đẩu gần cửa, và nhìn người đàn ông làm việc. Anh

ta dường như không để ý đến cô, nhưng anh biết cô ở đó. Cúi xuống mặt đất, anh kiểm tra độ chắc của những thanh chắn : vài cái vỡ tan trong tay anh ; anh bắt đầu nhổ những cây đinh ; rồi anh lật ngược cái lồng và bắt đầu suy nghĩ mà không hề tỏ ra, bằng dấu hiệu nhỏ nhất, là anh có để ý đến sự hiện diện của người phụ nữ.

Constance chăm chú nhìn anh. Và chính sự cô độc mà cô đã cảm thấy ở anh khi anh khỏa thân, giờ cô cảm thấy nó dưới lớp quần áo : cô độc, chuyên chú, như một con vật làm việc một mình ; nhưng cũng đầy suy tư, như một tâm hồn lánh xa, lánh xa mọi tiếp xúc con người. Ngay lúc này, một cách lặng lẽ, kiên nhẫn, anh đang lánh xa cô. Chính sự tĩnh lặng, kiểu kiên nhẫn vô hạn ấy đã chạm đến tận gan ruột Constance. Cô nhìn thấy cái đầu cúi xuống, đôi tay nhanh nhẹn và điềm tĩnh, đường cong của phần thắt lưng mảnh mai và nhạy cảm : một cái gì đó kiên nhẫn, thu mình. Cô cảm thấy rằng trải nghiệm của người đàn ông này đã sâu sắc hơn của cô ; sâu sắc hơn nhiều, rộng lớn hơn, và có lẽ chết chóc hơn. Và điều đó giải tỏa cho cô gánh nặng của bản thân ; cô cảm thấy mình gần như vô trách nhiệm.

Vậy là cô ngồi đó ở cửa lều, chìm đắm trong một giấc mơ, hoàn toàn không ý thức được thời gian và hoàn cảnh. Cô vắng mặt đến mức anh bỗng nhìn cô và thấy

trên khuôn mặt cô vẻ ngoài hoàn hảo của sự bình tĩnh và chờ đợi. Đối với anh đó là ánh nhìn chờ đợi. Và một ngọn lửa nhỏ bỗng trượt xuống thắt lưng anh, tận gốc lưng, và anh rên rỉ trong tim. Anh sợ hãi, với một sự ghê tởm gần như chết người, mọi tiếp xúc con người mới mẻ. Anh khao khát, trên tất cả, cô ta hãy đi đi, hãy để anh yên với sự cô độc của mình. Anh sợ ý chí của cô, ý chí nữ tính của cô, sự cố chấp của một người phụ nữ hiện đại. Và, trên hết, anh sợ sự trơ trẽn điềm tĩnh của một quý bà muốn làm theo ý mình. Bởi vì, rốt cuộc, anh chỉ là một người hầu. Anh ghét sự hiện diện của cô trong lều.

Constance bừng tỉnh, bỗng thấy khó chịu. Cô đứng dậy. Buổi chiều đã nghiêng về tối. Thế nhưng cô không thể rời đi. Cô tiến lại gần người đàn ông, người đứng ở tư thế nghiêm, khuôn mặt mệt mỏi, cứng nhắc và trống rỗng, đôi mắt nhìn chằm chằm vào cô.

«Ở đây thật dễ chịu, thật yên bình, cô nói. Tôi chưa từng đến đây bao giờ.

- Chưa ?

- Tôi nghĩ thỉnh thoảng tôi sẽ đến ngồi ở đây.

- Vâng !

- Anh có khóa cửa lều khi không có ở đây không ?

- Có, thưa bà.

- Anh nghĩ tôi cũng có thể có một chìa khóa, để thỉnh thoảng đến ngồi ở đây không ? Có hai chìa không ?

- Không phải như tôi biết.»

Anh đã trở lại giọng thổ ngữ. Constance do dự : anh chống đối cô. Nhưng rốt cuộc, đó có phải là lều của anh không ?

«Chúng ta không thể có một chìa khóa khác sao ? cô hỏi bằng giọng nhẹ nhàng che giấu khó khăn âm sắc quyết đoán của một người phụ nữ quyết tâm đạt được thứ mình muốn.

- Một chìa khác ? anh nói, nhìn cô với một tia giận dữ pha lẫn chế nhạo.

- Vâng, một chìa dự phòng, cô nói, đỏ mặt.

- Có lẽ Ngài Clifford biết, anh nói bằng thổ ngữ.

- Vâng, cô nói, có thể ngài ấy có một chìa khác. Nếu không, chúng ta có thể làm một chìa theo chìa của anh. Sẽ không mất quá một ngày, tôi đoán vậy. Anh có thể tạm không dùng chìa khóa của anh trong lúc đó không ?

- Tôi không thể nói với bà được, thưa bà. Tôi không biết ai làm chìa khóa trong vùng lân cận.»

Constance đột nhiên đỏ mặt vì tức giận.

«Được thôi, cô nói, tôi sẽ tự lo việc đó.

- Vâng, thưa bà.»

Ánh mắt họ chạm nhau. Ánh mắt của người gác rừng lạnh lùng và ác cảm, đầy ác cảm, khinh miệt, và thờ ơ với những gì có thể xảy ra ; còn ánh mắt của Constance, đầy hận thù và giận dữ.

Nhưng Constance đau khổ. Cô thấy mình đã làm anh khó chịu thế nào khi chống lại anh. Cô nhìn người đàn ông đó với một sự tuyệt vọng nào đó.

«Chào anh !

- Chào bà !»

Anh chào theo kiểu quân đội, xoay gót và bỏ đi. Cô đã đánh thức trong anh cơn giận dữ cũ đang ngủ yên, cơn giận chống lại con cái cố chấp. Và anh bất lực, hoàn toàn bất lực. Anh biết điều đó.

Và cô tức giận trước sự ngoan cố của con đực. Lại còn là một tên đầy tớ nữa ! Cô trở về nhà, u ám và oán hận.

Cô gặp bà Bolton đang đợi cô dưới gốc cây sồi lớn.

«Tôi đang tự hỏi không biết bà có định về không, thưa bà, bà ta nói vui vẻ.

- Tôi có muộn không ? Constance hỏi.

- Ồ !... Chỉ là Ngài Clifford đang đợi uống trà.

- Tại sao bà không tự pha đi ?

- Ồ ! tôi không thấy đó là việc của tôi. Tôi không nghĩ Ngài Clifford sẽ hài lòng chút nào, thưa bà.

- Tôi không hiểu tại sao», Constance nói. Cô vào trong nhà và đến chỗ Clifford trong phòng làm việc của anh, nơi ấm đun nước bằng đồng cũ kỹ đang sôi trên khay.

«Em có muộn không, Clifford ?» cô nói. Cô đặt vài bông hoa mà cô đã hái xuống và lấy hộp trà ; cô đứng gần khay, vẫn đội mũ và quàng khăn trên cổ.

«Em xin lỗi. Tại sao anh không nhờ bà Bolton pha trà ?

- Anh không nghĩ đến điều đó, ông nói mỉa mai. Anh không thấy bà ấy ngồi chủ trì bàn trà cho lắm.

- Ồ ! Chẳng có gì là thiêng liêng trong một ấm trà bạc cả», Constance nói.

Anh tò mò nhìn cô.

«Em đã làm gì cả buổi chiều ?

- Em đi dạo và ngồi nghỉ ở một nơi có người ở. Anh có biết vẫn còn những quả mọng trên cây nhựa ruồi lớn không ?»

Cô tháo khăn, nhưng vẫn giữ mũ và ngồi xuống pha trà. Bánh mì nướng chắc chắn sẽ mềm. Cô đặt ấm giữ nhiệt lên ấm trà và đứng dậy tìm một cái ly nhỏ để cắm những bông hoa tím của mình. Những bông hoa tội nghiệp rũ xuống trên những cuống hoa mềm oặt.

«Chúng sẽ tươi lại thôi, cô nói, đặt ly trước mặt anh để anh ngửi.

- «Ngọt ngào hơn cả mí mắt của Juno !», anh trích dẫn.

- Em không thấy mối liên hệ nào giữa câu thơ đó và những những đóa violet thật sự, cô nói. Người thời Elizabeth đúng là có chút phù phiếm.»

Cô rót trà cho anh.

«Anh có nghĩ là có một chìa khóa khác cho cái lều nhỏ gần Giếng John, nơi người ta nuôi gà lôi không ?

- Có thể. Sao vậy ?

- Em tình cờ phát hiện ra nó hôm nay. Trước giờ em chưa từng thấy nó. Em thấy đó là một nơi thật đáng yêu. Thi thoảng em có thể đến ngồi đó, phải không ?

- Mellors có ở đó không ?

- Có. Chính tiếng búa của anh ta đã khiến em phát hiện ra cái lều. Anh ta có vẻ không hề thích sự xâm nhập của em chút nào. Anh ta gần như thô lỗ khi em hỏi liệu có chìa khóa thứ hai không.

- Anh ta đã nói gì ?

- Ồ ! Không có gì. Đó là cách cư xử của anh ta ; rồi anh ta nói chìa khóa không phải là việc của anh ta.

- Có thể có một cái trong văn phòng của cha anh. Betts biết tất cả chúng ; chúng đều ở đó ; anh sẽ bảo anh ta tìm.

- Ồ, làm ơn ! cô nói.

- Vậy là Mellors đã gần như thô lỗ !

- Ồ ! Không đáng để nói đến đâu ! Nhưng em không nghĩ anh ta thích việc em được tự do ra vào pháo đài của anh ta.

- Đúng vậy, chắc chắn rồi.

- Nhưng tại sao không ? Rốt cuộc thì đó không phải là nhà của anh ta. Đó không phải là chỗ ở riêng tư của anh ta. Em không thấy lý do gì em không thể đến ngồi đó nếu em thích.

- Quả thực, Clifford nói. Anh ta nghĩ quá nhiều về bản thân mình, gã đó.

- Anh nghĩ vậy sao ?

- Anh chắc chắn. Anh ta nghĩ mình là một người đặc biệt. Em biết đấy, anh ta đã có một người vợ mà anh ta không hòa thuận, đến nỗi năm 1915 anh ta nhập ngũ và được gửi đến Ấn Độ, anh tin vậy. Dù sao đi nữa, anh ta đã là thợ rèn ngựa trong kỵ binh ở Ai Cập một thời gian ; anh ta luôn làm việc với ngựa ; anh ta rất giỏi về chuyện đó. Rồi một đại tá trong quân đội Ấn Độ quý mến anh ta và người ta phong anh ta làm trung úy. Phải, người ta biến anh ta thành một sĩ quan. Anh tin anh ta đã trở lại Ấn Độ với vị đại tá của mình, nhận một chức

vụ ở biên giới Tây Bắc. Anh ta bị ốm. Anh ta có lương hưu. Anh tin anh ta chỉ rời quân ngũ vào năm ngoái. Và, đương nhiên, thật không dễ dàng cho một người như anh ta để trở lại vị trí cũ của mình. Nhưng anh ta làm tốt những gì phải làm, ít nhất là những việc liên quan đến anh. Chỉ có điều anh không muốn thấy mặt trung úy Mellors xuất hiện.

- Làm sao người ta có thể phong anh ta làm sĩ quan chứ ? Anh ta nói tiếng địa phương.

- Ồ ! Anh ta chỉ nói tiếng địa phương khi nào thuận tiện cho anh ta. Đối với một người như anh ta, anh ta biết tiếng Anh hoàn hảo. Anh nghĩ anh ta cho rằng, vì đã rơi trở lại hàng ngũ, anh ta nên nói chuyện như cách người trong hàng ngũ nói.

- Tại sao anh không kể cho em tất cả chuyện này sớm hơn ?

- Ồ ! mấy chuyện kiểu lãng mạn đó làm anh phát chán. Chúng là sự phá hủy của mọi trật tự. Thật đáng tiếc gấp ngàn lần khi chúng xảy ra.»

Constance rất sẵn lòng nghĩ như vậy. Để làm gì những kẻ bất mãn này, những người không tìm thấy chỗ đứng của mình ở bất cứ đâu ?

Thời tiết tiếp tục đẹp. Clifford quyết định cũng sẽ đi đến khu rừng. Gió lạnh nhưng rất dễ chịu, và mặt trời thì ấm áp và tràn đầy sức sống.

«Thật phi thường, Constance nói, cảm giác của người ta khác biệt thế nào vào một ngày thực sự trong lành và đẹp trời. Thông thường, dường như không khí đã chết. Con người đang giết chết ngay cả không khí.

- Em nghĩ vậy sao ?

- Vâng. Dòng chảy của quá nhiều phiền muộn, bất mãn, tức giận tuôn ra từ con người đang giết chết sức sống của không khí. Em chắc chắn như vậy.

- Có lẽ chính tình trạng của không khí làm giảm sức sống của con người ?

- Không ; chính con người đang đầu độc vũ trụ.

- Họ đang đầu độc chính tổ của mình», Clifford nói.

Chiếc xe nhỏ tiến tới. Trong những bụi cây phỉ, những bông hoa màu vàng nhạt lơ lửng, và ở những nơi có nắng, những đóa anh túc rừng nở rộ, ngây ngất vì niềm vui sống, như những ngày xưa cũ khi con người có thể cùng ngây ngất với chúng. Chúng thoang thoảng mùi hương hoa táo. Constance hái một ít cho Clifford.

Anh cầm lấy, xem xét chúng một cách tò mò. Anh trích dẫn :

«Hỡi nàng, hôn thê vẫn còn trinh nguyên của sự tĩnh lặng ...»

Điều đó dường như phù hợp với những bông hoa hơn là với những chiếc bình Hy Lạp.

«Bị làm nhục là một từ xấu xí quá ! cô nói. Chính đàn ông mới là những kẻ làm nhục mọi thứ.

- Ồ ! Anh không biết. Những con ốc sên...»

- Ốc sên chỉ ăn chúng thôi và ong thì không làm nhục.»

Cô bực bội với thói quen đem mọi thứ vào thành lời nói. Những đóa violet là mí mắt của Juno và những đóa anh túc là những người vợ trinh nguyên. Cô ghét những từ ngữ luôn đứng giữa cô và cuộc sống biết bao : chính chúng mới là những kẻ xâm phạm, những từ ngữ sáo rỗng đó, chúng hút hết nhựa sống của những thứ đang sống.

Chuyến dạo chơi với Clifford không mấy thành công. Giữa anh và Constance có một sự căng thẳng mà mỗi người trong họ giả vờ không để ý nhưng nó vẫn hiện

diện. Đột nhiên, với toàn bộ sức mạnh bản năng người phụ nữ của mình, cô đẩy anh ra xa. Cô muốn giải thoát khỏi anh và nhất là khỏi «cái tôi» của anh, khỏi những lời nói của anh, khỏi nỗi ám ảnh về bản thân mà anh có, nỗi ám ảnh vô tận, đơn điệu, máy móc đó về chính mình.

Trời lại bắt đầu mưa. Nhưng, sau một hoặc hai ngày, cô vẫn ra ngoài bất chấp mưa và đi đến khu rừng. Và, một khi trong rừng, cô tiến đến gần cái lều. Trời đang mưa nhưng không lạnh lắm, và khu rừng dường như thật tĩnh lặng, thật hẻo lánh, thật khó tiếp cận trong ánh chiều tà mưa tầm tã này.

Cô bước vào khoảng đất trống. Không một ai ! Cái lều đã bị khóa. Nhưng cô ngồi xuống khúc gỗ ở ngưỡng cửa, dưới mái hiên thô sơ và thu mình trong hơi ấm của riêng mình. Cô ngồi đó, nhìn mưa, lắng nghe tất cả những âm thanh không thành tiếng mà nó tạo ra khi rơi, và những tiếng thở dài kỳ lạ của gió trên những ngọn cây cao, trong khi dường như chẳng có chút gió nào. Những cây sồi già vươn những thân cây màu xám mạnh mẽ xung quanh, thẫm đen vì mưa, tròn trịa, tràn đầy sức sống, vươn ra những cành cây táo bạo khắp nơi. Mặt đất gần như không có tầng cây bụi, những đóa anh túc phủ đầy, và có một hoặc hai bụi cây, cây cơm cháy

hoặc cây tuyết cầu, và một bụi rậm màu tím của những cây mâm xôi. Những cây dương xỉ già úa vàng gần như biến mất dưới những cổ áo xanh lá của những đóa anh túc. Có lẽ đây là một nơi chưa bị xâm phạm. Chưa bị xâm phạm ! Toàn thế giới đã bị xâm phạm rồi.

Một số thứ không thể bị xâm phạm. Người ta không thể xâm phạm một hộp cá mòi. Và nhiều phụ nữ là như vậy. Và nhiều đàn ông cũng thế. Nhưng trái đất thì !

Mưa đã tạnh. Nó hầu như không còn tạo ra bóng tối giữa những cây sồi nữa. Constance muốn rời đi. Nhưng cô vẫn ngồi đó. Cô thấy lạnh. Nhưng sức ì không thể khắc phục được của sự phẫn nộ trong lòng cô giữ cô lại đó, như bị tê liệt.

Chưa bị xâm phạm ! Ah ! Người ta có thể bị xâm phạm mà chưa từng bị chạm vào ! Bị xâm phạm bởi những từ ngữ chết trở nên ô nhục và những ý tưởng chết trở nên ám ảnh !

Một con chó màu nâu ướt nhẹm chạy đến mà không sủa và chỉ vẫy cái đuôi lông vũ của nó. Người đàn ông theo sau, mặc một chiếc áo khoác vải dầu đen và ướt, như của một tài xế, khuôn mặt hơi đỏ lên. Cô nhận thấy một sự lùi lại nhẹ trong bước đi nhanh nhẹn của anh ta khi anh ta trông thấy cô.

Cô đứng dậy trong khoảng không gian chật hẹp còn khô ráo dưới mái hiên. Anh ta chào cô không nói lời nào, tiến lại gần một cách chậm rãi. Cô chuẩn bị rút lui.

«Tôi sắp đi rồi», cô nói.

Anh ta trả lời bằng thổ ngữ :

«Bà có muốn vào trong không ?»

Anh ta nhìn vào cái lều, chứ không nhìn Constance.

«Không, tôi chỉ ngồi một lúc dưới chỗ trú thôi», cô nói với phong thái điềm tĩnh và đàng hoàng.

Anh nhìn cô. Trông cô có vẻ lạnh.

«Vậy là Ngài Clifford không có chìa khóa nào khác sao ? anh hỏi.

- Không. Nhưng không sao đâu. Tôi hoàn toàn có thể trú ở dưới mái hiên này. Chào nhé !»

Cô ghét cái giọng địa phương quá mức của anh.

Anh chăm chú nhìn cô khi cô bước đi. Rồi anh vén áo khoác lên, cho tay vào túi quần và lấy ra chìa khóa của túp lều.

«Có lẽ tốt hơn là bà cầm lấy chìa khóa này. Và tôi sẽ kiếm chỗ khác cho mấy con chim trĩ.»

Cô nhìn anh.

«Ý anh muốn nói gì ? cô hỏi.

- Ý tôi là tôi có thể tìm một chỗ khác cho lũ chim. Nếu bà đến đây, bà sẽ không muốn thấy tôi luẩn quẩn sửa chữa lặt vặt quanh bà suốt ngày đâu.»

Cô nhìn anh, hiểu ra điều anh muốn nói thông qua màn sương mù của thứ tiếng địa phương.

«Sao anh không nói tiếng Anh bình thường đi ?

- Tôi ư ? Tôi tưởng đó là tiếng Anh bình thường rồi chứ.»

Cô im lặng một lúc, bực bội.

«Vậy thì, nếu bà muốn chìa khóa, tốt hơn hết là bà cứ lấy đi. Hoặc có lẽ tốt hơn là ngày mai tôi sẽ đưa cho bà, và tôi sẽ dọn dẹp chỗ này trước. Như thế có tiện cho bà không ?»

Cô càng bực hơn.

«Tôi không muốn chìa khóa của anh, cô nói. Tôi không muốn anh dọn dẹp bất cứ thứ gì. Tôi không hề có ý định chiếm đoạt túp lều của anh. Cảm ơn rất nhiều! Tôi chỉ muốn có thể ngồi ở đây đôi lúc, như hôm nay. Nhưng tôi hoàn toàn có thể ngồi dưới mái hiên. Vì vậy, làm ơn, đừng nói về chuyện đó nữa !»

Anh lại nhìn cô với đôi mắt xanh tinh nghịch.

«Nhưng, anh bắt đầu bằng giọng địa phương nặng nề và chậm rãi, thưa bà, bà luôn được chào đón trong túp lều, chìa khóa là của bà và tất cả mọi thứ khác cũng vậy. Chỉ có điều, vào mùa này, phải chăm sóc lũ chim và tôi phải sửa sang khá nhiều ở đây khi làm việc đó. Vào mùa đông, tôi hầu như không cần đến gần túp lều. Nhưng bây giờ là mùa xuân, và Ngài Clifford muốn nuôi chim trĩ... và có lẽ bà không muốn tôi luôn có mặt xung quanh khi bà tới đây.»

Cô lắng nghe anh với một sự ngơ ngác mơ hồ.

«Tại sao việc anh có ở đó lại thành vấn đề với tôi chứ?» cô hỏi.

Anh nhìn cô một cách kỳ lạ.

«Chính tôi mới là người thấy bất tiện», anh nói ngắn gọn nhưng dứt khoát.

Cô đỏ mặt.

«Được thôi, cô nói. Tôi sẽ không làm phiền anh. Nhưng tôi nghĩ việc ngồi đây và nhìn anh chăm sóc lũ chim chẳng ảnh hưởng gì đến tôi cả. Nó còn khiến tôi thấy thú vị. Nhưng vì anh cho rằng đó là sự xâm phạm, tôi sẽ không làm phiền anh đâu, đừng lo. Anh là người gác rừng của Ngài Clifford, không phải của tôi.»

Câu nói nghe thật kỳ lạ, cô không hiểu tại sao.

«Không, thưa bà. Đây là túp lều của bà. Mọi thứ tùy theo ý bà. Bà có thể sa thải tôi trong vòng tám ngày. Chỉ là...

- Chỉ là gì ?» - cô hỏi, bối rối.

Anh đẩy chiếc mũ lên, trông khá buồn cười.

«Chỉ là, bà có thể muốn túp lều chỉ dành riêng cho mình khi bà đến, và thích rằng tôi không có mặt ở đó để lăng xăng sửa chữa.

- Nhưng tại sao ? cô nói, giận dữ. Chẳng phải anh là một người văn minh sao ? Anh có nghĩ rằng tôi nên sợ anh không ? Tại sao anh lại cho rằng tôi phải quan tâm đến anh, và việc anh có ở đó hay không thành vấn đề với tôi ? Chuyện đó có quan trọng tí nào không ?»

Anh nhìn cô, khuôn mặt rạng rỡ một nụ cười tinh quái.

«Không, thưa bà, chẳng quan trọng tí nào, anh nói.

- Vậy thì tại sao ?

- Tôi có nên làm thêm một chìa khóa cho bà không ?

- Không, cảm ơn, tôi không muốn.

- Dù sao tôi cũng sẽ làm thêm. Tốt hơn là có hai chìa khóa.

- Thật là xấc xược ! Constance nói, đỏ mặt và hơi đứt hơi.

- Không, không, anh nhanh nhảu đáp. Đừng nói thế. Không, không ! Tôi không có ý gì cả. Tôi chỉ nghĩ rằng, nếu bà muốn đến đây, tôi sẽ phải di chuyển chỗ khác, và đó sẽ là một công việc lớn để sắp xếp chỗ khác. Nhưng nếu bà không để ý đến tôi... túp lều là của Ngài Clifford, và tất cả đều phục vụ bà, miễn là bà không để ý đến tôi trong khi tôi làm tất cả những việc lặt vặt mà tôi phải làm.»

Constance bỏ đi, hoàn toàn bối rối. Cô không biết mình vừa bị xúc phạm và bị làm cho tổn thương chí mạng hay không. Có lẽ anh ta không có ý nói gì khác

ngoài những gì đã nói ; có lẽ anh ta thực sự có ý nói rằng, nếu cô đến túp lều, cô sẽ muốn ở đó một mình. Như thể cô đã từng nghĩ đến điều đó ! Như thể anh ta và sự hiện diện ngu ngốc của anh ta lại quan trọng đến thế !

Cô trở về nhà, trong một tâm trạng rối bời, không biết mình đang nghĩ gì, cũng không biết mình đang cảm thấy gì.

## Chương IX

Constance ngạc nhiên về cảm giác ghê tởm của mình dành cho Clifford. Hơn thế nữa, cô cảm thấy rằng, sâu thẳm bên trong, cô luôn thấy ác cảm với anh ta. Đó không phải là sự thù hận : không có chút đam mê nào trong sự ghê tởm của cô. Đó là một sự ác cảm thể xác sâu sắc. Đối với cô, dường như cô lấy anh ta chính vì anh ta làm cô khó chịu một cách bí ẩn, về mặt thể chất. Nhưng, dĩ nhiên, thực tế cô lấy anh ta là vì anh ta thu hút cô về mặt tinh thần. Anh ta đã từng có vẻ, theo một cách nào đó, vượt trội hơn cô, là chủ nhân của cô.

Giờ đây, sự thu hút về tinh thần đã mòn mỏi, cô chỉ còn cảm thấy sự ghê tởm thể xác. Sự ghê tởm này trỗi dậy từ tận sâu thẳm con người cô, và cô hiểu rằng cuộc sống của cô đã bị nó gặm nhấm.

Cô cảm thấy yếu đuối và hoàn toàn, tuyệt vọng bị bỏ rơi. Cô kêu gọi sự giúp đỡ từ bên ngoài. Nhưng, trong cả thế giới này, không có sự giúp đỡ nào. Xã hội thật khủng khiếp, bởi vì nó điên rồ. Xã hội văn minh là điên rồ. Tiền bạc, và thứ được gọi là tình yêu là hai cơn điên lớn của nó ; tiền bạc, lớn hơn rất nhiều. Cá nhân, trong sự điên rồ hỗn loạn, tự khẳng định mình bằng hai phương thức : tiền bạc và tình yêu. Hãy nhìn Michaelis!

Cuộc đời và hoạt động của anh chỉ là sự mất trí. Tình yêu của hắn, một dạng mất trí.

Và Clifford cũng vậy. Và tất cả những cuộc trò chuyện đó ! Tất cả nền văn chương đó ! Tất cả những nỗ lực điên cuồng để «thành công» ! Đó chỉ là sự mất trí. Và nó chỉ càng tệ hơn, thực sự trở nên như bệnh cuồng.

Constance cảm thấy tê liệt vì sợ hãi. Nhưng, ít nhất, Clifford ngày càng thi hành chuyên chế của anh lên bà Bolton, và bà ta nhờ vậy mà được giảm bớt gánh nặng. Hắn không biết điều đó. Như với nhiều kẻ mất trí, người ta có thể đo lường sự điên rồ của anh bằng số lượng những điều anh không ý thức được, bằng những vùng hoang vu rộng lớn trong ý thức của hắn.

Bà Bolton, bằng nhiều cách, rất đáng ngưỡng mộ. Nhưng bà ta có sở thích kỳ lạ là thống trị, nhu cầu vô hạn được khẳng định bản thân, một trong những dấu hiệu của chứng mất trí ở phụ nữ hiện đại. Bà ta tự cho mình là cống hiến hết mình, cả thể xác lẫn linh hồn, cho người khác. Clifford làm bà ta say mê bởi vì luôn luôn, hoặc rất thường xuyên, như bằng một bản năng tinh tế hơn, anh ngăn cản bà ta làm điều bà ta muốn. Hắn có một nhu cầu khẳng định tinh tế hơn, tế nhị hơn bà ta. Đó là sức quyến rũ của anh đối với bà ta.

Có lẽ đó cũng đã từng là sức quyến rũ của anh đối với Constance.

«Hôm nay đẹp trời quá, chẳng hạn, bà Bolton nói. Tôi nghĩ một chuyến đi dạo trên chiếc xe nhỏ của ngài sẽ rất thú vị.

- Ồ vậy sao ? Làm ơn đưa cho tôi cuốn sách đó, cuốn màu vàng. Và tôi muốn người ta dọn mấy chậu hoa lan dạ hương này đi.

- Ôi ! Nhưng chúng đẹp quá mà ! Và hương thơm của chúng thật tuyệt vời !

- Chính cái mùi hương đó là thứ tôi không thích, anh nói. Tôi thấy nó hơi giống mùi đám tang.

- Ngài thấy vậy sao ?» bà ta kêu lên, ngạc nhiên, hơi bị xúc phạm, nhưng bị ấn tượng.

Và bà ta mang những chậu lan dạ hương đi, bị ấn tượng bởi một sự tinh tế tuyệt vời đến vậy.

«Sáng nay ngài có muốn tôi cạo râu cho không, hay ngài thích tự làm hơn ?»

Vẫn giọng nói dịu dàng, âu yếm, hay giúp đỡ đó, và tuy vậy rất có năng lực.

«Tôi không biết nữa. Bà vui lòng chờ một chút được không ? Tôi sẽ bấm chuông khi tôi sẵn sàng.

- Rất tốt, thưa Ngài Clifford», bà ta nói, thật dịu dàng, thật ngoan ngoãn, rút lui một cách bình tĩnh. Nhưng mỗi sự khước từ lại làm tăng thêm ý chí tích trữ trong bà ta.

Khi anh bấm chuông, bà ta lập tức xuất hiện. Rồi anh bảo bà ta :

«Tôi nghĩ sáng nay tôi thích bà cạo râu cho tôi hơn.»

Bà ta cảm thấy một cái đập nhẹ nơi tim và đáp lại, dịu dàng hơn bao giờ hết :

«Rất tốt, thưa Ngài Clifford.»

Bà ta rất khéo léo, có cái chạm nhẹ nhàng, hơi chậm, mà nấn ná lại. Lúc đầu, anh đã bực bội với cái chạm quá nhẹ nhàng của những ngón tay đó trên mặt mình. Giờ đây, anh thưởng thức nó, với một sự khoái cảm ngày càng tăng. Hắn để bà ta cạo râu cho gần như mỗi ngày. Bà ta để mặt gần sát mặt hắn, đôi mắt chăm chú vào việc mình đang làm. Và, dần dần, những ngón tay bà ta học cách hiểu biết hoàn hảo đôi má và đôi môi, cái cằm và cái cổ của Clifford. Anh được nuôi dưỡng tốt ; mặt và cổ anh khá đẹp ; và anh là một quý ông.

Bà ta cũng đẹp, tái nhợt, với khuôn mặt hơi dài và hoàn toàn điềm tĩnh, đôi mắt sáng nhưng không tiết lộ điều gì. Dần dần, với sự dịu dàng vô hạn, bà ta nắm lấy cổ họng anh, và anh chịu thua bà ta.

Giờ đây bà ta làm gần như mọi thứ cho anh, và anh cảm thấy thoải mái hơn với bà ta so với với Constance, ít xấu hổ hơn khi nhận những dịch vụ chăm sóc nhỏ nhặt trong gia đình. Bà ta thích điều khiển anh. Bà ta thích đảm nhận thân thể anh, hoàn toàn, thậm chí đến mức thực hiện những sự chăm sóc hèn mọn nhất cho anh. Bà ta nói với Constance một ngày nọ :

«Tất cả đàn ông đều là những đứa trẻ, khi ta đi sâu vào bên trong họ. Tôi đã chăm sóc những tay cứng đầu khủng khiếp nhất từng xuống hầm mỏ Tavershall. Nhưng hễ có chuyện gì không ổn, họ cần đến sự chăm sóc của bạn, và họ trở thành những đứa trẻ, chỉ là những đứa trẻ to xác mà thôi. Ôi ! Tất cả đàn ông đều như nhau!»

Ban đầu, bà Bolton đã nghĩ rằng có điều gì đó khác biệt ở một quý ông, một quý ông đích thực như Ngài Clifford. Lợi thế lớn của Clifford so với bà ta. Nhưng, dần dần, khi bà ta đã thực sự đi sâu vào bên trong anh, nói theo cách của bà ta, bà ta nhận thấy anh cũng giống như những người khác, một đứa trẻ trong thân xác một

người đàn ông ; nhưng là một đứa trẻ được ban cho một tính khí kỳ lạ, những cử chỉ đẹp, quyền lực, và đủ thứ hiểu biết kỳ lạ mà bà ta chưa từng có chút khái niệm nào và anh có thể dùng để thống trị bà ta.

Constance đôi khi muốn nói với Clifford :

«Vì Chúa, xin anh đừng đắm chìm hoàn toàn vào tay người phụ nữ đó như vậy.»

Họ vẫn giữ thói quen dành buổi tối cho nhau, cho đến mười giờ. Họ nói chuyện, đọc sách, xem lại các bản thảo của anh. Nhưng sức quyến rũ đã tan vỡ. Các bản thảo của anh làm Constance chán ngán. Cô vẫn còn đánh máy chúng cho anh, như một nhiệm vụ. Nhưng chẳng bao lâu nữa chính bà Bolton sẽ làm việc đó.

Vì Constance đã gợi ý với bà Bolton rằng bà ta nên học đánh máy. Và bà Bolton, luôn sẵn sàng với mọi thứ, đã bắt đầu ngay lập tức và làm việc chăm chỉ. Và giờ đây Clifford thỉnh thoảng đọc cho bà ta viết một lá thư mà bà ta chép lại hơi chậm, nhưng không có lỗi. Anh đầy kiên nhẫn, đánh vần cho bà ta những từ khó hoặc những câu tiếng Pháp khi có. Bà ta rất thích thú và việc giáo dục bà ta gần như là một thú vui.

Giờ đây Constance đôi khi viện cớ bị đau nửa đầu để lên phòng mình sau bữa tối.

«Có lẽ bà Bolton sẽ chơi một ván bài piquet với anh? cô nói với Clifford.

- Ồ ! Mọi chuyện sẽ ổn thôi. Em hãy lên phòng nghỉ ngơi đi, em yêu.»

Nhưng vừa khi cô rời đi, anh đã bấm chuông gọi bà Bolton và yêu cầu bà ta chơi một ván piquet hoặc bésigue hoặc thậm chí cờ vua. Anh đã dạy bà ta tất cả những trò chơi đó. Và Constance thấy rất khó chịu khi thấy bà Bolton, đỏ mặt và phấn khích như một cô bé, chạm ngón tay không chắc chắn vào quân Hậu của mình, rồi rút tay lại ; và Clifford, mỉm cười mơ hồ, với vẻ ta đây ưu việt nửa như trêu chọc, bảo bà ta :

«Phải nói : Tôi sửa !»

Bà Bolton nhìn anh với đôi mắt sáng ngời, ngạc nhiên, và thì thầm, vâng lời một cách rụt rè :

«Tôi sửa !»

Phải, anh đang giáo dục bà ta. Và anh rút ra từ đó một cảm giác dễ chịu về quyền lực. Và bà ta bị mê hoặc. Bà ta dần dần chiếm hữu tất cả những gì giới thượng lưu

biết, tất cả những thứ, bên cạnh tiền bạc, làm cho họ trở nên vĩ đại. Và, đồng thời, anh muốn bà ta ở đó, bên cạnh anh ; sự say mê của bà ta là một sự tán tụng tinh tế mà bà ta dành cho hắn, sự say mê rất chân thành đó.

Đối với Constance, Clifford dường như cuối cùng cũng hiện nguyên hình : hơi thô tục, hơi tầm thường, hơi béo, không có thiên tài. Những mánh khóe của Ivy Bolton, sự chuyên chế hèn mọn của bà ta, cũng lộ rõ. Nhưng điều làm Constance ngạc nhiên, đó là niềm vui thích kích động mà người phụ nữ này thu được từ Clifford. Không thể nói bà ta yêu hắn. Bà ta bị khuấy động, say mê bởi sự tiếp xúc với người đàn ông của xã hội thượng lưu này, với vị quý ông có tước hiệu này, với tác giả này, người có thể viết sách và làm thơ và có ảnh xuất hiện trên các báo minh họa. Tất cả những điều đó khơi dậy trong bà ta một thứ đam mê kỳ lạ ; sự «giáo dục» mà anh dành cho bà ta khơi dậy trong bà ta một niềm đam mê say mê và ganh đua, đi xa hơn nhiều so với bất kỳ mối quan hệ tình ái nào có thể làm được. Trên thực tế, việc không thể có một mối quan hệ tình ái giữa họ khiến bà ta tự do rung động đến tận xương tủy với một đam mê khác, niềm đam mê kỳ lạ muốn biết, muốn biết như cách anh biết.

Không thể nhầm lẫn được. Bà ta đúng là yêu anh theo nghĩa đó, dù chúng ta có gán cho từ tình yêu sức mạnh đến đâu. Bà ta trông thật đẹp, thật trẻ, và đôi khi đôi mắt xám của bà ta thật tuyệt vời. Đồng thời, ẩn sâu trong bà ta, có một sự thỏa mãn dịu dàng, gần như chiến thắng, một sự thỏa mãn thầm kín. Ôi ! cái sự thỏa mãn thầm kín đó, Constance ghét nó biết bao !

Nhưng không có gì ngạc nhiên khi Clifford bị người phụ nữ đó cuốn hút ! Bà ta say mê anh theo cách của mình, một cách kiên trì, hoàn toàn phục vụ anh, để anh có thể sử dụng bà ta theo ý muốn. Chẳng trách anh thấy hãnh diện.

Constance nghe thấy họ trò chuyện với nhau rất lâu. Chủ yếu là bà Bolton nói. Bà đã tháo gỡ cho anh chuỗi những chuyện ngồi lê đôi mách của Tavershall. Nó còn hơn cả chuyện ngồi lê đôi mách. Đó là bà Gaskell, George Eliot và cô Mitford gộp lại, cùng với nhiều thứ khác mà những quý bà đoan trang kia đã bỏ sót. Một khi đã bắt đầu, bà Bolton vượt trên tất cả các cuốn sách trong hiểu biết về đời sống dân chúng. Bà thân thiết với tất cả những người dân thường, bà dành cho công việc của họ một sự quan tâm đặc biệt, nồng nhiệt đến vậy ! Thật tuyệt vời khi được nghe bà nói, dù có hơi nhục một chút. Lúc đầu, bà không dám mạo hiểm «nói

chuyện Tavershall» với Clifford, như bà nói. Nhưng một khi đã vào guồng, thật là sôi nổi ! Clifford đang tìm kiếm «tư liệu» và anh đã tìm thấy bao nhiêu tùy thích. Constance hiểu rằng cái gọi là thiên tài của anh chính xác là ở chỗ này : một tài năng sắc sảo biết khéo léo tận dụng những chuyện ngồi lê đôi mách, và vẻ ngoài dửng dưng. Bà Bolton, đương nhiên, rất hào hứng khi bà «nói chuyện Tavershall», thậm chí là say mê. Và biết bao nhiêu chuyện đã xảy ra và bà đã biết ! Đủ chất liệu cho hàng chục cuốn sách.

Constance nghe bà với niềm say mê. Nhưng sau đó cô hơi xấu hổ. Lẽ ra cô không nên lắng nghe với sự tò mò kỳ lạ và giận dữ đó. Xét cho cùng, người ta có thể nghe những câu chuyện thầm kín nhất của người khác, nhưng chỉ với tinh thần tôn trọng, một tinh thần của sự đồng cảm tinh tế và sâu sắc với thứ đang vật lộn và đau khổ : một linh hồn con người. Bởi ngay cả châm biếm cũng là một hình thức đồng cảm. Chính cách mà sự đồng cảm của chúng ta trải ra, hoặc rút lại, mới thực sự quyết định cuộc sống của chúng ta. Và từ đó mà tiểu thuyết có tầm quan trọng to lớn, nếu nó được sử dụng đúng đắn. Nó có thể dẫn dòng chảy đồng cảm của chúng ta đến những nơi mới và rút nó khỏi những thứ đã trở nên lỗi thời. Vì vậy, tiểu thuyết, được sử dụng đúng đắn, có thể tiết lộ những nơi kín đáo nhất của

cuộc sống. Bởi chính ở những nơi bí mật của đam mê thì dòng chảy của tri thức nhạy cảm mới phải chảy và thấm vào để làm sạch và làm mới.

Nhưng tiểu thuyết, cũng như chuyện ngồi lê đôi mách, cũng có thể khơi dậy những sự đồng cảm và khinh miệt không chân thành, máy móc, và chết chóc đối với tâm hồn. Tiểu thuyết có thể tôn vinh những tình cảm đồi bại nhất, miễn là chúng vẫn theo quy ước là «trong sạch». Rồi thì tiểu thuyết, như chuyện ngồi lê đôi mách, cuối cùng trở nên đồi bại, và, như chuyện ngồi lê đôi mách, càng đồi bại hơn vì nó luôn luôn, bề ngoài, đứng về phe các thiên thần. Chuyện ngồi lê đôi mách của bà Bolton luôn đứng về phe các thiên thần. «Và anh ta thật tệ, và cô ấy thật tốt», bà nói ; và ngược lại, Constance, ngay cả theo những chuyện ngồi lê đôi mách của bà Bolton, cũng nhận ra rằng người phụ nữ kia chỉ là một sinh vật ngọt ngào giả tạo. Người đàn ông là một kẻ thô bạo trung thực. Nhưng sự trung thực thô bạo khiến một người đàn ông «xấu» ; và lời nói ngọt ngào giả tạo khiến một người phụ nữ «tốt», trong kênh đồi bại và theo quy ước nơi bà Bolton chuyển hướng sự đồng cảm.

Đó là lý do tại sao chuyện ngồi lê đôi mách này lại đáng xấu hổ ; và đó là lý do tại sao hầu hết các tiểu thuyết, đặc biệt là những tiểu thuyết thành công, cũng

đáng xấu hổ. Giờ đây công chúng chỉ thích những gì nịnh nọt những thói hư tật xấu của họ.

Tuy nhiên, những câu chuyện của bà Bolton đã cho một cái nhìn mới về Tavershall. Thật là một món súp kinh khủng của cuộc sống bần tiện ! Không có chút xám xịt bằng phẳng nào mà người ta tưởng tượng từ bên ngoài. Clifford biết mặt hầu hết các nhân vật anh hùng trong những câu chuyện này ; Constance chỉ biết một vài người. Nhưng người ta có thể nghĩ mình đang ở trong một khu rừng rậm ở Trung Phi hơn là một ngôi làng nước Anh.

«Tôi nghĩ bà đã biết rằng cô Allsopp đã kết hôn tuần trước. Hãy nghĩ mà xem ! Cô Allsopp, con gái của lão James Allsopp, người thợ đóng giày. Bà biết đấy, họ đã xây một ngôi nhà ở Pye Croft. Lão già chết năm ngoái vì một cú ngã : tám mươi tuổi, và còn nhanh nhẹn như một chàng trai. Và rồi ông trượt trên đồi Bestwood trên một đường trượt tuyết mà lũ trẻ đã làm vào mùa đông năm ngoái và gãy xương đùi, đó là kết thúc của ông ; ông già tội nghiệp, thật là không may phải không ? Ồ, ông để lại tất cả tiền của mình cho Tattle ; ông không để lại một xu cho các con trai ! Và Tattle, tôi biết đấy, hơn năm tuổi... vâng, cô ấy đã năm mươi ba tuổi vào mùa thu năm ngoái. Và bà biết họ là những người sùng đạo

đến thế nào, lời nói của tôi đấy ! Cô ấy đã dạy trường Chủ nhật trong ba mươi năm, cho đến khi cha cô qua đời. Sau đó, cô bắt đầu đi lại với một người đàn ông từ Kimbrook ; tôi không biết bà có biết anh ta không, một người đàn ông đã có tuổi, hơi bảnh bao, một người tên Willcock, làm việc tại xưởng cưa Harison. Ồ, anh ta ít nhất cũng sáu mươi lăm tuổi rồi ; thế mà bà sẽ tưởng họ là một cặp chim cu khi thấy họ tay trong tay, và hôn nhau ở cổng : vâng, và cô ta ngồi trên đùi anh ta, ở cửa sổ, ngay trước con đường Pye Croft, nơi bất kỳ ai cũng có thể nhìn thấy họ. Và anh ta có những đứa con trai trên bốn mươi tuổi, và chỉ mất vợ cách đây hai năm ! Nếu lão James Allsopp không nhảy ra khỏi mồ, thì đó là vì người ta không thể làm thế : ông đã kiểm soát các con mình rất chặt chẽ ! Giờ thì họ đã kết hôn và đến sống ở Kinbrook và người ta nói rằng cô ấy đi lại suốt từ sáng đến tối trong chiếc áo choàng ngủ, một vụ bê bối thực sự ! Thật sự, cái cách cư xử của những người già đó ! Họ còn tệ hơn, và đáng ghê tởm hơn nhiều so với giới trẻ. Với tôi, đó là lỗi của điện ảnh. Nhưng người ta không thể kiềm chế họ. Tôi luôn nói : Hãy đi xem một bộ phim hay có tính giáo dục, nhưng vì Chúa, hãy bỏ qua tất cả những phim melo và tình cảm đó. Dù sao, đừng cho phép trẻ em đi xem ! Nhưng vấn đề là : người lớn còn tệ hơn trẻ em, và người già là tệ nhất. Hãy nói

về đạo đức ! Không ai nghe bạn đâu, mọi người làm những gì họ muốn, và họ không có quyền phàn nàn, tôi phải nói vậy. Nhưng họ buộc phải dừng lại, bây giờ khi các mỏ hoạt động quá kém và họ không còn tiền nữa ! Và họ phàn nàn biết bao ! Thật kinh khủng, đặc biệt là phụ nữ. Đàn ông thì khôn ngoan, kiên nhẫn biết bao ! Họ có thể làm gì, những kẻ khốn khổ ? Nhưng phụ nữ! Tất cả chỉ vì phô trương ! Họ đóng góp cho một món quà cưới cho công chúa Mary ; và, khi họ thấy tất cả những món quà lộng lẫy mà công chúa nhận được, họ phát điên lên : «Cô ta là ai, cô ta có gì hơn chúng tôi?» «Tại sao Swan và Edgar [3] không tặng tôi một áo choàng lông thay vì tặng cô ta sáu cái ? Tôi thực sự tiếc vì đã không giữ lại mười shilling của mình ; và cô ấy sẽ cho tôi cái gì, tôi tự hỏi ? Tôi thậm chí không thể mua cho mình một chiếc áo khoác mùa xuân, vì cha tôi kiếm quá ít, và cô ấy nhận được hàng xe chất đầy. Đã đến lúc người nghèo có tiền để tiêu ; người giàu đã có đủ lâu rồi. Tôi cần một chiếc áo khoác mùa xuân mới ; và làm sao tôi có được nó ?»

«Tôi nói với họ : «Hãy biết ơn vì được ăn no mặc ấm mà không cần tất cả những thứ trang sức lòe loẹt mà các cô mong muốn.» Và họ quay sang chống lại

3 Cửa hàng bách hóa lớn ở London (chú thích của người dịch).

tôi : « - Tại sao công chúa Mary không bằng lòng với những manh áo cũ của bà ấy ? Những người như bà ấy nhận được hàng xe đầy quần áo, và tôi không thể có một chiếc áo khoác mùa xuân mới. Thật là đáng xấu hổ. Một công chúa ! thật là chuyện ! Chính tiền mới quan trọng ; và, bởi vì bà ấy có cả đống, người ta lại cho bà ấy thêm ! Không ai cho tôi cả, và tôi có quyền được có nhiều như bất kỳ ai khác. Đừng nói với tôi về giáo dục. Tiền mới quan trọng. Tôi cần một chiếc áo khoác mùa xuân mới, và tôi sẽ không có nó, vì không có tiền.» Đó là tất cả những gì quan trọng với họ : quần áo. Họ thấy thật tự nhiên khi bỏ ra bảy hoặc tám guinea cho một áo khoác mùa đông - những cô gái thợ mỏ bình thường - và hai guinea cho một chiếc mũ trẻ em. Và họ đến nhà nguyện Methodist với chiếc mũ hai guinea của họ, những cô gái mà vào thời của tôi, đã tự hào khi có một chiếc giá ba franc năm mươi ! Năm nay sẽ có kỷ niệm nhà thờ Methodist, và họ sẽ xây một loại khán đài lớn, cao gần bằng trần nhà, cho các em trường Chủ nhật. Ồ, tôi đã nghe thấy Cô Thompson, người phụ trách lớp học đầu tiên dành cho con gái ở trường học Chủ nhật, nói rằng trên cái bục đó sẽ có hơn một nghìn bảng quần áo Chủ nhật mới ! Thời buổi thì như thế này đây ! Nhưng không thể ngăn họ được. Họ phát cuồng vì quần áo. Và cả con trai cũng vậy : Bọn con trai tiêu hết

những đồng xu chúng kiếm được vào bản thân : quần áo, thuốc lá, rượu, chạy xe đến Sheffield hai ba lần một tuần. Ôi! Thế giới đã thay đổi nhiều quá. Và họ chẳng sợ gì, chẳng tôn trọng gì, tất cả lũ thanh niên đó ! Người già thì khôn ngoan, kiên nhẫn biết bao ; họ để phụ nữ lấy hết mọi thứ. Và kết quả là thế đấy. Đàn bà đúng là lũ quỷ. Nhưng thanh niên thì không giống cha chúng. Họ chẳng từ bỏ thứ gì ; đó là : tất cả cho tôi. Nếu có bảo chúng nên để dành chút gì đó để cưới vợ, chúng đáp : «Chuyện đó có thể chờ ; cháu muốn vui chơi khi còn có thể. Phần còn lại có thể đợi.» Ôi ! Chúng thật thô lỗ và ích kỷ làm sao ! Tất cả đều đổ lên đầu người già ; và mọi thứ đều tồi tệ khắp nơi.»

Clifford bắt đầu nhìn ngôi làng của mình dưới một ánh sáng mới. Anh vẫn luôn sợ nó ; nhưng anh tưởng nó rất yên ổn. Bây giờ thì... ?

«Có nhiều chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa Bolshevik trong dân làng không ? anh hỏi.

- Ôi ! Bà Bolton đáp, thi thoảng vẫn nghe thấy vài kẻ ba hoa. Nhưng chủ yếu là những người phụ nữ mắc nợ. Đàn ông chẳng để ý đến đâu. Tôi không tin đàn ông Tavershall sẽ trở thành phe đỏ bao giờ. Họ quá trung thực cho chuyện đó. Bọn trẻ thì có ba hoa chút đỉnh ; nhưng thực ra chúng chẳng quan tâm. Tất cả những gì

chúng muốn, là một ít tiền để tiêu ở quán rượu hoặc để đi phí thời gian ở Sheffield. Đó là tất cả những gì chúng đòi hỏi. Khi không có tiền, chúng nghe những bài diễn thuyết hay ho của phe đỏ. Nhưng thực ra, chẳng ai tin vào điều đó cả.

- Vậy bà có tin là không có nguy hiểm gì không ?

- Ồ ! Không. Chừng nào công việc làm ăn vẫn diễn ra, thì chẳng có nguy hiểm nào cả. Nhưng nếu mọi thứ trở nên tồi tệ trong một thời gian dài, bọn trẻ có thể trở nên hư hỏng. Tôi nói với ngài đấy : chúng là lũ ích kỷ và được nuông chiều. Nhưng, tôi không thấy làm sao chúng có thể làm được gì. Chúng chẳng nghiêm túc với bất cứ điều gì, ngoại trừ việc làm điệu trên những chiếc xe máy và khiêu vũ ở Cung Điện Khiêu Vũ Sheffield. Chẳng gì có thể khiến chúng trở nên nghiêm túc. Những đứa nghiêm túc nhất thì mặc áo smokings và đến Cung Điện phô trương trước đám con gái và nhảy những điệu charleston mới và Chúa mới biết là gì nữa. Thường xuyên chiếc xe buýt chật ních những chàng trai mặc áo smokings đó, con trai của những thợ mỏ, đang trên đường đến Cung Điện ; chưa kể những đứa đi với bạn gái bằng ô tô hoặc xe máy. Chúng chẳng nghiêm túc với cái gì cả, ngoại trừ các cuộc đua ở Doncaster, và Derby : vì chúng đều đánh cá vào tất cả các cuộc đua. Và bóng

đá ! Nhưng ngay cả bóng đá cũng không còn như xưa nữa, kém xa. Quá khó, chúng nói. Không, chiều Chủ nhật chúng thích chạy xe máy đến Sheffield, hoặc đến Nottingham.

- Nhưng chúng làm gì khi đến đó ?

- Ồ ! chúng đi dạo, và uống trà ở một chỗ sang trọng như Mikado, hoặc đi đến Cung Điện Khiêu Vũ, hoặc rạp chiếu phim, hoặc Nhà hát Empire với một cô gái. Con gái cũng tự do như con trai. Chúng làm bất cứ điều gì chúng thích.

- Và chúng làm gì khi không có tiền cho tất cả những thứ đó ?

- Chúng dường như luôn kiếm được tiền, bằng cách này hay cách khác. Nhưng tôi không thấy làm sao có thể có chủ nghĩa Bolshevik khi tất cả những gì bọn con trai đòi hỏi chỉ là tiền để vui chơi và mua quần áo, và bọn con gái cũng vậy. Chúng không đủ thông minh để trở thành những người xã hội chủ nghĩa. Chúng không đủ nghiêm túc và sẽ không bao giờ đủ nghiêm túc để coi bất cứ điều gì là nghiêm túc.»

Constance, nghe tất cả những điều đó, tự nhủ rằng tầng lớp thấp giống hệt tất cả các tầng lớp khác. Luôn

luôn chỉ là một thứ : Tavershall, Mayfair hay Kensington ; ngày nay chỉ có một tầng lớp duy nhất : những người có tiền. Người ta chỉ khác nhau ở số lượng tiền mình có hoặc mình cần.

Dưới ảnh hưởng của bà Bolton, Clifford bắt đầu có một mối quan tâm mới đến các mỏ than của mình ; anh bắt đầu cảm thấy gắn bó với chúng. Một nhu cầu mới khẳng định bản thân nảy sinh trong anh. Rốt cuộc thì anh mới là ông chủ thực sự ở Tavershall ; các mỏ than, chính là anh. Anh tìm thấy ở đó một cảm giác mới về quyền lực, một thứ gì đó mà cho đến lúc đó, anh vẫn tránh xa với sự sợ hãi.

Giờ đây chỉ còn hai mỏ ở Tavershall : mỏ Tavershall, và mỏ New London. Tavershall đã từng là một mỏ than nổi tiếng, và đã mang lại rất nhiều tiền. Nhưng thời hoàng kim của nó đã qua. New London chưa bao giờ thực sự giàu có, và, trong thời bình thường, hoạt động tạm được, không hơn. Nhưng bây giờ thời buổi khó khăn ; và những mỏ như New London là thứ người ta từ bỏ.

«Nhiều người đàn ông Tavershall đã bỏ đi và đến Stacks Gate và Whiteover, bà Bolton nói. Ngài đã không thấy các nhà máy mới ở Stacks Gate, mở cửa sau chiến tranh, thưa Ngài Clifford ? Ôi ! Ngài phải đến

đó một lần ; nó hoàn toàn mới mẻ. Một nhà máy hóa chất lớn trên đỉnh giếng mỏ ; nó trông chẳng giống một mỏ than chút nào. Người ta nói họ kiếm được nhiều tiền từ các sản phẩm hóa chất hơn là từ than - tôi quên đó là cái gì rồi. Và những ngôi nhà mới cho thợ mỏ, đúng là những cung điện ! Tất nhiên, điều đó đã thu hút khá nhiều thành phần cặn bã từ các vùng xung quanh. Nhưng nhiều người đàn ông Tavershall đã đến đó, và kiếm sống khá tốt, tốt hơn nhiều so với những người của chúng ta. Người ta nói Tavershall đã hết thời rồi. Chỉ vài năm nữa thôi, và nó sẽ phải đóng cửa. Và New London sẽ đóng cửa trước. Lời tôi nói, thật là kỳ lạ khi mỏ than Tavershall không còn hoạt động nữa ! Đã đủ buồn trong thời gian đình công rồi, nhưng, lời tôi nói, nếu nó đóng cửa vĩnh viễn, nó sẽ như là ngày tận thế. Ngay cả khi tôi còn trẻ, đó là mỏ than tốt nhất trong vùng, và người ta coi là may mắn khi được làm việc ở đó. Ôi ! Người ta đã kiếm được bao nhiêu tiền ở Tavershall ! Và giờ đây những thợ mỏ nói đó là một con tàu đang chìm, và đã đến lúc mọi người phải rời bỏ nó. Chẳng phải là khủng khiếp sao ? Nhưng tất nhiên có nhiều người sẽ không đi cho đến khi bị buộc phải đi. Họ không thích những mỏ mới sâu hoắm đó, và làm việc bằng máy móc. Có những người khiếp sợ những người sắt, như họ gọi, những cái máy đập than, thứ mà ngày xưa luôn

được làm bởi con người. Nhưng điều họ nói, người ta đã nói y hệt khi người ta phải từ bỏ những khung cửi dệt tất. Tôi nhớ vẫn còn thấy một hoặc hai cái. Nhưng, lời tôi nói, càng có nhiều máy móc, thì dường như càng có nhiều người ! Họ nói rằng không thể lấy được cùng những chất hóa học từ than của Tavershall như từ than của Stacks Gate, thật là kỳ lạ vì hai mỏ cách nhau không đến ba dặm. Dù sao, đó là điều người ta nói. Nhưng mọi người đều nói thật là đáng tiếc khi không thể thực hiện điều gì đó để giúp người ta sống tốt hơn một chút, và thuê các cô gái làm việc. Tất cả những cô gái đó ngày nào cũng lao đến Sheffield ! Lời tôi nói, thật là một chủ đề nói chuyện tuyệt vời, nếu mỏ Tavershall hồi sinh sau khi mọi người đều nói rằng nó đã chấm dứt, rằng nó là một con tàu đang chìm, và phải rời bỏ nó như lũ chuột bỏ tàu ! Nhưng người ta nói quá nhiều điều ! Tất nhiên đã có một sự bùng nổ trong chiến tranh. Đó là lúc Ngài Geoffrey lập ra quỹ ủy thác và đảm bảo toàn bộ số tiền cho mãi mãi, tôi không biết bằng cách nào ; ít nhất đó là điều người ta đồn ! Nhưng người ta nói ngay cả các chủ mỏ và chủ sở hữu ngày nay cũng chẳng kiếm được bao nhiêu từ nó. Khó mà tin được, phải không ? Tôi đã luôn nghĩ rằng các mỏ than sẽ tiếp tục đến hết thế kỷ này sang thế kỷ khác. Ai mà ngờ được khi tôi còn trẻ ? Nhưng New England đã đóng cửa, và Colwick Wood cũng vậy.

Vâng, thật là một cảnh tượng khi băng qua khu rừng nhỏ đó và thấy Colwick Wood bị bỏ hoang giữa những tán cây, cửa mỏ đầy bụi rậm, và những đường ray gỉ sét đỏ. Một mỏ than chết, nó giống như cái chết vậy. Lạy Chúa, chúng ta sẽ ra sao, nếu Tavershall đóng cửa? Không thể nào nghĩ tới được. Luôn luôn là đám đông và sự tấp nập đó, ngoại trừ trong những các cuộc đình công, và ngay cả lúc đó các quạt thông gió cũng không ngừng hoạt động cho đến khi người ta đưa được những con ngựa lò lên. Thế giới thật là kỳ lạ. Mọi thứ thay đổi từ năm này sang năm khác, và người ta không còn biết mình đang ở đâu nữa.»

Chính những cuộc trò chuyện của bà Bolton đã đánh thức một tinh thần đấu tranh mới trong Clifford. Thu nhập của anh, như bà đã nói với anh, nhờ sự ủy thác do cha anh thiết lập, là được đảm bảo, nếu không muốn nói là đáng kể. Về cơ bản, các mỏ than không ảnh hưởng đến anh. Đó là một thế giới khác mà anh muốn chinh phục, thế giới của văn chương và vinh quang : thế giới của thành công, không phải thế giới của lao động.

Giờ đây anh hiểu được sự khác biệt giữa thành công của sự nổi tiếng và thành công của lao động, giữa đám đông của lạc thú và đám đông của lao động. Bản thân anh, với tư cách cá nhân, đã đáp ứng nhu cầu của đám

đông lạc thú. Và anh đã thành công. Nhưng, bên dưới đám đông lạc thú đó, còn có đám đông lao động, âm u, đen tối, khủng khiếp. Họ cũng đòi hỏi những kẻ cung ứng. Và việc đáp ứng nhu cầu của đám đông đó là một nhiệm vụ còn âm u hơn nhiều so với đám đông kia. Trong khi anh viết những câu chuyện của mình và «thành đạt» ở phương diện đó, thì Tavershall đang đi xuống địa ngục.

Giờ đây anh hiểu rằng nữ thần-chó cái của sự thành công có hai ham muốn chính : một ham muốn được nịnh hót, được tôn sùng và được vuốt ve, tất cả những thứ mà các nghệ sĩ và nhà văn đã cho anh. Nhưng ham muốn kia là ham muốn thịt và xương. Và thịt cùng xương dành cho nữ thần-chó cái được cung cấp bởi những người kiếm tiền trong ngành công nghiệp.

Đúng vậy, có hai bầy chó lớn đang chạy theo nữ thần-chó cái, bầy của những kẻ nịnh hót, những kẻ dâng tặng bà ta những trò giải trí, những câu chuyện, những bộ phim, những vở hài kịch ; và bầy kia, kém phô trương hơn nhiều, hoang dã hơn nhiều, cung cấp cho bà ta thịt, thứ thực chất thực sự của tiền bạc. Những con chó hào nhoáng và phô trương của lạc thú nhe nanh và tranh giành nhau những ân huệ của nữ thần-chó cái. Nhưng điều đó chẳng là gì so với cuộc chiến thầm lặng đến

chết đang diễn ra ác liệt giữa những kẻ không thể thiếu, những kẻ cung ứng xương.

Dưới ảnh hưởng của bà Bolton, Clifford cảm thấy mong muốn tham gia vào cuộc chiến khác đó, nắm lấy nữ thần-chó cái bằng phương tiện tàn bạo của sản xuất công nghiệp. Anh ta đã dựng đứng cựa lên. Bà Bolton đã biến anh thành một người đàn ông, hơn nhiều so với những gì Constance có thể làm được. Constance giữ anh tách biệt, làm anh nhạy cảm, và ý thức về bản thân và những trạng thái tâm hồn của chính mình. Bà Bolton chỉ khiến anh quan tâm đến những thứ bên ngoài. Bên trong, anh bắt đầu mềm yếu. Nhưng bên ngoài, anh bắt đầu tồn tại.

Anh thậm chí còn ép mình trở lại mỏ than, và khi đến giếng mỏ, anh xuống trong một cái xô và được kéo đi trong một cái xô dọc theo các đường hầm. Những điều anh đã thấy trước chiến tranh, và dường như đã quên hẳn, giờ đây ùa về với anh. Anh ở đó, trong cái xô của mình, tàn tật, và người quản đốc chỉ cho anh xem vỉa than dưới ánh sáng của một ngọn đèn mạnh. Anh nói rất ít. Nhưng tâm trí anh bắt đầu làm việc.

Anh bắt đầu đọc lại các tác phẩm kỹ thuật của mình về công nghiệp khai thác than ; anh nghiên cứu các báo cáo của chính phủ, và anh đọc kỹ các ấn phẩm mới nhất

của Đức về khai thác mỏ, hóa học than đá và đá phiến. Đương nhiên những phát hiện có lợi nhất được giữ bí mật càng nhiều càng tốt. Nhưng, khi người ta bắt đầu nghiên cứu trong lĩnh vực công nghiệp khai thác mỏ, một nghiên cứu về các phương pháp và phương tiện, và về tất cả các khả năng hóa học của than, người ta kinh hoàng trước sự khéo léo, sự tinh xảo gần như tà ác của tinh thần kỹ thuật hiện đại, như thể chính ác quỷ đã cho các kỹ thuật viên khoa học của ngành công nghiệp một trí thông minh quỷ quái. Khoa học kỹ thuật của công nghiệp này thú vị hơn nhiều so với nghệ thuật và văn chương, những lĩnh vực nghèo nàn phụ thuộc vào cảm xúc và chỉ dành cho những kẻ yếu đuối về tinh thần. Trong lĩnh vực này, đàn ông giống như những vị thần, hoặc như những con quỷ được truyền cảm hứng, và biến những cảm hứng của họ thành những khám phá. Ở đó, một số người đàn ông đã đạt đến một độ tuổi tinh thần không thể tính toán được. Nhưng Clifford biết rằng, ngay khi nói đến cuộc sống con người, những cảm xúc con người, những người đàn ông đó, về mặt tinh thần, không vượt quá mười ba hay mười bốn tuổi : họ chỉ là những cậu bé tội nghiệp. Sự chênh lệch thật to lớn, đến kinh ngạc.

Nhưng cũng chẳng sao. Loài người, về mặt tinh thần và những cảm xúc «con người», có rơi xuống bậc thang cuối cùng của sự ngu ngốc, Clifford cũng không quan tâm. Tất cả những thứ đó có thể đi xuống địa ngục ! Điều khiến anh quan tâm là kỹ thuật của ngành công nghiệp khai thác than, và sự trỗi dậy của Tavershall.

Anh đi đến giếng mỏ ngày này qua ngày khác, anh nghiên cứu, anh đặt tất cả các giám đốc và kỹ sư vào một cuộc thử thách mà họ chưa từng tưởng tượng. Sức mạnh ! Một cảm giác mới về quyền lực tràn ngập trong anh : quyền lực đối với tất cả những người đàn ông đó, trên hàng trăm và hàng trăm thợ mỏ. Anh tìm kiếm, anh phát hiện : và từng chút một anh nắm quyền kiểm soát mọi thứ.

Và, thực sự, anh dường như được tái sinh. Sự sống, giờ đây, trở lại với anh. Anh đã thấy mình chết dần chết mòn, cùng với Constance, trong cuộc sống riêng tư cô độc của một nghệ sĩ và một con người có ý thức. Giờ đây, tất cả những điều đó, anh để nó trôi đi, anh để nó ngủ yên. Anh cảm thấy sự sống tràn vào mình, sự sống của than đá, sự sống của giếng mỏ. Ngay cả không khí không lành mạnh của mỏ cũng tốt hơn đối với anh so với oxy, cho anh một cảm giác về quyền lực. Anh đang làm một cái gì đó. Anh sẽ chinh phục, chinh phục !

Không phải như anh đã chinh phục bằng văn chương của mình, một chiến thắng nghèo nàn của sự quảng cáo trong một sự kiệt quệ lớn về năng lượng và ác ý, mà là một chiến thắng của một người đàn ông.

Ban đầu anh tin rằng mình sẽ tìm ra giải pháp cho vấn đề trong điện : chuyển đổi than đá thành năng lượng điện. Rồi anh có một ý tưởng khác. Người Đức đã phát minh ra một đầu máy xe lửa cho phép không cần người đốt lò. Nó cần được cung cấp một nhiên liệu mới cháy rất chậm và giải phóng, trong những điều kiện nhất định, rất nhiều nhiệt.

Chính ý tưởng về một nhiên liệu mới cô đặc, cháy chậm và cứng, giải phóng nhiệt lượng mạnh này, ngay từ đầu, đã thu hút Clifford. Một chất xúc tác bên ngoài, dù là loại nào, sẽ là cần thiết ; một nguồn cung cấp không khí là không đủ. Anh bắt đầu làm thí nghiệm, anh nhận được sự giúp đỡ của một chàng trai trẻ đã học hóa học rất xuất sắc.

Anh đã chiến thắng. Cuối cùng anh đã thoát ra khỏi bản thân mình. Anh đã thực hiện được mong muốn vĩnh cửu và bí mật của mình là thoát ra khỏi chính mình. Nghệ thuật chẳng giúp ích gì được cho anh ; nghệ thuật chỉ làm mọi thứ tồi tệ hơn. Giờ đây anh đã thực hiện được mong muốn của mình.

Anh không biết bà Bolton đã ủng hộ anh nhiều đến mức nào. Anh không biết mình phụ thuộc vào bà nhiều đến mức nào. Nhưng không kém phần rõ ràng là, ngay khi ở với bà, giọng nói của anh mang một sắc thái thân mật dễ dãi, gần như hơi thô tục.

Với Constance, anh tỏ ra hơi cứng nhắc. Anh cảm thấy mình nợ cô ấy tất cả, và anh dành cho cô ấy tất cả sự tôn trọng, sự quan tâm có thể, miễn là cô ấy thể hiện với anh, một sự tôn trọng bề ngoài đơn giản. Nhưng rõ ràng là anh có một nỗi sợ hãi thầm kín về cô. Achilles mới trong anh vẫn dễ bị tổn thương ở gót chân ; và, thông qua gót chân đó, người phụ nữ, một người phụ nữ như Constance, vợ anh, có thể làm anh bị thương một cách chết người. Anh tiếp tục, đầy một nỗi sợ hãi nửa ý thức, rất tử tế với cô. Nhưng giọng nói của anh hơi căng thẳng khi nói chuyện với cô ; và anh thường im lặng khi cô có mặt.

Một mình với bà Bolton, anh cảm thấy mình thực sự là chủ nhân và ông chủ, và anh nói chuyện với sự dễ dàng và lưu loát gần như bằng chính bà. Và anh cho phép bà cạo râu cho anh, và kỳ cọ khắp cơ thể cho anh, như thể anh là một đứa trẻ, thực sự như thể anh là một đứa trẻ.

# Chương X

Constance thường xuyên ở một mình. Ngày càng ít người đến Wragby. Clifford không còn muốn tiếp khách nữa. Anh thích đài phát thanh hơn, thứ mà anh đã cho lắp đặt khá tốn kém và cuối cùng cũng hoạt động khá tốt. Đôi khi anh bắt được sóng từ Madrid hoặc Frankfurt, bất chấp bầu không khí đầy nhiễu loạn ở vùng Midlands.

Và anh có thể ngồi hàng giờ để nghe tiếng hét từ loa phóng thanh. Constance kinh ngạc vì điều đó. Anh ngồi đó, bị ám ảnh, ánh mắt trống rỗng, như một kẻ mất trí, lắng nghe hoặc giả vờ lắng nghe thứ không thể gọi tên kia.

Anh có thực sự đang nghe không ? Hay đó chỉ là một thứ thuốc ngủ mà anh dùng trong khi một thứ gì đó khác đang diễn ra trong anh, ở bên dưới ? Constance không biết. Cô bỏ chạy vào phòng mình, hoặc vào trong rừng. Đôi khi một nỗi khiếp sợ ập đến với cô, nỗi khiếp sợ trước sự điên rồ đang xâm chiếm toàn thể nhân loại văn minh.

Nhưng giờ đây, khi Clifford dấn thân vào căn bệnh mới của hoạt động công nghiệp, trở thành gần như một

con thú, với bên ngoài là một lớp vỏ cứng của sự hữu dụng thực tế, và bên trong là một lớp thịt mềm nhũn, một trong những loài vật kỳ lạ đó, cua hay tôm hùm, của thế giới hiện đại, công nghiệp và tài chính, những động vật không xương sống thuộc bộ giáp xác, với những lớp vỏ bằng thép, như những cỗ máy, và phần bên trong bằng thịt mềm nhũn, thì chính Constance cũng cảm thấy hoàn toàn lạc lõng.

Cô thậm chí còn không được tự do, bởi Clifford muốn cô ở bên cạnh anh. Dường như anh có một nỗi sợ hãi thần kinh về việc bị cô bỏ rơi. Lớp thịt mềm nhũn, bên trong anh, cần đến cô, một nhu cầu trẻ con, gần như một nhu cầu của kẻ ngốc. Cô phải ở đó, tại Wragby, là Phu nhân Chatterley, vợ anh. Nếu không, anh sẽ lạc lõng như một kẻ ngốc trên vùng đất hoang.

Constance hiểu ra, với một sự kinh hãi, sự lệ thuộc mà cô đang sống trong đó. Cô nghe Clifford nói chuyện với các quản đốc của anh, với hội đồng quản trị, với những nhà khoa học trẻ, và cô kinh hoàng trước sự sắc sảo của anh, và trước quyền lực, quyền lực vật chất kỳ lạ của anh đối với những thứ được gọi là những người đàn ông thực tế. Anh ta đã trở thành một người đàn ông thực tế, cực kỳ sắc sảo và quyền lực, một bậc thầy. Constance nhìn thấy ảnh hưởng của bà Bolton trong

cuộc khủng hoảng này của cuộc đời Clifford.

Nhưng người đàn ông sắc sảo và thực tế đó lại trở thành gần như một kẻ ngốc khi anh quay trở lại với đời sống tình cảm của chính mình. Anh tôn thờ Constance như một nữ thần, cô là vợ anh, một sinh thể cao cấp, và anh dành cho cô một sự sùng bái kỳ lạ, hèn hạ, như một kẻ man rợ, một sự tôn thờ dựa trên nỗi sợ hãi khổng lồ, và thậm chí cả sự hận thù mà quyền lực của thần tượng, của thần tượng đáng sợ, gợi lên trong anh. Tất cả những gì anh yêu cầu, là Constance không được bỏ rơi anh.

«Clifford, cô nói với anh (nhưng đó là khi cô đã nhận được chìa khóa của căn lều), anh có thực sự muốn một ngày nào đó em có một đứa con không ?»

Anh nhìn cô ; đôi mắt nhợt nhạt, hơi lồi của anh thể hiện một chút lo lắng.

«Anh sẽ không bận tâm, nếu không có gì thay đổi giữa chúng ta.

- Không có gì, nghĩa là sao ? cô hỏi.

- Không có gì thay đổi giữa em và anh, trong tình yêu của chúng ta dành cho nhau. Nếu có điều gì đó thay đổi, anh sẽ hoàn toàn không bằng lòng chút nào. Hơn nữa, một ngày nào đó chính anh cũng có thể có một đứa

con.»

Cô nhìn anh, sửng sốt.

«Ý anh là điều đó có thể trở lại với anh một ngày nào đó.»

Cô vẫn nhìn anh, kinh hoàng, và anh cảm thấy không thoải mái.

«Vậy thì, anh sẽ không vui nếu em có một đứa con ? cô nói.

- Anh nhắc lại, anh nói vội vã, như bị dồn vào chân tường, anh không mong gì hơn, với điều kiện tình yêu của em dành cho anh không bị ảnh hưởng ; nếu không, anh hoàn toàn phản đối điều đó.»

Constance chỉ có thể im lặng, lạnh giá vì sợ hãi và khinh miệt. Những lời nói như vậy thực sự là lời nói nhảm của kẻ ngốc. Anh ta không còn biết mình đang nói gì nữa.

«Ôi ! Điều đó sẽ không thay đổi tình cảm của em dành cho anh đâu», cô nói với một chút mỉa mai.

- Tốt, anh nói, mọi thứ là ở đó ! Trong trường hợp đó, anh không thấy có trở ngại nào cả. Sẽ thật tuyệt khi có một đứa trẻ chạy lon ton quanh nhà và cảm thấy rằng

một tương lai được đảm bảo cho nó. Những nỗ lực của anh sẽ có một mục đích ; và anh sẽ biết đó là con của em, phải không, em yêu ? Và với anh, hoàn toàn có vẻ như đó là con của anh. Bởi vì, trong những vấn đề này, em mới là người quan trọng. Đúng là ý kiến của em, phải không ? Anh, anh chẳng quan trọng chút nào ; anh là một con số không. Em mới là Đấng Tối Cao trong vấn đề sự sống. Không phải sao, đúng là như vậy ? Ý anh là, ngoại trừ thông qua em, anh hoàn toàn chẳng là gì cả. Anh sống vì em và vì tương lai của em. Tự bản thân anh, anh chẳng là gì cả.»

Constance nghe anh nói, với ngày càng nhiều sự bực bội và ghê tởm. Những gì anh nói là một trong những nửa sự thật ghê tởm đầu độc sự tồn tại của con người. Một người đàn ông tỉnh táo có thể nói những điều như vậy với một người phụ nữ sao ? Nhưng đàn ông không tỉnh táo. Người đàn ông nào có chút danh dự lại chất lên vai người phụ nữ gánh nặng trách nhiệm ghê tởm đó, và để cô ấy ở đó, trong khoảng không ?

Hơn nữa, nửa giờ sau, Constance nghe thấy Clifford nói chuyện với bà Bolton bằng một giọng nói ấm áp, sôi nổi thể hiện chính bản thân anh, thể hiện thứ tình cảm không có đam mê mà anh dành cho người hộ lý của mình, như thể bà ta vừa là tình nhân, vừa là vú nuôi

của anh. Và bà Bolton cẩn thận mặc quần áo cho anh vào buổi tối, vì có những vị khách, những doanh nhân quan trọng.

Vào thời điểm đó, Constance thường cảm thấy như sắp chết. Cô cảm thấy bị nghiền nát đến chết bởi những lời nói dối độc ác, bởi một sự ngu ngốc đáng kinh ngạc và tàn nhẫn. Tầm quan trọng kỳ lạ, sự khéo léo kỳ lạ của Clifford trong công việc kinh doanh làm cô sợ hãi, và sự sùng bái được cho là của anh dành cho cô khiến cô kinh hoàng. Chẳng còn gì giữa họ nữa. Giờ đây cô không bao giờ chạm vào anh nữa, và anh cũng không bao giờ chạm vào cô... Anh thậm chí không bao giờ nắm lấy tay cô một cách thân thiện. Không, và bởi vì họ hoàn toàn xa cách nhau, anh tra tấn cô bằng những lời tuyên bố sùng bái của mình. Đó là sự tàn ác của sự bất lực hoàn toàn. Và cô cảm thấy mình sắp mất trí, hoặc chết.

Cô chạy trốn vào rừng nhiều nhất có thể. Một buổi chiều, khi cô đang ngồi suy nghĩ và nhìn dòng nước lạnh lẽo sủi bọt trong Giếng John, người gác rừng đột nhiên xuất hiện bên cạnh cô.

«Tôi đã làm cho bà một chìa khóa, thưa bà», anh nói, và chào cô theo kiểu nhà binh. Và anh đưa cho cô chìa khóa.

«À ! Cảm ơn anh, cô nói.

- Căn lều không được ngăn nắp lắm, anh nói. Xin lỗi bà, tôi đã làm những gì có thể.

- Nhưng tôi không muốn làm phiền anh, cô nói.

- Ồ ! Không có gì phiền toái cả. Khoảng một tuần nữa tôi sẽ đưa lũ gà vào. Nhưng chúng sẽ không sợ bà đâu. Tôi sẽ phải chăm sóc chúng vào buổi sáng và buổi tối ; nhưng tôi sẽ làm phiền bà ít nhất có thể.

- Nhưng anh không làm phiền tôi, cô nhấn mạnh. Tôi thà không bao giờ bước vào căn lều, nếu chính tôi là người làm phiền anh.»

Anh nhìn cô bằng đôi mắt xanh nhanh nhẹn. Anh trông tử tế, nhưng xa cách. Ít nhất thì anh ta khỏe mạnh về thể chất và tinh thần, mặc dù trông có vẻ gầy gò và ốm yếu. Anh ho.

«Anh bị ho ? cô nói.

- Không có gì ; một cơn cảm lạnh. Trận viêm phổi cuối cùng của tôi để lại một cơn ho ; nhưng không có gì đâu.»

Anh vẫn giữ khoảng cách, từ chối lại gần cô.

Cô khá thường xuyên đến căn lều vào buổi sáng và buổi tối. Không nghi ngờ gì nữa, anh cố tình tránh mặt cô. Anh muốn giữ sự cô độc và tự do của mình.

Anh đã dọn dẹp ngăn nắp căn lều, đặt cái chiếc bàn nhỏ và chiếc ghế nhỏ gần lò sưởi, để lại một chồng củi và gỗ tròn, và đẩy các công cụ và bẫy xa hết mức có thể, để xóa đi dấu vết sự hiện diện của mình. Bên ngoài, gần bãi đất trống, anh đã dựng một cái lều nhỏ bằng bụi cây và rơm, để làm chỗ trú cho những con gà lôi và dưới đó là năm chiếc lồng. Và, một ngày nọ, khi cô đến, cô thấy hai con gà mái màu nâu, dữ tợn và cảnh giác, đang ngồi ấp trên những quả trứng gà lôi, tất cả đều kiêu hãnh và xù lông, đắm chìm trong hơi ấm của dòng máu nữ giới. Constance gần như tan nát cõi lòng. Bản thân cô thật lạc lõng, vô dụng, thậm chí không phải là một người nữ, chỉ là một sinh thể tội nghiệp đầy sợ hãi.

Chẳng mấy chốc năm chiếc lồng đã có chủ. Có ba con gà mái màu nâu, một con xám và một con đen. Cả năm con đều nép mình trên những quả trứng, trong chức năng nặng nề và dịu dàng của giống cái, bản chất giống cái của chúng, xù lông. Và, với đôi mắt sáng của mình, chúng theo dõi Constance đang quỳ xuống trước mặt chúng, và chúng cất những tiếng kêu ngắn ngủi đầy giận dữ và sợ hãi, nhưng chủ yếu là sự giận dữ nữ tính,

khi thấy mình bị lại gần.

Constance tìm thấy ngũ cốc trong túp lều. Cô đưa ngũ cốc cho chúng trong lòng bàn tay. Chúng không chịu lấy. Chỉ có một con gà mái mổ vào tay cô bằng chiếc mỏ của nó, khiến cô sợ hãi. Nhưng cô rất muốn cho những bà mẹ đang ấp trứng này thứ gì đó, những kẻ không ăn không uống. Cô mang nước trong một cái bát nhỏ, và vui mừng khôn xiết khi một con gà mái uống một ngụm.

Giờ đây, mỗi ngày, cô đến thăm những con gà mái. Đó là điều duy nhất trên đời sưởi ấm trái tim cô. Những lời phản đối của Clifford khiến cô lạnh từ đầu đến chân. Giọng nói của bà Bolton làm cô lạnh người, cũng như tiếng ồn của những người đàn ông làm kinh doanh đến thăm. Những bức thư cô thỉnh thoảng nhận được từ Michaelis cũng khiến cô rùng mình vì lạnh giá. Cô cảm thấy mình sẽ chết nếu không có gì mới xảy ra.

Thế nhưng đó là mùa xuân và những bông hoa chuông xanh nở trong rừng và những chồi cây phỉ đang hé nở và trông giống như một cơn mưa những giọt nước màu xanh lá cây. Chẳng phải thật khủng khiếp khi đó là mùa xuân và mọi thứ đều đóng băng, không có trái tim ? Chỉ có những con gà mái, xù lông một cách kỳ diệu trên những quả trứng, là ấm áp với tất cả hơi ấm từ cơ thể

đầy suy tư của giống cái !

Constance cảm thấy mình không ngừng trên bờ vực ngất đi.

Và rồi một ngày, một ngày nắng tuyệt vời khi những cụm hoa anh thảo lớn nở rộ dưới các bụi cây, khi vô số những bông hoa violet điểm xuyết các lối đi, cô đến túp lều vào buổi chiều ; và, trước một trong những chiếc lồng, một chú gà con nhỏ xíu láo xược đang đi vòng quanh những bước chân tí hon ; và con gà mẹ cục tác đầy sợ hãi. Chú gà con mảnh mai có màu nâu xám, có đốm sẫm, và đó quả thực là sinh thể sống động nhất trên trái đất vào lúc này. Constance cúi xuống để ngắm nhìn nó, chìm đắm trong một kiểu xuất thần nào đó. Sự sống, sự sống ! Sự sống mới, thuần khiết, rực rỡ, không sợ hãi ! Ngay cả khi nó loạng choạng trở lại vào lồng và biến mất dưới bộ lông của gà mẹ, vâng lời những tiếng kêu báo động của mẹ nó, nó cũng không sợ ; nó chỉ đang chơi trò chơi của sự sống. Trong một khoảnh khắc, xuyên qua bộ lông màu nâu vàng của gà mẹ, một cái đầu tí hon thò ra, ngắm nhìn Vũ Trụ.

Constance như bị mê hoặc. Và, đồng thời, cô chưa bao giờ cảm thấy mạnh mẽ hơn nỗi tuyệt vọng của một người phụ nữ bị bỏ rơi. Nó trở nên không thể chịu đựng nổi.

Giờ đây cô chỉ còn một mong muốn : đến bãi đất trống trong khu rừng. Phần còn lại chỉ là một giấc mơ khó chịu. Nhưng đôi khi cô bị giữ lại cả ngày ở Wragby bởi nghĩa vụ làm bà chủ nhà. Và dường như cô cũng đang trống rỗng dần, trở nên trống rỗng và điên rồ.

Một buổi tối, không bận tâm liệu có khách hay không, cô trốn đi sau giờ trà chiều. Lúc đó đã muộn. Cô chạy qua công viên, như thể sợ bị gọi lại. Mặt trời hồng đang lặn khi cô bước vào khu rừng ; nhưng cô vội vã giữa những bông hoa. Ánh sáng sẽ còn kéo dài lâu.

Cô đến bãi đất trống, mồ hôi nhễ nhại và nửa bất tỉnh. Người gác rừng ở đó, mặc mỗi chiếc áo sơ mi, và anh đang đóng các lồng lại để những chú chim non được an toàn qua đêm ; nhưng một bộ ba gà con vẫn đang chạy lon ton trên đôi chân tí hon của chúng, những sinh thể nhỏ bé màu nâu và đầy sức sống, từ chối vâng lời những tiếng kêu gọi đầy báo động của gà mẹ.

«Tôi không thể không đến xem những chú gà con ! cô nói, thở hổn hển, liếc nhìn người gác rừng một cách e dè, gần như không ý thức được sự hiện diện của anh. Có con mới nào không ?

- Ba mươi sáu cho đến giờ, anh nói. cũng không tệ.»

Anh cảm thấy một niềm vui kỳ lạ khi nhìn thấy những con non chui ra.

Constance ngồi xổm trước chiếc lồng cuối cùng. Ba chú gà con đã trở vào. Nhưng những cái đầu láo xược của chúng vẫn thò ra xuyên qua những chiếc lông vàng; rồi chúng rút lại, và người ta chỉ còn thấy một cái đầu nhỏ duy nhất vẫn đưa ra những ánh nhìn sắc sảo từ sâu trong thân hình to lớn của mẹ nó.

«Tôi rất muốn chạm vào chúng», cô nói. Và cô sợ hãi đưa các ngón tay xuyên qua các thanh chắn của lồng. Nhưng gà mẹ mổ cô một cách dữ dội bằng cái mỏ của nó, và Constance lùi lại, ngạc nhiên và sợ hãi.

«Sao nó tấn công tôi ! Nó ghét tôi ! cô nói với vẻ ngạc nhiên. Nhưng tôi sẽ không làm hại chúng chút nào !»

Người đàn ông, đứng bên cạnh cô, bật cười, rồi ngồi xổm xuống bên cạnh cô, đầu gối dang rộng và đưa bàn tay một cách tự tin, chậm rãi, xuyên qua các thanh chắn. Con gà mái già mổ vào tay anh, nhưng ít dữ dội hơn. Và chậm rãi, nhẹ nhàng, bằng những ngón tay chắc chắn và nhẹ nhàng của mình, anh sờ soạng trong bộ lông của con gà mái già và lôi ra trong bàn tay nửa nắm của mình một chú gà con đang nhìn một cách mơ hồ xuyên qua.

«Đây», anh nói, đưa chú gà con cho cô.

Cô cầm con vật nhỏ màu nâu trên tay ; chú gà con đứng đó trên đôi chân nhỏ không tưởng như que diêm, nguyên tử sự sống run rẩy của nó rung động xuyên qua đôi chân hầu như không trọng lượng, vào tận lòng bàn tay Constance. Nhưng chú gà con ngẩng cái đầu nhỏ xinh đẹp được tạo hình rõ ràng lên, liếc nhìn xung quanh một cách sắc sảo, và cất lên một tiếng kêu nhỏ.

«Thật đáng yêu, cô nói nhẹ nhàng, thật láo xược !»

Người gác rừng, ngồi xổm bên cạnh cô, nhìn con vật nhỏ dũng cảm mà cô đang cầm trên tay. Đột nhiên anh thấy một giọt nước mắt rơi trên cổ tay cô.

Và anh đứng dậy và đi đến chiếc lồng khác. Bởi vì đột nhiên anh cảm thấy ngọn lửa cũ rực cháy và xuyên thấu qua thắt lưng, ngọn lửa mà anh đã tưởng tắt vĩnh viễn. Anh vật lộn chống lại nó, quay lưng lại với Constance. Nhưng ngọn lửa lan xuống, và bao quanh đầu gối anh.

Anh quay lại nhìn cô. Cô đang quỳ, đưa hai tay ra, chậm rãi, mù quáng, để chú gà con trở về với gà mẹ. Và có một cái gì đó ở cô thật im lặng, thật lạc lõng, khiến lòng dạ anh xúc động vì thương cảm cho cô.

Không biết mình đang làm gì, anh đột nhiên lại gần hơn, quỳ xuống một lần nữa bên cạnh cô, lấy chú gà con, vì cô sợ gà mẹ, và đặt nó trở lại vào lồng. Và trong thâm sâu thắt lưng anh, ngọn lửa bỗng bùng lên, mãnh liệt hơn.

Anh nhìn cô với sự sợ hãi. Cô đã quay đi và khóc một cách mù quáng, trong tất cả nỗi thống khổ của thế hệ lạc lõng của mình. Trái tim anh đột nhiên tan chảy, như một giọt lửa, và anh đưa tay ra và chạm vào đầu gối cô.

«Đừng khóc», anh nói nhẹ nhàng.

Nhưng rồi cô giấu mặt trong tay, trái tim tan nát, thờ ơ với mọi thứ.

Anh đặt tay lên vai cô và nhẹ nhàng, khẽ khàng, anh lướt bàn tay dọc theo lưng cô, một cách mù quáng, bằng một cử động vuốt ve, mù quáng, xuống đến đường cong của thắt lưng. Và ở đó, nhẹ nhàng, nhẹ nhàng, anh vuốt ve hông cô, bằng một sự vuốt ve mù quáng và theo bản năng.

Cô đã tìm thấy chiếc khăn tay nhỏ của mình và đang cố gắng một cách mù quáng để lau mặt.

«Hãy vào túp lều», anh nói bằng một giọng điềm tĩnh và trung lập.

Và, nhẹ nhàng nắm lấy cánh tay trên của cô bằng một bàn tay, anh đỡ cô đứng dậy khỏi mặt đất và dẫn cô đi thật chậm về phía túp lều, không buông tay cho đến khi đã đưa cô vào trong. Rồi anh dọn bàn và ghế sang một bên, lấy từ rương đựng dụng cụ ra một tấm chăn dã chiến màu nâu, trải nó xuống đất một cách chậm rãi. Đứng đó, bất động, cô nhìn vào mặt anh.

Khuôn mặt anh tái nhợt và vô hồn, như kẻ đang phải khuất phục số phận.

«Nằm xuống đây đi», anh nói. Và anh đóng cửa lại, khiến cho trong túp lều chỉ còn là bóng tối, một bóng tối hoàn toàn.

Với một sự vâng lời kỳ lạ, cô nằm xuống tấm chăn. Rồi cô cảm thấy bàn tay mềm mại, rờn rờn, khát khao một cách tuyệt vọng, chạm vào cơ thể cô, tìm kiếm khuôn mặt cô. Bàn tay vuốt ve nhẹ nhàng khuôn mặt nàng, nhẹ nhàng, vô cùng êm dịu và trấn an, và cuối cùng là nụ hôn dịu dàng chạm vào má cô.

Cô vẫn nằm đó, hoàn toàn bất động, trong một dạng thức của giấc ngủ, trong một dạng thức của cơn mơ. Rồi cô giật mình khi cảm thấy bàn tay rờn rờn nhẹ nhàng, với một sự vụng về kỳ lạ và đầy do dự, len lỏi giữa những lớp áo quần của cô. Thế nhưng bàn tay ấy

cũng biết cách cởi bỏ chúng ở chỗ nó muốn. Anh kéo chiếc váy lụa mỏng manh xuống, chậm rãi, cẩn thận, gần như tới tận chân cô. Rồi, với một sự rung động của niềm khoái lạc mãnh liệt, anh chạm vào thân thể ấm áp và mềm mại đó, và, trong chốc lát, hôn thoáng qua rốn cô. Và anh phải đi vào trong cô ngay lập tức, đi vào sự bình yên trên cõi đời mà chính là thân thể dịu dàng và bất động của cô. Đó là một khoảnh khắc của sự bình yên hoàn hảo đối với anh, sự đi vào thân thể người phụ nữ ấy.

Cô vẫn bất động, trong một dạng của giấc ngủ, vẫn trong một dạng của giấc ngủ. Mọi hoạt động, mọi cực khoái, đều đến từ anh ; cô không thể làm gì hơn cho bản thân được nữa. Ngay cả vòng tay ôm của anh quanh người cô, ngay cả chuyển động mãnh liệt của thân thể anh, và dòng tinh dịch của anh trong cô, tất cả chỉ là một dạng của giấc ngủ mà cô chỉ bắt đầu tỉnh dậy khi anh đã kết thúc, và nằm êm ái, thở hổn hển trên ngực cô.

Rồi cô ngạc nhiên và tự hỏi một cách mơ hồ tại sao? Tại sao điều đó lại cần thiết ? Tại sao nó lại có thể gỡ bỏ khỏi cô gánh nặng lớn lao của những đám mây mù và đem lại sự bình yên ? Liệu nó có thật không, liệu nó có thật sự đúng không ?

Tâm trí bị dày vò của một người phụ nữ hiện đại không sao lắng xuống được. Có thật không ? Và cô biết rằng nếu cô trao thân cho người đàn ông này, thì đó sẽ là sự thật, nhưng nếu cô giữ mình lại, thì chẳng là gì cả. Cô đã già ; cô cảm thấy mình già đi hàng triệu năm. Và, cuối cùng, cô không thể chịu đựng nổi sức nặng của chính mình. Chỉ cần để cho anh chiếm lấy. Chỉ cần để cho anh chiếm lấy.

Người đàn ông vẫn nằm đó, trong một sự bất động huyền bí. Anh ta đang cảm thấy gì ? Anh ta đang nghĩ gì? Cô không biết. Anh ta như một người xa lạ đối với cô ; cô không biết anh ta. Cô chỉ có thể chờ đợi, vì cô không dám làm phiền sự bất động huyền bí của anh. Anh ở đó, hai tay ôm lấy cô, thân thể anh trên thân thể cô, thân thể ẩm ướt của anh chạm vào thân thể cô, thật gần gũi. Và hoàn toàn xa lạ. Thế nhưng lại đem lại sự bình yên. Ngay cả sự bất động của anh cũng đem lại sự bình yên.

Cô hiểu điều đó, khi, cuối cùng, anh cử động và rút ra khỏi cô. Như thể anh đã bỏ rơi cô. Anh kéo váy cô che phủ đôi chân, và đứng đó một lát, chỉnh sửa lại quần áo của mình. Rồi anh bình thản mở cửa và bước ra ngoài.

Cô thấy một vầng trăng non chiếu sáng rực rỡ phía trên chân trời hoàng hôn, phía trên những cây sồi. Nhanh chóng, cô đứng dậy và mặc quần áo vào. Rồi cô đi đến cửa túp lều.

Toàn bộ khu rừng phía dưới chìm trong bóng tối, gần như trong tối đen. Thế nhưng, phía trên, bầu trời trong vắt như pha lê. Nhưng nó hầu như không tỏa chút ánh sáng nào. Từ trong bóng tối, anh bước đến chỗ cô, khuôn mặt ngẩng lên giống như một vệt sáng mờ.

«Đi chứ ? anh nói.

- Đi đâu ?

- Tôi sẽ đưa bà đến tận cổng.»

Anh sắp xếp mọi thứ theo cách của mình. Anh khóa cửa túp lều lại, và đi theo nàng.

«Bà không hối tiếc chứ ? anh hỏi, khi đi bên cạnh cô.

- Không, không. Còn anh ? nàng nói.

- Hối tiếc điều đó ư ? không», anh nói.

Rồi, sau một lúc, anh thêm :

«Nhưng còn tất cả những thứ khác nữa.

- Thứ khác nào ? nàng nói.

- Ngài Clifford. Những người khác. Tất cả những sự phức tạp.

- Những sự phức tạp nào ? nàng hỏi, thất vọng.

- Lúc nào cũng thế. Đối với bà cũng như đối với tôi. Luôn luôn có những sự phức tạp.»

Anh bước đi vững chãi trong bóng tối.

«Anh có hối tiếc không ? cô nói.

- Về một mặt nào đó, anh đáp, nhìn lên trời. Tôi đã tưởng mình đã chấm dứt với tất cả những thứ đó. Giờ thì tôi đã bắt đầu lại.

- Bắt đầu lại cái gì ?

- Cuộc sống.

- Cuộc sống, cô lặp lại, với một cơn rùng mình kỳ lạ.

- Đó là cuộc sống, anh nói. Không có cách nào tránh khỏi nó. Và, nếu tránh được nó, thì cũng chẳng khác gì đã chết.»

Cô không thấy mọi chuyện hoàn toàn như vậy. Thế nhưng...

«Đó là tình yêu, cô nói một cách vui vẻ.

- Dù người ta có gọi nó bằng bất cứ cái tên nào», anh đáp.

Họ đi tiếp trong im lặng xuyên qua khu rừng đang bị bóng tối xâm chiếm cho đến khi họ tới được cổng.

«Nhưng anh không ghét tôi chứ ? cô nói, hơi lo lắng.

- Không, không.»

Và đột nhiên, anh lại siết chặt cô vào lòng mình, với thứ tình cảm nguyên thủy gắn kết con người lại với nhau.

«Không, đối với tôi, điều đó thật tốt, thật tốt. Còn với bà ?

- Vâng, với tôi cũng vậy», cô đáp, không hoàn toàn thành thực, vì cô đã không cảm thấy được nhiều.

Anh hôn cô nhẹ nhàng, với một hơi ấm dịu dàng.

«Giá như không có quá nhiều người khác trên thế gian này», anh nói một cách ảm đạm.

Cô cười. Họ đã tới cổng công viên. Anh mở nó ra.

«Tôi sẽ không đi xa hơn nữa, anh nói.

- Vâng !»

Cô đưa tay ra ; nhưng anh nắm lấy nó trong cả hai tay mình.

«Tôi có nên quay lại không ? cô hỏi, hơi lo lắng.

- Có ! Có !»

Cô rời anh và băng qua công viên.

Ở lại phía sau, anh nhìn cô băng qua công viên, in hình trên nền trời nhợt nhạt. Anh nhìn cô đi, gần như với sự cay đắng.

Cô đã buộc anh lại với nhân loại, trong khi anh muốn được ở một mình. Cô đã khiến anh đánh mất sự độc lập đắng cay của kẻ chỉ muốn được cô độc.

Anh lặn mình vào bóng tối của khu rừng. Tất cả đều yên tĩnh, mặt trăng đã lặn. Nhưng anh nghe thấy những âm thanh của màn đêm, những cỗ máy ở Stacks Gate, xe cộ lưu thông trên đường lớn. Chậm rãi anh leo lên ngọn đồi trọc. Từ đỉnh đồi, anh có thể nhìn thấy vùng đất, những hàng đèn sáng rực ở Stacks Gate, những ánh

đèn nhỏ ở giếng mỏ Tavershall, những ánh đèn vàng của Tavershall, và đèn đèn khắp nơi, chỗ này chỗ kia, trên vùng đất, với ánh đỏ xa xăm của những lò luyện kim, nhẹ và hồng hào, bởi đêm rất trong, màu hồng tỏa ra từ dòng kim loại được nung nóng trắng. Những ánh đèn điện, sắc nhọn và độc ác của Stacks Gate ! Có một vẻ sáng không thể diễn tả nổi của sự hiểm ác trong chúng ! Và tất cả sự bất an, và nỗi sợ hãi triền miên của những đêm công nghiệp vùng Midlands. Anh nghe thấy tiếng máy tời hơi nước ở Stacks Gate đưa ca thợ bảy giờ xuống hầm mỏ. Mỏ than sử dụng ba ca.

Anh đi xuống lại trong bóng tối và nơi ẩn náu của khu rừng. Nhưng anh biết rằng sự ẩn náu của khu rừng chỉ là ảo tưởng. Những âm thanh công nghiệp làm xáo trộn sự cô tịch của nó ; những ánh đèn sắc nhọn, dù vô hình, chế nhạo nó. Chẳng còn sự cô độc cho bất kỳ ai, chẳng còn nơi ẩn náu. Thế giới không còn dung thứ cho những kẻ ẩn dật nữa. Và giờ đây anh đã chiếm lấy người phụ nữ này và tự chuốc lấy một chu kỳ mới của nỗi đau và sự kết án. Vì anh biết từ kinh nghiệm điều đó có nghĩa là gì.

Đó không phải là lỗi của người phụ nữ, thậm chí cũng không phải lỗi của tình yêu, cũng chẳng phải lỗi của các mối quan hệ tình dục. Lỗi lầm đến từ nơi kia, từ những

ánh đèn độc ác đó, từ cái ồn ào quỷ quái của máy móc. Ở đó, trong thế giới của cơ chế tham lam, tham lam đến độ, một sự tham lam máy móc, lấp lánh ánh đèn, phun ra kim loại nóng chảy, và vỡ òa trong nghìn thứ tiếng ồn của giao thông ; nơi đó tồn tại cái ác khổng lồ, sẵn sàng hủy diệt tất cả những gì không thích ứng. Chẳng bao lâu nó sẽ hủy diệt khu rừng ; và những bông hoa chuông xanh sẽ không còn nở nữa. Tất cả những thứ mong manh dễ vỡ đều phải diệt vong dưới cơn vũ bão của sắt thép.

Anh nghĩ về người phụ nữ với một sự dịu dàng vô hạn. Một sinh thể tội nghiệp lạc lối, cô ấy đáng giá hơn nhiều so với những gì cô ấy biết ; và cô ấy đáng giá biết bao so với đám đông thô tục mà cô ấy vướng vào ! Tội nghiệp cô bé, cô ấy cũng có chút gì đó của sự mỏng manh dịu dàng của những đóa huệ xanh hoang dã ; cô ấy không hoàn toàn là cao su và bạch kim, như người phụ nữ hiện đại. Và họ sẽ áp đảo cô ấy, điều đó quá chắc chắn, như họ đã áp đảo mọi sự sống tự nhiên và dịu dàng. Dịu dàng ! Có một cái gì đó dịu dàng trong cô ấy, sự dịu dàng của những đóa huệ xanh non trẻ, một cái gì đó không còn tồn tại trong toàn bộ chất celluloit của người phụ nữ hiện đại. Nhưng anh sẽ bảo vệ cô bằng trái tim mình trong một khoảng thời gian ngắn. Trong một khoảng thời gian ngắn, trước khi thế giới sắt

thép vô cảm và thế giới của lòng tham được cơ giới hóa áp đảo họ, áp đảo cô ấy cũng như áp đảo anh.

Anh trở về, với khẩu súng và con chó, về ngôi nhà tranh tối tăm, thắp đèn, nhóm lửa, và ăn bữa tối với bánh mì và phô mai, hành non và bia. Anh ở một mình, trong sự im lặng mà anh yêu quý. Căn phòng của anh sạch sẽ, ngăn nắp, nhưng hơi lạnh lẽo. Tuy nhiên ngọn lửa bùng cháy trong lò sưởi trắng, chiếc đèn dầu treo trên bàn tỏa ánh sáng xuống tấm vải sáp trắng. Anh thử đọc một cuốn sách về Ấn Độ, nhưng tối nay, anh không thể đọc được. Anh ngồi gần lửa, mặc mỗi áo sơ mi, không hút thuốc, một cốc bia trong tầm với. Và anh nghĩ về Constance.

Thật ra, anh hối tiếc về những gì đã xảy ra, vì cô ấy nhiều hơn là vì bản thân mình. Anh xem đó là một điềm báo, hoàn toàn không phải là một điều xấu xa hay tội lỗi; lương tâm anh không làm phiền anh trong loại chuyện này. Anh biết rằng lương tâm, phần lớn, chỉ là nỗi sợ xã hội hoặc nỗi sợ chính bản thân mình. Anh không sợ chính mình. Nhưng anh rất rõ ràng là sợ xã hội, thứ mà theo bản năng anh biết là một con thú độc ác, nửa điên.

Người phụ nữ ! Giá như cô ấy có thể ở đây, với anh, và không có ai khác trên thế giới ! Khát khao lại trỗi

dậy trong anh. Dương vật anh bắt đầu rung động như một con chim sống. Đồng thời, anh bị choáng ngợp bởi nỗi sợ phơi bày bản thân và phơi bày cô ấy ra với thứ bên ngoài kia, thứ đang lấp lánh một cách độc ác trong những ánh đèn điện. Cô ấy, một sinh thể trẻ trung tội nghiệp, đối với anh chỉ là một sinh thể cái trẻ trung ; nhưng là một sinh thể cái trẻ trung mà anh đã đi vào và anh lại khao khát một lần nữa.

Anh duỗi người, với một cái ngáp kỳ lạ của ham muốn; bởi anh đã sống một mình không đàn ông không phụ nữ suốt bốn năm trời ; rồi, đứng dậy, anh khoác áo vét và cầm súng, vặn nhỏ đèn, và bước ra ngoài với con chó trong đêm đầy sao. Bị thúc đẩy bởi ham muốn và bởi nỗi sợ thứ độc ác bên ngoài kia, anh đi một vòng quanh rừng, chậm rãi, nhẹ nhàng. Anh yêu màn đêm và quấn mình trong nó. Nó phù hợp với sự căng cứng tràn đầy của ham muốn anh, dù sao đi nữa, cũng là một sự giàu có ; sự rung động náo nức của dương vật anh, ngọn lửa rung động nơi thắt lưng anh ! Ôi ! Giá như người ta có thể liên kết với những người đàn ông khác để chống lại thứ bên ngoài kia, lấp lánh và điện khí hóa, để bảo tồn sự dịu dàng mong manh của sự sống, sự dịu dàng mong manh của phụ nữ, sự giàu có tự nhiên của ham muốn ! Nhưng đàn ông đều ở ngoài kia, say mê vì Thứ Đó, đắc thắng, hoặc bị quật ngã bởi làn sóng tham lam

được cơ giới hóa, của cơ chế tham lam.

Constance, cô, đã vội vã trở về qua công viên. Lúc này cô chẳng nghĩ gì cả. Cô sẽ kịp giờ ăn tối.

Tuy nhiên, cô bực bội khi thấy cửa đóng và phải bấm chuông. Bà Bolton ra mở cửa.

«À ! Bà đây rồi, thưa bà. Tôi đã bắt đầu tự hỏi không biết bà có bị lạc không ! bà nói với một chút ác ý. Nhưng Ngài Clifford không có hỏi thăm bà. Ông ấy đang nói chuyện với ông Linley, về chuyện gì tôi không biết. Tôi nghĩ ông ấy sẽ ở lại dùng bữa tối, phải không thưa bà ?

- Có lẽ vậy, Constance nói.

- Có nên hoãn bữa tối lại mười lăm phút không ? Như vậy bà sẽ có thời gian thay đồ thoải mái.

- Như vậy có lẽ tốt hơn.»

Ông Linley là tổng giám đốc các mỏ, một người miền Bắc, đã lớn tuổi, và hơi quá mềm yếu, theo ý Clifford, không được cập nhật lắm, không thích ứng với các điều kiện thời hậu chiến, cũng như với những thợ mỏ thời hậu chiến, với tín điều thận trọng và tàn bạo của họ. Nhưng Constance khá thích ông Linley, mặc dù cô mừng là tránh được những sự quá dễ dãi của vợ ông ta.

Linley ở lại dùng bữa tối, và Constance tỏ ra là một bà chủ nhà mà đàn ông rất yêu thích, rất khiêm tốn nhưng lại đầy quan tâm và chăm chút, với đôi mắt xanh rộng và vẻ ngoài dịu dàng yên tĩnh che giấu đủ những gì cô ấy nghĩ trong lòng. Constance đã đóng vai này nhiều đến nỗi nó gần như trở thành bản năng thứ hai của cô. Và, mặc dù nó chỉ là bản năng thứ hai, trong khi cô đóng vai đó, cô đánh mất ý thức về mọi thứ.

Cô kiên nhẫn chờ đợi thời điểm có thể lên phòng mình và chìm đắm trong những suy nghĩ riêng tư. Cô luôn luôn chờ đợi : đó rõ ràng là điểm mạnh của cô.

Một khi đã khóa cửa phòng mình, cô vẫn cảm thấy mơ hồ và rối bời. Cô không biết nên nghĩ gì. Về cơ bản, anh ta là loại đàn ông nào ? Anh ta có thực sự thông cảm cho cô không ? Cô không mấy tin điều đó. Tuy nhiên anh ta tử tế. Có một cái gì đó trong anh, một kiểu tử tế ấm áp và ngây thơ, kỳ lạ và đột ngột, khiến gần như ruột gan phụ nữ của cô phải mở ra cho anh.

Nhưng cô cảm thấy rằng, sự tử tế đó, anh có thể dành cho bất kỳ người phụ nữ nào. Và tuy vậy, ngay cả như thế, nó cũng là một sự xoa dịu, một niềm an ủi. Và rồi anh đam mê, lành mạnh và đam mê. Có lẽ anh không đủ cá tính : có lẽ với bất kỳ người phụ nữ nào anh cũng sẽ như anh đã từng với cô. Chẳng có gì là cá nhân trong

anh. Về cơ bản, đối với anh, cô chỉ là một con cái.

Nhưng, có lẽ, như vậy thì tốt hơn. Và, rốt cuộc, trong cô, đó là con cái mà anh yêu, điều mà không người đàn ông nào làm được cho đến nay. Đàn ông đã yêu con người trong cô chứ không phải con cái, thứ mà họ đã khá tàn nhẫn khinh miệt, hoặc hoàn toàn phớt lờ. Đàn ông tận tụy với Constance Reid hay Phu nhân Chatterley ; nhưng họ coi thường giới tính của cô. Còn anh ta thì hoàn toàn coi thường Constance hay Phu nhân Chatterley ; anh nhẹ nhàng vuốt ve eo lưng và ngực cô.

Hôm sau, cô đến khu rừng. Đó là một buổi chiều xám xịt và yên tĩnh ; cây thủy lạp, xanh đậm, trải dài dưới những bụi cây phỉ ; tất cả các cây đều đang âm thầm cố gắng hé nụ. Hôm nay cô gần như cảm thấy trong máu mình sự trỗi dậy mạnh mẽ của nhựa sống đang dâng lên trong những thân cây to lớn, cao hơn, luôn cao hơn đến tận các chồi non để rồi cuối cùng bung nở thành những chiếc lá sồi nhỏ bé tựa những ngọn lửa đồng nhỏ. Nó như một thủy triều đang dâng và tràn ra khắp bầu trời.

Cô đến bãi đất trống, nhưng anh không có ở đó. Cô chỉ mong một nửa là sẽ gặp anh. Những chú gà con chạy nhảy, nhẹ như côn trùng, xa khỏi những chiếc lồng nơi những con gà mái vàng kêu cục tác một cách lo lắng. Constance ngồi xuống ngắm chúng, và chờ đợi.

Cô chỉ chờ đợi. Cô thậm chí gần như không nhìn thấy những chú gà con. Cô chờ đợi.

Thời gian trôi chậm rãi, như trong mơ, và anh không đến. Cô chỉ chờ đợi anh một nửa. Anh chẳng bao giờ đến vào buổi chiều. Phải về nhà kịp giờ uống trà. Nhưng cô phải cố gắng lắm mới ra về.

Khi cô về đến nhà thì một cơn mưa phùn bắt đầu rơi.

«Trời lại mưa nữa à ? Clifford nói khi thấy cô giũ chiếc mũ.

- Hầu như không. Chỉ có một chút mưa phùn thôi.»

Cô im lặng rót trà, chìm đắm trong một sự ương ngạnh nào đó. Hôm nay cô muốn gặp người gác rừng, để xem điều đó có thực sự đúng không. Nếu nó thực sự là thật.

«Vậy để anh đọc sách cho em nghe một chút nhé ?» Clifford hỏi.

Cô nhìn anh ta. Phải chăng anh ta đã nghi ngờ điều gì ?

«Mùa xuân làm em thấy kỳ cục. Em muốn nghỉ ngơi một chút.

- Tùy em thôi. Em không thực sự khó chịu đấy chứ ?

- Không. Chỉ hơi mệt một chút. Là do mùa xuân ấy mà. Anh có muốn bà Bolton đến chơi một ván bài với anh không ?

- Không ! Anh nghĩ anh sẽ nghe radio.»

Cô nhận thấy một nốt thỏa mãn kỳ lạ trong giọng nói của anh ta. Cô lên lầu về phòng mình. Từ đó, cô nghe thấy chiếc loa hét lên bằng một giọng điệu ngu ngốc một cách kiểu cách và ngọt ngào sến súa ; đó là sự bắt chước những tiếng rao trên phố, một sự bắt chước kinh tởm những người rao hàng cũ. Cô mặc chiếc áo choàng mưa cũ màu tím và lén ra ngoài bằng cửa bên.

Mưa phùn như một tấm màn che phủ thế giới, bí ẩn, tù đọng, nhưng không lạnh. Cô thấy nóng người lên rất nhiều khi vội vã băng qua công viên. Cô phải mở chiếc áo choàng mưu mỏng manh của mình.

Khu rừng im lặng, tĩnh lặng và bí mật trong làn mưa phùn của buổi chiều, chứa đầy sự huyền bí của những quả trứng, của những nụ hoa hé nửa, của những bông hoa vừa chớm nở. Trong sự mờ ảo khắp nơi ấy, những cái cây lấp lánh, trơ trụi và tối sẫm, như thể chúng đang bị lột trần ; và tất cả màu xanh của mặt đất dường như

ngân nga vì sự xanh tươi.

Vẫn chưa có ai trong khoảng đất trống. Hầu hết gà con đã trở về dưới lớp lông của những con gà mẹ ; chỉ một hoặc hai con, táo bạo hơn, đang nhặt nhạnh đó đây dưới sự che chở của mái lều rơm. Chúng không được yên tâm lắm.

Chà ! Anh ấy đã không đến. Anh ấy cố tình không đến. Hoặc là, có điều gì đó không ổn. Có lẽ cô nên đến nhà anh ta xem sao.

Nhưng cô sinh ra là để chờ đợi. Cô mở túp lều bằng chìa khóa của mình. Mọi thứ đều ngăn nắp, thóc lúa trong thùng, chăn mền gấp gọn trên giá, rơm rạ được xếp gọn gàng trong một góc. Còn có một bó rơm mới. Chiếc đèn lồng treo trên một cái đinh. Bàn và ghế đã được đặt lại chỗ cô nằm.

Cô ngồi xuống một cái ghế đẩu ở ngưỡng cửa. Mọi thứ thật yên tĩnh làm sao ! Mưa bụi rơi nhẹ, mỏng, nhưng gió không gây ra tiếng động. Chẳng có một âm thanh nào. Những cái cây đứng sừng sững như những sinh thể hùng mạnh, mờ ảo, trong ánh hoàng hôn, im lặng và đầy sức sống. Mọi thứ thật sống động làm sao !

Đêm lại đang đến gần. Sẽ phải đi thôi. Anh ta đang tránh mặt cô.

Nhưng đột nhiên anh bước những bước dài vào khoảng đất trống, mặc một chiếc áo khoác vải sơn, như một tài xế, lấp lánh vì ẩm ướt. Anh liếc nhanh về phía túp lều, gật đầu chào một nửa, quay lại và tiến về phía những chiếc lồng. Anh lặng lẽ ngồi xổm xuống, quan sát mọi thứ, cẩn thận, rồi nhốt gà mái và gà con vào nơi trú ẩn qua đêm.

Cuối cùng, anh từ từ tiến lại gần cô. Cô vẫn ngồi trên ghế đẩu. Anh đứng trước mặt cô dưới mái hiên.

«Thế là bà đã đến, anh ta nói, dùng giọng điệu địa phương.

- Vâng, cô nói, nhìn anh. Anh đến muộn.

- Ừ», anh trả lời, đảo mắt nhìn về phía khu rừng.

Cô từ từ đứng dậy, đẩy chiếc ghế đẩu sang một bên.

«Anh có muốn vào trong không ?» cô hỏi.

Anh ném cho cô một cái nhìn sắc sảo.

«Người ta sẽ không nghĩ ngợi điều gì sao, nếu bà đến đây mỗi tối ? anh ta nói.

- Tại sao ?» Cô nhìn anh, không hiểu. «Tôi đã nói là tôi sẽ đến. Không ai biết cả.

- Rồi người ta sẽ biết thôi, anh đáp. Và rồi, sao đây ?»

Cô không biết trả lời thế nào.

«Tại sao người ta lại biết chứ ? cô nói.

- Người ta luôn biết cả thôi», anh nói bằng một giọng điệu dứt khoát.

Môi anh run run một chút. Cô do dự :

«Chà, tôi không thể làm gì được.

- Ừ, anh nói. Bà có thể không đến, nếu bà muốn.

- Nhưng tôi không muốn thế», cô thì thầm.

Anh im lặng, ánh mắt đảo về phía khu rừng.

«Nhưng bà sẽ làm gì khi người ta biết ? cuối cùng anh hỏi. Hãy nghĩ mà xem. Thật là nhục nhã ! Một tên đầy tớ của chồng bà !»

Cô nhìn gương mặt anh đang ngoảnh đi.

«Có phải, cô lắp bắp, có phải là anh không muốn tôi ?

- Hãy nghĩ đi, anh nói ; bà sẽ làm gì, nếu người ta biết chuyện ? Ngài Clifford và… và tất cả mọi người…

- Chà, tôi có thể đi.

- Đi đâu ?

- Đi đâu cũng được ! Tôi có tiền của riêng mình. Mẹ tôi để lại cho tôi hai mươi nghìn bảng ; và tôi biết Clifford không thể động vào số tiền đó. Tôi có thể đi.

- Nhưng nếu chẳng may bà không muốn đi thì sao ?

- Có, có chứ. Tôi không quan tâm đến những gì có thể xảy ra với tôi.

- À ! Bà nghĩ thế đấy ! Nhưng bà sẽ không thể không quan tâm đâu. Không ai có thể không quan tâm được đâu. Đừng quên rằng bà là Phu nhân Chatterley còn tôi là người gác rừng. Sẽ khác nếu tôi là một quý ông. Không, không, bà sẽ không thể không quan tâm đâu.

- Có, tôi không quan tâm. Tôi không quan tâm đến việc là Phu nhân Chatterley ; tôi ghét điều đó. Mỗi lần người ta gọi tôi là *quý bà*, tôi cảm thấy họ không nghiêm túc chút nào. Ngay cả anh cũng vậy, khi anh gọi tôi như thế.

- Tôi ư ?»

Lần đầu tiên anh nhìn thẳng vào mắt cô.

«Tôi không đùa với bà», anh nói.

Khi anh nhìn cô, cô thấy mắt anh trở nên tối sầm, hoàn toàn tối sầm, đồng tử giãn ra.

«Bà không quan tâm đến mọi rủi ro sao ? anh nói bằng giọng trầm đục. Bà không nên thế. Đừng đợi đến khi quá muộn.»

Có một lời cầu xin kỳ lạ, một lời cảnh báo trong giọng nói của anh.

«Nhưng tôi chẳng có gì để mất cả, cô nói một cách bực bội. Nếu anh biết nó là thế nào, anh sẽ hiểu rằng tôi sẽ rất vui lòng để mất nó. Nhưng có phải anh đang sợ cho chính bản thân mình ?

- Ừ, anh nói ngắn gọn. Tôi sợ. Tôi sợ những thứ.

- Những thứ gì ?»

Anh ngửa đầu ra sau để ám chỉ thế giới bên ngoài.

«Những thứ ! Tất cả mọi người ! Tất cả bọn họ !»

Rồi anh cúi xuống, và, đột nhiên, hôn lên khuôn mặt đầy khổ sở của cô.

«Nhưng, anh nói, tôi không quan tâm ! Chúng ta hãy tận hưởng đi. Và mặc kệ những thứ còn lại ! Nhưng nếu có một ngày bà phải hối tiếc vì nó !...

- Xin đừng từ chối tôi», cô cầu xin.

Anh chạm vào mặt cô bằng những ngón tay mình và đột nhiên lại hôn cô một lần nữa.

«Hãy để tôi vào trong, anh nói nhẹ nhàng. Và cởi áo choàng của bà ra.»

Anh treo khẩu súng, tuột chiếc áo khoác bị ướt ra và lấy những tấm chăn trên giá.

«Tôi đã mang thêm một tấm chăn nữa, anh nói, để chúng ta có thể đắp nếu chúng ta muốn.

- Tôi không thể ở lâu được, cô nói, bữa tối lúc bảy giờ rưỡi.»

Anh liếc nhìn cô thật nhanh, rồi nhìn vào đồng hồ.

«Được rồi», anh nói.

Anh đóng cửa lại và thắp một ngọn đèn nhỏ trong chiếc đèn lồng.

Anh sắp xếp những tấm chăn cẩn thận, một cái, được gấp lại, để làm gối. Rồi anh ngồi xuống chiếc ghế đẩu một lúc và kéo cô vào lòng ; một tay anh giữ chặt cô, tay kia anh tìm kiếm cơ thể cô. Cô nghe thấy anh hít một hơi khi anh đã tìm thấy nó. Dưới chiếc váy lót mỏng manh, cô đang trần truồng.

«À ! Được chạm vào cô thật là !» anh nói, vuốt ve bằng đôi tay mình làn da mỏng manh, ấm áp, bí mật của vòng eo và hông cô. Anh cúi đầu xuống, và bằng má, anh xoa bụng và đùi cô, lần nữa, lần nữa. Và, một lần nữa, cô ngạc nhiên trước kiểu say mê mà anh đắm chìm vào. Cô không hiểu được vẻ đẹp mà anh tìm thấy ở cô, khi chạm vào cơ thể trần trụi của cô, kiểu ngây ngất vì vẻ đẹp ấy. Chỉ có đam mê mới có thể hiểu được nó. Và, khi đam mê vắng mặt hoặc đã chết, thì cú đánh tuyệt vời, lớn lao mà vẻ đẹp mang lại trở nên khó hiểu và thậm chí có chút khinh miệt ; vẻ đẹp ấm áp, sống động của xúc giác, sâu sắc hơn nhiều so với vẻ đẹp của thị giác. Cô cảm thấy trên đùi, bụng, mông mình, sự vuốt ve nhẹ nhàng của gò má và sự cọ xát thô ráp của bộ râu và mái tóc mềm mại, dày ; và đầu gối cô bắt đầu run rẩy. Rất xa, tận sâu bên trong, cô cảm thấy một cái gì đó mới mẻ đang rung động, một sự trần trụi mới đang trồi lên. Và cô gần như sợ hãi. Cô gần như muốn anh đừng vuốt ve mình như thế. Cô cảm thấy bị bao vây, bị chiếm

đoạt. Thế nhưng cô vẫn chờ đợi, chờ đợi.

Và khi anh đi vào cô, với một cường độ nhẹ nhõm và thỏa mãn thuần khiết là sự bình yên đối với anh, cô vẫn chờ đợi. Cô cảm thấy mình hơi bị lãng quên... Và cô biết đó một phần là lỗi của mình. Cô muốn giữ khoảng cách như vậy. Có lẽ giờ đây cô bị kết án phải giữ nó mãi mãi. Cô nằm bất động ; cô cảm thấy anh cử động trong mình, cô cảm thấy sự chú ý chôn sâu ấy, và cái rùng mình đột ngột xuyên qua anh khi anh tuôn trào hạt giống, rồi một cái đẩy chậm hơn và bình tĩnh hơn. Cái đẩy của mông ấy, chẳng phải là hơi lố bịch sao ? Nếu là phụ nữ và nếu nhìn toàn bộ sự việc từ một khoảng cách xa, chắc chắn, cái đẩy của mông ấy là cực kỳ lố bịch ; chắc chắn người đàn ông vô cùng lố bịch trong tư thế và hành động đó !

Nhưng cô vẫn bất động, không lùi lại. Ngay cả khi anh đã xong, cô cũng không cử động để cố đạt được sự thỏa mãn của riêng mình, như cô đã làm với Michaelis; cô nằm bất động và nước mắt từ từ tràn đầy trong mắt cô và trào ra.

Anh cũng nằm bất động, nhưng anh ôm chặt cô và cố gắng làm ấm đôi chân cô, đôi chân trần tội nghiệp ấy, bằng cách phủ đôi chân mình lên. Anh nằm trên cô và bao bọc cô bằng một hơi ấm thật gần gũi không chừa

chỗ cho bất kỳ nghi ngờ nào.

«Cô có lạnh không ? anh hỏi bằng một giọng nhỏ nhẹ, dịu dàng, như thể cô đang ở gần, rất gần, trong khi cô cảm thấy xa cách, vắng mặt.

- Không ! Nhưng tôi phải đi rồi», cô nói nhẹ nhàng.

Anh thở dài, ôm cô chặt hơn, rồi buông lỏng vòng tay.

Anh không đoán được những giọt nước mắt của cô. Anh tưởng cô đang ở đó, với anh.

«Tôi phải đi rồi», cô lại nói.

Anh nâng mình lên, quỳ bên cô một lúc, hôn vào phía trong đùi cô, kéo váy cô xuống, rồi chỉnh lại quần áo của mình mà không suy nghĩ, thậm chí không quay đi, trong ánh sáng mờ mờ, rất mờ của chiếc đèn lồng.

«Cô sẽ phải đến nhà tranh một ngày nào đó», anh nói, nhìn cô bằng ánh mắt ấm áp, chắc chắn, đầy thoải mái.

Nhưng cô vẫn nằm đó bất động, và nhìn anh và suy ngẫm. Người lạ ! Người lạ ! Cô thậm chí còn hơi giận anh.

Anh mặc áo khoác, tìm chiếc mũ đã rơi của mình, treo khẩu súng lên vai.

«Đến đây nào !» anh nói, nhìn cô bằng đôi mắt ấm áp và bình lặng.

Cô chậm rãi đứng dậy. Cô không muốn rời đi. Cô cũng không muốn ở lại. Anh giúp cô mặc chiếc áo choàng mỏng đi mưa và chỉnh trang lại.

Rồi anh mở cửa. Bên ngoài trời đã tối hẳn. Con chó trung thành, đang đợi anh dưới hiên, vui mừng đứng dậy khi thấy anh. Mưa phùn rơi, xám xịt, giữa bóng tối. Trời tối đen như mực.

«Cô phải cầm đèn lồng, anh nói, sẽ không có ai đâu.»

Anh đi thẳng trước mặt cô trên con đường mòn hẹp, lắc lư chiếc đèn lồng gần mặt đất, làm lộ ra cỏ ướt, những rễ cây sáng bóng như rắn, những bông hoa nhợt nhạt. Tất cả những gì còn lại chỉ là mây mưa và bóng tối hoàn toàn.

«Cô sẽ phải đến nhà tranh một lần», anh nói, phải không ? Thà chết vì cừu còn hơn chết vì cừu non.» (Thà làm đến nơi đến chốn)

Cô ngạc nhiên vì anh muốn cô với sự kiên trì kỳ lạ đó, trong khi chẳng có gì chung giữa họ, anh chẳng bao giờ thực sự nói chuyện ; và cô giận anh vì thổ ngữ của anh. «Cô sẽ phải đến» bằng thổ ngữ thô tục dường như không nói với cô mà với một cô gái nào đó của giới bình dân. Cô nhìn thấy những lá cây mao địa hoàng trên đường mòn và nhận ra, đại khái, nơi họ đang đứng.

«Bây giờ là bảy giờ kém mười lăm, anh nói. Bà sẽ về kịp giờ.»

Giọng anh đã thay đổi, như thể anh cảm thấy cô xa cách. Khi họ đi đến khúc cua cuối cùng của con đường, ngay trước hàng rào cây phỉ và cổng, anh tắt đèn.

«Từ đây trở đi, chúng ta có thể nhìn thấy», anh nói, nhẹ nhàng nắm lấy cánh tay cô.

Thật không dễ dàng. Mặt đất thật bí ẩn dưới chân họ. Nhưng anh dò dẫm tìm đường : anh đã quen với điều đó. Ở cổng, anh đưa cho cô chiếc đèn pin của mình.

«Trong công viên sáng hơn một chút. Nhưng hãy cầm lấy để không bị lạc đường.»

Đúng vậy. Trong công viên có một thứ ánh sáng ma quái màu xám. Đột nhiên, anh kéo cô vào, lại luồn tay dưới váy cô, đưa bàn tay lạnh và ướt lên cơ thể ấm áp

của cô.

«Chạm vào một người phụ nữ như cô ! Cô làm tôi chết mất ! anh nói bằng giọng khàn khàn. Nếu cô có thể ở lại thêm chút nữa...

- Không, tôi phải chạy thôi ! cô nói, hơi hoảng hốt.

- Được thôi», anh nói, đột ngột thay đổi giọng điệu và buông cô ra.

Cô bỏ đi, nhưng ngay lập tức, quay lại.

«Hôn tôi đi.»

Vô hình trong bóng tối, anh cúi xuống cô và hôn lên mắt trái của cô. Cô đưa môi ra và anh nhẹ nhàng hôn lên đó, rồi ngay lập tức, rút môi đi. Anh ghét những nụ hôn trên miệng.

«Tôi sẽ đến vào ngày mai», cô nói khi bước đi. Và cô thêm :

«Nếu tôi có thể.

- Ừ, nhưng đừng quá muộn», anh trả lời từ trong bóng tối. Giờ đây cô đã hoàn toàn không nhìn thấy anh nữa.

«Chúc ngủ ngon, cô nói.

- Chúc ngủ ngon, thưa bà», giọng anh đáp lại.

Cô dừng lại và nhìn vào bóng tối ẩm ướt. Cô chỉ có thể phân biệt được bóng dáng anh trong đêm.

«Tại sao anh lại nói thế ? cô kêu lên.

- Không, anh nói. Vậy chúc ngủ ngon. Chạy đi !»

Cô lao vào màn đêm tối tăm và hữu hình. Cô tìm thấy cánh cửa nhỏ mở và lẻn đến đó mà không bị nhìn thấy. Khi cô đóng cửa, cô nghe thấy tiếng chiêng báo ăn tối. Nhưng cô quyết định vẫn sẽ tắm. Cô cần tắm. «Nhưng đây là lần cuối cùng mình về muộn, cô tự nhủ. Thật quá bực bội.»

Ngày hôm sau, cô không vào rừng. Cô đi cùng Clifford đến Uthwaite. Giờ đây thỉnh thoảng ông có thể ra ngoài bằng ô tô. Ông có một tài xế trẻ khỏe mạnh, người có thể, khi cần, giúp ông ra khỏi xe. Ông đặc biệt muốn gặp cha đỡ đầu của mình, Leslie Winter, sống ở Shipley Hall, gần Uthwaite. Winter là một quý ông giàu có, một trong những chủ mỏ than giàu có đã phát đạt dưới triều vua Edward. Vua Edward đã đến Shipley hơn một lần để săn bắn. Đó là một lâu đài cũ đẹp đẽ bằng vữa, được bố trí và trang trí rất thanh lịch, vì Winter là người độc thân và tự hào về cách bài trí nhà cửa của mình. Nhưng lâu

đài bị các mỏ than bao vây. Leslie Winter quý Clifford ; nhưng cá nhân ông không tôn trọng Clifford lắm, vì văn chương và những bức ảnh trên các tờ báo ảnh của anh. Vị quý ông già là một kẻ ăn chơi thuộc trường phái thời vua Edward, người cho rằng cuộc sống là cuộc sống, còn viết lách là một chuyện hoàn toàn khác. Đối với Constance, ông Squire [4] tỏ ra khá lịch thiệp. Ông thấy cô hấp dẫn, trinh nguyên, kín đáo, và quá tốt so với Clifford, người chẳng biết trân trọng gì. Thật đáng tiếc cả ngàn lần khi không có chút cơ hội nào để cô có thể mang về một người thừa kế cho Wragby. Bản thân ông cũng không có người thừa kế.

Constance tự hỏi không biết ông ta sẽ nói gì nếu biết rằng người thợ săn của Clifford đang có quan hệ tình cảm với cô và nói với cô bằng thổ ngữ : «Rồi một ngày nào đó em sẽ phải đến túp lều.» Ông ta sẽ ghét và khinh rẻ cô, bởi vì bản thân ông gần như đã căm thù sự trỗi dậy của tầng lớp lao động. Nếu người tình của cô là một người đàn ông cùng đẳng cấp, ông ta sẽ không trách cô, bởi Constance được trời phú cho vẻ ngoài khiêm nhường, ngoan ngoãn và trinh nguyên như vậy, và có lẽ cô được sinh ra là để yêu đương. Winter gọi cô : đứa trẻ thân yêu, và tặng cô một bức tiểu họa xinh xắn từ thế kỷ

4 Tên gọi ngày xưa và đôi khi vẫn được dùng để chỉ những quý ông quý tộc ở nông thôn không có tước hiệu.

XVIII, dù cô hơi miễn cưỡng.

Nhưng Constance đang bận tâm về mối quan hệ của mình với người thợ săn. Rốt cuộc thì, ông Winter, một quý ông đích thực và một người từng trải, đối xử với cô như một con người, như một cá thể riêng biệt. Ông không xếp cô vào cùng đám phụ nữ con gái tầm thường, với những từ «mày» và «mi».

Cô đã không vào rừng vào ngày hôm sau, hay ngày kế tiếp, hay ngày tiếp theo nữa. Cô đã không vào đó chừng nào cô còn cảm thấy hoặc tin rằng người đàn ông đang chờ đợi cô, khao khát cô. Nhưng đến ngày thứ ba, cô thấy mình vô cùng bối rối và xao động. Cô vẫn từ chối quay lại khu rừng để giang chân ra cho người đàn ông đó. Cô nghĩ ra đủ mọi thứ mình có thể làm : đi đến Sheffield, thăm hỏi hàng xóm, và ý nghĩ về những điều đó làm cô kinh hãi. Cuối cùng cô quyết định đi dạo, không phải vào rừng, mà theo hướng ngược lại ; cô sẽ đến Marchay, qua cái cổng sắt nhỏ, ở phía bên kia hàng rào công viên. Đó là một ngày xuân yên lặng và xám xịt, gần như ấm áp. Cô đi mà chẳng thấy gì, chìm đắm trong những suy nghĩ mà bản thân cô cũng hầu như không ý thức được. Cô bị kéo ra khỏi cơn mơ màng một cách mãnh liệt bởi tiếng sủa ầm ĩ của con chó trang trại ở Marchay. Trang trại Marchay ! Những đồng cỏ của nó

trải dài đến tận hàng rào công viên Wragby, vì vậy chủ nhân của nó là hàng xóm ; nhưng đã được một thời gian Constance chưa đến thăm nơi này.

«Bell ! cô nói với con chó bull-terrier trắng to lớn. Bell ! Mày quên tao rồi à ? Mày không nhận ra tao sao?»

Cô sợ chó ; Bell lùi lại và sủa ; và cô muốn băng qua sân trang trại để đến con đường vào khu bảo tồn thỏ.

Bà Flint xuất hiện. Đó là một người phụ nữ cùng tuổi Constance. Bà từng là giáo viên ; nhưng Constance nghi ngờ bà là một người khá giả tạo.

«Ôi, Phu nhân Chatterley đây mà !»

Và mắt bà Flint sáng lên và bà đỏ mặt như một thiếu nữ :

«Bell ! Bell ! Sao ! Có thể nào lại sủa Phu nhân Chatterley chứ ! Bell ! im nào !»

Bà lao tới và đập con chó bằng chiếc khăn trắng đang cầm trên tay ; rồi bà tiến lại gần Constance.

«Nó từng quen tôi trước đây», Constance nói, giơ tay ra. Gia đình Flint là tá điền của gia đình Chatterley.

«Chắc chắn là nó biết bà chứ. Nó chỉ muốn ra vẻ ta đây thôi, bà Flint nói, rạng rỡ đón tiếp và nhìn Constance với một vẻ bối rối đỏ mặt nào đó. Nhưng đã lâu lắm rồi nó không được gặp bà. Tôi rất mong là bà đã khá hơn!

- Cảm ơn, tôi rất khỏe.

- Người ta hầu như không thấy bà suốt mùa đông. Bà có muốn vào xem em bé không ?

- Nhưng...», Constance ngập ngừng. Ồ, chỉ một lúc thôi nhé.»

Bà Flint vội vã chạy vào nhà để dọn dẹp, và Constance đi theo một cách chậm rãi, hơi do dự trong căn bếp tối om nơi ấm nước đang sôi bên bếp lửa. Bà Flint xuất hiện trở lại.

«Xin bà thứ lỗi cho. Bà có muốn đi lối này không ?»

Họ bước vào phòng khách, nơi một em bé đang ngồi trên thảm trước lò sưởi, và bàn đã được dọn một cách cẩu thả cho bữa trà. Một cô hầu gái trẻ, rụt rè và lúng túng, lùi ra ngoài hành lang.

Em bé là một sinh linh nhỏ rất lanh lợi, chừng một tuổi, với mái tóc đỏ như cha và đôi mắt xanh nhạt táo bạo. Đó là một bé gái. Em ngồi giữa đống gối, với búp

bê vải vụn và đồ chơi thừa mứa, theo đúng mốt hiện nay.

«Thật đáng yêu ! Constance nói. Và nó đã lớn lên nhiều rồi ! Một cô gái lớn rồi ! Một cô gái lớn rồi !»

Cô đã tặng cho đứa trẻ một chiếc khăn choàng khi nó chào đời và những chú vịt bằng xeluloid vào Giáng sinh.

«Nào, Josephine ! Ai đến thăm con nào ? Ai đây, Josephine ? Phu nhân Chatterley ? Con biết Phu nhân Chatterley, phải không ?»

Sinh linh nhỏ bé táo bạo kia nhìn Constance một cách điềm tĩnh. Những «Quý bà» vẫn chưa gây ấn tượng gì với em.

«Lại đây, con không muốn đến với tôi à ?» Constance nói với em bé.

Vì em bé tỏ ra hoàn toàn thờ ơ, Constance bế em lên và đặt em trên đùi mình. Thật ấm áp và thú vị làm sao khi có một đứa trẻ trên đùi ! Những cánh tay nhỏ bé mềm mại, những đôi chân nhỏ vô thức và ngỗ ngược !

«Tôi vừa mới uống trà không khách sáo, một mình. Luc đã đi chợ, nên tôi có thể uống lúc nào tôi muốn.

Bà có dùng một tách không, Phu nhân Chatterley ? Tôi nghĩ bà quen dùng thứ tốt hơn, nhưng dù sao thì ?...»

Constance chấp nhận, dù cô không thích lắm lời nhắc nhở về thói quen của mình. Có một sự trưng bày lớn những chiếc tách đẹp nhất và ấm trà đẹp nhất.

«Giá như bà đừng khổ sở như vậy !» Constance nói.

Nhưng, nếu bà Flint không khổ sở, thì niềm vui sẽ ở đâu ? Constance chơi với đứa trẻ, và thấy thú vị với sự bướng bỉnh nữ tính nhỏ bé của em, và rút ra từ hơi ấm trẻ trung dịu dàng ấy một niềm khoái cảm. Sự sống non trẻ này ! Và không chút sợ hãi ! Không sợ hãi vì không phòng vệ. Người lớn lại bị bóp nghẹt bởi nỗi sợ !

Constance uống một tách trà, hơi đậm một chút, ăn những lát bánh mì nướng tuyệt hảo và mứt mận. Bà Flint đỏ mặt và rạng rỡ vì vui sướng, như thể Constance là một hiệp sĩ hào hoa nào đó. Và họ đã có một cuộc trò chuyện thực sự của phụ nữ khiến cả hai đều thích thú.

«Đây quả là một bữa trà nhỏ bé khốn khổ, bà Flint nói.

- Còn tốt hơn nhiều so với ở nhà, Constance thành thật nói.

- Ồ !» bà Flint nói, đương nhiên là chẳng tin tí nào.

Nhưng rồi Constance cũng đứng dậy.

«Tôi phải đi đây, cô nói. Chồng tôi không biết tôi ở đâu. Anh ấy sẽ tưởng tượng đủ thứ chuyện trên trời dưới đất.

- Ông ấy sẽ chẳng bao giờ tin rằng bà ở đây đâu, bà Flint nói, vui mừng. Ông ấy sẽ cho người đi rao tìm cho mà xem.

- Tạm biệt, Josephine», Constance nói, hôn em bé và vuốt ve những lọn tóc đỏ của em.

Bà Flint nhất quyết mở cổng lớn, vốn đã được khóa then cài then, và Constance bước ra khu vườn nhỏ, trải dài trước nhà và được bao quanh bởi một hàng rào cây kim ngân hoa. Dọc theo lối đi có hai hàng cây hoa chuông, đẹp và mượt như nhung.

«Những bông hoa chuông thật đẹp !» Constance nói.

Bà Flint bắt đầu hái chúng một cách nhiệt tình.

«Đủ rồi, đủ rồi !» Constance nói.

Họ đi tới cái cổng nhỏ của khu vườn.

«Bà định đi hướng nào ? bà Flint hỏi.

- Qua khu bảo tồn thỏ.

- Để xem... Ồ ! vâng, những con bò đang ở trong bãi chăn ; nhưng chúng vẫn chưa đứng dậy đâu. Cổng đã khóa ; bà sẽ phải trèo qua.

- Tôi biết trèo mà, Constance nói.

- Có lẽ tôi có thể đi cùng bà đến cuối bãi chăn.»

Họ băng qua đồng cỏ nghèo nàn bị những con thỏ tàn phá. Trong rừng, những chú chim đang hót vang khúc ca chiều thắng lợi. Một người đàn ông đang gọi những con bò cuối cùng lê bước chậm chạp trên đồng cỏ bị ăn trụi như một con đường.

«Tối nay họ vắt sữa muộn quá, bà Flint nói nghiêm khắc. Họ biết là Luc sẽ không về trước tối.»

Họ tới hàng rào, phía sau đó trải rộng một rừng cây linh sam non, lởm chởm và rậm rạp.

Ở phía trong, trên cỏ, có một cái chai rỗng.

«Đây là cái chai rỗng của người gác rừng ; nó dùng để đựng sữa. Chúng tôi mang nó tới đây, và ông ấy tự đến lấy.

- Khi nào ? Constance nói.

- Ồ ! Khi ông ấy đi qua phía này. Thường là vào buổi sáng. Thôi, tạm biệt nhé, Phu nhân Chatterley. Và hãy sớm trở lại nhé. Tôi rất vui được gặp bà.»

Constance trèo qua hàng rào và bước vào con đường mòn hẹp, giữa những cây linh sam non dày đặc và lởm chởm. Bà Flint chạy về nhà, băng qua đồng cỏ, dưới chiếc mũ làm vườn kiểu cô giáo. Constance không thích phần rừng mới này ; cô thấy nó quá rậm rạp, âm u, ngột ngạt. Cô vội vã bước đi, cúi đầu, nghĩ về đứa con của bà Flint. Nó thật đáng yêu, nhưng chân hơi cong, giống bố nó. Người ta đã có thể nhận thấy điều đó rồi, nhưng có lẽ nó sẽ hết. Thật ấm áp, thật thỏa mãn biết bao khi có một đứa con, và bà Flint đã khoe khoang về nó biết chừng nào ! Bà ấy ít nhất cũng có một thứ mà Constance không có, thứ mà rõ ràng cô không thể có. Vâng, bà Flint đã phô trương tình mẫu tử của mình. Và Constance đã có chút, chỉ một chút xíu ghen tị. Cô không thể làm gì được.

Cô bỗng giật mình khỏi cơn mơ màng và kêu lên một tiếng nhỏ. Một người đàn ông ở đó.

Đó là người gác rừng. Anh ta đứng trên lối đi như con lừa cái của Balaam, và chặn đường cô.

«Sao, là bà ? anh ta ngạc nhiên nói.

- Anh đến bằng cách nào ? cô hỏi, thở hổn hển.

- Còn bà ? Bà đã đến túp lều à ?

- Không, không, tôi đến Marchay.»

Anh nhìn cô bằng ánh mắt tò mò, dò xét ; và cô cúi đầu xuống, với một chút cảm giác tội lỗi.

«Và bây giờ bà định đến túp lều à ? anh ta hỏi với giọng hơi nghiêm khắc.

- Không, tôi không thể. Tôi đã dừng chân ở Marchay. Không ai biết tôi ở đâu. Tôi đã muộn rồi. Tôi phải chạy về thôi.

- Bà bỏ rơi tôi, anh nói với một nụ cười mơ hồ mỉa mai.

- Không ! Không, không phải vậy. Chỉ là...

- Sao, còn gì nữa ?» anh nói.

Và anh tiến lại gần cô và ôm cô vào lòng. Cô cảm thấy phần thân trước của anh kinh khủng làm sao, gần gũi cô, và sống động.

«Ôi ! không phải bây giờ, không phải bây giờ, cô kêu lên, cố gắng đẩy anh ra.

- Tại sao không ? Mới có sáu giờ. Bà còn nửa tiếng. Không, không, tôi muốn bà.»

Anh giữ chặt cô, và cô cảm thấy sự cấp bách trong ham muốn của anh. Bản năng nguyên thủy thúc đẩy cô tranh đấu cho sự tự do của mình. Nhưng trong cô, cũng có một cái gì đó trơ ì và nặng nề. Cơ thể người đàn ông, ép sát vào cô, đè nén cô, muốn có cô ; và cô không cảm thấy có can đảm để chống cự.

«Lại đây, lại đây, chỗ này», anh nói, xuyên qua ánh nhìn vào đám linh sam non dày đặc vẫn chưa đạt đến quá nửa độ lớn của chúng.

Anh quay lại nhìn cô. Cô thấy đôi mắt anh, mãnh liệt, sáng ngời, hoang dại, không dịu dàng. Nhưng cô đã đánh mất mọi tự do. Một sức nặng kỳ lạ đè nặng lên chân tay cô. Cô nhượng bộ, cô buông thả.

Anh dẫn cô, xuyên qua bức tường cây đầy gai nhọn, khó mà đi qua, đến một chỗ có một chút khoảng trống và một đống bụi cây chết. Anh đặt một hoặc hai cành xuống đất, đặt áo khoác của anh lên trên và bắt cô nằm xuống đó, dưới những bụi cây, như một con thú, trong

khi anh chờ đợi, chỉ mặc áo sơ mi và quần dài, nhìn cô với ánh mắt ám ảnh. Nhưng, luôn lo xa, anh đặt cô nằm thoải mái, một cách cẩn thận. Tuy nhiên, anh làm đứt dây thắt lưng đồ lót của cô, vì cô không giúp anh, vẫn nằm bất động.

Anh cũng đã để hở phần thân trước, và cô cảm thấy sự tiếp xúc của làn da trần của anh khi anh tiến vào trong cô. Trong một khoảnh khắc, anh nằm bất động trong cô, căng cứng và rung động. Rồi, khi anh bắt đầu cử động, trong cơn cực khoái đột ngột mà cô buông mình vào, những cơn rùng mình mới thức dậy trong cô, chạy khắp người cô trong sự run rẩy. Run rẩy, run rẩy, run rẩy, như nhịp đập nhẹ nhàng của những ngọn lửa dịu dàng, mềm mại như lông vũ, đôi khi vươn tới những điểm chói sáng, tinh tế, tế nhị, và làm tan chảy cô và để cô hoàn toàn tan chảy từ bên trong. Nó như một âm thanh chuông dâng lên từng đợt từng đợt đến một điểm tối thượng. Cô nằm đó, không ý thức được những tiếng kêu nhỏ hoang dại mà cô thốt ra, mà cô thốt ra cho đến tận cuối. Nhưng kết thúc đến quá nhanh ; và cô không thể, bằng sức mình, bắt buộc bản thân mình kết thúc. Lần này, nó khác, khác. Cô không thể làm gì. Cô không thể cứng rắn lên và bám lấy anh để đạt được khoái cảm của riêng mình. Cô chỉ có thể chờ đợi, chờ đợi và rên rỉ trong tâm trí, trong khi cô cảm thấy anh rút

ra, rời xa, co lại, rất gần thời khắc kinh khủng khi anh sẽ trượt ra khỏi cô mãi mãi. Và cơ thể cô vẫn mở ra nhẹ nhàng, than vãn nhẹ nhàng, như một con hải quỳ dưới dòng thủy triều, gọi anh, yêu cầu anh trở lại trong cô và thỏa mãn cô. Cô bám lấy anh, lạc trong một đam mê vô thức, và anh không hoàn toàn trượt ra khỏi cô, và cô cảm thấy chồi thịt nam tính rung động nhẹ nhàng trong cô, và những nhịp điệu kỳ lạ dâng lên trong một chuyển động nhịp nhàng kỳ lạ, mở rộng và phồng lên cho đến khi lấp đầy toàn bộ khoảng trống mở ra trong ý thức cô và rồi lại bắt đầu chuyển động không thể tả được, không thực sự là chuyển động mà là những vòng xoáy thuần khiết, sâu thẳm của cảm giác, xoáy tròn và chìm sâu hơn nữa xuyên qua da thịt và ý thức cô, cho đến khi cô chỉ còn là một dòng chảy đồng tâm của cảm giác, nằm dài ra đó, thốt ra những tiếng kêu không thành lời và vô thức. Giọng nói đó phát ra từ nơi tối tăm sâu thẳm nhất của đêm : sự sống ! Người đàn ông nghe thấy nó dưới mình với một nỗi khiếp sợ nào đó. Trong khi hạt giống của anh phun ra trong cô. Và, khi giọng nói lắng xuống, anh cũng lắng xuống và nằm im, hoàn toàn bất động, không biết gì, trong khi cô cũng buông lỏng sự siết chặt của mình với anh và nằm bất động. Và họ nằm đó, và không còn biết gì nữa, ngay cả không biết gì về nhau, cả hai đều lạc mất. Cho đến cuối cùng anh hồi

tỉnh và nhận ra sự trần trụi không phòng vệ của cô, và cô cũng cảm thấy anh buông lỏng sự ôm chặt. Anh tách ra ; nhưng, trong trái tim cô, cô cảm thấy mình không thể chịu đựng được việc anh để cô trần trụi. Anh từ nay phải che phủ cô mãi mãi.

Nhưng cuối cùng anh cũng rời xa cô, hôn cô, che phủ cô và bắt đầu che phủ chính mình. Cô vẫn nằm, nhìn lên cây, không thể cử động. Anh đứng đó, sửa lại quần dài, nhìn xung quanh. Mọi thứ im lặng và chết chóc ngoại trừ con chó cái sợ hãi vẫn nằm dài, mõm kẹp giữa hai chân. Anh ngồi xuống lại trên đống bụi cây và im lặng nắm lấy tay Constance.

«Lần này chúng ta cùng nhau thăng hoa», anh nói.

Cô không trả lời.

«Thật tốt, khi nó như vậy. Hầu hết mọi người sống cả đời mà không biết điều đó», anh nói như đang trong mơ.

Cô nhìn khuôn mặt mơ màng của anh.

«Thật sao, cô nói. Anh có hạnh phúc không ?»

Anh đưa mắt nhìn cô.

«Hạnh phúc, anh nói, có. Nhưng hãy im lặng.»

Anh không muốn nói. Anh cúi xuống cô và hôn cô ; và cô cảm thấy anh phải hôn cô như thế này mãi mãi.

Cuối cùng cô đứng dậy.

«Có hiếm khi người ta cùng thăng hoa với nhau không? cô hỏi với sự tò mò ngây thơ.

- Khá hiếm. Có thể thấy điều đó qua vẻ mặt khô khan và cứng nhắc của mọi người.»

Anh nói một cách miễn cưỡng, hối tiếc vì đã bắt đầu.

«Anh đã từng thăng hoa như thế với những người phụ nữ khác chưa ?»

Anh nhìn cô với vẻ mặt thích thú.

«Tôi không biết, anh nói, tôi không biết.»

Và cô hiểu rằng anh sẽ không bao giờ nói với cô nhiều hơn mà anh ấy muốn nói với cô. Cô nhìn khuôn mặt anh, và niềm đam mê của cô dành cho anh chuyển động trong lòng cô. Cô cố gắng chống lại nó hết sức có thể, bởi cô cảm thấy mình đã đánh mất chính mình.

Anh mặc áo ghi-lê và áo khoác vào, và dọn đường cho họ băng qua những cây linh sam để đến lối mòn.

Những tia nắng xiên cuối cùng của mặt trời chạm vào khu rừng.

«Tôi sẽ không tiễn cô đâu, anh nói. Như thế tốt hơn.»

Cô nhìn anh say đắm trước khi anh đi. Con chó của anh đang nôn nóng chờ anh đi và dường như không còn gì để nói nữa : chẳng còn gì cả.

Constance trở về nhà một cách chậm rãi, thấu hiểu chiều sâu của thứ khác đang ở trong cô. Một cái tôi khác đang sống trong cô, tan chảy, cháy bỏng và ngọt ngào trong lòng cô ; và, với toàn bộ con người ấy, cô tôn thờ người tình của mình. Cô tôn thờ anh đến mức cảm thấy đầu gối mình yếu đi khi bước đi. Trong lòng mình, cô hạnh phúc, sống động, dễ bị tổn thương và không phòng thủ trong sự tôn thờ dành cho anh, như người phụ nữ ngây thơ nhất. Giống như một đứa trẻ vậy, cô tự nhủ ; như thể có một đứa trẻ trong lòng tôi. Và điều đó là sự thật, như thể lòng dạ cô, vốn luôn khép kín, giờ đã mở ra và tràn đầy một sự sống mới, gần như là một gánh nặng, nhưng vẫn đáng yêu.

«Giá như mình có một đứa con ! cô nghĩ ; giá như mình cảm nhận được anh ấy, trong mình, dưới hình dạng một đứa trẻ !» Và các chi của cô tan chảy với ý nghĩ đó, và cô hiểu được sự khác biệt to lớn giữa việc

có một đứa con một mình, hoặc có một đứa con với một người đàn ông mà lòng dạ mình rung động vì khao khát. Điều kia chỉ là tầm thường, nhưng điều này, ý nghĩ có một đứa con với một người đàn ông mà mình tôn thờ trong lòng dạ và trong lòng mình, dường như biến đổi cô, khiến cô khác biệt so với trước kia, khiến cô chìm sâu xuống tận trung tâm sâu nhất của nữ tính, xuống tận giấc ngủ của sự sáng tạo.

Không phải niềm đam mê là điều mới mẻ với cô, mà là sự tôn thờ tha thiết đó. Cô luôn sợ hãi nó, biết rằng mình sẽ đánh mất sức mạnh vì nó ; cô vẫn còn sợ nó ; cô sợ rằng nếu tôn thờ quá mức, cô sẽ đánh mất chính mình, bị xóa nhòa, và cô không muốn bị xóa nhòa, trở thành một nô lệ, như một người phụ nữ man rợ. Cô không được phép trở thành một nô lệ. Cô sợ hãi sự tôn thờ đó, thế nhưng cô lại không muốn chống lại nó ngay lập tức. Cô biết mình có thể chống lại nó. Trong lòng cô có một con quỷ ngoan cố có thể chống lại sự tôn thờ ngày càng lớn trong lòng dạ cô, và nghiền nát nó. Ngay cả bây giờ cô vẫn có thể chiến thắng, ít nhất cô nghĩ vậy, và nắm lấy niềm đam mê của mình và điều khiển nó theo ý muốn của riêng mình.

Ôi vâng ! Hãy say đắm như một nữ tu sĩ Bacchus, như một nữ tu sĩ Bacchus chạy trốn qua những khu rừng để

tìm kiếm Iacchus, dương vật rực rỡ không có cá nhân tính đằng sau mà chỉ là người hầu-thần thuần khiết của người phụ nữ ! Người đàn ông, cá nhân, phải ngăn cản sự xâm nhập của hắn. Hắn ta chỉ là một kẻ phụ tá, người mang và người giữ dương vật rực rỡ, thứ thuộc về cô.

Như vậy, trong dòng chảy của sự tái sinh mới, niềm đam mê cổ xưa, khắc nghiệt đã cháy trong cô một thời gian, và người đàn ông bị thu nhỏ thành một đối tượng đáng khinh, một kẻ mang dương vật đơn thuần, kẻ sẽ bị chặt thành từng mảnh khi hoàn thành nhiệm vụ. Cô cảm thấy, trong các chi và trong cơ thể mình, sức mạnh của nữ tu sĩ Bacchus, của người phụ nữ nồng nhiệt và nhanh nhẹn, kẻ quật ngã con đực ; nhưng khi cảm nhận tất cả những điều đó, lòng cô nặng trĩu. Cô không muốn tất cả những thứ đó, thứ không có bí ẩn, trần trụi, cằn cỗi ; chính sự tôn thờ mới là kho báu của cô ; thật khôn lường, thật ngọt ngào, thật sâu sắc, thật không thể biết ! Không, không ; cô sẽ từ bỏ sức mạnh nữ tính cứng rắn và rực rỡ của mình, thứ làm cô mệt mỏi và chai cứng ; cô sẽ lao mình vào bồn tắm cuộc sống mới, vào những độ sâu trong lòng dạ cô đang hát lên bài ca không lời của sự tôn thờ. Còn quá sớm để bắt đầu sợ hãi người đàn ông.

«Em đã đi bộ đến Marchay và uống trà với bà Flint, cô nói với Clifford. Em muốn xem đứa bé. Nó thật đáng yêu, với mái tóc như mạng nhện màu đỏ. Thật là một tình yêu ! Flint đã đi chợ, nên chỉ có hai chị em tôi uống trà với nhau. Anh có tự hỏi em đã ở đâu không ?

- Có, anh có tự hỏi, nhưng anh nghĩ có lẽ em đã ở lại đâu đó để uống trà», Clifford nói một cách ghen tị. Với một loại nhìn xa trông rộng, anh ngửi thấy điều gì đó mới mẻ trong cô, điều gì đó hoàn toàn không thể hiểu nổi đối với anh ; nhưng anh quy cho là do đứa bé. Anh tin rằng điều làm Constance đau khổ chỉ là việc không có con, không thể sản sinh ra một đứa trẻ một cách máy móc, có thể nói vậy.

«Tôi đã thấy bà đi qua công viên đến cổng sắt, thưa bà, bà Bolton nói ; nên tôi đã nghĩ có lẽ bà đã đến thăm nhà mục sư.

- Tôi suýt đi đến đó, và rồi tôi đi bộ đến Marchay.»

Ánh mắt của hai người phụ nữ giao nhau : ánh mắt của bà Bolton màu xám, sáng và tò mò ; ánh mắt của Constance màu xanh, mờ ảo, và đẹp một cách kỳ lạ. Bà Bolton gần như chắc chắn rằng Constance có một người tình ; nhưng làm sao có thể được ? Ở đâu có một người đàn ông ?

«Ôi ! Thật tốt cho bà khi thỉnh thoảng ra ngoài và gặp gỡ mọi người, bà Bolton nói. Tôi đã nói với Ngài Clifford rằng việc bà gặp gỡ mọi người nhiều hơn một chút sẽ mang lại mọi điều tốt lành trên đời.

- Vâng, tôi rất vui vì đã đến Marchay ; và thật là một đứa bé đáng yêu, thật ngộ nghĩnh và táo bạo ! Constance nói. Nó có mái tóc hoàn toàn như mạng nhện, màu cam sáng, và đôi mắt bằng sứ xanh, thật ngộ nghĩnh và táo bạo ! Tất nhiên đó là một bé gái, nếu không nó đã không táo bạo đến thế.

- Bà nói đúng, thưa bà ; đó là một đứa bé Flint chính hiệu. Chúng luôn táo bạo và có mái tóc đỏ, bà Bolton nói.

- Anh có muốn xem nó không, Clifford ? Em đã mời họ đến uống trà vào thứ Hai tới để anh có thể xem nó.

- Ai ? anh hỏi, rất khó chịu, nhìn Constance.

- Bà Flint và em bé.

- Em có thể tiếp họ ở trên kia, trong phòng em, anh nói.

- Sao, anh không muốn xem em bé sao ? cô kêu lên.

- Ồ ! Anh rất muốn xem nó. Nhưng anh không muốn ngồi với họ suốt buổi trà.

- Ồ !» Constance nói, nhìn anh bằng đôi mắt to mờ ảo của mình.

Cô không thực sự nhìn thấy anh. Anh là một người khác.

«Bà có thể có một bữa trà nhỏ thật ngon, trong phòng mình, thưa bà, và bà Flint sẽ thoải mái hơn nếu có Ngài Clifford ở đó», bà Bolton nói.

Bà ta chắc chắn rằng Constance có một người tình và điều gì đó trong tâm hồn bà ta hân hoan. Nhưng đó là ai? Là ai ? Có lẽ bà Flint sẽ cung cấp cho bà manh mối.

Tối hôm đó Constance không muốn tắm. Cảm giác anh đã chạm vào cô bằng da thịt của mình, và thậm chí cảm giác da thịt của anh dính vào cô là thân thương với cô, và gần như là thiêng liêng.

Clifford rất khó chịu. Anh không muốn để cô đi sau bữa tối ; và cô lại khao khát được ở một mình biết bao ! Cô nhìn anh, nhưng tỏ ra vâng lời một cách kỳ lạ.

«Chúng ta chơi trò chơi nhé, hay anh đọc sách cho em nghe ? anh hỏi, khó chịu.

- Anh đọc cho em nghe đi, Constance nói.

- Em muốn anh đọc gì, thơ, văn xuôi, hay kịch ?

- Anh đọc Racine cho em nghe đi», cô nói.

Trước đây, một trong những sở trường của anh là đọc Racine với tất cả sự trang trọng của thế kỷ Pháp vĩ đại; nhưng giờ anh không còn luyện tập nữa và hơi e ngại. Thực tế, anh thích dùng máy phát thanh hơn. Nhưng Constance đang may vá ; cô đang may một bộ quần áo nhỏ bằng lụa vàng, cắt ra từ một trong những chiếc váy của cô, cho em bé của bà Flint. Giữa lúc đi dạo về và bữa tối cô đã cắt nó ; và cô ngồi đó, trong một niềm say mê yên bình và dịu dàng, vừa may vừa nghe anh tiếp tục đọc.

Trong lòng cô, cô cảm thấy tiếng rền rĩ của đam mê, như âm vang của những hồi chuông thẳm sâu.

Clifford nói với cô điều gì đó về Racine. Cô hiểu ý nghĩa lời nói của anh hơi muộn.

«Vâng, cô nói, ngước mắt nhìn anh, thật tuyệt vời.»

Anh lại một lần nữa khiếp sợ bởi ánh mắt xanh thẳm sâu thăm thẳm của cô, và sự tĩnh lặng dịu dàng của cô. Cô ngồi đó, và chưa bao giờ có vẻ dịu dàng và tĩnh lặng

đến thế. Cô mê hoặc anh, khiến anh bất lực, như say vì mùi hương toả ra từ cô. Bất lực, anh tiếp tục đọc. Và âm thanh cổ họng của tiếng Pháp đối với cô như gió trong các ống khói. Cô không nắm bắt được một âm tiết nào của Racine.

Cô đã chìm đắm trong sự dịu dàng của những giấc mơ riêng mình, như một khu rừng rên rỉ, với tiếng rên rỉ mơ hồ và hạnh phúc của một mùa xuân đang đâm chồi.

Cô cảm thấy, cùng với cô trong thế giới mới này, là người đàn ông, người đàn ông không tên, đang bước đi trên đôi chân của mình, đẹp đẽ với tất cả sự huyền bí phallic. Và trong chính cô, trong tất cả các huyết mạch của mình, cô cảm thấy anh ta, như đứa con của cô. Nàng cảm thấy đứa con của người đàn ông trải khắp tất cả các huyết mạch của cô, như một hoàng hôn.

«Vì nàng không có tay, không mắt, không chân, không kho báu tóc vàng ...»

Cô như một khu rừng, như mạng lưới tối tăm của những cây sồi, thì thầm lặng lẽ với hàng vạn chồi xanh của chúng. Đồng thời, những con chim của ham muốn đang ngủ say trong mạng lưới rộng lớn của thân thể cô.

Nhưng giọng nói của Clifford vẫn vang lên, bằng những âm thanh lạ lùng, lách cách và ọc ọc. Thật là phi thường ! Anh ta thật phi thường làm sao, cúi mình trên cuốn sách, kỳ lạ, tham tàn, văn minh, với đôi vai rộng, và không có chân ! Một sinh vật kỳ lạ, được ban cho ý chí rõ ràng, lạnh lùng, không lay chuyển của một con chim, và không có hơi ấm, không một chút hơi ấm nào! Một trong những sinh vật của tương lai, không có linh hồn nhưng có một ý chí lạnh lùng và siêu-sống. Cô run lên một chút, sợ hãi anh ta. Chỉ có ngọn lửa sống dịu dàng và ấm áp là mạnh mẽ hơn anh ta, và những điều chân thực bị che giấu với người đàn ông này.

Việc đọc dừng lại. Cô giật mình. Cô ngước nhìn và càng giật mình hơn khi thấy Clifford nhìn cô bằng một ánh mắt nhợt nhạt và hung dữ, một ánh mắt đầy hận thù.

«Cảm ơn anh rất nhiều ! Anh đọc Racine thật hay ! cô nói nhẹ nhàng.

- Hay gần như em nghe vậy», anh nói một cách tàn nhẫn.

«Em đang làm gì thế ?»anh hỏi.

- Em đang làm một chiếc váy trẻ con cho em bé của bà Flint.»

Anh quay đầu đi. Một đứa trẻ ! Một đứa trẻ ! Nàng chỉ nghĩ đến điều đó.

«Rốt cuộc thì, anh nói, với một giọng điệu diễn thuyết, người ta tìm thấy trong Racine tất cả những gì mình cần. Những cảm xúc được sắp xếp và cách điệu hữu ích hơn những cảm xúc hỗn loạn.»

Nàng nhìn anh bằng đôi mắt to, mơ hồ và bị che phủ của mình.

«Vâng, chắc chắn rồi, nàng nói.

- Thế giới hiện đại chỉ đã tầm thường hóa cảm xúc bằng cách buông lỏng nó. Điều chúng ta cần là sự kiểm soát cổ điển.

- Vâng», nàng nói chậm rãi ; và nàng thấy anh đang lắng nghe với một khuôn mặt vô cảm những điều ngu ngốc đầy tình cảm trên radio.

«Người ta giả vờ có cảm xúc và, trên thực tế, họ chẳng cảm thấy gì. Em nghĩ đó được gọi là lãng mạn.

- Chính xác !» anh nói.

Thật ra, anh đã mệt mỏi. Buổi tối hôm đó đã làm anh kiệt sức. Anh thà ở cùng với những cuốn sách kỹ thuật của mình, hoặc giám đốc mỏ, hoặc cái radio.

Bà Bolton bước vào, cầm hai ly sữa mạch nha ; một ly dành cho Clifford, để giúp anh ngủ, ly kia dành cho Constance để làm cho cô béo lên. Đó là một bữa ăn khuya thực sự mà bà đã đưa vào Wragby.

Constance vui mừng được rời đi, sau khi uống cạn ly của mình, và không phải giúp Clifford đi ngủ.

«Chúc ngủ ngon, Clifford. Ngủ ngon nhé ! Những câu thơ của Racine sẽ thấm vào anh như một giấc mơ. Chúc ngủ ngon !»

Nàng đã đến cửa. Nàng đi mà không hôn anh chúc ngủ ngon. Anh nhìn nàng bằng một ánh mắt sắc lạnh và lạnh lùng. Được thôi, được thôi ! Cô ấy thậm chí còn không cho anh một nụ hôn chúc ngủ ngon, sau khi anh đã dành cả buổi tối để đọc sách cho cô ấy nghe. Thật là sâu thẳm của sự vô cảm ! Ngay cả nếu nụ hôn đó chỉ là hình thức, thì chính trên những hình thức như vậy mà cuộc sống được xây dựng. Về bản chất, cô ấy là Bolshevik ! Bản năng của cô ấy là Bolshevik. Anh nhìn cánh cửa mà cô vừa bước ra với một cơn giận lạnh lùng. Tức giận !

Và, một lần nữa, nỗi sợ hãi ban đêm tràn ngập anh. Anh chỉ là một mớ dây thần kinh ; và, khi anh không kích động bản thân làm việc trong một sự tràn trề năng lượng, hoặc khi anh không dán mình vào cái radio, chìm đắm trong một sự mơ hồ hoàn hảo, thì một nỗi lo âu ám ảnh anh, cảm giác về một khoảng trống nguy hiểm và đe dọa. Anh sợ hãi. Và Constance đã có thể bảo vệ anh nếu nàng muốn. Nhưng nàng không muốn ; rõ ràng là nàng không muốn. Nàng cứng rắn, lạnh lùng, vô cảm với mọi thứ anh làm cho nàng. Anh trao cho nàng cuộc đời mình ; và nàng lại cứng rắn với anh. Nàng chỉ muốn hành động theo ý mình.

Bây giờ ý nghĩ về một đứa trẻ ám ảnh nàng ; nàng muốn đó là đứa con của riêng nàng, không phải của anh, của anh !

Clifford thật khoẻ mạnh, bất chấp tất cả. Anh trông thật tốt, khuôn mặt hồng hào, đôi vai rộng và vững chãi, bộ ngực sâu. Anh đang béo lên. Tuy nhiên, đồng thời, anh sợ cái chết. Một khoảng trống khủng khiếp dường như đe dọa anh ở đâu đó, bằng cách nào đó, một vực thẳm ; và trong vực thẳm đó, năng lượng của anh sẽ sụp đổ. Không có năng lượng, đôi khi anh cảm thấy mình đã chết, thực sự đã chết.

Vì vậy, đôi mắt hơi lồi của anh có một cái nhìn kỳ lạ, lén lút, nhưng hơi độc ác, thật lạnh lùng ; và, đồng thời, gần như trơ trẽn. Đó là một vẻ ngoài rất kỳ lạ, vẻ trơ trẽn đó, như thể anh ta đang chiến thắng cuộc sống bất chấp cuộc sống : «Ai có thể biết được những bí ẩn của ý chí, vì nó có thể chiến thắng ngay cả cả các thiên thần !»

Nhưng điều anh sợ nhất là những đêm anh không thể ngủ. Khi đó thật sự khủng khiếp ; hư vô vây quanh anh từ mọi phía. Và thật là tang tóc khi tồn tại mà không có bất kỳ sự sống nào ; không có sự sống, trong cái chết - để tồn tại.

Nhưng bây giờ anh có thể bấm chuông gọi bà Bolton. Bà luôn đến. Đó là một niềm an ủi lớn, bà đến trong chiếc áo choàng tắm, một bím tóc sau lưng, trông trẻ trung một cách kỳ lạ, mặc dù bím tóc nâu đã điểm xám. Bà pha cà phê hoặc trà hoa cúc cho anh, hoặc chơi cờ vua hay bài piquet với anh. Bà có cái tài dễ dàng kỳ lạ của phụ nữ đối với các trò chơi, và thậm chí chơi cờ vua khá tốt khi bà đang nửa ngủ, đủ tốt để đáng để anh đánh bại bà. Vì vậy, trong sự thân mật im lặng của đêm khuya, họ ngồi đó, hoặc bà ngồi và anh nằm trên giường, được chiếu sáng bởi ánh sáng đơn độc của chiếc đèn bàn, bà ngái ngủ, anh đầy sợ hãi ; và họ chơi,

chơi cùng nhau ; sau đó họ cùng uống một tách cà phê và một cái bánh quy, hầu như không nói chuyện, trong sự im lặng của đêm khuya, nhưng trấn an lẫn nhau.

Và, đêm đó, bà tự hỏi người tình của Phu nhân Chatterley là ai. Và bà nghĩ về Ted của bà, đã chết từ lâu, nhưng chưa bao giờ thực sự chết đối với bà. Và, khi bà nghĩ về anh, những mối hận thù cũ, cũ kỹ chống lại thế giới lại trỗi dậy, nhưng chủ yếu là chống lại các ông chủ mà bà cáo buộc đã giết chết anh. Không đúng là họ đã giết chết anh. Nhưng, đối với bà, về mặt tình cảm, đó là sự thật. Và, ở đâu đó, trong sâu thẳm con người bà vì điều đó, bà là người vô thần và thực sự vô chính phủ.

Trong cơn nửa ngủ, ý nghĩ về Ted của bà và ý nghĩ về người tình không tên của Phu nhân Chatterley hoà lẫn vào nhau : và rồi bà cảm thấy mình chia sẻ với người phụ nữ kia một mối bất bình lớn chống lại Ngài Clifford và toàn bộ trật tự mà anh đại diện. Đồng thời thì giờ, bà chơi bài piquet với ông ta, và họ chơi cá mỗi sáu xu ; và đó là một nguồn thỏa mãn khi được chơi piquet với một nam tước, và thậm chí là thua mất vài sáu xu khi chơi với ông ta.

Khi họ chơi bài, họ luôn chơi ăn tiền. Điều đó giúp ông ta quên đi bản thân mình ; và thường thì ông ta thắng, tối nay ông ta đang thắng. Vì vậy, ông ta không

muốn ngủ trước lúc rạng đông. May mắn thay, rạng đông bắt đầu vào khoảng bốn giờ rưỡi.

Suốt thời gian đó, Constance đã lên giường và ngủ say. Nhưng người gác rừng, anh ta cũng không thể nghỉ ngơi. Anh đã đóng các lồng chim, đi một vòng trong rừng và trở về nhà để ăn tối. Anh ngồi bên lửa và suy ngẫm.

Anh nghĩ về thời thơ ấu của mình ở Tavershall và về năm hay sáu năm đầu của cuộc hôn nhân. Anh nghĩ về vợ mình, và như mọi khi, với sự cay đắng. Bà ta đã quá thô bạo ! Nhưng anh đã không gặp lại bà ta từ năm 1915, mùa xuân anh nhập ngũ. Và bà ta vẫn sống đó, cách chưa đầy ba dặm, và còn thô bạo hơn bao giờ hết. Anh hy vọng sẽ không bao giờ gặp lại bà ta trong đời.

Anh nghĩ về cuộc đời mình ở nơi xa, ở Ấn Độ, ở Ai Cập, và lại ở Ấn Độ ; cuộc sống mù quáng, vô tư ấy, với những con ngựa ; ngài đại tá đã yêu quý anh và anh đã yêu quý ngài ; vài năm anh làm sĩ quan, một trung úy được dự bị lên chức đại úy. Rồi cái chết của vị đại tá vì bệnh viêm phổi, và chính anh cũng lâm vào tình trạng nguy kịch ; sức khỏe anh suy sụp, nỗi lo âu sâu sắc ; anh giải ngũ và trở về nước Anh để trở lại thân phận một người lao động.

Anh đã sống tạm bợ với cuộc đời. Anh đã tin rằng mình sẽ được an toàn, ít nhất là trong một thời gian, trong khu rừng của mình. Ở đó không săn bắn ; nhiệm vụ duy nhất của anh sẽ là nuôi những con gà lôi. Anh sẽ ở một mình, tách khỏi cuộc sống, và anh không mong muốn gì khác. Rốt cuộc thì anh cũng phải định cư ở một nơi nào đó ! và nơi này là nơi anh sinh ra. Ngay cả mẹ anh vẫn còn sống ở đó : đó cũng là một điều gì đó, dù anh chưa bao giờ gắn bó lắm với bà. Anh có thể tiếp tục sống, không liên hệ với ai, và không hy vọng.

Anh hoàn toàn bơ vơ. Kể từ khi làm sĩ quan được vài năm, và giao thiệp với các sĩ quan khác cùng các viên chức dân sự, với vợ và gia đình họ, anh đã đánh mất mọi tham vọng «thành đạt». Ở tầng lớp thượng lưu và trung lưu, như anh đã biết, có một sự cứng nhắc, một sự cứng nhắc kỳ lạ như cao su, một sự thiếu sinh khí, điều đó làm anh lạnh người và khiến anh cảm thấy bản thân mình khác biệt đến nhường nào.

Thế là anh trở lại với giai cấp của mình ; để rồi thấy ở đó điều mà anh đã quên trong những năm xa cách, một sự nhỏ nhen trong tình cảm và một sự thô tục trong cách cư xử mà anh thấy rất khó chịu. Bây giờ anh thừa nhận tầm quan trọng lớn lao của cách cư xử. Anh cũng thừa nhận ngay cả việc giả vờ không quan tâm đến đồng xu

và những thứ nhỏ nhặt trong cuộc sống cũng quan trọng đến thế nào. Nhưng, trong số những người dân thường, không có sự giả vờ nào cả. Một xu thêm hay bớt trong giá thịt xông khói thì quan trọng hơn một sự thay đổi trong Phúc Âm. Thật đáng thương !

Và rồi, còn có vấn đề tiền lương. Đã từng sống trong giai cấp tư hữu, anh biết hy vọng có một giải pháp cho vấn đề tiền lương thật vô ích biết bao. Không có giải pháp nào khác ngoài cái chết. Tất cả những gì người ta có thể làm là đừng bận tâm đến nó, đừng bận tâm đến tiền lương. Thế nhưng, nếu người ta nghèo khổ và khốn khó, người ta buộc phải bận tâm đến nó... Dù thế nào đi nữa, đó đang bắt đầu trở thành mối quan tâm duy nhất của đàn ông. Mối lo về tiền bạc, như một căn bệnh ung thư khổng lồ, đang gặm nhấm các cá nhân thuộc mọi tầng lớp. Anh từ chối việc quan tâm đến tiền bạc. Nhưng vậy thì sao ? Cuộc sống còn mang lại điều gì ngoài những mối bận tâm về tiền bạc ? Chẳng có gì. Tuy nhiên, anh có thể sống một mình, với sự thỏa mãn mờ nhạt của sự cô đơn, và nuôi những con gà lôi mà rốt cuộc sẽ bị giết sau bữa trưa bởi những quý ông béo tốt. Thật phù phiếm làm sao ! Thật là phù phiếm đến vô cùng. Nhưng tại sao phải bận tâm, tại sao phải lo lắng? Và anh đã sống không lo âu không phiền muộn cho đến khi người phụ nữ kia bước vào cuộc đời anh ! Anh

hơn cô mười tuổi ; và anh hơn cô cả ngàn năm về kinh nghiệm. Mối ràng buộc giữa họ ngày càng chặt chẽ ; anh thấy trước thời điểm khi họ không thể nào gỡ ra được nữa và họ sẽ buộc phải làm lại cuộc đời với nhau: «Vì những ràng buộc của tình yêu thật khó mà tháo gỡ!» Điều gì sẽ xảy ra lúc đó ? Điều gì sẽ xảy ra ? Liệu có phải bắt đầu lại, mà không có bất cứ thứ gì cần thiết để bắt đầu lại ? Liệu có phải lôi kéo người phụ nữ này? Liệu có phải có cuộc tranh cãi khủng khiếp với người chồng tàn tật ? và cũng là một cuộc tranh cãi khủng khiếp nào đó với người vợ của chính mình, kẻ thô bạo và căm ghét anh ? Khốn khổ, thật là khốn khổ ! Và anh không còn trẻ nữa ; anh không còn sự dẻo dai. Và anh cũng không thuộc giống người vô tư. Mọi sự cay đắng và mọi sự xấu xa sẽ làm anh tổn thương : và cả người phụ nữ nữa !

Nhưng ngay cả khi họ thoát khỏi Ngài Clifford và người vợ của anh ta, ngay cả khi họ giành được tự do, họ sẽ làm gì ? Bản thân anh sẽ làm gì ? Anh sẽ làm gì với cuộc đời mình ? Ắt hẳn phải làm một điều gì đó. Anh không thể là một thứ ký sinh trùng, sống nhờ tiền của người phụ nữ đó và khoản trợ cấp ít ỏi của anh.

Vấn đề không thể giải quyết. Anh chỉ có thể nghĩ đến việc sang Mỹ tìm một bầu không khí mới. Anh không

có niềm tin vào đồng đô la. Nhưng có lẽ còn có thứ gì khác, có lẽ vậy.

Anh không thể nghỉ ngơi, thậm chí không thể lên giường nằm. Sau khi ngồi đến nửa đêm chìm đắm trong những suy nghĩ cay đắng, anh đột nhiên đứng dậy, lấy áo khoác và khẩu súng.

«Lại đây, cô gái nhỏ, anh nói với con chó của mình, ra ngoài ta sẽ thấy khá hơn.»

Đêm đầy sao, nhưng không trăng. Anh đi một vòng tuần tra chậm rãi, cẩn thận, với những bước chân nhẹ nhàng và lén lút. Điều duy nhất anh phải phòng vệ là những cái bẫy mà những người thợ mỏ, đặc biệt là thợ mỏ ở Stacks Gate, giăng ra để bẫy thỏ, ở phía Marchay. Nhưng đó là mùa giao phối và ngay cả những người thợ mỏ cũng tôn trọng nó một chút. Tuy nhiên, cuộc tuần tra lén lút này để tìm những kẻ săn trộm đã làm dịu thần kinh của anh và đánh lạc hướng anh khỏi những suy nghĩ của mình.

Nhưng, sau khi chậm rãi, thận trọng đi hết vòng quanh lãnh địa của mình - một quãng đường dài gần năm dặm - anh cảm thấy mệt mỏi. Anh leo lên đỉnh đồi và nhìn ra xung quanh. Không có tiếng động nào, ngoại trừ âm thanh mơ hồ không đều đặn từ mỏ than Stacks Gate,

nơi công việc không bao giờ ngừng ; và hầu như không có ánh đèn nào, ngoại trừ hàng dãy đèn điện sáng rực ở các nhà máy. Thế giới đang ngủ, tối tăm và đầy khói bụi. Lúc đó là hai giờ rưỡi. Nhưng, ngay cả trong giấc ngủ, đó là một thế giới bồn chồn, tàn nhẫn, được kích động bởi tiếng ồn của một đoàn tàu hoặc một chiếc xe tải lớn nào đó chạy trên đường, và lóe lên ánh chớp hồng của những lò luyện kim. Đó là một thế giới của sắt và than ; than ôi, sự tàn nhẫn của sắt, khói của than, và lòng tham vĩnh cửu đã điều khiển tất cả ! Không gì ngoài lòng tham, lòng tham vẫn cựa quậy ngay cả trong giấc ngủ.

Trời lạnh ; anh ho. Một luồng gió lạnh thổi trên đồi. Anh nghĩ về người phụ nữ. Giờ đây anh sẽ đánh đổi tất cả những gì anh có, tất cả những gì anh có thể có được, để có cô ở bên cạnh, để giữ cô ấm áp trong vòng tay cùng với anh trong một tấm chăn và ngủ, chỉ để ngủ mà thôi. Đối với anh, dường như được ngủ với người phụ nữ trong vòng tay là nhu cầu thiết yếu duy nhất.

Anh đến túp lều, quấn mình trong chăn và nằm xuống đất để ngủ. Anh không thể ngủ được. Anh thấy lạnh. Vả lại, anh cảm thấy một cách cay đắng sự không đầy đủ của sự cô đơn. Anh muốn có cô, để chạm vào cô, để giữ chặt cô trong vòng tay mình trong một khoảnh khắc

trọn vẹn của sự viên mãn và giấc ngủ.

Anh đứng dậy và đi ra ngoài, lần này hướng về cổng công viên ; rồi chậm rãi, theo lối mòn, về phía lâu đài. Lúc đó gần bốn giờ ; trời sáng và lạnh ; nhưng bình minh vẫn chưa ló dạng. Anh đã quá quen với bóng tối nên có thể nhìn thấy rõ dễ dàng.

Chậm rãi, chậm rãi, lâu đài thu hút anh như một thỏi nam châm. Anh muốn được ở gần cô. Đó không phải là ham muốn, mà là một thứ khác. Đó là cảm giác tàn khốc về một sự cô đơn không trọn vẹn mà chỉ có sự hiện diện của một một người phụ nữ im lặng trong vòng tay mình có thể hoàn thiện. Có lẽ anh ta có thể tìm thấy cô ấy ; có lẽ thậm chí anh ta có thể gọi cô ấy đến với mình, hoặc tìm ra cách để đến được với cô ấy. Bởi nhu cầu là cấp thiết.

Chậm rãi, lặng lẽ, anh leo lên sườn dốc dẫn đến lâu đài. Rồi anh đến đỉnh đồi, đi vòng qua những cây đại thụ, tiến vào đại lộ uốn cong một cách trang trọng quanh một thảm cỏ hình thoi, trước lối vào. Ngay từ bây giờ anh đã có thể thấy hai cây sồi sữa tráng lệ vươn lên trong thảm cỏ hình thoi rộng lớn và bằng phẳng đó, trước ngôi nhà, và in bóng đen sẫm trên nền không khí tối mờ.

Đây là ngôi nhà thấp, dài, tối tăm, với chỉ một ánh đèn duy nhất ở tầng trệt, trong phòng của Ngài Clifford.

Nhưng người phụ nữ mà bàn tay nắm giữ đầu sợi dây mỏng manh đang lôi kéo anh một cách tàn nhẫn kia đang ở trong phòng nào ? Anh không biết.

Anh tiến lại gần một chút, khẩu súng trong tay, và đứng bất động trên đại lộ, quan sát ngôi nhà. Có lẽ ngay lúc này, anh vẫn có thể tìm thấy cô, chạm đến cô bằng cách nào đó. Ngôi nhà không phải là không thể xâm nhập ; anh khéo léo chẳng kém gì một tên trộm. Tại sao không đến thẳng chỗ cô ?

Anh đứng đó, bất động, chờ đợi, trong khi bình minh lên một cách khó nhận ra phía sau lưng anh. Anh thấy ánh đèn duy nhất đó tắt. Nhưng anh không thấy bà Bolton tiến đến cửa sổ, kéo tấm rèm lụa xanh đậm cũ kỹ sang một bên, mong ngóng ánh sáng mờ ảo của ngày mới chớm nở, mong ngóng bình minh hằng khao khát, chờ đợi, chờ đợi cho đến khi Clifford chắc chắn rằng trời đã sáng hẳn. Bởi chỉ khi đó, ông ấy mới lập tức chìm vào giấc ngủ.

Bà đứng đó, mệt mỏi đến mờ mắt, trong sự chờ đợi. Và, đột nhiên, bà giật mình và suýt nữa thì kêu lên. Bởi vì có một người đàn ông ở đằng kia, trong đại lộ, một

bóng người mờ ảo trong ánh hoàng hôn. Bà tỉnh hẳn, bắt đầu rình xem, nhưng không hề gây ra một tiếng động nhỏ nào có thể làm phiền Ngài Clifford.

Ánh sáng ban ngày bắt đầu tràn ngập thế giới trong một cơn rùng mình, và bóng người đen sẫm kia dường như thu nhỏ lại và hiện rõ hơn. Bà nhận ra khẩu súng, đôi xà cạp, chiếc áo khoác quá rộng. Đó chẳng phải là Olivier Mellors, người gác rừng sao ? Đúng vậy, vì con chó của anh ta đang ở bên cạnh, đánh hơi khắp nơi như một cái bóng, và chờ đợi chủ nhân của nó.

Nhưng anh ta muốn gì ? Anh ta muốn đánh thức cả ngôi nhà sao ? Tại sao anh cứ đứng chôn chân ở đó, như bị xiên qua người, ngắm nhìn lâu đài như một con chó đang ốm vì tình trước ngôi nhà nơi con chó cái bị nhốt ?

Lạy Chúa ! Sự thật xuyên qua bà Bolton như một tia chớp. Chính là anh, người tình của Phu nhân Chatterley! Anh, chính là anh !

Thật là một chuyện ! Nhưng chính bà, Ivy Bolton, cũng đã từng yêu anh một chút ; lúc đó anh mười sáu tuổi còn bà hai mươi sáu. Đó là khi bà đang theo học y tá ; anh đã giúp bà rất nhiều, về môn giải phẫu và những môn khác mà bà phải học. Anh là một chàng trai thông minh, anh đã giành được học bổng vào trường cao đẳng

Sheffield, đã học tiếng Pháp, vân vân ; và rồi, sau tất cả, anh lại trở thành thợ rèn, bởi vì, anh nói, anh yêu ngựa; nhưng thực ra là vì anh sợ phải đối mặt với thế giới ; chỉ có điều anh sẽ không thừa nhận điều đó dù có được cả vương quốc.

Nhưng đó là một chàng trai tử tế, rất tử tế ; và anh đã giúp bà rất nhiều ; anh rất khéo léo trong việc giúp người khác hiểu vấn đề. Anh thông minh chẳng kém gì Ngài Clifford ; và anh luôn ăn nói với phụ nữ, tốt hơn so với đàn ông, người ta nói vậy.

Và rồi, anh đã ngu ngốc kết hôn với con bé Bertha Coutts đó, như thể vì phẫn uất. Có những người như vậy, họ kết hôn vì phẫn uất, bởi họ đã thất vọng về tình. Và chẳng có gì ngạc nhiên khi chuyện đó không thành. Hắn đã vắng mặt nhiều năm, suốt thời gian chiến tranh; anh đã trở thành trung úy ; anh đã đóng vai quý ông. Và sau đó trở về Tavershall để làm người gác rừng ! Thực sự có những người không biết tận dụng vận may của mình ! Và anh lại nói thứ tiếng địa phương nặng nề nhất, thứ tiếng của tầng lớp hạ lưu, trong khi bà, Ivy Bolton, biết rõ anh có thể nói chuyện như một quý ông, khi anh muốn.

Thế là Phu nhân Chatterley đã sa ngã trước sức quyến rũ của anh ! Chà, cô ấy không phải là người đầu tiên... có một cái gì đó không thể gọi tên trong anh. Nhưng dù sao đi nữa ! Một chàng trai của Tavershall, sinh ra và lớn lên ở làng, lại là người tình của Phu nhân Chatterley của trang viên Wragby Hall ! Trời đất ơi, thật là một cái tát vào mặt những Chatterley cao quyền và quyền lực kia !

Nhưng anh ta, người gác rừng, khi ngày càng sáng tỏ, đã hiểu ra : thật vô ích. «Thật vô ích khi muốn thoát khỏi sự cô đơn của mình. Phải bám lấy nó suốt cả cuộc đời. Khoảng trống sẽ chỉ được lấp đầy theo thời gian. Thỉnh thoảng mà thôi ! Nhưng phải chờ đợi thời điểm. Hãy chấp nhận sự cô đơn của riêng mình và bám lấy nó suốt cả cuộc đời. Và cũng hãy chấp nhận những khoảnh khắc khi khoảng trống được lấp đầy, khi những khoảnh khắc đó đến. Nhưng chúng phải tự đến. Anh không thể ép chúng đến.»

Đột nhiên, một cách dứt khoát, khát khao đẫm máu đang lôi kéo anh về phía cô ấy bị gãy vỡ. Anh đã bẻ gãy nó bởi vì nó phải như thế. Mỗi người phải bước một bước về phía nhau. Nếu cô ấy không đến gần anh, anh sẽ không đuổi theo cô. Không được phép làm thế. Phải ra đi, cho đến khi cô ấy đến.

Anh quay người để rời đi, trầm ngâm, lại chấp nhận sự cô lập của mình. Anh biết như vậy là tốt hơn. Cô ấy phải đến với anh ; việc lẽo đẽo theo sau cô là vô ích. Thật vô ích !

Bà Bolton thấy anh biến mất, con chó của anh chạy theo sau.

«Ồ, ồ ! bà nói. Tôi đã không bao giờ nghĩ đến anh ! và đúng ra tôi nên nghĩ đến anh mới phải. Anh đã rất tử tế với tôi, sau khi tôi mất Ted. Ồ, ồ. Nhưng anh, anh sẽ nói gì, nếu anh biết ?»

Bà liếc nhìn Clifford đang ngủ với vẻ đắc thắng và nhẹ nhàng rời khỏi phòng.

# Chương XI

Constance đang dọn dẹp một căn gác mái. Ở Wragby có mấy cái. Lâu đài là một nhà kho thực thụ ; và người ta chẳng bao giờ bán thứ gì. Cha của Ngài Geoffrey yêu thích hội họa, và mẹ của Ngài Geoffrey yêu thích đồ nội thất Ý thế kỷ XVI. Bản thân Ngài Geoffrey yêu thích những chiếc rương chạm khắc cổ, những chiếc rương nhà thờ. Và cứ thế hết thế hệ này đến thế hệ khác. Bản thân Clifford thì sưu tập những bức tranh hiện đại, với giá rất phải chăng.

Trên gác mái có những bức Landseer tồi, và những tổ chim ảm đạm của William Henry Hunt, cả một mớ chủ nghĩa học viện tầm thường trưng bày ra, đủ để làm kinh hãi cô con gái của một viện sĩ hàn lâm. Cô quyết định một ngày nào đó sẽ xem xét lại tất cả và dọn dẹp chúng. Và những món đồ nội thất được chạm khắc nặng nề làm cô thích thú.

Cô tìm thấy, được bọc kỹ càng để tránh va đập và bụi bẩn, chiếc nôi gia đình cũ bằng gỗ hồng mộc. Cô mở gói nó ra ; nó có một sức quyến rũ nào đó. Cô nhìn nó một hồi lâu.

«Thật là đáng tiếc gấp ngàn lần khi nó không thể dùng, bà Bolton nói, bà đang giúp Constance ; mặc dù loại nôi này ngày nay đã lỗi thời.

- Nó vẫn có thể dùng được mà, tôi có thể có một đứa con đấy, Constance nói với vẻ thờ ơ, như thể đang nói về một chiếc mũ mới.

- Ý bà là Ngài Clifford có thể khá hơn ? bà Bolton lắp bắp.

- Không, ngay cả trong tình trạng hiện tại của anh ấy. Suy cho cùng, anh ấy chỉ bị liệt cơ. Bản thân anh ấy không bị ảnh hưởng đâu», Constance nói, nói dối như không.

Clifford đã đặt ý nghĩ đó vào đầu cô. Anh đã nói : «Đương nhiên, anh vẫn có thể có con. Anh không thực sự bị cắt xén. Chứng bất lực có thể dễ dàng chấm dứt, ngay cả khi các cơ hông và chân vẫn bị liệt. Và rồi tinh trùng có thể được chuyển đi.»

Trong những giai đoạn tràn đầy năng lượng khi anh làm việc miệt mài với vấn đề các mỏ than, anh thực sự cảm thấy rằng chứng bất lực tình dục của mình sắp chấm dứt. Constance đã nhìn anh với vẻ kinh hãi. Nhưng cô đủ khôn ngoan để tìm thấy một vũ khí trong

gợi ý đó của Clifford. Vì cô sẽ có một đứa con nếu có thể ; nhưng không phải là con của Clifford.

Bà Bolton dừng lại một lúc, sửng sốt, nghẹt thở. Rồi bà nhận ra đó là một mưu mẹo, không đáng tin. Dù vậy, các bác sĩ ngày nay làm loại việc đó : họ có thể làm các kiểu cấy tinh trùng.

«Chà, thưa bà, tôi chỉ có thể hy vọng và cầu nguyện rằng điều đó sẽ xảy ra. Niềm vui cho bà, và cho tất cả mọi người biết bao ! Thật vậy, một đứa trẻ ở Wragby, sẽ tạo nên sự khác biệt biết chừng nào !

- Phải không ?» Constance nói.

Và cô chọn ba bức tranh có khung mà cô sẽ gửi cho Nữ công tước xứ Shortlands cho hội chợ từ thiện sắp tới của bà ta. Bà ta được mệnh danh là «Nữ công tước của các hội chợ» và luôn yêu cầu mọi người trong hạt gửi đồ vật cho các gian hàng của bà. Bà ta sẽ rất thích thú với những chiếc khung này và những chữ ký của các viện sĩ hàn lâm hoàng gia. Có lẽ bà ta thậm chí sẽ đến thăm để cảm ơn. Clifford ghét cay ghét đắng những chuyến thăm của bà ta !

«Nhưng, lạy Chúa ! bà Bolton nghĩ thầm, liệu đứa trẻ mà bà đang chuẩn bị cho chúng tôi đón nhận là con của Olivier Mellors ? Lạy Chúa, lạy Chúa, đó thực sự sẽ là một đứa trẻ của Tavershall trong chiếc nôi của Wragby. Và chiếc nôi sẽ không phải phàn nàn đâu !»

Giữa những thứ quái dị chất đống trên gác mái có một chiếc hộp khá lớn, bằng sơn mài đen, được chế tác rất cẩn thận và khéo léo sáu mươi hay bảy mươi năm trước và chứa đủ mọi thứ có thể tưởng tượng. Trên cùng là một bộ đồ vệ sinh thu nhỏ : bàn chải, lọ, gương, lược, hộp, và thậm chí ba chiếc dao cạo nhỏ tuyệt đẹp trong hộp đựng an toàn, bát đựng xà phòng và mọi thứ cần thiết để cạo râu. Bên dưới là một loại hộp đựng đồ viết : giấy thấm, bút, lọ mực, giấy, phong bì, sổ ghi nhớ ; xa hơn nữa, một hộp đồ may vá đầy đủ với kéo ba cỡ, ngóe, kim, chỉ lụa và chỉ may, một quả cầu vá vớ, tất cả đều thuộc loại chất lượng nhất và hoàn thiện đẹp nhất. Rồi có một tủ thuốc nhỏ với những chai lọ rỗng nhưng nhãn ghi : laudanum, cồn mai mực, tinh dầu đinh hương. Chưa có thứ gì từng được dùng đến. Và toàn bộ chiếc hộp, một khi đóng lại, có kích thước của một chiếc vali nhỏ. Bên trong, tất cả các mảnh ghép lại với nhau như những mảnh của một trò chơi xếp hình. Các lọ nhỏ không thể bị rò rỉ : chúng không có chỗ để làm vậy.

Bộ đồ dùng được kết hợp và thực hiện một cách tuyệt vời, đó là một tác phẩm xuất sắc của thời Victoria. Thế mà nó lại là một thứ quái dị. Người Chatterley đã cho làm ra nó hẳn đã nhận ra điều đó : nó chưa bao giờ được dùng ; linh hồn của nó vĩnh viễn vắng mặt.

Tuy nhiên, bà Bolton lại mê mẩn.

«Hãy nhìn những chiếc bàn chải đẹp đẽ, đắt tiền này, và ngay cả những chiếc bàn chải cạo râu ; có tới ba cái; thật là hoàn hảo. Không ! Và những cây kéo này ! Không thể làm gì tốt hơn ! Ôi ! Thật là tuyệt vời !

- Bà nghĩ vậy à ? Constance nói. Thôi được, bà hãy lấy nó đi.

- Ôi ! Không, thưa bà.

- Có mà ! Bà muốn nó nằm đây cho đến tận ngày tận thế à ? Nếu bà không lấy, tôi sẽ gửi nó cho nữ công tước cùng với mấy bức tranh ; và bà ta không xứng đáng với nó đến thế. Vâng, vâng, bà hãy lấy nó đi.

- Ôi ! Thưa bà ! Tôi không biết cảm ơn bà thế nào cho phải.

- Thôi được, đừng cố gắng nữa, Constance nói và cười.

Và bà Bolton bước xuống cầu thang một cách oai vệ, chiếc hộp lớn màu đen trong tay, và đỏ mặt vì vui sướng.

Ông Betts chở bà về nhà ở làng bằng xe, cùng với chiếc hộp. Và phải mời vài người bạn đến để khoe nó: cô giáo, vợ người dược sĩ, và bà Weedon, vợ phó thủ quỹ. Sau khi đã ngắm nghía chiếc hộp một cách thích thú, họ bắt đầu thì thầm rằng Phu nhân Chatterley sắp có con.

«Những phép lạ sẽ không bao giờ chấm dứt, bà Weedon nói.

Nhưng bà Bolton tin chắc rằng, nếu đứa trẻ được sinh ra, đó sẽ là con của Ngài Clifford. Thế đấy !

Không lâu sau, vị mục sư nói nhỏ với Clifford :

«Và chúng ta có thực sự có thể hy vọng một người thừa kế cho Wragby ? A ! Đó sẽ là một dấu hiệu của lòng thương xót thiêng liêng.

- Chà, chúng ta có thể hy vọng, Clifford nói với một chút mỉa mai mơ hồ, và đồng thời, một sự tin chắc nào đó. Anh bắt đầu tin rằng đứa trẻ thậm chí có thể là của mình.

Rồi, một buổi chiều, người ta thấy ông Winter, squire Winter như mọi người vẫn gọi : bảy mươi tuổi, gầy gò, chỉn chu, một quý ông từ đầu đến chân, như bà Bolton nói với bà Betts. Và, với chất giọng hơi lỗi thời một chút, hơi hao-hao ! ông ta có vẻ hoài cổ hơn cả một lãnh chúa đội mũ lưỡi trai. Thời gian trôi qua làm rơi rụng những chiếc lông vũ cũ xinh đẹp đó.

Họ thảo luận về các mỏ than. Ý tưởng của Clifford là than của anh ta, ngay cả loại chất lượng kém nhất, cũng có thể biến đổi thành một nhiên liệu cô đặc có thể tỏa ra nhiệt lượng rất cao nếu được cung cấp không khí ẩm và có axit ở áp suất khá cao. Người ta đã nhận thấy từ lâu rằng, khi một cơn gió mạnh và ẩm nào đó thổi tới, mỏ than tỏa ra một ngọn lửa rất sáng, hầu như không tỏa mùi, và để lại một lớp bụi tro mịn thay vì xỉ than hồng thô.

«Nhưng ông sẽ tìm thấy máy móc thích hợp để tiêu thụ nhiên liệu của ông ở đâu ? Winter hỏi.

- Tôi sẽ tự chế tạo chúng và tự sử dụng nhiên liệu của mình. Và tôi sẽ bán điện. Tôi chắc chắn rằng điều đó khả thi.

- Nếu ông làm được điều đó, thì, tuyệt vời, tuyệt vời, chàng trai của tôi. Hao ! Tuyệt vời ! Nếu tôi có thể giúp đỡ ông dù chỉ chút ít, tôi sẽ rất vui lòng. Tôi e rằng mình không còn hợp thời nữa, cả tôi lẫn các mỏ than của tôi. Nhưng ai biết được ? Khi tôi qua đời, có thể sẽ có những người như ông. Tuyệt vời ! Điều đó sẽ lại cung cấp việc làm cho tất cả công nhân và sẽ không còn phải lo lắng về việc bán hay không bán than. Ý tưởng tuyệt vời : và tôi hy vọng nó sẽ thành công. Nếu tôi có con trai, chúng hẳn đã có những dự án mới cho Shipley: chắc chắn vậy! Nhân tiện, chàng trai thân mến của tôi, có cơ sở nào cho tin đồn đang lan truyền không ? Chúng ta có thể hy vọng một người thừa kế cho Wragby ?

- Vậy là có tin đồn à ?

- Chà, thân mến, Marshall, từ Fillingwood, đã hỏi tôi, liệu điều đó có thật không. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói. Đương nhiên tôi sẽ không vì bất cứ thứ gì trên đời mà lặp lại nếu nó không có cơ sở.

- Chà, Clifford nói, hơi bối rối, nhưng mắt sáng lên, có một hy vọng ; có một hy vọng.»

Winter băng qua phòng và siết chặt tay Clifford.

«Đứa con thân yêu, người bạn thân mến của tôi, anh có tưởng tượng được niềm vui mà tôi cảm thấy không? Nghĩ rằng anh đang làm việc với hy vọng có một đứa con trai ! và rằng có lẽ một ngày nào đó anh sẽ lại thuê hết tất cả những người đàn ông của Tavershall ! A ! Chàng trai của tôi, duy trì dòng dõi, và có sẵn việc làm, cho bất kỳ ai muốn làm việc !...»

Ông lão thực sự xúc động.

Hôm sau, Constance đang cắm những bông tulip vàng lớn vào một chiếc bình thủy tinh.

«Constance, Clifford nói, em có biết tin đồn rằng em sắp ban tặng một người thừa kế cho Wragby không ?»

Constance run lên vì sợ hãi. Nhưng cô vẫn tiếp tục bình tĩnh chăm chút những bông hoa.

«Không, cô nói. Đó là một trò đùa ? Hay là lời gièm pha ?»

Anh im lặng một lúc, rồi trả lời :

«Hy vọng là không phải cả hai. Anh hy vọng đó là một lời tiên tri.»

Constance tiếp tục cắm hoa.

«Sáng nay em có nhận được thư của cha, cô nói. Cha hỏi em có quên là ông đã nhận lời mời của Ngài Alexandre Cooper cho em đến biệt thự Esmeralda ở Venice vào tháng Bảy và tháng Tám không.

- Tháng Bảy và tháng Tám ư ? Clifford nói.

- Ôi ! Em sẽ không ở lâu đến thế đâu. Anh có chắc chắn là anh cũng sẽ không đến chứ ?

- Anh không muốn du lịch ra nước ngoài», Clifford nói ngay lập tức.

Cô mang những bông hoa đến cửa sổ.

«Việc em đi có làm anh phiền không ? cô nói. Anh biết đó là đã hứa cho mùa hè này mà.

- Em sẽ ở bao lâu ?

- Có lẽ ba tuần.»

Có một vài khoảnh khắc im lặng.

«Chà, Clifford chậm rãi và có chút buồn bã nói, anh cho rằng anh có thể chịu đựng được sự vắng mặt trong ba tuần, nếu anh hoàn toàn chắc chắn rằng em sẽ muốn trở về.

- Chắc chắn, em sẽ muốn trở về, cô nói, với một sự giản dị bình thản, nặng trĩu sự tin chắc. Bởi cô đang nghĩ về người kia.

Clifford cảm nhận được sự tin chắc đó ; và anh tin cô; anh tin rằng đó là dành cho mình. Anh cảm thấy nhẹ nhõm một cách kỳ diệu, và đột nhiên rất hạnh phúc.

«Trong trường hợp đó, anh nói, anh nghĩ sẽ là hoàn hảo, phải không ?

- Vâng, cô nói.

- Chuyến đi này có làm em thích thú không ?»

Cô nhìn anh với đôi mắt xanh kỳ lạ.

«Em rất muốn được nhìn thấy Venice một lần nữa, cô nói, và tắm ở một trong những hòn đảo trên Phá, với bờ biển phủ đầy sỏi. Nhưng anh biết đấy, em ghét Lido ! Và em không nghĩ mình sẽ thích Ngài Alexandre Cooper và Phu nhân Cooper lắm đâu. Nhưng nếu Hilda ở đó, và nếu chúng ta có một chiếc thuyền gondola cho riêng mình, vâng, điều đó sẽ thật duyên dáng. Em rất muốn anh cũng đi.»

Cô nói một cách chân thành. Cô rất muốn làm anh hạnh phúc, bằng những điều nhỏ nhặt như thế.

«Ôi ! Nhưng hãy tưởng tượng anh ở ga Nord, hay trên bến tàu Calais !

- Nhưng tại sao không ? Người ta thấy những thương binh khác được khiêng trên cáng mà. Hơn nữa, chúng ta sẽ đi cả chặng bằng ô tô.

- Sẽ phải mang theo hai người hầu.

- Ồ không ! Chúng ta sẽ xoay sở với Field thôi. Dù sao thì ở đó cũng sẽ có một người hầu khác.»

Nhưng Clifford lắc đầu.

«Không phải năm nay, em yêu, không phải năm nay. Năm sau có lẽ anh sẽ thử.»

Cô buồn bã bỏ đi. Năm sau ! Điều gì sẽ mang lại cho cô vào năm sau ? Bản thân cô không thực sự muốn đến Venice ; không phải bây giờ, bây giờ khi đã có người kia. Nhưng cô đi, theo một cách nào đó, là vì kỷ luật. Và rồi, nếu cô có một đứa con, Clifford sẽ tin rằng cô đã có một người tình ở Venice.

Đó là tháng Năm ; nhưng trời lại trở lạnh và mưa. Một tháng Năm ẩm ướt và lạnh lẽo, tốt cho lúa mì và cỏ khô. So với tầm quan trọng của lúa mì và cỏ khô ngày nay ! Constance phải đến Uthwaite, thị trấn nhỏ của họ,

thị trấn nhỏ nơi họ vẫn luôn là những Chatterley, những Chatterley lớn. Cô đến đó một mình, do Field lái xe.

Bất chấp mùa và màu xanh non trẻ, vùng nông thôn thật ảm đạm. Trời khá lạnh ; có làn khói trong màn mưa.

Người ta chỉ có thể sống bằng cách chống chọi. Thật là tự nhiên khi mọi người trở nên xấu xí và cứng nhắc.

Chiếc xe ô tô leo lên một cách khó nhọc xuyên qua dãy dài tồi tàn của Tavershall, những ngôi nhà bằng gạch đen xì, những mái ngói đá phiến đen dốc đứng và bóng loáng, bùn than đen, những viên đá lát đường ẩm ướt và đen kịt. Nỗi buồn dường như đã thấm đẫm mọi thứ. Không có gì khủng khiếp hơn sự phủ nhận hoàn toàn mọi vẻ đẹp tự nhiên này, sự phủ nhận hoàn hảo mọi niềm vui sống, sự vắng mặt hoàn toàn của bản năng vẻ đẹp mà ngay cả một con chim, thậm chí một con vật cũng có, cái chết hoàn toàn của mọi khả năng trực giác của con người. Những chồng xà phòng trong các cửa hàng tạp hóa, cây đại hoàng và những quả chanh ở hàng hoa quả, những chiếc mũ xấu xí ở tiệm mũ, lần lượt hiện ra trong tất cả sự xấu xí của chúng, theo sau là sự quái dị bằng thạch cao và vàng của rạp chiếu phim với những tấm áp phích ẩm ướt loan báo :

*Tình Yêu Của Một Người Đàn Bà* ! và nhà nguyện nguyên thủy mới toanh [5], chắc chắn là khá nguyên thủy với những viên gạch trần và những cửa sổ với những tấm kính lớn màu xanh lục và màu mâm xôi. Xa hơn nữa, nhà nguyện Wesleyenne, xây bằng gạch đen, mọc lên phía sau những hàng rào sắt và những bụi cây đen xì. Nhà nguyện Tự do, tự cho mình là cao quý hơn, được xây bằng sa thạch thô và trang bị một tháp chuông, dù không cao lắm. Ngay phía sau đó, có tòa nhà trường học mới, được xây bằng gạch hồng đắt tiền với một sân chơi có cát bao quanh bởi hàng rào sắt, tất cả đều rất đồ sộ, pha trộn khái niệm nhà thờ với nhà tù. Các cô gái trẻ đang học một bài hát ; họ kết thúc bài tập và cất tiếng hát một bài hát thiếu nhi. Không có gì giống một bài hát, một bài hát tự phát hơn : đó là một tiếng hú kỳ lạ đi theo đường nét của một giai điệu. Những kẻ man rợ, ít nhất, có nhịp điệu tinh tế ; và động vật, khi chúng hú, có lý do để hú. Nhưng điều này chẳng giống cái gì cả, và nó được gọi là một bài hát. Constance, ngồi trong xe trong khi Field đi mua xăng, lắng nghe, lòng thắt lại. Điều gì có thể xảy ra với một dân tộc như vậy, một dân tộc chắc chắn đã mất đi mọi khả năng trực giác sống động và chỉ còn giữ lại những tiếng hú máy móc kỳ lạ

5 Nhà nguyện của những người theo chủ nghĩa phương pháp nguyên thủy, ly khai từ những người theo chủ nghĩa phương pháp được thành lập vào năm 1870 bởi Hugh Bourne

và một năng lượng đáng sợ ?

Một xe than đi xuống phố, trong cơn mưa, với âm thanh leng keng của sắt. Field lại khởi hành theo hướng khác, đi ngang qua những cửa hàng lớn và ảm đạm của thợ may và hàng vải, ngang qua bưu điện, và ra đến khu chợ nhỏ bị bỏ hoang nơi Sam Black, từ cửa «Mặt Trời», nơi tự xưng là quán trọ chứ không phải quán rượu, quan sát những người qua đường và chào chiếc xe của Phu nhân Chatterley.

Nhà thờ nằm bên trái, giữa những cái cây đen. Chiếc xe xuống đồi, đi ngang qua quán cà phê «Cánh Tay Thợ Mỏ». Nó đã đi ngang qua «Wellington», «Nelson», «Ba Tấn», và «Mặt Trời», giờ nó đi ngang qua «Cánh Tay Thợ Mỏ», rồi qua «Hội Trường Thợ Cơ Khí», rồi qua «Hạnh Phúc Của Thợ Mỏ» mới và gần như sáng chói, rồi cuối cùng qua vài «biệt thự» mới, và cuối cùng đạt đến con đường đen dẫn đến Stacks Gate giữa những hàng rào tối tăm và những đồng cỏ xanh đậm.

Tavershall ! Đó là Tavershall ! Nước Anh vui vẻ ! Nước Anh của Shakespeare ! Chắc chắn là không, mà là nước Anh ngày nay ; Constance nhận ra điều đó rõ ràng kể từ khi cô đến sống ở đây. Nước Anh này đang sản sinh ra một chủng tộc người mới siêu nhạy cảm với tiền bạc và khía cạnh chính trị và xã hội của cuộc

sống ; nhưng đối với tất cả những gì là tự phát hoặc trực giác, thì chết hơn cả cái chết. Những nửa xác chết: nhưng nửa còn sống, sống với một sức chống cự kỳ lạ. Có một cái gì đó đáng sợ trong tất cả điều này. Đó là một thế giới ngầm, và không thể đoán trước. Làm sao chúng ta có thể hiểu được phản ứng của một nửa xác chết ? Constance nhìn thấy những chiếc xe tải lớn chở đầy công nhân từ các nhà máy thép Sheffield đi qua, những sinh vật nhỏ bé khốn khổ, méo mó, trông giống con người, đang trên đường đến Matlock dạo chơi, và cô cảm thấy lòng mình quặn lại ; cô biết : «Ôi Chúa ơi, con người đã làm gì với con người ? Những kẻ dẫn dắt người khác đã làm gì với những người giống mình ? Họ đã loại họ ra khỏi nhân loại, và giờ đây không thể còn có tình huynh đệ nữa ! Giờ chỉ còn là một cơn ác mộng!»

Trong một cơn sóng khiếp sợ, cô lại cảm thấy sự vô dụng xám xịt và ken két của mọi thứ. Những sinh vật kia, họ là quần chúng lao động ; còn giai cấp thượng lưu, cô biết rõ lắm : chẳng có gì để hy vọng. Thế nhưng cô lại khao khát một đứa con, một người thừa kế ! Người thừa kế của Wragby ! Cô run lên vì sợ hãi.

Và Mellors xuất thân từ đó ! Phải, nhưng anh cũng khác biệt với nơi đó như chính cô vậy. Nhưng ngay cả ở anh, cũng không hề có tình huynh đệ. Tình huynh đệ đã chết ; chỉ còn lại sự cô lập và tuyệt vọng. Và đó là nước Anh, khối lớn nhất của nước Anh ; cô biết rõ điều đó vì chính đó là trung tâm mà hôm nay cô đã đi qua bằng xe.

Chiếc xe leo lên phía Stacks Gate. Mưa đã ngớt ; và không khí bị xuyên thủng bởi một ánh sáng lạ lùng và trong suốt của tháng Năm. Vùng nông thôn trải dài, trong những đợt gợn sóng dài, về phía nam tới Peak, về phía đông tới Mansfield và Nottingham. Constance đang đi về phía nam.

Khi chiếc xe leo lên cao nguyên, phía bên trái, trên một ngọn đồi cao nhìn ra sự trải dài của vùng quê, cô thấy khối tối và hùng mạnh của Lâu đài Warsop, màu xám sẫm, với ở chân đồi là những vệt đỏ của những khu nhà ở cho công nhân còn mới, và, thấp hơn nữa, những cột khói đen và hơi nước trắng của nhà máy lớn, nơi mỗi năm bỏ vào túi Công tước và các cổ đông khác một số tiền cố định hàng ngàn bảng. Lâu đài cổ kính đó là một phế tích ; thế nhưng khối lượng của nó, nổi bật trên đường chân trời thấp, vẫn còn thống trị những cột khói đen và trắng đang cuồn cuộn phía dưới, trong không khí ẩm ướt.

Con đường rẽ một khúc cua, và họ tiến vào cao nguyên cao dẫn đến Stacks Gate ; Stacks Gate, nhìn từ đường, chỉ là một khách sạn mới toanh đồ sộ và lộng lẫy, «Coningsby Arms [6]», đứng sừng sững, đỏ, trắng và vàng, trong sự cô độc man rợ, cách xa đường một quãng. Nhưng nhìn kỹ hơn, người ta phát hiện bên trái những dãy nhà ở «hiện đại» đẹp đẽ, được đặt như một trò chơi domino, và được ngăn cách bởi những khu vườn : một trò chơi domino kỳ lạ, mà những «ông chủ» kỳ quái đang chơi, trên bề mặt của trái đất bị bất ngờ. Và, vượt qua những khối nhà này, là những công trình kiến trúc trên không kinh ngạc, đáng sợ, của một mỏ than thực sự hiện đại, các nhà máy hóa chất, những hành lang dài mênh mông, và những hình dạng cho đến lúc đó con người chưa từng biết. Bản thân mỏ than và giếng mỏ hầu như không đáng kể trong số những cơ sở mới khổng lồ. Và, trước mặt đó, trò chơi domino vẫn luôn mở rộng, như thể ngạc nhiên vì tồn tại và đang chờ được chơi.

Đó là Stacks Gate đã xuất hiện trên bề mặt trái đất từ sau chiến tranh. Nhưng, trên thực tế, mặc dù Constance không biết nó, xa hơn về phía dưới, nửa dặm dưới khách sạn, là Stacks Gate cũ, với một mỏ than nhỏ cũ kỹ, và

6 Huy hiệu của gia đình Coningsby. Ở các làng quê, các quán trọ thường treo biển hiệu là huy hiệu của lãnh chúa

những ngôi nhà ở cũ bằng gạch đen xạm, một hai nhà nguyện, một hai cửa hàng, một hai quán rượu.

Nhưng tất cả những thứ đó giờ không còn quan trọng nữa. Những cột khói và hơi nước lớn bay lên từ những nhà máy mới, và đó mới là Stacks Gate : không nhà nguyện, không quán rượu, thậm chí không cửa hàng. Chỉ có những nhà máy lớn là đỉnh Olympus hiện đại, với những ngôi đền cho tất cả các vị thần ; rồi những khu nhà ở kiểu mẫu, rồi khách sạn. Khách sạn, thực ra, chẳng là gì hơn một quán rượu của thợ mỏ, bất chấp vẻ ngoài sang trọng của nó.

Thậm chí, kể từ khi Constance đến Wragby, ngôi làng mới này đã mọc lên trên mặt đất ; và những khu nhà ở kiểu mẫu đã được lấp đầy bởi một đám người tứ xứ đến và thực hành, trong số những trò thể thao khác, trò săn trộm trên những vùng đất của Clifford.

Từ chiếc xe đang lăn bánh trên cao nguyên, cô nhìn thấy cả vùng quận trải dài trong toàn bộ sự mênh mông của nó. Vùng quận ! Đã từng có thời nó là một vùng quận kiêu hãnh và cao quý. Trước mặt cô, như một ảo ảnh, vươn lên khối đồ sộ và tráng lệ của Chadwick Hall, rỗng đầy những cửa sổ, một trong những lâu đài nổi tiếng nhất thời trị vì của Elizabeth. Nó đứng đó, đơn độc và cao quý, trên một công viên rộng lớn. Nó vẫn

được duy trì, nhưng như một vật để phô trương. «Hãy xem tổ tiên chúng ta là những lãnh chúa hùng mạnh thế nào !»

Đó là quá khứ. Hiện tại trải rộng bên dưới. Còn tương lai, chỉ có Chúa mới biết nó ở đâu. Chiếc xe đã đi theo con đường quanh co mà, giữa những ngôi nhà tranh nhỏ đen sạm của thợ mỏ, dốc xuống Uthwaite. Và Uthwaite, trong ngày ẩm ướt này, trải rộng những cột khói và hơi nước của nó như một thứ hương trầm dâng lên những vị thần vô danh nào ? Uthwaite, ở tận cùng thung lũng, bị xuyên qua bởi tất cả những sợi dây thép của đường sắt đi đến Sheffield, với những mỏ than của nó và những xưởng thép của nó thở ra, qua những ống dài, khói và ánh sáng của chúng, với tháp chuông nhỏ buồn bã hình xoắn ốc của nhà thờ sắp đổ nát nhưng vẫn cào vào làn khói, Uthwaite luôn làm Constance xúc động một cách kỳ lạ. Đó là một thị trấn nông thôn cũ, trung tâm của những thung lũng xung quanh. Một trong những quán trọ chính được gọi là «Chatterley Arms». Ở đó người ta nói Wragby, như thể Wragby là cả một vùng đất chứ không chỉ là một ngôi nhà. Đó không phải là Wragby Hall, gần Tavershall. Đó là Wragby, một «dinh thự».

Những ngôi nhà tranh đen xạm mọc lên ngay trên mặt đường, thân mật và chật chội như tất cả những ngôi nhà của thợ mỏ đã hơn một thế kỷ tuổi. Chúng xếp dọc theo con đường ; và con đường đã trở thành một con phố ; khi đi xuống đó người ta lập tức quên đi vùng quê rộng mở nơi những lâu đài vẫn còn vươn lên, nhưng như những bóng ma. Giờ đây Constance đang ở ngay phía trên những đường ray trần trụi ; những xưởng đúc và các nhà máy khác mọc lên xung quanh, cao đến mức người ta không còn cảm thấy gì xung quanh mình ngoài những bức tường. Sắt vang vọng với một tiếng vang lớn; và những chiếc xe tải khổng lồ làm rung chuyển mặt đất ; và những tiếng còi rú lên.

Thế nhưng, khi đã xuống đến trung tâm quanh co và gồ ghề của thị trấn, phía sau nhà thờ, người ta thấy mình trong một thế giới của hai trăm năm trước, trong những con phố quanh co, nơi có «Chatterley Arms», và hiệu thuốc cũ, những con phố ngày xưa dẫn đến vùng quê của những lâu đài kiên cố và những dinh thự nghỉ ngơi sang trọng.

Nhưng, ở góc phố, một viên cảnh sát giơ tay lên : ba chiếc xe tải, chất đầy sắt, đi qua, làm rung chuyển ngôi nhà thờ cũ kỹ tội nghiệp. Và chỉ sau khi chúng đi qua, viên cảnh sát mới có thể chào Phu nhân Chatterley.

Chuyện là như vậy. Trong những con phố quanh co cũ của thị trấn tư sản, những ngôi nhà cũ đen xạm của thợ mỏ chen chúc thành từng bầy, viền theo con đường. Rồi, ngay sau đó, là những dãy nhà mới hơn, hồng hơn, lớn hơn một chút, dính vào sườn thung lũng : đó là những khu nhà ở cho công nhân hiện đại hơn. Và, xa hơn nữa, trong vùng quê rộng mở của những lâu đài, khói trộn lẫn những đợt sóng của nó với những đợt sóng hơi nước, và vô số những vệt gạch đỏ tươi và sống tiết lộ những khu định cư mới của mỏ, đôi khi ẩn mình trong các hốc, đôi khi hiện ra rõ rệt, nổi bật trên đường chân trời, trên đường viền của các sườn dốc. Và giữa tất cả những thứ này, là những tàn dư rách rưới của nước Anh cũ thời xe ngựa và những ngôi nhà tranh, thậm chí của nước Anh thời Robin Hood, nơi những người thợ mỏ phô bày, khi họ không làm việc, sự nhàn rỗi buồn bã của những tay thể thao với những bản năng bị đè nén !

Quê hương, quê hương của tôi ! Nhưng quê hương của tôi là gì, nước Anh của tôi là gì ? Những lâu đài quý tộc của nước Anh trông rất đẹp trong ảnh và duy trì một mối liên hệ hão huyền giữa chúng ta và những người thời Elizabeth. Những «dinh thự» cổ kính đẹp đẽ vẫn ở đó, như thời nữ hoàng Anne tốt bụng và Tom Jones. Nhưng khói đã làm đen đi lớp vữa nâu của chúng, vốn từ lâu không còn là màu vàng óng nữa. Và, từng cái

một, như những lâu đài quý tộc, chúng bị bỏ hoang. Người ta thậm chí bắt đầu phá hủy chúng. Còn những ngôi nhà tranh của nước Anh, thì đây : những miếng gạch lớn dán lên vùng quê hoang vắng.

Giờ đây người ta đang phá hủy những lâu đài quý tộc; những dinh thự Georgia cũng đang biến mất. Fritchley, một dinh thự Georgia cổ kính tráng lệ, đang bị phá dỡ ngay vào lúc Constance đi ngang qua bằng xe. Nó vẫn còn trong tình trạng hoàn hảo ; cho đến tận chiến tranh, gia đình Weatherley vẫn sống xa hoa ở đó. Nhưng giờ đây nó đã trở nên quá lớn, quá tốn kém, và vùng quê xung quanh quá khó chịu. Tầng lớp quý tộc đang chuyển đến những nơi dễ chịu hơn, nơi họ có thể tiêu tiền mà không cần nhìn thấy nguồn gốc của số tiền đó.

Đó là lịch sử. Một nước Anh này xóa đi một nước Anh khác. Các mỏ than đã làm giàu cho những dinh thự. Giờ đây chúng đang xóa sổ những dinh thự đó như chúng đã xóa sổ những ngôi nhà tranh. Nước Anh công nghiệp xóa đi nước Anh nông nghiệp ; một ý nghĩa xóa đi một ý nghĩa khác. Nước Anh mới xóa đi nước Anh cũ. Và sự liên tục không phải là hữu cơ, mà là cơ giới.

Constance, thuộc về tầng lớp giàu có, đã bám víu vào những tàn dư của nước Anh cũ. Cô đã mất nhiều năm để hiểu rằng trên thực tế, cô đã bị xóa sổ bởi nước Anh

mới khủng khiếp, đen tối đó, và cô sẽ tiếp tục bị xóa sổ cho đến khi chẳng còn gì sót lại. Fritchley đã biến mất, Eastwood đã biến mất, Shipley sắp biến mất, Shipley yêu dấu của ông squire Winter.

Constance dừng lại một chút ở Shipley. Cổng công viên, phía sau ngôi nhà, mở ra ngay gần đoạn đường ngang đường ray xe lửa của mỏ ; mỏ Shipley nằm ngay sau những tán cây. Cổng đang mở vì có một quyền được đi qua công viên mà những người thợ mỏ hay sử dụng. Họ cũng lang thang xung quanh công viên.

Chiếc xe hơi đi ngang qua những hồ nước nơi những người thợ mỏ vứt giấy rác, và rẽ vào con đường riêng dẫn đến lâu đài. Đó là một dinh thự thạch cao duyên dáng, từ giữa thế kỷ XVIII. Có một đại lộ cây thủy tùng tuyệt đẹp vốn trước kia dẫn đến một ngôi nhà cổ hơn ; và dinh thự, trải rộng mặt tiền với một vẻ trang nghiêm thanh tao, tươi cười rạng rỡ với tất cả những cửa sổ kiểu Georgia của nó. Đằng sau là những khu vườn tuyệt vời.

Nội thất bên trong làm Constance hài lòng hơn Wragby nhiều. Nó sáng sủa hơn, sống động hơn, với một vẻ thanh lịch phân biệt. Các phòng được ốp gỗ sơn màu kem, trần nhà điểm nhấn bằng vàng. Một trật tự tinh tế và nghiêm ngặt ngự trị ở đó ; cách bố trí thật hoàn hảo ; khắp nơi người ta đã chi tiêu không tính

toán. Ngay cả những hành lang cũng rộng rãi và duyên dáng một cách khéo léo, uốn cong một cách thanh tao và tràn đầy sức sống.

Nhưng Leslie Winter chỉ có một mình. Ông đã yêu ngôi nhà của mình một cách say đắm. Nhưng công viên của ông giáp ranh với ba mỏ than của chính ông. Ông đã hào phóng trong các quan điểm của mình. Những người thợ mỏ hầu như được chào đón trong công viên của ông. Chẳng phải họ đã làm giàu cho ông sao ? Vì vậy, khi ông nhìn thấy những đám đàn ông vụng về lang thang quanh những hồ nước của ông (không phải trong khu vườn riêng, không, sự dễ dãi của ông dừng lại ở đó), ông nói : «Những người thợ mỏ có lẽ không trang trí như những con hươu, nhưng họ sinh lợi nhiều hơn.»

Nhưng đó là nửa sau triều đại Nữ hoàng Victoria : một thời kỳ hoàng kim - về mặt tài chính. Những người thợ mỏ khi ấy là những «người lao động lương thiện».

Winter đã nói bài diễn văn nhỏ đó một phần để biện minh với vị khách của mình, Thái tử xứ Wales. Và thái tử đã đáp lại, bằng thứ tiếng Anh hơi cổ họng của mình :

«Ngài nói rất đúng. Nếu có than dưới công viên

Sandringham, trẫm sẽ mở một mỏ than ngay trên bãi cỏ, và trẫm tin rằng mình đang làm vườn tuyệt vời. Ồ! trẫm không mong gì hơn là đổi những con hươu lấy những người thợ mỏ, với cái giá đó. Nhân tiện, những người lao động của ngài là những người tốt, theo như trẫm được biết.»

Có lẽ thái tử đã hơi cường điệu vẻ đẹp của đồng tiền và lợi ích của công nghiệp.

Nhưng thái tử đã trở thành quốc vương, và vị vua đó đã chết, và giờ đây có một vị vua khác mà chức năng chính dường như là khánh thành các nhà bếp từ thiện.

Và những «người lao động lương thiện» đang vây lấy Shipley. Những ngôi làng mới mọc lên như nấm trong công viên, và ông squire nhận thấy dân cư trở nên xa lạ với ông. Ngày xưa, với sự vui vẻ và hạ mình, ông cảm thấy mình là chủ nhân và lãnh chúa của chính lãnh địa và những người thợ mỏ của mình. Bây giờ, một tinh thần mới đang thổi một cách tinh tế ; và ông cảm thấy mình bị loại bỏ. Chính ông mới là người không còn thuộc về lãnh địa nữa. Không thể nhầm lẫn được. Các mỏ than, nền công nghiệp có ý chí riêng của chúng ; và ý chí đó chống lại chủ đất, một đại gia ! Tất cả những người thợ mỏ đều tham gia vào ý chí đó ; và thật khó để chống lại nó. Nó xua đuổi bạn khỏi vị trí hoặc xua đuổi

bạn khỏi cuộc sống.

Ông squire Winter, từng là quân nhân, đã cố thủ. Nhưng ông không còn muốn đi dạo trong công viên sau bữa tối nữa. Ông hầu như trốn trong nhà. Một buổi tối, ông đã tiễn Constance, đầu trần, đi giàu sơn bóng và tất lụa màu tím gần đến tận cổng ; ông nói chuyện với cô bằng chất giọng thượng lưu đẹp đẽ hơi «hao-hao» của mình. Nhưng khi phải đi ngang qua những nhóm thợ mỏ thậm chí không chào hỏi, Constance cảm thấy người đàn ông lớn tuổi đẹp đẽ, mảnh khảnh đó run lên, như một con linh dương thanh lịch run rẩy trước ánh nhìn tò mò của đám đông thô tục. Bản thân những người thợ mỏ không thù địch với ông, chắc chắn là không. Nhưng toàn bộ tinh thần của họ chống lại ông. Và, tận sâu thẳm, họ âm thầm oán giận ông. Trong sự xấu xí của mình, họ oán giận ông vì sự tồn tại thanh lịch, lịch sự, có văn hóa đó. «Ông ta là ai ?» Chính sự khác biệt mà họ oán giận ông.

Và, tận sâu thẳm trong bí mật trái tim của một người Anh và một người lính, ông thấy rằng họ có lý để oán giận ông về sự khác biệt đó.

Ông cảm thấy mình có một chút lỗi vì có tất cả những lợi thế. Nhưng ông đại diện cho một hệ thống, và ông không muốn để mình bị loại bỏ.

Ngoại trừ bởi cái chết. Và cái chết đột ngột cướp lấy ông, không lâu sau chuyến thăm của Constance. Ông đã không quên Clifford trong di chúc.

Những người thừa kế ngay lập tức ra lệnh phá hủy Shipley. Nó quá đắt đỏ để duy trì. Không ai muốn sống ở vùng đất này ; lâu đài bị phá hủy. Đại lộ cây thủy tùng tuyệt đẹp bị đốn hạ, công viên bị trơ trụi cây cối ; bất động sản được chia lô, vốn khá gần Uthwaite. Trong sa mạc trọc kỳ lạ đó, trong vùng đất không người mới này, những dãy biệt thự nhỏ «với đầy đủ tiện nghi» được xây lên : khu đất của Shipley Hall.

Một năm sau chuyến thăm của Constance, tất cả đã hoàn tất. Khu đất của Shipley Hall giờ chỉ còn là một sự trưng bày của những «biệt thự» nhỏ trên những con đường mới. Không ai có thể tin rằng, mười hai tháng trước, lâu đài thạch cao xinh đẹp đã ngự trị ở đó.

Nhưng đây là một thời kỳ mới của nghệ làm vườn thân yêu của vua Edward, thứ làm vườn muốn một mỏ than trang trí cho bãi cỏ.

Một nước Anh xóa đi một nước Anh khác. Nước Anh của những ông squire Winter và những dinh thự

Wragby Hall đã chấm dứt, đã chết ; chỉ có sự biến mất của chúng vẫn chưa hoàn toàn xong.

Điều gì sẽ đến sau ? Constance không thể tưởng tượng nổi. Cô chỉ có thể thấy những con đường gạch mới trải dài trên những cánh đồng, những công trình xây dựng mới mọc lên xung quanh các mỏ than, những nữ công nhân mới mang tất lụa, những công nhân mới đi đến Cung Điện Khiêu Vũ. Thế hệ mới hoàn toàn không biết đến nước Anh cũ. Có một sự gián đoạn trong tính liên tục của ý thức ; một sự gián đoạn gần như kiểu Mỹ : thực chất là công nghiệp. Điều gì sẽ đến sau ?

Đối với Constance, dường như luôn luôn không có cái gì là sau. Cô muốn giấu đầu mình trong cát : hoặc, ít nhất, trong ngực của một người đàn ông đang sống.

Thế giới thật phức tạp, thật kỳ lạ, thật đen tối ! Dân chúng thì quá đông, và, thật sự, thật khủng khiếp ! Cô nghĩ vậy, trên đường về nhà và nhìn thấy những người thợ mỏ rời khỏi hầm mỏ, xám đen, cong queo, một vai cao hơn vai kia, trong tiếng động của những đôi giày nặng có đinh của họ. Những khuôn mặt xám xịt của một thế giới dưới lòng đất, đôi mắt lộ tròng trắng, gáy cong vì trần hầm mỏ thấp, vai biến dạng. Những con người, những con người ! Than ôi ! ở một số khía cạnh, là những con người kiên nhẫn và tốt bụng. Ở những

khía cạnh khác, không hiện hữu. Một thứ gì đó, mà đàn ông phải sở hữu, đã bị nhổ bật khỏi bản chất của họ. Thế mà, họ vẫn là đàn ông. Họ sinh con đẻ cái. Người ta có thể có con với họ. Ý nghĩ thật khủng khiếp, khủng khiếp ! Họ tốt và hiền lành. Nhưng họ chỉ là những nửa phần của đàn ông ; những nửa phần xám xịt của con người. Cho đến giờ họ vẫn «khôn ngoan» ; nhưng đó là sự khôn ngoan của sự thiếu thốn. Ôi ! Giá mà những xác chết đó của họ có thể tỉnh giấc ! Nhưng không, điều đó quá khủng khiếp để tưởng tượng. Constance sợ hãi khủng khiếp những khối quần chúng công nghiệp bởi vì họ dường như đối với cô quá khó hiểu. Một cuộc sống không có bóng dáng của cái đẹp, không có trực giác, luôn luôn «trong giếng sâu».

Con cái của những người đàn ông như thế ! Ôi ! Chúa ơi !

Thế mà Mellors lại là con trai của một trong những người đàn ông đó. Không hẳn vậy. Bốn mươi năm đã tạo nên một sự khác biệt, một sự khác biệt to lớn trong nhân loại. Sắt và than đá đã ăn mòn sâu sắc thể xác và linh hồn của con người.

Thế mà họ vẫn sống, những hiện thân của sự xấu xí! Rồi điều gì sẽ xảy đến với họ ? Có lẽ với sự biến mất của than đá, người ta sẽ thấy họ cũng biến mất khỏi bề

mặt trái đất. Có lẽ, một hệ động vật kỳ lạ, của các mỏ quặng, đã xuất hiện, vô số, để đáp lại tiếng gọi của than đá. Những sinh vật của một thế giới khác, nguyên tố, những kẻ phục vụ cho than đá, cũng như những người thợ kim khí, cũng là nguyên tố, là những kẻ phục vụ cho sắt. Những người đàn ông không phải là đàn ông, mà là những linh hồn của than đá, của sắt, của đất sét. Hệ động vật của các nguyên tố : carbon, sắt, silic. Là nguyên tố, có lẽ họ có một chút vẻ đẹp kỳ lạ và phi nhân tính của khoáng vật, của sắt, của than đá, sức nặng, màu xanh thép, độ bền của sắt, độ trong suốt của thủy tinh! Những sinh vật nguyên tố, kỳ lạ và méo mó, của thế giới khoáng vật ! Họ thuộc về than đá, về sắt, về đất sét, như cá thuộc về biển và giun thuộc về gỗ mục. Những linh hồn của sự phân rã khoáng vật !

Constance vui mừng được trở về nhà, được vùi đầu vào cát. Cô thậm chí còn vui khi được trò chuyện với Clifford. Bởi vì nỗi sợ hãi những vùng Midlands đầy sắt và mỏ này gây cho cô một ấn tượng kỳ lạ xâm chiếm toàn thân cô, như bệnh cúm.

«Dĩ nhiên, em đã phải uống trà trong cửa hàng của Cô Bentley.

- Thật sao ! Winter đã mời em uống trà rồi mà.

- Ồ ! vâng ; nhưng em đã không dám làm Cô Bentley thất vọng.»

Cô Bentley là một bà già còn độc thân màu vàng vọt, có cái mũi to và tính tình lãng mạn, người phục vụ trà như một bí tích với một sự sốt sắng cẩn thận.

«Cô ấy có hỏi thăm anh không ? Clifford nói.

- Tất nhiên rồi. «Tôi có dám hỏi thưa bà ngài Clifford có khỏe không ?» Em tin rằng cô ấy đánh giá anh cao hơn cả Cô Cavell nữa.

- Và anh nghĩ em đã trả lời rằng anh đang rất khỏe ?

- Vâng ! Và cô ấy trông có vẻ vui sướng như thể em vừa nói rằng thiên đường đã mở ra để đón anh vậy. Em đã nói với cô ấy rằng, nếu có bao giờ cô ấy đến Tavershall, cô ấy phải đến thăm anh.

- Anh ư ! Nhưng tại sao ? Đến thăm anh !

- Nhưng vâng, Clifford. Anh không thể để người ta tôn thờ mình như thế mà không ra một dấu hiệu nhỏ công nhận được. Thánh George xứ Cappadocia chẳng là gì so với anh, trong mắt cô ta.

- Và em có tin là cô ta sẽ đến không ?

- Ồ ! cô ấy đã đỏ mặt và trở nên gần như đẹp trong chốc lát, tội nghiệp cho sinh thể ấy ! Tại sao đàn ông lại không cưới những người phụ nữ thực sự sẽ tôn thờ họ ?

- Đàn bà bắt đầu tôn thờ quá muộn. Nhưng cô ta có nói là sẽ đến không ?

- Ồ ! Constance nói, bắt chước giọng nói ngập ngừng của Cô Bentley. «Ồ ! Thưa bà, tôi không bao giờ dám cho phép mình làm thế đâu !»

- Dám cho phép mình ! Thật vô lý ! Nhưng anh hy vọng là cô ta sẽ không xuất hiện vào một ngày đẹp trời nào đó ! Thế còn trà của cô ta thế nào ?

- Ồ ! trà Lipton và rất đậm ! Nhưng, Clifford, anh có biết rằng ngài là Bài Thơ Tình của Cô Bentley và của một lô các bà già độc thân khác không ?

- Em có nghĩ điều đó làm anh thấy nịnh không ?

- Họ giữ những bức chân dung của anh xuất hiện trên các báo minh họa như những báu vật ; và có lẽ họ cầu nguyện cho anh mỗi tối. Cũng khá là tuyệt vời đấy.»

Cô lên trên thay đồ.

Tối hôm đó, anh nói với cô :

«Em thấy đấy, phải không, rằng có điều gì đó vĩnh cửu trong hôn nhân ?»

Cô nhìn anh.

«Nhưng, Clifford, anh nói về sự vĩnh cửu như một cái nắp đậy, hoặc một sợi xích dài, dài lê thê mà người ta sẽ lôi theo sau lưng dù có đi đến đâu !»

Anh có vẻ khó chịu.

«Ý anh muốn nói, anh nói, là nếu em đi Venice, em sẽ không đi với hy vọng về một cuộc phiêu lưu nào đó mà em có thể coi một cách hết sức nghiêm túc.

- Một cuộc phiêu lưu ở Venice một cách hết sức nghiêm túc ư ? Không, em cam đoan ! Em sẽ không bao giờ coi một cuộc phiêu lưu ở Venice một cách hết sức nghiêm túc cả.»

Cô nói với một giọng khinh bỉ kỳ lạ. Anh nhíu mày, nhìn cô.

Sáng hôm sau, khi xuống từ phòng mình, cô thấy con chó cái của người gác rừng, Flossie, ngồi trong hành lang trước cửa phòng Clifford và rên rỉ nhẹ.

«Nào, Flossie, cô nói nhẹ nhàng, mày làm gì ở đó vậy?»

Và cô bình tĩnh mở cửa. Clifford đang ngồi trên giường, bàn đầu giường và máy đánh chữ của anh được dạt sang một bên. Và người gác rừng đứng, chú ý, ở cuối giường ; Flossie chạy ùa vào. Với một cử chỉ nhẹ của tay, Mellors ra lệnh cho nó ra ngoài, và nó lặng lẽ trườn ra.

«Ồ ! chào Clifford, cô nói. Em không biết là anh đang bận.»

Rồi cô quay sang người thợ săn và chào anh ta. Anh ta lẩm bẩm đáp lại, nhìn cô với vẻ mơ hồ. Nhưng, chỉ từ sự hiện diện của anh ta, tỏa ra đến cô một luồng khí chất của đam mê.

«Em có làm gián đoạn anh không, Clifford ? Xin lỗi.

- Không. Không có gì quan trọng.»

Cô lặng lẽ ra khỏi phòng và lên phòng khách sàn màu xanh trên lầu một. Cô ngồi xuống bên cửa sổ và thấy anh đi xuống con đường dạo với dáng vẻ lặng lẽ, kín đáo kỳ lạ của mình. Anh ta có một vẻ thanh lịch yên tĩnh nào đó, một niềm kiêu hãnh xa cách, và cũng có một vẻ ngoài nào đó của sự tế nhị thể chất. Một người đầy tớ ! Một trong những đầy tớ của Clifford ! «Lỗi không phải ở các vì sao, hỡi Brutus thân mến, mà là ở chính chúng

ta, nếu chúng ta là những kẻ dưới quyền !.»

Phải chăng anh ta là một kẻ dưới quyền ? Có phải vậy không ? Và anh ta nghĩ gì về cô ?

Đó là một ngày nắng đẹp ; Constance làm việc trong vườn, và bà Bolton giúp cô. Vì một lý do mơ hồ nào đó, hai người phụ nữ đã xích lại gần nhau trong một trong những dòng chảy đồng cảm không giải thích được xảy ra giữa các sinh thể. Họ đang buộc những cây hoa cẩm chướng vào cọc và trồng những cây con cho mùa hè. Đó là một công việc mà cả hai đều ưa thích. Constance đặc biệt cảm thấy một niềm vui sướng khi đặt những rễ non mềm mại của cây con vào một vũng đất nhỏ màu đen, và ấn chúng xuống một cách nhẹ nhàng. Vào buổi sáng mùa xuân này, cô cảm thấy ruột gan mình cũng rung động, như thể mặt trời đã chạm vào chúng và làm chúng hạnh phúc.

«Đã bao nhiêu năm rồi kể từ khi bà mất chồng ? Cô hỏi bà Bolton trong khi lấy một cây con khác và đặt nó vào hố của nó.

- Hai mươi ba ! Bà Bolton nói, trong khi tách những cây hoa anh thảo non ra khỏi nhau. Hai mươi ba năm kể từ khi họ đưa ông ấy về nhà !»

Trái tim Constance thót lại trước sự định mệnh khủng khiếp của cụm từ «đưa về nhà» đó !

«Theo bà nghĩ, tại sao anh ấy lại để mình bị giết chứ? cô hỏi. Chẳng lẽ anh ấy không hạnh phúc với bà ?»

Đó là một câu hỏi giữa những người phụ nữ với nhau. Bà Bolton đẩy lọn tóc ra sau bằng mu bàn tay.

«Tôi không biết nữa, thưa bà ! Anh ấy không bao giờ chịu nhượng bộ ; và không chịu hòa mình với số đông. Đó là một kiểu ngoan cố : thà chết còn hơn nhượng bộ. Bà hiểu mà, mọi thứ đối với anh ấy đều như nhau. Tôi đổ lỗi cho hầm mỏ. Lẽ ra anh ấy không nên xuống hầm mỏ. Nhưng cha anh ấy đã bắt anh ấy phải xuống ; và khi một người đã hơn hai mươi tuổi, thật chẳng dễ dàng gì mà thay đổi.

- Anh ấy có từng nói là ghét phải xuống đó không ?

- Ồ ! Không. Không bao giờ ! Anh ấy chẳng bao giờ nói ghét bất cứ thứ gì. Chỉ có điều, anh ấy làm ra vẻ mặt kỳ cục. Anh ấy thuộc tuýp người không chịu để ý: giống như mấy chàng trai trẻ lúc đầu hăng hái ra trận rồi ngay lập tức bị giết chết. Đầu óc anh ấy chẳng có gì rối bời, nhưng anh ấy chẳng thèm để ý. Tôi đã bảo anh ấy : «Anh chẳng quan tâm đến bất cứ thứ gì, đến bất cứ ai cả !» Nhưng đó không phải là sự thật ! Ôi ! Sự im lặng và bất động của anh ấy khi tôi sinh đứa con đầu lòng, và ánh mắt của anh ấy, một ánh mắt tựa như định

mệnh, khi mọi chuyện đã kết thúc ! Tôi đã đau đớn rất nhiều, nhưng chính anh ấy mới là người cần được an ủi. Tôi bảo anh ấy : «Ổn cả rồi, anh bạn trẻ của em, ổn cả rồi !» Và anh ấy nhìn tôi với nụ cười kỳ lạ đó. Anh ấy chẳng nói gì cả. Nhưng tôi tin rằng sau đó anh ấy chẳng còn chút khoái lạc nào với tôi vào ban đêm nữa; anh ấy không bao giờ chịu buông thả. Tôi đã bảo anh ấy : «Ôi ! Anh hãy cứ buông thả đi chứ !» Anh ấy chẳng đáp lại lời nào. Nhưng anh ấy không muốn hoặc không thể buông thả. Anh ấy không muốn tôi có thêm đứa con nào nữa. Tôi luôn trách mẹ anh ấy, người đã để anh ấy vào phòng lúc đó. Lẽ ra anh ấy không nên có mặt ở đó. Đàn ông họ phóng đại mọi thứ lên ngay khi họ bắt đầu suy nghĩ.

- Nó thực sự ảnh hưởng đến anh ấy nhiều đến vậy sao? Constance ngạc nhiên hỏi.

- Vâng, anh ấy không thể thấy đó là điều tự nhiên, tất cả nỗi đau đó. Và điều đó đã làm hỏng niềm vui lẽ ra anh ấy phải có được trong tình ái vợ chồng. Tôi có nói với anh ấy : «Nếu em không thấy sao, thì nó có ảnh hưởng gì đến anh chứ ? Em nghĩ đó là chuyện của em.» Anh ấy chỉ trả lời : «Thế không công bằng.»

- Có lẽ anh ấy quá nhạy cảm, Constance nói.

- Đúng vậy ! Khi người ta bắt đầu hiểu đàn ông, người ta nhận ra họ quá nhạy cảm, ở những chỗ không nên nhạy cảm. Và tôi tin rằng, dù chính bản thân anh ấy không biết, anh ấy đã ghét cái hầm mỏ, ghét nó một cách khủng khiếp. Anh ấy trông thật bình thản sau khi chết, như thể anh ấy đã được giải thoát. Anh ấy đã từng là một chàng trai thật đẹp ! Tôi đau lòng vô hạn khi thấy anh ấy thật yên bình, thật thanh thản, như thể anh ấy đã mong muốn được chết. Ôi ! Vâng, tôi đau lòng vô hạn. Nhưng đó là lỗi của cái hầm mỏ.»

Bà rơi vài giọt nước mắt đắng cay, và Constance khóc nhiều hơn. Đó là một ngày xuân, ấm áp, ngập tràn hương thơm của đất và những đóa hoa vàng ; vạn vật đâm chồi và ngay cả nhựa sống của mặt trời cũng tràn ngập khu vườn yên tĩnh.

«Thật là kinh khủng đối với bà ! Constance nói.

- Ôi ! Thưa bà. Lúc đầu tôi đã không hiểu rõ. Tôi chỉ có thể lặp đi lặp lại : «Anh bạn nhỏ của em, tại sao anh lại muốn bỏ em ?» Tôi chẳng tìm được câu nào khác để nói. Nhưng tôi không thể ngừng tin rằng anh ấy sẽ trở về.

- Nhưng không đúng là anh ấy muốn rời bỏ bà, Constance nói.

- Ôi ! Không, thưa bà. Tôi hét lên thế chỉ là ngu ngốc thôi ! Và tôi cứ tiếp tục tin rằng anh ấy sẽ trở về. Nhất là vào ban đêm. Tôi thức dậy liên tục và nghĩ : «Tại sao anh ấy không ở trên giường với tôi ?» Cứ như thể cảm xúc của tôi không muốn tin vào cái chết của anh ấy. Anh ấy phải trở về nằm bên cạnh tôi, và tôi phải cảm thấy anh ấy ở cùng tôi. Tất cả những gì tôi mong muốn là cảm thấy anh ấy ở đó, ấm áp bên cạnh tôi... Ôi ! Tôi đã mất bao lâu để hiểu ra rằng anh ấy sẽ không trở lại ! Tôi đã mất hàng năm trời !

- Sự tiếp xúc của thân thể anh ấy, Constance nói.

- Đúng vậy, thưa bà ! Sự tiếp xúc của thân thể anh ấy! Đến tận bây giờ tôi vẫn chưa vượt qua được ; và tôi sẽ không bao giờ vượt qua được. Và nếu có một Thiên Đường, anh ấy sẽ ở đó, anh ấy sẽ nằm bên cạnh tôi để tôi có thể ngủ.»

Constance nhìn với vẻ sợ hãi vào khuôn mặt xinh đẹp đang chìm đắm trong suy tư đó. Lại một con người của đam mê từ Tavershall nữa ! Sự tiếp xúc của thân thể anh ấy ! «Bởi vì những ràng buộc của tình yêu thật khó mà tháo gỡ.»

«Thật là khủng khiếp khi có một người đàn ông trong máu thịt, cô nói.

- Ôi ! Thưa bà, đó là điều khiến người ta trở nên cay đắng vô cùng. Người ta cảm thấy những kẻ khác muốn anh ấy bị giết. Người ta cảm thấy những hầm mỏ muốn giết anh ấy. Ôi ! Tôi cảm thấy rằng, nếu không có cái hầm mỏ, không có những chủ nhân của hầm mỏ, anh ấy đã không bao giờ có thể rời bỏ tôi. Nhưng tất cả bọn họ, họ đều muốn chia rẽ một người đàn ông và một người phụ nữ đang ở bên nhau.

- Ở bên nhau về thể xác, Constance nói.

- Bà nói đúng, thưa bà. Trên thế gian này có một lũ người vô cùng nhẫn tâm. Và mỗi buổi sáng, khi anh ấy thức dậy và ra đi đến hầm mỏ, tôi cảm thấy rằng điều đó là sai trái, sai trái. Nhưng anh ấy có thể làm gì khác chứ? Một người đàn ông nghèo khổ có thể làm được gì?»

Một hơi thở kỳ lạ cháy bỏng trong cô.

«Nhưng một sự tiếp xúc có thể kéo dài lâu đến vậy sao ? Constance đột nhiên hỏi. Có thể nào là bà đã cảm thấy nó lâu đến thế không ?

- Ôi ! Thưa bà, còn có thứ gì khác có thể kéo dài được chứ ? Những đứa con lớn lên và rời bỏ chúng ta. Nhưng người đàn ông, à... Nhưng ngay cả điều đó, họ

cũng muốn giết chết nó trong bà, ngay cả ý nghĩ về sự tiếp xúc đó. Ngay cả những đứa con của chính bà ! À này, ai mà biết được ? Lẽ ra chúng tôi đã có thể chia tay. Nhưng tình cảm là một chuyện khác. Có lẽ tốt hơn là đừng bao giờ gắn bó với ai. Nhưng khi tôi thấy những người phụ nữ chưa bao giờ được sưởi ấm hoàn toàn bởi một người đàn ông, họ dường như đối với tôi là những con cú đáng thương ; à ! Họ có thể khoác lên mình bao nhiêu xiêm y lộng lẫy, và chạy theo những cuộc tình vụng trộm. Không, không gì có thể khiến tôi thay đổi ý kiến. Tôi chẳng mấy coi trọng thế gian này.»

## Chương XII

Constance đi đến khu rừng ngay sau bữa trưa. Đó thực sự là một ngày đáng yêu ; những bồ công anh tạo thành những mặt trời trong cỏ giữa những đóa cúc trắng muốt. Bụi cây phỉ là một tấm ren bằng những chiếc lá hé mở và những đuôi sói phủ đầy bụi. Những đóa anh thảo vàng nở rộ khắp nơi, mở toang, trong vẻ rực rỡ mới của ánh vàng lóng lánh ; đó là màu vàng, sắc vàng mạnh mẽ của mùa hè mới bắt đầu. Và những đóa primrose nở rộ, trong một sự buông xuôi nhợt nhạt, những cụm dày đặc primrose đã đánh mất vẻ e thẹn. Màu xanh lục sum suê và sẫm của những cây huệ xanh giống như một biển cả nơi màu xanh nhạt của những nụ hoa vươn lên ; trong khi đó, trên lối đi cho ngựa, những cây lưu ly làm xù lên thân cây và những đóa columbine xòe ra những tổ ong màu tím mực ; và có những mảnh vỏ trứng màu xanh dưới một bụi cây. Ở khắp mọi nơi, những nút thắt của chồi non, và sự vươn mình của sự sống !

Người gác rừng không có trong lều. Mọi thứ ở đó thật yên tĩnh, và những chú gà con màu nâu chạy nhảy trong hạnh phúc tràn đầy. Constance đi về phía ngôi nhà nhỏ; bà muốn gặp anh ta.

Ngôi nhà nhỏ ngập tràn ánh nắng mặt trời, nằm ngoài bóng râm của khu rừng. Trong khu vườn nhỏ, những khóm thủy tiên vàng kép mọc lên, gần cánh cửa đang mở rộng, và những đóa cúc mâm xôi kép viền đỏ con đường nhỏ. Một con chó sủa : Flossie chạy tới.

Cửa đang mở rộng ! Vậy là anh ấy có nhà. Và ánh nắng mặt trời rọi xuống nền gạch đỏ ! Khi cô băng qua vườn, cô nhìn thấy anh qua cửa sổ, đang ngồi ở bàn, mặc mỗi áo sơ mi, và đang ăn. Con chó gầm gừ nhẹ và vẫy đuôi chậm rãi.

Anh đứng dậy, đi ra cửa vừa lau miệng bằng một chiếc khăn tay màu đỏ, và vẫn còn đang nhai.

«Tôi vào được không ? cô nói.

- Mời vào !»

Ánh nắng chiếu vào căn phòng trống trải nơi vẫn còn lưu lại mùi miếng sườn mà anh đã nấu trong chảo trên lửa ; cái chảo vẫn còn trên giá lò ; và bên cạnh, đen trên nền lò sưởi trắng, là cái nồi khoai tây, được đặt trên một mảnh giấy. Lửa đỏ, hơi thấp ; cái móc treo nồi đã hạ xuống, ấm nước đang réo.

Trên bàn là cái đĩa của anh với khoai tây và những mẩu thừa của miếng sườn ; cũng có một giỏ đựng bánh mì và một cốc màu xanh đầy bia. Khăn trải bàn bằng vải sơn trắng. Anh đứng trong bóng tối.

«Tôi đến muộn rồi, cô nói, xin cứ tiếp tục bữa ăn đi.»

Cô ngồi xuống một chiếc ghế gỗ, dưới ánh nắng, gần cửa.

«Tôi phải đi đến Uthwaite, anh nói vừa ngồi xuống bàn, nhưng không ăn.

- Nhưng anh hãy ăn đi chứ», cô nói.

Anh không đụng vào thứ gì.

«Cô muốn dùng thứ gì không, anh nói bằng thổ ngữ, cô muốn một tách trà không ? Nước sôi trong ấm rồi.»

Anh đứng dậy một nửa.

«Chỉ khi nào anh để tôi tự pha, cô nói vừa đứng dậy. Anh có vẻ buồn, và cô cảm thấy mình làm phiền anh.

«Ồ, ấm trà ở kia, anh nói chỉ về phía một cái tủ nhỏ màu nâu trong góc. Và những cái tách. Và trà thì ở trên mặt lò sưởi, ngay trên đầu cô.»

Cô lấy cái ấm trà màu đen và hộp trà bằng thiếc. Cô tráng ấm trà với nước và dừng lại một chút, tìm kiếm nơi có thể đổ nước đi.

«Đổ ra ngoài đi, anh nói, thấy sự do dự của cô ; đấy là nước sạch.»

Cô đi ra cửa và té nước ra lối đi. Thật là duyên dáng làm sao ở nơi yên tĩnh này, thực sự mang đậm chất rừng rậm ! Những cây sồi đang xòe những chiếc lá nhỏ màu vàng nâu. Trong vườn, những đóa cúc mâm xôi trông như những chiếc cúc nhung đỏ. Cô nhìn tảng sa thạch lớn được đục lõm tạo thành ngưỡng cửa, giờ chỉ có vài bước chân bước qua.

«Nhưng nơi đây thật duyên dáng, cô nói. Thật yên tĩnh, một sự yên tĩnh tràn đầy sức sống !»

Anh đã lại ăn, hơi chậm và miễn cưỡng, và cô cảm thấy anh chán nản. Cô tự pha trà trong im lặng, và đặt ấm trà lên tấm gang của lò sưởi như cô biết người ta vẫn làm thế. Anh đẩy cái đĩa của mình ra, đi ra phía sau một lúc ; cô nghe thấy tiếng then cài, và anh trở lại với pho mát và bơ trên một cái đĩa.

Cô đặt hai cái tách lên bàn : chỉ có hai cái.

«Anh sẽ dùng một tách trà chứ ? cô nói.

- Nếu cô muốn. Đường ở trong tủ ; và cũng có một hũ nhỏ. Sữa thì ở trong buồng đựng thức ăn.

- Có nên dọn đĩa của anh đi không ?» cô hỏi.

Anh nhìn cô với một nụ cười mỉa mai nhẹ.

«Nhưng... nếu cô muốn», anh nói vừa ăn bánh mì và pho mát một cách chậm rãi.

Cô đi ra phía sau nhà bếp vào căn nhà phụ, nơi có cái máy bơm. Ở bên trái, cô thấy một cánh cửa, không nghi ngờ gì là cửa vào buồng đựng thức ăn. Cô mở nó ra, và gần như mỉm cười khi thấy thứ mà anh gọi là buồng đựng thức ăn : nó chỉ là một cái tủ dài hẹp được quét vôi trắng. Nhưng anh đã xoay xở để nhét vào đó một thùng bia nhỏ, và vài miếng thức ăn trên đĩa. Cô lấy một ít sữa trong cái bình màu vàng.

«Anh lấy sữa bằng cách nào vậy ? cô hỏi anh khi lại gần bàn.

- Nhà Flint. Họ để một chai ở cuối khu đất nuôi thỏ. Cô biết đấy, chỗ tôi gặp cô.»

Nhưng anh đang chán nản !

Cô rót trà, rồi nâng bình kem lên.

«Không cần sữa», anh nói.

Anh dường như nghe thấy tiếng động và nhanh chóng nhìn ra cửa đang mở.

«Tôi nghĩ tốt hơn là nên đóng cửa, anh nói.

- Thật đáng tiếc, cô đáp. Sẽ không có ai đến, phải không ?

- Chỉ một trong nghìn lần, nhưng không bao giờ biết trước được.

- Và ngay cả nếu có ai đến, thì có sao chứ ? Đấy chỉ là một tách trà. Thìa ở đâu ?»

Anh cúi xuống và mở ngăn kéo của bàn. Constance ngồi ở bàn, dưới ánh nắng.

«Flossie, anh nói với con chó cái đang nằm trên một tấm thảm nhỏ dưới chân cầu thang. Đi canh gác đi, đi nào.»

Anh giơ ngón tay lên. Con chó đi ra làm nhiệm vụ tiền trạm.

«Hôm nay anh có buồn không ? cô hỏi.

- Buồn, không, nhưng bực bội ! Tôi phải gửi trát đến gọi hai tay săn trộm mà tôi bắt được, và… ôi ! thôi, tôi không thích chút nào những chuyện kiểu đó.»

Anh nói bằng thứ tiếng Anh lạnh lùng và đúng chuẩn, và có sự giận dữ trong giọng nói của anh.

«Anh có ghét làm người gác rừng không ? cô hỏi.

- Làm người gác rừng ? không. Miễn là người ta để tôi yên. Nhưng khi tôi phải chạy một cách ngu ngốc đến đồn cảnh sát và nhiều nơi khác và chờ đợi một lũ ngốc chịu để ý đến tôi… ôi ! thôi, tôi phát điên lên.»

Và anh mỉm cười với một chút hài hước nhẹ nhàng.

«Anh không thể thực sự độc lập được sao ? cô hỏi.

- Tôi ? Chắc chắn rồi ; nếu cô muốn nói tôi có thể tìm cách sống bằng lương hưu của mình. Tôi có thể ! Nhưng tôi phải làm việc ; nếu không tôi sẽ chết. Nghĩa là tôi cần một cái gì đó để khiến mình bận rộn. Và tôi tính khí quá tệ để làm việc cho chính mình. Nó phải là công việc cho một người khác ; nếu không, tôi sẽ tống khứ tất cả đi, sau một tháng, vì tâm trạng bực bội. Thế nên rốt cuộc, tôi ở đây rất ổn. Đặc biệt là dạo gần đây...»

Anh lại cười, với vẻ chế nhẹ nhàng.

«Nhưng tại sao anh lại bực bội ? Ý anh là anh luôn luôn bực bội sao ?

- Gần như luôn luôn», anh nói vừa cười. Tôi không tiêu hóa được mật của mình.»

- Nhưng mật gì chứ ? cô nói.

- Mật của tôi ! Cô không biết nó là gì sao ?»

Cô im lặng, thất vọng. Anh dường như không để ý đến cô.

«Tháng tới tôi sẽ đi xa một thời gian, cô nói.

- Cô đi ? Đi đâu ?

- Venice.

- Venice ? Cùng Ngài Clifford ? Trong bao lâu ?

- Khoảng một tháng. Clifford không đi cùng tôi.

- Ông ấy sẽ ở lại đây ? anh hỏi.

- Vâng. Anh ấy ghét du lịch trong tình trạng hiện tại của mình.

- Ừ, đồ ngốc tội nghiệp !» anh nói với vẻ thông cảm.

Một lúc im lặng.

«Anh sẽ không quên tôi khi tôi vắng mặt, phải không?» cô hỏi.

Anh ngẩng lên và nhìn thẳng vào mặt cô.

«Quên cô ? anh nói. Cô biết rõ là không ai quên cả. Đó không phải là vấn đề của trí nhớ.»

Cô muốn nói : «Vậy thì là vấn đề của cái gì ?» nhưng kìm lại. Cô chỉ nói, bằng giọng nghẹn ngào :

«Tôi đã nói với Clifford rằng có lẽ tôi sẽ có một đứa con.»

Anh bắt đầu nhìn cô thật sự, với một sự tò mò mãnh liệt.

«Cô đã nói với ông ấy điều đó sao ? cuối cùng anh hỏi. Và ông ấy đã trả lời thế nào ?»

- Ồ ! Ông ấy sẽ không bận tâm ; thậm chí ông ấy còn vui miễn là đứa trẻ có vẻ như là của ông ấy.»

Cô không dám ngẩng mặt nhìn anh. Anh im lặng một lúc lâu, rồi một lần nữa, anh nhìn thẳng vào mặt cô.

«Dĩ nhiên là không đề cập gì đến tôi ? anh nói.

+ Không. Không đề cập gì đến anh, cô nói.

- Không. Ông ấy sẽ hơi khó khăn để chấp nhận tôi như một kẻ thay thế. Vậy thì người ta sẽ cho rằng cô có đứa con đó từ đâu ?

- Tôi có thể có một cuộc tình ở Venice.

- Đúng vậy. Thế ra đó là lý do cô đến đó à ?

- Nhưng không phải, không phải để có một cuộc tình, cô nói, nhìn anh với vẻ van nài.

- Chỉ là vẻ bề ngoài thôi», anh nói.

Lại im lặng. Anh nhìn ra cửa sổ với một nụ cười thầm lờ mờ, nửa như chế nhạo, nửa như cay đắng. Cô ghét nụ cười thầm của anh.

«Thế ra cô đã không đề phòng để tránh có con sao ? anh đột nhiên hỏi. Bởi vì tôi, tôi đã không đề phòng gì cả.

- Không, cô nói. Tôi sẽ ghê tởm chuyện đó.»

Anh nhìn cô, rồi quay mặt ra cửa sổ, khuôn mặt lộ vẻ nụ cười thầm tinh tế nhưng lặng lẽ. Một sự im lặng căng thẳng bao trùm. Cuối cùng anh quay lại phía cô và nói với giọng mỉa mai :

«Thế ra đó là lý do cô muốn tôi ? Để có một đứa con?»

Cô cúi đầu.

«Không, thực ra không phải thế, cô nói.

- Vậy thì thực ra là tại sao ?» anh hỏi với giọng điệu chua chát.

Cô nhìn anh với vẻ trách móc.

«Tôi không biết.»

Anh bật cười.

«Chà, quỷ thần mới biết được, tôi thì không biết !»

Một khoảng lặng dài, một sự im lặng lạnh lẽo.

«Thôi được, cuối cùng anh nói, sẽ tùy ý bà. Nếu bà có con, tôi sẽ sẵn lòng tặng nó cho Ngài Clifford. Tôi chẳng mất mát gì. Trái lại, tôi đã có một cuộc tình rất thú vị, hoàn toàn thú vị !»

Anh duỗi người trong một cái ngáp phần nào bị kìm nén. Rồi :

«Nếu bà đã dùng tôi, thì đây không phải là lần đầu điều đó xảy ra với tôi và tôi không nghĩ rằng nó đã từng

thú vị hơn lần này, mặc dù điều đó không đặc biệt làm tôn lên phẩm giá của tôi.»

Anh lại duỗi người, theo một cách kỳ lạ, các cơ run rẩy, hàm răng nghiến chặt.

«Nhưng tôi đã không dùng anh, cô van nài.

- Tùy ý bà.

- Không. Thân thể anh làm em thích.

- Thật sao ? anh đáp. Ồ, vậy thì chúng ta hòa rồi, bởi vì thân thể của cô cũng làm tôi thích.»

Anh nhìn cô với đôi mắt kỳ lạ, tối sầm lại.

«Em có muốn lên trên bây giờ không ? anh hỏi bằng giọng nghẹn ngào.

- Không, không phải ở đây. Không phải bây giờ !» cô nói một cách nặng nề. Và thế mà, nếu anh có khăng khăng một chút thôi, cô đã nhượng bộ rồi, bởi vì cô không có sức chống lại anh.

Anh lại quay mặt đi và dường như quên bẵng cô.

«Tôi muốn chạm vào anh như anh đã chạm vào tôi, cô nói. Tôi chưa bao giờ thực sự chạm vào thân thể

anh.»

Anh nhìn cô và lại mỉm cười.

«Bây giờ à ? anh nói.

- Không, không ! Không phải ở đây ! Ở túp lều. Anh có phiền không ?

- Tôi chạm vào cô thế nào ?

- Khi anh vuốt ve tôi.

- Và cô thích tôi vuốt ve cô ?

- Có, còn anh ?

- Ồ ! Tôi.»

Rồi anh đổi giọng :

- Ừ, anh nói. Cô biết điều đó mà không cần tôi nói ra.»

Và điều đó là đúng.

Cô đứng dậy, nhặt chiếc mũ của mình.

«Tôi phải đi rồi, cô nói.

- Cô đi à ?» anh đáp lại một cách lịch sự.

Cô muốn anh chạm vào cô, muốn anh nói điều gì đó với cô. Nhưng anh không nói gì. Anh chờ đợi, lịch sự.

«Cảm ơn anh vì chén trà, cô nói.

- Tôi đã không cảm ơn bà vì vinh dự bà đã ban cho khi dùng ấm trà của tôi», anh nói.

Cô đi xuống con đường mòn, và anh đứng ở khung cửa, mỉm cười một cách mơ hồ. Flossie chạy đến, vẫy đuôi. Và Constance buộc phải lặng lẽ bước đi qua khu rừng, biết rằng anh đang ở đó, đứng nhìn theo cô, với nụ cười khó hiểu đó trên khuôn mặt.

Cô trở về nhà rất nản lòng và bực bội. Tại sao anh lại nói rằng người ta đã dùng anh ? Theo một nghĩa nào đó, điều đó là đúng. Nhưng lẽ ra anh không nên nói thế. Thế là, một lần nữa, cô lại bị chia rẽ giữa hai cảm xúc : một mối hận chống đối anh và một nhu cầu muốn làm hòa với anh.

Sau bữa trà, thật khó chịu và bực bội, cô lên phòng ngay. Nhưng cô không thể ngồi yên. Phải làm một cái gì đó. Phải đến túp lều ; nếu anh không có ở đó, thì càng tốt.

Cô lén ra ngoài và đi thẳng đến túp lều, với tâm trạng khá u ám. Khi cô đến bãi đất trống, cô cảm thấy vô cùng bối rối. Nhưng anh lại có ở đó, mặc mỗi chiếc áo sơ mi, ngồi xổm, mở các lồng để thả những con gà mái ra ngoài giữa đàn gà con đã lớn hơn một chút và ngốc nghếch, nhưng khôn ngoan hơn nhiều so với gà con thông thường.

Cô đi thẳng đến chỗ anh.

«Tôi đã đến đây, anh thấy đấy, cô nói.

- Ừ, tôi thấy rồi, anh nói, đứng thẳng dậy và nhìn cô với vẻ hơi thích thú.

- Bây giờ anh thả gà mái ra à ? cô hỏi.

- Ừ ; chúng cứ ngồi ổ cho đến khi chỉ còn da bọc xương. Và bây giờ, chúng chẳng muốn ra ngoài và kiếm ăn chút nào. Cái «tôi» không còn tồn tại ở một con gà mái ấp trứng nữa ; nó hoàn toàn ở trong những quả trứng hoặc đàn con của nó.»

Những con gà mẹ tội nghiệp ! Tình yêu thương mù quáng làm sao ! và lại là cho những quả trứng thậm chí còn không phải của chúng ! Constance nhìn chúng với lòng trắc ẩn. Một sự im lặng ảm đạm buông xuống giữa người đàn ông và người phụ nữ.

«Chúng ta có vào trong lều không ? anh hỏi.

- Anh có muốn tôi không ?» cô hỏi với một sự e dè nào đó.

- Có, nếu cô muốn vào.»

Cô vào lều cùng anh. Bóng tối hoàn toàn bao trùm khi anh đóng cửa lại, nên anh thắp một ngọn đèn nhỏ trong chiếc đèn lồng, như lần trước :

«Cô đã cởi đồ lót ra chưa ? anh hỏi cô.

- Rồi.

- Ồ, vậy thì, tôi cũng sẽ cởi quần áo của tôi ra.»

Anh trải những tấm chăn trên sàn. Cô cởi mũ, xõa tóc. Anh ngồi xuống, cởi giày và xà cạp, cúc khuyết chiếc quần vải thô.

«Nằm xuống đi», anh nói, khi chỉ còn mặc mỗi áo sơ mi. Cô vâng lời trong im lặng, và anh nằm xuống bên cô và kéo một tấm chăn phủ lên người họ.

«Đây này», anh nói.

Và anh vén váy cô lên cho đến khi chạm đến ngực cô. Anh hôn chúng nhẹ nhàng, ngậm lấy đầu ngực trong

đôi môi của mình, trong những cử chỉ âu yếm nhỏ nhẹ.

«À ! Cô tốt quá, cô tốt quá», anh đột nhiên nói, dụi mặt vào bụng cô với một cử chỉ âu yếm.

Và cô đặt hai tay ôm lấy thân thể anh, bên dưới chiếc áo sơ mi ; nhưng cô sợ, sợ thân thể mảnh mai, trơn tru và trần trụi đó dường như quá mạnh mẽ ; cô sợ những cơ bắp mãnh liệt đó. Cô sợ.

Và khi anh nói với cô, trong một tiếng thở dài nhỏ : «Này, cô tốt quá», có cái gì đó trong cô rùng mình, và một cái gì đó, trong tâm trí cô, cứng lại, sẵn sàng kháng cự, kháng cự trước sự thân mật thể xác khủng khiếp này và trước sự vội vã kỳ lạ của sự chiếm hữu của anh. Và lần này, cô không bị choáng ngợp bởi sự ngây ngất mãnh liệt của chính dục vọng mình. Cô nằm đó, hai tay bất động đặt trên thân thể người đàn ông đang chuyển động ; và, dù cô có làm gì, cô không thể ngăn tâm trí mình lạnh lùng quan sát, từ trên cao, những gì đang diễn ra ; và chuyển động đâm tới của những cặp mông kia đối với cô thật lố bịch, và thật đáng cười cái kiểu điên cuồng của dương vật đang ra sức đạt được cơn khủng hoảng giải tỏa nho nhỏ của nó. Vâng, thì ra tình yêu là thế này đây, cái sự bật nhảy lố bịch của mông đít, và sự suy sụp của dương vật nhỏ bé tầm thường ẩm ướt tội nghiệp. Đây chính là thứ tình yêu thần thánh ! Rốt

cuộc thì, những kẻ hiện đại đã đúng khi khinh miệt vở hài kịch này ; bởi vì nó là một vở hài kịch. Thật đúng làm sao, điều mà một số nhà thơ đã nói : Vị thần tạo ra con người hẳn phải có một sự hài hước đen tối khi biến họ thành một sinh vật có lý trí đồng thời lại bắt họ phải vào tư thế lố bịch này, và thúc đẩy họ một cách mù quáng khao khát vở hài kịch lố bịch ấy. Ngay cả một Maupassant cũng coi tình yêu là một sự sa ngã nhục nhã.

Lạnh lùng, chế nhạo, tâm trí tò mò của người phụ nữ vẫn tách rời và, mặc dù cô vẫn nằm bất động hoàn toàn, bản năng thúc đẩy cô nâng mông lên, tống người đàn ông ra, thoát khỏi cái ôm ghê tởm này và những cú đâm tới của đôi mông lố bịch kia đang cưỡi lên người cô. Thân thể đàn ông này là một thứ vô lý, trơ trẽn, không hoàn hảo, hơi ghê tởm, thô thiển, chưa hoàn chỉnh. Chắc chắn một nhân loại tiến hóa hoàn hảo sẽ loại bỏ vở hài kịch này, cái «chức năng» này.

Thế nhưng, khi anh đã xong, rất nhanh, và nằm im, thật yên lặng, chìm đắm trong sự im lặng của anh, trong một sự xa cách kỳ lạ và bất động, xa, quá xa, ngoài tầm với của cô, cô bắt đầu khóc trong tim. Cô cảm thấy anh đang rút lui, rút lui xa khỏi cô và bỏ rơi cô như một hòn sỏi trên bãi biển. Anh đang rút lui ; anh đang rời bỏ cô

trong tinh thần. Anh biết.

Và, bị một nỗi đau thực sự chiếm lấy, cô bắt đầu khóc. Anh không để ý ; có lẽ anh thậm chí còn không biết cô đang khóc. Cơn bão nức nở của cô trỗi dậy và lay động cô và lay động anh.

«Ừ, anh nói, lần này hỏng rồi. Cô đã vắng mặt.»

Thì ra anh biết. Cô khóc to hơn.

«Nhưng cô có chuyện gì vậy ? anh nói. Thỉnh thoảng vẫn thường như vậy mà.

- Tôi... Tôi không thể yêu anh, cô vừa nói vừa khóc, vì cô cảm thấy trái tim mình tan vỡ.

- Cô không thể ? Thôi thì, đừng bận tâm đến chuyện đó. Không có luật lệ nào bắt cô phải yêu cả. Cứ nhận sự việc như nó vốn có.»

Anh vẫn để tay trên ngực cô ; nhưng cô không còn giữ lấy thân thể anh bằng cả hai tay nữa.

Những lời anh nói chẳng an ủi được cô là bao. Cô nức nở thật to.

«Không, không, anh nói. Phải chấp nhận cả vỏ lẫn hạt. Lần này, nó là một chút vỏ thôi.»

Cô khóc một cách cay đắng :

«Nhưng tôi muốn yêu anh, cô vừa nói vừa nức nở, và tôi không thể. Ôi ! Tất cả những chuyện này thật kinh khủng !»

Anh cười một chút, nửa cay đắng, nửa buồn cười.

«Nó không kinh khủng, anh nói, ngay cả nếu cô thấy nó kinh khủng. Và cô không thể biến nó thành kinh khủng được. Đừng bận tâm đến chuyện yêu tôi hay không yêu tôi. Cô không thể ép mình được. Trong một giỏ hạt dẻ, luôn có một hạt hỏng. Phải lấy cái xấu cùng với cái tốt.»

Và, rút tay lại, anh ngừng chạm vào cô. Và giờ đây khi anh không chạm vào cô nữa, cô cảm thấy thỏa mãn một cách độc ác. Cô ghét cái thứ tiếng lóng của anh : và những từ «mày», «mi», «của mày» đó. Anh ta có thể đứng dậy nếu muốn, và đứng thẳng ngay trên người cô, cài lại cái quần vải thô nực cười kia, ngay trước mặt cô. Rốt cuộc thì, Michaelis đã có đủ sự tế nhị để quay lưng lại. Gã đàn ông này quá tự tin đến mức thậm chí không ngờ rằng người ta có thể cho mình là thô lỗ, không có giáo dục.

Thế nhưng, trong khi anh lặng lẽ rút lui để đứng dậy và rời bỏ cô, cô đã níu lấy anh, kinh hãi.

«Đừng đi ! đừng đi ! đừng bỏ tôi ! Đừng giận tôi ! Ôm tôi ! Ôm tôi thật chặt !» cô thì thầm trong cơn điên cuồng mù quáng, không biết ngay cả mình đang nói gì, và níu lấy anh với một sự điên dại. Chính bản thân cô muốn được cứu thoát, khỏi cơn phẫn nộ, khỏi sự kháng cự mà cô cảm thấy trong chính mình. Và dù sao, sự kháng cự ấy thật mạnh mẽ làm sao !

Anh ôm cô lại và kéo cô vào lòng, và đột nhiên cô trở nên nhỏ bé trong vòng tay anh, nhỏ bé và âu yếm. Thế là hết, sự kháng cự đã chấm dứt, và cô bắt đầu tan chảy trong một sự bình yên kỳ diệu. Và, khi cô tan chảy một cách kỳ diệu và trở nên thật nhỏ bé trong vòng tay anh, cô trở nên vô cùng khát khao đối với anh ; tất cả các mạch máu của anh dường như bốc cháy với một khao khát mãnh liệt nhưng dịu dàng dành cho cô, cho sự dịu dàng của cô, cho vẻ đẹp thấm thía mà cô có trong vòng tay anh và nó thấm vào máu anh. Và nhẹ nhàng, bằng sự vuốt ve kỳ diệu và choáng ngợp đó của bàn tay anh được thúc đẩy bởi một khao khát dịu dàng và thuần khiết, nhẹ nhàng, anh vuốt ve sườn dốc mượt mà của cô, thấp hơn, thấp hơn nữa, giữa đôi mông ấm áp mềm mại của cô, gần hơn, gần hơn nữa với thứ sinh

động nhất trong cô. Và cô cảm nhận anh như một ngọn lửa khao khát, nhưng dịu dàng, và cô cảm thấy mình tan chảy trong ngọn lửa. Cô buông thả. Cô cảm thấy dương vật cương cứng đối với cô với một sức mạnh phi thường, một sự khẳng định im lặng, và cô buông thả cho anh. Cô nhượng bộ với một cơn rùng mình giống như cái chết, cô mở ra toàn bộ cho anh. Ôi ! Nếu bây giờ anh không dịu dàng với cô, thật là tàn nhẫn, bởi vì cô đã mở ra toàn bộ cho anh, và hoàn toàn phó thác cho anh !

Cô lại rùng mình trước sự xâm nhập đó vào trong cô, mạnh mẽ, tàn nhẫn, thật kỳ lạ, thật khủng khiếp ! Có lẽ nó sẽ là một nhát kiếm đâm vào thân thể dịu dàng mở ra của cô, và rồi cô sẽ chết. Cô níu lấy anh, bị chiếm lấy bởi một nỗi lo âu đột ngột và khủng khiếp. Nhưng đó là một sự vuốt ve chậm rãi của bình yên, sự vuốt ve tối tăm của bình yên, của sự dịu dàng mạnh mẽ và nguyên thủy, như thứ đã tạo ra thế giới thuở ban đầu. Và nỗi kinh hãi lắng xuống trong lồng ngực cô. Lồng ngực cô buông thả trong bình yên ; bản thân cô không giữ lại gì nữa. Cô để mọi thứ trôi đi, cô buông thả chính mình, toàn bộ, vào dòng chảy.

Và dường như cô giống như biển cả, toàn là những con sóng tối tăm trỗi dậy và phồng lên trong một sự trỗi dậy mạnh mẽ cho đến khi, từ từ, toàn bộ khối tối tăm của nó chuyển động và nó trở thành một đại dương cuộn khối tối tăm câm lặng của nó. Và, tận sâu dưới đáy, trong chốn sâu thẳm của lòng biển tách ra và cuộn tròn về hai phía, thành những con sóng dài chạy trốn ra xa, và, mãi mãi, tại chỗ sâu kín nhất của nó, những vực sâu tách ra và ra đi cuộn tròn về mỗi phía của trung tâm nơi thợ lặn lặn xuống nhẹ nhàng, lặn sâu hơn, sâu hơn nữa, chạm vào cô thấp hơn, thấp hơn nữa ; và cô bị chạm vào sâu hơn, sâu hơn nữa, và những con sóng của chính cô ra đi cuộn tròn về phía một bờ biển nào đó, bỏ mặc cô trơ trụi ; và, ngày càng gần hơn, cái không biết hữu hình ấy lặn xuống, và ngày càng xa hơn những con sóng của chính cô cuộn xa khỏi cô, bỏ rơi cô, cho đến khi đột nhiên, trong một cơn co giật run rẩy dịu dàng, chỗ sâu kín của toàn bộ cơn co thắt của cô bị chạm vào; cô biết mình bị chạm vào ; mọi thứ được hoàn tất ; cô biến mất. Cô đã biến mất, cô không còn nữa, cô được sinh ra : một người phụ nữ.

Ôi ! Quá đẹp, quá quyến rũ ! Trong sự rút lui, cô hiểu được tất cả vẻ đẹp đó. Giờ đây toàn bộ thân thể cô níu lấy với một tình yêu dịu dàng người đàn ông không quen biết ; và, một cách mù quáng, vào dương

vật đang suy yếu, thứ mà, một cách dịu dàng, yếu ớt, không biết, đang rút lui, sau cuộc tấn công điên cuồng của sức mạnh của nó. Khi nó rút ra, một thứ bí mật và nhạy cảm, và từ bỏ thân thể cô, cô thốt lên một tiếng kêu vô thức, một tiếng kêu của sự mất mát thuần khiết, và cô cố gắng đặt nó lại. Nó đã quá hoàn hảo ; cô đã có quá nhiều niềm vui từ nó !

Và chỉ đến bây giờ, cô mới hiểu được sự nhỏ bé của dương vật, sự tinh tế của nó, sự e dè của nó như một chồi non ; và một tiếng kêu nhỏ đầy kinh ngạc và đau đớn lại thoát ra khỏi cô ; tiếng kêu từ trái tim người phụ nữ của cô kinh ngạc trước sự mỏng manh tinh tế của thứ đã từng là sức mạnh.

«Đẹp quá ! cô rên rỉ. Tốt quá !»

Nhưng anh chẳng nói gì ; anh chỉ nhẹ nhàng hôn cô, nằm bất động trên người cô. Và cô rên rỉ với một niềm hạnh phúc ngây ngất, như một nạn nhân, như một sinh linh vừa mới chào đời.

Và giờ đây trong lòng cô trỗi dậy sự ngạc nhiên kỳ lạ mà cô dành cho anh. Một người đàn ông ! Sức mạnh kỳ lạ của sự nam tính đối với cô ! Đôi tay cô lang thang trên người anh, vẫn còn chút e sợ trước thứ kỳ lạ, thù địch, hơi ghê tởm mà anh đã từng đối với cô : một người

đàn ông. Và giờ đây cô chạm vào anh, và đó là những người con trai của Chúa với những người con gái của loài người. Anh đẹp biết bao, với một chất liệu thuần khiết làm sao ! Sao mà đẹp và quyến rũ, mạnh mẽ, thế mà vẫn thuần khiết và tinh tế ! Thân thể nhạy cảm kia bất động biết bao ! Một sự bất động tuyệt đối, sự bất động của quyền năng và của xác thịt tinh tế. Anh thật đẹp ! Cô e sợ lướt đôi tay dọc theo lưng anh xuống những vòng mông mềm mại và săn chắc. Vẻ đẹp ! Ôi vẻ đẹp ! Một ngọn lửa nhỏ của sự thấu hiểu lại xuyên qua người nàng. Làm sao có thể được, vẻ đẹp này, cũng chính nơi mà trước đây cô đã từng cảm thấy quá nhiều sự ghê tởm? Vẻ đẹp không thể diễn tả nổi của những vòng mông ấm áp và sống động mà cô đang chạm vào! Sự sống trong sự sống, vẻ đẹp giản đơn, mạnh mẽ và ấm áp ! Và sức nặng kỳ lạ của hòn dái giữa hai chân anh ! Thật bí ẩn làm sao ! Một sức nặng kỳ lạ, chất chứa đầy bí ẩn, mà người ta có thể giữ như thế, mềm mại và nặng nề, trong lòng bàn tay mình ! Đó là những cội rễ, cội nguồn của tất cả mọi vẻ đẹp, cội nguồn nguyên thủy của toàn bộ vẻ đẹp hoàn mỹ.

Cô ôm chặt lấy anh với một tiếng thở dài đầy kinh ngạc xì xào gần như là một tiếng thở dài của sợ hãi, của kinh hoàng. Anh ôm chặt cô, nhưng không nói gì. Anh chẳng bao giờ nói gì. Cô lại nép sát hơn vào anh gần

hơn nữa, chỉ để được sát gần phép màu nhục cảm đó là chính anh. Và, từ tận đáy sự bất động tuyệt đối, không thể hiểu nổi của anh, cô lại cảm thấy sự trỗi dậy chậm rãi, và định mệnh của dương vật, của thứ quyền năng khác. Và trái tim cô tan chảy và sụp đổ trong một nỗi kinh hoàng nào đó.

Và, lần này, sự hiện diện của người đàn ông trong cô chỉ là sự dịu dàng và vuốt ve, thuần khiết đến mức trở nên khó nắm bắt. Toàn bộ con người nàng rung động, vô thức và sống động, như chất nguyên sinh. Cô không thể biết đó là gì. Cô không thể nhớ lại nó đã như thế nào; chỉ biết rằng nó đã thú vị hơn bất cứ thứ gì khác có thể từng có. Chỉ thế thôi. Sau đó, cô hoàn toàn yên lặng, hoàn toàn bất tỉnh. Cô không thể nói được là bao lâu. Và anh cũng yên lặng như cô, chìm đắm cùng cô trong một sự im lặng thăm thẳm. Và về tất cả những điều đó, họ sẽ không bao giờ nói.

Khi cô bắt đầu lấy lại ý thức, cô ôm chặt lấy ngực anh thì thầm : «Tình yêu của em ! Tình yêu của em !» và anh im lặng siết chặt cô. Và cô nép mình trên bộ ngực hoàn hảo của anh.

Nhưng anh vẫn giữ một sự im lặng thăm thẳm. Anh giữ cô như người ta giữ những bông hoa, thật kỳ lạ và im lặng. Cô thì thầm :

«Anh đang ở đâu ? Anh đang ở đâu ? Hãy nói với em! Nói gì đó với em đi !»

Anh nhẹ nhàng hôn cô và thì thầm :

«Ừ, đứa trẻ nhỏ của anh !»

Nhưng cô không biết anh định nói gì. Cô không biết anh đang ở đâu. Anh dường như lạc mất với cô trong sự im lặng của mình.

«Anh yêu em, phải không ? cô thì thầm.

- Ừ, em biết rõ mà ! anh nói.

- Nhưng hãy nói với em đi ! nàng nài nỉ.

«Ừ, ừ. Em không cảm thấy sao ?» anh nói xa xôi, nhưng nhẹ nhàng và chắc chắn. Và cô ôm chặt anh hơn. Trong tình yêu, anh bình thản hơn cô nhiều. Và cô muốn được trấn an.

«Phải không, anh yêu em !» cô khẳng định. Và anh nhẹ nhàng vuốt ve cô bằng đôi tay mình, như thể cô là một bông hoa, không một chút rung động của ham muốn, nhưng với một sự thân mật dịu dàng và gần gũi. Nhưng cô vẫn còn bị ám ảnh bởi nỗi lo sợ đánh mất tình yêu.

«Hãy nói rằng anh sẽ yêu em mãi mãi, cô nài nỉ.

- Ừ», anh nói, tâm trí ở nơi khác.

Cô cảm thấy rằng bằng cách chất vấn anh như thế, cô đang đẩy anh ra xa mình.

«Chúng ta không nên dậy sao ? cuối cùng anh nói.

- Không !» cô nói.

Nhưng cô cảm thấy anh đang thoát khỏi cô, anh đang lắng nghe những tiếng động bên ngoài.

«Trời sắp tối rồi», anh nói.

Và cô nghe thấy những nhu cầu của cuộc sống nói lên qua giọng nói của anh. Cô hôn anh với nỗi buồn của một người phụ nữ nhượng bộ một khoảnh khắc hạnh phúc.

Anh đứng dậy, thổi bùng ngọn lửa trong chiếc đèn lồng, và bắt đầu mặc quần áo ; rất nhanh anh đã mặc xong. Rồi anh đứng đó, trên người cô, kéo khóa quần và nhìn cô với đôi mắt đen to rộng, khuôn mặt hơi ửng đỏ, mái tóc rối bù, kỳ lạ ấm áp, yên tĩnh và đẹp đẽ trong ánh sáng mờ ảo của chiếc đèn lồng, đẹp hơn bao giờ hết nàng muốn nói với anh. Cô muốn ôm chặt lấy anh, giữ chặt anh, bởi vì trong vẻ đẹp của anh có một sự ấm

áp và xa cách của một giấc ngủ nửa vời khiến cô muốn hét lên và ôm chặt lấy anh, để sở hữu anh thật trọn vẹn. Cô sẽ không bao giờ sở hữu được anh. Vì vậy, cô vẫn nằm trên tấm chăn, hông trần uốn cong nhẹ nhàng ; và, anh, anh không có ý niệm gì về những gì cô đang nghĩ, nhưng đối với anh cô cũng thật đẹp, sinh linh dịu dàng và kỳ diệu này, nơi anh có thể đi vào và đánh mất mình vượt qua mọi thứ.

«Anh yêu em vì có thể đi vào trong em, anh nói.

- Em có làm anh thích không ? nàng nói, tim đập loạn nhịp.

- Tất cả đều ổn, vì anh có thể đi vào trong em. Anh yêu em vì em đã mở ra với anh. Anh yêu em vì có thể đi vào trong em như thế.»

Anh cúi xuống và hôn lên hông cô, cọ má mình vào đó, rồi đắp chăn cho cô.

«Và anh sẽ không bao giờ bỏ rơi em chứ ? cô nói.

- Đừng hỏi những điều đó ! anh nói.

- Nhưng anh tin chứ, phải không, rằng em yêu anh ? cô nói.

- Lúc này em yêu anh hơn em từng nghĩ mình có thể yêu anh. Nhưng ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra khi em bắt đầu suy nghĩ về nó chứ ?

- Không, đừng nói những điều đó ! Và anh không thực sự tin, phải không, rằng em đã muốn lợi dụng anh !

- Sao cơ ?

- Để có một đứa con ?...

- Ngày nay bất cứ ai cũng có thể có bất cứ đứa con nào, anh nói ngồi dậy để kéo khóa ống quần.

- Ôi không ! cô kêu lên. Có thật thế không ?

- Ừ, anh nói nhìn cô dưới hàng lông mày, những gì chúng ta vừa làm, đó mới là điều cốt yếu.»

Cô không nhúc nhích. Anh nhẹ nhàng mở cửa.

Bầu trời màu xanh thẫm, với viền pha lê màu ngọc lam. Anh bước ra ngoài để nhốt những con gà. Anh nói nhỏ với con chó của mình. Và cô nghĩ về phép màu của sự sống và của tồn tại.

Khi anh quay vào, cô vẫn còn nằm, rực rỡ như một cô gái Di-gan. Anh ngồi xuống một chiếc ghế đẩu bên cạnh cô.

«Em phải đến căn nhà nhỏ một đêm, trước khi đi Venice, phải không ? anh hỏi, nhướng lông mày nhìn nàng, hai tay buông thõng giữa hai đầu gối.

- Phải không ?» cô nói, bắt chước giọng địa phương của anh.

Anh mỉm cười.

«Ừ, phải không ? anh lặp lại.

- Ừ, cô nói, lại bắt chước âm điệu giọng địa phương.

- Và em sẽ ngủ với anh. Phải thế. Em sẽ đến khi nào ?

- Em sẽ đến khi nào ? nàng nói bắt chước anh.

- Không, em không biết nói giọng địa phương đâu. Nhưng em sẽ đến khi nào ?

- Có lẽ Chủ nhật.

- Được rồi», anh nói.

Anh đang trêu chọc cô.

«Không, em không thể bắt chước anh được.

- Tại sao chứ ?» cô nói.

Anh cười. Cô thật buồn cười khi cố bắt chước giọng địa phương.

«Thôi nào, phải đi thôi !» anh nói.

Anh cúi xuống phía cô và nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt cô.

«Dù sao thì em cũng là một con ngốc. Con ngốc tốt nhất còn lại trên trần gian. Khi em muốn !

- Như thế nghĩa là gì, con ngốc ?

- Sao, em không biết à ? Con ngốc ! Là em, ở chỗ dưới ấy.

- Vậy thì, con ngốc, cũng giống như làm tình ?

- Không, không. Làm tình, chỉ là cái việc người ta làm. Loài vật cũng làm tình. Con ngốc, thì hơn thế nhiều. Là chính em, hiểu không ? Và em khác xa một con vật, ngay cả khi làm tình. Con ngốc ! Là thứ khiến em đẹp thế, em bé nhỏ của anh !»

Cô đứng dậy và hôn anh giữa hai mắt, đôi mắt đang nhìn cô, đôi mắt thật tối và thật dịu dàng, với một sự ấm áp khôn tả, một vẻ đẹp không thể chịu nổi.

«Anh có yêu em không ?» cô nói.

Anh hôn cô mà không trả lời.

«Giờ thì đi đi», anh nói.

Anh vuốt ve cô bằng bàn tay, trên tất cả các đường cong cơ thể cô, một cách chắc chắn, không ham muốn, nhưng với một sự hiểu biết dịu dàng và thân mật.

Khi cô chạy về nhà trong ánh hoàng hôn, thế giới dường như một giấc mơ ; những cây cối trong công viên phồng lên và vươn cao như những cánh buồm của một con tàu neo đậu và sườn dốc dẫn lên lâu đài tràn trề sức sống.

## Chương XIII

Chủ nhật, Clifford muốn ra khu rừng. Đó là một buổi sáng tuyệt vời ; hoa lê và hoa mận bỗng nhiên xuất hiện khắp nơi, như một phép lạ màu trắng.

Thật tàn nhẫn với Clifford, khi thế giới đang nở hoa, mà phải được khiêng từ chiếc ghế bành sang một chiếc xe nhỏ. Nhưng anh đã quên điều đó, và thậm chí dường như còn lấy làm kiêu hãnh về sự tàn tật của mình. Constance vẫn còn đau lòng khi thấy đôi chân bất động của anh được nâng lên và đặt vào chỗ. Giờ đây việc đó do bà Bolton hoặc Field đảm nhận.

Cô đợi anh ở cuối đại lộ, bên rìa bức bình phong tạo bởi những cây sồi. Anh tiến lại trên chiếc xe nhỏ của mình, với tiếng động cơ ầm ầm, với tất cả sự chậm chạp của một bệnh nhân quan trọng. Khi tới chỗ vợ, anh nói :

«Ngài Clifford trên con tuấn mã sùi bọt !

- Ít nhất là hí lên !» cô nói, cười.

Anh dừng lại và ngắm nhìn mặt tiền của ngôi nhà dài, thấp và nâu.

«Wragby không hề nhướn mày ! anh nói. Và tại sao nó phải nhướn mày chứ ? Ta đang cưỡi một kiệt tác của

trí tuệ nhân loại ; và điều đó cũng đáng giá như một con ngựa vậy.

- Rõ ràng là thế. Và linh hồn của Plato ngày xưa lên thiên đường trên một cỗ xe ngựa song mã, thì giờ đây sẽ lên trên một chiếc Ford, cô nói.

- Hoặc một Rolls ! Plato là một quý tộc mà.

- Đúng vậy. Không còn con ngựa ô để quất roi và ngược đãi. Plato đã không bao giờ tưởng tượng rằng chúng ta sẽ đi xa hơn con chiến mã đen và chiến mã trắng của ông, và rằng chúng ta sẽ chẳng còn chiến mã nào cả, chỉ còn một cái động cơ !

- Chỉ còn một động cơ và xăng ! Clifford nói. Anh hy vọng năm tới tôi có thể sửa chữa lại cái nhà cũ kỹ này đôi chút. Anh nghĩ anh sẽ để dành được khoảng một nghìn bảng cho việc đó : nhưng công việc thì đắt quá ! anh nói thêm.

- Ồ ! tốt thôi, Constance nói. Miễn là không có các cuộc đình công mới !

- Họ còn có lợi ích gì mà lại đình công nữa chứ ? Họ sẽ phá hủy ngành công nghiệp, ít nhất là phần còn lại, thế thôi. Họ phải bắt đầu nhận ra điều đó rồi chứ.

- Có lẽ họ chẳng quan tâm đến việc phá hủy ngành công nghiệp, Constance nói.

- Ah ! Đừng nói như một người phụ nữ ! Ngành công nghiệp làm đầy bụng họ, ngay cả khi nó không làm tràn đầy túi tiền của họ, anh nói, dùng một số cách nói khiến nhớ đến bà Bolton.

- Nhưng em nghe nói hôm nọ anh bảo mình là kẻ bảo thủ vô chính phủ ? cô hỏi một cách ngây thơ.

- Và em đã không hiểu ý anh muốn nói gì sao ? anh đáp. Anh chỉ muốn nói rằng người ta có thể là và cảm nhận và hành động theo ý mình trong chuyện riêng tư, miễn là giữ được nguyên vẹn hình thức và cơ chế của cuộc sống.»

Constance im lặng đi vài bước. Rồi cô nói, một cách ngoan cố :

«Cũng giống như anh nói rằng một quả trứng có thể thối đến mức nào đi nữa miễn là nó giữ được nguyên vẹn vỏ. Nhưng trứng thối thì tự nó sẽ vỡ.

- Anh không tin con người là những quả trứng, anh nói, thậm chí cũng chẳng phải trứng của thiên thần, nhà truyền giáo bé nhỏ của anh.»

Tâm trạng anh khá tốt trong buổi sáng đẹp trời này. Những con chim chiền chiện ríu rít trên công viên ; trong thung lũng sâu, mỏ than xa xôi nhả ra một làn hơi im lặng. Người ta hầu như có thể tin rằng mình đã trở về những ngày xưa, những ngày trước chiến tranh. Constance không thực sự muốn tranh luận. Nhưng cô cũng không muốn vào rừng với Clifford. Và cô bước bên cạnh chiếc xe nhỏ, tâm trí mơ hồ cứng đầu.

«Không, anh nói, sẽ không còn đình công nữa, nếu mọi việc được quản lý tốt.

- Và tại sao sẽ không còn nữa ?

- Bởi vì các cuộc đình công sẽ trở nên gần như không thể thực hiện được.

- Nhưng liệu những người lao động có cho phép điều đó ? cô hỏi.

- Chúng ta sẽ không hỏi ý kiến họ. Chúng ta sẽ hành động khi họ quay lưng lại : vì lợi ích của chính họ, để cứu lấy ngành công nghiệp.

- Cũng vì lợi ích của anh, cô nói.

- Đương nhiên ! Vì lợi ích của tất cả mọi người. Nhưng vì lợi ích của họ còn hơn cả của anh. Anh có thể

sống mà không cần các mỏ than. Anh có các nguồn lực khác.»

Họ nhìn xuống mỏ than ở đỉnh thung lũng nông, và đằng sau nó, những ngôi nhà mái đen của Tavershall bò dọc theo sườn đồi như một con rắn. Từ nhà thờ cũ màu nâu vang lên tiếng chuông : chủ nhật, chủ nhật, chủ nhật !

«Nhưng liệu những người lao động có để cho mình bị áp đặt các điều kiện ? cô nói.

- Em yêu, họ sẽ buộc phải chấp nhận, nếu người ta khéo léo.

- Nhưng chẳng lẽ không thể có một thỏa thuận giữa họ và anh ?

- Chắc chắn là có : khi họ hiểu rằng ngành công nghiệp quan trọng hơn cá nhân.

- Nhưng có cần thiết phải để anh sở hữu ngành công nghiệp ? cô nói.

- Anh không sở hữu nó. Nhưng, trong phạm vi anh sở hữu nó, vâng, cần thiết là anh phải sở hữu nó. Vấn đề sở hữu giờ đây đã trở thành một vấn đề tôn giáo : như nó đã luôn như vậy kể từ thời Chúa Jesus và thánh Francis.

Câu hỏi không còn là : Hãy lấy tất cả những gì ngươi có mà cho kẻ nghèo ; mà là : Hãy sử dụng tất cả những gì ngươi có để khuyến khích ngành công nghiệp và tạo việc làm cho người nghèo. Đó là cách duy nhất để nuôi sống tất cả mọi miệng ăn và mặc đẹp cho tất cả mọi thân thể. Cho đi tất cả những gì mình có đồng nghĩa với nạn đói cho người nghèo cũng như cho chúng ta. Và nạn đói toàn cầu không phải là một mục tiêu đáng mong muốn. Ngay cả sự nghèo đói toàn cầu cũng chẳng có gì hay ho. Nghèo đói thật xấu xí.

- Nhưng sự bất bình đẳng ?

- Đó là số phận. Tại sao sao Mộc lại lớn hơn sao Hải Vương ? Ngài không thể bắt đầu thay đổi cấu trúc của vạn vật được !

- Nhưng khi sự thèm muốn ấy, lòng ghen tị ấy, sự bất mãn ấy bị kích động..., cô bắt đầu.

- Hãy cố hết sức để làm dịu chúng đi. Phải có ai đó làm thủ lĩnh chứ.

- Nhưng ai là thủ lĩnh ? cô hỏi.

- Những người đàn ông sở hữu và khai thác các ngành công nghiệp.»

Một sự im lặng dài bao trùm.

«Em thấy họ là những thủ lĩnh tồi, cô nói.

- Ồ, vậy hãy bảo họ những gì họ phải làm.

- Họ không coi trọng đủ vị trí thủ lĩnh của mình.

- Họ coi trọng nó hơn nhiều so với việc em coi trọng vị trí quý bà của mình, anh ta nói.

- Nhưng địa vị đó là áp đặt lên em. Em hoàn toàn không mong muốn nó», cô nói, gần như không chủ ý.

Anh ta dừng xe lại và nhìn Constance.

«Bây giờ thì ai là người chối bỏ trách nhiệm của mình? Bây giờ thì ai là người đang cố trốn chạy khỏi những trách nhiệm của địa vị thủ lĩnh, như em nói ?

- Nhưng em không muốn địa vị này, cô phản đối.

- A ! Nhưng đó là hèn nhát. Em có địa vị đó ; số phận đặt em vào đó. Em nên giữ lấy nó. Ai đã cho những người thợ mỏ tất cả những gì họ có được dù chỉ một chút tốt đẹp : tất cả tự do chính trị của họ, và nền giáo dục của họ, dù có tầm thường đến đâu, các điều kiện vệ sinh nơi họ sống, sách vở của họ, âm nhạc của họ, tất cả? Ai đã cho họ những thứ đó ? Có phải những người

thợ mỏ đã cho những người thợ mỏ ? Không ! Tất cả những Wragby và Shipley của nước Anh đã góp phần của mình và phải tiếp tục góp phần. Đó là trách nhiệm của em.»

Constance đỏ mặt khi nghe anh ta nói.

«Em rất muốn cho đi thứ gì đó, cô nói ; nhưng người ta không cho phép em. Giờ đây mọi thứ đều được mua bán ; và tất cả những thứ anh nói đến, Wragby và Shipley bán chúng cho dân chúng, với giá tiền mặt đắt đỏ. Anh không cho đi một nhịp đập trái tim, không một chút đồng cảm. Và hơn nữa, ai đã tước đi của dân chúng cuộc sống và sự nam tính tự nhiên của họ để đổi lấy những thứ kinh khủng công nghiệp này ? Ai đã làm điều đó ?

- Và em muốn anh làm gì ? anh ta nói, mặt xanh xám. Bảo họ chạy đến và cướp phá nhà anh chăng ?

- Tại sao Tavershall lại xấu xí, ghê tởm như vậy ? Tại sao cuộc sống của họ lại thảm hại như vậy ?

- Chính họ đã xây dựng Tavershall của họ. Đó là một cách để phô trương sự tự do của họ. Họ đã tự xây cho mình cái Tavershall đáng yêu của họ ; và họ sống những cuộc sống đáng yêu của họ. Anh không thể sống thay

cuộc sống của họ được. Mỗi con côn trùng phải sống cuộc sống của riêng nó.

- Nhưng anh bắt họ làm việc cho anh. Họ sống nhờ mỏ của anh.

- Hoàn toàn không. Mỗi con côn trùng tự kiếm lấy thức ăn. Không có một người lao động nào bị ép buộc phải làm việc cho anh.

- Cuộc sống của họ bị công nghiệp hóa và thảm hại ; và của chúng ta cũng vậy, cô kêu lên.

- Anh không nghĩ đó là sự thật. Những gì em nói chỉ là một hình thức tu từ, một tàn dư của chủ nghĩa lãng mạn với những cơn ngất xỉu và những căn bệnh ủ rũ. Lúc này trông em chẳng giống một nữ anh hùng thảm hại chút nào, Constance thân mến của anh.»

Và đó là sự thật. Bởi đôi mắt xanh thẫm của cô lóe lên tia lửa, nỗi phẫn nộ đỏ bừng trên má, và cô dường như tràn đầy một sự phẫn nộ của sự nổi loạn, hoàn toàn trái ngược với sự chán nản của tuyệt vọng. Cô chú ý thấy, trong những đám cỏ dày, những cây hoa anh thảo non trẻ đang vươn lên, vẫn còn vướng đầy lông tơ. Và cô tự hỏi một cách giận dữ tại sao, khi cảm thấy Clifford đã sai lầm đến thế, cô lại không thể nói với anh ta, không

thể nói chính xác anh ta đã sai ở chỗ nào.

«Chẳng trách những người công nhân ghét anh, cô nói.

- Họ không ghét anh. Và đừng nhầm lẫn, họ không phải là «đàn ông» theo cái nghĩa mà em gán cho từ đó. Họ là những con vật mà em không hiểu, mà em sẽ không bao giờ có thể hiểu. Đừng gán những ảo tưởng của mình cho người khác. Quần chúng luôn luôn như vậy, và sẽ mãi mãi như vậy. Những nô lệ của Nero khác biệt cực kỳ ít so với những người thợ mỏ của chúng ta hay những người thợ cơ khí của Ford. Anh đang nói về những nô lệ làm việc trong hầm mỏ và trên đồng ruộng. Họ là quần chúng : người ta không thay đổi được họ. Một cá nhân có thể trỗi dậy từ quần chúng, nhưng ngoại lệ đó không thay đổi được gì. Người ta không thể thay đổi quần chúng. Đó là một trong những sự thật quan trọng nhất của khoa học xã hội. Bánh mì và rạp xiếc ! Nền giáo dục hiện đại chỉ là một thứ thay thế tồi cho rạp xiếc. Điều làm hỏng chúng ta ngày nay là chúng ta đã cắt giảm mạnh phần xiếc trong chương trình, và đầu độc quần chúng của chúng ta bằng một chút giáo dục.»

Khi Clifford bộc lộ cảm xúc thật của mình đối với dân chúng, Constance thấy sợ hãi. Có một điều gì đó khủng khiếp đúng trong những gì anh ta nói. Nhưng đó

là một sự thật giết người.

Clifford, thấy cô tái nhợt và im lặng, cho chiếc xe nhỏ chạy tiếp. Và không ai nói gì thêm cho đến khi anh ta lại dừng trước cổng vào khu rừng, nơi cô mở cổng.

«Và điều chúng ta cần nắm lấy bây giờ là những chiếc roi chứ không phải những thanh kiếm. Quần chúng đã bị cai trị từ thuở khai thiên lập địa, và cho đến tận cùng của thời đại, họ vẫn phải bị cai trị. Thật là một trò đùa giả dối khi nói rằng họ có thể tự cai trị chính mình.

- Nhưng anh có khả năng cai trị họ không ?

- Anh ? Chắc chắn rồi. Trí óc hay ý chí của anh không hề bị tê liệt. Và anh không cai trị bằng đôi chân của mình. Anh có thể đảm nhận phần cai trị của mình, toàn bộ phần của anh. Và hãy cho anh một đứa con trai, và nó sẽ biết đảm nhận phần của nó sau anh.

- Nhưng nó sẽ không phải là con trai thật của anh ; nó sẽ không thuộc về giai cấp thống trị của anh ; hoặc có lẽ không, cô nói lắp bắp.

- Anh không bận tâm cha nó là ai, miễn là nó là một người đàn ông bình thường, được ban cho trí thông minh bình thường. Hãy cho anh con trai của bất kỳ người đàn ông khỏe mạnh, thông minh bình thường nào, và

anh sẽ biến nó thành một Chatterley hoàn toàn có khả năng giữ vị trí của mình. Điều quan trọng không phải là người đàn ông đã sinh ra chúng ta, mà là vị trí mà số phận ban cho chúng ta. Hãy đặt bất kỳ đứa trẻ nào vào các giai cấp thống trị, và nó sẽ trở thành, trong chừng mực nó có thể, một bậc chủ nhân. Hãy đặt những đứa con của vua chúa hay công tước vào quần chúng, và chúng sẽ trở thành những tiện dân nhỏ bé, những sản phẩm của đám đông. Đó là ảnh hưởng không thể cưỡng lại của môi trường.

- Vậy thì dân chúng không phải là một chủng tộc, và quý tộc không phải là dòng máu, cô nói.

- Không, đứa con của anh. Tất cả những điều đó chỉ là ảo tưởng lãng mạn. Quý tộc là một chức năng, một phần của số phận. Và quần chúng là sự vận hành của một phần số phận khác. Cá nhân hầu như không quan trọng. Điều quan trọng là chức năng mà người ta được nuôi dạy, mà người ta được thích nghi. Không phải các cá nhân tạo nên một tầng lớp quý tộc, mà là sự vận hành của toàn bộ hệ thống quý tộc. Và chính sự vận hành của toàn bộ quần chúng tạo nên người dân thường như họ vốn có.

- Vậy thì, chẳng lẽ không có một nhân tính chung giữa tất cả chúng ta ?

- Tùy em muốn. Tất cả chúng ta đều cần làm đầy bụng. Nhưng ngay khi nói đến chức năng biểu đạt hoặc điều hành, anh tin rằng có một vực thẳm tuyệt đối giữa giai cấp thống trị và giai cấp phục vụ. Hai chức năng đó đối lập nhau. Và chính chức năng quyết định cá nhân.»

Constance nhìn anh ta, sửng sốt.

«Anh không muốn tiếp tục chuyến đi dạo của mình sao ?» cô nói.

Anh ta lại cho chiếc xe nhỏ chuyển bánh. Anh ta đã nói những gì cần nói. Giờ đây anh ta lại rơi vào trạng thái thờ ơ và trống rỗng đặc trưng của mình, điều mà Constance thấy thật khó chịu. Và dù sao đi nữa, cô cũng quyết định sẽ không tranh luận trong rừng.

Trước mặt họ là con đường nhỏ giữa những hàng cây tầm vông và những cây xanh rậm rạp. Chiếc xe nhỏ tiến chậm rãi, đi qua những bông hoa cúc tím phủ kín con đường như một lớp bọt sữa, vượt qua bóng râm của những cây tầm vông. Clifford lái xe ở giữa, nơi chân người đi bộ đã tạo thành một con đường nhỏ xuyên qua các đóa hoa. Nhưng Constance, người đang đi sau, thấy bánh xe lăn qua những cây hoa hoàng hậu rừng và cây bugle, dẫm nát những chiếc chuông nhỏ vàng của cỏ có hình huy hiệu. Giờ đây, chúng tạo thành một vết tích

xuyên qua những bông hoa cúc tím.

Tất cả các loài hoa đều hiện diện ; những bông hoa chuông đầu tiên tạo thành những hồ nước xanh như nước đọng.

«Em nói đúng khi cho rằng điều này thật tuyệt vời, Clifford nói. Có gì ngọt ngào hơn mùa xuân nước Anh!»

Khi nghe những lời đó, Constance cảm giác như mùa xuân nở rộ bởi hành động của Quốc hội. Một mùa xuân nước Anh ! Tại sao không phải là mùa xuân Ireland hay mùa xuân Do Thái ? Chiếc xe nhỏ tiếp tục tiến chậm rãi giữa những cụm hoa chuông mạnh mẽ, vươn lên như những bụi lúa mạch, và dẫm nát những chiếc lá xám của cây tầm vông. Khi họ đến nơi những cây đã bị chặt hạ, một ánh sáng hơi gắt chiếu xuống họ. Những hoa chuông tạo thành những tấm thảm màu xanh tươi rực rỡ, trải dài trên những bụi tử đinh hương và hoa tím. Và giữa chúng, những cây dương xỉ nâng cao những đầu nâu uốn cong, giống như những đoàn rắn trẻ sẵn sàng thì thầm với Eve về một bí mật mới.

Clifford cho xe tiến lên đến đỉnh đồi. Constance theo sau chậm rãi. Những búi cây sồi mở ra, mềm mại và nâu. Sự cứng nhắc cũ kỹ của mùa đông nhường chỗ cho sự dịu dàng khắp nơi. Ngay cả những cây sồi cứng đầu

và thô ráp cũng mọc ra những chiếc lá non mềm mại, trải rộng những cánh nhỏ mỏng manh và nâu, giống như cánh của những con dơi non được ánh sáng xuyên qua. Tại sao đàn ông lại chẳng bao giờ có sự đổi mới, sự tươi mới nào để làm mới bản thân mình ! Đúng là khô cằn !

Clifford dừng xe ở đỉnh đồi và nhìn xuống phía dưới. Những hoa chuông tràn ngập dòng nước xanh trên con đường rộng lớn, chiếu sáng phần dưới của những ngọn đồi bằng một ánh sáng ấm áp và xanh lam.

«Màu sắc này thật đẹp tự thân, Clifford nói, nhưng vô dụng trong một bức tranh.

- Đúng vậy ! Constance nói, chẳng quan tâm đến những gì anh nói.

- Có nên mạo hiểm đến nguồn nước không ? Clifford hỏi.

- Liệu xe có thể leo lên được không ? cô hỏi.

- Chúng ta thử xem. Ai không dám mạo hiểm thì chẳng thu được gì cả.

Và chiếc xe bắt đầu xuống dốc chậm rãi, rung lắc trên con đường rộng lớn và tuyệt đẹp được những bông hoa

jacinth xanh lan tràn. Ôi, chiếc thuyền cuối cùng trên đáy biển của những bông jacinth ! Ôi, chiếc thuyền nhỏ trên những dòng nước hoang dã cuối cùng, đang lướt đi cho chuyến hành trình cuối cùng của nền văn minh chúng ta ! Vậy thì, ôi chiếc xe bánh xe ngu ngốc, con đường chậm chạp của em dẫn đến đâu ? Bình tĩnh và hài lòng, Clifford nắm lấy tay lái của cuộc phiêu lưu, đội chiếc mũ đen cũ kỹ, mặc áo khoác tweed, đứng yên lặng và thận trọng. Ôi thuyền trưởng, thuyền trưởng của tôi, chuyến đi tuyệt vời của chúng ta đã kết thúc ! Nhưng chưa hẳn hoàn toàn ! Trong im lặng, Constance xuất hiện trong chiếc váy xám, nhìn chiếc xe nhỏ đang chạy lắc lư.

Họ đi qua con đường hẹp dẫn đến căn nhà gỗ. Chúa ơi, nó không đủ rộng cho chiếc xe nhỏ : chỉ vừa đủ cho một người đi bộ. Chiếc xe đến tận chân dốc và biến mất. Và Constance nghe thấy tiếng khẽ thở nhẹ phía sau lưng.

Cô quay lại : người gác rừng đang đi xuống dốc về phía cô, chó đi sát bên chân.

«Ngài Clifford đang đi đến căn nhà gỗ à, ? anh hỏi, nhìn thẳng vào mắt cô.

- Không, chỉ đến đài phun nước thôi.

- Ôi, tốt quá ! Tôi sẽ không cần phải xuất hiện. Nhưng tôi sẽ gặp cô tối nay. Tôi sẽ đợi cô tại cổng công viên khoảng mười giờ.»

Anh lại nhìn cô thẳng vào mắt.

«Được», cô nói, do dự.

Họ nghe tiếng gọi từ chiếc kèn : Constance đáp lại bằng tiếng kêu dài. Một nụ cười nhỏ hiện lên trên khuôn mặt người bảo vệ ; rồi bàn tay anh vuốt nhẹ ngực Constance từ dưới lên trên. Cô nhìn anh, sợ hãi, và chạy xuống dốc, hét lên để trả lời Clifford. Người đàn ông nhìn cô từ trên cao ; rồi anh lui vào con đường nhỏ, cười khúc khích mơ hồ.

Cô tìm thấy Clifford đang chậm rãi đi lên hướng đến nguồn nước nằm giữa khu rừng thông tối tăm. Anh đã đến nơi khi cô tới.

- Nó đi rất tốt đến đây», anh nói, nhắc đến chiếc xe nhỏ.

Constance nhìn những chiếc lá to màu xám và trắng như ma quái của cây tầm vông mọc ven khu rừng thông. Người ta gọi chúng là rau củ Robin Hood. Tất cả đều yên lặng và buồn bã xung quanh đài phun nước ! Nhưng nước lại sôi sục với niềm vui tuyệt vời ! Và còn

có những cành cây cúc vàng và hoa bugle xanh đậm. Và ở mép nguồn nước, đất vàng đang chuyển động : một con chuột chũi ! Nó nổi lên, mù mắt, kéo đôi bàn tay hồng của mình và xoay mũi nhỏ màu hồng của nó trong không khí.

«Nó dường như thấy bằng đầu mũi, Constance nói.

- Tốt hơn là bằng mắt ! anh nói. Em muốn uống nước không ?

- Còn anh ?»

Cô lấy chiếc cốc men treo trên một cái móc và cúi xuống để đổ đầy nước. Anh uống vài ngụm. Rồi cô cúi xuống nữa và uống một chút nước.

«Lạnh quá ! cô nói khi lấy lại hơi thở.

- Ngon lắm, phải không ? Em đã ước điều gì chưa ?

- Còn anh ?

- Anh đã ước. Nhưng anh không muốn nói ra.

Cô nghe tiếng chim chóc, rồi tiếng gió nhẹ và bí ẩn giữa những cây thông. Cô ngước lên trời. Những đám mây trắng trôi qua bầu trời xanh.

«Những đám mây ! cô nói.

- Chỉ là những đám mây trắng thôi», anh trả lời.

Một bóng tối lướt qua khu rừng nhỏ. Con chuột chũi đã chạm đến vùng đất mềm và vàng.

«Con vật nhỏ xấu xí, Clifford nói, chúng ta nên giết nó.

- Nhìn kìa, nó trông giống như một linh mục ngồi trên ghế, cô nói.

Cô hái vài cành hoa hoàng hậu rừng và đưa cho anh.

«Cỏ cắt ! anh nói. Có phải mùi này không giống như những bà quý tộc lãng mạn thế kỷ trước, những người không hề điên rồ như vậy ?»

Cô nhìn những đám mây trắng.

«Em đang tự hỏi liệu trời có mưa không, cô nói.

- Vì sao ? Em muốn mưa à ?»

Họ bắt đầu trở về. Clifford lái xe xuống dốc cẩn thận. Họ đến chân đồi, rẽ phải, và sau vài phút, họ bắt đầu leo lên dốc dài nơi những hoa chuông nở rộ dưới ánh sáng.

«Đi thôi !» Clifford nói, khởi động xe.

Đường lên rất khó khăn và gồ ghề. Chiếc xe tiến chậm, nặng nề, thiếu uyển chuyển. Tuy nhiên, họ sớm đến một nơi mà những bông hoa jacinth mọc dày đặc. Chiếc xe dường như mắc kẹt giữa những bông hoa, nó cố gắng, nghiêng một cách bất thường, rồi dừng lại.

«Tốt nhất là quay lại gọi người gác rừng, Constance nói. Anh ấy có thể đẩy xe một chút. Ngoài ra, em cũng có thể đẩy. Điều đó giúp ích.

- Để xe nghỉ một chút, Clifford nói. Em có thể đặt một tảng đá dưới bánh xe không ?»

Constance tìm thấy một tảng đá. Họ chờ đợi. Sau một lúc, Clifford bật động cơ, cố gắng khởi động xe. Xe vật lộn, do dự như một thứ bị hỏng, phát ra những tiếng động kỳ lạ.

«Để em đẩy, Constance nói.

- Không ! Đừng đẩy ! anh ta nói với vẻ tức giận. Cái máy quái này có tác dụng gì nếu phải đẩy nó ? Hãy đặt một tảng đá dưới bánh xe.»

Một lần dừng lại, một lần khởi hành mới, nhưng lại thất bại hơn lần trước.

«Anh phải để em đẩy xe, cô nói. Hoặc là hãy thổi còi để gọi người canh gác.

- Chờ đã !»

Cô ấy chờ đợi. Anh ta thử một lần nữa, nhưng lại làm sai nhiều hơn đúng.

«Hãy thổi còi đi, vì rõ ràng là anh không muốn em đẩy, cô nói.

- Nhưng hãy để anh yên ! Hãy giữ bình tĩnh một chút.»

Cô ngồi im lặng một lúc. Anh ta tiếp tục lắc mạnh động cơ.

«Thôi nào, Clifford, bạnanhchỉ làm hỏng hoàn toàn chiếc xe này thôi, chưa kể đến sự hao tổn năng lượng thần kinh này.

- Nếu chỉ cần anh có thể ra ngoài và kiểm tra kỹ chiếc xe quái này, anh ta nói đầy bực bội rồi anh ta thổi còi thật mạnh.

«Có lẽ Mellors sẽ thấy được điều gì đó không ổn, anh thêm vào.»

Họ đứng đợi giữa những đóa hoa bị dẫm nát, dưới bầu trời dần ngưng tụ thành mây. Trong im lặng, một con chim sẻ bắt đầu phát ra tiếng gáy nhẹ nhàng. Clifford dùng tiếng còi ngắn để khiến nó im lặng.

Người canh gác xuất hiện ngay lập tức ở góc đường. Anh ta chào theo kiểu quân đội và hỏi xem chuyện gì xảy ra.

«Anh có hiểu về động cơ hay không ? Clifford hỏi với giọng sắc lạnh.

- Tôi sợ là không. Xe có bị hỏng không ?

- Dường như vậy», Clifford nói ngắn gọn.

Người đàn ông cúi xuống gần bánh xe và nhìn vào động cơ nhỏ bé.

«Tôi chẳng hiểu gì về những thứ cơ khí này cả, Ngài Clifford, anh ta nói bình thản. Nếu xe có đủ dầu và xăng...

- Hãy kiểm tra kỹ để xem có gì bị vỡ không», Clifford nói với giọng sắc bén.

Người đàn ông đặt khẩu súng lên cây, cởi áo khoác và bỏ xuống cạnh đó. Con chó cái màu nâu ngồi canh gác. Sau đó, anh ta ngồi xuống, quỳ trên gót chân và

nhìn dưới xe, đưa ngón tay vào động cơ bẩn thỉu, cảm thấy khó chịu vì vết bẩn mà mình tạo ra trên bộ đồ cuối tuần của mình.

«Không thấy gì bị vỡ cả», anh ta nói.

Rồi anh ta đứng dậy, đẩy mũ ra sau để vuốt trán, và chăm chú nghiên cứu chiếc xe.

«Anh đã kiểm tra các thanh kim loại phía dưới chưa? Hãy xem chúng có còn tốt không !»

Người canh gác nằm sấp xuống đất, đầu ngửa ra sau, chui dưới xe và đưa ngón tay vào động cơ. Constance nghĩ rằng con người thật đáng thương và yếu đuối, khi nằm sấp trên mặt đất rộng lớn.

Giọng nói khàn khàn của người canh gác vọng tới họ :

«Tất cả đều ổn, tôi thấy thế.

- Tôi nghĩ ông chẳng thể làm gì được, Clifford nói.

- Dường như vậy», người canh gác đáp.

Rồi anh ta đứng dậy và ngồi lại trên gót chân, giống như cách những người thợ mỏ thường làm.

«Rõ ràng là không thấy gì bị vỡ.»

Clifford bật động cơ rồi vào số : xe từ chối di chuyển.

«Hãy đẩy động cơ mạnh một chút», người canh gác gợi ý.

Lời đề xuất này làm Clifford tức giận. Tuy nhiên, anh ta vẫn cố gắng làm động cơ hoạt động như một con ruồi. Xe rung lên, nghẹn ngào, dường như đang cải thiện.

«Tôi nghĩ nó sẽ chạy được», Mellors nói.

Xe đột ngột giật lên như người bệnh và tiến bước yếu ớt.

«Nếu tôi đẩy nó một chút, nó sẽ chạy, người canh gác nói, rồi đứng sau xe.

- Đừng chạm vào nó ! Clifford hét lên. Nó sẽ tự chạy!

- Nhưng Clifford, Constance cắt ngang, người vẫn đứng gần đài phun nước, anh biết rõ xe không thể tự chạy được. Tại sao lại cứng đầu đến vậy ?»

Clifford tái xanh vì giận dữ : anh ta nhấn mạnh vào các cần gạt. Xe lao nhanh, lăn lộn vài mét, rồi dừng lại giữa một bụi hoa chuông dày đặc.

«Kết thúc rồi, người canh gác nói. Nó không đủ sức.

- Nó đã đến đây rồi, Clifford nói lạnh lùng.

- Lần này nó sẽ không tiến thêm được», người canh gác nói.

Clifford không trả lời. Anh ta bắt đầu thực hiện những thao tác kỳ lạ trên động cơ, tăng tốc và giảm tốc như thể muốn rút ra một bản nhạc. Tiếng động vang vọng trong rừng. Rồi anh ta bất ngờ tắt số, thả phanh một cách đột ngột.

«Ông sẽ làm nát nó thành từng mảnh», người canh gác nói.

Xe giật mạnh về phía hố nước.

«Clifford !» Constance hét lên khi chạy về phía anh.

Nhưng người canh gác đã nắm lấy chiếc xe nhỏ bằng tay cầm. Clifford tuy vậy, dùng hết sức lực, đã kéo xe trở lại con đường, và với một tiếng động kỳ lạ, xe tiến lên dốc. Mellors đẩy mạnh phía sau ; xe leo lên dễ dàng, như thể đang phục hồi danh dự.

«Anh thấy đấy, nó chạy rồi», Clifford nói đầy chiến thắng, quay lại nhìn phía sau. Khi đó, anh ta thấy đầu người canh gác.

«Anh đẩy nó à ?

- Không thì nó sẽ không chạy được.

- Để nó yên ! Tôi đã bảo đừng chạm vào !

- Nó sẽ không chạy đâu.

- Để nó thử đi !» Clifford nói với giọng nhấn mạnh.

Người canh gác rút lui và đi tìm áo khoác cùng khẩu súng. Ngay lập tức, xe như bị nghẹn thở. Nó dừng lại, bất động. Clifford, như một tù nhân trên xe, tái nhợt vì xấu hổ. Anh ta dùng tay đẩy các cần gạt ; đôi chân của anh ta chẳng còn hữu ích. Anh ta tạo ra những tiếng động kỳ lạ. Trong cơn nóng giận và thiếu kiên nhẫn, anh ta siết chặt bàn tay nhỏ, tạo ra những tiếng động khác. Nhưng xe vẫn từ chối di chuyển. Không, nó chẳng muốn động đậy. Anh ta tắt động cơ và ngồi im tại chỗ, cứng đờ vì tức giận.

Constance ngồi xuống mép đài phun nước và nhìn những bông hoa chuông bị dẫm nát. «Không gì hấp dẫn bằng mùa xuân Anh Quốc.» «Tôi có thể nhận phần quản lý của tôi.» «Điều chúng ta cần là roi đánh, chứ không phải kiếm.» «Đó là tầng lớp thống trị !»

Người canh gác tiến lại với áo khoác và khẩu súng,

Flossie đi theo cẩn thận. Clifford yêu cầu anh ta làm điều gì đó với chiếc xe. Constance, người chẳng hiểu gì về kỹ thuật động cơ và có kinh nghiệm về sự cố xe, ngồi yên lặng bên mép đài phun nước, như thể không tồn tại. Người canh gác lại nằm sấp xuống. Tầng lớp thống trị, tầng lớp phục vụ !

Anh ta đứng dậy và nói chậm rãi :

«Hãy thử một lần nữa.»

Anh ta nói bằng giọng trầm lắng, gần như nói với đứa trẻ.

Clifford thử chiếc xe, và Mellors nhanh chóng đứng sau xe và bắt đầu đẩy. Xe bắt đầu chạy : động cơ làm việc khoảng một nửa công việc, còn người đàn ông làm phần còn lại.

Clifford quay đầu, tái xanh vì giận dữ.

«Anh có thể để xe yên chứ !»

Người canh gác buông xe ngay lập tức, và Clifford thêm :

«Làm sao tôi biết nó có chạy được không ?»

Người đàn ông đặt khẩu súng xuống và mặc lại áo

khoác. Xe bắt đầu lùi chậm rãi.

«Clifford, phanh !» Constance hét lên.

Xe dừng lại. Một khoảng lặng hoàn toàn.

«Rõ ràng tôi đang phụ thuộc vào cả thế giới», Clifford nói.

Không có phản hồi. Mellors treo khẩu súng lên vai, khuôn mặt vô cảm, chỉ còn nét kiên nhẫn xa xăm. Con chó Flossie đứng giữa hai chân chủ nhân, như thể đang cảnh giác, cử động bồn chồn, rất bối rối giữa ba con người, và nhìn chiếc xe với vẻ ghét bỏ đầy nghi ngờ. Bức tranh sống động đứng im giữa những bông hoa chuông bị dập nát. Không ai nói lời nào.

«Tôi cho rằng phải đẩy nó thôi», Clifford cuối cùng lên tiếng với vẻ điềm tĩnh gượng gạo.

Không có hồi âm. Vẻ mặt thờ ơ, Mellors dường như chẳng nghe thấy gì. Constance nhìn anh với nỗi lo âu. Clifford cũng quay sang nhìn anh.

«Anh có thể đẩy nó về lâu đài không, Mellors ? giọng nói anh tỉnh bơ và trịch thượng. Tôi hy vọng không nói gì làm anh phật ý, anh thêm vào một cách lạnh nhạt.

- Không có gì đâu, thưa Ngài Clifford. Ngài có muốn

tôi đẩy chiếc xe này không ?

- Làm ơn.»

Người đàn ông tiến lại ; nhưng lần này vô ích. Phanh xe đã bị kẹt. Họ đẩy và kéo, và người gác rừng lại cởi súng và áo khoác ra. Cuối cùng người gác rừng nâng phần đuôi xe lên khỏi mặt đất và, với một cú đá nhanh, cố gỡ bánh xe. Vô ích ; chiếc xe lại rơi xuống. Clifford bám chặt vào hai bên thành xe. Người đàn ông thở hổn hển dưới sức nặng.

«Đừng làm thế ! Constance kêu lên với anh.

- Nếu bà có thể đẩy bánh xe bên này, như thế này ! anh nói với bà, chỉ cho bà cách làm.

- Không, đừng nhấc xe lên. Anh sẽ bị thương đấy», cô nói, giờ đây mặt đỏ bừng vì giận dữ.

Nhưng anh nhìn thẳng vào mắt bà và ra hiệu nhỏ cho bà. Và bà buộc phải nắm lấy bánh xe, sẵn sàng hành động. Anh nhấc chiếc xe lên, bà kéo bánh xe, và chiếc xe lung lay.

«Vì lòng Chúa !» Clifford kêu lên kinh hãi.

Nhưng mọi thứ vẫn ổn. Phanh xe đã nhả ra. Người gác rừng đặt một hòn đá dưới bánh xe và đi ngồi trên

bờ suối, mặt tái nhợt vì nỗ lực vừa rồi, gần như ngất đi. Constance nhìn anh và suýt kêu lên vì phẫn nộ. Một khoảng lặng hoàn toàn. Cô thấy đôi tay anh run rẩy trên đùi.

«Anh có bị làm sao không ? cô hỏi khi lại gần.

- Không, không !»

Anh hầu như quay đi một cách giận dữ.

Sự im lặng chết người. Cái đầu vàng của Clifford bất động. Ngay cả con chó cái cũng đứng im. Bầu trời đã phủ đầy mây.

Cuối cùng, người gác rừng thở dài, và xì mũi vào chiếc khăn tay đỏ của mình.

«Trận viêm phổi ấy đã lấy đi của tôi nhiều sức lực», anh nói.

Không ai đáp lại. Constance tính toán độ lớn của nỗ lực mà anh đã phải bỏ ra để nhấc bổng chiếc xe và con người nặng nề Clifford : quá sức, quá nhiều sức. Giá mà anh không chết vì nó !...

Anh đứng dậy, mặc lại áo khoác và treo nó lên tay cầm của chiếc xe.

«Ngài đã sẵn sàng chưa, thưa Ngài Clifford ?

- Khi nào anh sẵn sàng !»

Anh cúi xuống, lấy hòn đá ra và dồn hết sức mình vào đẩy chiếc xe. Constance chưa bao giờ thấy anh ta tái nhợt đến thế, và cũng chưa bao giờ thấy anh ta xa cách đến thế. Clifford thì nặng, và dốc lại dựng đứng. Constance đứng bên cạnh người gác rừng.

«Tôi cũng sẽ đẩy !» cô nói.

Và cô bắt đầu đẩy với năng lượng sôi sục của một người phụ nữ đang giận dữ. Chiếc xe tiến lên mạnh hơn. Clifford quay lại.

«Có cần thiết không ? anh nói.

- Rất cần thiết. Chẳng lẽ anh muốn giết chết người này? Nếu anh để động cơ chạy khi nó còn có thể chạy...»

Cô không nói tiếp. Cô đã thở không ra hơi. Cô chậm lại một chút ; nỗ lực thật đáng kể.

«Nào, đừng mạnh quá !» người gác rừng nói với một nụ cười mơ hồ.

- Anh có chắc chắn là mình không bị làm sao chứ ?» cô hỏi một cách dữ dội.

Anh lắc đầu. Cô nhìn bàn tay anh, một bàn tay khá nhỏ, ngắn, sinh động, rám nắng. Chính bàn tay đó đã vuốt ve cô. Cô thậm chí còn chưa kịp nhìn nó. Nó trông thật trầm tĩnh, giống như anh, với một sự trầm tĩnh nội tâm kỳ lạ khiến Constance muốn nắm lấy nó, như thể nó là thứ không thể chạm tới. Toàn bộ tâm hồn cô đột nhiên hướng về anh ; anh thật im lặng, thật ngoài tầm với ! Và anh cảm thấy các chi của mình hồi sinh. Đẩy chiếc xe bằng tay trái, anh đặt tay phải lên cổ tay tròn trịa và trắng nõn của Constance, nhẹ nhàng ôm lấy cổ tay cô như một cử chỉ âu yếm. Và một ngọn lửa sức mạnh tràn xuống lưng và thắt lưng anh, hồi sinh anh. Và cô đột nhiên cúi xuống và buông tay anh ra. Tuy nhiên, gáy Clifford vẫn bất động phía trước họ. Trên đỉnh đồi, họ nghỉ ngơi và Constance vui mừng buông tay. Đôi khi cô đã mơ về một tình bạn giữa hai người đàn ông này : một là chồng cô, người kia là cha đứa con của cô. Giờ cô thấy sự vô lý rõ rệt trong những giấc mơ của mình. Hai kẻ đàn ông này thù địch với nhau như lửa với nước. Họ tiêu diệt lẫn nhau. Và lần đầu tiên cô hiểu được sự kỳ lạ và tinh tế của lòng hận thù. Lần đầu tiên, cô đã ý thức và quyết liệt căm thù Clifford, với một mối hận sâu sắc : cô ước gì anh ta biến khỏi bề mặt trái đất. Và, thật kỳ lạ, việc căm thù anh ta như vậy và thừa nhận lòng căm thù của mình lại cho cô cảm giác tự do

và trọn vẹn. «Giờ thì tôi đã ghét anh, tôi không thể tiếp tục sống với anh được nữa.» Đó là ý nghĩ thoáng qua trong đầu cô.

Trên đồi cao, người gác rừng có thể tự mình đẩy chiếc xe. Clifford nói chuyện một chút với Constance để thể hiện rõ mình thoải mái đến thế nào : anh nói với cô về dì Eva, người đang ở Dieppe, và về Ngài Malcolm, người đã viết thư hỏi liệu Constance có đi cùng anh đến Venice bằng chiếc xe hơi nhỏ của anh hay sẽ đi tàu với Hilda.

«Em thích đi tàu hỏa hơn nhiều, Constance nói. Em không thích những chuyến đi dài bằng ô tô, nhất là khi bụi bặm ! Nhưng em sẽ xem Hilda muốn làm gì.

- Cô ấy sẽ muốn đi bằng xe riêng của mình và sẽ đón em cùng đi, anh nói.

- Rất có thể ! Em phải giúp đẩy ở đây ; anh không thể hình dung được chiếc xe này nặng thế nào đâu.»

Cô đi ra phía sau chiếc xe, bên cạnh người gác rừng, và đẩy nó dọc theo con đường hoa hồng. Cô chẳng màng đến việc người ta có thấy mình hay không.

«Sao em không để anh đợi ở đây trong khi em đi tìm Field ? Anh ta đủ khỏe để tự mình đẩy chiếc xe thôi mà,

Clifford nói.

- Sắp đến nơi rồi !» cô nói, thở hổn hển.

Nhưng cô và Mellors lau mồ hôi trên mặt khi họ lên đến đỉnh. Công việc chung này đã kéo họ lại gần nhau một cách kỳ lạ.

«Cảm ơn anh ngàn lần, Mellors, Clifford nói, khi họ đứng trước cửa lâu đài. Tôi sẽ phải thay động cơ thôi, thế là xong. Anh không muốn vào bếp dùng bữa trưa sao ? Chắc cũng gần đến giờ rồi.

- Cảm ơn ngài, thưa Ngài Clifford. Hôm nay là chủ nhật, tôi định về nhà mẹ tôi ăn cơm.

- Tùy anh.»

Mellors mặc vội áo khoác, nhìn Constance, cúi chào và biến mất. Constance, giận dữ, đi lên phòng mình.

Trong bữa trưa, cô không thể kìm nén cảm xúc của mình.

«Tại sao anh lại thiếu tế nhị đến vậy, Clifford ? cô nói.

- Thiếu tế nhị với ai ?

- Với người gác rừng ! Nếu đó là cách cư xử của cái mà anh gọi là giai cấp thống trị, thì em thấy thương hại cho anh.

- Tại sao ?

- Một người vừa ốm dậy, và không khỏe ! Thật lòng, nếu em thuộc «giai cấp phục vụ», em đảm bảo với anh em sẽ để anh chờ đợi dịch vụ của em !

- Anh tin là như vậy.

- Nếu là anh ta ngồi trên chiếc xe nhỏ, với đôi chân bị liệt, thì anh đã làm gì cho anh ta ?

- Này nhà truyền giáo thân mến, sự nhầm lẫn người và tính cách là vô cùng thiếu thẩm mỹ.

- Và sự thiếu thốn của anh về lòng cảm thông cơ bản nhất, dù nhỏ nhoi, dù vô sinh, thì lại là điều đáng ghét nhất trong thẩm mỹ. Quý tộc bắt buộc. Ồ ! Anh và giai cấp thống trị của anh !

- Vậy thì danh nghĩa quý tộc của anh phải làm cho anh có trách nhiệm gì ? Phải trải qua một đống cảm xúc vô ích về người bảo vệ rừng của anh sao ? Anh từ chối. Anh để mọi chuyện đó cho nhà truyền giáo của anh.

- Như thể anh ấy không là một người đàn ông cũng như anh !

- Anh ấy là người bảo vệ rừng của anh, vượt trên thị trường, và anh trả cho anh ấy hai bảng mỗi tuần cùng với một ngôi nhà.

- Anh trả tiền cho anh ta ! Anh nghĩ rằng anh trả bằng hai bảng mỗi tuần và một ngôi nhà thì sao ?

- Những dịch vụ của anh ta.

- Thì cứ giữ lấy hai bảng và ngôi nhà đi !

- Chắc chắn sẽ rất vui được nghe anh ấy nói thế! Nhưng đây là một tiện nghi mà anh ấy không thể tự trả nổi.

- Anh và chính phủ của anh ! cô nói. Anh không cai trị được đâu, đừng tưởng tượng điều đó. Anh chỉ có nhiều tiền hơn những người khác, và buộc họ phải làm việc với mức lương hai bảng mỗi tuần, nếu không sẽ chết đói. Cai trị ! Và anh thực sự có thể làm gì để cai trị? Anh hoàn toàn khô kiệt. Tất cả những gì anh làm là lợi dụng người khác nhờ vào tiền bạc của mình, giống như bất kỳ tên Do Thái hay kẻ hưởng lợi từ chiến tranh nào khác.

- Em phát biểu thật duyên dáng, Phu nhân Chatterley...

- Còn anh thì sao ! Em đảm bảo với anh rằng lúc nãy, ở trong khu rừng, anh cực kỳ duyên dáng ! Em thấy xấu hổ khi phải đối diện với anh. Nhưng cha em nhân hậu gấp đôi so với anh, một quý ông như anh !

Anh ta nhấn chuông để gọi bà Bolton. Nhưng khuôn mặt anh ta tái nhợt.

Constance lên phòng mình, tức giận. Cô tự nói :

«Chính anh ấy mua người ta ! Tốt thôi, anh ấy không mua tôi, và tôi cũng chẳng cần phải ở bên anh ấy nữa. Một con cá chết mang dáng vẻ quý ông, với tâm hồn bằng nhựa ! Và họ giả tạo như vậy, với những cử chỉ lịch sự giả tạo và vẻ ngoài tử tế giả dối ! Họ gần như chẳng có cảm xúc gì, giống như nhựa.»

Cô lập kế hoạch cho đêm hôm đó, quyết định không còn nghĩ đến Clifford nữa. Cô không muốn ghét anh ta. Cô không muốn cảm thấy gắn bó quá sâu sắc với anh ta theo bất kỳ cách nào, kể cả bằng sự căm ghét. Cô không muốn anh ta biết bất cứ điều gì về cô ; và đặc biệt là không muốn anh ta hiểu rõ cảm xúc của mình dành cho người bảo vệ. Cuộc tranh cãi về thái độ của anh ta đối với người phục vụ không xảy ra hôm nay. Anh ta thấy

cô quá thân mật ; còn cô thì thấy anh ta ngu ngốc, vô cảm, cứng rắn như cao su khi nói đến người khác.

Cô xuống nhẹ nhàng, với vẻ ngoài khiêm tốn, đúng giờ ăn tối. Anh ta vẫn còn vàng vọt ; anh ta bắt đầu một cơn đau thận khiến anh ta cảm thấy kỳ lạ và vô lý. Anh ta đang đọc một cuốn sách tiếng Pháp.

«Em đã từng đọc Proust chưa ? anh hỏi.

- Em đã thử, nhưng nó làm em buồn ngủ.

- Nó thực sự rất phi thường.

- Có thể lắm ! Nhưng nó làm em buồn ngủ : tất cả những rối ren này ! Anh ta không có cảm xúc gì cả ; anh ta chỉ có những dòng lời nói dài về cảm xúc. Em đã mệt mỏi với những tư duy luôn tự ngưỡng mộ chính mình.

- Em thích những loài động vật tự ngưỡng mộ mình hơn sao ?

- Có lẽ ! Nhưng liệu chúng ta có thể tìm được thứ gì đó không tự ngưỡng mộ chính mình không ?

- Cuối cùng, anh thích sự tinh tế của Proust, sự hỗn loạn cao thượng của ông ấy.

- Ôi ! Điều đó giết chết cuộc sống !

- Vậy là anh đã có một cô gái đạo đức lành mạnh rồi!»

Vì thế họ lại tiếp tục những cuộc tranh luận vô tận của họ. Nhưng cô không thể ngăn mình khỏi hành động phản kháng. Anh ta ngồi đó như một bộ xương, phát ra một ý chí khô héo và lạnh lùng như bộ xương. Với anh ta, dường như cô cảm nhận được bộ xương đang cố gắng nắm lấy và siết chặt cô vào chiếc lồng ngực của mình. Bộ xương cũng sẵn sàng chiến đấu : và cô cũng có chút sợ hãi.

Cô lên phòng ngay lập tức và nằm xuống giường sớm. Nhưng vào lúc nửa sau chín giờ, cô đứng dậy và rời khỏi phòng để nghe. Không có tiếng động nào. Cô mặc một chiếc áo ngủ và xuống dưới. Clifford và bà Bolton đang chơi bài. Họ chắc chắn sẽ tiếp tục đến tận nửa đêm.

Constance quay trở lại phòng, bỏ bộ đồ ngủ lên giường bừa bãi, mặc một chiếc áo sơ mi mỏng và bên ngoài là một chiếc áo len. Cô đi giày tennis có đế cao su và khoác một chiếc áo choàng mỏng. Nếu gặp ai, cô sẽ nói rằng cô đi ra ngoài một chút. Và vào sáng hôm sau, khi cô trở về, cô có thể nói rằng cô đi dạo quanh khu vườn hồng, như cô thường làm trước bữa ăn sáng. Rủi ro duy nhất là có ai đó bước vào phòng cô trong đêm.

Nhưng khả năng đó rất nhỏ : chỉ một phần trăm.

Betts chưa khóa cửa. Anh ta khóa nhà vào mười giờ và mở lại vào bảy giờ sáng. Cô trốn ra ngoài, không bị nhìn thấy hay nghe thấy. Một vầng trăng lưỡi liềm chiếu sáng trên bầu trời ; đủ để chiếu sáng đất một chút, nhưng không đủ để lộ ra hình bóng người phụ nữ đi qua trong chiếc áo choàng tối màu. Cô nhanh chóng băng qua khu vườn, không còn bị kích thích bởi buổi hẹn hò mà là bởi cơn nóng giận nổi loạn đang cháy bỏng trong tim cô. Những tình huống khó chịu cho một cuộc hẹn hò. Nhưng chiến tranh là chiến tranh !

# Chương XIV

Khi cô đến gần cổng công viên, cô nghe thấy tiếng kêu của ổ khóa. Anh ta đang ở đó và đã nhìn thấy cô !

«Cô đến đúng giờ đấy, anh nói. Mọi việc đều ổn chứ?

- Rất dễ dàng.»

Anh ta nhẹ nhàng đóng cổng sau lưng cô. Đèn pin của anh ta tạo thành một đốm sáng trên mặt đất, chiếu sáng những bông hoa nhạt màu vẫn còn xanh trong đêm. Họ tiến về phía trước, cách nhau một khoảng xa, lặng lẽ.

«Anh chắc chắn rằng hôm nay anh không làm hại bị gì bởi chiếc xe nhỏ à ? cô hỏi.

- Không, không !

- Khi anh bị viêm phổi, điều đó đã ảnh hưởng đến anh như thế nào ?

- Ôi ! chẳng có gì cả. Tim tôi không còn cứng rắn như trước, và phổi cũng không còn đàn hồi như xưa. Nhưng sau một lần viêm phổi thì luôn như vậy.

- Và anh không nên làm những nỗ lực thể chất mạnh mẽ.

- Không thường xuyên lắm.»

Cô đi tiếp, im lặng và tức giận.

«Anh có ghét Clifford không ? cô hỏi cuối cùng.

- Ông ấy ? Không ! Tôi đã gặp quá nhiều người đàn ông như ông ấy để cảm thấy chán nản khi phải ghét họ. Tôi biết rõ, một lần và mãi mãi, rằng tôi không thích kiểu người đàn ông này. Thế thôi.

- Kiểu nào ?

- Cô hiểu rõ hơn tôi. Kiểu những người trẻ tuổi, hơi nữ tính và thiếu dũng khí.

- Thiếu cái gì ?

- Thiếu dương vật, dương vật của người đàn ông.»

Cô suy nghĩ một chút.

«Nhưng liệu đó có phải là vấn đề chính không ? cô nói, hơi bực mình.

- Cô nói rằng một người đàn ông không có trí tuệ khi anh ngu ngốc ; không có trái tim khi anh tàn nhẫn; không có dạ dày khi anh hèn nhát. Và khi anh không còn tia lửa hoang dã của bản năng nam tính, cô lại nói rằng anh không có dương vật… Khi anh quá nhu nhược…»

Cô suy nghĩ thêm.

«Clifford có phải là kiểu người như vậy không ?

- Có, rất nhu nhược. Và rất khó chịu khi bị phản đối, giống như phần lớn những người như thế.

- Còn anh thì sao ? Anh có nghĩ rằng mình không nhu nhược không ?

- Có lẽ không hoàn toàn.»

Từ xa, cô nhìn thấy một ánh sáng vàng.

«Có ánh đèn rồi ? cô nói.

- Tôi luôn để một chiếc đèn trong nhà.»

Cô tiếp tục đi bên cạnh anh, không chạm vào anh, và tự hỏi tại sao mình lại ở đây cùng anh.

Anh mở cửa và họ bước vào ; sau đó anh khóa cửa lại. «Giống như một nhà tù !» cô thầm nghĩ. Ấm nước

đang sôi gần đống lửa đỏ rực ; trên bàn có vài cái cốc.

Cô ngồi xuống chiếc ghế gỗ gần bàn. Trong căn phòng ấm áp sau cái lạnh ngoài trời.

«Tôi sẽ cởi giày ra. Chúng ướt lắm», Constance nói.

Cô đặt chân trần lên chiếc chắn lửa bằng thép sáng bóng. Anh đi lấy thức ăn từ tủ : bánh mì, bơ và thịt nguội. Cô cảm thấy ấm áp. Cô cởi áo khoác, anh treo lên cửa.

«Cô muốn uống cacao, trà hay cà phê ? anh hỏi.

- Tôi chẳng muốn gì cả, cảm ơn. Nhưng anh hãy ăn đi.

- Không, tôi không muốn. Tôi chỉ cho chó ăn thôi.»

Anh đi lại trên nền gạch với vẻ bình tĩnh, chắc chắn, chuẩn bị một cái bát thức ăn cho con chó. Con chó cái nhìn anh làm việc với vẻ lo lắng.

«Nào, đây là bữa tối của bạn ; đừng cần giả vờ là nạn nhân nữa», anh nói.

Anh đặt cái bát xuống tấm thảm trước cầu thang, rồi ngồi xuống chiếc ghế gần tường để cởi đôi tất và giày. Con chó cái, thay vì ăn, quay lại gần anh, ngồi xuống

và nhìn anh với vẻ bối rối.

Anh chậm rãi cởi đôi tất. Con chó cái tiến lại gần hơn.

«Sao chuyện gì xảy ra thế ? Bạn lo lắng vì có người khác ở đây à ? À ! Bạn thật là một cô nàng tốt lành ! Nào, hãy ăn bữa tối đi.»

Anh đặt tay lên đầu nó, con chó cái ép mũi vào tay anh. Anh nhẹ nhàng kéo đôi tai dài mềm mại của nó.

«Đi đi, đi ăn bữa tối đi, đi nào !» anh nói.

Anh quay ghế về phía cái bát, con chó cái lặng lẽ đi đến và bắt đầu ăn.

«Anh thích chó không ?» Constance hỏi.

- Không, không nhiều. Tôi thấy chúng quá nhu nhược, quá yếu đuối.»

Anh đã cởi tất và đang tháo đôi giày nặng. Constance quay lại. Phòng nhỏ trống trải ! Nhưng trên tường treo một bức ảnh phóng to ghê gớm, chụp hai người vợ chồng trẻ, chắc chắn là anh, và một người phụ nữ trẻ với khuôn mặt gan dạ, hẳn là vợ anh.

«Có phải đó là anh không ?» Constance hỏi.

Anh quay lại, nhìn bức chân dung treo trên đầu mình.

«Có. Bức ảnh này được chụp trước khi chúng tôi cưới nhau, khi tôi mới hai mươi mốt tuổi.»

Anh nhìn bức ảnh với vẻ mặt cứng nhắc.

«Anh có yêu nó không ? Constance hỏi.

- Tôi có yêu nó ? Không, tôi chưa từng yêu bức ảnh này. Nhưng vợ tôi đã sắp xếp mọi thứ để làm nó.

Anh tiếp tục tháo giày.

«Nếu anh không yêu nó, tại sao lại giữ nó ở đây ? Có lẽ vợ anh sẽ vui nếu có được nó.»

Anh đột nhiên cười khẩy.

«Cô ta đã mang theo xe tải cả những thứ đáng giá nhất để lấy đi ; nhưng cái này, cô ta để lại !

- Vậy tại sao anh vẫn giữ nó ? Vì lý do tình cảm sao ?

- Không, tôi chẳng bao giờ nhìn nó. Tôi thậm chí không biết nó còn ở đó. Nó treo ở đây kể từ khi chúng tôi chuyển đến ngôi nhà này.

- Tại sao anh không đốt nó đi ?»

Anh quay lại, nhìn bức ảnh. Nó được đóng khung bằng khung gỗ nâu và vàng, trông thật xấu xí. Trên ảnh là một chàng trai trẻ không râu, sống động, trông rất trẻ, cổ áo cao, và một cô gái trẻ, hơi mũm mĩm, dạn dĩ, mặc áo sơ mi lụa màu sẫm.

«Thật vậy, đó không phải là ý tưởng tồi tệ», anh nói.

Anh đã cởi giày và mang dép. Anh leo lên ghế, tháo bức ảnh khỏi tường. Một hình vuông lớn nhạt hiện ra trên giấy dán tường.

«Hiện giờ chỉ còn bụi bẩn để dọn dẹp», anh nói khi đặt bức chân dung xuống tường.

Anh đi đến góc nhà, trở lại với một cái búa và kìm. Anh ngồi xuống và bắt đầu cạy lớp giấy khỏi khung lớn, tháo các đinh giữ tấm gỗ phía sau. Anh làm việc với vẻ bình tĩnh và tập trung đặc trưng của mình.

Không lâu sau, anh tháo hết các đinh, lấy ra tấm gỗ, rồi cả bức ảnh nằm trong lớp bìa trắng dày. Anh nhìn bức ảnh với vẻ hài hước.

«Đây là tôi lúc xưa, anh nói, một cậu thanh niên sạch sẽ, và đây là cô ấy : một cô gái mạnh mẽ. Người đàn ông và con bò rừng.»

- Cho tôi xem», Constance nói.

Anh quả thực trông rất gọn gàng, rất sạch sẽ, rất ngăn nắp ; một trong những thanh niên thời trẻ mười năm trước. Nhưng ngay cả trong bức ảnh, anh vẫn có đôi mắt sống động, không thể khuất phục. Và người phụ nữ không chỉ là một cô gái mạnh mẽ, dù hàm răng của cô khá lớn. Trong cô ấy cũng có điều gì đó đáng quý, xúc động.

«Chúng ta không nên giữ những thứ này, Constance nói.

- Đúng, chúng ta không nên giữ, nhưng cũng không nên để người khác làm điều đó.»

Anh xé vụn bức ảnh và tấm bìa trên đầu gối, và khi các mảnh nhỏ đủ nhỏ, anh đặt chúng lên lửa.

«Chỉ sợ sẽ làm hỏng lửa», anh nói.

Anh dùng búa đánh vỡ khung, khiến vữa bay tung tóe. Sau đó, anh mang các mảnh vỡ vào bếp.

«Chúng ta sẽ đốt chúng ngày mai, anh nói. Có quá nhiều phào chỉ và vữa trên đó.»

Khi anh dọn dẹp bàn xong, anh ngồi xuống.

«Anh có yêu vợ mình không ? cô hỏi.

- Yêu ? anh nói. Cô có yêu Ngài Clifford không ?»

Nhưng cô muốn giành lời cuối cùng.

«Nhưng anh vẫn giữ lấy cô ấy ?

- Giữ ? anh cười khẩy.

- Có lẽ anh vẫn giữ cô ấy cho tới bây giờ, cô nói.

- Tôi ?» đôi mắt anh mở rộng. «À không. Tôi chẳng thể nghĩ đến cô ấy, anh nói bình thản.

- Tại sao ?»

Nhưng anh không trả lời, chỉ lắc đầu.

«Vậy tại sao anh không ly hôn ? Cô ấy sẽ quay lại một ngày», Constance nói.

Anh nhìn cô sắc sảo.

«Không phải vì bất cứ lý do nào ! Cô ấy ghét tôi nhiều hơn tôi ghét cô ấy.

- Anh sẽ thấy là cô ấy quay về thôi.

- Không bao giờ. Chuyện thật sự đã kết thúc rồi. Tôi sẽ kinh tởm khi thấy lại cô ta.

- Anh sẽ gặp lại bà ấy thôi. Và hai người thậm chí còn chưa ly thân chính thức, phải không ?

- Chưa.

- À ! Được thôi, cô ấy sẽ trở về. Và anh sẽ buộc phải nhận cô ta lại.»

Anh nhìn chằm chằm Constance. Rồi anh lắc đầu, với cái cử động kỳ lạ vốn thường thấy ở anh.

«Có lẽ cô nói đúng. Tôi đúng là thằng ngốc khi đã không bao giờ quay về chốn này. Nhưng tôi cảm thấy bế tắc, lạc lõng ; nhất định phải đi đến một nơi nào đó. Không gì thảm hại hơn một kẻ lang thang. Nhưng cô nói đúng, tôi sẽ ly hôn và giành lấy tự do. Tôi kinh tởm đến chết những thứ này : công chức, tòa án, thẩm phán. Nhưng rồi cũng sẽ phải đến đó thôi. Tôi sẽ ly hôn.»

Anh siết chặt hàm. Cô thấy lòng vui sướng khôn tả.

«Tôi nghĩ giờ tôi sẽ uống một tách trà», cô nói.

Anh đứng dậy pha trà. Nhưng vẻ mặt anh vẫn đờ đẫn.

Khi họ ngồi vào bàn, cô hỏi anh :

«Tại sao anh lại cưới cô ấy ? Cô ấy thua kém ông. Bà Bolton có kể với tôi về cô ấy. Bà ấy chẳng bao giờ hiểu

nổi tại sao anh lại cưới cô ta.»

Anh nhìn chằm chằm cô.

«Tôi sẽ kể cho cô nghe, anh nói. Năm mười sáu tuổi tôi bắt đầu tán tỉnh người tình đầu tiên của tôi. Cô ấy là con gái một hiệu trưởng ở Ollerton ; cô ta xinh đẹp, thậm chí rất đẹp. Lúc đó tôi nổi tiếng là một chàng trai thông minh ; tôi vừa từ trường Sheffield về, biết một chút tiếng Pháp và tiếng Đức, tôi rất tự tin về sự ưu việt của mình. Cô ấy thì lãng mạn và ghét tất cả những gì «tầm thường». Cô ta thúc đẩy tôi đến với thơ ca và đọc sách ; theo một nghĩa nào đó, cô ta đã hình thành nên tôi. Tôi đọc và suy nghĩ như điên, vì cô ta. Lúc đó tôi còn trẻ, làm nhân viên văn phòng ở Butterley, gầy, xanh xao, sôi sục với tất cả những gì tôi đọc. Tôi nói với cô ta về tất cả mọi thứ, đúng là tất cả mọi thứ. Những cuộc nói chuyện của chúng tôi đưa chúng tôi từ Persépolis đến Timbuktu. Dù có lục soát mười hạt, người ta cũng không tìm thấy một cặp đôi nào văn chương hơn, học thức hơn chúng tôi. Tôi say sưa diễn thuyết với cô ta, đúng nghĩa đen, trong cơn say sưa. Tôi bay bổng trên chín tầng mây. Và cô ta tôn thờ tôi. Nhưng có một con rắn ẩn mình trong cỏ : đó là vấn đề tình dục. Cô ta không có chút bản năng nào, dù sao thì cũng không phải ở chỗ người ta mong đợi tìm thấy nó. Tôi ngày

càng trở nên gầy mòn và điên dại. Rồi tôi nói với cô ta rằng chúng tôi phải thành tình nhân. Tôi thuyết phục cô ta, như thường lệ, bằng cả đống lời nói. Nhưng cô ta chẳng hề có chút ham muốn, nhu cầu nào về chuyện đó. Cô ta tôn thờ tôi, cô ta tôn thờ việc được nghe tôi nói, để cho tôi hôn. Phần còn lại, cô ta không muốn. Và có rất nhiều phụ nữ như cô ta. Còn tôi, chính phần còn lại đó mới là thứ tôi muốn. Thế là chúng tôi chia tay. Tôi đã độc ác và bỏ cô ta. Sau đó tôi có quan hệ với một người phụ nữ trẻ khác, một cô giáo vừa mới dính vào một vụ bê bối ; cô ta đã là tình nhân của một người đàn ông có vợ mà cô ta suýt nữa đã làm cho phát điên. Đó là một người phụ nữ dịu dàng, trắng trẻo và mềm mại, lớn tuổi hơn tôi và biết chơi vĩ cầm. Và cô ta là một con quỷ. Cô ta yêu tất cả mọi thứ về tình yêu, ngoại trừ chính tình yêu. Cô ta âu yếm và vuốt ve ; cô ta len lỏi vào người anh bằng mọi cách ; nhưng nếu người ta ép cô ta đi xa hơn, cô ta nghiến răng, cô ta bốc lên sự hận thù. Tôi ép cô ta nhượng bộ tôi. Và cô ta ám sát tôi bằng sự hận thù của mình. Tôi lại thất vọng một lần nữa. Tôi ghét tất cả những chuyện đó. Điều tôi cần là một người phụ nữ muốn tôi, và muốn chuyện đó.

«Rồi Bertha Coutts xuất hiện. Gia đình Coutts từng sống sát vách nhà chúng tôi khi tôi còn là một cậu bé, nên tôi biết họ rất rõ. Không ai có thể tầm thường hơn.

Bertha đã đi làm ở Birmingham - với danh nghĩa là người phụ nữ bầu bạn, cô ta tuyên bố thế ; nhưng mọi người đều nói rằng cô ta là một người hầu gái, hoặc một thứ gì đó tương tự, trong một khách sạn. Dù sao đi nữa, ngay khi tôi đã chán ngấy cô gái kia, Bertha trở về nhà, với vẻ điệu đàng, và duyên dáng, và những bộ trang phục sành điệu, và một thứ hào quang, thứ hào quang nhục cảm mà người ta thấy khắp nơi trên một người phụ nữ hoặc trên một chiếc xe điện. Còn tôi, tôi sẵn sàng đập tan mọi thứ. Tôi bỏ việc ở Butterley vì tôi thấy công việc nhân viên văn phòng của mình là không xứng với tôi và tôi xin vào làm thợ rèn chính ở Tavershall. Công việc chính của tôi là đóng móng ngựa. Đó từng là nghề của cha tôi, người mà tôi luôn làm việc cùng. Tôi thích làm việc với ngựa ; nó hợp với tôi ; tôi thấy thoải mái với nó. Thế là tôi ngừng nói chuyện «sang», như họ nói, tức là bằng tiếng Anh chuẩn, và tôi quay lại với thổ ngữ. Ở nhà tôi vẫn tiếp tục đọc, nhưng tôi đóng móng ngựa và tôi có một cỗ xe và một con ngựa nhỏ của riêng mình. Cha tôi để lại cho tôi ba trăm bảng khi ông qua đời. Thế rồi tôi kết thân với Bertha, và tôi yêu cô ta vì sự tầm thường của cô ta. Tôi muốn bản thân mình cũng trở nên tầm thường. Tôi cưới cô ta, và, ban đầu, cô ta không tệ với tôi. Những người phụ nữ «trong trắng» kia đã suýt nữa tước đoạt hết tinh thần của tôi.

Nhưng Bertha thì chẳng có gì phải tự trách về mặt đó. Cô ta muốn tôi, và không vòng vo. Và tôi sướng điên lên. Đó là điều tôi muốn : một người phụ nữ muốn được làm tình. Thế là tôi làm tình cô ta hết lần này đến lần khác ; và tôi tin là cô ta có khinh tôi một chút vì tôi quá thích thú như vậy, và đôi khi còn mang bữa sáng cho cô ta lên giường. Cô ta bỏ mặc mọi thứ, không phải lúc nào cũng có một bữa tối tử tế cho tôi khi tôi đi làm về, và, nếu tôi nói gì đó, cô ta dội lên đầu tôi cả tràng ngu ngốc. Và tôi chống trả bằng cả móng vuốt. Cô ta ném một cái tách vào đầu tôi, và tôi nắm lấy gáy cô ta và bóp nghẹt cô ta đến gần chết. Và cứ thế tiếp diễn. Cô ta đối xử với tôi với sự xấc xược cuối cùng. Cô ta đã đến mức không bao giờ chịu ngủ với tôi khi tôi muốn nữa : không bao giờ. Cô ta luôn cự tuyệt tôi một cách thô bạo. Và, khi cô ta đã làm tôi chán ngán cô ta, và tôi không muốn cô ta nữa, thì cô ta lại quay lại với những trò âu yếm và tôi nhượng bộ. Và khi tôi ngủ với cô ta, cô ta không bao giờ lên đỉnh cùng lúc với tôi. Không bao giờ ! Cô ta chờ. Nếu tôi cố nhịn trong nửa giờ, cô ta sẽ nhịn lâu hơn. Và khi tôi thật sự đã xong, thì lúc đó cô ta mới bắt đầu, và tôi phải ở trong cô ta cho đến khi cô ta lên đỉnh, với những tiếng kêu và những cú nhảy vì khoái cảm ; cô ta bám và níu lấy chỗ đó dưới kia, và rồi cô ta lên đỉnh trong cơn xuất thần. Và cô ta nói : «Thật

là tuyệt !» Dần dần, tôi trở nên chán ngán điều đó, và cô ta thì trở nên tệ hơn. Cô ta ngày càng trở nên khó lên đỉnh hơn, và cô ta xé rách tôi ở dưới đó, như thể cô ta có một cái mỏ. Lạy Chúa ! Người ta nghĩ phụ nữ mềm mại như quả sung ở dưới đó. Nhưng tôi có thể nói với cô rằng những con điếm già có những cái mỏ giữa hai chân và chúng xé rách anh bằng chúng, cho đến khi anh không chịu nổi nữa. Tôi, tôi, tôi ! Họ chỉ nghĩ đến bản thân họ, và gào thét và xé rách. Họ nói về sự ích kỷ của đàn ông ; nhưng nó là gì so với sự mù quáng và độc ác này của phụ nữ, một khi họ đã nhiễm thói quen đó. Như những con điếm già ! Và nó mạnh hơn cả cô ta. Tôi đã nói với cô ta về điều đó, tôi nói với cô ta tôi kinh tởm nó đến mức nào. Và cô ta thậm chí còn cố sửa mình. Cô ta cố nằm yên và để tôi hành động. Cô ta đã cố. Nhưng chẳng ích gì. Cô ta phải tự mình hành động, tự mình xay cà phê của mình. Và nó lại tái phát như một cơn khủng hoảng không thể tránh khỏi ; cô ta phải buông thả ; và cô ta xé, xé như thể cô ta không còn cảm giác nào ngoài ở đầu cái mỏ, tận cùng cái mỏ đó mà cọ xát và xé rách. Đó là cách mà, người ta nói, những kỹ nữ già từng như vậy. Trong cô ta là một sự ngoan cố thấp hèn, một kiểu ngoan cố điên rồ, như ở một người phụ nữ nghiện rượu. Nhưng cuối cùng tôi không thể chịu đựng được nữa. Chúng tôi ngủ phòng riêng. Chính cô

ta, trong một khoảnh khắc khủng hoảng khi cô ta không muốn nhìn thấy tôi nữa, và cho rằng tôi chuyên chế cô ta, đã muốn có một phòng riêng. Nhưng rồi thời điểm đến khi tôi không muốn cho cô ta vào phòng tôi nữa. Tôi không muốn cô ta.

«Tôi kinh tởm tất cả những chuyện đó. Và cô ta kinh tởm tôi. Lạy Chúa, cô ta đã ghét tôi đến mức nào trước khi đứa trẻ đó ra đời !» Tôi thường nghĩ rằng cô ta thụ thai nó trong hận thù. Dù sao, sau khi đứa trẻ ra đời, tôi để cô ta yên. Rồi chiến tranh nổ ra và tôi nhập ngũ. Và tôi không trở về cho đến khi tôi biết được cô ta đang ở với gã ở Stacks Gate đó.»

Anh dừng lại, tái mét.

«Thế còn người đàn ông ở Stacks Gate thì sao ? Constance hỏi.

- Một kiểu người lớn tuổi, hơi trẻ con, rất bẩn thỉu. Cô ấy đẩy anh ta một cái và cả hai cùng uống.

- À ! Nhưng nếu cô ấy trở lại thì sao ?

- À ! Chúa ơi ! Tôi sẽ rời đi, tôi sẽ biến mất lần nữa.»

Im lặng bao trùm. Những mảnh giấy carton trên lửa giờ chỉ còn là những đống tro xám.

«Vậy khi cuối cùng anh tìm được một người phụ nữ mà bạn khao khát, Constance nói, anh đã có ngay quá nhiều rồi !

- Đúng vậy. Thật vậy. Và dù vậy, tôi vẫn luôn thích Bertha hơn những «người phụ nữ trong sạch» không bao giờ, chẳng bao giờ : tình yêu ngây thơ của tuổi thanh xuân tôi, chiếc giường có mùi thuốc độc, và những người khác.

- Những người khác ?

- Những người khác ? Không còn ai khác nữa. Tuy nhiên, tôi tin từ kinh nghiệm rằng phần lớn phụ nữ đều như thế : chúng muốn một người đàn ông, nhưng không muốn khía cạnh thể xác của tình yêu ; chúng chấp nhận nó như một điều cần thiết. Những người ít nhất ở trang trí đơn giản nằm dài như những cây giống và để cho bạn làm gì cũng được. Sau đó, điều đó cũng chẳng quan trọng với chúng ; chúng yêu bạn thật lòng. Nhưng chính điều đó đối với chúng chẳng có nghĩa gì, chỉ là hơi khó chịu thôi. Và phần lớn đàn ông đều thấy hài lòng khi mọi việc diễn ra như vậy. Tôi thì ghét điều đó. Nhưng những con ruồi nhỏ xíu lại giả vờ như không phải là thế. Chúng giả vờ như đang say mê và cảm nhận những rung động mạnh mẽ. Nhưng đó chỉ là trò hề, một hành động hoàn toàn giả tạo. Và sau đó, có những người phụ

nữ yêu tất cả, mọi cảm giác, mọi sự vuốt ve, mọi khoái cảm. Chúng khiến bạn luôn đạt đến cực khoái khi bạn chưa ở đúng vị trí mà người ta nên ở khi đạt cực khoái. Và sau đó, có những người cứng rắn, như vợ tôi, cần phải dùng cây thánh giá và cờ hiệu để đạt cực khoái, và tự mình đạt cực khoái. Chúng muốn đảm nhận vai trò chủ động. Và sau đó, có những người chết bên trong, hoàn toàn chết. Và chúng biết điều đó. Và sau đó, có những người khiến bạn xuất tinh trước khi bạn thực sự đạt cực khoái, và tiếp tục co giật vùng lưng cho đến khi chúng đạt cực khoái vào đùi bạn. Nhưng những người này chủ yếu là đồng tính nữ. Điều đáng ngạc nhiên là phụ nữ có phần nào là đồng tính nữ, có ý thức hoặc vô thức. Tôi nghĩ rằng hầu hết chúng đều là đồng tính nữ.

- Và điều đó khiến anh cảm thấy gì ?

- Tôi muốn giết chúng ! Khi tôi ở với một người phụ nữ thực sự là đồng tính nữ, tôi gào thét trong lòng mình và tôi muốn giết cô ấy.

- Và anh làm gì ?

- Tôi rời khỏi càng nhanh càng tốt.

- Nhưng anh thấy đồng tính nữ tệ hơn nam giới đồng tính không ?

- Có, tôi thấy vậy. Bởi vì tôi đã chịu đau khổ nhiều hơn. Về lý thuyết, tôi chẳng hiểu gì cả. Khi tôi ở với một người đồng tính nữ, có ý thức hay vô thức, tôi thấy đỏ mặt. Không, không ! Nhưng tôi không muốn có chuyện gì với bất kỳ người phụ nữ nào nữa. Tôi muốn giữ lấy chính mình ; tôi muốn giữ lấy bản lĩnh và sự nghiêm chỉnh của mình.»

Anh ta tái nhợt, trán nhăn nhó.

«Và anh đã hối tiếc vì gặp tôi chứ ? cô hỏi.

- Tôi đã có cả hối tiếc lẫn niềm vui.

- Còn bây giờ ?

- Bây giờ, tôi sợ mọi thứ có thể xảy ra từ bên ngoài, những biến cố, những cáo buộc, tất cả những điều chắc chắn sẽ xảy đến với chúng ta. Tôi nghĩ về điều đó trong những lúc trầm cảm. Nhưng khi máu tôi hồi sinh, tôi hạnh phúc. Tôi thậm chí còn tự hào. Tôi từng nghĩ rằng không còn tình yêu nữa, không còn phụ nữ nào có thể tự nhiên theo đuổi cảm giác thể xác của người đàn ông; ngoại trừ những phụ nữ da đen, và… cuối cùng chúng ta là người da trắng, và những phụ nữ da đen thì hơi giống bùn.

- Còn bây giờ, anh hài lòng với tôi chứ ?

- Vâng ! Khi tôi có thể quên những điều còn lại. Khi tôi không thể quên, tôi muốn chui xuống dưới bàn và chết.

- Tại sao lại dưới bàn ?

- Tại sao ? Anh nói cười, để chơi trò trốn tìm, chắc chắn là bé bỏng !

- Anh dường như thật sự đã có những trải nghiệm tồi tệ với phụ nữ, cô nói.

- Chính vì thế, cô thấy đấy, tôi chưa bao giờ tự lừa dối bản thân mình. Phần lớn đàn ông đều tự lừa dối. Họ duy trì một thái độ, chấp nhận một sự giả dối. Tôi chưa bao giờ tự lừa dối bản thân mình. Tôi biết rõ mình muốn gì ở một người phụ nữ ; và tôi chưa bao giờ có thể nói rằng mình có điều đó khi tôi không có.

- Nhưng hiện tại anh có rồi chứ ?

- Gần như vậy.

- Vậy tại sao anh lại nhợt nhạt và buồn bã như thế ?

- Quá nhiều kỷ niệm ! Và sau đó, tôi có thể sợ chính mình.»

Cô im lặng. Trời đã muộn. Cô nói với anh :

«Và anh thấy rằng điều đó quan trọng, một người đàn ông và một người phụ nữ ?

- Đối với tôi, điều đó rất quan trọng. Với tôi, chẳng có gì quan trọng hơn việc có mối quan hệ đúng đắn với một người phụ nữ.

- Và nếu anh không có ?

- Như vậy, tôi sẽ phải vượt qua nó.»

Cô suy nghĩ thêm trước khi hỏi :

«Anh có nghĩ rằng anh luôn hành xử đúng đắn với phụ nữ không ?

- Trời ơi, không ! Chính tôi mới là nguyên nhân khiến vợ tôi đến mức như hiện tại, phần lớn do lỗi của tôi. Tôi đã làm tổn thương cô ấy. Và sau đó tôi rất hoài nghi. Tôi phải chờ đợi cô. Tôi rất khó tin tưởng vào bất cứ điều gì, sâu sắc. Vì vậy, có lẽ tôi cũng thất vọng. Tôi tự nghi ngờ. Người ta không hiểu nhầm về tình cảm.»

Cô nhìn anh.

«Khi máu anh hoạt động, anh không tự nghi ngờ cơ thể mình, phải không ? Không phải sao, anh không tự nghi ngờ lúc đó ?

- Ôi trời, không ! Chính điều đó khiến tôi gặp đủ mọi phiền phức. Và vì vậy tâm trí tôi hoàn toàn hoài nghi.

- Để cho nó hoài nghi đi ! Nó làm gì ?»

Con chó lo lắng thở dài trên tấm thảm. Lò sưởi bị tro che phủ dần tắt đi.

«Chúng ta là một cặp chiến binh bại trận, Constance nói.

- Cô cũng bị đánh bại à ? anh nói cười. Và giờ đây chúng ta quay lại chiến đấu !

- Vâng. Tôi thực sự sợ hãi.

- Vâng !»

Anh đứng dậy, mang giày của Constance ra phơi khô, lau giày của mình, đặt gần lò sưởi. Anh sẽ bôi dầu vào chúng vào sáng hôm sau. Anh khuấy lửa để làm rơi bụi tro từ giấy carton càng nhiều càng tốt.

«Ngay cả khi đã cháy, nó cũng thật đáng ghét», anh nói.

Sau đó, anh mang củi vào để thắp lại lửa sáng hôm sau. Sau đó, anh ra ngoài một chút cùng con chó.

Khi anh trở về, Constance nói :

«Tôi cũng muốn ra ngoài một chút.»

Cô bước ra một mình giữa bóng tối. Trên bầu trời có những ngôi sao. Cô ngửi thấy mùi hoa trong không khí đêm. Và cô cảm thấy đôi giày ướt của mình càng ngày càng ướt hơn. Nhưng cô muốn rời đi, đi thẳng xa khỏi anh và rời khỏi cả thế giới.

Không khí lạnh buốt. Cô run lên và trở về phòng ngủ. Anh ngồi gần lò sưởi đang tắt dần.

«Lạnh quá !» cô nói, run rẩy. Anh đặt khúc gỗ lên lửa, tìm thêm những khúc khác, cho đến khi ống khói đỏ rực vì ngọn lửa lớn đang rít. Những ngọn lửa vàng nhảy múa và cuồn cuộn làm họ cảm thấy hạnh phúc, làm ấm khuôn mặt và tâm hồn.

Nhưng anh vẫn im lặng và xa cách.

«Đừng lo lắng, cô nói, nắm lấy tay anh. Chúng ta làm những gì có thể.

- Vâng.»

Anh thở dài, mỉm cười một nụ cười méo mó.

Cô trườn tới gần anh, nằm vào vòng tay anh.

«Quên đi, cô nói. Quên đi.»

Anh ôm cô thật chặt bên cạnh mình, trong luồng nhiệt nóng bỏng của ngọn lửa. Ngọn lửa chính nó cũng giống như một sự lãng quên. Và trọng lượng của người phụ nữ, dịu dàng, ấm áp, chín muồi ! Dần dần, máu của anh bắt đầu chuyển động, dòng chảy trở lại sức mạnh, sức sống, lòng dũng cảm.

«Và có lẽ những người phụ nữ, ở tận đáy lòng, muốn gần gũi với anh và yêu anh thật lòng ; nhưng có lẽ các cô không thể làm được điều đó. Có lẽ không hoàn toàn là lỗi của các cô, cô nói.

- Tôi hiểu rõ điều đó. Cô có nghĩ rằng tôi không biết mình là ai : một con rắn nghèo bị đạp dưới chân và bị vỡ cột sống ?»

Cô ôm anh chặt hơn trong chớp mắt. Cô không muốn tiếp tục nói về chuyện này nữa. Nhưng một thứ ác ý nào đó thúc đẩy cô.

«Nhưng giờ anh không còn như thế nữa. Anh không còn là một con rắn nghèo bị vỡ cột sống nữa.

- Tôi không biết mình là ai. Còn sẽ có những ngày tồi tệ khác nữa.

- Không phải vậy, cô phản đối. Vì sao ? Vì sao ?

- Sẽ có những ngày tồi tệ dành cho tất cả chúng ta và cho cả thế giới, anh lặp lại với nỗi buồn bi quan.

- Không. Đừng nói như vậy.»

Anh im lặng. Nhưng cô cảm nhận được trong anh một khoảng trống tối tăm của tuyệt vọng. Đó chính là cái chết của mọi khát vọng, cái chết của tình yêu : nỗi tuyệt vọng ấy giống như một hang động tối tăm sâu thẳm bên trong con người ; và tâm trí họ mất hút vào đó.

«Và anh nói về hành vi tình dục một cách lạnh lùng như vậy, cô nói. Anh nói về nó như thể anh chỉ tìm kiếm niềm vui và sự thỏa mãn riêng tư của mình.»

Cô lập tức lên tiếng chống lại anh.

«Không, anh nói. Tôi muốn lấy niềm vui và sự thỏa mãn của mình từ một người phụ nữ ; nhưng tôi chưa từng đạt được điều đó. Tôi không muốn lấy niềm vui và sự thỏa mãn của mình từ cô mà không để cô cũng lấy được niềm vui và sự thỏa mãn từ tôi cùng lúc. Và điều đó chưa bao giờ xảy ra. Trò chơi này phải có hai người cùng tham gia.

- Nhưng anh chưa từng tin tưởng vào những người phụ nữ mà anh có. Có thể anh cũng không tin tưởng vào tôi.

- Tôi không biết điều đó là gì gọi là tin tưởng vào một người phụ nữ.

- Anh thấy đó ! Chính điều đó là vấn đề.»

Cô vẫn ngồi dựa trên đầu gối anh. Nhưng anh đang mơ màng, tâm trí rời xa ; anh không còn ở đó vì cô. Và mọi lời cô nói càng đẩy anh đi xa hơn nữa.

«Nhưng anh tin tưởng vào điều gì vậy ? Cô kiên quyết hỏi.

- Tôi không biết.

- Không tin tưởng gì cả. Anh giống như tất cả những người đàn ông tôi từng biết.»

Họ im lặng. Sau đó anh tỉnh lại và nói :

- Có, tôi tin tưởng vào một vài điều. Tôi tin vào nhu cầu phải có trái tim tốt lành. Tôi đặc biệt tin vào nhu cầu phải có trái tim tốt lành trong tình yêu, khi yêu thương, khi hôn. Tôi tin rằng nếu đàn ông có thể hôn với trái tim tốt lành, và nếu phụ nữ có thể chấp nhận tình yêu bằng trái tim tốt lành, thì mọi chuyện sẽ ổn. Nhưng tất

cả những cuộc ngủ đêm lạnh giá và vô cảm chỉ là cái chết và sự ngu ngốc.

- Nhưng anh không hôn tôi lạnh lùng và vô cảm chứ? Cô hỏi.

- Tôi chẳng hề muốn hôn cô chút nào. Trái tim tôi lúc này lạnh như những củ khoai tây lạnh.

- Ồ ! Cô nói rồi ôm anh và cười, hãy ăn khoai tây chiên thay vì vậy !»

Anh cười và ngồi thẳng dậy trên ghế.

«Điều đó là sự thật, anh nói. Tất cả chỉ để có chút ấm áp và thân thiện. Nhưng phụ nữ thì không muốn thế. Ngay cả cô, ở tận đáy lòng, cũng không thực sự muốn thế. Cô thích một cuộc ngủ đêm tốt, nhọn hoắt, xuyên thấu, lạnh giá, vô cảm ; sau đó cô lại nói rằng đó là ngọt ngào và mật ong. Tình cảm của cô dành cho tôi ở đâu? Cô cảnh giác với tôi như một con mèo cảnh giác với một con chó. Tôi nói với cô : cần phải có hai người cùng nhau mới có thể dịu dàng và có trái tim tốt lành. Cô thích hôn, chắc chắn là vậy : nhưng cô muốn việc đó mang tên mỹ lệ và bí ẩn, để tự phô trương tầm quan trọng mà cô tự cho mình. Tầm quan trọng mà cô tự cho mình lớn hơn rất nhiều lần so với bất kỳ người đàn ông

hay mối quan hệ nào với một người đàn ông.

- Nhưng chính điều đó là điều tôi trách anh. Tầm quan trọng mà anh tự cho mình chỉ là vì anh thôi.

- Rất tốt, đừng nói thêm nữa», anh nói.

Anh cử động như định đứng dậy.

«Chúng ta cứ ở nguyên chỗ của mình, anh tiếp tục. Tôi thà chết còn hơn phải tiếp tục hôn như thế này, không ấm áp và không có trái tim.»

Cô trượt ra xa khỏi anh. Và anh đứng lên.

«Anh nghĩ rằng tôi muốn như vậy sao ? Cô hỏi.

- Tôi hy vọng là không, anh trả lời. Nhưng dù sao đi nữa, hãy lên giường ngủ ở trên, còn tôi thì sẽ ngủ ở đây.»

Cô nhìn anh. Anh nhợt nhạt, trán bóng tối. Anh cách xa cô như cực Bắc. Tất cả đàn ông đều giống nhau.

«Tôi không thể trở về trước sáng sớm, cô nói.

- Không. Hãy lên giường ngủ ở trên. Giờ là mười một giờ kém mười lăm phút.

- Tôi chắc chắn sẽ không làm gì cả», cô nói.

Anh đi lấy giày.

«Được rồi, tôi sẽ đi ra ngoài !» Anh nói.

Anh bắt đầu mang giày. Cô nhìn anh chăm chú.

«Đợi đã ! Cô lắp bắp. Đợi đã. Điều gì đã xảy ra giữa chúng ta ?»

Anh cúi xuống buộc giày và không trả lời. Những phút giây trôi qua. Một cảm giác mê sảng bao trùm Constance, cô tưởng như sắp ngất xỉu. Cô mất hết ý thức và nằm yên tại chỗ, mắt mở to, nhìn vào khoảng không biết tên, và không còn nhận thức được điều gì nữa.

Anh ngẩng đầu lên vì sự im lặng ấy và thấy cô mắt mở to, thất thần. Và như bị gió thổi mạnh, anh đứng dậy, bước run rẩy đến cô, một chân mang giày, một chân không giày, rồi ôm cô vào vòng tay mình, ép cô sát vào cơ thể mình khiến cô đau đớn khắp nơi. Và anh giữ cô ở đó ; và cô ở lại như vậy.

Sau đó đôi tay anh tìm kiếm mù mịt, tìm và chạm tới vùng da mềm mại và ấm áp dưới áo cô.

«Em nhỏ à, anh thì thầm bằng giọng phương ngữ, em bé của anh ! Đừng đánh nhau nhé ! Đừng bao giờ

đánh nhau. Anh yêu em, anh thích chạm vào em. Đừng tranh cãi với anh. Không, không, không ! Chúng ta hãy ở cùng nhau.»

Cô ngẩng đầu lên và nhìn anh.

- Đừng làm tổn thương anh, cô nói nhẹ nhàng. Việc đó chẳng ích lợi gì cả. Anh thật sự muốn chúng ta ở cùng nhau sao ?»

Cô nhìn anh khuôn mặt, với đôi mắt rộng và bình tĩnh. Anh cúi xuống, ngừng lại, quay đầu sang một bên. Nhưng anh không rời đi.

Rồi anh ngẩng đầu lên, nhìn cô bằng ánh mắt đầy vẻ chế giễu tò mò và nói :

«Vâng. Chúng ta hãy ở cùng nhau bằng lời thề.

- Nhưng thật sự sao ? Cô nói, đôi mắt cô ngập nước mắt.

- Vâng, thật sự. Chúng ta hãy ở cùng nhau, trái tim, bụng và đuôi.»

Anh mỉm cười nhẹ nhàng khi nhìn cô ; trong ánh mắt anh có một tia châm biếm và một chút u uất.

Cô lặng lẽ khóc và anh nằm xuống cạnh cô, ôm cô vào lòng, trên tấm thảm trước lò sưởi, và họ tìm lại được chút bình yên.

Sau đó họ nhanh chóng lên giường ngủ, vì trời bắt đầu lạnh, và cả hai đều kiệt sức. Và cô dựa sát vào anh, nhỏ nhắn trong vòng tay anh, và họ ngủ ngay lập tức, chìm vào giấc ngủ giống nhau. Như vậy họ nghỉ ngơi, không di chuyển chút nào cho đến khi mặt trời mọc trên rừng và ngày bắt đầu.

Rồi anh tỉnh dậy và nhìn ánh sáng. Cửa rèm đã kéo ra. Anh nghe tiếng hót hoang dã của chim sẻ và chim chóc trong rừng. Đây chắc hẳn là một buổi sáng rực rỡ ; giờ là năm giờ ba mươi, thời điểm anh thường thức dậy. Anh đã ngủ say đến mức đáng kinh ngạc ! Hôm nay thật sự mới mẻ ! Người phụ nữ vẫn còn ôm chặt vào giấc ngủ. Anh đặt tay lên thân cô, và cô mở mắt xanh lam, ngạc nhiên ; và cô mỉm cười, vẫn vô thức, khi nhìn anh.

«Anh đã thức dậy rồi sao ?» Cô hỏi anh.

Anh nhìn cô trong ánh mắt. Anh mỉm cười và ôm cô. Và bỗng nhiên, cô hoàn toàn tỉnh táo và ngồi dậy trên giường.

«Nói đi, tôi đang ở đây !» Cô nói.

Cô nhìn quanh phòng nhỏ trắng xóa bằng vôi, với trần nhà dốc và cửa sổ mở trên mái hiên, nơi những tấm rèm trắng được kéo kín. Phòng ngủ không có đồ đạc gì ngoài một chiếc tủ nhỏ sơn màu vàng và một chiếc ghế: cùng chiếc giường nhỏ màu trắng mà cô đang nằm cạnh anh.

«Nói rằng chúng ta ở đây», cô nói, nhìn anh.

Anh nằm dài ra, ngắm nhìn cô và vuốt ve bầu ngực của cô dưới lớp áo sơ mi mỏng manh. Khi anh như vậy, ấm áp và thư giãn, anh trông trẻ trung và đẹp đẽ. Và đôi mắt anh đôi khi có vẻ rất nóng bỏng ! Còn cô thì tươi tắn và trẻ trung như một bông hoa.

«Tôi muốn cởi cái này đi», anh nói, gấp lại những nếp gấp của chiếc áo sơ mi mỏng nhẹ bằng vải batiste và kéo nó lên đầu cô. Cô ngồi đó, vai trần, cặp ngực dài hơi, ánh vàng mơ hồ. Anh thích thú làm cho những bầu ngực ấy rung động như những chiếc chuông nhỏ.

«Anh cũng phải cởi bộ đồ ngủ của anh đi, cô nói.

- Không đâu.

- Có, có», cô ra lệnh.

Và anh cởi chiếc áo ngủ cũ bằng vải cotton, đẩy quần xuống. Trừ đôi bàn tay, cổ tay, cổ và khuôn mặt, toàn thân anh trắng như sữa, với làn da mịn màng và cơ bắp rắn chắc. Bỗng nhiên, Constance thấy anh thật sự đẹp một cách gây cảm xúc, giống như buổi chiều hôm đó khi cô đã từng thấy anh đang tắm rửa.

Ánh nắng vàng của mặt trời chiếu vào những tấm rèm trắng đã được kéo kín. Cô cảm thấy như mặt trời đang cố gắng bước vào.

«Oh ! Chúng ta hãy mở rèm ra đi ! Những chú chim đang hót rất to ! Hãy để mặt trời vào đi !» cô nói.

Anh lê người ra khỏi giường, lưng quay về phía Constance, trần trụi và gầy gò, rồi đi đến cửa sổ, lưng hơi cong. Anh mở rèm và nhìn ra ngoài một lúc. Lưng anh trắng và thon gọn, hai quả mông nhỏ nhắn thể hiện sự nam tính tinh tế và nhạy cảm, cổ gáy nâu đỏ và thanh thoát nhưng vẫn vững chắc.

Trong cơ thể mảnh mai ấy có một sức mạnh nội tại, không phải bên ngoài.

«Nhưng anh thật đẹp, cô nói. Rất trong sáng và tinh tế ! Đến đây !»

Cô đưa tay ra.

Anh xấu hổ vì không thể quay lại nhìn cô do mình đang trần trụi.

Anh nhặt chiếc áo sơ mi từ sàn nhà và dùng nó che mình để tiến lại gần cô.

«Không, cô nói, luôn dang rộng đôi cánh tay mảnh mai giữa những bầu ngực mềm mại. Tôi muốn nhìn anh.»

Anh để rơi chiếc áo sơ mi xuống đất và đứng yên, ánh mắt hướng về cô. Mặt trời xuyên qua cửa sổ thấp, chiếu một tia sáng rọi lên hông và bụng thon, cùng với dương vật dựng lên, tối và nóng, tạo thành một đám mây nhỏ rậm rạp lông đỏ và vàng. Cô cảm thấy ngạc nhiên và sợ hãi.

«Kỳ lạ, cô nói chậm rãi. Anh trông thật kỳ lạ ở đây, thật lớn ! Rất tối và tự tin ! Liệu anh có thật sự như thế không ?» Ánh mắt người đàn ông chậm rãi trượt xuống cơ thể gầy gò và trắng trẻo của cô, và anh cười. Giữa hai bầu ngực mảnh mai, những sợi lông là màu tối, gần như đen. Nhưng ở gốc bụng, nơi dương vật dày và cong lên, chúng lại có màu đỏ vàng óng ánh như một đám mây nhỏ.

«Thật kiêu hãnh, cô thì thầm lo lắng. Và thật quý tộc ! Giờ em hiểu tại sao đàn ông luôn tỏ ra kiêu ngạo. Nhưng nói thật, thật đẹp ! Như một sinh vật hoàn toàn khác với anh ! Chỉ có chút đáng sợ, nhưng sâu bên trong thật đẹp ! Và anh đến với em !» cô nói.

Cô cắn môi dưới, đầy lo lắng và hồi hộp.

Người đàn ông lặng lẽ nhìn vào dương vật căng cứng, không đổi trạng thái.

«Ừ, cuối cùng anh nói bằng giọng nhỏ, Vâng, con trai tôi ! Con đúng là một chút ở đây, thực sự. Con có thể nâng đầu lên, con ở nhà mình, và con không cần phải báo cáo ai cả. Con là chủ nhân ? Con là chủ nhân của tôi ? Thế thì, con linh hoạt hơn tôi, và con nói ít hơn. John Thomas ! Đây là người con muốn ? Hay là Phu nhân Jane ? Tôi đã khiến con chìm sâu lần nữa, và con có thể tự hào về điều đó. Vâng, và con có thể mặc đồ và cười. Hãy lấy nó đi ! Hãy lấy Phu nhân Jane ! Hãy nói: «Mở rộng các cánh cổng, vua của vinh quang sẽ bước vào !» Ah ! Đúng là một sự thách thức ! Một đứa khốn, đó là điều anh cần. Hãy nói với Phu nhân Jane rằng tôi muốn một đứa khốn, John Thomas và đứa khốn của Phu nhân Jane !...

- Ôi ! Đừng bắt nạt nó nữa !» Constance nói, ngoan cường quỳ lên giường, ôm chặt eo hẹp của người tình, kéo anh lại gần, khiến những bầu ngực mềm mại và rung động chạm vào đỉnh dương vật dựng lên.

Cô nắm chặt người đàn ông.

«Nằm xuống đi, anh nói. Để anh đến gần !»

Anh đang bị kích thích.

Sau đó, khi họ đã yên tĩnh hoàn toàn trong vài phút, người phụ nữ muốn nhìn lại người đàn ông, để chiêm ngưỡng bí ẩn của dương vật.

«Và bây giờ, nó bé nhỏ và mềm mại như một nụ hoa non. Không phải nó thật đẹp sao ? Thật độc lập, thật kỳ lạ ! Và thật ngây thơ ! Nó đi vào em sâu đến mức nào ! Không bao giờ được xúc phạm nó, em biết. Nó thuộc về em ! Nó không chỉ thuộc về anh. Nó thuộc về em ! Thật đẹp và thật ngây thơ !» Và cô giữ nhẹ nhàng dương vật trong lòng bàn tay.

Anh cười :

«Chúc phúc cho mối liên kết nối trái tim chúng ta trong một tình yêu tương đồng», anh nói.

- Chắc chắn rồi ! cô nói. Dù khi nó nhỏ và mềm, em vẫn cảm thấy trái tim mình hoàn toàn bị trói buộc bởi nó. Và lông của anh thật đẹp ở đây. Hoàn toàn khác biệt với những người khác !

- Đó là lông của John Thomas, không phải của tôi, anh nói.

- John Thomas, John Thomas !» Và cô hôn nhanh lên dương vật mềm đang rung lên.

«Ừ ! người đàn ông nói, duỗi người gần như đau đớn. Nó có gốc rễ trong tâm hồn anh. Và đôi khi, anh không biết phải làm gì với nó. Nó quá cứng đầu và khó thỏa mãn. Nhưng dù sao, anh cũng không muốn mất nó.

- Em hiểu tại sao đàn ông luôn sợ hãi ! cô nói. Nó thật khủng khiếp.»

Một cái rung lắc chạy qua cơ thể người đàn ông, khi dòng sống đang chuyển hướng, quay xuống dưới. Anh trở nên yếu đuối, trong khi dương vật, với những gợn sóng nhẹ nhàng và dịu dàng, phồng lên, nâng lên, tăng dần, cứng lại và đứng thẳng như một tòa tháp. Người phụ nữ cũng rung lên nhẹ khi ngắm nhìn.

«Ở đây. Hãy lấy nó ! Nó thuộc về em», người đàn ông nói.

Và cô rung lên, tâm trí tan rã và khuynh đảo. Những làn sóng vô cùng ngọt ngào và êm dịu trôi qua cô, như khi nó xâm nhập vào cô, tạo ra một cơn rung động dài và mãnh liệt lan tỏa khắp cơ thể cô và cuốn cô đến tận cực điểm, trong một sự mê muội và mù quáng.

Anh nghe tiếng còi cảnh báo từ Stacks Gate, báo hiệu thời gian bảy giờ. Anh run nhẹ và đặt đầu giữa hai bầu ngực, ép chúng sát vào tai để không nghe thấy gì.

Cô chẳng nghe thấy gì. Cô nằm im, hoàn toàn bất động, tâm hồn minh bạch và như được rửa sạch.

«Em phải dậy, phải không ? anh thì thầm.

- Mấy giờ rồi ? cô hỏi bằng giọng không âm sắc.

- Bảy giờ.

- Ừ, em nghĩ phải đi thôi.»

Cô cảm thấy khó chịu, như mọi khi, trước những nhu cầu bên ngoài.

Anh đứng dậy và nhìn ra cửa sổ, nhưng không thấy gì.

«Anh yêu em, phải không ?» cô hỏi bình tĩnh.

Anh nhìn cô :

«Em biết điều em biết. Vậy em muốn gì ? anh nói, hơi bực bội.

- Em muốn anh giữ lại, đừng để em đi», cô nói.

Mắt người đàn ông dường như đầy những bóng tối ấm áp và dịu dàng, không thể nghĩ đến bất cứ điều gì.

«Khi nào ? Ngay bây giờ ?

- Ngay bây giờ trong trái tim anh. Sau đó em muốn sống cùng anh mãi mãi, sớm thôi.»

Anh ngồi trên giường, trần truồng, đầu cúi xuống, không thể suy nghĩ được.

«Anh không muốn như vậy sao ? cô hỏi.

- Có.»

Sau đó, từ đôi mắt đã tối sầm lại bởi ngọn lửa của sự sống gần như giấc ngủ, anh nhìn cô.

«Đừng hỏi gì nữa bây giờ, anh nói. Để anh yên. Anh yêu em rất nhiều ! Anh yêu em khi em nằm ở đó. Một người phụ nữ là điều tuyệt vời khi ta có thể hôn sâu vào em. Anh yêu em, yêu đôi chân em và hình dáng này mà

em có, và cái vẻ nữ tính của em. Anh yêu cái vẻ nữ tính ấy. Anh yêu em bằng tất cả những gì anh có và bằng cả trái tim mình. Nhưng đừng hỏi gì nữa bây giờ. Đừng bắt anh phải nói gì ngay lúc này. Sau này em có thể hỏi anh bất cứ điều gì. Bây giờ hãy để anh yên, để anh yên đi.»

Và nhẹ nhàng, anh đặt bàn tay lên đỉnh núi Vênus của cô, lên những sợi lông mềm mại và nâu ; còn chính anh thì ngồi trên giường, khuôn mặt bất động, cứng đờ như một hình tượng Phật. Im lặng giữa ngọn lửa vô hình của một cuộc sống khác, anh vẫn ngồi yên, bàn tay đặt lên cô, và chờ đợi sự hồi sinh.

Sau một lúc, anh lấy áo sơ mi của mình, mặc vào, thay đồ nhanh chóng trong im lặng, nhìn cô một lần cuối rồi biến mất. Cô nghe tiếng ai mở cửa.

Cô vẫn đứng đó, mơ màng, mơ màng. Làm sao mà rời đi được ? Làm sao thoát khỏi vòng tay anh được !

Từ dưới cầu thang, tiếng gọi vọng lên :

«7 giờ rưỡi !»

Cô thở dài và đứng dậy. Ôi ! Căn phòng nhỏ bé và trống vắng ! Không có đồ nội thất nào ngoài chiếc tủ nhỏ và chiếc giường hẹp. Nhưng sàn nhà được lau chùi

sạch sẽ. Góc phòng, gần cửa sổ, có một kệ sách với vài cuốn sách, và một số quyển từ thư viện lưu động. Cô nhìn chúng. Có sách về Nga Bolshevik, sách du lịch, một cuốn về nguyên tử và electron, một cuốn về cấu tạo lớp vỏ Trái Đất và nguyên nhân động đất ; sau đó là vài tiểu thuyết ; rồi ba cuốn sách về Ấn Độ. Như thế, anh vẫn là một người đọc sách dù mọi thứ xung quanh.

Ánh nắng chiếu qua cửa sổ xuống những bộ phận trần trụi của cô. Ngoài kia, cô thấy con chó Flossie đang chạy quanh. Cây bụi phía dưới phủ đầy màu xanh lá cây, và bên dưới là những cây thủy ngân màu xanh đậm. Đó là một buổi sáng trong trẻo, rõ ràng, đầy chim chóc bay lượn và hót vang chiến thắng. Nếu chỉ cần cô có thể ở lại ! Nếu chỉ cần không có thế giới khác, thế giới u ám khói bụi và sắt thép ! Nếu chỉ cần anh có thể tạo ra một thế giới riêng cho cô !

Cô đi xuống cầu thang gỗ dài và hẹp. Cô hoàn toàn hài lòng với ngôi nhà nhỏ này, nếu chỉ cần nó được đặt trong một thế giới riêng biệt.

Không khí trong lành và mát mẻ. Lò lửa đang cháy.

«Em có muốn ăn gì không ? anh hỏi.

- Không ! Chỉ cần mượn anh chiếc lược thôi.»

Cô theo anh vào bếp sau và chải tóc trước chiếc gương hẹp. Cô giờ đây đã sẵn sàng để đi.

Cô đứng trước ngôi nhà, trong khu vườn nhỏ, nhìn những bông hoa ẩm ướt vì sương mai, cụm hoa cúc trắng đã nụ.

«Em muốn thấy cả thế giới biến mất, và sống cùng anh, ở đây.

- Thế giới sẽ không biến mất đâu, anh nói.

Họ đi qua khu rừng tuyệt đẹp đầy hoa hồng, hầu như không nói chuyện. Nhưng họ đang ở cùng nhau, trong một thế giới riêng.

Việc trở về Wragby khiến anh cảm thấy buồn bã.

«Em muốn sớm đến sống hoàn toàn cùng anh», cô nói khi rời đi.

Anh cười nhưng không trả lời.

Cô trở về bình tĩnh. Không ai thấy cô đi qua. Và cô lên phòng mình.

## Chương XV

Một bức thư của Hilda được đặt trên khay bữa sáng.

«Cha sẽ đi London tuần này, và chị sẽ đến tìm em vào thứ Năm, ngày 17 tháng Sáu. Hãy chuẩn bị để chúng ta có thể khởi hành ngay lập tức. Chị không muốn lãng phí thời gian ở Wragby. Nơi này thật đáng sợ. Chị có thể sẽ nghỉ đêm tại Retford, nhà Coleman, để có thể gặp em vào bữa trưa thứ Năm. Chúng ta có thể khởi hành sau khi uống trà và có thể ngủ ở Grantham. Không cần phải dành một buổi tối với Clifford, điều đó chẳng làm anh ấy vui vẻ chút nào, vì anh ấy tức giận khi chị đưa em đi.»

Lại một lần nữa, người ta đẩy cô vào bước ngoặt.

Clifford ghét việc thấy cô rời đi, nhưng chỉ đơn giản vì anh ấy cảm thấy không an toàn khi cô vắng mặt. Sự hiện diện của cô, dù không rõ lý do, mang lại cho anh cảm giác an toàn ; anh cảm thấy tự do hơn để làm những việc của mình. Người ta thường thấy anh ở giếng nước ; anh đấu tranh trong tâm trí với vấn đề tưởng như không thể giải quyết, cách khai thác than một cách tiết kiệm nhất và bán nó sau đó. Anh biết rằng cần tìm cách

sử dụng than đá một cách trực tiếp hoặc chuyển đổi nó thành thứ khác để không phải bán nó hay buồn vì chưa bán được. Nhưng nếu anh chuyển nó thành năng lượng điện, liệu anh có thể dùng nó cho chính mình hay bán nó ?

Việc chuyển đổi than thành dầu hiện tại quá đắt đỏ và khó khăn. Để duy trì hoạt động công nghiệp, luôn cần những ngành công nghiệp mới ; điều đó giống như một kiểu điên rồ. Đúng vậy, đó là sự điên rồ, và chỉ kẻ điên mới có thể thành công. Thế thì, anh không phải là một chút điên sao ? Đây là quan điểm của Constance. Sự nhiệt huyết và tinh tế mà anh dành cho các vấn đề khai thác mỏ, đối với Constance, là biểu hiện của sự điên rồ ; thậm chí cả những phát minh của anh cũng là sản phẩm của sự điên rồ.

Anh nói với cô về tất cả những dự án lớn của mình, và cô lắng nghe với vẻ ngỡ ngàng, để anh nói tiếp. Khi dòng lời nói ngừng lại, anh quay sang loa phóng thanh và không nói gì thêm, trong khi những dự án dường như cuộn lại trong lòng anh như một giấc mơ.

Và mỗi tối nay, anh chơi trò pontoon, trò chơi của những Tommies, với bà Bolton ; họ chơi bằng sáu pence. Và ở đây, khi chơi, anh cũng rơi vào trạng thái vô thức, hoặc mê muội trong khoảng trống, hoặc trống

rỗng của sự mê muội. Constance không thể chịu nổi việc chứng kiến điều đó. Nhưng khi cô lên giường, anh và bà Bolton đôi khi chơi đến hai hoặc ba giờ sáng, yên lặng, với một niềm thú vị kỳ lạ.

Bà Bolton cũng bị cuốn theo một cách tương tự Clifford và càng ngày bà mất gần như toàn bộ.

Một hôm, bà nói với Constance :

«Tôi đã thua hai mươi ba shilling khi chơi bài với Ngài Clifford đêm qua.

- Ông ấy lấy nhận tiền của bà không ?

- Dĩ nhiên rồi, madame ! Đó là nghĩa vụ danh dự !»

Constance đã lên tiếng phản đối dữ dội với cả hai người. Kết quả là Clifford tăng thêm khoản lương hàng năm cho bà Bolton một trăm bảng Anh ; từ nay bà có thể chơi và thua mà không lo lắng. Tuy nhiên, trong mắt Constance, Clifford dường như đang ngày càng trở nên chết dần.

Cuối cùng, cô nói với anh rằng cô sẽ rời đi vào ngày 17.

«Ngày 17 ? anh nói. Và khi nào em quay về ?

- Khoảng ngày 20 tháng Bảy, muộn nhất.

- Vâng, ngày 20 tháng Bảy.»

Anh nhìn cô một cách kỳ lạ, mơ hồ, với ánh mắt trống rỗng như trẻ con, nhưng cũng mang ánh mắt tinh ranh của một người già.

«Em sẽ không bỏ rơi anh bây giờ, đúng không ? anh nói.

- Như thế nào ?

- Trong thời gian em vắng mặt. Không phải sao, anh có thể hoàn toàn chắc chắn rằng em sẽ trở về ?

- Em cũng chắc chắn như vậy, chẳng khác gì bất cứ điều gì trên đời này.

- Vâng ! Thế thì ngày 20 tháng Bảy !»

Anh nhìn cô thật kỳ lạ ! Nhưng sâu bên trong, anh lại mong cô rời đi. Điều đó thật kỳ quặc. Anh thực sự muốn cô rời đi, muốn cô có những cuộc phiêu lưu nhỏ, và có thể, còn mang thai nữa. Đồng thời, anh lại sợ cái sự ra đi ấy.

Cô run rẩy ; cô đang chờ đợi thời khắc để rời bỏ anh mãi mãi ; cô đang chờ đợi thời điểm mà cả cô lẫn anh đều chín chắn.

Một hôm, cô nói chuyện với người bảo vệ chuyến đi của mình.

«Và khi tôi trở về, tôi sẽ nói với Clifford rằng tôi phải rời bỏ anh ấy. Và chúng ta có thể bắt đầu lại từ hai người. Không ai cần biết đó là anh. Chúng ta có thể đi đến một quốc gia khác, có muốn không ? Đến châu Phi hay Úc ? Anh có muốn không ?»

Cô hào hứng nói về kế hoạch của mình.

«Cô chưa từng đến các thuộc địa, phải không ? anh hỏi.

- Không, còn anh thì sao ?

- Tôi đã từng đến Ấn Độ, Nam Phi và Ai Cập.

- Tại sao chúng ta không đến Nam Phi ?

- Có chứ, tại sao không ? anh nói chậm rãi.

- Điều đó không khiến anh thích thú sao ? cô hỏi.

- Tôi không quan tâm. Mọi thứ xảy ra với tôi đều như nhau.

- Điều đó không làm anh vui sao ? Vì sao ? Chúng ta sẽ không nghèo. Tôi có khoảng sáu trăm bảng mỗi năm. Tôi đã viết thư cho ngân hàng để xác nhận điều đó. Số tiền này không nhiều lắm. Nhưng cũng đủ rồi, phải không ?

- Với tôi, đó là một khoản tài sản lớn.

- Ôi ! Sẽ tuyệt vời lắm !

- Nhưng trước tiên tôi phải ly hôn, và cô cũng phải làm vậy ; nếu không, chúng ta sẽ gặp rắc rối !

Chuyện này đáng suy ngẫm lắm.

Một hôm khác, cô hỏi anh về chính bản thân anh. Họ đang ở trong túp lều giữa cơn bão.

«Anh hạnh phúc khi còn là một thiếu úy, một sĩ quan và một quý ông không ?

- Hạnh phúc ? Dĩ nhiên. Tôi rất thích đại tá của tôi.

- Anh yêu ông ấy à ?

- Vâng, tôi đã yêu ông ấy.

- Còn ông ấy thì yêu anh không ?

- Vâng ! Một cách nào đó, ông ấy đã yêu tôi.

- Hãy kể cho tôi về ông ấy.

- Có gì để nói đâu ? Ông ấy đã vượt quá cấp bậc. Ông ấy có lòng tôn kính quân đội. Ông ấy chưa từng kết hôn. Ông ấy lớn hơn tôi mười tuổi. Đó là một người đàn ông rất thông minh và cô độc giữa các đồng nghiệp, giống như mọi người đàn ông kiểu ấy luôn là : say mê theo cách riêng của mình, và là một sĩ quan rất thông minh. Khi tôi sống cùng ông ấy, tôi sống dưới ảnh hưởng của ông. Tôi để ông ấy kiểm soát tất cả trong cuộc sống của tôi. Và tôi chẳng hề hối tiếc việc đã làm.

- Anh đau khổ nhiều khi ông ấy chết không ?

- Tôi gần như chết theo ông ấy. Nhưng khi tôi tỉnh táo lại, tôi hiểu rằng một phần của chính tôi cũng đã kết thúc. Nhưng tôi luôn biết rằng mọi chuyện cuối cùng sẽ dẫn đến cái chết. Tất cả mọi thứ đều kết thúc bằng cái chết, dù sao.

Cô trầm tư. Tiếng sấm vang dội ngoài kia. Cô cảm thấy như đang ở trong một chiếc thuyền nhỏ giữa Đại hồng thủy.

«Anh dường như có rất nhiều điều phía sau lưng ! cô nói.

- Thật vậy sao ? Tôi cảm thấy như mình đã chết một hoặc hai lần rồi. Nhưng dù vậy, tôi vẫn sống đây, và sẵn sàng cho những phiền toái mới.

- Sau khi đại tá của anh chết, anh có hạnh phúc như một sĩ quan và một quý ông không ?

- Không ; những người bạn của tôi là những kẻ vô dụng. Đại tá từng nói : «Anh bạn ơi, những người Anh thuộc tầng lớp trung lưu buộc phải nhai mỗi miếng ăn ba mươi lần vì ruột họ quá hẹp, chỉ cần một hạt đậu nhỏ là bị nghẹn. Một đống chim yếu đuối, đầy kiêu hãnh và tự phụ, sợ hãi nếu dây giày không được chỉnh thẳng, thối rữa như thịt gà đã hỏng ; luôn chắc chắn mình là đúng. Đó là điều khiến tôi phát điên ! Những kẻ xu nịnh, lưỡi đã cứng vì liếm láp, luôn chắc chắn mình là đúng. Và những kẻ học trò giả tạo trên thị trường. Những kẻ học trò ! Một thế hệ những kẻ học trò yếu đuối, mỗi người chỉ còn nửa cái….»

Constance bật cười. Mưa đổ xuống như trút.

«Ông ấy ghét họ !

- Không, anh nói. Điều đó không quan trọng với ông. Nhưng ông không yêu họ. Có một sự khác biệt. Bởi vì, anh nói, những lính thường cũng đang trở nên học trò, cũng thiếu tinh thần, cũng có ruột hẹp. Đó là số phận của nhân loại, phải trở thành như thế.

- Ngay cả những người dân thường, công nhân ?

- Tất cả. Tinh thần của họ đã chết. Xe hơi, điện ảnh, máy bay đang hút sạch mọi thứ còn lại trong họ. Tin tôi đi: mỗi thế hệ sinh ra một thế hệ tồi tệ hơn, với những ống cao su thay cho ruột, chân và khuôn mặt bằng sắt thép. Một dân tộc bằng sắt thép ! Đó là một dạng chủ nghĩa Bolshevik đang lặng lẽ giết chết bản chất con người để thờ phụng thứ máy móc. Tiền bạc, tiền bạc, tiền bạc ! Toàn bộ thế giới hiện đại chỉ có một ý tưởng duy nhất : giết chết cảm xúc nhân văn trong con người, chặt khúc Adam cũ và Eve cũ thành thịt xay. Tất cả đều giống nhau. Toàn bộ thế giới làm cùng một việc : làm mất đi bản chất con người : một bảng cho mỗi quy đầu, hai bảng cho mỗi cặp tinh hoàn ! Tình yêu cũng chỉ là một máy hôn môi. Đâu đâu cũng là điều tương tự. Cho họ tiền để họ cắt đuôi thế giới. Cho họ tiền, tiền, tiền, để lấy đi toàn bộ tinh thần của nhân loại và chỉ để lại những máy nhỏ bé run rẩy !»

Anh ngồi đó trong túp lều, khuôn mặt căng thẳng bởi sự châm biếm và chế giễu. Nhưng dù vậy, anh vẫn chăm chú lắng nghe tiếng mưa rơi trên gỗ, âm thanh ấy khiến anh cảm thấy cô đơn.

«Nhưng liệu điều này có bao giờ kết thúc không ? cô nói.

- Vâng, chắc chắn. Thế giới sẽ tự tiêu diệt chính nó. Khi con người cuối cùng, một con người thực sự, đã bị giết chết, và tất cả đều bị thuần hóa, trở thành những động vật thuần hóa đủ màu sắc, trắng, đen, vàng, thì tất cả sẽ trở nên vô cảm. Bởi vì sức khỏe tinh thần bắt nguồn từ tinh hoàn. Lúc đó, họ sẽ đều vô cảm, và tổ chức một buổi tự thiêu lớn lao. Biết không, *autodafé* nghĩa là hành động đức tin ? Vậy thì, họ sẽ thực hiện một hành động đức tin tuyệt đẹp ; họ sẽ tự hủy diệt lẫn nhau.

- Anh muốn nói rằng họ sẽ giết nhau ?

- Vâng, cô gái yêu dấu. Với tốc độ hiện tại, trong một trăm năm nữa, trên đảo này sẽ không còn mười nghìn cư dân : có thể sẽ không còn hai người. Họ sẽ nhẹ nhàng xóa nhau khỏi bản đồ.»

Tiếng sấm gầm dần xa đi.

«Sẽ rất thú vị ! cô nói.

- Thật tuyệt vời ! Không gì làm ta bình tĩnh hơn việc tưởng tượng sự diệt vong của loài người và khoảng thời gian dài trước khi một chủng tộc mới ra đời. Và nếu chúng ta tiếp tục như thế này, nếu toàn bộ thế giới, trí thức, nghệ sĩ, chính phủ, công nghiệp, công nhân, nếu cả thế giới tiếp tục giết hại cuồng loạn mọi thứ còn lại của tình cảm con người, tàn tích cuối cùng của trực giác, bản năng tốt đẹp cuối cùng, nếu điều đó tiếp tục tiến triển theo cấp số cộng, thì tạm biệt loài người ! Tạm biệt, tình yêu của tôi ! Con rắn đang nuốt chính mình và để lại một khoảng trống khủng khiếp, hỗn loạn, nhưng không phải là vô phương cứu chữa. Tất cả đều rất thú vị ! Những con chó hoang sẽ sủa trong Wragby, những con ngựa hoang sẽ đạp lên mép giếng ở Tavershall ! *Te Deum laudamus* !»

Constance cười, nhưng không nhiều niềm vui.

«Vậy thì, anh nên hài lòng nếu họ đều là Bolshevik. Anh nên hài lòng nếu họ vội vàng tiến đến hồi kết !

- Tôi thấy rất thích thú. Tôi không thể ngăn cản họ. Bởi vì tôi không thể làm được, dù tôi có muốn.

- Vậy tại sao anh lại buồn bã như vậy ?

- Tôi không buồn bã ! Nếu gà trống nhà tôi hót lần cuối cùng, tôi sẽ chế giễu nó !

- Nhưng nếu anh có con ?»

Anh cúi đầu.

«Nhưng, cuối cùng tôi nghĩ, việc sinh con ra thế giới như thế này là một hành động xấu xa.

- Không, đừng nói điều đó, đừng nói điều đó ! cô van xin. Tôi nghĩ tôi sắp có một đứa trẻ. Hãy nói rằng anh sẽ hạnh phúc.»

Cô đặt tay lên tay anh.

«Tôi vui mừng vì cô hạnh phúc, anh nói. Nhưng với tôi, điều đó giống như một hành động phản bội đáng sợ đối với sinh linh sắp chào đời.

- Không ! Không ! cô nói, bất ngờ. Vậy thì anh thực sự không thể yêu tôi. Anh không thể yêu tôi nếu anh cảm nhận điều đó.»

Anh im lặng, khuôn mặt u ám. Ngoài kia chỉ còn tiếng mưa rơi.

«Điều đó không hoàn toàn đúng, anh thì thầm. Không hoàn toàn đúng. Có một chân lý khác.»

Cô cảm thấy anh thật buồn bã vào lúc ấy, phần nào vì cô đang chuẩn bị rời đi sang Venice. Và cô cảm thấy hạnh phúc.

Cô mở nhanh áo, khoe bụng và hôn vào rốn anh. Sau đó, cô đặt má lên bụng anh và ôm lấy lưng anh bằng hai cánh tay, lưng ấm áp và yên lặng. Họ chỉ còn riêng lẻ giữa cơn lũ lụt.

«Hãy nói với tôi rằng anh muốn có con - hãy tin vào hy vọng ! Hãy nói cho tôi biết ! cô thì thầm, ép bụng anh vào má mình.

- Ừ, được rồi», anh nói cuối cùng, và cô cảm nhận được sự thay đổi kỳ lạ, sự buông lỏng kỳ lạ lan tỏa khắp cơ thể người yêu mình. «Tôi từng nghĩ, nếu thử một lần, ngay tại đây, giữa những người thợ mỏ ! Họ không làm việc nhiều hiện nay, và họ kiếm được ít tiền. Nếu ai đó có thể nói với họ : 'Từ giờ hãy nghĩ về điều gì khác ngoài tiền bạc. Nếu chỉ là nhu cầu, chúng ta chẳng cần quá nhiều... Chúng ta sống không phải vì tiền...'»

Cô nhẹ nhàng vuốt ve bụng anh bằng má, và nắm lấy dương vật anh trong tay. Dương vật run nhẹ, nhưng không cương cứng. Mưa vẫn đánh vào bên ngoài một cách tàn nhẫn.

«Chúng ta hãy sống vì điều gì khác. Đừng để mục tiêu duy nhất của chúng ta là kiếm tiền, không phải vì chính mình, cũng không phải vì ai khác. Hiện tại, chúng ta bị buộc phải làm vậy. Chúng ta buộc phải kiếm chút tiền cho bản thân và rất nhiều cho chủ. Từ từ, hãy từ bỏ điều đó. Không cần giận dữ hay điên rồ. Dần dần, hãy từ bỏ toàn bộ cuộc sống công nghiệp và quay trở lại phía sau. Hãy thỏa mãn với rất ít tiền ; thực tế, cô chỉ cần rất ít. Quyết tâm mạnh mẽ, và cô sẽ thoát khỏi sự hỗn loạn này.»

Anh dừng lại một lúc, rồi tiếp tục :

«Tôi sẽ nói với họ : 'Hãy nhìn Joe ! Nhìn xem anh ta đi và đứng, nhanh nhẹn và tỉnh táo. Anh ta tuyệt vời ! Nhưng hãy nhìn Jonas ! Anh ta nặng nề, xấu xí, bởi vì anh ta chẳng bao giờ hoạt động. Hãy nhìn chính mình: vai cao hơn vai kia, chân cong, bàn chân biến dạng ! Anh đã làm gì, anh đã trở thành cái gì sau bao nhiêu năm làm việc ? Các anh đã trở nên tồi tệ. Không cần phải làm việc quá nhiều. Tháo đồ ra và nhìn chính mình. Các anh nên sống và đẹp đẽ, nhưng các anh lại xấu xí

và nửa chết.' Tôi sẽ nói điều đó. Tôi sẽ bắt các anh mặc quần dài dính, đỏ tươi, và một chiếc áo khoác nhỏ màu trắng. Ôi ! Nếu đàn ông có đôi chân đỏ đẹp, chỉ điều đó thôi sẽ khiến họ thay đổi trong vòng một tháng. Họ sẽ trở lại thành những người đàn ông, những người đàn ông ! Và phụ nữ có thể mặc như họ muốn. Vì nếu đàn ông bước đi trên đôi chân đỏ tươi, với mông đỏ rực lộ ra dưới chiếc áo khoác trắng nhỏ, thì phụ nữ sẽ bắt đầu trở thành phụ nữ. Chính vì đàn ông không phải là đàn ông, phụ nữ mới bị ép phải mạnh mẽ. Sau đó, phá hủy Tavershall và xây dựng những tòa nhà đẹp đẽ chứa đựng tất cả chúng ta ! Làm sạch đất nước ! Và không sinh quá nhiều con, vì thế giới đã quá đông dân.

«Nhưng tôi sẽ không giảng đạo với đàn ông. Tôi sẽ để họ trần trụi, đơn giản, và nói với họ : 'Hãy giữ lấy chính mình ! Đây là điều mà làm việc vì tiền bạc mang lại. Chính vì tiền bạc mà các anh đã làm việc đến bây giờ ! Nhìn Tavershall ! Nó thật khủng khiếp !... Chính vì nó được xây dựng bởi sự lao động vì tiền bạc. Nhìn vợ các anh ! Chúng không còn thuộc về các anh nữa, như các anh cũng không còn thuộc về chúng. Chính vì các anh dành cả thời gian cho việc làm và chỉ nghĩ đến tiền bạc. Các anh không thể nói, không thể cử động, không thể sống ; các anh không thể ở cùng một người phụ nữ. Các anh không còn sống. Hãy nhìn chính mình!'»

Một sự im lặng hoàn toàn bao trùm. Constance nghe một cách mơ hồ, nghiêng người xuống bụng người yêu, rung động trong những sợi lông vàng, vài bông hoa cúc tím cô hái khi đến căn nhà gỗ. Ngoài kia, thế giới đã trở nên yên bình và hơi lạnh.

«Anh có bốn loại lông, cô nói. Trên ngực, chúng gần như đen ; tóc anh không đậm ; nhưng râu anh cứng và màu đỏ sẫm ; còn những sợi lông ở đây, những sợi lông của tình yêu, là một bụi cây nhỏ màu vàng đỏ. Chúng là những sợi lông đẹp nhất.»

Anh hạ mắt và nhìn thấy những bông hoa cúc tím nhỏ nằm giữa lớp lông của mình.

«Đúng vậy. Đây là nơi phải trồng những bông hoa ! Nhưng tương lai không làm em hứng thú sao ?

- Ô ! Có, rất nhiều, cô nói, quay mắt nhìn anh.

- Vì tôi, khi cảm thấy loài người tự bản thân mình bị kết án bởi sự tầm thường của chính mình, tôi thấy các thuộc địa chưa đủ xa. Mặt trăng thậm chí cũng không đủ xa. Bởi vì ở đó, người ta vẫn có thể nhìn lại và thấy trái đất, bẩn thỉu, thấp hèn, nhạt nhẽo giữa những vì sao: bị con người làm cho mất giá. Lúc đó tôi cảm thấy như mình đang nuốt một chất đắng, và nó đang ăn mòn

ruột tôi, và không có nơi nào đủ xa để tìm chỗ trú ẩn. Nhưng khi tôi tìm được một công việc, tôi quên hết những điều đó. Tuy nhiên, thật là nhục nhã về những gì con người đã làm trong trăm năm qua : biến con người thành những con côn trùng lao động, mất đi mọi bản lĩnh nam tính, mất đi toàn bộ cuộc sống thật sự. Tôi sẽ quét sạch các máy móc trên bề mặt trái đất và kết thúc kỷ nguyên công nghiệp hoàn toàn như thể nó chỉ là một sai lầm đen tối. Nhưng vì tôi không thể làm điều đó, và chẳng ai có thể làm, tôi chỉ còn cách giữ bình tĩnh và cố gắng sống cuộc đời riêng của mình - nếu tôi có một cuộc sống để sống, điều mà tôi nghi ngờ một chút.»

Tiếng sấm đã ngừng ngoài kia. Nhưng cơn mưa giảm xuống đã bắt đầu rơi trở lại ; có một tia chớp cuối cùng, một tiếng sấm lăn cuối cùng đang dần xa đi. Constance không hài lòng. Anh đã nói quá lâu, và sâu thẳm trong lòng, anh đang nói với chính mình, không phải với cô. Anh ấy dường như hoàn toàn bị nuốt chửng bởi nỗi tuyệt vọng, trong khi cô cảm thấy hạnh phúc và ghét bỏ nỗi tuyệt vọng đó. Cô biết rằng hành trình của anh đến Venice, mà anh mới chỉ vừa cảm nhận được sự thật về nó, đã khiến anh quay trở lại trạng thái tâm hồn này. Và cô cảm thấy một chút chiến thắng.

Cô mở cửa ra và nhìn thấy cơn mưa nặng nề và thẳng tắp, giống như một tấm rèm thép, và cô đột nhiên có cảm giác muốn lao vào cơn mưa, chạy và trốn đi.

Cô đứng dậy và bắt đầu nhanh chóng cởi giày, sau đó là váy và đồ lót ; anh ấy thì giữ hơi thở. Những bầu ngực nhọn và sắc như động vật của cô vươn lên và rung động theo từng chuyển động của cô. Dưới ánh sáng xanh lá cây, cô có màu ngà. Cô mang lại đôi giày cao su và chạy ra ngoài, cười nhẹ một cách hoang dã, để lộ hai bầu ngực trước cơn mưa nặng nề, dang rộng hai cánh tay và nhảy múa, không rõ nét trong mưa, những bước nhảy nhịp nhàng mà cô đã học được từ lâu ở Dresden. Cô chạy qua đây, qua đó, hình dáng mảnh mai kỳ lạ, nâng lên rồi hạ xuống, cúi người xuống, sao cho mưa rơi xuống và lấp lánh trên đôi hông đầy đặn, rồi lại đứng dậy và tiến về phía trước xuyên qua mưa, bụng hướng về trước, sau đó lại cúi xuống thêm nữa, sao cho chỉ còn mông và lưng của cô hiện ra trước anh như một nghi lễ, một hành động hoang dã, một sự phục tùng.

Anh cười giả tạo và cũng cởi bỏ quần áo của mình. Điều này quá mức rồi ! Anh chạy ra, trần truồng và trắng bệch, với một cái run nhẹ trong cơn mưa lớn. Flossie nhảy lên trước mặt anh với tiếng sủa cuồng nhiệt. Constance, tóc ướt dính chặt vào đầu, quay mặt đỏ rực

lên và nhìn anh. Đôi mắt xanh của cô lấp lánh và cô lao ra ngoài bằng một động tác kỳ lạ, rời khỏi khu rừng mở và chạy vào con đường nhỏ, bị những bụi cây ướt đánh vào. Cô đang chạy và anh chẳng thấy gì ngoài một cái đầu tròn và ướt, lưng ướt, cúi về phía trước trong lúc chạy, và những chiếc mông tròn, lấp lánh vì nước mưa: một vẻ đẹp trần trụi đáng kinh ngạc và quyến rũ của một người phụ nữ đang trốn chạy.

Khi cô gần tới con đường rộng dành cho ngựa, anh đuổi kịp cô và vòng tay trần quấn lấy cô, ôm lấy eo mềm mại, trần truồng và ướt sũng của cô. Cô kêu lên và đứng thẳng dậy, khối thịt mềm mại và tươi mát của cô đổ xuống trên anh. Anh ép cả thân thể cô vào mình, cuồng loạn, khối thịt nữ tính mềm mại và lạnh lẽo đó, tiếp xúc khiến nó nhanh chóng nóng như lửa. Mưa rơi xuống họ như những dòng chảy mạnh mẽ, khiến cơ thể họ như đang bốc khói. Anh nắm lấy hai bầu ngực đầy đặn và nặng nề của Constance, một cái trong mỗi bàn tay, và ép chúng vào mình một cách cuồng nhiệt, bất động và run rẩy trong mưa. Sau đó, đột nhiên anh nâng cô lên và ngã xuống cùng cô trên con đường, trong tiếng mưa rào gầm rú, và nhanh chóng, anh liền chiếm lấy cô ngay tại đó, như một con vật.

Anh lập tức đứng dậy, lau nước mưa chảy vào mắt mình.

«Vào nhà đi», anh nói.

Và họ bắt đầu chạy về phía căn nhà nhỏ. Anh chạy thẳng và nhanh : anh không thích mưa. Nhưng cô chạy chậm hơn, hái những bông hoa cỏ may, hoa tư tưởng hoang dã và hoa chuông, chạy một lúc rồi dừng lại để nhìn anh chạy xa dần khỏi cô.

Khi cô đến căn nhà nhỏ với bó hoa, thở hổn hển, cô thấy ngọn lửa đã được thắp lên, những que củi đang nứt vỡ. Những bầu ngực nhọn của cô nâng lên và hạ xuống, tóc cô dính chặt vào da do mưa, khuôn mặt đỏ rực và cơ thể cô lấp lánh và ướt át. Đôi mắt mở to, thở hổn hển, đầu ướt và đôi hông đầy đặn, ngây thơ và ướt át, cô dường như là một sinh linh khác. Anh lấy chiếc chăn cũ và lau khô cô từ trên xuống dưới ; cô đứng thẳng như một đứa trẻ. Sau đó, anh tự lau mình, sau khi đóng cửa căn nhà nhỏ. Ngọn lửa cháy lên thành những ngọn lửa cao. Cô quấn đầu vào một góc của chiếc chăn và lau tóc.

«Chúng ta sẽ lau khô cùng nhau bằng chiếc khăn tắm này : dấu hiệu của một cuộc tranh cãi», anh nói.

Cô quay đầu về phía anh một lúc, mái tóc rối bời.

«Không, cô nói, mắt mở to, đây không phải là khăn tắm, đây là chiếc chăn giường.»

Vẫn còn thở hổn hển vì vận động nhiều, mỗi người đều quấn mình trong một chiếc chăn quân đội, nhưng phần trước của cơ thể vẫn phơi ra trước ngọn lửa, họ ngồi cạnh nhau trên một khúc gỗ trước ngọn lửa để nghỉ ngơi. Constance ghét cảm giác của chiếc chăn chạm vào da mình ; nhưng chiếc chăn thì ướt hết.

Cô buông chiếc chăn xuống và quỳ xuống lò đất, đưa đầu về phía ngọn lửa và vẫy tóc để làm khô. Anh ngắm nhìn đường cong tuyệt đẹp của đôi hông cô. Chính điều đó khiến anh mê mẩn hôm nay. Chúng tụt xuống theo độ dốc tuyệt đẹp cho đến khi chạm vào vòng tròn nặng nề của mông cô ! Và ở giữa, ẩn trong sự ấm áp bí mật, những lỗ hổng bí mật !

Và họ tiếp tục chà xát đầu mình một cách tích cực.

Anh vuốt ve nhẹ nhàng dọc theo sống lưng cô, theo các đường cong và những vòng tròn tròn đầy.

«Em có mông đẹp lắm, anh nói bằng giọng phương ngữ địa phương ngọt ngào và trìu mến. Em có cái mông đẹp nhất mà anh từng thấy ; đó là cái mông đẹp nhất,

cái mông đẹp nhất của người phụ nữ mà anh từng thấy. Mỗi phần của nó đều kêu lên phụ nữ, chỉ có phụ nữ ! Em không phải là một trong những cô gái có mông nhỏ như nút, giống như những cậu bé ! Em có một cái mông thực sự, mềm mại và cong, giống như đàn ông yêu và bị lay động bởi nó. Đó là một cái mông có thể mang cả thế giới.»

Và khi nói, anh vuốt ve nhẹ nhàng những vòng tròn đẹp đẽ đó cho đến khi cảm giác như một ngọn lửa trượt từ chúng đến anh. Và ngón tay anh chạm vào hai lỗ hổng bí mật, lần lượt, với một cái chạm nhẹ như lửa.

«Và nếu em đi vệ sinh, và nếu em tiểu tiện, thì càng tốt. Anh không muốn một người phụ nữ không thể đi vệ sinh hay tiểu tiện.»

Constance không thể kìm nổi một tiếng cười bất ngờ. Nhưng anh tiếp tục, không hề lưu tâm :

«Em thật sự vậy ; à ! đúng vậy, em thật sự và thậm chí còn hơi giống một con điếm. Ở đó em đi vệ sinh, và ở đó em tiểu tiện : và anh đặt tay lên cả hai nơi đó và anh yêu tất cả những điều đó. Em có một cái mông thật sự của người phụ nữ, tự hào về chính nó. Nó không xấu hổ về chính nó.»

Anh đặt bàn tay vững chắc, chặt chẽ, lên những nơi bí mật đó, như một lời chào hỏi thân mật.

«Anh thích điều đó, anh nói, anh thích điều đó. Và nếu anh chỉ sống mười phút và vuốt ve mông em, học cách hiểu nó, anh sẽ nghĩ rằng mình đã sống cả một đời. Em hiểu chứ ? Và quên đi hệ thống công nghiệp ! Đây là một trong những khoảnh khắc lớn nhất của cuộc đời anh.»

Cô quay lại, ngồi lên đầu gối anh, gắn bó với anh.

«Hôn em đi», cô thì thầm.

Và cô nhận ra rằng ý tưởng về việc chia tay đang nằm sâu trong tâm trí cả hai ; và một nỗi buồn, cuối cùng, đã tràn ngập trong cô.

Cô ngồi trên đùi người tình của mình, đầu dựa vào ngực anh, đôi chân trắng ngà mềm mại, hơi mở rộng; và ngọn lửa chiếu lên họ những ánh sáng không đều. Đầu cúi xuống, anh nhìn vào ánh sáng của ngọn lửa những nếp gấp của cơ thể phụ nữ và bộ lông mềm màu nâu sẫm treo giữa hai chân mở rộng. Anh đưa tay ra bàn và lấy bó hoa mà cô đã hái, vẫn còn ướt vì những giọt mưa rơi xuống.

«Những bông hoa này luôn ở ngoài trời, anh nói. Chúng không có nhà.

- Ngay cả một căn nhà nhỏ !» cô thì thầm.

Với những ngón tay bình tĩnh, anh dệt vài bông hoa cỏ may trong bộ lông nâu đẹp đẽ của núi Vênus.

«Đây rồi ! anh nói. Đây là những hoa kỷ niệm ở đúng nơi cần thiết.»

Cô nhìn những bông hoa nhỏ màu sữa kỳ lạ giữa những sợi lông nâu, ở đỉnh cơ thể mình.

«Thật đẹp ! cô nói.

- Cuộc sống thật đẹp», anh trả lời.

Và anh thêm vào bó hoa một bông hoa tư tưởng hoang dã màu hồng.

«Đây rồi ! Điều này khiến anh nhớ đến nơi em sẽ không quên anh : Môi ở giữa những cây sậy !

- Điều đó không ảnh hưởng đến anh, đúng không, khi em rời đi ?» cô nói với vẻ lo lắng, nhìn thẳng vào mắt anh.

Nhưng khuôn mặt anh hoàn toàn vô cảm dưới cặp lông mày dày, trống rỗng, chẳng thể đọc được điều gì cả.

«Điều gì em muốn làm thì cứ làm đi.»

Anh đã lấy lại giọng Anh chuẩn chỉnh.

«Nhưng em sẽ không đi nếu anh không muốn», cô nói, ôm chặt lấy anh.

Có một khoảng lặng. Anh cúi xuống và thêm một khúc gỗ vào bếp lửa. Ngọn lửa chiếu sáng khuôn mặt anh yên lặng, chìm đắm trong suy tư. Cô chờ đợi. Nhưng anh không nói gì.

«Chỉ là, em nghĩ rằng đây sẽ là bước đầu tiên để chia tay với Clifford. Em khao khát có một đứa con. Và đây sẽ là cơ hội cho em... để..., cô tiếp tục.

- Để khiến họ tin vào vài lời dối trá, anh nói.

- Đúng vậy. Cũng như những điều khác nữa. Anh muốn họ biết sự thật sao ?

- Tôi chẳng quan tâm họ tin điều gì.

- Em thì không. Em không muốn họ dùng trí tuệ lạnh lùng của họ để phân tích em, ít nhất là khi em còn ở

Wragby. Họ có thể nghĩ điều gì họ muốn khi em đã rời khỏi nơi này mãi mãi...»

Anh không trả lời ngay lập tức.

«Nhưng Ngài Clifford nghĩ rằng cô sẽ trở về chứ ?

- Ồ ! Em phải trở về», cô nói.

Không khí im lặng trở lại.

«Vậy đứa trẻ sẽ sinh ra tại Wragby sao ?» anh hỏi.

Cô vòng tay qua cổ anh.

«Nếu anh không muốn đưa em đi, thì cũng tốt thôi, cô nói.

- Đưa em đi đâu ?

- Không quan trọng ! Chỉ cần xa Wragby thật xa.

- Khi nào ?

- Nhưng, khi em trở về.

- Nhưng khi em đã rời đi rồi thì việc trở về có ý nghĩa gì ? Đó chỉ là làm lại việc giống nhau hai lần, anh nói.

- Ồ ! Em phải trở về. Em đã hứa. Em đã hứa nghiêm túc. Hơn nữa, thực ra em sẽ trở về vì anh.

- Em sẽ trở về với người giữ rừng cho chồng mình sao ?

- Điều đó có thể làm được điều gì ?

- À !»

Anh suy nghĩ một chút :

- Và em định khi nào rời đi vĩnh viễn ? Hãy xác định một ngày cụ thể.

- Em không biết. Em sẽ trở về từ Venice. Và sau đó chúng ta sẽ chuẩn bị mọi thứ.

- Làm thế nào để chuẩn bị ?

- Ồ ! Em sẽ nói tất cả với Clifford. Em nghĩ anh ấy sẽ đồng ý.

- Thật vậy sao ?»

Anh im lặng. Cô vòng tay qua cổ anh.

«Đừng làm khó dễ em, cô van xin.

- Những chuyện gì ?

- Việc em rời đi đến Venice, và tất cả những gì cần sắp xếp sau đó.

Một nụ cười nhỏ, nửa chế giễu, hiện lên trên khuôn mặt anh.

- Anh không làm khó dễ em đâu, anh nói. Anh chỉ cố gắng hiểu rõ những ý định của em. Nhưng chính em cũng chưa hiểu rõ bản thân mình. Em muốn giành thời gian, muốn xa rời và giữ khoảng cách với tình huống này. Anh không trách em. Anh nghĩ đó là biểu hiện của sự khôn ngoan. Có lẽ em muốn tiếp tục làm người vợ của Wragby. Anh không trách em. Anh không có gì để cung cấp cho em ở Wragby. Em biết rõ mình có thể nhận được điều gì từ anh. Không, không. Anh thấy em đúng, hoàn toàn đúng. Anh cũng không muốn sống bằng tiền bạc của em, sống nhờ vào em. Điều đó cũng cần được cân nhắc.»

Cô cảm giác như anh đang trả lại tiền cho cô, dù không rõ lý do.

«Nhưng anh muốn em, phải không ? cô hỏi.

- Còn em, em muốn anh sao ?

- Anh biết mà, điều đó quá hiển nhiên.

- Được. Nhưng khi nào em muốn anh ?

- Chúng ta sẽ giải quyết mọi chuyện khi em trở về. Hiện tại em không còn biết mình đang ở đâu nữa. Em cần bình tĩnh và tập trung lại.

- Rất tốt. Bình tĩnh lại đi, hãy tập trung !»

Cô cảm thấy hơi bị tổn thương.

«Nhưng anh tin tưởng em chứ, phải không ? cô hỏi.

- Ồ ! Tuyệt đối.»

Cô cảm nhận được một chút giọng nói chế giễu trong lời nói của anh.

«Vậy thì nói cho em nghe, cô nói với giọng thất vọng, anh nghĩ rằng việc em không đi Venice sẽ tốt hơn sao ?

- Anh chắc chắn rằng việc em không đi Venice sẽ tốt hơn rất nhiều, anh nói bằng giọng bình thản, một chút chế giễu.

- Anh biết rằng em sẽ đi vào thứ Năm tới phải không?

- Vâng !»

Cô suy nghĩ một lúc rồi mới nói :

«Và sau khi em trở về, chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về việc chúng ta nên làm gì, phải không ?

- Ồ ! Tất nhiên.»

Giữa họ là một khoảng lặng kỳ lạ.

«Anh đã đến gặp luật sư về việc ly hôn của anh», anh nói với vẻ miễn cưỡng.

Cô run nhẹ.

«Ồ ! cô nói. Và ông ấy nói gì ?

- Ông ấy nói anh nên xử lý chuyện này sớm hơn. Điều đó có thể gây khó khăn. Nhưng vì anh từng phục vụ trong quân đội, ông ấy nghĩ mọi chuyện sẽ ổn. Miễn là cô ấy đừng đổ lỗi cho anh !

- Liệu cô ấy có biết điều đó không ?

- Vâng ! Cô ấy sẽ nhận được một thông báo. Và người đàn ông sống cùng cô ấy cũng sẽ biết.

- Thật khủng khiếp, những thủ tục này ! Em nghĩ em cũng phải trải qua điều tương tự với Clifford !»

Họ im lặng một lúc.

«Và, đương nhiên, anh nói, anh phải sống một cuộc sống mẫu mực trong sáu hay tám tháng tới. Như vậy, nếu em đi Venice, anh sẽ không bị cám dỗ ít nhất hai

hoặc ba tuần.

- Vậy em là cám dỗ sao ? cô hỏi, vuốt ve khuôn mặt anh. Em rất hạnh phúc khi là cám dỗ dành cho anh ! Đừng nghĩ nữa ! Anh khiến em sợ hãi mỗi khi bắt đầu suy nghĩ ; anh làm em mất hết bản lĩnh. Đừng nghĩ nữa! Chúng ta sẽ có thời gian để suy nghĩ khi chúng ta xa nhau. Mọi chuyện đều ổn ! Em đã suy nghĩ kỹ : em nhất định phải qua đêm cùng anh trước khi rời đi. Em phải đi một lần nữa đến căn nhà nhỏ. Em sẽ đến vào tối thứ Năm phải không ?

- Nhưng hôm đó không phải là buổi tối mà chị gái em sẽ ở đó sao ?

- Vâng. Nhưng chị ấy nói rằng chúng ta có thể rời đi vào giờ uống trà. Thực tế, chúng ta có thể rời đi vào giờ uống trà. Nhưng chị ấy sẽ ngủ ở đâu, em không biết, còn em sẽ ngủ cùng anh.

- Nhưng vậy thì chị ấy sẽ biết ?

- Ồ ! Em định nói hết với chị ấy. Em đã nói với chị ấy phần nào rồi. Chị ấy sẽ rất hữu ích ; chị ấy rất hợp lý !

- Vậy em sẽ rời Wragby vào giờ uống trà, như thể em đi London ? Em định đi đường nào ?

- Qua Nottingham và Grantham.

- Và chị gái em sẽ đưa em đến một nơi nào đó, rồi em sẽ đi bộ hoặc đi xe trở về đây ? Không phải là may mắn lắm sao ?

- Anh tin không ? Ồ, Hilda có thể đưa em về. Chị ấy có thể ở lại Mansfield một đêm ; chị ấy sẽ đưa em về tối hôm đó và đến tìm em sáng hôm sau.

- Còn những người sẽ gặp em ?

- Em sẽ đeo kính và đội khăn che mặt.

Anh suy nghĩ một lúc.

- Ồ, tốt thôi, anh nói, làm điều gì em thích, như thường lệ.

- Nhưng liệu điều đó có khiến anh vui lòng không ?

- Ồ ! Dĩ nhiên. Anh chắc chắn sẽ vui, anh nói, hơi buồn bã. Càng sớm hành động càng tốt khi thời điểm thuận lợi.

- Anh biết em nghĩ gì không ? cô hỏi. Anh là hiệp sĩ của cái Chảo Nóng !

- Vâng ? Còn em, em là bà chủ của Cái Đống Đỏ sao?

- Vâng ! cô nói. Vâng ! Anh là Ngài Pilon và em là Phu nhân Mortier.

- Rất tốt. Anh chính thức được phong làm hiệp sĩ. John Thomas là Ngài John của cô Phu nhân Jane.

- Vâng ! John Thomas đã được phong làm hiệp sĩ ! Em là người phụ nữ của Tóc nâu. Và anh cũng cần phải có hoa, đúng không ? Vâng !

Cô cài hai bông hoa hồng vào bụi lông vàng phía trên dương vật của anh.

«Đây rồi, cô nói. Thật quyến rũ ! Thật quyến rũ ! Ngài John !»

Và cô cắm một cành hoa cúc tím vào lông ngực đen của anh.

«Và anh sẽ không quên em, đúng không ?»

Cô hôn lên ngực anh và đặt hai cành hoa cúc tím lên ngực anh, mỗi cành nằm trên một bầu vú ; rồi cô hôn anh lần nữa.

«Chuyển tôi thành một tờ lịch đi», anh nói.

Anh cười, và những bông hoa rơi khỏi ngực anh.

«Chờ chút !» anh nói.

Anh đứng dậy và mở cửa căn nhà nhỏ. Flossie, đang nằm dưới hiên, đứng dậy và nhìn anh.

«Vâng, chính là tôi», anh nói.

Mưa đã ngừng. Không khí tràn ngập sự yên bình nặng nề và thơm tho. Chiều buông xuống.

Anh bước ra ngoài và đi xuống con đường nhỏ. Constance nhìn theo dáng hình trắng mảnh mai của anh rời xa ; trông như một bóng ma, như một hiện tượng đang dần biến mất khỏi tầm mắt cô.

Khi anh biến mất, cô run rẩy. Cô đứng yên tại cửa nhà nhỏ, phủ kín trong một tấm chăn, trước sự im lặng tĩnh lặng và ẩm ướt.

Nhưng ngay lập tức, anh trở lại với bước chân kỳ lạ, tay đầy hoa. Anh khiến cô cảm thấy hơi sợ hãi, như thể anh chẳng hoàn toàn là con người. Và khi anh đến gần, anh nhìn cô thẳng vào mắt, mà cô không thể hiểu được điều anh muốn nói.

Anh mang theo những bông hoa cúc hoang dã, hoa cỏ khô cắt, cụm cây sồi và dây leo đeo hoa. Anh buộc những cành non của cây sồi xung quanh ngực cô, xen

lẫn những cụm hoa chuông và hoa cúc ; và anh đặt một bông hoa hồng cúc lên rốn cô ; trong lông cơ thể cô, anh cắm những bông hoa nhung và hoa hoàng hậu rừng.

«Xin chào quý bà trong toàn bộ vinh quang của mình! anh nói. Lady Jane trong ngày cưới với John Thomas.»

Và anh cũng cắm hoa vào lông cơ thể mình, quấn dương vật bằng một cành cỏ gai, rồi cắm một bông hoa chuông vào rốn. Cô nhìn anh làm vậy, thích thú trước sự nhiệt tình kỳ lạ của anh. Và cô cắm một bông hoa cúc vào râu anh, nơi nó mắc kẹt, treo lơ lửng dưới mũi anh.

«Đây là đám cưới của John Thomas và Phu nhân Jane, anh nói. Và chúng ta phải tạm biệt Constance và Olivier. Có lẽ...»

Anh đưa tay ra để làm một cử chỉ, nhưng anh hắt xì hơi, và tiếng hắt xì khiến hoa từ mũi và rốn anh rơi xuống. Anh hắt xì hơi lần nữa.

«Có lẽ cái gì ?» cô hỏi, chờ đợi phần còn lại của câu nói.

Anh nhìn cô, hơi ngạc nhiên.

«Không có gì, anh nói.

- Có lẽ cái gì ? Hãy tiếp tục điều mà anh định nói, cô kiên quyết.

- Nhưng anh định nói gì ?»

Anh đã quên mất. Và đó là một thất vọng sâu sắc đối với cô khi anh không hoàn thành điều mà anh đã bắt đầu nói.

Một tia nắng vàng lấp lánh phía trên những tán cây.

«Ánh nắng ! Anh nói. Và giờ là lúc em phải đi. Điều gì bay mà không có cánh, em ơi ? Thời gian, thời gian!»

Anh lấy áo sơ mi của mình.

«Chào buổi tối John Thomas, anh nói, nhìn xuống dương vật của mình. Nó đang an toàn trong vòng tay của cỏ gai ! Rất ít Pilon Brûlant vào lúc này !»

Và anh nâng chiếc áo sơ mi bằng vải flannel lên trên đầu mình.

«Thời điểm nguy hiểm nhất đối với một người đàn ông, anh nói, khi đầu anh nổi lên, là lúc anh mặc vào áo sơ mi. Sau đó, anh đặt đầu vào túi. Đó là lý do vì sao anh thích những chiếc áo sơ mi kiểu Mỹ mà người ta mặc như áo vest.»

Cô tiếp tục nhìn anh. Anh mặc quần short và cài nút quanh eo.

«Nhìn nào, Jane ! Anh nói. Tất cả những bông hoa này ! Năm tới ai sẽ cài hoa lên người em, Jeannette ? Là tôi hay người khác ? 'Tạm biệt, nàng chuông xanh, hãy giữ gìn tốt nhé !' Tôi ghét bài hát này ; nó khiến tôi nhớ đến những ngày đầu tiên của chiến tranh.»

Anh ngồi xuống và bắt đầu mặc tất. Cô vẫn đứng yên không động đậy. Anh đặt tay lên mông mình.

«Cô bé Phu nhân Jane xinh đẹp, anh nói. Có lẽ ở Venice, các cô sẽ tìm thấy một người đàn ông sẽ cài hoa nhài vào bộ lông của cô, và một bông hoa quả lựu nhỏ vào rốn cô. Ôi, cô Phu nhân Jane nhỏ bé !»

- Đừng nói những điều đó, cô nói. Anh chỉ nói để làm tổn thương em.»

Anh cúi đầu xuống ; rồi anh thêm vào bằng giọng nói địa phương :

«Có lẽ, có lẽ. Vậy thì, anh sẽ không nói gì nữa, và anh sẽ im lặng. Nhưng em phải mặc quần áo và trở về nơi cư trú cao quý của mình. Giờ của Ngài John và nàng Phu nhân Jane nhỏ bé đã qua. Mặc áo sơ mi đi, Phu nhân Chatterley. Em có thể là bất kỳ ai, đứng như thế

này, không mặc áo sơ mi và chỉ được che phủ bởi vài bông hoa treo lủng lẳng. Anh sẽ cởi đồ cho em, cô gái trẻ không đuôi.»

Và anh tháo những chiếc lá mà cô đã cài vào tóc, hôn mái tóc ướt của cô và những bông hoa cô cài ở ngực, hôn ngực và rốn cô, nơi anh để lại những bông hoa mà anh đã cài vào.

«Chúng phải ở đó cho đến khi chúng muốn rời đi, anh nói. Xem nào ! Em đã trần trụi lại rồi, chẳng khác nào một cô gái trần trụi ! Và bây giờ hãy mặc áo sơ mi, vì em phải đi, nếu không Phu nhân Chatterley sẽ bị muộn bữa tối ! 'Và em đã đi đâu, em bé yêu dấu của tôi ?'»

Cô không biết phải trả lời sao khi anh nói chuyện bằng giọng nói dân gian như vậy. Cô mặc quần áo và chuẩn bị trở về, một cách thật đáng xấu hổ, về Wragby. Ít nhất đó là cảm giác của cô : cô trở về nhà một cách thật đáng xấu hổ.

Anh muốn đi cùng cô đến lối đi xe ngựa. Những chàng trai trẻ chẳng sợ gì khi ở dưới mái che của họ.

Khi cả hai xuất hiện trên con đường, họ gặp bà Bolton, mặt tái nhợt và thở gấp.

«Oh ! Bà ơi. Chúng tôi muốn hỏi xem có chuyện gì xảy ra không !

- Không ! Không có gì xảy ra cả.»

Bà Bolton nhìn người bảo vệ. Mặt anh mịn màng và tươi mới vì tình yêu. Bà chạm mắt anh luôn cười và chế giễu trước những khó khăn của cuộc sống. Nhưng anh nhìn bà với vẻ dịu dàng.

«Chào buổi tối, Bà Bolton. Bà ấy không còn phải lo lắng gì nữa, nên tôi có thể để bà ấy đi. Tôi chào buổi tối bà ấy ! Chào buổi tối, Bà Bolton !»

Anh làm động tác chào quân đội và rời đi.

## Chương XVI

Khi trở về, Constance phải chịu một cuộc thẩm vấn. Clifford, người lúc đó đang ở ngoài vào giờ uống trà, mới chỉ vừa trở về trước khi cơn bão đến. Bà ấy ở đâu ? Không ai biết gì cả. Chỉ có bà Bolton đoán rằng bà ấy đã đi dạo trong rừng. Trong rừng vào thời tiết như thế này !

Lần này, Clifford lại bị một cơn hoảng loạn thần kinh hành hạ. Ông run rẩy mỗi lần sấm chớp, tái nhợt mỗi lần sấm vang lên. Ông nhìn cơn mưa lớn và lạnh giá như thể đó là tận cùng của thế giới, và ông ngày càng trở nên căng thẳng hơn.

Bà Bolton cố gắng làm cho ông bình tĩnh lại.

«Chắc chắn bà ấy đã tìm được chỗ trú ẩn trong túp lều. Đừng lo lắng. Chắc chắn chẳng việc gì xảy ra với bà ấy cả.»

- Tôi không thích việc bà ấy đi vào rừng trong cơn bão như vậy ! Hơn nữa, tôi cũng không thích việc bà ấy luôn luôn đi vào rừng. Bà ấy đã ở ngoài hơn hai tiếng nay rồi. Bà ấy ra khỏi nhà lúc nào ?

- Một chút trước khi ông trở về.

- Tôi không thấy bà ấy ở khu vườn. Chúa biết bà ấy đang ở đâu và chuyện gì đã xảy ra với bà ấy !

- Ôi ! Chẳng có chuyện gì xảy ra với bà ấy cả. Bà ấy sẽ trở về ngay khi mưa ngừng. Chỉ có mưa là giữ bà ấy lại thôi.»

Nhưng bà ấy vẫn chưa trở về ngay khi mưa dừng lại. Thời gian trôi qua, mặt trời hiện ra với tia sáng vàng cuối cùng ; nhưng bà ấy vẫn chưa xuất hiện. Mặt trời lặn xuống, bóng tối bắt đầu buông xuống và tiếng chuông đầu tiên đã reo để báo bữa tối.

«Thế thì cứ để vậy đi, Clifford nói, điên cuồng, tôi sẽ sai Field và Betts đi tìm bà ấy !

- Ôi ! Đừng làm thế ! bà Bolton la lên. Người ta sẽ nghĩ là bà ấy tự tử, trời biết sao ! Ôi ! Đừng để những lời đồn đại lan truyền ! Để tôi đi đến túp lều và xem bà ấy có ở đó hay không. Tôi chắc chắn sẽ tìm thấy bà ấy.

Clifford nghe theo lời khuyên và bà Bolton liền bước đi.

Và như vậy, Constance ngã xuống trên con đường nơi bà ấy đang chờ đợi, mặt trắng bệch, không dám tiến thêm bước nào.

«Không cần phải nói là tôi đã đến đây để tìm bà, thưa bà ! Ngài Clifford đã rơi vào tình trạng khủng hoảng như vậy ! Ông tin chắc rằng bà đã bị sét đánh hoặc chết do cây đổ. Và ông đã quyết định gửi Field và Betts vào rừng để tìm xác bà. Vì vậy tôi nghĩ rằng mình nên đến đây trực tiếp, thay vì để toàn bộ chuyện này lan truyền thành tin đồn.»

Bà nói một cách căng thẳng. Bà vẫn còn thấy rõ trên khuôn mặt Constance vẻ dịu dàng và mơ mộng của cảm xúc. Và bà cảm thấy tức giận với cô ấy.

«Tốt lắm», Constance nói, và cô không tìm được điều gì khác để nói thêm.

Hai người phụ nữ bước đi chậm chạp trong thế giới ướt át. Họ không nói gì. Những giọt nước rơi xuống với âm thanh như tiếng nổ. Khi họ tới công viên, Constance đi trước. Bà Bolton hơi đứt hơi : bà đang béo lên.

«Thật là ngu ngốc khi làm quá lên như vậy !» Constance cuối cùng nói. Thực ra, cô đang tự nói với chính mình.

«Ôi ! Bà biết đàn ông họ thế nào mà ! Họ thích làm mọi thứ rối tung lên. Nhưng ông ấy sẽ bình tĩnh ngay thôi khi thấy bà.»

Constance rất bực bội vì bà Bolton biết bí mật của cô: vì bà ta chắc chắn đã biết.

Đột nhiên, Constance dừng lại trên lối mòn.

«Thật quá quắt khi người ta dám theo tôi ! cô nói, đôi mắt lóe lên tia lửa giận dữ.

- Ôi ! Thưa bà, đừng nói thế ! Ông ấy chắc chắn đã sai hai người đàn ông kia và họ đã đi thẳng đến túp lều. Còn tôi, tôi không biết rõ nó ở đâu.»

Với ý nghĩ đó, Constance đỏ bừng mặt vì phẫn nộ. Tuy nhiên, cô không thể nói dối. Cô thậm chí không thể giả vờ như không có gì giữa cô và người gác rừng. Cô nhìn người phụ nữ kia đang đứng đó, vẻ mặt ranh mãnh, cúi đầu nhưng dù sao, cũng là một người phụ nữ, là một đồng minh.

«Thôi được rồi, cô nói. Vì đã như vậy, thì chẳng còn gì để làm nữa. Thật là tệ !

- Nhưng bà không có gì phải sợ cả, thưa bà. Bà chỉ trú mưa trong túp lều. Chẳng có gì để nói cả.»

Họ tới lâu đài. Constance bước vào văn phòng của Clifford, giận dữ với anh ta, giận dữ với khuôn mặt nhợt nhạt và dằn vặt của anh, với đôi mắt lồi của anh.

Cô bùng nổ :

«Em phải nói rằng em không hiểu anh dựa vào quyền hành gì mà dám cho người giúp việc theo dõi em !»

Đến lượt anh bùng nổ :

«Lạy Chúa ! Rốt cuộc em đã ở đâu ? Em đã vắng mặt hàng giờ liền, và trong một thời tiết như thế này ! Em đã làm cái quái gì trong khu rừng chết tiệt đó vậy ? Chuyến đi này có ý nghĩa gì ? Và cơn mưa đã tạnh được hàng giờ, hàng giờ rồi ! Em có biết mấy giờ rồi không? Đủ để phát điên lên đấy.

«Em từ đâu về ? Em đã làm gì ?

- Và nếu em không muốn nói với anh thì sao ?»

Cô giật chiếc mũ của mình ra và lắc mái tóc.

Anh nhìn cô, mắt trợn trừng, lòng trắng chuyển sang màu vàng. Những cơn thịnh nộ này cực kỳ có hại cho anh : Bà Bolton phải gánh chịu hậu quả trong nhiều ngày liền. Constance đột nhiên cảm thấy hối hận.

«Nhưng thực sự mà nói, cô nói, giọng dịu xuống, nghe cứ như là em đã đi đến tận đầu tận đâu vậy ! Em chỉ đơn giản là ngồi trong túp lều suốt cả cơn giông ; em đã nhóm một ngọn lửa nhỏ và có vài giờ thật thú

vị.»

Bây giờ cô nói một cách thản nhiên. Rốt cuộc thì, tại sao phải làm anh tức thêm nữa ? Anh nhìn cô với vẻ nghi ngờ.

«Và tóc của em ! anh nói, và tình trạng của em lúc này !

- Ừ, cô bình thản đáp. Em đã chạy trong mưa mà không mặc quần áo.»

Anh nhìn cô, sửng sốt.

«Em có bị điên không vậy ? anh nói.

- Tại sao ? Điên chỗ nào khi thích tắm mưa ?

- Và em đã làm khô người bằng cách nào ?

- Bằng một cái khăn tắm cũ ở gần lửa.»

Anh vẫn nhìn chằm chằm vào cô, với vẻ mặt sửng sốt.

«Và nếu có ai đó tới thì sao ?

- Ai mà có thể tới chứ ?

- Ai ? Bất cứ ai ! Còn Mellors ? Anh ta không tới à ? Anh ta phải tới vào buổi tối chứ.

- Ừ, Anh ấy có tới sau đó, sau cơn mưa, để cho chim trĩ ăn.»

Cô nói với một sự thản nhiên kỳ lạ. Bà Bolton, người đang nghe từ phòng bên cạnh, vô cùng khâm phục. Người ta nói một người phụ nữ có thể thoát thân một cách tự nhiên đến thế cơ mà !

«Và nếu anh ta tới trong lúc em chạy trong mưa, trần truồng như nhộng, như một kẻ điên thì sao ?

- Em cho là anh ấy sẽ sợ chết khiếp và chạy trốn thật nhanh.»

Clifford vẫn nhìn cô, bị khuất phục. Anh sẽ không bao giờ biết được điều anh đã nghĩ, trong sâu thẳm. Và anh quá choáng váng đến nỗi trí óc không thể hình thành bất kỳ ý nghĩ rõ ràng nào. Anh đơn giản chấp nhận những gì cô nói, mà không suy nghĩ thêm. Và anh ngưỡng mộ cô. Anh không thể không ngưỡng mộ cô. Trông cô thật ửng hồng, xinh đẹp và mượt mà ; tất cả đều được mài láng bởi tình yêu.

«Dù sao đi nữa, anh nói, đang bình tĩnh lại, em may mắn lắm nếu chỉ bị một trận cảm lạnh nặng mà thôi.

- Ôi ! Em không bị cảm đâu !» cô đáp.

Cô nghĩ đến lời nói của người kia : «Em có cái mông đẹp nhất đàn bà !» Cô ước gì, cô ước gì mình có thể kể lại với Clifford rằng người ta đã nói với cô như thế trong trận giông nổi tiếng đó. Cô hơi làm ra vẻ một nữ hoàng bị xúc phạm và đi lên phòng mình để thay quần áo.

Tối hôm đó, Clifford cố gắng tỏ ra ân cần. Anh đang đọc một cuốn sách mới về tôn giáo mang tính khoa học: trong anh ta có một mạch tôn giáo không chân thành ; anh ta quan tâm một cách ích kỷ đến cuộc sống tương lai của chính «cái tôi» của mình. Những gì anh ta đọc cũng giống như những cuộc trò chuyện văn chương với Constance, kể từ khi giữa họ cuộc trò chuyện phải được tạo ra từ đầu, gần như là bằng phản ứng hóa học. Họ gần như bắt buộc phải nấu nó lên bằng phản ứng hóa học trong đầu.

«Em nghĩ gì về điều này ? anh ta nói và mở sách ra. Em sẽ không cần phải làm dịu đi sự nóng bỏng của cơ thể bằng cách chạy trong mưa nếu đằng sau chúng ta có thêm vài kỷ nguyên tiến hóa nữa. À ! Đây rồi : ‘Vũ trụ cho chúng ta thấy hai khía cạnh : một mặt, nó hao mòn về thể chất, mặt khác nó thăng lên về tinh thần.’»

Constance chờ đợi phần tiếp theo. Nhưng Clifford không đọc thêm nữa. Cô nhìn anh, ngạc nhiên.

«Và nếu nó thăng lên về tinh thần, cô nói, thì nó để lại cái gì bên dưới, nơi từng là cái đuôi của nó ?

- À ! anh ta nói, hãy cố hiểu điều tác giả muốn nói. «Thăng lên» đối với ông ta là điều ngược lại với «hao mòn», anh nghĩ vậy.»

- Về thể chất thì tàn lụi, có thể nói vậy.

-Không, nhưng, nghiêm túc đấy, em nghĩ gì về điều này ?»

Cô lại nhìn anh :

«Hao mòn về thể chất ? cô nói. Em thấy anh ngày càng béo hơn ; còn em thì hầu như không hao mòn chút nào. Anh có nghĩ mặt trời nhỏ hơn ngày xưa không ? Đối với em thì không. Và em tưởng tượng quả táo mà Eve đã đưa cho Adam thực ra không lớn hơn một hạt cam của chúng ta ngày nay. Anh nghĩ sao ?

- Ồ, thôi được, hãy nghe tiếp này : «Vũ trụ trôi qua như vậy một cách chậm rãi, với một sự chậm rãi không thể nắm bắt được bằng các thước đo thời gian của chúng ta, hướng tới những điều kiện sáng tạo mới, trong số đó

thế giới vật chất, như chúng ta biết ngày nay, sẽ được đại diện bởi một làn sóng ánh sáng mà người ta hầu như không thể phân biệt được với hư vô.»

Cô lắng nghe với một tia sáng vui vẻ. Đủ thứ chuyện bất nhã hiện lên trong đầu cô. Nhưng cô chỉ nói :

«Thật là một trò tung hứng ngu ngốc ! Như thể cái ý thức bé nhỏ tội nghiệp của ông ta có thể hình dung được điều gì đang xảy ra với một sự chậm rãi như vậy ! Tất cả những điều này chỉ có nghĩa là bản thân ông ta là một thất bại về thể chất ; và rồi ông ta muốn biến toàn bộ vũ trụ thành một thất bại về thể chất ! Thật là một sự hợm hĩnh láo xược !

- Ôi ! nhưng hãy nghe đây ; đừng ngắt lời những lời lẽ trang trọng của người đàn ông vĩ đại : «Trật tự hiện tại của thế giới đã ra đời trong một quá khứ không thể tưởng ‘tượng được và sẽ kết thúc trong một tương lai không thể tưởng tượng được. Chúng ta còn lại vương quốc vô tận của các hình thức trừu tượng, à lực lượng sáng tạo với những cơn bốc đồng luôn được xác định lại bởi chính những sáng tạo của nó, và Chúa, người mà sự khôn ngoan của Ngài phụ thuộc vào tất cả các trật tự đa dạng khác nhau.» Đó là kết luận !

Constance lắng nghe, đầy khinh miệt.

«Ông ta đã tàn lụi về tinh thần rồi, cô nói. Thật là vô lý ! Những thứ không thể tưởng tượng đó, những trật tự đa dạng đó trong những nấm mồ, những vương quốc của các hình thức trừu tượng đó, những lực lượng sáng tạo có những cơn bốc đồng đó, và Chúa trời bị cuốn vào những trật tự đa dạng đó ! Nhưng thật là ngu ngốc !

- Anh thừa nhận đó là một sự tập hợp hơi mơ hồ, một kiểu hỗn hợp của các chất khí, Clifford nói. Tuy nhiên, tôi tin rằng không phải mọi thứ trong ý tưởng này đều sai rằng vũ trụ đang hao mòn về thể chất và thăng lên về tinh thần.

- Thật sao ? Chà, em để nó thăng lên, miễn là nó để em khỏe mạnh và vững chắc về thể chất ở nơi đây.

- Em có yêu thích bản thể vật chất của mình không ? anh ta hỏi.

- Em tôn thờ nó.»

Và cô nhớ lại lời của người gác rừng : «Đó là cái mông đàn bà đẹp nhất, cái đẹp nhất từng có.»

«Nhưng em làm anh hơi ngạc nhiên đấy. Bởi vì, thực sự mà nói, bản thể vật chất khá là một sự phiền toái. Nhưng anh nghĩ đàn bà không lấy làm khoái cảm tột cùng với đời sống tinh thần.

- Khoái cảm tột cùng ? cô nói và ngước mắt nhìn anh. Chẳng lẽ loại ngu ngốc đó là khoái cảm tột cùng của đời sống tinh thần ? Cảm ơn nhé ! Thà cho em cái thân xác. Em tin rằng đời sống thể xác là một thực tại lớn hơn đời sống tinh thần : với điều kiện là thân xác thực sự được đánh thức cho cuộc sống. Nhưng có quá nhiều người, như cái máy thổi gió nổi tiếng của anh, chỉ có một cái trí treo trên một xác chết !»

Anh nhìn cô với vẻ sửng sốt.

«Đời sống thể xác, anh nói, chỉ là cuộc sống của loài vật.

- Và ngay cả điều đó còn tốt hơn cuộc sống của những xác chết học giả. Nhưng điều đó không đúng ! Thân thể con người chỉ mới bắt đầu thức tỉnh với cuộc sống thực sự. Ở người Hy Lạp, nó chỉ là một tia lửa duyên dáng chóng vụt tắt bởi Plato và Aristotle, và bị dập tắt dứt khoát bởi Jesus. Nhưng, bây giờ, thân thể thực sự trở lại với cuộc sống, nó thực sự sống lại từ cõi chết. Và cuộc sống của thân thể con người trong vũ trụ tươi đẹp sẽ là một cuộc sống tuyệt vời biết bao !

- Bạn tốt của anh ơi, em nói như thể chính em là người sẽ mang nó đến trần gian ! Đúng là em sắp đi nghỉ ; nhưng anh xin em, hãy giữ một chút đứng đắn.

Hãy tin anh, nếu có một Đấng Chúa Trời, dù là ai đi nữa, ngài đang từ từ loại bỏ khỏi thân thể những cái ruột và ống tiêu hóa để tạo ra một sinh thể cao hơn và thiêng liêng hơn.

- Tại sao anh lại muốn em tin anh, Clifford, khi em cảm thấy rằng, nếu có một Đấng Chúa Trời, cuối cùng Ngài đã thức tỉnh trong ruột gan em và đang lưu thông trong đó với tất cả sự nồng nhiệt vui sướng của một bình minh ? Tại sao lại tin vào điều anh nói, khi chính điều ngược lại mới là thứ em tin ?

- À ! Thật sao ? Nhưng điều gì đã có thể mang lại trong em một sự thay đổi kỳ lạ đến vậy ? Có phải do đã chạy trần truồng trong mưa, và đóng vai hoang dại ? hay là do khao khát những cảm giác mới ? hay là viễn cảnh được đến Venice ?

- Là tất cả những thứ đó ! Anh có thấy là rất tệ đối với em khi quá phấn khích với ý nghĩ được ra đi không ?

- Không được tử tế lắm khi thể hiện nó một cách thẳng thắn như vậy.

- Vậy thì em sẽ giấu nó đi.

- Ồ ! Không cần đâu ! Em gần như truyền cho anh sự phấn khích của em. Anh gần như cảm thấy chính mình

là người sắp đi.

- Chà, tại sao anh không đi cùng em ?

- Chúng ta đã nói về tất cả chuyện đó rồi. Và, hơn nữa, anh tưởng tượng rằng sự phấn khích của em chủ yếu đến từ việc em có thể nói lời tạm biệt, trong một thời gian, với tất cả những thứ này. Không gì thú vị hơn, vào lúc này, hơn lời tạm biệt đó. Nhưng mọi cuộc ra đi đều dẫn đến một cuộc gặp gỡ ; và mọi cuộc gặp gỡ đều là một sợi dây ràng buộc mới.

- Em không muốn bất kỳ sợi dây ràng buộc mới nào.

- Đừng khoe khoang, trong khi các vị thần đang lắng nghe,» anh ta nói.

Cô dừng lại bất ngờ.

«Không, em không muốn khoe khoang,» cô nói.

Nhưng không vì thế mà cô kém phấn khích bởi chuyến đi, bởi sự cắt đứt những ràng buộc. Cô không thể cưỡng lại được.

Clifford, người không thể ngủ, đã chơi game suốt đêm với bà Bolton, đến mức làm bà gần chết vì buồn ngủ.

Và ngày mà Hilda sẽ đến đã tới. Constance đã quyết định với Mellors rằng, nếu mọi thứ diễn ra tốt đẹp cho đêm ái ân của họ, cô sẽ treo một chiếc khăn choàng màu xanh lá cây ở cửa sổ. Nếu mọi chuyện không ổn, một chiếc khăn choàng màu đỏ.

Bà Bolton giúp Constance đóng gói đồ đạc.

«Sẽ thật tốt cho bà khi được đổi gió.

- Vâng, tôi nghĩ vậy. Bà có thấy phiền khi phải một mình chăm sóc Ngài Clifford trong một thời gian không?

- Ồ ! Không. Tôi xoay xở rất tốt với ông ấy. Ý tôi là tôi có thể làm mọi thứ ông ấy cần. Bà có thấy ông ấy khá hơn trước đây không ?

- Khá hơn nhiều. Bà đang tạo ra những phép màu.

- Ôi trời ! Không đâu. Nhưng đàn ông đều giống nhau: chỉ là những đứa trẻ con. Và phải nịnh họ, vuốt ve họ và để họ tin rằng họ muốn làm gì thì làm. Bà có thấy vậy không, thưa bà ?

- Tôi e là tôi không có nhiều kinh nghiệm.»

Constance ngừng đóng gói một lúc.

«Còn chồng bà ? Có phải bà cũng phải nịnh và vuốt ve ông ấy như một đứa trẻ không ?» cô nói và nhìn người phụ nữ kia.

Bà Bolton cũng dừng lại.

«Thôi được, bà nói, vâng, tôi cũng phải chiều chuộng ông ấy khá nhiều. Nhưng ông ấy luôn biết tôi định đi đến đâu, tôi thừa nhận vậy. Nhưng thường thì ông ấy nhượng bộ tôi.

- Ông ấy không bao giờ tỏ ra thái độ bề trên, chúa tể sao ?

- Không. Nhưng rốt cuộc thì đôi khi trong mắt ông ấy có một vẻ nhất định ; và lúc đó tôi biết là mình phải nhượng bộ. Nhưng nói chung, chính ông ấy là người nhượng bộ. Không ; ông ấy chẳng bao giờ là bề trên, chúa tể cả. Tôi cũng vậy. Tôi biết tôi có thể đi với ông ấy đến đâu ; và rồi tôi nhượng bộ, dù đôi khi tôi cũng phải trả giá khá đắt.

- Và chuyện gì sẽ xảy ra nếu bà cương quyết chống lại ông ấy ?

- Ôi ! Tôi không biết nữa. Tôi chưa bao giờ làm thế. Ngay cả khi ông ấy sai, tôi cảm thấy ông ấy ngoan cố, tôi nhượng bộ. Bà hiểu không, tôi không bao giờ muốn

làm vỡ những gì tồn tại giữa chúng tôi. Và nếu người ta cứ khăng khăng chống lại một người đàn ông, mọi thứ sẽ vỡ vụn. Nếu người ta yêu một người đàn ông, phải nhượng bộ anh ta, khi anh ta đã quyết ; dù mình sai hay đúng, phải nhượng bộ, nếu không thì sẽ làm vỡ một thứ gì đó. Nhưng tôi phải thừa nhận rằng Ted đôi khi cũng nhượng bộ tôi, khi ông ấy thấy tôi kiên quyết, ngay cả khi tôi sai. Vậy nên tôi cho rằng cả hai bên đều như nhau thôi.

- Và với tất cả các bệnh nhân của mình, bà cũng như vậy sao ? Constance hỏi.

- Ôi ! Cái đó thì khác. Tôi không gắn bó với họ theo cùng một cách. Tôi biết điều gì tốt cho họ, hoặc tôi cố gắng biết điều đó ; và tôi tìm cách khiến họ làm theo. Nó không giống như với một người mà mình thực sự yêu. Hoàn toàn khác biệt. Khi người ta đã từng yêu một người đàn ông, người ta có thể tỏ ra ân cần với hầu hết bất kỳ người đàn ông nào, miễn là anh ta cần mình. Nhưng đó không phải là thực sự yêu anh ta. Nếu người ta đã thực sự yêu một lần, tôi tự hỏi liệu người ta có thể thực sự yêu lần nữa hay không.»

Những lời này làm Constance sợ hãi.

«Bà có tin là người ta chỉ có thể yêu một lần thôi sao? cô hỏi.

- Hoặc không bao giờ. Hầu hết đàn bà không bao giờ yêu, không bao giờ bắt đầu biết yêu. Họ không biết điều đó có nghĩa là gì. Đàn ông cũng vậy. Còn tôi, khi tôi thấy một người đàn bà biết yêu, lòng tôi thắt lại vì thương cảm cho cô ấy.

- Và bà có nghĩ đàn ông dễ dàng bị xúc phạm không ?

- Có, nếu người ta làm tổn thương lòng kiêu hãnh của họ. Nhưng đàn bà chẳng cũng thế sao ? Chỉ là những sự kiêu hãnh có hơi khác một chút.»

Constance suy ngẫm những lời này. Cô lại tự hỏi liệu mình ra đi như thế có đúng không. Rốt cuộc, chẳng phải cô đang rời bỏ người đàn ông của mình với một sự dễ dãi nào đó hay sao, dù chỉ trong một thời gian ngắn ? Anh ta biết điều đó. Đó là nguyên nhân của những vẻ mặt chế nhạo kỳ quặc của anh.

Thế nhưng, đời người thường được định đoạt bởi sự vận hành của những hoàn cảnh bên ngoài. Constance đang bị cuốn vào vòng xoáy đó. Cô không có khả năng thoát khỏi nó trong năm phút. Cô thậm chí còn không có cả mong muốn đó.

Hilda đến đúng giờ đã hẹn vào sáng thứ Năm, trên một chiếc xe nhỏ gọn hai chỗ ngồi, với chiếc vali của cô được buộc chắc chắn phía sau bằng dây đai. Như mọi khi, cô có vẻ kín đáo và trinh nguyên ; nhưng cô cũng có, như mọi khi, một sự kiên trì bất khả chiến bại. Cô ấy cứng đầu cứng cổ lắm ! Chồng cô đã nhận ra điều đó; và anh ta đã yêu cầu ly dị. Và cô đã tạo điều kiện dễ dàng cho anh, mặc dù cô không có nhân tình. Lúc này, đàn ông chẳng còn có ý nghĩa gì với cô nữa. Cô chỉ cần làm chủ bản thân mình và làm chủ hai đứa con mà cô định nuôi dạy một cách «đúng đắn», dù từ đó có nghĩa là gì đi nữa.

Constance, cô cũng chỉ được phép mang một vali thôi. Nhưng cô đã gửi một rương đồ cho cha cô, người sẽ đi bằng đường sắt. Tại sao phải dùng ô tô ở Venice ? Hơn nữa, ở Ý trời quá nóng để di chuyển bằng xe hơi. Ông ấy sẽ đi một cách thoải mái bằng tàu hỏa. Ông vừa từ Scotland đến London.

Vậy là, như một vị nguyên soái đồng trinh và thôn dã, Hilda tổ chức phần vật chất của chuyến đi. Cô và Constance trò chuyện với nhau trong phòng khách nhỏ trên lầu.

«Nhưng, Hilda, Constance nói, hơi sợ hãi về điều sắp nói, em muốn qua đêm gần đây ; không phải ở đây : gần

đây.»

Hilda đặt đôi mắt xám khó hiểu lên người em gái. Cô ấy trông có vẻ rất bình tĩnh ; và cô ấy có khả năng nổi những cơn thịnh nộ kinh khủng.

«Gần đây là chỗ nào chứ ? cô hỏi một cách nhẹ nhàng.

- Chị biết đấy, phải không, em có người yêu ?

- Ừ, chị có hiểu là có chuyện gì đó xảy ra.

- Vâng, anh ấy sống gần đây. Và em muốn qua đêm cuối cùng này với anh ấy. Em phải thế ! Em đã hứa rồi.»

Cô nài nỉ.

Hilda im lặng cúi đầu, cái đầu của nữ thần Minerve. Rồi, ngẩng mắt lên :

«Em không định nói cho chị biết đó là ai à ! cô nói.

- Là người gác rừng của chúng em, Constance lắp bắp; và cô đỏ mặt dữ dội như một đứa trẻ bị bắt quả tang.

- Constance !» Hilda nói, hơi hếch mũi lên với vẻ ghê tởm.

Cô thừa hưởng cử chỉ đó từ mẹ mình.

«Em biết. Nhưng anh ấy rất tuyệt, em đảm bảo với chị. Anh ấy thực sự hiểu sự dịu dàng,» Constance nói, cố gắng biện hộ cho người tình của mình.

Hilda, như một nữ thần Athena với làn da tươi tắn và rạng rỡ, cúi đầu và suy nghĩ. Thực ra, cô đang rất tức giận. Nhưng cô không dám thể hiện ra ; bởi vì Constance, người thừa hưởng tính cách của cha, sẽ phản kháng kịch liệt.

Chắc chắn, Hilda không ưa Clifford, và sự tự tin lạnh lùng đến lố bịch của hắn rằng mình là một nhân vật quan trọng. Cô thấy hắn đã lợi dụng Constance một cách đáng xấu hổ và trắng trợn. Cô đã hy vọng em gái mình sẽ bỏ hắn. Nhưng, thuộc tầng lớp tư sản Scotland vững chắc và đàng hoàng, cô kinh tởm việc người ta hạ thấp mình, hoặc hạ thấp gia đình mình.

«Em sẽ hối hận về chuyện này đấy, cô nói.

- Không, em sẽ không hối hận ! Constance kêu lên, mặt đỏ bừng. Anh ấy hoàn toàn không giống những người cùng giai cấp. Em thực sự yêu anh ấy. Anh ấy là một người tình tuyệt vời.»

Hilda vẫn suy nghĩ.

«Em sẽ chán ngay thôi ; và rồi em sẽ tự thấy xấu hổ về bản thân vì anh ta.

- Không, không, em hy vọng sẽ có một đứa con với anh ấy.

- Thôi đi, Constance ! Hilda kêu lên, giọng cứng như búa đập và tái đi vì giận dữ.

- Em sẽ làm mọi cách để có được một đứa. Em sẽ tự hào điên cuồng nếu có một đứa con với anh ấy.»

Hilda hiểu rằng mọi tranh luận đều vô ích.

«Clifford không nghi ngờ gì sao ? cô hỏi.

- Ồ ! Không. Tại sao anh ấy lại nghi ngờ chứ ?

- Chị chắc chắn là em đã không để lỡ những cơ hội để anh ta nghi ngờ.

- Nhưng hoàn toàn không.

- Và cuộc phiêu lưu tối nay đối với chị có vẻ là sự điên rồ thuần túy. Người đàn ông đó sống ở đâu ?

- Trong ngôi nhà nhỏ, ở cuối khu rừng.

- Độc thân à ?

- Không, vợ anh ta bỏ đi rồi.

- Bao nhiêu tuổi ?

- Em không biết. Lớn tuổi hơn em.»

Hilda, với mỗi câu trả lời của Constance, lại càng trở nên giận dữ, giận dữ như mẹ cô từng thế, đến cực điểm. Nhưng cô vẫn che giấu nó.

«Nếu là chị, chị sẽ từ bỏ chuyến đi chơi tối nay, cô khuyên một cách bình tĩnh.

- Không thể được. Em phải ở với anh ấy đêm nay, nếu không em hoàn toàn không thể đi Venice được.»

Hilda nhận ra giọng điệu của cha mình trong lời nói đó. Và cô nhượng bộ, nhưng chỉ là do chiến thuật.

Cô đồng ý đi với Constance đến Mansfield ăn tối, đưa Constance trở lại đầu lối mòn dẫn đến ngôi nhà nhỏ lúc trời chập choạng tối, và đến đón cô vào sáng hôm sau. Bản thân cô sẽ ngủ ở Mansfield, nơi chỉ cách đó nửa giờ lái xe, nếu đi nhanh. Nhưng cô rất tức giận vì sự thay đổi kế hoạch này, và cô oán giận Constance vì điều đó.

Constance ném chiếc khăn choàng màu xanh lục bảo lên cửa sổ.

Trong cơn giận dữ với em gái, Hilda có khuynh hướng trở nên khoan dung hơn với Clifford. Rốt cuộc, ông ta cũng là một trí óc ! Và nếu về mặt thể xác, ông ta không có khả năng yêu đương, thì càng tốt ; càng có lý do để không cãi vã ! Hilda kiên quyết từ chối tình yêu thể xác, thứ biến đàn ông thành những tiểu quái vật ích kỷ. Constance có một cuộc sống dễ dàng hơn hầu hết phụ nữ. Cô không biết mình đang hạnh phúc.

Và Clifford quyết định rằng Hilda, rốt cuộc, là một phụ nữ thông minh không thể chối cãi, rằng cô sẽ là một trợ thủ và người bạn đồng hành hạng nhất cho một người đàn ông, người mà, chẳng hạn, muốn dấn thân vào chính trị. Không, cô không có khả năng làm trò trẻ con như Constance, người không thể hoàn toàn tin cậy được.

Bữa trà được dùng sớm, trong đại sảnh với những cánh cửa mở để đón ánh nắng mặt trời. Mọi người dường như đều hơi thở gấp.

«Tạm biệt, Constance, cô gái nhỏ ! Hãy trở về với chúng tôi bình an vô sự !

- Tạm biệt, Clifford. Vâng, em sẽ sớm trở lại, Constance nói gần như trìu mến.

- Tạm biệt, Hilda. Hãy trông chừng cô ấy.

- Tôi sẽ thậm chí dùng cả hai mắt để trông chừng cô ấy. Cô ấy không thể đi lạc nhiều được đâu.

- Hứa chứ ?

- Tạm biệt, bà Bolton ! Tôi biết bà sẽ chăm sóc Ngài Clifford một cách đáng trọng.

- Tôi sẽ làm hết sức mình, thưa bà.

- Hãy viết thư cho tôi, để cho tôi biết tin tức về Ngài Clifford.

- Rất tốt, thưa bà, tôi sẽ không quên đâu. Và hãy vui vẻ và sớm trở lại để giải khuây cho chúng tôi.»

Những chiếc khăn tay được vẫy lên. Chiếc ô tô khởi hành. Constance quay lại và thấy Clifford ngồi trên xe lăn ở đỉnh bậc thềm. Rốt cuộc, ông là chồng cô ; Wragby là nhà cô ; hoàn cảnh đã định đoạt như vậy.

Bà Chambers giữ cổng mở và chúc bà một chuyến đi tốt lành.

Chiếc ô tô lướt ra khỏi khu rừng cây rậm rạp tối tăm che khuất công viên và tiến ra đường lớn, nơi những người thợ mỏ đang lê bước về nhà. Hilda đi theo con

đường đến Crosshill, không phải là đường lớn, nhưng dẫn đến Mansfield. Constance đeo kính vào. Họ chạy dọc theo đường sắt nằm trong một con mương bên dưới họ. Rồi họ băng qua con mương trên một cây cầu.

«Đây là con đường nhỏ dẫn đến ngôi nhà tranh !» Constance nói.

Hilda nhìn con đường với vẻ bực bội.

«Thật đáng tiếc khi chúng ta không thể đi thẳng, cô nói. Chúng ta đã có thể ở Pall-Mall vào khoảng chín giờ.

- Em lấy làm tiếc cho chị,» Constance nói, được che chở bởi cặp kính.

Chẳng mấy chốc họ đến Mansfield, thị trấn của thợ mỏ, một thời đẹp như tranh vẽ, giờ đây thật thảm hại. Hilda dừng lại ở khách sạn được sách hướng dẫn giới thiệu, và thuê một phòng. Toàn bộ cuộc phiêu lưu này dường như chẳng có chút thú vị nào với cô, và cô gần như quá tức giận để nói chuyện. Nhưng Constance không thể ngăn mình kể cho cô nghe một chút về câu chuyện người tình của mình.

«Anh ta, anh ta ! Em gọi anh ta là gì ? Em chỉ nói : anh ta, Hilda nói.

- Chúng em chưa bao giờ gọi nhau bằng bất kỳ tên nào. Đôi khi chúng em nói Lady Jane và John Thomas. Nhưng tên anh ấy là Olivier Mellors.

- Và em có thích làm Bà Olivier Mellors thay vì Lady Chatterley không ?

- Điên cuồng.»

Chẳng còn hy vọng gì ở Constance ! Hơn nữa, nếu người đàn ông đó đã từng là trung úy trong quân đội bốn hoặc năm năm, thì hẳn anh ta cũng khá được việc. Rõ ràng là anh ta có cá tính. Hilda bắt đầu dịu lại một chút.

«Nhưng rồi em sẽ chán anh ta trong một thời gian ngắn thôi, cô nói, và rồi em sẽ xấu hổ về mối quan hệ với anh ta. Người ta không thể hòa lẫn với giới bình dân.

- Nhưng chị, nhà xã hội chủ nghĩa lớn, chị luôn đứng về phía giới bình dân mà !

- Chị có thể đứng về phía họ trong một cuộc khủng hoảng chính trị ; nhưng chính xác bởi vì chị đứng về

phía họ, chị biết rằng không thể nào trộn lẫn cuộc sống của mình với họ. Không phải vì hợm hĩnh ; mà đơn giản là vì mọi nhịp điệu của họ đều khác với chúng ta.»

Hilda đã sống với những trí thức chính trị thực thụ, nên những gì cô nói là đáng buồn không thể chối cãi được.

Buổi tối mờ mịt trôi qua chậm chạp, rồi đến một bữa tối khách sạn nhạt nhẽo. Sau bữa tối, Constance lén bỏ một ít đồ đạc vào một chiếc túi lụa nhỏ, và chải tóc lần cuối.

«Rốt cuộc, Hilda, cô nói, tình yêu có thể thật kỳ diệu. Khi người ta cảm thấy mình đang sống, rằng mình đang ở trung tâm của sự sáng tạo.»

Cô có vẻ như đang khoe khoang.

«Chị nghĩ mỗi con côn trùng cũng nghĩ như vậy, Hilda nói.

- Chị nghĩ vậy ? Thế thì tốt cho nó !»

Buổi tối trong vắt một cách kỳ diệu ; ánh sáng còn lưu lại ngay cả trong thị trấn nhỏ. Sẽ nửa sáng suốt đêm. Với khuôn mặt cứng lại bởi một vẻ mặt đầy phẫn uất, Hilda khởi động xe, và hai chị em quay trở lại con

đường cũ, nhưng bằng con đường khác, đi qua Bolsover. Constance, ẩn mình dưới kính và mũ, không nói gì. Sự phản đối của Hilda đã đẩy cô dữ dội về phía người đàn ông mình yêu ; cô tự nhủ rằng không gì trên đời có thể chia cắt cô với anh.

Hilda đã bật đèn pha khi họ băng qua Crosshill ; và đoàn tàu nhỏ sáng đèn, chạy trong con mương, tạo cảm giác như đêm đã xuống. Hilda đã tính toán để rẽ vào con đường nhỏ ở cuối cầu. Cô hơi phanh gấp và lao, ở khúc quanh của con đường, vào lối đi mà đèn pha bỗng chiếu sáng mặt đất đầy cỏ dại xâm lấn. Constance nhìn và thấy một bóng người tối om. Cô mở cửa xe.

«Chúng ta đây rồi !» cô nói khẽ.

Nhưng Hilda đã tắt đèn pha và lùi xe để quay đầu.

«Trên cầu có gì không ? cô hỏi bằng giọng cộc lốc.

- Không, mọi thứ ổn,» giọng nói của người đàn ông vang lên.

Cô lùi ra cầu, quay đầu, cho xe tiến lên vài mét trên đường rồi lùi vào con đường nhỏ, dưới cây du khóc, nghiền nát cỏ và dương xỉ. Rồi tất cả đèn đều tắt. Constance bước xuống xe. Người đàn ông đứng dưới những tán cây.

«Anh đợi lâu chưa ? Constance hỏi.

- Không lâu lắm,» anh trả lời.

Cả hai đều chờ Hilda bước xuống. Nhưng Hilda đóng cửa xe và không nhúc nhích.

«Đây là chị tôi Hilda. Anh không muốn đến nói chuyện với chị ấy sao ? Hilda ! Đây là anh Mellors.»

Người gác rừng nhấc mũ nhưng không tiến lại gần.

«Hilda, hãy đi với chúng em đến ngôi nhà tranh đi, Constance nài nỉ. Không xa đâu.

- Nhưng chiếc xe thì sao ?

- Người ta thường để chúng trên đường. Chị có chìa khóa mà.»

Hilda không nói gì. Cô đang phân vân không biết nên làm gì. Rồi cô nhìn con đường nhỏ phía sau.

«Tôi có thể lùi ra sau bụi cây đó không ? cô nói.

- Được thôi,» người gác rừng nói.

Cô lùi xe từ từ, cho xe tiến ra sau bụi cây, khóa cửa xe và bước xuống.

Trời đã tối, nhưng bóng tối sáng rõ. Hai bên con đường nhỏ bỏ hoang, những hàng rào mọc lên, cao và hoang dại. Trong không khí có một mùi hương ngọt ngào và tươi mát. Người gác rừng đi trước ; Constance bước theo sau anh ; rồi đến Hilda. Không ai nói chuyện. Ở những chỗ khó đi, họ dừng lại, và anh soi đường bằng đèn pin, rồi họ lại đi tiếp. Một con cú mèo kêu lên thật khẽ trên những cây sồi. Không ai có thể nói ; chẳng có gì để nói.

Cuối cùng Constance nhìn thấy ánh đèn vàng từ ngôi nhà và tim cô đập thình thịch. Cô hơi sợ. Họ tiếp tục đi thành một hàng.

Anh ta xoay chìa khóa, mở cửa, và dẫn họ bước vào căn phòng nhỏ ấm áp nhưng trống trải.

Bàn ăn đã được dọn. Có hai cái đĩa và hai cái ly đặt, lần này, trên một tấm khăn trải bàn trắng. Hilda lắc mái tóc và liếc nhìn căn phòng trống trải và buồn tẻ. Rồi cô lấy hết can đảm và nhìn người đàn ông. Anh ta tầm thước và mảnh khảnh ; cô thấy anh ta khá ưa nhìn. Anh ta tỏ ra dè dặt, và dường như không muốn nói một lời.

«Ngồi đi, Hilda, Constance nói.

- Mời cô, anh ta nói. Tôi có thể mời các cô dùng gì ? Trà hay thứ gì khác ? Hay các cô muốn một ly bia ? Nó khá mát.

- Bia ! Constance nói.

- Vâng, bia, làm ơn,» Hilda nói, với một vẻ e dè giả vờ. Anh ta nhìn cô và chớp mắt.

Anh ta lấy một bình gốm màu xanh và đi vào nhà bếp phía sau. Khi trở lại, mang theo bia, vẻ mặt anh ta lại thay đổi.

Constance ngồi gần cửa và Hilda ngồi trên chiếc ghế của người gác rừng, lưng dựa vào tường, ở góc cửa sổ.

«Đó là chỗ của anh ấy, Constance nói khẽ, và Hilda đứng dậy như thể chiếc ghế đang làm bỏng cô.

- Cô cứ ngồi đi, cứ ngồi đi. Cô muốn ngồi ghế nào cũng được. Ở đây không có ai là gấu lớn [7] cả,» anh ta nói bằng thổ ngữ, với vẻ hoàn toàn bình thản.

Anh ta mang thêm một cái ly cho Hilda và phục vụ cô trước.

«Còn thuốc lá, tôi không có. Nhưng có lẽ các cô có. Tôi không hút thuốc. Các cô có muốn ăn gì không ?»

7 Ám chỉ một câu chuyện cổ tích nổi tiếng cho trẻ em

Anh ta quay sang Constance :

«Em có muốn ăn gì không ? Em thường không từ chối một miếng nào.»

Anh ta nói thổ ngữ với một sự tự tin lạ lùng và bình tĩnh như thể anh là chủ quán rượu.

«Có gì để ăn ? Constance hỏi, mặt đỏ lên.

- Giăm bông luộc, pho mát, các loại hạt, nếu các cô muốn. Không có gì nhiều.

- Vâng, Constance nói. Chị không muốn gì sao, Hilda?»

Hilda ngước mắt nhìn anh ta :

«Tại sao anh nói thổ ngữ Yorkshire ? cô nói nhẹ nhàng.

- Đó không phải thổ ngữ Yorkshire, mà là thổ ngữ Derby.»

Anh ta nhìn cô với nụ cười mỉa mai xa cách mơ hồ đó.

«Vậy thì tại sao anh nói thổ ngữ Derby ? Lúc đầu anh đã nói tiếng Anh thông thường mà.

- Thật sao ? Và tôi không thể thay đổi nếu tôi thích sao ? Không, không ; hãy để tôi nói thổ ngữ Derby nếu nó hợp với tôi. Tôi tưởng cô không phản đối chứ ?»

- Có vẻ hơi màu mè giả tạo, Hilda nói.

- Có lẽ vậy ! Và, ở Tavershall, chính cô mới là người trông có vẻ màu mè.»

Anh ta lại nhìn cô bằng ánh mắt lướt dọc theo gò má cô, và tính toán một cách kỳ lạ những khoảng cách, như để nói : «Nhưng rốt cuộc cô là ai ?»

Anh ta đi đến tủ đựng thức ăn để lấy đồ ăn.

Hai chị em im lặng. Anh ta mang thêm một cái đĩa, và bộ đồ ăn. Rồi anh nói :

«Và, nếu các cô cho phép, tôi sẽ cởi áo khoác ngoài, như tôi vẫn luôn làm.»

Anh cởi áo khoác ngoài, treo nó lên móc, rồi ngồi vào bàn trong bộ áo sơ mi.

«Cứ tự nhiên, anh nói, cứ tự nhiên đi. Đừng chờ đợi người ta mời.»

Anh cắt bánh mì, rồi ngồi bất động. Hilda cảm nhận, như Constance đã từng cảm nhận trước đây, sức mạnh trong sự im lặng và xa cách của anh. Cô nhìn thấy bàn tay anh, khá nhỏ nhắn, nhạy cảm, đặt một cách phớt lờ trên bàn. Ôi ! Chắc chắn, anh ta không phải là một công nhân bình thường ! Anh ta đang diễn một vai, một vai diễn !

«Dù sao, cô nói, trong khi lấy một miếng pho mát nhỏ, sẽ tự nhiên hơn nếu anh nói chuyện với chúng tôi bằng thứ tiếng Anh thông thường thay vì bằng thổ ngữ.»

Anh ta nhìn cô, cảm nhận ý chí quỷ quái trong cô.

«Cô nghĩ vậy sao ? anh nói bằng tiếng Anh. Nhưng, dù chúng ta có thể nói gì đi nữa, giữa tôi và cô sẽ không bao giờ hoàn toàn tự nhiên. Trước tiên, cô sẽ phải nói với tôi rằng cô muốn tôi biến đi thật xa trước khi em gái cô gặp lại tôi ; và tôi sẽ phải trả lời cô một điều gì đó cũng khó chịu không kém. Không có gì khác có thể là tự nhiên giữa chúng ta.

- Có chứ, Hilda nói, những phép lịch sự đơn giản sẽ hoàn toàn tự nhiên.

- Bản chất thứ hai, phải không ?» anh ta nói.

Và anh bật cười.

«Không, anh nói bằng thổ ngữ, tôi chán ngấy các phép tắc rồi. Để tôi yên !»

Hilda, thẳng thừng bị đẩy vào thế bí, tức điên lên. Suy cho cùng, ít nhất anh ta cũng nên biết nhìn nhận vinh dự mà người ta dành cho anh. Thay vào đó, anh ta diễn trò, làm ra vẻ quan trọng, và dường như nghĩ rằng tất cả vinh dự là dành cho họ. Thật là trơ tráo ! Ôi, Constance tội nghiệp, lạc vào nanh vuốt của gã này !

Cả ba ăn trong im lặng. Hilda nhìn anh và quan sát cách ăn uống của anh. Cô không thể không thừa nhận rằng, đôi lúc, anh ta tinh tế và có giáo dục hơn cô rất nhiều. Cô có chút gì đó nặng nề kiểu Scotland. Còn anh, có tất cả sự tự tin điềm tĩnh và rõ ràng của một người Anh. Anh sẽ không nhường bước trước bất kỳ ai.

Nhưng cô cũng sẽ không nhường bước trước anh.

«Và anh có thực sự tin, cô nói, giọng hơi dịu xuống, rằng trò chơi đó xứng đáng với ngọn nến ?

- Trò chơi nào xứng đáng với ngọn nến nào ?

- Chuyện phiêu lưu này với em gái tôi.»

Nụ cười mỉa mai khó chịu thoáng trên mặt anh và anh nói bằng thổ ngữ :

«Phải hỏi cô ấy.»

Constance nhìn Hilda.

«Đừng cãi nhau nữa, Hilda,»cô nói.

- Chị không muốn cãi nhau. Nhưng ai đó phải lường trước hậu quả. Phải duy trì một sự liên tục nhất định trong cuộc sống. Người ta không thể chỉ làm những chuyện ngớ ngẩn.»

Họ im lặng một lúc.

«Liên tục, cuối cùng anh nói ; ý cô là gì ? Cô duy trì sự liên tục nào trong cuộc đời cô ? Tôi hiểu rằng cô đang ly dị. Có sự liên tục nào trong đó chứ ? Đó chỉ là sự liên tục của sự ngoan cố của riêng cô. Tôi không nghi ngờ gì về điều đó. Và cô sẽ được lợi gì từ nó ? Cô sẽ chán ngấy sự liên tục của cô rất nhanh thôi. Một người phụ nữ cứng đầu và sự ngoan cố của cô ta : đó, chắc chắn, là một sự liên tục tuyệt vời ! Ơn Chúa, chuyện của cô không liên quan gì đến tôi !

- Anh lấy quyền gì mà nói chuyện với tôi bằng giọng điệu đó ? Hilda nói.

- Lấy quyền gì ? Và cô lấy quyền gì đến làm phiền người khác với sự liên tục của cô ? Hãy để mọi người

với sự liên tục của riêng họ.

- Này anh bạn, anh nghĩ tôi quan tâm đến anh sao ?

- Có, anh ta nói, tôi nghĩ vậy. Dù muốn dù không. Cô ít nhiều là chị vợ của tôi.

- Ôi ! Tôi đảm bảo với anh là chúng ta chưa đến mức đó đâu.

- Và tôi, tôi đảm bảo với cô là chúng ta không xa như cô nghĩ. Tôi cũng có một thứ liên tục của riêng tôi ; và nó cũng có giá trị như của cô. Và nếu em gái cô đến với tôi để tìm chút yêu thương và âu yếm, cô ấy biết mình đang làm gì. Cô ấy đã từng ở trên giường tôi, điều mà cô thì không, ơn Chúa, với sự liên tục của cô !»

Anh im lặng, rồi thêm :

«Tôi không mặc quần lộn ngược. Và khi một vận may rơi xuống người tôi, tôi cảm ơn Trời. Có rất nhiều niềm vui để lấy từ một cô gái đẹp như thế này ; và điều đó thì hơn những gì có thể nói về cô và những người giống cô. Và thật đáng tiếc, vì cô đã có thể là một cây táo tốt thay vì một cây dại. Những người phụ nữ như cô cần phải được ghép cành.»

Anh ta nhìn cô với một nụ cười kỳ lạ của một kẻ sành sỏi mơ hồ đầy nhục cảm.

«Còn những người đàn ông như anh nên được cách ly cẩn thận khỏi mọi người : phần thưởng xứng đáng cho sự thô tục và những ham muốn ích kỷ của họ.

- Vâng, thưa cô ! Thật may mắn là vẫn còn một vài người đàn ông như tôi. Còn về phần cô, cô đã có được thứ cô xứng đáng : một sự cô đơn khắc nghiệt.»

Hilda đã đứng dậy và tiến lại gần cửa. Anh ta cũng đứng dậy và lấy chiếc áo khoác từ móc.

«Tôi có thể tự tìm đường về một mình được mà, cô ấy nói.

- Tôi nghi ngờ điều đó lắm», anh ta bình tĩnh đáp lại.

Họ đi xuống con đường nhỏ theo hàng một. Một con cú lại kêu lên. Anh ta biết lẽ ra mình nên bắn chết nó.

Chiếc xe hơi hơi ẩm ướt vì sương. Hilda lên xe và khởi động động cơ. Hai người kia chờ đợi.

«Tất cả những gì tôi muốn nói, cô ấy nói từ trong xe, là tôi nghi ngờ rất nhiều rằng anh sẽ thu được lợi ích lớn lao gì từ tất cả chuyện này.

- Điều gì là bữa tiệc cho người này thì là thuốc độc cho người kia, anh ta nói ; nhưng đối với tôi, nó là bánh mì và rượu vang.»

Đèn pha bật sáng.

«Đừng để chị phải chờ đợi sáng mai nhé, Constance.

- Không. Em sẽ đúng giờ. Chúc ngủ ngon !»

Chiếc xe từ từ leo lên đường lớn, lao đi, biến mất, trả lại màn đêm cho sự im lặng.

Constance rụt rè nắm lấy cánh tay của người gác rừng và họ đi xuống con đường nhỏ. Anh không nói gì. Cô kéo anh dừng lại.

«Hôn em đi, cô nói.

- Không. Chờ một chút. Phải để cho nồi sữa nguội bớt đã», anh nói.

Cô cười. Cô vẫn nắm lấy cánh tay anh và họ vội vã đi xuống ngôi nhà ; không nói gì. Bây giờ cô hạnh phúc biết bao khi được ở bên anh. Cô rùng mình khi nghĩ rằng Hilda đã có thể giật cô khỏi anh. Anh giữ một sự im lặng khó hiểu.

Khi cô trở lại ngôi nhà nhỏ, cô gần như nhảy lên vì vui sướng khi cảm thấy thoát khỏi người chị.

«Nhưng anh đã quá tệ với Hilda, cô nói với anh.

- Cô ta đáng bị tát.

- Nhưng tại sao ? Chị ấy rất tử tế mà !»

Anh không trả lời gì. Anh làm những công việc buổi tối với một sự bình thản và chắc chắn trong từng cử động. Bề ngoài anh đang bực bội, nhưng không phải với cô. Cô cảm nhận được điều đó. Và trong cơn giận, anh toát lên một vẻ đẹp đặc biệt, một chiều sâu, một ánh hào quang khiến cô mê mẩn và làm tan chảy các chi thể cô.

Và dường như, anh vẫn không để ý đến cô.

Cuối cùng anh ngồi xuống và bắt đầu cởi dây giày. Rồi anh ngẩng mắt nhìn cô, dưới đôi lông mày vẫn cau lại vì giận dữ.

«Em không muốn lên trên à ? anh nói. Có cây nến kia kìa !»

Anh ra hiệu, bằng một cái gật đầu nhanh, về cây nến đang cháy trên bàn.

Cô vâng lời và cầm cây nến, và anh ngắm nhìn đường cong hông cô, trong khi cô bắt đầu bước lên cầu thang.

Đó là một đêm khác thường của nhục cảm mãnh liệt ; cô hơi sợ hãi và bị lôi cuốn gần như ngoài ý muốn, thế nhưng vẫn bị xuyên thấu bởi những cơn rùng mình nhói đau của nhục cảm, khác biệt. sắc bén hơn, khủng khiếp hơn những cơn rùng mình của sự dịu dàng, nhưng, ngay lúc đó, lại đáng khao khát hơn. Dù hơi sợ, cô không chống cự lại bất cứ điều gì, và một sự nhục cảm không kiềm chế và không hổ thẹn rung chuyển cô đến tận đáy lòng, lột bỏ những lớp màn che cuối cùng, biến cô thành một người phụ nữ mới. Đó không thực sự là tình yêu. Đó không phải là sự khoái lạc. Đó là một thứ nhục cảm sắc bén và cháy bỏng như lửa, và nó biến tâm hồn thành mồi lửa.

Và ngọn lửa này thiêu đốt và phá hủy những nỗi hổ thẹn sâu kín nhất, những nỗi hổ thẹn lâu đời nhất, ở những nơi bí mật nhất. Constance thấy thật khó khăn khi để người tình sử dụng cô theo ý anh. Cô trở thành một thứ bị động, thuận theo, như một nô lệ, một nô lệ thể xác. Nhưng rồi đam mê liếm người cô bằng ngọn lửa thiêu đốt của nó, và khi ngọn lửa nhục cảm đó luồn lách sâu qua ruột gan và ngực cô, cô thực sự nghĩ mình sắp chết : nhưng đó là một cái chết nhói đau, một cái

chết kỳ diệu biết bao !

Cô đã thường tự hỏi Abélard muốn nói gì khi ông thốt lên rằng trong năm tình yêu của họ, Héloïse và ông đã trải qua tất cả các giai đoạn và mọi sự tinh tế của đam mê. Điều tương tự, một ngàn năm trước ; mười ngàn năm trước ! Điều tương tự trên những chiếc bình Hy Lạp, ở khắp mọi nơi ! Sự tinh tế của đam mê, sự phóng túng của nhục cảm ! Và nó là cần thiết, mãi mãi cần thiết để thiêu đốt và phá hủy những nỗi hổ thẹn giả tạo và để nấu chảy quặng khoáng nặng nề của thân xác thành sự thuần khiết. Bằng ngọn lửa của nhục cảm thuần túy.

Cô đã học được biết bao nhiêu trong đêm hè ngắn ngủi đó ! Cô đã có thể nghĩ rằng một người phụ nữ sẽ chết vì xấu hổ ; thay vào đó, chính sự xấu hổ đã chết. Sự xấu hổ, vốn là nỗi sợ hãi, nỗi hổ thẹn sâu thẳm từ thể chất, nỗi sợ hãi thể xác cổ xưa ẩn nấp ở tận gốc rễ của thân thể và chỉ có thể bị xua đuổi bằng ngọn lửa nhục cảm, cuối cùng chúng đã bị đánh thức và săn đuổi bởi sự tấn công dương vật của người đàn ông ; và cô thấy mình ở ngay trong trung tâm khu rừng của bản thể mình.

Cô cảm thấy mình đã đạt đến mục đích nguyên thủy nhất của bản chất mình, và về cốt lõi, cô không còn hổ thẹn. Cô là chính mình, bị lột trần và không hổ thẹn. Đó là một chiến thắng, gần như là một vinh quang. Thì ra là như vậy ! Đó chính là cuộc sống ! Đó mới thực sự là con người ! Không còn gì phải che giấu, hay phải xấu hổ ! Cô chia sẻ sự trần trụi cuối cùng của mình với một người đàn ông, với một sinh thể khác.

Và người đàn ông đó, thật là một con quỷ không kiềm chế ! thực sự giống như một con quỷ ! Phải mạnh mẽ lắm mới chịu đựng được anh. Nhưng thật khó để đạt đến trung tâm của khu rừng thể xác, những ngóc ngách thầm kín và xa xôi nhất của nỗi hổ thẹn thể chất. Chỉ có dương vật mới có thể khám phá nó. Ôi ! Anh đã ép vào người cô biết bao !

Ôi ! Cô đã ghét nó biết nhường nào, khiếp sợ nó biết bao ; và sâu thẳm bên trong, cô khao khát nó biết bao! Bây giờ cô đã chắc chắn. Sâu thẳm, trong chính nền tảng của tâm hồn, cô đã thầm mong mỏi cuộc săn đuổi bằng dương vật này ; và cô đã nghĩ mình sẽ không bao giờ biết đến nó. Và giờ đây, đột nhiên, nó là đây ; và một người đàn ông chia sẻ sự trần trụi cuối cùng và tột cùng của cô ; cô không còn hổ thẹn.

Những nhà thơ, và tất cả những người khác, thật là những kẻ nói dối ! Họ khiến bạn tin rằng mình cần cảm xúc, khi, ngược lại, thứ mình cực kỳ cần, chính là thứ nhục cảm nhói đau, thiêu đốt này, có lẽ thật khủng khiếp. Tìm được một người đàn ông biết cách dấn thân vào nó, mà không hổ thẹn, không tội lỗi, không hối hận! Nếu sau đó anh ta cảm thấy xấu hổ, nếu anh ta khiến cô cũng xấu hổ theo, thật là kinh khủng biết bao ! Thật đáng tiếc biết bao khi hầu hết đàn ông lại dễ dàng hổ thẹn đến vậy, như Clifford ! Và thậm chí như Michaelis ! Cả hai, về mặt nhục cảm, đều hơi giống chó, đều đáng xấu hổ một chút. «Niềm vui tối thượng của tinh thần.» Vậy thì đối với một người phụ nữ, nó là gì ? Nhưng ngay cả đối với một người đàn ông, nó thực sự là gì ! Nó chỉ làm rối trí. Ngay cả để thanh lọc và làm sáng tỏ tinh thần, cũng cần đến sự nhục cảm không lời. Thứ nhục cảm thuần túy, cháy bỏng, chứ không phải một mớ hỗn độn ý tưởng.

Ôi ! Chúa ơi ! Một người đàn ông đúng nghĩa hiếm thật ! Tất cả họ đều là những con chó chạy lon ton, đánh hơi và giao cấu. Đã tìm thấy một người đàn ông không sợ hãi, không hổ thẹn ! Cô nhìn anh ngủ, trông giống hệt một con thú hoang đang ngủ, lạc lối, biến mất trong sự xa cách của giấc ngủ. Cô nép vào bên anh, để không cách xa anh quá.

Khi tỉnh dậy, anh đánh thức cô hoàn toàn. Anh ngồi trên giường và nhìn cô. Cô thấy sự trần trụi của chính mình trong mắt anh, sự nhận biết trực tiếp về bản thân mình. Và sự nhận biết đầy nam tính về cô dường như chảy, như một dòng chất lỏng, từ mắt người đàn ông sang cô, và bao bọc cô một cách khoái lạc. Ôi ! Thật khoái lạc và ngọt ngào biết bao khi được như thế, các chi và thân thể nửa ngủ, trĩu nặng và bão hòa với đam mê !

«Đến giờ dậy chưa ? cô nói.

- Sáu giờ rưỡi.»

Cô phải có mặt ở cuối con đường nhỏ lúc tám giờ. Mãi, mãi, mãi, vẫn là sự kiểm soát của những người khác lên mình !

«Em có thể làm bữa sáng và mang đến đây không ?

- Ồ ! Vâng.»

Flossie rên rỉ nhè nhẹ trong nhà bếp. Anh đứng dậy, cởi bỏ bộ pyjama và chà xát cơ thể bằng khăn tắm. Khi con người tràn đầy dũng khí và sức sống, anh ta thật đẹp làm sao ! Cô nghĩ thế khi ngắm nhìn anh mà không nói gì.

«Kéo rèm lên, em nhé ?»

Mặt trời đã chiếu sáng trên những chiếc lá xanh non buổi sớm ; và khu rừng ở ngay đó, thật gần, xanh mát và tươi mới. Cô ngồi trên giường ; và cô mơ màng nhìn ra cửa sổ, dùng hai cánh tay trần ép hai bầu ngực trần của mình vào nhau. Anh thì đang mặc quần áo. Cô nửa mơ mộng về cuộc sống, một cuộc sống chung với anh : một cuộc sống, không gì hơn.

Anh chuẩn bị rời đi, lẩn tránh sự trần truồng đầy nguy hiểm và đe dọa kia.

«Em nghĩ là mình đã hoàn toàn đánh mất cái áo ngủ rồi», cô nói.

Anh thò tay vào giường và lôi ra mảnh vải lụa mỏng manh đó.

«Anh đã biết là có lụa vướng ở mắt cá chân mình mà», anh nói.

Nhưng chiếc áo đã gần như bị xé đôi.

«Thôi cũng không sao ! cô nói. Nó thuộc về căn phòng này ; em sẽ để nó lại.

- Ừ, cứ để lại đây. Đêm anh có thể kẹp nó giữa chân ; thế là có bạn. Không có số hay dấu hiệu gì chứ ?»

Cô mặc lại chiếc áo đã rách và đứng gần cửa sổ, mơ mộng. Cửa sổ đang mở, không khí buổi sáng ùa vào phòng cùng với tiếng chim hót. Những con chim không ngừng bay ngang qua. Rồi cô thấy Flossie đi ra ngoài và loanh quanh. Đó là buổi sáng.

Cô nghe thấy tiếng anh nhóm lửa, lấy nước ở máy bơm, đi ra cửa sau. Chẳng mấy chốc, mùi thịt xông khói chiên bay đến với cô, và cuối cùng, anh bước lên với một cái khay đen to lớn vừa đủ lọt qua cửa. Anh đặt khay xuống và pha trà. Constance ngồi xổm trong chiếc áo ngủ rách của mình và chúi đầu vào thức ăn. Anh ngồi trên chiếc ghế duy nhất, đĩa của anh để trên đùi.

«Thật là tuyệt, cô nói, khi được ăn sáng cùng nhau !»

Anh ăn mà không nói, nghĩ về thời gian trôi qua quá nhanh. Cô cũng nhớ đến điều đó.

«Ôi ! Em ước gì mình có thể ở lại đây với anh, và Wragby thì ở cách xa hàng triệu dặm ! Về cơ bản, em đang rời bỏ Wragby. Anh biết rõ mà, phải không ?

- Ừ !

- Và anh hứa với em rằng chúng ta sẽ sống cùng nhau, rằng chúng ta sẽ có một cuộc sống chung, anh và em ; anh hứa với em điều đó, phải không ?

- Ừ, khi nào chúng ta có thể.

- Vâng ! Và điều đó sẽ sớm thôi, sớm thôi, phải không?»

Cô nghiêng người về phía anh, làm đổ trà, nắm lấy cổ tay anh.

«Ừ, anh nói và dọn dẹp lại khay.

- Từ giờ trở đi, không thể nào chúng ta không sống cùng nhau, phải không ?» cô nói với giọng van nài.

Anh nhìn cô với nụ cười khẩy nhẹ :

«Không thể ! Chỉ có điều là trong hai mươi lăm phút nữa em phải đi thôi.

- Đến lúc rồi sao ?» cô kêu lên.

Bỗng nhiên, anh giơ ngón tay lên, đứng phắt dậy. Flossie đã sủa một tiếng, rồi ba tiếng liên tiếp, to hơn, như để cảnh báo.

Lặng lẽ, anh đặt đĩa của mình lên khay và bước ra ngoài. Constance nghe thấy tiếng anh đi xuống lối đi trong vườn. Nghe thấy tiếng chuông xe đạp leng keng.

«Chào buổi sáng, ông Mellors. Thư bảo đảm !

- À ! Để xem. Ông có bút chì không ?

- Đây.»

Có một khoảng im lặng ngắn.

«Canada ! giọng của người lạ nói.

- Vâng. Đó là một trong những người bạn cũ của tôi sống ở British Columbia. Anh ta có thể có gì mà phải gửi bảo đảm nhỉ ?

- Có lẽ ông ta gửi cho anh một gia tài !

- Hay đúng hơn là anh ta yêu cầu một cái gì đó.»

Im lặng.

«Chà, lại một ngày tuyệt vời nữa !

- Đúng vậy !

- Chào buổi sáng !

- Chào buổi sáng !»

Một lúc sau, anh quay lên chỗ Constance, vẻ hơi tức giận.

«Là người đưa thư đấy, anh nói.

- Sao anh ta lại đến sớm thế !

- Tuyến đường nông thôn. Thường thì khi anh ta đến, là vào khoảng bảy giờ.

- Bạn anh gửi cho anh một gia tài à ?

- Không ! Chỉ là vài bức ảnh và giấy tờ về một mảnh đất nhỏ ở bên đó.

- Anh muốn đến đó à ?

- Anh đã nghĩ là có lẽ chúng ta có thể.

- Ừ. Người ta nói đó là một đất nước rất đẹp.»

Nhưng anh bực bội vì sự xuất hiện của người đưa thư.

«Những cái xe đạp chết tiệt đó, chúng ập đến trước khi người ta kịp nhận ra. Anh hy vọng là hắn ta không nghe thấy gì.

- Nhưng hắn ta có thể đã nghe thấy gì chứ ?

- Bây giờ em phải dậy và chuẩn bị thôi. Anh sẽ ra ngoài quan sát một chút.»

Cô thấy anh, cùng con chó và khẩu súng, đi do thám trên con đường nhỏ. Cô xuống nhà và vệ sinh cá nhân. Cô đã sẵn sàng khi anh quay lại. Cô mang theo ít đồ

dùng của mình trong chiếc túi lụa nhỏ.

Anh khóa cửa lại, và họ ra đi, nhưng là qua khu rừng chứ không phải bằng con đường nhỏ. Anh muốn tránh mọi sự bất cẩn.

«Anh không nghĩ là có những khoảng thời gian dài mà người ta sống như tối qua sao ?

- Có ; nhưng cũng phải nghĩ đến tất cả những lúc khác nữa», anh trả lời hơi khô khan.

Họ đi trên con đường mòn đầy cỏ mọc um tùm ; anh đi trước, không nói gì.

«Nhưng chắc chắn là, phải không, rằng chúng ta sẽ tạo dựng một cuộc sống cho riêng mình ? cô nài nỉ.

- Ừ ! anh đáp, vẫn bước đi không ngoảnh lại. Khi thời điểm đến ! Còn bây giờ em thì đi Venice hay chỉ Chúa mới biết là đi đâu !»

Cô lặng lẽ theo sau, lòng nặng trĩu. Ôi ! Thật đau lòng khi phải rời đi !

Cuối cùng anh dừng lại.

«Anh sẽ đi lối này», anh nói và chỉ về bên phải.

Nhưng cô vòng tay qua cổ anh và ôm chặt lấy anh.

«Nhưng, anh sẽ giữ tình cảm dịu dàng của anh cho em, phải không ? cô thì thầm. Em đã yêu đêm qua rất nhiều ! Nhưng anh sẽ giữ tình cảm dịu dàng của anh cho em, phải không ?»

Anh hôn cô và ôm chặt cô một lúc. Rồi anh thở dài, và lại hôn cô.

«Anh phải đi xem xe đã đến chưa.»

Anh bước qua những bụi gai thấp và những cây dương xỉ, để lại một vệt lún trong bụi rậm. Anh biến mất vài phút. Rồi anh quay lại.

«Xe ô tô chưa đến. Nhưng có xe bánh mì của thợ làm bánh trên đường.»

Anh trông có vẻ lo lắng và bối rối.

«Nghe này !»

Họ nghe thấy tiếng một chiếc ô tô đang đến chạy êm đềm. Nó giảm tốc trên cầu. Constance tuyệt vọng lần theo vệt lún mà anh đã mở ra xuyên qua bụi rậm, và đến một bờ hào rậm rạp khổng lồ bằng cây nhựa ruồi. Anh ở ngay phía sau cô.

«Đấy, ra chỗ kia, anh nói, chỉ cho cô một lỗ hổng trong bờ hào. Còn anh, anh sẽ không ra.»

Cô nhìn anh đầy tuyệt vọng. Nhưng anh hôn cô và bảo cô đi. Đau khổ, cô luồn qua những cây nhựa ruồi và hàng rào gỗ, xuống con mương nhỏ, bước lên đường. Hilda đang ở đó, và vừa bước xuống xe, bực bội vì không thấy Constance.

«Này, em đây rồi ! Hilda nói. Còn anh ta đâu, hắn ta ?

- Anh ấy sẽ không đến.»

Mặt Constance đẫm nước mắt, khi cô bước lên xe với chiếc túi nhỏ. Hilda nắm lấy mũ bảo hiểm và kính và đưa cho cô.

«Đeo vào !» cô ấy nói.

Constance, mặt được che kín, khoác chiếc áo choàng dài đi ô tô, ngồi vào xe, cải trang thành một sinh vật không còn là người, không thể nào nhận ra. Hilda khởi động xe với vẻ bận rộn. Họ rời con đường nhỏ, phóng đi trên đại lộ. Constance đã quay đầu lại để nhìn anh lần cuối. Nhưng anh đã biến mất khỏi tầm mắt ! Cô đang ra đi ! Những giọt nước mắt đắng chát lăn dài trên má. Cuộc chia ly đã đến quá bất ngờ, quá đột ngột ! Nó giống như cái chết vậy.

«Tạ ơn Chúa, em sẽ xa cách anh ta một thời gian,» Hilda nói, trong lúc rẽ xe để tránh làng Crosshill.

# Chương XVII

Chị hiểu không, Hilda, Constance nói sau bữa trưa, khi họ tới gần London, chị chưa từng biết đến sự dịu dàng thực sự, hay tính nhục cảm thực sự : khi người ta trải nghiệm cả hai cùng một lúc với cùng một người, thật là tuyệt vời.

- Vì tình yêu của Chúa, đừng có khoe khoang về những trải nghiệm của em chứ ! Hilda nói. Điều chị muốn là một người đàn ông có khả năng gần gũi thân mật với một người phụ nữ, có khả năng buông thả hoàn toàn cho cô ấy. Chị chưa từng gặp được người như vậy. Chị hoàn toàn không muốn sự dịu dàng ích kỷ và tính nhục cảm của họ. Chị không thể cam chịu làm con búp bê cưng nhỏ bé của một người đàn ông, cũng không phải là miếng mồi khoái lạc cho hắn ! Chị muốn một sự thân mật trọn vẹn và chị đã không đạt được nó.»

Constance cân nhắc những lời này. Thân mật trọn vẹn! Cô nghĩ điều đó có nghĩa là luôn nói với nhau tất cả mọi thứ. Nhưng thật là chán ngắt ! Và thật là một căn bệnh, sự bất lực đó, trong một mối quan hệ, là không bao giờ có thể quên đi bản thân mình.

«Em nghĩ là chị không bao giờ quên mình đủ khi ở bên người khác, cô nói với chị gái.

- Ít nhất thì chị hy vọng mình không có bản tính nô lệ, Hilda nói.

- Thế nhưng, có lẽ đó chính xác là những gì chị có. Có lẽ chị là nô lệ cho ý tưởng mà chị tự tạo ra về bản thân mình.»

Hilda lái xe một lúc trong im lặng. Cô em Constance bé nhỏ này ! Thật là sự xấc xược chưa từng có !

«Dù sao đi nữa, chị không phải là nô lệ cho ý tưởng mà một người khác có về chị, và lại là một kẻ làm công cho chồng chị, cuối cùng cô đáp lại, đầy phẫn nộ.

- Nhưng chị chẳng hiểu gì cả,» Constance nói với vẻ điềm tĩnh.

Cô vẫn luôn để cho chị gái mình áp đảo. Bây giờ, mặc dù có điều gì đó vẫn khóc thầm trong sâu thẳm con người cô, cô không còn phục tùng sự thống trị của những người phụ nữ khác nữa. Ah ! Chỉ riêng điều đó thôi cũng đã là một sự giải thoát, sự đạt được một cuộc sống mới. Không còn phải phục tùng sự thống trị kỳ lạ, sự ám ảnh của những người phụ nữ khác ! Đàn bà con gái, thật là kinh khủng !

Cô vui mừng khi gặp lại cha mình, người mà cô vẫn luôn là đứa con được cưng chiều. Cô và Hilda ở trong một khách sạn nhỏ ở Pall-Mall ; Ngài Malcolm thì ở câu lạc bộ của ông. Nhưng buổi tối, ông dẫn các con gái đi chơi, những người rất thích đi cùng ông.

Ông vẫn còn đẹp trai và khỏe mạnh, mặc dù có chút sợ hãi trước thế giới mới mà ông thấy đang trỗi dậy xung quanh mình. Ông đã tái hôn ở Scotland với một người phụ nữ trẻ hơn và giàu có hơn ông. Nhưng ông vẫn dành nhiều kỳ nghỉ nhất có thể, như ông đã từng làm với người vợ đầu.

Constance ngồi cạnh ông tại Nhà hát Opera. Ông có dáng người đầy đặn, nhưng không quá mức. Đùi của ông rắn chắc, nhưng vẫn còn vững vàng và nhanh nhẹn; đó là đôi chân của một người đàn ông không từ chối những thú vui của cuộc sống. Sự ích kỷ, tính khí vui vẻ, nhu cầu độc lập dai dẳng, tính nhục cảm không biết hối hận của ông, dường như Constance thấy tất cả những điều đó trong đôi chân nhanh nhẹn và thẳng tắp của ông. Một người đàn ông đích thực ! Và đang trở thành một ông già, thật đáng buồn ! Bởi vì, trong đôi chân mạnh mẽ, đầy đặn, nam tính của ông, không có dấu vết của sức mạnh sống động của cảm xúc và sự dịu dàng, vốn là bản chất của tuổi trẻ và điều mà người ta không

bao giờ mất đi nếu đã từng có nó.

Constance, đột nhiên, hiểu được ý nghĩa của đôi chân. Dường như với cô, chúng quan trọng hơn cả khuôn mặt, thứ giờ đây không còn nhiều tính hiện thực. Có bao nhiêu đôi chân sống động và tràn đầy sức sống ! Chúng chỉ toàn là những bắp đùi to béo giống như bánh pudding được gói trong khăn, hoặc những cái que gầy guộc được phủ vải tang, hoặc những đôi chân trẻ trung và đẹp đẽ, nhưng không có chút ý nghĩa nào, không có khả năng nhục cảm, dịu dàng, cảm xúc, tất cả những gì người ta có thể tưởng tượng về một đôi chân bình thường nhất. Thậm chí không có chút nhục cảm nào, như trong đôi chân của cha cô. Tất cả chúng đều đã được thuần hóa đến mức không còn sự sống.

Nhưng phụ nữ thì không bị thuần hóa ! Ah ! Những cái cột khủng khiếp của hầu hết phụ nữ, thật kinh tởm, đáng để xúi giục tội giết người ! hoặc những cây kèo gầy gò tội nghiệp ! hoặc những đôi chân nhỏ xinh xắn trong tất lụa mà không có lấy một chút sự sống ! Thật là khủng khiếp, hàng triệu triệu đôi chân vô nghĩa đó diễu hành khắp nơi !...

Nhưng Constance không cảm thấy hạnh phúc ở London. Loài người ở đây dường như quá ma quái, quá trống rỗng. Không có sự sống, không có hạnh phúc,

trong tất cả những con người đó, dù đôi khi họ có vẻ sống động hay quyến rũ đến đâu. Mọi thứ đều trống rỗng và chết chóc. Và Constance, một cách mù quáng, với sự thèm khát của một người phụ nữ, khao khát hạnh phúc, sự chắc chắn của hạnh phúc.

Ở Paris, ít nhất, cô vẫn cảm nhận được một chút nhục cảm. Nhưng là thứ nhục cảm mệt mỏi, kiệt sức, cũ mòn. Cũ mòn vì thiếu sự dịu dàng. Vâng, Paris thật buồn ; một trong những thành phố buồn nhất thế giới : mệt mỏi vì một thứ nhục cảm giờ đây đã trở nên máy móc ; mệt mỏi vì cuộc chạy đua vĩnh viễn theo đuổi tiền bạc, tiền bạc, tiền bạc ; thậm chí mệt mỏi vì oán hận và hư danh ; và chưa đủ Mỹ hóa hay London hóa để che giấu sự mệt mỏi của mình dưới một tiếng kêu cót két máy móc ! Ôi ! Tất cả những kẻ đàn ông đó, những kẻ lang thang, những kẻ a dua, những kẻ ăn những bữa tối ngon lành ! Họ mệt mỏi, mệt mỏi, kiệt sức biết bao vì thiếu một chút dịu dàng được chấp nhận và trao tặng ! Phụ nữ, khéo léo, đôi khi rất quyến rũ, có một số khái niệm về những thực tế nhục cảm : họ có lợi thế này so với những người chị em Anh quốc của họ, thật ngu ngốc. Nhưng sự dịu dàng lại càng xa lạ hơn với họ. Khô khan, với sự khô khan vô hạn của một ý chí luôn căng thẳng, họ cũng đang hao mòn. Toàn thể nhân loại đang trở nên cũ mòn. Có lẽ nó sẽ trở nên hung dữ một cách tàn phá.

Một kiểu hỗn loạn vô chính phủ ! Clifford và chủ nghĩa vô chính phủ bảo thủ của hắn ! Có lẽ chẳng bao lâu nữa nó sẽ không còn bảo thủ chút nào. Có lẽ nó sẽ trở thành thứ chủ nghĩa vô chính phủ triệt để nhất.

Constance bắt đầu sợ hãi thế giới. Đôi khi cô hạnh phúc trong chốc lát trên các Đại lộ, ở Bois, hoặc trong vườn Luxembourg. Nhưng Paris đã đầy người Mỹ và người Anh ; những người Mỹ kỳ lạ với những bộ đồng phục kỳ quái và những người Anh tẻ nhạt đó, thật không thể chịu nổi khi họ ở nước ngoài.

Cô vui vẻ tiếp tục cuộc hành trình. Thời tiết đột nhiên trở nên rất nóng và Hilda đã quyết định băng qua Thụy Sĩ, vượt đèo Brenner, và xuống Venice qua dãy Dolomites. Hilda thích lái xe, lo liệu mọi việc, đóng vai chính. Constance chỉ mong được ở trong bóng tối.

Cuộc hành trình rất thú vị. Nhưng Constance không ngừng tự nhủ : «Tại sao mình lại thờ ơ với tất cả những thứ này ? Tại sao mình không thể hứng thú với bất cứ điều gì ? Thật khủng khiếp, mình không còn hứng thú với phong cảnh nữa. Thật khủng khiếp ! Mình giống như thánh Bernard, người có thể đi thuyền qua hồ Lucerne mà thậm chí không nhận ra có những ngọn núi và dòng nước xanh ở đó. Mình không còn hứng thú với phong cảnh nữa. Tại sao phải ép mình ngắm nhìn nó ? Tại sao?

Mình từ chối.»

Không, cô không tìm thấy điều gì sống động cả ở Pháp, Thụy Sĩ, Tyrol hay Ý. Cô để mình được chở đi như một món hành lý, vậy thôi. Tất cả những thứ đó còn kém chân thực hơn Wragby. Kém chân thực hơn cái Wragby khủng khiếp.

Còn về con người ! Họ đều giống nhau, chỉ khác nhau một chút. Tất cả đều mu moi tiền của bạn ; hoặc, nếu họ là khách du lịch, họ muốn sự vui thú, bằng mọi giá, dù có phải nghiền nát đá để vắt ra máu ! Những ngọn núi tội nghiệp, phong cảnh tội nghiệp, phải nghiền nát chúng, vắt ép chúng, biến chúng thành bụi để kiếm chút vui thú, chút giải trí nhỏ nhoi. Tất cả những người này, với quyết tâm sắt đá để giải trí của họ, họ thực sự muốn gì ?

«Không, Constance tự nhủ, mình thích ở Wragby hơn, nơi mình có thể đi lại, và ở yên, và không nhìn ngắm gì và không giải trí. Toàn bộ cái công cuộc giải trí mang tên du lịch này quá nhục nhã, nó là một sự thất bại thảm hại !»

Cô muốn trở về Wragby, thậm chí trở về với Clifford, với Clifford tội nghiệp tàn tật. Ít nhất anh ấy cũng không ngu ngốc như đám người ngốc nghếch đang nghỉ mát

kia.

Nhưng, trong lương tâm sâu thẳm, cô vẫn giữ liên lạc với người đàn ông kia. Không được để mối liên hệ giữa họ bị đứt gãy. Ôi ! Không được, nếu không cô sẽ lạc lối, hoàn toàn lạc lối trong thế giới của những gã nhà giàu hợm hĩnh và những con thú ham vui này. Ôi ! Những con thú ham vui ! Ôi ! «giải trí» ! Đó là một dạng hiện đại của chứng buồn nôn.

Họ gửi chiếc xe ở Mestre trong một garage và đi tàu thủy đến Venice. Đó là một buổi chiều mùa hè đẹp trời. Gió làm mặt nước phá lặng rùng mình ; mặt trời rực rỡ khiến Venice, quay lưng lại với họ ở phía bên kia mặt nước, trở nên gần như mờ ảo.

Ở bến cảng nhà ga, họ rời tàu thủy, thuê một chiếc thuyền gondola, và đưa địa chỉ cho người chèo thuyền. Đó là một người chèo thuyền gondola thực thụ mặc áo blouse xanh trắng, không đẹp trai lắm, và chẳng có gì ấn tượng.

«Vâng ! Biệt thự Esmeralda ! Vâng ! Tôi biết nó ! Tôi đã từng là người chèo thuyền cho một người đàn ông sống ở đó. Nhưng khá xa đấy.»

Anh ta có vẻ trẻ con và bốc đồng. Anh ta chèo thuyền với một sự hăng hái hơi quá mức qua những con kênh nhỏ với những bức tường xanh lè nhớp nhúa kinh tởm, những con kênh chạy qua các khu phố nghèo, nơi quần áo phơi cao ngất trên những sợi dây, trong một mùi cống rãnh nhẹ, hoặc nồng nặc.

Nhưng cuối cùng họ cũng đến được một trong những con kênh rộng mở, có vỉa hè hai bên, bắc ngang những cây cầu vòm, cắt ngang Kênh Grand Canal một góc vuông. Họ ngồi dưới tấm bạt che. Người đàn ông ngồi cao hơn, phía sau họ.

«Các quý cô định ở lại biệt thự Esmeralda lâu không? anh ta hỏi, vừa chèo thuyền một cách thoăn thoắt, vừa lấy khăn tay xanh trắng lau khuôn mặt đẫm mồ hôi.

- Khoảng hai mươi ngày : chúng tôi đều là những quý bà đã có chồng, Hilda nói bằng giọng trầm đặc biệt của cô khiến tiếng Ý của cô mang một chất giọng ngoại quốc kỳ lạ.

- À ! Hai mươi ngày !» người đàn ông nói.

Im lặng một lúc. Rồi, anh ta hỏi :

«Liệu các quý cô có muốn thuê một người chèo thuyền gondola trong khoảng hai mươi ngày các quý

cô ở biệt thự Esmeralda không ? Tính theo ngày, hay theo tuần ?»

Constance và Hilda do dự. Ở Venice, tốt hơn hết là luôn có chiếc gondola riêng, cũng như trên đất liền, tốt hơn hết là luôn có chiếc xe hơi riêng.

«Ở biệt thự có gì ? Có những thuyền nào ?

- Có một chiếc thuyền máy và cả một chiếc gondola; nhưng...»

Chữ «nhưng» này có nghĩa : chiếc thuyền máy và gondola sẽ không thuộc về các bà.

«Anh tính giá bao nhiêu ?»

Anh ta muốn khoảng ba mươi shilling một ngày, hoặc mười bảng một tuần.

«Đó là giá thông thường à ? Hilda hỏi.

- Ít hơn, thưa signora, ít hơn. Giá thông thường thì...»

Hai chị em suy nghĩ.

«Thôi được, Hilda nói, hãy đến vào sáng mai, và chúng ta sẽ thu xếp. Anh tên gì ?»

Anh ta tên là Giovanni, và hỏi nên đến lúc mấy giờ, và nên nói với ai rằng anh ta có việc. Hilda không có danh thiếp. Constance đưa cho anh ta một tấm của cô. Anh ta liếc nhìn nó thật nhanh, bằng đôi mắt ấm nóng, màu xanh miền Nam của mình ; rồi anh ta nhìn lại lần nữa :

«À ! anh ta nói, và khuôn mặt anh ta rạng rỡ : Milady! Đúng là Milady, phải không ?

- Milady Costanza ! Constance nói.

- Milady Costanza !» anh ta lặp lại, cẩn thận cất tấm danh thiếp vào trong áo blouse của mình.

Biệt thự Esmeralda khá xa, trên bờ phá, đối diện với Chioggia. Đó không phải là một ngôi nhà cổ lắm, nhưng dễ chịu, với những sân thượng hướng ra biển và một khu vườn khá rộng với cây cối um tùm, được ngăn cách với phá bằng một bức tường.

Chủ nhà là một người Scotland nặng nề, khá thô lỗ, người đã kiếm được một gia tài lớn ở Ý trước chiến tranh và được phong tước Hiệp sĩ vì lòng yêu nước quá mức của ông ta trong chiến tranh. Vợ ông là một người gầy gò, xanh xao, góc cạnh, không có của hồi môn ; thật không may cho bà, bà phải quản lý những cuộc chinh

phục tình ái khá tồi tệ của chồng mình. Nhưng ông ta đã bị một cơn đột quỵ nhẹ vào mùa đông năm ngoái và giờ thì dễ bảo hơn.

Ngôi nhà khá đông người. Ngoài Sir Malcolm và hai cô con gái, còn có bảy vị khách : một cặp vợ chồng người Scotland cũng với hai cô con gái ; một nữ bá tước Ý trẻ, góa phụ ; một hoàng tử trẻ người Georgia ; và một giáo sĩ người Anh còn trẻ, người đã bị viêm phổi và vì lợi ích sức khỏe, đang làm việc như một tuyên úy cho Sir Alexander. Vị hoàng tử thì đẹp trai và không một xu dính túi ; lẽ ra anh ta có thể là một tài xế tuyệt vời, với tất cả sự liều lĩnh cần thiết, và thế là đủ ! Nữ bá tước là một con mèo con lặng lẽ với những công việc nhỏ nhặt của riêng mình. Vị giáo sĩ là một người đàn ông nghèo chất phác, đến từ một xứ đạo ở Bucks : may mắn thay, ông đã để vợ và hai con ở nhà. Còn gia đình người Scotland, nhà Guthrie, thuộc tầng lớp tư sản giàu có ở Edinburgh, hưởng thụ mọi thứ một cách vững chắc, và dám làm mọi thứ mà không mạo hiểm điều gì.

Constance và Hilda lập tức loại trừ vị hoàng tử. Nhà Guthrie ít nhiều cùng thuộc tầng lớp xã hội với họ, giàu có, nhưng chán ngắt. Vị tuyên úy là một người tốt, nhưng quá lễ phép một cách nghi thức. Sir Alexander, kể từ sau cơn đột quỵ nhẹ, trở nên vui vẻ một cách

nặng nề khủng khiếp ; nhưng ông ta rất thích thú trước sự hiện diện của nhiều phụ nữ trẻ đẹp như vậy. Lady Cooper, vợ ông, là một người gầy gò, hơi nhút nhát, chẳng mấy khi vui vẻ và thi hành một sự giám sát lạnh lùng đối với tất cả những phụ nữ khác đã trở thành bản chất thứ hai, và nói những lời độc địa lạnh lùng nhỏ nhặt, bằng chứng cho thấy bà đánh giá rất thấp bản chất con người. Bà đối xử với những người giúp việc bằng một sự chuyên chế bình tĩnh và độc địa và bà khéo léo khiến Sir Alexander tin rằng ông là chúa tể và người chủ của cả đám đông, với cái bụng to muốn tỏ ra vui vẻ, những trò đùa ngớ ngẩn của ông, toàn bộ cái «tính hài hước» của ông, như Hilda nói.

Sir Malcolm đã bắt đầu vẽ. Vâng, ông vẫn muốn, không lãng phí thời gian, vẽ một bức phong cảnh phá nước để tương phản với những bức phong cảnh Scotland của ông. Mỗi sáng, ông thuê người chèo gondola chở ông và một tấm vải to lớn đến «địa điểm» của ông. Muộn hơn một chút, chiếc gondola chở Lady Cooper với cuốn album và hộp màu của bà vào trung tâm thành phố. Họa sĩ màu nước say mê, bà đã lấp đầy ngôi nhà bằng những cung điện màu hồng, những con kênh tối tăm, những cây cầu vòm, những mặt tiền thời trung cổ. Một chút sau đó nữa, nhà Guthrie, hoàng tử, nữ bá tước, Ngài Alexander và đôi khi là ông Lind, vị tuyên úy, ra

Lido để tắm. Mọi người trở về nhà ăn trưa muộn, vào khoảng một giờ rưỡi.

Buổi tiệc tại gia, với tư cách là một buổi tiệc tại gia, thật là chán ngắt. Nhưng hai chị em không phàn nàn về điều đó. Họ luôn ở xa. Cha họ dẫn họ đi xem triển lãm : hàng cây số những bức tranh chán ngắt ; ông dẫn họ đi gặp tất cả bạn bè của ông ở biệt thự Lucchesi ; ông ngồi với họ vào những buổi tối nóng nực trên Quảng trường tại một bàn của quán Florian ; ông dẫn họ đến nhà hát, xem các vở kịch của Goldoni. Có những đêm thắp sáng trên mặt nước, có những vũ hội. Đó là một thành phố nghỉ dưỡng, giữa tất cả các thành phố nghỉ dưỡng. Lido, với hàng cây số những cơ thể hồng hào dưới nắng hoặc mặc đồ pyjama, dường như là một bãi biển, trải dài vô tận những chú hải cẩu đến để giao phối. Quá nhiều người trên Quảng trường, quá nhiều thân mình và chân tay người ở Lido, quá nhiều thuyền gondola, quá nhiều xuồng máy, quá nhiều tàu hơi nước, quá nhiều chim bồ câu, quá nhiều kem trái cây, quá nhiều cocktail, quá nhiều người hầu chờ tiền bo, quá nhiều ngôn ngữ khác nhau, quá, rất quá nhiều nắng, quá nhiều mùi Venice, quá nhiều thuyền chất đầy dâu tây, quá nhiều khăn choàng lụa, quá nhiều lát dưa hấu khổng lồ trải ra, như thịt bò sống, trên các quầy hàng, quá nhiều trò vui, ah ! rất quá nhiều trò vui.

Constance và Hilda đi lại trong những chiếc váy mùa hè của họ. Họ quen hàng đống người, hàng đống người biết họ. Họ tình cờ gặp Michaels : «Xin chào, các cô ở đâu ? Hãy đến dùng một cây kem, hoặc thứ gì khác ! Hãy đi với tôi đâu đó trên chiếc gondola của tôi.» Ngay cả Michaels cũng gần như rám nắng ; nhưng chín dưới nắng có lẽ là từ đúng hơn để định nghĩa vẻ ngoài của quá nhiều thịt người như vậy.

Theo cách của nó thì cũng vui. Nó gần như là thú vui. Dù sao, với tất cả các cocktail, tất cả những lần tắm nước ấm, tất cả những lần tắm nắng trên cát nóng, những điệu nhảy, theo điệu nhạc jazz, bụng áp bụng, trong đêm nóng nực, và tất cả các loại kem để làm mát, đó là một chất gây mê hoàn hảo. Và đó là điều tất cả họ đều muốn : một thứ ma túy. Dòng nước chậm chạp là một thứ ma túy ; mặt trời là một thứ ma túy ; nhạc jazz, thuốc lá, cocktail, kem, rượu vermouth, tất cả chỉ là ma túy. Bị đầu độc bởi ma túy ! Thú vui ! Thú vui !

Hilda khá thích cảm giác bị đầu độc bởi ma túy. Cô thích nhìn tất cả phụ nữ, tự hỏi họ là ai, họ đang làm gì. Cô ta có đẹp không ? Người đàn ông nào cô ta đã câu được ? Cô ta kiếm được niềm vui gì từ anh ta ? Đàn ông giống như những con chó lớn mặc quần flannel trắng, chờ đợi được vuốt ve, chờ đợi được lăn lộn, chờ đợi

được cọ bụng vào bụng một người phụ nữ, theo điệu nhạc jazz.

Hilda thích nhạc jazz, bởi vì nó cho phép cô cọ bụng mình vào bụng một người đàn ông, hoặc được cho là như vậy, để cho anh ta, từ trung tâm phủ tạng đó, điều khiển mọi chuyển động của cô khắp căn phòng, và sau đó bỏ đi và quên kẻ đó đi. Người ta chỉ sử dụng anh ta mà thôi. Constance tội nghiệp ít vui hơn. Cô không muốn nhảy vì cô không thể cọ bụng mình vào một cái bụng khác. Cô kinh tởm đống thịt trần truồng tụ tập ở Lido. Hầu như không đủ nước để làm ướt tất cả bọn họ. Cô không thích Ngài Alexander và Phu nhân Cooper. Cô không muốn bị Michaelis hay bất kỳ ai khác theo đuổi.

Những khoảnh khắc tốt nhất của cô là khi cô thuyết phục được Hilda đi cùng cô băng qua phá, đến một nơi xa xôi, hẻo lánh, trên một bãi biển sỏi nào đó nơi họ có thể tắm một mình, chiếc gondola đợi ở phía bên kia của rặng đá ngầm.

Rồi Giovanni nhận thêm một người chèo thuyền gondola khác, bởi vì phải đi rất xa, và anh ta đổ mồ hôi kinh khủng dưới nắng. Giovanni rất tử tế, trìu mến, theo kiểu người Ý, và hoàn toàn không có đam mê. Người Ý không đam mê : đam mê có những dự trữ sâu

sắc. Họ dễ xúc động, và thường dịu dàng, nhưng hiếm khi có một đam mê lâu dài.

Vì vậy, Giovanni đã rất gắn bó với các quý bà của mình, cũng như anh đã từng rất gắn bó với bao nhiêu quý bà khác. Anh sẵn sàng bán thân cho họ nếu họ muốn : anh thầm hy vọng họ sẽ muốn. Họ sẽ tặng anh một món quà đẹp, sẽ đến rất đúng lúc : anh sắp kết hôn. Anh nói với họ về đám cưới của mình, và họ tỏ ra rất quan tâm.

Anh nghĩ rằng chuyến đi đến một bãi biển hẻo lánh bên kia phá là một lời mời gọi làm ăn : làm ăn, tức là amore, tình yêu. Và anh nhận thêm một người bạn đồng hành ; bởi vì thực sự, phải đi rất xa, và, sau tất cả, có hai quý bà. Hai quý bà, hai kẻ mối lái, số học tuyệt vời! Và những quý bà rất đẹp ! Anh thực sự tự hào về điều đó. Và mặc dù đó là bà chủ người trả tiền và ra lệnh cho anh, anh hy vọng một chút rằng đó sẽ là quý cô trẻ người chọn anh cho chuyện *amore*. Cô ấy cũng sẽ hào phóng hơn.

Người bạn mà anh ta mang theo tên là Daniele. Anh ta không phải là một người chèo thuyền gondola thực thụ ; anh ta không có vẻ gì là một kẻ buôn bán rong và bán thân. Anh ta là một người lái *sandola*. *Sandola* là những chiếc thuyền lớn chở trái cây và các sản phẩm

khác từ các hòn đảo đến Venice.

Daniele đẹp trai, cao lớn, vạm vỡ, với một cái đầu sáng sủa và tròn, được phủ đầy những lọn tóc xoăn chặt, màu vàng nhạt, một khuôn mặt nam tính đẹp, hơi giống mõm sư tử, đôi mắt xanh rất cách xa nhau. Anh không biểu lộ cảm xúc, lắm lời, xu nịnh, như Giovanni. Anh không nói và chèo thuyền với một dáng vẻ dễ dàng, như thể anh chỉ có một mình trên mặt nước. Các quý bà là quý bà, rất xa cách anh. Anh thậm chí còn không nhìn họ. Anh nhìn xa hơn.

Anh là một người đàn ông đích thực. Anh tức giận khi Giovanni uống quá nhiều rượu và chèo thuyền vụng về, đập mái chèo xuống nước một cách thái quá. Anh là một người đàn ông theo cách Mellors là một người đàn ông, không bị xâm phạm. Constance thương hại người vợ của Giovanni quá dễ dãi. Nhưng vợ của Daniele hẳn phải là một trong những người phụ nữ Venice dễ thương đáng yêu của dân thường, mà người ta vẫn thấy, khiêm tốn và giống như những bông hoa, trong những khu phố xa xôi của thành phố mê cung này.

Người đàn ông trước tiên mại dâm hóa người phụ nữ; rồi người phụ nữ mại dâm hóa người đàn ông. Thật đáng buồn ! Giovanni khao khát được bán thân, anh ta chảy nước dãi như một con chó, anh ta muốn hiến dâng

mình cho một người phụ nữ. Và để lấy tiền !

Constance nhìn Venice nằm trên mặt nước, xa xôi, thấp và hồng. Được xây dựng bằng tiền, chín muồi bởi tiền, bị giết chết bởi tiền. Ah ! đồng tiền đó mang theo cái chết ! Tiền tiền, tiền. Cái chết và sự mại dâm.

Tuy nhiên, Daniele vẫn là một người đàn ông, và có khả năng của lòng trung thành tự do của một người đàn ông. Anh không mặc áo blouse của những người chèo thuyền gondola, mà chỉ mặc chiếc áo len ngắn màu xanh. Anh hơi hoang dã, thô lỗ và kiêu hãnh. Anh phục vụ cho cái tên Giovanni khá hèn hạ kia, người bản thân cũng đang phục vụ hai người phụ nữ. Thế giới là vậy. Khi Chúa Jesus từ chối đồng tiền của quỷ dữ, ngài đã để quỷ dữ làm chủ tình thế, như một chủ ngân hàng Do Thái.

Khi Constance trở về nhà, nửa như bị thôi miên bởi ánh sáng chói lọi của phá nước, đôi khi cô tìm thấy những lá thư từ Wragby. Clifford viết thư cho cô đều đặn ; anh viết rất hay ; người ta có thể xuất bản tất cả thư của anh. Đó là lý do tại sao Constance không thấy chúng thú vị lắm.

Cô sống nửa như bị thôi miên bởi ánh sáng của phá nước, sự bao bọc mặn mòi của nước, không gian, sự trống rỗng, hư vô ; nhưng cũng bởi một sức khỏe hoàn hảo ; và cô cảm thấy cơn buồn ngủ nửa vời của sức khỏe. Điều đó rất có lợi và cô để mình đong đưa mà không nghĩ gì cả. Hơn nữa, cô đang mang thai. Bây giờ cô biết điều đó. Vì vậy, cơn buồn ngủ nửa vời của ánh sáng, của muối từ phá nước, của những lần tắm biển, của những giờ trên bãi sỏi tìm vỏ sò, của những chuyến đi thong thả bằng gondola, xa, thật xa, được bổ sung bởi việc mang thai của cô, thứ ở trong cô như một sự viên mãn mới của sức khỏe, thỏa mãn và ru ngủ.

Cô đã ở Venice mười lăm ngày, và cô phải ở lại thêm mười hoặc mười lăm ngày nữa. Mặt trời làm quan niệm của cô về thời gian ; và sự tràn đầy sức khỏe thể chất khiến sự lãng quên càng trọn vẹn hơn. Cô đang chìm trong một giấc ngủ nửa vời đầy khoan khoái.

Cô bị kéo ra khỏi đó bởi một bức thư của Clifford.

«Chúng tôi ở đây cũng có những sự kiện nho nhỏ. Hình như bà vợ lang thang của Mellors, người gác rừng, đã xuất hiện ở ngôi nhà nhỏ và nhận được một sự tiếp đón rất hờ hững. Hắn ta đuổi cô ta đi và khóa cửa lại. Nhưng người ta đồn rằng, khi trở về từ khu rừng, hắn ta thấy người đàn bà kia đã an vị trên giường của hắn,

trần truồng tự nhiên, hay đúng hơn là, trần truồng nhơ bẩn. Cô ta đã đập vỡ một ô kính để chui vào. Không thể nào đuổi vị Venus hơi tàn tạ này ra khỏi giường mình, hắn đã rút lui, và được cho là đã trốn đến nhà mẹ hắn ở Tavershall. Trong khi đó, vị Venus của Stacks Gate đã an cư tại ngôi nhà nhỏ mà cô ta tuyên bố là tổ ấm của mình ; và Apollo, rõ ràng, lại cư trú tại Tavershall. Đây chỉ là những lời đồn đại ; bản thân Mellors không đến kể với anh chuyện này. Anh có được những mẩu chuyện vụn vặt này từ con chim của chúng ta ở thùng rác, từ con chim ibis, con kền kền tham lam của chúng ta, bà Bolton. Anh đã không nói gì nếu bà ta không thốt lên : 'Phu nhân sẽ không đến khu rừng nữa nếu người đàn bà đó ở gần đây !'

«Anh thích bức tranh em vẽ cho anh về Ngài Malcolm bước xuống nước, mái tóc bạc của ngài bay trong gió, làn da hồng hào của ngài nổi bật dưới ánh mặt trời. Anh ghen tị với em vì tất cả ánh nắng ấy. Ở đây, trời mưa. Điều anh không ghen tị với Ngài Malcolm, đó là sự gắn bó không hối cải, sự gắn bó chết người của ngài với xác thịt. Nhưng rốt cuộc thì điều đó cũng phù hợp với tuổi tác của ngài. Rõ ràng, càng già đi người ta càng trở nên trần tục và phàm tục hơn. Chỉ có tuổi trẻ mới nếm trải sự bất tử...»

Những tin tức này gây cho Constance, đang nửa ngủ trong niềm hạnh phúc của mình, một sự bực bọc gần như phẫn nộ. Chẳng lẽ bây giờ cô lại phải bận tâm đến người đàn bà khủng khiếp đó sao ? Cô không nhận được gì từ Mellors. Họ đã thỏa thuận sẽ không viết thư cho nhau ; nhưng giờ đây cô muốn có tin tức trực tiếp. Xét cho cùng, anh ta là cha của đứa trẻ mà cô đang mang. Vậy thì anh ta hãy viết thư đi !

Nhưng thật là kinh khủng ! Thật là một mớ hỗn độn ! Những người thuộc tầng lớp bình dân kia thật là khủng khiếp ! Và ánh mặt trời ở đây, và sự lười biếng ở đây, thật là tuyệt vời, so với sự hỗn độn ảm đạm của những vùng Midlands nước Anh kia ! Rốt cuộc thì, một bầu trời trong xanh gần như là điều quan trọng nhất trong cuộc sống.

Cô không nói với ai về việc mình có thai, ngay cả Hilda. Cô viết thư cho bà Bolton để hỏi thêm chi tiết.

Duncan Forbes, một nghệ sĩ bạn của họ, đã đến biệt thự Esmeralda, từ Rome. Giờ đây anh ta cùng họ đi trên gondola, tắm biển với họ ở phía bên kia phá, làm người hộ tống cho họ. Đó là một chàng trai trầm lặng, gần như ít nói, theo đuổi một nghệ thuật rất tiên phong.

Cô nhận được thư của bà Bolton :

«Tôi chắc chắn rằng phu nhân sẽ rất vui khi nhìn thấy Ngài Clifford. Ngài trông rất hưng thịnh, làm việc chăm chỉ, tràn đầy hy vọng. Đương nhiên, ngài đang nóng lòng mong chờ phu nhân trở về.

«Về chuyện của ông Mellors, tôi không biết Ngài Clifford đã nói gì với phu nhân. Hình như vợ của ông ta đột ngột trở lại vào một buổi chiều và ông ta thấy bà ta ngồi ở ngưỡng cửa khi ông trở về từ khu rừng. Bà ta nói với ông ta rằng bà đã trở lại với ông, bà muốn tiếp tục cuộc sống chung với ông, vì là vợ hợp pháp của ông, và bà sẽ không ly dị. Bởi vì, hình như, ông Mellors đã yêu cầu ly dị. Nhưng ông ta không muốn nghe gì cả và không cho bà ta vào nhà, và chính ông ta cũng không vào, mà quay lại khu rừng mà không mở cửa.

«Nhưng khi ông trở về lúc trời tối, ông thấy nhà đã bị đột nhập. Thế là, ông lên phòng mình để xem bà ta đã làm gì và thấy bà ta trên giường, không mảnh vải che thân. Ông ta đề nghị cho bà ta tiền, nhưng bà ta nói bà là vợ ông, ông phải nhận bà lại. Tôi không biết chính xác đã xảy ra loại cảnh tượng nào giữa họ. Mẹ ông ta kể với tôi ; bà cụ phiền lắm. Cuối cùng, ông ta nói với bà ta rằng thà chết còn hơn là lại sống chung với bà ; và ông lấy đồ đạc của mình và đi thẳng đến nhà mẹ ở

Tavershall. Ông ở lại đó đêm đó, và hôm sau ông đi vào rừng qua công viên, mà không đến gần ngôi nhà nhỏ. Hình như ông ta không gặp vợ suốt ngày hôm đó. Nhưng, ngày hôm sau, bà ta đã ở nhà anh trai Dan, tại Beggarlee, chửi rủa và gào thét, và nói rằng bà là vợ hợp pháp của ông ta, và rằng ông ta đã tiếp đàn bà ở ngôi nhà nhỏ, rằng bà đã tìm thấy một lọ nước hoa trong ngăn kéo của ông và những mẩu thuốc lá hạng sang trên gạt tàn, và tôi không biết thêm gì nữa. Và hình như người đưa thư, Fred Kirk, kể rằng anh ta nghe thấy ai đó nói chuyện trong phòng của ông Mellors vào một buổi sáng sớm, và có dấu vết của một chiếc ô tô trên con đường nhỏ.

«Ông Mellors vẫn ở nhà mẹ ; ông đi vào rừng qua công viên, và bà ta, hình như, vẫn ở ngôi nhà nhỏ. Rồi, để kết thúc chuyện, ông Mellors và Tom Philips đã đến ngôi nhà nhỏ và mang đi gần như toàn bộ đồ đạc và đồ giường chiếu và tháo tay cầm của máy bơm, khiến bà ta đành phải ra đi. Nhưng, thay vì trở về Stacks Gate, bà ta đến ở nhà bà Swain đó ở Beggarlee, vì vợ của Dan không muốn chứa bà. Và bà ta tiếp tục đến nhà mẹ Mellors để cố bắt gặp con trai bà ; và rồi bà ta bắt đầu thề rằng hắn đã ngủ với bà tại ngôi nhà nhỏ, và bà ta đã đến chỗ một luật sư để đòi tiền cấp dưỡng. Bà ta trở nên thô kệch, trở nên thô tục hơn bao giờ hết, và mạnh mẽ

như một con bò đực. Và bà ta đi khắp nơi lặp lại những điều kinh khủng nhất về hắn, nói rằng hắn tiếp đàn bà ở ngôi nhà nhỏ, và kể lại cách hắn đối xử với bà khi họ còn là vợ chồng, tất cả những điều dơ bẩn hắn đã bắt bà phải chịu, rốt cuộc tôi cũng không biết rõ là những gì. Thật là kinh khủng, cái hại mà một người đàn bà có thể gây ra, một khi bà ta bắt đầu nói ! Và dù thấp hèn đến đâu, bà ta cũng sẽ tìm được người tin mình ; và bùn đất sẽ văng tung tóe. Bà ta khẳng định rằng ông Mellors là một trong những kẻ đàn ông thấp hèn và tàn bạo với đàn bà ; và người ta chỉ quá sẵn sàng tin vào những gì được kể cho họ, nhất là những chuyện kiểu đó. Bà ta tuyên bố bà sẽ không bao giờ để yên cho hắn sống. Nhưng tôi tự nhủ, nếu hắn đã từng tệ với bà như vậy, thì bà đã không mong muốn lấy lại hắn đến thế. Nhưng, đương nhiên, bà ta sắp đến tuổi tắt kinh, vì bà ta già hơn hắn nhiều. Và những người đàn bà thô tục và hung dữ đó luôn trở nên nửa điên khi họ đến tuổi tắt kinh...»

Đó là một đòn hèn hạ đối với Constance. Vậy là, lên chính cô, không chút nghi ngờ, cũng sẽ bị văng một phần nào đó của sự dơ bẩn và bùn đất. Cô tức giận vì anh ta đã không tự bảo vệ mình khỏi một Bertha Coutts, và thậm chí đã từng cưới cô ta. Có lẽ anh ta có một khuynh hướng nào đó về sự thấp hèn. Constance nhớ lại đêm cuối cùng cô đã ở với anh ; và cô rùng mình.

Tất cả sự nhục cảm đó, anh cũng đã biết đến với Bertha Coutts ! Điều đó thực sự hơi kinh tởm. Có lẽ sẽ là khôn ngoan nếu tống khứ anh ta đi, để tự bảo vệ mình. Có lẽ anh ta thực sự tầm thường, thực sự thấp hèn.

Cô trải qua một phản ứng về tình cảm ; cô nổi loạn chống lại toàn bộ cuộc phiêu lưu. Cô gần như ghen tị với những cô Guthrie nhỏ bé vì sự thiếu kinh nghiệm ngây thơ và sự trinh nguyên vụng về của họ. Và giờ đây, cô sợ hãi rằng người ta sẽ biết chuyện đã xảy ra giữa cô và người gác rừng. Thật là một sự sỉ nhục không thể nói thành lời ! Cô mệt mỏi, cô sợ hãi, cô khao khát một cuộc sống không vết nhơ. Nếu Clifford biết chuyện, sẽ là một sự sỉ nhục không thể nói nổi ! Cô hoảng sợ, kinh hãi trước thế gian và vết cắn ô uế của nó. Cô gần như muốn tống khứ đứa trẻ đi, để được hoàn toàn an toàn. Tóm lại, cô đã đầu hàng trước sự chán nản, sự hèn nhát.

Còn về chai nước hoa, đó hoàn toàn là lỗi của cô ! Cô đã có sự điên rồ và trẻ con khi xịt nước hoa vào mấy chiếc khăn tay và áo sơ mi của người tình trong ngăn kéo, và cô đã để lại một lọ nhỏ nước hoa violet rừng của Coty, còn dở dang, ở đó. Cô đã muốn anh nhớ đến mình bằng mùi hương đó. Còn về những điếu thuốc lá, đó là của Hilda.

Cô không thể không thổ lộ đôi chút với Duncan Forbes. Cô không nói với anh rằng cô đã là tình nhân của người gác rừng, cô chỉ nói rằng cô quý anh ta, và kể cho anh nghe câu chuyện của cô ta.

«Ồ ! Forbes nói, Phu nhân sẽ thấy : họ sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi họ hạ bệ và lôi kéo hắn xuống đất nếu hắn từ chối leo lên tầng lớp tư sản khi có cơ hội ; và, nếu đó là một người đàn ông tự làm người bảo vệ cho giới tính của mình, thì hắn ta sẽ bị tiêu diệt. Điều duy nhất không được cho phép, đó là sự ngay thẳng và thẳng thắn trong những vấn đề đó. Người ta có thể dơ bẩn bao nhiêu tùy thích ; càng làm bẩn tình yêu thể xác thì càng có nhiều cơ hội được lòng. Nhưng nếu người ta có niềm tin vào giới tính của mình, nếu người ta không muốn nó bị làm bẩn, thì người ta sẽ bị tiêu diệt. Đó là điều cấm kỵ cuối cùng còn sót lại của chúng ta. Người ta không muốn nghe nói đến giới tính như một chức năng tự nhiên và sinh tử. Người ta không muốn nghe về nó. Và người ta sẽ giết bạn trước khi cho phép bạn sử dụng nó. Bạn sẽ thấy đấy, họ sẽ xúm vào xé xác người đàn ông đó. Và rốt cuộc anh ta đã làm gì sai chứ ? Nếu anh ta đã làm tình với vợ mình bằng mọi cách, chẳng phải anh ta hoàn toàn có quyền làm thế sao ? Cô ta lẽ ra phải tự hào về điều đó ! Nhưng, bạn thấy đấy, ngay cả một sinh vật thuộc loại thấp hèn nhất, như vợ hắn, cũng

quay lại chống lại hắn và sử dụng bản năng linh cẩu của mình để kích động đám đông chống lại hắn. Phải rên rỉ và hối hận và xấu hổ về tình yêu thể xác trước khi người ta cho phép bạn thực hành nó. Ôi ! Họ sẽ xúm vào xé xác tên khốn khổ đó !»

Giờ đây Constance cảm thấy một phản ứng theo chiều hướng ngược lại. Rốt cuộc anh ta đã làm gì chứ ? Anh ta đã làm gì với cô, Constance ? Anh ta đã cho cô một niềm khoái cảm mãnh liệt và một cảm giác tự do cùng sự sống ; anh ta đã mở cống cho dòng chảy tình dục, tự nhiên và nồng ấm, vốn bị giam cầm trong cô. Và vì điều đó, anh ta sẽ bị xúm vào xé xác.

Không, điều đó sẽ không xảy ra ! Cô lại thấy anh, trần truồng và trắng toát, mặt mày và đôi tay rám nắng, cúi mắt xuống và nói chuyện với dương vật cương cứng của mình, như thể đó là một người khác, và cười bằng nụ cười khúc khích nhỏ bé kỳ lạ của mình. Và cô nghe thấy giọng nói của anh : «Em có cái mông đàn bà đẹp nhất !...» Và nhẹ nhàng, cô cảm thấy bàn tay anh vuốt ve mông cô, và những chỗ kín đáo, đặt lên người cô như một lời chúc phúc. Và một hơi ấm xuyên qua ruột gan cô, những ngọn lửa nhỏ lách tách trong đầu gối cô, và cô nói : «Ôi ! Không, mình không được lùi bước ! Mình không được bỏ rơi anh ấy ! Mình phải giữ lấy anh

và giữ lấy những gì mình đã có được nhờ anh, bất chấp tất cả ! Mình đã không biết đến cuộc sống nồng ấm và rực cháy này, mình nợ nó ở anh ấy. Mình không muốn đánh mất nó.»

Cô dám thực hiện một hành động khá liều lĩnh. Cô kèm một mẩu giấy nhắn cho anh vào một bức thư gửi cho bà Bolton, nhờ bà chuyển cho anh. Cô nói với người gác rừng : «Tôi rất tiếc khi biết tất cả những rắc rối mà vợ ông gây ra cho ông ; nhưng đừng quá bận tâm, đó là một loại cuồng loạn, một ngọn lửa rơm sẽ tắt như khi nó bùng lên. Nhưng tôi rất lấy làm tiếc và tôi rất hy vọng rằng ông không quá đau lòng vì tất cả chuyện này. Sau tất cả, nó không đáng. Đó là một người đàn bà cuồng loạn muốn làm hại ông. Tôi sẽ trở về trong mười ngày nữa và tôi hy vọng mọi chuyện sẽ ổn thỏa.»

Vài ngày sau, một bức thư từ Clifford đến. Rõ ràng, anh ta rất bực bội :

«Anh rất vui khi biết em dự định rời Venice vào ngày 16, nhưng nếu em đang vui vẻ, thì đừng vội. Em thiếu chúng tôi, em thiếu Wragby. Nhưng điều cốt yếu là em phải có đủ phần nắng của mình, nắng và pyjama, như các quảng cáo của Lido nói. Vì vậy hãy ở lại thêm một chút nếu điều đó làm em vui và có thể chuẩn bị cho em đủ khả năng chịu đựng mùa đông khủng khiếp của

chúng ta. Ngay cả hôm nay trời cũng đang mưa.

«Anh được bà Bolton chăm sóc một cách tận tụy, đáng ngưỡng mộ. Bà ấy là một mẫu người kỳ lạ. Anh càng sống lâu thì càng nhận ra rằng con người là những sinh vật kỳ lạ. Một số người đáng lẽ có thể có trăm chân như con rết, hoặc sáu chân như tôm hùm. Tính nhất quán trong hành động và lô-gích mà người ta nghĩ có thể mong đợi từ đồng loại dường như thực sự không hề tồn tại. Người ta bắt đầu tự hỏi liệu chúng có thực sự tồn tại trong bản thân mình hay không.

«Vụ bê bối của người gác rừng ngày càng lớn và như quả cầu tuyết lăn. Bà Bolton cung cấp thông tin cho anh. Bà ấy làm anh liên tưởng đến một con cá, khi còn sống, dù câm lặng, lại phát ra những lời tán gẫu thầm lặng qua mang của nó. Mọi thứ đều được lọc qua mang của bà ấy, và không điều gì làm bà ấy ngạc nhiên. Dường như chuyện của người khác là oxy cần thiết cho sự tồn tại của bà ấy.

«Bà ấy rất bận tâm đến vụ bê bối của Mellors ; và, nếu anh để bà ấy bắt đầu, bà ấy khiến anh lặn sâu xuống tận đáy. Bà ấy dành trọn sự phẫn nộ của mình - mà ngay cả lúc đó, cũng giống như sự phẫn nộ của một nữ diễn viên đang đóng vai - cho vợ của Mellors, người mà bà ấy khăng khăng gọi là Bertha Coutts. Anh đã lặn sâu

vào cuộc sống bùn lầy của những Bertha Coutts của thế giới này ; và khi, thoát khỏi dòng chảy tán gẫu đó, anh từ từ nổi lên bề mặt, anh nhìn ánh sáng ban ngày và ngạc nhiên rằng nó đã từng có thể như vậy.

«Hoàn toàn đúng là thế giới này, cái mà chúng ta coi là bề mặt của vạn vật, thực ra lại là đáy của một đại dương sâu thẳm : tất cả cây cối của chúng ta là thảm thực vật dưới nước và bản thân chúng ta là một hệ động vật dưới nước kỳ lạ, mặc áo vảy, và ăn các mảnh vụn, như tôm. Trong những khoảnh khắc hiếm hoi, linh hồn, đang ngạt thở, vươn lên xuyên qua hàng ngàn dặm không thể tính xuể mà chúng ta đang sống bên dưới và bay lên bề mặt của ether nơi không khí thực sự ngự trị. Anh tin chắc rằng không khí chúng ta thường thở là một loại nước và đàn ông là một giống cá.

«Nhưng đúng là, đôi khi, linh hồn vụt bay lên, như một con mòng biển, về phía ánh sáng, trong sự ngây ngất, sau khi đã kiếm ăn trong những vùng nước sâu dưới đáy biển. Anh cho rằng, số phận tử vong của chúng ta là phải ăn ngấu nghiến những sinh mệnh dưới nước của đồng loại trong khu rừng dưới nước của nhân loại. Nhưng số phận bất tử của chúng ta khiến chúng ta trốn thoát ; và, sau khi nuốt chửng con mồi nhầy nhụa của mình, chúng ta trồi lên từ đại dương cổ xưa, và trở về

với ether rực rỡ và ánh sáng thực sự. Và sau đó, chúng ta hiểu rằng mình có một bản chất vĩnh hằng.

«Khi anh nghe bà Bolton nói chuyện, anh cảm thấy mình lặn sâu xuống những vực thẳm nơi những con cá của những bí mật con người bơi lội và quằn quại. Người ta chộp lấy, bằng khát vọng nhục cảm, một mẩu con mồi ; và rồi người ta ngoi lên, cao, rất cao, từ sương mù đến ether, từ ẩm ướt đến khô ráo. Với em, anh có thể giải thích toàn bộ quá trình này. Nhưng, với bà Bolton, anh chỉ cảm thấy cú lặn sâu và kinh hoàng vào giữa những tảo biển và giữa những quái vật xanh xao của vực cực sâu.

«Anh rất sợ rằng chúng ta sẽ mất người gác rừng của mình. Vụ bê bối do người vợ lang thang gây ra, thay vì nguôi ngoai, lại ngày càng lan rộng. Người chồng bị buộc tội những hành động không thể nói ra được và, điều kỳ lạ, người vợ đã tìm cách lôi kéo gần như toàn bộ phụ nữ, một giống cá kinh khủng, về phía mình, và ngôi làng đã thối rữa vì những lời đồn đại. Người ta nói với anh rằng Bertha Coutts đó vây hãm Mellors trong nhà mẹ hắn, sau khi đã cướp phá ngôi nhà nhỏ và túp lều. Một ngày kia, bà ta đã chộp lấy đứa con gái riêng của mình, khi đứa con đáng yêu đó đi học về ; nhưng thay vì hôn tay người mẹ hiền, đứa bé đã cắn mạnh vào

tay bà ta và bị bàn tay kia tát cho một cái khiến nó lăn quay xuống mương, nơi nó được một người bà phẫn nộ vớt lên.

«Người đàn bà này đã thổi ra xung quanh một lượng khí ngạt đáng kinh ngạc. Bà ta đã phơi bày ra ngoài không khí tất cả các chi tiết của đời sống vợ chồng mà, giữa chồng và vợ, thường được chôn vùi trong ngôi mộ sâu của sự im lặng hôn nhân. Bà ta khai quật chúng sau mười năm chôn cất : thật là một màn phơi bày ! Anh biết được những chi tiết này từ Linley và từ bác sĩ, người đang thích thú với chuyện đó. Đương nhiên, tất cả điều đó chẳng có ý nghĩa gì to tát. Nhân loại luôn khao khát tìm kiếm những tư thế tình dục khác thường ; và, nếu một người đàn ông muốn sở hữu vợ mình, như Benvenuto Cellini nói, «theo kiểu Ý», thì sao không ? Đó là vấn đề của thị hiếu. Nhưng anh đã không nghĩ rằng người gác rừng của chúng ta có khả năng về loại thành tích đó. Không nghi ngờ gì nữa, chính Bertha Coutts là người đầu tiên dạy chúng cho hắn. Dù thế nào đi nữa, đó là vấn đề bùn đất cá nhân nhỏ bé của họ, và không phải là chuyện của bất kỳ ai khác.

«Tuy nhiên, mọi người đều lắng nghe, như chính anh đang lắng nghe. Mười năm trước, sự e thẹn thông thường đã bóp nghẹt vụ việc. Nhưng sự e thẹn thông

thường không còn tồn tại nữa, và những người vợ của thợ mỏ được trang bị từ đầu đến chân và không gì có thể bịt miệng họ. Người ta có thể tin rằng trong năm mươi năm qua Sự Thụ thai Vô nhiễm đã chủ trì mọi cuộc sinh nở ở Tavershall và rằng tất cả đàn bà của chúng ta đều là những Jeanne d'Arc lừng lẫy. Sự thật là người thợ săn đáng kính của chúng ta có thể có vài khuynh hướng kiểu Rabelais khiến hắn, trong mắt dân làng, còn gây tai tiếng, còn quái gở hơn cả một kẻ giết người như Crippen. Thế mà những người dân Tavershall này lại khá dễ dãi về đức hạnh, nếu tin vào những lời đồn đại.

«Điều tệ nhất là con mụ Bertha Coutts khốn kiếp không dừng lại ở chuyện riêng của mụ và những nỗi khổ riêng tư. Mụ đã phát hiện và hét lên khắp nơi rằng chồng mụ «nuôi» đàn bà trong ngôi nhà nhỏ, và đã có vài lần liều lĩnh thử nêu đích danh những người đàn bà đó. Vài cái tên đáng kính đã bị lôi vào vũng bùn như vậy ; và chuyện đi xa đến mức người ta đã phải ra lệnh bắt giữ mụ.

«Vì không thể ngăn vợ hắn vào rừng, anh buộc phải gặp Mellors để nói về toàn bộ vụ việc. Hắn đi lại như thường lệ với vẻ nói : 'Đừng có xía vào chuyện của tôi và tôi sẽ không xía vào chuyện của ông.' Thế nhưng anh nghi ngờ là hắn cảm thấy hơi giống một con chó có

cái xô thiếc buộc vào đuôi. Hắn giả vờ rất khéo léo như không để ý thấy cái xô. Nhưng người ta bảo đảm với tôi rằng, trong làng, đàn bà gọi bọn trẻ con về mỗi khi hắn đi qua, như thể hắn chính là hầu tước de Sade vậy. Hắn vẫn giữ thái độ vô liêm sỉ ; nhưng anh e rằng cái xô đã buộc chặt vào đuôi hắn và hắn đang lặp lại trong lòng những lời của Don Rodrigue trong bài ballad Tây Ban Nha : 'Than ôi ! giờ đây ta bị cắn ngay chỗ ta đã phạm tội nhiều nhất'.

«Anh hỏi hắn có nghĩ hắn có thể hoàn thành nhiệm vụ trong rừng không và hắn trả lời rằng hắn không nghĩ mình đã lơ là nhiệm vụ. Anh nói với hắn rằng thật khó chịu khi vợ hắn đi lại trong rừng của anh như ở nhà mình ; hắn đáp lại rằng hắn không có quyền lực gì để bắt giữ bà ta. Sau đó, anh ám chỉ đến vụ tai tiếng và diễn biến bất lợi của sự việc. 'Vâng, hắn nói, người ta nên lo chuyện nằm giường của chính mình ; thế thì họ sẽ nghe ít hơn mọi chuyện người ta kể về kẻ khác'.

«Hắn nói điều đó với một chút cay đắng ; và phải thừa nhận rằng điều đó cũng hơi đúng. Nhưng cách nói thì chẳng đứng đắn cũng chẳng tôn trọng gì. Anh đã khéo léo chỉ ra điều đó ; thế rồi anh nghe thấy tiếng kêu lẻng kẻng của cái xô thiếc :

« - Không phải là một người đàn ông trong tình trạng như ngài, Sir Clifford, lại nên trách tôi vì 'có một cái đuôi giữa hai chân'.

«Loại chuyện như thế, nói bừa với người này kẻ nọ, chẳng cải thiện được tình hình của hắn là bao, đến nỗi cha xứ, Linley và Burroughs thấy rằng tốt hơn hết là hắn nên ra đi.

«Anh hỏi hắn có đúng là hắn tiếp đón các quý bà ở nhà nhỏ không, và hắn trả lời tôi : 'Điều đó liên quan gì đến ngài, Sir Clifford ?'

«Anh nói với hắn rằng anh muốn các quy tắc ứng xử được tôn trọng trong lãnh địa, hắn đáp lại : 'Thế thì phải khóa miệng tất cả đàn bà lại !' Và khi anh gặng hỏi thêm một chút về cách sống của hắn ở nhà nhỏ, hắn nói: 'Ngài có thể bịa chuyện về tôi và con chó cái Flossie của tôi. Đó mới là một chủ đề hay chứ !' Thật vậy, khó có ai sánh kịp hắn về sự xấc xược.

«Anh hỏi hắn liệu hắn có dễ dàng tìm được một chỗ làm khác không. Hắn nói : 'Chẳng có gì dễ hơn, nếu đó là một «lời mời tôi ra đi.' Hắn không phản đối gì việc sẽ rời đi vào cuối tuần sau, và dường như sẵn sàng chỉ dẫn cho một thanh niên, Joe Chambers, tất cả những bí ẩn mà vị trí này có thể bao gồm. Anh đề nghị trả

thêm cho hắn một tháng lương khi hắn ra đi. Hắn trả lời rằng hắn thích anh giữ tiền của anh, vì anh không có lý do chính đáng nào để muốn cho lương tâm mình được thanh thản. Anh hỏi hắn ý hắn muốn nói gì và hắn đáp: 'Ngài không nợ tôi thêm gì cả, Sir Clifford, đừng trả thêm cho tôi. Nếu ngài thấy tôi có điều gì không phải, thì cứ nói thẳng ra.'

«Vâng, vụ việc tạm thời đã xong : người vợ đã bỏ đi; chúng tôi không biết đi đâu. Nhưng bà ta đang bị treo lệnh bắt giữ nếu xuất hiện ở Tavershall. Và người ta nói với tôi rằng bà ta sợ phát điên lên vì bị bỏ tù, bởi bà ta rất xứng đáng với điều đó. Mellors sẽ ra đi vào thứ Bảy tuần sau ; và nơi này sẽ sớm trở lại vẻ ngoài thường lệ.

«Trong lúc đó, Constance thân yêu của anh, nếu em thấy vui khi ở lại Venice hay Thụy Sĩ cho đến đầu tháng Tám, anh sẽ rất vui khi biết em tránh xa mọi sự xáo trộn không mấy sạch sẽ này ; sẽ không còn dấu vết gì của nó vào cuối tháng.

«Em thấy đấy, chúng ta là những quái vật dưới nước; và, khi con tôm hùm bước lên bùn, nó làm vẩn đục nước cho mọi người. Chúng ta phải chấp nhận điều đó một cách triết lý.»

Sự bực bội, sự thiếu vắng mọi cảm thông đối với bất kỳ ai được biểu lộ trong thư của Clifford đã có một tác động xấu đến Constance. Nhưng cô hiểu mọi chuyện rõ hơn khi nhận được lá thư sau từ Mellors :

«Chuyện bí mật đã bị lộ ; và còn nhiều chuyện hơn người ta tưởng. Hẳn em đã biết rằng vợ tôi Bertha đã trở lại với những cái ôm ấp không mấy trìu mến của tôi và đã chiếm chỗ ở trong ngôi nhà nhỏ, nơi mụ đã đánh hơi thấy thứ gì đó dưới dạng một lọ nhỏ nước hoa Coty. Mụ không tìm thấy gì khác, ít nhất là trong vài ngày. Rồi mụ bắt đầu hét lên về tấm ảnh bị đốt. Mụ đã phát hiện tấm kính và mặt sau của khung ảnh trong phòng chứa đồ. Không may là có ai đó đã nguệch ngoạc ở mặt sau khung ảnh vài nét vẽ nguệch ngoạc và những chữ cái đầu được lặp lại nhiều lần : C.S.R. Manh mối này, thoạt tiên, chẳng dẫn đến đâu. Nhưng chẳng bao lâu sau Bertha xông vào túp lều. Ở đó, mụ phát hiện một trong những cuốn sách của em, một cuốn tự truyện của nữ diễn viên Judith, với tên em, Constance Stewart Reid, trên trang đầu. Sau đó, trong nhiều ngày, mụ đã hét lên trên mái nhà rằng tình nhân của tôi chẳng là ai khác ngoài chính Lady Chatterley. Tin đồn này sớm đến tai cha xứ, ông Burroughs, và chính Sir Clifford. Sau đó họ đã tiến hành các biện pháp pháp lý chống lại Quý bà của tôi, người mà, về phần mình, đã biến mất vì luôn có

một nỗi sợ chết người trước cảnh sát.

«Sir Clifford yêu cầu gặp tôi và tôi đã đến gặp ông ta. Ông ta lòng vòng, có vẻ giận tôi. Rồi ông ta hỏi tôi có biết rằng tên của Lady Chatterley đã được nhắc đến không. Tôi trả lời rằng tôi chẳng bao giờ nghe những chuyện ngồi lê đôi mách và tôi ngạc nhiên khi biết chuyện này từ chính Sir Clifford. Ông ta nói đó đương nhiên là một sự xúc phạm lớn và tôi trả lời rằng có một bức ảnh của nữ hoàng Mary trên một tờ lịch trong nhà bếp phụ, chắc hẳn vì Bệ hạ là một phần trong hậu cung của tôi. Nhưng ông ta dường như không thích trò đùa đó. Ông ta buộc tội tôi, ít nhiều, là một tên vô lại và đi lại với cái quần cài khuy phía trước bị mở, còn tôi, tôi đáp lại, ít nhiều, rằng, dù sao đi nữa, thì ông ta cũng chẳng có gì để mà mở khuy. Thế là ông ta cho tôi nghỉ việc. Tôi sẽ ra đi vào thứ Bảy tuần sau và nơi tôi từng ở sẽ không còn biết đến tôi nữa.

«Tôi sẽ đến London, ở nhà trọ cũ của tôi, nhà bà Inger, số 17, quảng trường Coburg, bà ấy sẽ cho hoặc tìm cho tôi một phòng.

«Hãy tin chắc rằng tội lỗi của em sẽ tìm lại em, nhất là nếu em đã có chồng, và bà ta tên là Bertha...»

Không một lời nào về cô, hoặc dành cho cô. Constance cảm thấy hậm hực. Lẽ ra anh ấy có thể nói với cô vài lời để an ủi hoặc trấn an cô. Nhưng cô hiểu rằng anh ấy muốn để cô tự do, tự do quay lại Wragby và với Clifford. Và, về điều đó, cô cũng cảm thấy hậm hực. Chẳng cần phải hào hiệp một cách giả tạo đến thế. Cô muốn anh ấy nói với Clifford : «Vâng, cô ấy yêu tôi và cô ấy là tình nhân của tôi và tôi tự hào về điều đó !» Nhưng dũng khí của anh chưa đủ để làm thế.

Vậy là, ở Tavershall, tên cô được ghép đôi với tên người thợ săn. Thật là một sự pha trộn kinh khủng ! Nhưng tất cả chuyện đó sẽ sớm bị lãng quên.

Cô đang giận dữ, một cơn giận phức tạp và rối rắm, khiến cô không thể hành động. Cô không biết nên làm gì, nên nói gì, đến nỗi cô chẳng nói và chẳng làm gì cả. Cô tiếp tục cuộc sống ở Venice như không có chuyện gì, đi dạo bằng thuyền gondola với Duncan Forbes, tắm biển, để ngày tháng trôi qua. Duncan, người đã nuôi dưỡng một mối tình sầu muộn với cô mười năm trước, giờ lại yêu cô. Nhưng cô nói với anh ta : «Tôi chỉ yêu cầu một điều ở đàn ông, đó là hãy để tôi yên !»

Thế là Duncan để cô yên và không hề giận dữ. Dù vậy, anh vẫn trải lên cô dòng chảy dịu dàng của một thứ tình yêu kỳ lạ và trái khoáy. Anh muốn được ở bên cô.

«Bà đã bao giờ nghĩ, anh hỏi cô một hôm, giữa con người với nhau có ít liên hệ đến chừng nào chưa ? Hãy nhìn Danielle : anh ta đẹp như một người con của mặt trời. Nhưng, hãy xem vẻ cô độc của anh ta trong vẻ đẹp ấy ! Thế mà, tôi cá là anh ta có vợ và một gia đình mà anh ta không thể bỏ được dù với bất cứ giá nào.»

- Hãy hỏi anh ta đi», Constance nói.

Duncan hỏi anh ta. Danielle trả lời rằng anh đã kết hôn và có hai con, hai cậu con trai bảy và chín tuổi. Nhưng anh không để lộ chút xúc động nào.

«Những người có khả năng kết nối thân mật với người khác là những người duy nhất dường như cô độc trong vũ trụ này, Constance nói. Những người khác thì hơi nhớt nhát ; họ dính chặt vào đám đông, như Giovanni.»

Và cô nói thêm, như tự nói với chính mình : «Và như anh, Duncan.»

## Chương XVIII

Cô phải đưa ra những quyết định. Cô quyết định rời Venice vào thứ Bảy, cùng ngày anh rời Wragby. Cô sẽ đến London vào thứ Hai tuần sau, và sẽ gặp anh ở đó. Cô viết thư cho anh tại địa chỉ ở London, yêu cầu anh gửi thư cho cô đến khách sạn Hartland và đến gặp cô vào lúc bảy giờ tối thứ Hai.

Trong sâu thẳm, cô cảm thấy một sự phẫn nộ kỳ lạ và phức tạp, và mọi phản ứng của cô dường như đã tê liệt. Cô thậm chí không muốn tâm sự với Hilda, và Hilda, bị xúc phạm bởi sự im lặng ngoan cố này, đã trở nên khá thân mật với một người phụ nữ Hà Lan. Constance ghét những sự thân mật hơi ngột ngạt giữa phụ nữ với nhau; ngược lại, Hilda lại vun đắp chúng một cách nặng nề.

Ngài Malcolm quyết định sẽ cùng Constance thực hiện chuyến đi. Duncan sẽ về cùng Hilda. Vị nghệ sĩ già không bao giờ tự tước đi thứ gì của mình ; ông đặt hai giường nằm trên chuyến Orient-Express, bất chấp Constance không mấy ưa thích những chuyến tàu sang trọng và bầu không khí suy đồi tầm thường của chúng. Nhưng dù sao, chuyến đi đến Paris sẽ ngắn hơn theo cách này.

Ngài Malcolm luôn cảm thấy không thoải mái khi trở về bên người vợ thứ hai của mình ; ông đã từng cảm thấy điều tương tự với người vợ đầu. Nhưng chắc chắn sẽ có một buổi tiệc tại nhà để săn gà gô, và ông muốn có mặt kịp thời. Constance, xinh đẹp với làn da rám nắng, quên không ngắm nhìn phong cảnh.

«Chẳng vui vẻ gì cho con khi trở về Wragby nhỉ», cha cô nói, thấy cô ủ rũ.

- Con chưa quyết định là sẽ về Wragby», cô nói thẳng thừng, đôi mắt xanh to lớn của cô nhìn chằm chằm vào cha. Và đôi mắt xanh to lớn của cha cô mang vẻ sợ hãi của một người đàn ông mà lương tâm xã hội không được trong sạch lắm.

«Ý con là con sẽ ở lại Paris một thời gian ?

- Không ! Ý con là con sẽ không bao giờ trở lại Wragby nữa.»

Ông có những nỗi phiền muộn cá nhân nhỏ của mình, và rất hy vọng mình sẽ không phải gánh thêm những rắc rối của con gái nữa.

«Sao vậy, đột nhiên thế ? ông hỏi.

- Con sẽ có một đứa con.»

Đây là lần đầu tiên cô nói những lời này với bất kỳ người nào ; và đối với cô, dường như chúng chia đôi cuộc đời cô.

«Con biết điều đó bằng cách nào ? cha cô hỏi.

- Con biết bằng cách nào chứ ?

- Nhưng không phải là con của Clifford, đương nhiên rồi ?

- Không, là con của một người đàn ông khác.»

Cô cảm thấy hơi thích thú khi trêu chọc ông.

«Cha có biết anh ta không ? Ngài Malcolm hỏi.

- Không, cha chưa từng gặp anh ấy.»

Một khoảng im lặng dài.

«Và kế hoạch của con là gì ?

- Ồ, chính là con không biết nữa !

- Không thể nào sắp xếp ổn thỏa với Clifford được sao ?

- Con nghĩ Clifford sẽ chấp nhận đứa bé, Constance nói. Anh ấy đã nói với con, sau cuộc nói chuyện cuối

cùng với cha, rằng anh ấy sẽ không bận tâm nếu con có một đứa con, miễn là mọi chuyện được giữ kín đáo.

- Đó là điều hợp lý duy nhất anh ta có thể nói trong hoàn cảnh đó. Vậy thì, cha nghĩ mọi chuyện sẽ ổn thôi.

- Bằng cách nào ?» Constance nói, nhìn thẳng vào mắt cha. Ông có đôi mắt xanh to, khá giống cô, nhưng ám ảnh bởi một nỗi bất an nào đó, như đôi mắt của một cậu bé không thoải mái ; đôi khi, vẻ ích kỷ ủ rũ, nhưng thường là vui vẻ và có lương tri.

«Con có thể cho các Chatterley một người thừa kế và đưa một nam tước khác vào sống ở Wragby Hall.»

Khuôn mặt Ngài Malcolm nở một nụ cười nửa như đam mê nhục cảm.

«Nhưng con không nghĩ là con muốn thế, cô nói.

- Tại sao không ? Con cảm thấy bị ràng buộc với người kia ? Này con, nếu con muốn cha nói sự thật, thì đây. Thế giới vẫn tiếp tục : Wragby vẫn tồn tại và sẽ tiếp tục tồn tại. Thế giới ít nhiều đã cố định, và chúng ta buộc phải thích nghi với nó một cách bề ngoài.

«Về mặt cá nhân, chúng ta có thể làm điều mình thích. Cảm xúc thay đổi. Con có thể yêu một người đàn ông

năm nay, một người khác vào năm sau. Nhưng Wragby vẫn tiếp tục tồn tại. Hãy trung thành với Wragby chừng nào Wragby còn trung thành với con. Về phần còn lại, hãy hành động tùy ý con. Nhưng làm ồn ào lên thì có ích gì cho con ? Con có thể làm thế nếu con muốn. Con có đủ để sống. Đó là điều duy nhất mà người ta luôn có thể trông cậy vào. Nhưng, nó sẽ có ích gì cho con ?»

Và Ngài Malcolm lại mỉm cười. Constance không trả lời.

«Cha hy vọng cuối cùng con cũng gặp được một người đàn ông đích thực, ông nói với cô một lúc sau, bản năng nhục cảm của ông trỗi dậy.

- Vâng. Đó chính là rắc rối. Không có nhiều đàn ông đích thực xung quanh chúng ta !

- Ôi ! Chúa ơi, không ! ông nói đầy mơ màng. Chắc chắn là không ! Thôi được, con yêu, cha tưởng tượng, khi nhìn con, rằng anh ta không có lý do gì để phàn nàn. Chắc chắn anh ta không muốn gây rắc rối cho con chứ ?

- Ồ ! Không, anh ấy hoàn toàn để con tự quyết định.

- Đương nhiên ! Bất kỳ người đàn ông đích thực nào cũng sẽ làm như vậy.»

Ngài Malcolm hài lòng. Constance là cô con gái cưng của ông. Ông luôn yêu quý người phụ nữ trong cô. Cô ít giống mẹ hơn Hilda. Hơn nữa, ông chưa bao giờ thích Clifford. Ông hài lòng, và tỏ ra dịu dàng với con gái như thể đứa trẻ sắp sinh này là của ông.

Ông đưa cô bằng xe đến khách sạn Hartland ; rồi, khi cô đã ổn định, ông đến câu lạc bộ của mình : cô đã từ chối sự có mặt của ông trong buổi tối.

Cô đã tìm thấy một bức thư từ Mellors : «Tôi không muốn đến khách sạn của cô, nhưng tôi sẽ đợi cô ở phố Adam, trước quán Coq d'Or, lúc bảy giờ.»

Và quả thực, anh đã ở đó, cao và mảnh khảnh, và trông thật khác biệt trong bộ complet đen thông thường. Anh có sự thanh lịch tự nhiên, nhưng thiếu đi vẻ ngoài được đóng khuôn của những người thuộc tầng lớp thượng lưu. Tuy nhiên, cô thấy ngay rằng anh có thể đi bất cứ đâu. Anh vẻ tự nhiên phong độ, điều này còn tốt hơn nhiều so với vẻ ngoài công chức và được cắt may theo mốt.

«À ! Em đây rồi ! Trông em thật tốt !

- Vâng, nhưng anh thì không.»

Cô lo lắng nhìn khuôn mặt anh. Anh đã gầy đi và gò má nhô cao. Nhưng anh mỉm cười với cô bằng đôi mắt ; và cô cảm thấy thoải mái bên anh. Đột nhiên, nỗ lực giữ gìn hình thức trong cô nguôi đi. Một thứ gì đó thể chất toát ra từ anh, một thứ gì đó khiến cô có cảm giác thầm kín là mình ổn, là hạnh phúc, là thoải mái. Bản năng của một người phụ nữ khao khát hạnh phúc đã ngay lập tức báo cho cô biết : đấy, tôi hạnh phúc khi anh ấy ở đây! Tất cả ánh nắng mặt trời ở Venice đã không mang lại cho cô sự cởi mở, sự ấm áp thầm kín ấy.

«Anh có bị làm phiền khủng khiếp bởi tất cả những chuyện đó không ?» cô hỏi anh khi họ đã thoải mái ngồi đối diện nhau ở bàn.

Anh quá gầy ; bây giờ cô mới nhận ra điều đó. Cô lại thấy bàn tay của anh như cô đã từng biết, chìm đắm trong một kiểu lãng quên của một con vật đang ngủ. Cô ước gì mình có thể nắm lấy và hôn nó ! Nhưng cô không dám làm đến mức đó.

«Người ta luôn khủng khiếp, anh nói.

- Và anh đã chịu đựng nhiều vì nó ?

- Tôi đã chịu đựng, như tôi sẽ luôn chịu đựng. Và tôi biết mình thật ngu ngốc khi chịu đựng nó.

- Anh có cảm thấy như một con chó có cái xô thiếc buộc vào đuôi không ? Clifford đã nói với em là anh trông như vậy.

Thật tàn nhẫn khi nói với anh như vậy lúc này, vì lòng kiêu hãnh của anh đã phải chịu đựng cay đắng.

«Tôi nghĩ là có», anh nói.

Cô không biết mối hận thù cay đắng và dữ dội mà mọi sự sỉ nhục gợi lên trong anh. Họ im lặng một lúc lâu.

«Anh có nhớ em không ? cô hỏi.

- Tôi đã rất vui vì em tránh xa được tất cả chuyện đó.» Họ lại im lặng.

«Nhưng, mọi người có thực sự tin những gì họ nói về anh và em không ?

- Không, tôi không tin dù chỉ một phút.

- Còn Clifford, anh ấy có tin không ?

- Tôi không nghĩ vậy. Anh ấy đã cố gắng không nghĩ đến nó. Nhưng, đương nhiên, điều đó khiến anh ấy muốn không bao giờ gặp lại tôi nữa.

- Em sẽ có một đứa con.»

Anh nhìn cô với đôi mắt tối sầm mà cô không thể hiểu được ánh nhìn. Mọi biểu cảm đã biến mất khỏi khuôn mặt, toàn bộ cơ thể anh : như thể một ngọn lửa tối tăm đã nhìn cô.

«Hãy nói là anh vui đi !» cô nài nỉ, nắm lấy tay anh; và cô thấy vẻ chiến thắng nào đó lan tỏa khắp người anh. Nhưng chiến thắng ấy dường như bị cản trở bởi những điều cô không hiểu.

«Đó là tương lai, anh nói.

- Nhưng anh không vui sao ? cô kiên trì.

- Tôi rất e ngại tương lai.

- Nhưng anh hoàn toàn không cần phải lo lắng về trách nhiệm của mình. Clifford sẽ nhận đứa trẻ, anh ấy sẽ hạnh phúc về điều đó.»

Cô thấy anh tái mặt khi nghe những lời đó. Anh không trả lời.

«Em có nên trở lại với Clifford và đặt một tiểu nam tước tại Wragby không ?» cô hỏi.

Anh nhìn cô, xanh xao và xa cách. Nụ cười khẩy xấu xí thoáng qua khuôn mặt anh.

«Em sẽ không bắt buộc phải nói với anh ấy ai là cha ?

- Ôi ! anh ấy sẽ nhận đứa trẻ ngay cả khi em nói với anh ấy.»

Anh suy nghĩ một lúc.

«Vâng, anh nói, có lẽ vậy.»

Họ im lặng. Một vực thẳm lớn ngăn cách họ.

«Nhưng anh không muốn em trở lại với Clifford, phải không ? cô hỏi anh.

- Bản thân em muốn gì ?

- Em muốn sống với anh», cô nói đơn giản.

Ngoài ý muốn, anh cảm thấy những ngọn lửa nhỏ chạy dọc bụng mình khi nghe những lời đó ; và anh cúi đầu. Rồi anh lại nhìn cô bằng đôi mắt ám ảnh...

«Em không mất mát quá nhiều sao ? anh nói. Tôi chẳng có gì để cho.

- Anh có nhiều thứ để cho hơn hầu hết đàn ông. Thôi nào, anh biết rõ mà.

- Ừ, theo một nghĩa nào đó, tôi biết.»

Anh im lặng một lúc, chìm đắm trong suy nghĩ. Rồi anh nói tiếp :

«Người ta từng nói với tôi rằng có quá nhiều tính nữ trong tôi. Nhưng không đúng. Không yêu thích bắn chim, kiếm tiền và thăng tiến trong thế giới không phải là có tính nữ. Tôi đã có thể thăng tiến trong quân đội, dễ dàng. Nhưng tôi không thích quân đội. Tôi xoay xở rất tốt với đàn ông ; họ quý tôi và rất sợ những cơn thịnh nộ của tôi. Không, chính là thẩm quyền cao hơn, ngu ngốc và máy móc, đã biến quân đội thành một thứ chết chóc, hoàn toàn ngu ngốc và chết chóc. Tôi rất quý đàn ông và đàn ông cũng quý tôi, nhưng tôi không thể chịu đựng được sự láo xược kênh kiệu và những lời ba hoa của những kẻ lãnh đạo thế giới. Đó là lý do tại sao tôi không thể thăng tiến. Tôi ghét sự láo xược của đồng tiền, và tôi ghét sự láo xược của đẳng cấp. Vậy thì, trong thế giới như nó đang là, tôi có thể mang lại gì cho một người phụ nữ ?

- Nhưng tại sao phải mang lại ? Đây không phải là một thỏa thuận mua bán. Chúng ta yêu nhau, thế thôi, cô nói.

- Không, không, nó còn hơn thế. Sống là phải tiến lên. Cuộc sống của tôi không muốn chảy trong những đường ống tốt ; nó từ chối. Vì vậy, bản thân tôi chẳng có ích gì mấy. Và tôi không có quyền lôi kéo một người phụ nữ vào cuộc sống của tôi, nếu cuộc sống của tôi không hoàn thành được gì, không đi đến đâu ; ít nhất là bên trong. Một người đàn ông phải mang lại cho một người phụ nữ một cuộc sống có ý nghĩa nào đó, nếu đó là một cuộc sống tách biệt, và nếu cô ấy là một người phụ nữ đích thực ! Tôi không thể chỉ là nhân tình nam của em.

- Nhưng tại sao ? cô nói.

- Nhưng, bởi vì tôi không thể. Hơn nữa, em sẽ nhanh chóng chán ghét nó.

- Như thể anh không thể tin tưởng vào em», cô nói.

Nụ cười khẩy thoáng trên khuôn mặt anh.

«Tiền là của em, anh nói, địa vị xã hội là của em ; em là người quyết định. Sau tất cả, tôi không chỉ là tình nhân của quý bà.

- Anh còn là gì nữa ?

- Em hoàn toàn có thể hỏi vậy ! Nó chắc là vô hình. Nhưng, ít nhất đối với bản thân tôi, tôi là một cái gì đó. Tôi hiểu ý nghĩa sự tồn tại của chính mình, mặc dù tôi cũng hiểu rằng không ai khác hiểu nó.

- Và sự tồn tại của anh sẽ có ít ý nghĩa hơn nếu anh sống với em ?»

Anh im lặng một lúc lâu trước khi trả lời :

«Có lẽ», cuối cùng anh nói.

Cô cũng dừng lại để suy nghĩ về điều đó.

«Và ý nghĩa sự tồn tại của anh là gì ?

- Tôi nói với em là nó vô hình. Tôi không tin vào thế giới, vào tiền bạc, vào tiến bộ, vào tương lai của nền văn minh của chúng ta. Nếu nhân loại có một tương lai, một sự thay đổi lớn phải được thực hiện.

- Và tương lai thực sự sẽ là gì ?

- Chỉ có Chúa biết ! Tôi cảm thấy điều gì đó trong tôi, trộn lẫn với rất nhiều sự phẫn nộ. Nhưng chính xác nó là gì, tôi không thể nói.

- Anh có muốn em nói cho anh không, cô nói, nhìn anh, anh có muốn em nói cho anh biết điều anh có, mà

những người đàn ông khác không có, và điều sẽ tạo nên tương lai không ? Em có nên nói không ?

- Cứ nói đi, anh đáp.

- Đó là lòng dũng cảm của sự dịu dàng riêng anh ; đó là điều khiến anh đặt tay lên mông em và nói rằng em có một cặp mông đẹp.»

Nụ cười khẩy thoáng trên khuôn mặt anh.

«Chính là nó !» anh nói.

Rồi anh im lặng để suy ngẫm.

«Ừ ! anh nói tiếp. Em nói đúng. Chính là nó. Là nó trong mọi thứ. Tôi đã cảm thấy nó trong mối quan hệ của tôi với những người lính của tôi. Phải giữ liên lạc với họ, về thể chất, và không lùi bước. Phải đối xử với họ như những sinh thể vật lý, và dành cho họ một chút dịu dàng, ngay cả khi tôi bắt họ chịu đựng cái chết và đam mê. Đó là vấn đề của sự hiểu biết thân mật, như Đức Phật đã nói. Nhưng, ngay cả Đức Phật cũng đã lùi bước trước sự hiểu biết thể xác và sự dịu dàng thể chất đó, thứ mà là điều tốt nhất, ngay cả giữa đàn ông với nhau, trong sự nam tính lành mạnh trọn vẹn. Đó mới thực sự làm nên con người họ, chứ không chỉ là những con khỉ. Vâng, đó là sự dịu dàng ; đó là sự hiểu biết về

tình dục. Tình dục thực chất chỉ là sự tiếp xúc ; sự tiếp xúc thân mật nhất trong tất cả các tiếp xúc. Và đó là một sự tiếp xúc mà chúng ta sợ hãi. Chúng ta chỉ nửa tỉnh táo, và nửa sống. Chúng ta phải trở nên sống động và hiểu biết. Chúng ta, đặc biệt là những người Anh chúng ta, phải tiếp xúc với nhau, với một chút tế nhị và dịu dàng. Đó là nhu cầu thiết yếu nhất của chúng ta.»

Cô nhìn anh :

«Vậy tại sao anh lại sợ em ?»

Anh nhìn cô một lúc lâu trước khi trả lời.

«Tiền bạc làm tôi sợ ; và địa vị ; là cả thế giới trong em.

- Nhưng, chẳng lẽ trong em không có sự dịu dàng sao?» cô nói một cách thiết tha.

Anh nhìn cô với ánh mắt tối sầm, đầy suy tư.

«Có ! từng lúc, như ở tôi vậy.

- Nhưng anh không thể tin rằng nó sẽ tồn tại giữa chúng ta sao ?» cô nói, nhìn anh đầy lo âu.

Anh dịu lại, tan chảy, đánh mất vẻ đề phòng.

«Có lẽ vậy, anh nói.

- Em muốn anh ôm em trong vòng tay, cô nói. Em muốn anh nói với em rằng anh hạnh phúc vì chúng ta có một đứa con.»

Cô thật duyên dáng, thật ấm áp, thật tha thiết đến nỗi anh cảm thấy lòng mình xúc động vì cô.

- Tôi nghĩ chúng ta có thể về phòng tôi. Mặc dù đó sẽ là một hành động gây tai tiếng mới.»

Nhưng cô thấy anh lại đang để mình chìm đắm trong sự lãng quên thế gian, và khuôn mặt anh ánh lên vẻ dịu dàng và thuần khiết của đam mê trìu mến.

Họ đi theo những con phố vắng cho đến Quảng trường Cobourg. Phòng của anh ở tận trên cùng ngôi nhà ; đó là một gác xép nhỏ, gọn gàng và ngăn nắp. Anh nấu ăn ở đó trên một cái bếp ga.

Cô cởi quần áo và bắt anh cũng phải cởi đồ. Cô thật duyên dáng trong ánh sáng dịu dàng đầu tiên của thai kỳ.

«Anh không nên chạm vào em», anh nói.

- Có chứ. Hãy yêu em ! Hãy yêu em và nói với em rằng anh sẽ giữ em. Nói với em rằng anh sẽ giữ em !

Nói với em rằng anh sẽ không bao giờ để em đi, trở về với thế giới, hay với bất kỳ ai !»

Cô áp sát vào anh, dính chặt lấy thân hình gầy, mạnh mẽ và trần trụi của anh, bến cảng duy nhất mà cô từng biết.

«Ừ, anh sẽ giữ em, anh nói. Nếu em muốn, anh sẽ giữ em.»

Anh siết chặt cô trong vòng tay.

«Và nói với em rằng anh hạnh phúc vì chúng ta có một đứa con, cô lặp lại. Hôn nó đi. Hôn chỗ nó đang nằm và nói rằng anh hạnh phúc vì nó ở đó.»

Anh vẫn còn chống cự.

«Anh rất sợ việc sinh con ; anh rất sợ tương lai của chúng sẽ ra sao !

- Nhưng chính anh đã đặt nó vào em. Hãy dịu dàng với nó ; và đó sẽ là tương lai của nó rồi ! Hôn nó đi !»

Anh rùng mình, vì những gì cô nói là sự thật. «Hãy dịu dàng với nó, và đó sẽ là tương lai của nó.»

Vào lúc này, anh chỉ có tình yêu dành cho cô. Anh hôn bụng cô và núi Venus của cô, để được gần hơn với

bào thai mà cô đang mang.

«Ôi ! anh yêu em ! anh yêu em !» cô nói với một tiếng kêu nhỏ, giống như những tiếng kêu nhỏ đầy mù quáng và không thành lời khi làm tình của cô.

Và anh dịu dàng ôm lấy cô và cảm thấy một dòng dịu dàng được giải phóng chảy từ lòng anh đến lòng người phụ nữ, lòng trắc ẩn, bùng cháy bởi tình yêu kép của họ.

Và, khi ôm lấy cô, anh hiểu rằng đó là nhiệm vụ của mình : một sự tiếp xúc dịu dàng với cô, mà không đánh mất bất cứ thứ gì thuộc về lòng kiêu hãnh, nhân phẩm, hay sự chính trực của một người đàn ông. Tóm lại, nếu cô có tiền và anh không có, lòng kiêu hãnh và danh dự phải ngăn anh lấy đó làm lý do để rút lại sự dịu dàng của mình với cô. «Những gì anh đại diện, đó là sự hiểu biết thể xác thân mật giữa con người với nhau», anh tự nhủ, «và sự chạm vào thân mật của tình dịu dàng. Và cô ấy là bạn đồng hành của anh. Và đó phải là một cuộc chiến chống lại đồng tiền, cỗ máy và lý tưởng đê hèn, vô cảm và thú tính của thế giới. Và cô ấy sẽ giúp anh trong cuộc chiến này. Ơn Chúa, anh có một người vợ ! Ơn Chúa, anh có một người vợ ở bên anh, người dịu dàng, người hiểu anh, không chuyên quyền, cũng không ngu ngốc. Ơn Chúa, cô ấy dịu dàng và cô ấy hiểu.»

Và, trong khi hạt giống của anh tuôn trào trong cô, linh hồn anh cũng tuôn trào về phía cô, trong hành động sáng tạo đó, vốn là nhiều hơn cả sự sinh sản.

Giờ đây cô hoàn toàn quyết tâm rằng không gì có thể chia cắt được cô và anh. Nhưng phương tiện vẫn còn phải tìm, các sắp xếp vẫn còn phải thực hiện.

«Anh có ghê tởm Bertha Coutts không ? cô hỏi anh.

- Đừng nói về bà ta nữa.

- Có. Anh phải cho phép em nói về chuyện đó, bởi vì anh đã từng yêu bà ta ; và trước kia anh đã từng thân mật với bà ta như bây giờ anh với em. Vì vậy, anh phải nói cho em. Chẳng phải thật khủng khiếp khi ghét bà ta đến thế sau tất cả những gì đã xảy ra giữa hai người sao? Làm sao có thể như vậy được ?

- Anh không biết. Bà ta dường như luôn sẵn sàng chống lại anh, luôn luôn, luôn luôn ; ôi ! sự ngoan cố của đàn bà đó, cơn thịnh nộ của sự tự do đó ! Cái tự do khủng khiếp của đàn bà đó cuối cùng biến thành một sự chuyên chế tàn bạo ! Ôi ! bà ta luôn ném sự tự do của mình vào mặt anh, như axit.

- Nhưng cho đến ngày nay bà ta vẫn chưa giải thoát được khỏi anh. Có phải bà ta vẫn còn yêu anh ?

- Không, không ! Nếu bà ta vẫn còn để ý đến anh, đó là vì bà ta bị ám ảnh bởi một cơn thịnh nộ điên cuồng và bà ta vẫn muốn cố gắng làm hại anh.

- Nhưng chắc chắn đã có lúc bà ta yêu anh ?

- Không. Có, có lẽ, vào những lúc nào đó. Anh thu hút bà ta. Và anh tin rằng ngay cả điều đó cũng là lý do để bà ta ghét anh. Bà ta yêu anh vào những lúc nào đó. Nhưng bà ta luôn lấy lại tinh thần, và bắt đầu ngược đãi anh. Mong muốn sâu xa nhất của bà ta là ngược đãi anh; chẳng có gì có thể làm được. Ý chí của bà ta đã chống lại anh ngay từ đầu.

- Nhưng có lẽ bà ta cảm thấy anh không thực sự yêu bà và bà ta muốn ép anh phải yêu.

- Ôi ! Chúa ơi, thật là sự ép buộc !

- Nhưng anh đã không thực sự yêu bà ta, phải không? Đó là một mối bất bình chính đáng của bà ta.

- Anh có thể làm gì được ? Ban đầu anh đã yêu bà ta. Nhưng bà ta... Không, đừng nói về chuyện đó nữa. Đó là một sự bất hạnh ; và chính bà ta cũng là một sinh vật bất hạnh. Lần cuối cùng đó, anh đã giết bà ta, như giết một con thú, nếu anh dám, sinh vật điên cuồng và điên rồ đó cải trang thành đàn bà. Giá như anh có thể giết bà

ta và chấm dứt mọi khổ đau này ! Điều đó nên được cho phép. Khi một người đàn bà như bị ám ảnh bởi cơn say ngoan cố, bởi một ý chí ngoan cố chống lại tất cả, bà ta trở thành một sinh vật tai hại mà rốt cuộc nên giết đi.

- Còn đàn ông, chẳng lẽ không nên giết họ đi khi họ trở nên bị ám ảnh bởi sự ngoan cố ?

- Phải, cả họ nữa ! Nhưng anh phải thoát khỏi bà ta một cách dứt khoát, nếu không, bà ta sẽ lại đuổi theo anh. Anh muốn nói với em điều đó. Anh phải ly dị bằng được nếu có thể. Hãy thận trọng. Chúng ta không được để người khác nhìn thấy chúng ta cùng nhau, em và anh. Anh sẽ không bao giờ, không bao giờ chịu nổi việc bà ta bất thình lình tấn công em một ngày đẹp trời nào đó !»

Constance suy nghĩ.

«Vậy thì chúng ta không thể sống cùng nhau ?

- Không, trong khoảng sáu tháng. Nhưng anh tin rằng vụ ly dị của anh sẽ được giải quyết vào tháng Chín. Sẽ phải đợi đến tháng Ba.

- Nhưng đứa bé có lẽ sẽ sinh vào cuối tháng Hai.

- Ôi ! lũ Clifford, lũ Bertha, anh ước tất cả bọn chúng đều chết ! anh nói.

- Anh chẳng dịu dàng gì với họ.

- Dịu dàng với họ ! Nhưng có lẽ điều dịu dàng nhất người ta có thể chúc cho họ là cái chết ! Họ không thể sống ! Họ chỉ làm thất vọng cuộc sống. Linh hồn họ, bên trong họ, thật là kinh khủng. Cái chết nên dịu dàng với họ. Và lẽ ra nên cho phép anh giết họ.

- Nhưng anh sẽ không làm thế đâu, cô nói.

- Chắc chắn là anh sẽ làm, và còn ít ân hận hơn là giết chồn. Chồn, ít nhất, còn xinh đẹp và sống đơn độc. Còn bọn họ, chúng nhiều vô số... Ôi ! Chắc chắn, anh sẽ giết chúng !

- Vậy thì có lẽ tốt hơn là vấn đề đó đừng xảy ra.

- Có lẽ vậy.»

Còn nhiều điều phải suy nghĩ. Constance hiểu rằng anh muốn hoàn toàn thoát khỏi Bertha Coutts ; cô thấy anh có lý. Cuộc đụng độ cuối cùng quá thảm khốc. Vậy thì cô sẽ sống một mình cho đến mùa xuân. Có lẽ cô có thể ly dị Clifford. Nhưng bằng cách nào ? Nếu cái tên Mellors bị nhắc đến, việc ly dị của anh ta sẽ trở nên bất

khả thi. Thật là kinh tởm ! Không lẽ không thể đi đến tận cùng trái đất và được tự do sao ?

Không thể được. Ngày nay, tận cùng trái đất chỉ cách Charing Cross năm phút. Chừng nào sóng radio còn hoạt động thì không có chỗ nào là tận cùng trái đất cả. Những vị vua Dahomey và các Lạt-ma Tây Tạng vẫn nghe London và New York.

Kiên nhẫn ! Kiên nhẫn ! Thế giới là một mạng lưới máy móc rộng lớn và ghê tởm, và phải rất thận trọng để không bị mắc kẹt trong đó.

Constance tâm sự với cha mình.

«Cha hiểu mà, đó là người giữ rừng của Clifford ; nhưng anh ấy đã từng là sĩ quan trong quân đội Ấn Độ. Chỉ có điều, anh ấy giống như Đại tá C.-E. Florence, người đã chọn trở về làm thường dân.»

Nhưng Ngài Malcolm không có cảm tình với chủ nghĩa thần bí viển vông của vị C.-E. Florence nổi tiếng kia ; đằng sau sự khiêm nhường quá mức ấy, ông cảm nhận thấy có quá nhiều sự phô trương. Đó là thứ hợm hĩnh mà người họa sĩ già ghét nhất ; sự hợm hĩnh của sự hạ mình tự nguyện.

«Gã giữ rừng của con xuất thân từ đâu ?» Ngài Malcolm hỏi một cách bực bội.

- Là con trai một công nhân mỏ ở Tavershall. Nhưng anh ấy hoàn toàn đứng đắn.»

Vị họa sĩ được phong tước càng bực hơn.

«Một tay thợ mỏ trúng mánh rồi, ông nói. Và rõ ràng con là một mỏ vàng dễ khai thác.

- Không, cha. Cha nhầm rồi. Nếu cha gặp anh ấy, cha sẽ hiểu. Clifford luôn ghét anh ấy chính vì anh ấy không có sự khiêm nhường.

- Lần này thì bản năng của hắn đã không lừa dối hắn.»

Điều Ngài Malcolm không thể chịu được, là ý nghĩ mọi người sẽ biết chuyện quan hệ của con gái mình với một gã giữ rừng. Ông không trách mối quan hệ đó : ông trách cái tai tiếng.

«Cha không quan tâm đến bản thân hắn. Rõ ràng là hắn biết cách quyến rũ con. Nhưng, lạy Chúa, hãy nghĩ xem người ta sẽ nói gì ! Hãy nghĩ đến mẹ kế của con, đến tác động mà chuyện này sẽ gây ra cho bà ấy !

- Con biết, Constance nói. Những lời bàn tán là một thứ khủng khiếp, nhất là trong giới thượng lưu. Vả lại, anh ấy rất muốn ly dị vợ ! Con đã nghĩ rằng có lẽ chúng ta có thể nói rằng đứa trẻ là của một người khác, và hoàn toàn không nhắc đến tên Mellors.

- Người khác ? Người nào ?

- Có lẽ Duncan Forbes. Anh ấy là bạn của chúng ta suốt đời. Và là một nghệ sĩ khá nổi tiếng. Và anh ấy rất quý con.

- Ôi trời ! Duncan tội nghiệp ! Và anh ta sẽ được gì trong chuyện này ?

- Con không biết. Có lẽ điều đó còn khiến anh ấy thấy vui nữa.

- Ôi thật sao ! Chà, đúng là một gã kỳ quặc ! Sao cơ, chẳng lẽ con chưa từng là tình nhân của hắn ?

- Chưa ; với lại, anh ấy cũng không thực sự muốn thế. Anh ấy chỉ thích con ở bên cạnh mà không đụng chạm đến con.

- Lạy Chúa, thế hệ này !

- Điều anh ấy muốn, nhất là con làm người mẫu cho anh ấy. Chỉ có điều, con chưa bao giờ đồng ý.

- Cầu Chúa phù hộ cho anh ta ! Nhưng cũng có thể mong đợi bất cứ điều gì từ một kẻ vô tích sự như vậy.

- Thế nhưng, cha lại thích người ta nói đứa trẻ là của anh ấy hơn ?

- Trời ơi, Constance, toàn là những mưu mẹo !

- Con biết ! Thật là tởm ! Nhưng biết làm sao bây giờ?

- Mưu mẹo chồng chất mưu mẹo ! Cha cảm thấy mình đã sống quá lâu rồi.

- Thôi nào, cha. Chẳng phải chính cha cũng đã từng dàn xếp không ít mưu mẹo trong thời của mình sao ?

- Nhưng đó là chuyện khác, cha cam đoan với con.

- Lúc nào cũng là chuyện khác.»

Hilda xuất hiện và cô cũng bực bội về diễn biến của sự việc.

Cô cũng không thể chịu được ý nghĩ mọi người sẽ biết chuyện quan hệ của em mình với một gã giữ rừng. Thật là nhục nhã !

«Tại sao chúng ta không thể đơn giản biến mất, mỗi người một ngả, sang British Columbia, mà không gây ra bất kỳ tai tiếng nào ?» Constance nói.

Nhưng điều đó cũng chẳng ích gì. Tai tiếng rồi cũng sẽ bùng lên. Và nếu Constance phải đi cùng người đàn ông đó, thì tốt hơn là cô có thể cưới anh ta. Đó là ý kiến của Hilda. Ngài Malcolm do dự. Có lẽ mọi chuyện rồi vẫn có thể ổn thỏa.

«Nhưng cha sẽ gặp anh ấy chứ ?»

Ôi Ngài Malcolm tội nghiệp ! Ông chẳng muốn chút nào. Và Mellors tội nghiệp ! Anh ta cũng chẳng mong muốn hơn. Tuy nhiên, cuộc gặp vẫn diễn ra. Đó là một bữa ăn trưa trong phòng riêng của câu lạc bộ. Chỉ có hai người đàn ông với nhau.

Ngài Malcolm uống khá nhiều whisky ; Mellors cũng uống. Và họ nói chuyện suốt về Ấn Độ, nơi người thanh niên kia biết rất rõ.

Cuộc trò chuyện đó kéo dài suốt bữa ăn. Mãi đến khi cà phê được phục vụ, và người hầu bàn đã ra ngoài, Ngài Malcolm mới châm một điếu xì gà và nói, với một giọng điệu thân mật :

«Nào, chàng trai trẻ, thế còn con gái ta ?»

Một nụ cười nhếch mép thoáng trên khuôn mặt Mellors.

«Thưa ngài, thế còn con gái ngài ?

- Anh đã rõ ràng là cho nó một đứa con rồi.

- Tôi được vinh dự đó, Mellors cười nhếch.

- Vinh dự ! Lạy Chúa !»

Ngài Malcolm cười khành khạch một cách dâm dật theo kiểu người Scotland.

«Vinh dự ! ông lặp lại. Chuyện ái ân thế nào ? Tốt chứ hả ?

- Rất tốt.

- Tôi cá là thế ! Ha ! ha ! Con gái tôi thuộc dòng giống tốt. Tôi cũng vậy, tôi chưa bao giờ hối hận về một cuộc giao hợp ngon lành. Mặc dù mẹ nó... Ôi ! lạy chúa tôi !»

Ông đảo mắt nhìn lên trần nhà ; rồi :

«Nhưng anh đã hâm nóng nó lên, ôi ! tôi thấy rõ là anh đã hâm nóng nó lên rồi ! ha ! ha ! Đúng là dòng máu của tôi chảy trong người nó ! Anh đã biết cách nhóm lửa ! ha, ha, ha ! Tôi rất hài lòng về chuyện đó,

tôi cam đoan với anh. Nó cần điều đó. Ôi ! nó là một cô gái tốt, một cô gái tốt, và tôi biết chắc mọi chuyện sẽ ổn nếu có một người đàn ông tìm ra cách hâm nóng nó. Ha! ha ! ha ! Gã giữ rừng chết tiệt, anh bạn trẻ, và là một tay săn trộm cừ khôi : anh đúng là như thế ! Ha ! ha ! Nhưng giờ, đùa thế thôi, anh tính toán xoay xở thế nào với tất cả chuyện này ?»

Bỏ chuyện đùa cợt sang một bên, họ cũng không đạt được tiến triển gì mấy. Mellors, mặc dù hơi say, vẫn là người tỉnh táo hơn nhiều trong hai người. Anh cố gắng duy trì cuộc trò chuyện trong khuôn khổ của lẽ phải nhất có thể : mà cũng chẳng được là bao.

«Thế anh là người giữ rừng ! Ồ ! anh làm đúng đấy! Loại săn bắn đó không phải là để coi thường ! Cái gì nhỉ? Phép thử của một người đàn bà, là khi ta véo mông cô ta. Chạm vào cái mông của cô ta, người ta có thể biết cô ta sẽ ra sao. Ha ! ha ! Tôi ghen tị với anh đấy, anh bạn trẻ. Anh bao nhiêu tuổi rồi ?

- Ba mươi chín.»

Ngài Malcolm nhướng mày.

- «Nhiều thế á ? Chà, anh còn đến hai mươi năm tốt đẹp phía trước, nhìn vẻ ngoài của anh mà đoán. Giữ

rừng hay không, anh là một tay gà cừ khôi. Cái đó thấy ngay. Không như thằng cha Clifford chết tiệt kia : một kẻ khốn khổ chưa bao giờ có một giọt tinh khí trong người. Anh làm tôi thích đấy, anh bạn trẻ ; tôi cá là anh có một cây súng ngon ; phải, phải, anh là một tay gà cừ, một tay gà chọi. Giữ rừng ! Có trời ! Tôi sẽ không giao thú rừng của tôi cho anh đâu. Không, nhưng, nghiêm túc mà nói, chúng ta sẽ thoát ra khỏi tất cả chuyện này như thế nào đây ? Thế giới đầy rẫy những mụ già chết tiệt !»

Và, nghiêm túc mà nói, họ đã chẳng làm gì cả, ngoài việc thiết lập giữa họ tình huynh đệ xa xưa của sự nhục cảm nam giới.

«Và anh biết đấy, anh bạn trẻ, nếu tôi có thể phục vụ anh bất cứ điều gì, anh có thể tin tưởng vào tôi. Người gác rừng ! Thật tuyệt vời ! Tôi rất vui mừng, rất vui mừng. Điều đó chứng tỏ con gái tôi có nghị lực. Vậy thì sao ? Rốt cuộc, anh biết đấy, nó có khoản thu nhập của riêng nó, ít ỏi, ít ỏi, nhưng đủ để không chết đói. Và tôi sẽ để lại cho nó những gì tôi có. Nó xứng đáng với điều đó vì đã thể hiện nghị lực giữa một thế giới toàn những mụ già. Đã bảy mươi năm nay tôi vật lộn để thoát khỏi những chiếc váy của các mụ già : và tôi vẫn chưa thành công. Nhưng anh là người có thể làm được điều đó,

điều đó thấy rõ ngay lập tức.

- Tôi rất hạnh phúc vì ngài có ý kiến tốt như vậy về tôi. Người ta thường cho tôi hiểu rằng tôi là một con khỉ.

- Ồ ! Đương nhiên rồi. Bạn thân mến của tôi, làm sao anh có thể không giống một con khỉ trong mắt tất cả các mụ già được ?»

Họ chia tay nhau trong tư cách những người bạn tốt nhất thế giới ; Mellors dành cả phần còn lại của ngày hôm đó để cười thầm.

Ngày hôm sau, anh dùng bữa trưa với Constance và Hilda, ở một nơi kín đáo.

«Thật đáng tiếc khi tình hình lại khó chịu như vậy, nhìn từ phía nào cũng thế, Hilda nói.

- Tôi đã rút ra được nhiều điều thú vị từ nó, anh nói.

- Tôi nghĩ lẽ ra anh có thể tránh được việc sinh ra những đứa trẻ trước khi cả hai được tự do kết hôn và có con.

- Chúa đã thổi quá nhanh vào tia lửa, anh nói.

- Chúa chẳng có liên quan gì đến chuyện đó. Đương nhiên, Constance có đủ tiền để nuôi sống cả hai người ; nhưng tình thế thật khó chịu.

- Nhưng chính bản thân cô cũng chỉ có rất ít để mà chịu đựng nó, anh nói.

- Giá như anh thuộc tầng lớp của cô ấy !

- Hoặc nếu tôi ở trong chuồng tại Sở thú !»

Cuộc trò chuyện im bặt.

«Cách tốt nhất, Hilda nói, là hoàn toàn không nhắc đến tên anh trong toàn bộ vụ việc.

- Nhưng tôi đã nghĩ...

- Tôi đang nói về thủ tục ly hôn.»

Anh nhìn cô, sửng sốt. Constance đã không dám nói với anh về kế hoạch Duncan.

«Tôi không hiểu, anh nói.

- Chúng tôi có một người bạn, có lẽ sẽ đồng ý để bị nêu tên trong vụ ly hôn, để tên anh không xuất hiện, Hilda nói.

- Bà đang nói về một người đàn ông ?

- Đương nhiên !

- Nhưng cô ấy không có người nào khác... ?»

Anh nhìn Constance, sửng sốt.

«Không, không ! cô nhanh nhảu nói. Đó chỉ là một tình bạn cũ, hoàn toàn đơn giản, không có tình yêu.

- Nhưng vậy thì tại sao anh ta lại nhận lấy chuyện này về mình ? Nếu anh ta chẳng được lợi lộc gì ?

- Có những người đàn ông hào hiệp không chỉ tính toán đến lợi ích họ nhận được từ phụ nữ.

- Đó là một lời đả kích tôi đây ! Nhưng vị anh hùng này là ai ?

- Một người bạn mà chúng tôi quen từ thời thơ ấu ở Scotland, một nghệ sĩ.

- Duncan Forbes, anh nói ngay lập tức, vì Constance đã kể với anh về Duncan. Nhưng làm thế nào các vị khiến anh ta nhận lỗi ?

- Constance và anh ta sẽ phải sống cùng nhau ở khách sạn hoặc thậm chí cô ấy đến sống tại nhà anh ta.

- Đối với tôi dường như là quá nhiều chuyện không đáng để làm, anh nói.

- Và anh đề nghị gì khác chứ ! Hilda nói. Nếu tên anh xuất hiện, anh sẽ không ly hôn được ; vợ anh dường như đối với tôi là một người không thể nào giải quyết được gì.

- À ! Tất cả chuyện này,» anh nói một cách u ám.

Họ im lặng một lúc lâu.

«Chúng ta có thể đơn giản biến mất, anh nói.

- Không thể có chuyện biến mất đối với Constance, Hilda nói. Clifford quá nổi tiếng.»

Lại một sự im lặng mới, nặng nề sự bất lực.

«Thế giới là như nó vốn có. Nếu các người muốn sống cùng nhau mà không bị ngược đãi, các người phải kết hôn. Để kết hôn, cả hai người đều phải ly hôn. Vậy anh đề nghị gì ?»

Anh im lặng một lúc lâu.

«Còn bà, bà đề nghị gì ? anh nói.

- Chúng tôi sẽ xem liệu Duncan có đồng ý cho mượn tên không : sau đó chúng tôi sẽ thuyết phục Clifford yêu cầu ly hôn. Vụ ly hôn của anh sẽ tiếp diễn và anh và Constance sẽ vẫn sống tách biệt cho đến khi cả hai được tự do.

- Nghe như một nhà thương điên vậy.

- Có lẽ vậy ! Nhưng chính anh mới là người mà thế giới sẽ coi là điên - hoặc tệ hơn.

- Còn gì tệ hơn ?

- Tội phạm, tôi cho là vậy.

- Ồ, tôi hy vọng sẽ còn được dùng đến cây dao găm của mình đôi lần,» anh nói với một tiếng cười gằn.

Và anh lại chìm vào im lặng đầy tức giận.

«Thôi được, cuối cùng anh nói, tôi đồng ý với bất cứ điều gì các vị muốn. Thế giới điên cuồng thật rồi, và, dù tôi có làm gì đi nữa, không ai có thể giết được nó. Nhưng bà nói đúng. Chúng ta phải làm hết sức mình để thoát khỏi hoàn cảnh này.»

Anh nhìn Constance với sự nhục nhã, giận dữ, chán ngán và đau khổ.

«Em bé nhỏ của anh ! anh nói, thế giới sắp rắc muối lên đuôi em đấy.

- Chúng ta sẽ biết cách ngăn chặn nó mà,» cô nói.

Tất cả những mưu mẹo chống lại thế giới này ít chạm đến cô hơn là anh.

Duncan đã được dò hỏi. Ông ta yêu cầu được gặp người gác rừng có tội. Vì vậy đã có một bữa tối cho bốn người họ trong căn hộ của ông ta. Duncan là kiểu người Hamlet hơi thấp, rộng, da ngăm, trầm lặng, với mái tóc đen phẳng, và một sự kiêu ngạo kỳ lạ của người Celt. Nghệ thuật của ông ta chỉ toàn ống, van, đường xoắn, màu sắc kỳ lạ : siêu hiện đại, nhưng không thiếu sức mạnh nào đó, và thậm chí một sự thuần khiết nào đó về hình thức và sắc điệu. Mellors thấy thứ nghệ thuật này tàn nhẫn và đáng ghê tởm. Anh không mạo hiểm nói ra điều đó, vì Duncan, về chủ đề nghệ thuật của mình, rất nhạy cảm, gần như bệnh hoạn. Đối với ông ta, đó là một sự sùng bái cá nhân, một tôn giáo.

Họ ngắm các bức tranh, trong xưởng vẽ, và Duncan giờ đây đôi mắt ghim chặt vào người kia. Ông ta muốn biết người gác rừng nghĩ gì. Ông ta đã biết ý kiến của Constance và Hilda rồi.

«Nó giống như một kiểu giết người thuần túy,» cuối cùng Mellors nói.

Duncan hoàn toàn không ngờ tới một sự đánh giá như vậy từ một người gác rừng.

«Và ai bị ám sát ? Hilda hỏi với một chút lạnh lùng mỉa mai.

- Tôi ! Tất cả lòng trắc ẩn mà người ta cảm thấy trong mình bị ám sát.»

Một làn sóng căm thù thuần túy toát ra từ người nghệ sĩ. Ông ta cảm thấy trong giọng nói của người kia một nốt kháng cự và một nốt khinh miệt. Và bản thân ông ta không thể chịu được khi người ta nói về «lòng trắc ẩn». Đó là sướt mướt ủy mị !

Mellors đứng đó, cao và gầy, vẻ mệt mỏi, nhìn các bức tranh với sự thờ ơ nhẹ nhàng giống như điệu nhảy lượn của một con bướm đêm.

«Có lẽ đó là sự ngu ngốc bị ám sát, sự ngu ngốc đa cảm, người nghệ sĩ cười gằn.

- Anh nghĩ vậy sao ? Tôi thấy tất cả những cái ống và những rung động bằng tôn lượn đó còn ngu ngốc hơn bất cứ thứ gì, và khá đa cảm. Chúng dường như thể hiện

rất nhiều sự thương hại bản thân, và rất nhiều kiêu ngạo thần kinh.»

Khuôn mặt người nghệ sĩ dường như vàng đi dưới một làn sóng hận thù mới. Nhưng, với một vẻ cao ngạo im lặng, ông ta xoay các bức tranh vào tường.

«Tôi nghĩ chúng ta có thể vào phòng ăn,» ông ta nói.

Họ rời xưởng vẽ trong im lặng ảm đạm. Sau khi dùng cà phê, Duncan nói :

«Tôi không phản đối việc đóng giả làm cha đứa bé. Nhưng chỉ với điều kiện Constance phải đến làm người mẫu cho tôi. Tôi đã muốn điều này nhiều năm rồi ; nhưng cô ấy luôn từ chối.»

Hắn nói với một sự quyết tâm đen tối, như một quan tòa dị giáo tuyên bố một vụ thiêu sống người.

«À ! Mellors nói, vậy là ông chỉ chấp nhận với điều kiện ?

- Đương nhiên ! Tôi chỉ chấp nhận với điều kiện đó.»

Người nghệ sĩ cố gắng gieo vào lời nói của mình sự khinh miệt tối đa dành cho người kia. Hắn đã gieo hơi quá tay.

«Tốt hơn là lấy tôi làm mẫu cùng lúc đi, Mellors nói. Ông có thể làm một nhóm chúng tôi : Thần Vulcan và Nữ thần Vênus dưới tấm lưới của nghệ thuật. Tôi đã là thợ rèn trước khi làm người gác rừng.

- Cám ơn, người nghệ sĩ nói, tôi không nghĩ rằng học viện của Thần Vulcan có làm tôi quan tâm đâu.

- Ngay cả khi được ống hóa và trang điểm ?»

Người nghệ sĩ im lặng, quá kiêu ngạo để trả lời.

Buổi tối u ám kéo dài. Giờ đây, Duncan cố ý tỏ ra ngoan cố phớt lờ sự hiện diện của Mellors, và chỉ nói chuyện với hai người phụ nữ, và một cách ngắn gọn, như thể những lời nói bị giật ra từ tận đáy sâu nỗi u sầu độc địa của hắn.

«Anh ấy không thích anh ; nhưng thế còn hơn. Về cơ bản, anh ấy tốt mà, Constance nhận xét khi ra về.

- Hắn là một con chó nhỏ màu đen bị bệnh - một căn bệnh bằng tôn sóng, Mellors nói.

- Đúng vậy ; hôm nay anh ấy không được dễ chịu.

- Và em sẽ đi làm mẫu cho hắn ?

- Ôi ! giờ thì, em khá là không quan tâm ! Hắn sẽ không chạm vào em. Tất cả đều không quan trọng với em nếu đó là cách để mang lại một cuộc sống chung giữa anh và em.

- Nhưng hắn sẽ chỉ phủ đầy phân lên em trên một tấm vải thôi.

- Em không quan tâm. Hắn sẽ chỉ vẽ những cảm xúc của chính hắn dành cho em, điều mà em hoàn toàn không quan tâm. Em sẽ không để hắn chạm vào em, dù với bất cứ giá nào. Nhưng nếu hắn nghĩ rằng hắn có thể làm được điều gì đó chỉ bằng cách nhìn em bằng con mắt cú mèo nghệ sĩ của hắn, thì, thôi, hãy để hắn nhìn em. Hắn có thể biến em thành bao nhiêu ống và tôn sóng tùy thích. Thì cũng chỉ tội nghiệp cho hắn thôi. Hắn ghét anh vì anh đã nói nghệ thuật ống của hắn là sướt mướt và hợm hĩnh. Nhưng đương nhiên, anh đã đúng.»

## Chương XIX

Clifford thân mến.

«Em e rằng điều anh đã dự đoán đã trở thành sự thật. Em yêu một người đàn ông khác ; và em rất hy vọng anh sẽ đồng ý ly hôn. Hiện tại em đang ở nhà Duncan. Em đã nói với anh là anh ấy đã ở Venice với chúng ta. Em rất lấy làm tiếc cho anh ; nhưng hãy cố gắng giữ bình tĩnh. Về cơ bản, anh không cần em nữa; và em không thể chịu đựng được việc quay trở lại Wragby. Em rất xin lỗi. Nhưng hãy cố gắng tha thứ cho em và yêu cầu ly hôn, và tìm một người nào đó tốt hơn em. Em không thực sự là người phụ nữ phù hợp với anh; em quá thiếu kiên nhẫn, và quá ích kỷ. Nhưng em sẽ không bao giờ có thể quay lại sống với anh được nữa. Hãy tin rằng em rất tiếc về tất cả chuyện này vì anh. Nhưng nếu anh bình tĩnh lại, anh sẽ thấy rằng nó sẽ không quá khủng khiếp đâu. Anh chưa bao giờ thực sự quan tâm đến bản thân em. Vì vậy, làm ơn hãy tha thứ cho em, và hãy thoát khỏi em.»

Sâu thẳm bên trong, Clifford không ngạc nhiên khi nhận được bức thư này. Sâu thẳm bên trong, anh ấy biết từ lâu rằng cô ấy sẽ bỏ anh. Nhưng anh đã hoàn toàn cấm mình thể hiện ra ngoài sự chắc chắn đó. Vì vậy,

trên bề mặt, đó là một cú sốc khủng khiếp đối với anh ; bởi vẻ ngoài tin tưởng của anh vào cô chưa bao giờ bị xáo trộn.

Và chẳng phải tất cả chúng ta đều như vậy sao ? Bằng một nỗ lực của ý chí, chúng ta ngăn không cho hiểu biết trực giác và sâu sắc của mình trồi lên từ tiềm thức. Do đó, trạng thái sợ hãi, lo lắng này khiến cú đánh trở nên mạnh gấp mười lần khi nó cuối cùng cũng ập đến với chúng ta.

Clifford cư xử như một đứa trẻ mắc chứng cuồng loạn. Anh làm bà Bolton khiếp sợ khi ngồi bật dậy trên giường, vẻ mặt kinh khủng, ánh mắt trống rỗng.

«Nhưng, thưa ông Clifford, có chuyện gì vậy ạ ?»

Không trả lời ! Bà sợ bị đột quỵ. Bà vội vàng lại gần, sờ mặt anh, bắt mạch.

«Ngài có cảm thấy đau ở đâu không ? Hãy nói cho tôi biết ngài đau ở đâu ? Làm ơn, nói cho tôi biết !»

Không trả lời.

«Trời ơi, trời ơi ! Thôi được, tôi sẽ gọi điện đến Sheffield để mời bác sĩ Carrington ; và tôi sẽ nhờ bác sĩ Lecky đến ngay lập tức.»

Bà đi về phía cửa. Anh ta nói bằng một giọng trầm đục :

«Không !»

Bà dừng lại và nhìn anh. Mặt anh vàng bệch, vô hồn, giống như mặt một kẻ đần độn.

«Ngài muốn tôi không gọi bác sĩ ạ ?

- Ừ. Tôi không cần ông ta, anh ta nói bằng một giọng nói như từ dưới mộ vọng lên.

- Nhưng, thưa ông Clifford, ngài bị ốm, và tôi không thể chịu trách nhiệm cho việc không mời bác sĩ. Tôi sẽ là người bị khiển trách.»

Một sự im lặng. Rồi một giọng nói trầm đục cất lên :

«Tôi không ốm. Vợ tôi sẽ không trở lại.»

Nghe như một bức tượng biết nói.

«Bà ấy sẽ không trở lại ? bà Bolton kêu lên, tiến lại gần giường. Đừng tin điều đó. Ngài có thể chắc chắn rằng bà sẽ trở lại. Hãy tin tưởng vào bà ấy.»

Bức tượng ngồi trên giường không nhúc nhích ; nó chỉ đẩy một bức thư trên chăn.

«Đọc đi ! giọng nói từ dưới mộ vang lên.

- Nhưng, nếu đó là thư của thưa bà, tôi chắc chắn bà không muốn tôi đọc những gì bà ấy viết cho ngài đâu, thưa ông Clifford. Chính ngài hãy nói cho tôi biết bà ấy nói gì, nếu ngài muốn.»

Nhưng khuôn mặt với đôi mắt xanh cố định không nhúc nhích.

«Đọc đi ! giọng nói lặp lại.

- Thôi được, bà nói, đó là để vâng lời ngài, thưa ngài Clifford.»

Và bà đọc lá thư.

«Chà, tôi thực sự ngạc nhiên về hành vi của bà. Bà ấy đã hứa là sẽ trở lại mà !»

Biểu cảm hoang dã nhưng cũng bất động dường như càng thêm dữ dội trên khuôn mặt. Bà Bolton nhìn anh đầy lo lắng. Bà biết mình phải đối phó với thứ gì : chứng cuồng loạn ở nam giới. Bà đã chăm sóc đủ lính để biết đôi chút về căn bệnh rất khó chịu này.

Bà hơi bực bội với ông Clifford. Bất kỳ người đàn ông nào tỉnh táo cũng đã biết rằng Constance yêu người khác và sẽ không trở lại. Sâu thẳm bên trong, ông

Clifford chẳng phải đã biết rõ rồi sao ? Chỉ có điều anh không muốn thừa nhận với chính mình.

Nếu anh thừa nhận điều đó, nếu anh đã chuẩn bị sẵn sàng ; hoặc nếu anh thừa nhận nó, và đã đấu tranh với vợ mình để ngăn chặn cú đòn, thì đó mới là hành động của một người đàn ông. Nhưng không ! Anh biết điều đó và, đồng thời, cố gắng thuyết phục bản thân rằng không phải vậy. Con quỷ vẫy đuôi trước mặt anh và anh giả vờ nhìn thấy nụ cười của các thiên thần. Tình thế giả tạo mà anh tự đặt mình vào giờ đây dẫn đến cuộc khủng hoảng của sự giả dối và rời rạc này : chứng cuồng loạn, một dạng của sự điên rồ. Bà Bolton tự nhủ với một chút hận thù đối với Clifford, điều đó đến từ việc anh ta lúc nào cũng chỉ nghĩ đến bản thân. Anh ta hoàn toàn bận tâm đến cái tôi bất tử của mình đến nỗi, hễ có chuyện gì xảy ra với anh, anh giống như một xác ướp vướng víu trong chính những dải vải quấn của mình. Nhưng hãy nhìn anh kìa !

Chỉ có điều chứng cuồng loạn là nguy hiểm. Và, với tư cách là y tá, bổn phận của bà là kéo Clifford ra khỏi tình cảnh khó khăn này. Mọi nỗ lực khơi dậy lại sự nam tính và lòng kiêu hãnh của anh chỉ sẽ làm tình trạng của anh tồi tệ hơn : bởi sự nam tính của anh đã chết, ít nhất là vào lúc này, nếu không phải là mãi mãi. Anh sẽ càng

ngày càng quằn quại nhẹ nhàng hơn, như một con giun, và sẽ càng ngày càng rời rạc, tan nát hơn.

Điều duy nhất cần làm là khiến anh thương hại chính mình. Như quý bà của Tennyson, anh phải khóc hoặc phải chết. Bà Bolton bắt đầu khóc trước. Bà che mặt trong lòng bàn tay và bật ra những tiếng nức nở nhỏ, hỗn loạn.

«Tôi đã không bao giờ tin điều đó từ người phu nhân, tôi đã không bao giờ tin điều đó», bà khóc, bỗng nhiên gợi lại tất cả nỗi đau xưa cũ của mình, tất cả cảm giác về sự bất hạnh của bà, và khóc những giọt nước mắt đắng cay của nỗi đau riêng mình. Một khi đã bắt đầu, bà khóc một cách chân thành, vì bà đã có đủ thứ để khóc.

Clifford nghĩ về cách người phụ nữ này, rằng Constance đã lừa dối anh ; và, bị lây nhiễm bởi nỗi đau, mắt anh đẫm lệ và bắt đầu chảy dài trên má. Ngay khi bà Bolton thấy những giọt nước mắt chảy trên khuôn mặt trống rỗng đó, bà vội vàng lau nước mắt của chính mình bằng chiếc khăn tay nhỏ và, cúi người về phía Clifford :

«Hãy bình tĩnh, thưa ông Clifford ! bà nói trong đỉnh điểm của xúc động. Hãy bình tĩnh lại ; ông sẽ làm hại chính mình đấy !»

Anh rùng mình đột ngột, nuốt một tiếng nấc thầm lặng ; và nước mắt chảy nhanh hơn trên khuôn mặt anh. Bà đặt tay lên cánh tay anh, và để những giọt nước mắt mới rơi xuống. Anh lại rùng mình, như thể lên cơn co giật ; và bà vòng tay qua vai anh.

«Nào, nào, bình tĩnh, hãy bình tĩnh lại», bà rên rỉ qua những giọt nước mắt.

Và bà kéo anh về phía mình, và vòng tay qua vai anh; và anh áp mặt vào ngực bà mà nức nở, và run rẩy đôi vai to lớn của mình, trong khi bà vuốt ve mái tóc vàng của anh và nói :

«Nào, nào, bình tĩnh, đừng tự làm khổ mình !»

Và anh vòng tay ôm lấy bà và ép mình vào bà như một đứa trẻ, làm ướt đẫm trước tạp dề trắng cứng và chiếc váy vải xanh của bà bằng nước mắt. Cuối cùng thì anh cũng hoàn toàn buông bỏ.

Rồi, một lúc sau, bà hôn anh, và đung đưa anh trên ngực mình ; và bà tự nhủ, trong thâm tâm : «Ôi ngài Clifford ! Ôi những Chatterley cao quyền ! Sao mà các ngài lại có thể sa cơ đến thế này !» Và cuối cùng anh thậm chí ngủ thiếp đi như một đứa trẻ. Rồi, kiệt sức, bà đi về phòng mình, và vừa cười vừa khóc, bản thân

cũng lên cơn cuồng loạn. Thật là lố bịch ! Thật là kinh khủng! Thật là một sự sa ngã ! Thật là xấu hổ ! Và dù sao thì nó cũng thật là xáo động !

Từ giờ trở đi, thái độ của Clifford đối với bà Bolton giống như một đứa trẻ.

Anh nắm tay bà, đặt đầu lên ngực bà. Một lần khi bà khẽ hôn anh, anh kêu lên : «Vâng ! Hãy hôn tôi ! hôn tôi đi.» Và khi bà lau người cho thân hình to lớn, vàng óc của anh, anh lặp lại : «Hãy hôn tôi đi !» Và bà khẽ hôn cơ thể anh, tùy tiện, nửa như đùa cợt.

Và anh nằm đó với một khuôn mặt kỳ lạ, hoàn toàn trống rỗng và ngạc nhiên như của một đứa trẻ. Anh nhìn bà với đôi mắt to tròn của trẻ thơ, hoàn toàn buông thả vào sự sùng bái Đức Mẹ này. Đó là một sự từ bỏ hoàn toàn từ phía anh, một sự từ bỏ toàn bộ nam tính của anh, một sự trở lại, gần như lệch lạc, về trạng thái ấu thơ. Anh lúc đó lấy tay vuốt ve ngực bà, chạm vào ngực bà, hôn chúng một cách say mê, sự say mê lệch lạc của một người đàn ông buộc mình phải tin rằng mình là một đứa trẻ.

Bà Bolton vừa thích thú vừa xấu hổ ; bà vừa yêu vừa ghét thái độ của Clifford. Bà không bao giờ đẩy anh ra hay từ chối anh ; một sự thân mật thể xác gần gũi hơn

được thiết lập giữa họ, một sự thân mật của sự lệch lạc khiến anh thành một đứa trẻ ngây thơ, lạc lối trong sự ngạc nhiên gần giống như sự say mê tôn giáo : đó là sự áp dụng theo nghĩa đen và lệch lạc của câu : «Nếu các người không trở nên như những đứa trẻ.» Còn bà, là Magna Mater, đầy sức mạnh và quyền lực, kẻ nắm giữ người đàn ông-trẻ con vàng óc to lớn này hoàn toàn trong tầm kiểm soát và dưới quyền lực của mình.

Điều kỳ lạ là, khi con người-trẻ con mà Clifford giờ đây, thứ mà anh đã dần trở thành qua nhiều năm, bước ra thế giới, anh tỏ ra nhanh nhạy hơn, khéo léo hơn nhiều so với người đàn ông thực sự mà anh đã từng. Kẻ lệch lạc này giờ là một nhà kinh doanh đích thực : khi liên quan đến lợi ích của mình, anh trở lại thành một kẻ đực thực thụ, sắc sảo như một cây kim, khó hiểu như một khối thép. Khi ở với những người đàn ông khác, tìm cách đạt được mục đích và tận dụng tối đa lợi nhuận từ công việc của các mỏ than, anh thể hiện một sự xảo quyệt, một sự cứng rắn đáng lo ngại và gần như đen tối cùng một sự chắc chắn đáng kinh ngạc trong tấn công và phòng thủ. Dường như chính sự thụ động của anh, sự mãi dâm của anh với Magna Mater đã cho anh cái nhìn sâu sắc hơn về các vấn đề vật chất, cho anh một loại sức mạnh phi nhân tính. Từ sự ứ đọng trong những cảm xúc thầm kín, từ sự hạ thấp hoàn toàn nam tính của

mình, anh dường như rút ra được một bản chất thứ hai, lạnh lùng, gần như có tầm nhìn, hoàn toàn phù hợp với công việc thực tế. Trong kinh doanh, anh hoàn toàn vô nhân tính.

Tất cả điều này khiến bà Bolton chiến thắng. «Mọi thứ diễn ra thật suôn sẻ với ông ấy ! bà tự hào nói với chính mình. Và ông ấy nợ điều đó là nhờ tôi ! Thật đấy, ông ấy đã không bao giờ có thể thành công tốt như vậy vào thời của Lady Chatterley. Bà ấy không phải kiểu phụ nữ biết đưa đàn ông lên phía trước. Bà ấy quá đòi hỏi cho bản thân.»

Đồng thời, trong một góc nào đó của tâm hồn phụ nữ kỳ lạ của mình, bà khinh miệt và ghét anh biết bao! Đối với bà, anh là con thú sa ngã, là quái vật bị đánh gục. Và, trong khi giúp đỡ và khuyến khích anh hết sức mình, rất sâu, trong tận cùng kín đáo nhất của nữ tính lành mạnh ngày xưa của bà, bà khinh miệt anh với một sự khinh miệt man rợ và vô hạn. Kẻ lang thang hèn hạ nhất còn đáng giá hơn anh.

Clifford đã theo một đường lối cư xử kỳ lạ đối với Constance. Anh khăng khăng đòi gặp lại cô ; hơn nữa, anh yêu cầu cô phải đến Wragby ! Về điểm này, không gì có thể khiến anh thay đổi quyết định.

«Nhưng việc đó có ích gì chứ ? bà Bolton nói. Ông không thể để cô ấy đi và thoát khỏi cô ấy được sao ?

- Không ! Cô ấy đã nói sẽ quay lại, và cô ấy phải đến.»

Bà Bolton không phản đối thêm nữa. Bà biết mình đang đối phó với cái gì.

«Tôi không cần nói với cô tình trạng mà bức thư của cô đã đẩy tôi vào, anh viết cho Constance. Có lẽ cô có thể tưởng tượng ra nếu cô chịu khó ; nhưng chắc chắn cô sẽ không chịu khó vận dụng trí tưởng tượng cho tôi đâu.

«Tôi chỉ có một câu trả lời cho cô : tôi phải gặp cô trực tiếp ở đây, tại Wragby, trước khi có thể quyết định bất cứ điều gì. Cô đã hứa long trọng sẽ trở lại Wragby và tôi không miễn trừ cho cô lời hứa đó. Tôi không thể tin bất cứ điều gì, tôi không thể hiểu bất cứ điều gì trước khi gặp cô trực tiếp, ở đây, trong những hoàn cảnh bình thường. Tôi không cần nói với cô rằng không ai ở đây nghi ngờ điều gì, vì vậy việc trở lại của cô sẽ có vẻ hoàn toàn tự nhiên. Sau đó, khi chúng ta đã thảo luận chung tình hình, nếu cô không đổi ý, chúng ta có lẽ sẽ có thể đi đến một thỏa thuận.»

Constance đưa bức thư này cho Mellors xem.

«Anh ta bắt đầu trả thù rồi đấy, anh nói và trả lại bức thư cho cô.

Constance im lặng. Cô ngạc nhiên khi cảm thấy mình sợ Clifford. Cô sợ phải đến gần anh ta. Cô sợ anh ta như một sinh vật độc ác và nguy hiểm.

«Làm sao bây giờ ? cô nói.

- Chẳng làm gì cả, nếu cô thích không làm gì cả.»

Cô viết thư cho Clifford, cố gắng hoãn cuộc gặp mặt lại.

Anh ta trả lời : «Nếu bây giờ cô không trở về Wragby, tôi sẽ cho rằng cô có ý định trở về một ngày nào đó, và tôi sẽ hành động phù hợp. Tôi sẽ tiếp tục chờ cô ở đây, dù có phải chờ năm mươi năm đi nữa.»

Cô sợ hãi. Đó là một cách xảo quyệt để lợi dụng tình hình. Cô không nghi ngờ gì việc anh ta quyết tâm hành động như đã nói. Anh ta sẽ không yêu cầu ly dị cô, và đứa trẻ sẽ thuộc về anh ta, trừ khi cô tìm được cách nào đó để chứng minh nó là con ngoại hôn.

Sau một thời gian dày vò và lo lắng, cô quyết định đi đến Wragby. Hilda sẽ đi cùng cô. Cô báo trước cho Clifford biết.

Anh ta trả lời : «Chị gái của cô sẽ không được chào đón ; nhưng tôi sẽ không đóng cửa không tiếp cô ta. Tôi không nghi ngờ gì rằng cô ta đã góp phần khiến cô quên đi bổn phận và trách nhiệm của mình ; vì vậy đừng mong tôi tỏ ra vui vẻ khi gặp cô ta.»

Họ đến Wragby. Clifford đã ra ngoài khi họ đến. Bà Bolton đón tiếp họ.

«Ôi ! Thưa bà, đây không phải là sự trở về hạnh phúc mà chúng tôi đã hy vọng, bà nói.

- Thật sao ?» Constance nói.

Vậy là người phụ nữ này đã biết ! Những người hầu khác biết gì, nghi ngờ gì ?

Cô bước vào ngôi nhà mà giờ đây cô căm ghét bằng từng thớ thể của mình. Cái lâu đài to lớn, không đều đặn đó dường như đối với cô là thứ độc ác, như một mối đe dọa treo trên đầu cô. Cô không còn là bà chủ của nó nữa, cô là nạn nhân của nó.

«Em không thể ở đây lâu được», cô thì thầm với Hilda đầy khiếp sợ.

Thật đau đớn khi vào phòng mình, chiếm hữu lại nó như thể chưa có chuyện gì xảy ra ! Cô ghét từng phút giây ở trong những bức tường của Wragby.

Họ không gặp Clifford cho đến khi xuống ăn tối. Anh ta ăn mặc chỉnh tề, đeo cà vạt đen. Anh ta tỏ ra khá dè dặt và rất quý tộc. Anh ta hoàn toàn lịch sự trong bữa ăn và cố gắng trò chuyện một cách thân thiện. Nhưng mọi thứ dường như đều mang dấu ấn của sự điên rồ.

«Những người hầu biết gì ?» Constance hỏi khi cô hầu phòng đã rời khỏi phòng ăn.

- Về ý định của cô ? Chẳng biết gì cả.

- Bà Bolton biết.»

Anh ta đổi sắc mặt.

«Bà Bolton không hoàn toàn là một người hầu, anh ta nói.

- Ôi ! Tôi không bận tâm.»

Có một sự căng thẳng nhất định kéo dài cho đến sau khi uống cà phê. Hilda sau đó nói rằng cô sẽ lên phòng mình. Clifford và Constance vẫn im lặng một lúc sau khi cô rời đi. Không ai trong hai người muốn nói trước. Constance mừng vì anh ta không làm ra vẻ tình cảm và kịch tính. Cô cố gắng hết sức để khiến anh ta giữ vẻ cao ngạo đó.

«Tôi nghĩ cô hoàn toàn không hối hận vì đã nuốt lời? cuối cùng anh ta nói.

- Tôi không thể làm gì khác, cô thì thầm.

- Nhưng nếu cô không thể làm gì khác, thì ai có thể làm được gì chứ ?

- Chắc là không ai.»

Anh ta nhìn cô với một cơn thịnh nộ lạnh lùng. Anh ta đã quen với cô. Cô, có thể nói, là một phần cuộc sống và ý chí của anh ta và anh ta muốn giữ cô lại. Sao cô dám nuốt lời với anh ta bây giờ và phá hủy toàn bộ kết cấu cuộc sống thường nhật của anh ta ? Sao cô dám làm đảo lộn con người của anh ta như vậy ?

«Và nguyên nhân nào khiến cô phản bội mọi thứ như vậy ?

- Tình yêu !» cô nói. Tốt hơn hết là nên bám vào những lời sáo rỗng.

«Tình yêu của cô dành cho Duncan Forbes ? Nhưng điều đó dường như không xứng với cô khi cô gặp tôi. Cô không khiến tôi tin rằng bây giờ cô yêu anh ta hơn bất cứ thứ gì trên đời chứ ?

- Người ta thay đổi mà, cô nói.

- Có thể lắm ! Có thể là cô có những ý thích bất chợt. Nhưng vẫn phải thuyết phục tôi về tầm quan trọng của sự thay đổi đó. Tôi đơn giản là từ chối tin vào tình yêu của cô dành cho Duncan Forbes.

- Nhưng tại sao phải tin ? Điều anh phải làm là yêu cầu ly dị, chứ không phải tin vào tình cảm của tôi.

- Và tại sao tôi lại yêu cầu ly dị ?

- Bởi vì tôi không muốn sống ở đây nữa. Và về cơ bản, anh cũng không muốn tôi nữa.

- Xin lỗi ! Tôi, tôi không thay đổi. Đối với tôi, vì cô là vợ tôi, tôi muốn cô ở lại dưới mái nhà của tôi, một cách đứng đắn và yên bình. Bỏ qua mọi vấn đề tình cảm, và tôi đảm bảo với cô đó là bỏ qua rất nhiều đối với tôi, thật là cay đắng chết người khi thấy toàn bộ cuộc sống

ở Wragby này, toàn bộ nếp sống đáng kính này bị phá vỡ, chỉ để thỏa mãn một ý thích bất chợt.»

Họ im lặng một lúc ; rồi cô nói :

«Tôi không thể làm gì khác. Tôi phải ra đi. Có lẽ tôi sắp có con.»

Anh ta cũng im lặng.

«Và đó là vì đứa trẻ mà cô phải ra đi ?» cuối cùng anh ta hỏi.

Cô gật đầu.

«Tại sao ? Có phải Duncan Forbes quá trân trọng đứa con của hắn ta ?

- Chắc chắn là anh ta sẽ trân trọng nó hơn anh, cô nói.

- Nhưng, thôi nào ! Tôi cần vợ tôi và tôi không thấy lý do gì để để cô ấy ra đi. Nếu cô ấy thích có một đứa con dưới mái nhà của tôi, tôi không thấy có gì bất tiện, và đứa trẻ sẽ được chào đón : miễn là các quy tắc và trật tự cuộc sống được tôn trọng. Cô định nói rằng Duncan Forbes có ảnh hưởng với cô hơn sao ? Tôi không tin điều đó.»

Họ im lặng một lúc.

«Nhưng anh không hiểu, Constance nói. Tôi phải rời bỏ anh ; và tôi phải sống với người đàn ông tôi yêu.

- Không, tôi không hiểu. Tôi không coi trọng tình yêu của cô, cũng như người đàn ông cô yêu. Tôi không tin vào cái thứ thuật ngữ tình cảm sáo rỗng đó.

- Có thể ; nhưng tôi, tôi tin.

- Thật sao ? Thưa cô, cô quá thông minh để tin vào tình yêu của cô dành cho Duncan Forbes. Hãy tin tôi, ngay cả bây giờ, cô vẫn thích tôi hơn anh ta. Vậy thì tại sao tôi lại phải nhượng bộ trước sự vô lý này ?»

Cô không thể không đồng ý với anh ta ; và cuối cùng nói ra sự thật.

«Tại sao ? Bởi vì người tôi yêu không phải là Duncan Forbes, cô nói, ngẩng mắt nhìn anh. Chúng tôi nói là Duncan để tránh làm tổn thương cảm xúc của anh.

- Để tránh làm tổn thương cảm xúc của tôi ?

- Vâng ! Bởi vì người đàn ông tôi yêu - à ! anh sẽ ghét tôi mất - đó là ông Mellors, người gác rừng của chúng ta.»

Nếu có thể, anh ta đã bật dậy khỏi ghế. Mặt anh ta tái đi, và khi anh ta nhìn cô với vẻ giận dữ, đôi mắt anh ta, như thể đang chứng kiến một thảm họa, trợn ngược lên.

Rồi anh ta ngã ngược lại ghế, thở hổn hển, ánh mắt đảo lên trần nhà.

Cuối cùng anh ta ngồi thẳng dậy.

«Và đó có thật là sự thật những gì cô vừa nói với tôi? anh ta hỏi với vẻ mặt dữ dằn.

- Vâng, anh biết rõ mà.

- Và tất cả chuyện này bắt đầu từ khi nào ?

- Vào mùa xuân.»

Anh ta im bặt, lặng lẽ như một con vật bị mắc bẫy.

«Vậy ra chính anh ta đã ở trong phòng ở căn chòi ?»

Thì ra, trong sâu thẳm, anh ta luôn biết điều đó.

«Phải !»

Anh ta vẫn khom người về phía trước trên ghế, nhìn cô với ánh mắt của một con thú bị săn đuổi.

«Lạy Chúa, những kẻ như anh ta nên bị tiêu diệt !»

- Tại sao ?» cô thì thầm.

Nhưng dường như anh ta không nghe thấy.

«Đồ cặn bã ! Tên đầy tớ ngạo mạn đó ! Tên vô lại đáng thương hại ! Nghĩ rằng cô đã có quan hệ với hắn ngay tại đây, khi hắn còn là đầy tớ của tôi ! Lạy Chúa, lạy Chúa, chẳng lẽ không có đáy cho sự hèn hạ đê tiện của đàn bà sao ?»

Anh ta đã mất kiểm soát, như cô đã dự đoán.

«Và cô nói rằng cô muốn có một đứa con với tên vô lại đó ?

- Vâng. Tôi đang chờ đứa con.

- Cô đang chờ ! Cô có chắc chắn không ? Cô biết chắc từ khi nào ?

- Từ tháng Sáu.»

Anh ta không thể nói nên lời nữa. Vẻ mặt anh ta lại trở nên kỳ lạ và mơ hồ như một đứa trẻ.

«Người ta ngạc nhiên, cuối cùng anh ta nói, rằng những kẻ như thế lại có thể được sinh ra.

- Những kẻ nào ?» cô hỏi.

Anh ta nhìn cô với vẻ điên cuồng, không trả lời. Rõ ràng là anh ta không thừa nhận sự tồn tại của Mellors có thể bằng cách nào đó dính líu đến mình. Giờ đây anh ta chỉ còn là sự thù hận, một sự thù hận không thể nói nên lời, bất lực.

«Và cô có ý định kết hôn với hắn ? và mang cái họ hèn hạ của hắn ? cuối cùng anh ta hỏi.

- Vâng, đó là điều tôi mong muốn.»

Anh ta dường như lại bị đè bẹp.

«Phải, cuối cùng anh ta nói. Điều đó chứng minh cho sự thật về những gì tôi luôn nghĩ về cô : cô không bình thường ; cô không tỉnh táo. Cô là một trong những người đàn bà đồi bại và điên rồ nửa vời, những kẻ không thể ngăn mình chạy theo sự suy đồi, những kẻ vương vấn nơi bùn lầy.»

Anh ta đột nhiên trở nên đạo đức một cách nhiệt thành ; anh ta xem mình là hiện thân của điều thiện, còn Mellors và Constance là hiện thân của sự hèn hạ và cái ác. Anh ta dường như nửa chìm đắm trong một thứ hào quang.

«Vậy, anh không nghĩ rằng tốt nhất là chúng ta ly dị để chấm dứt chuyện này sao ? cô nói.

- Không ! Cô muốn đi đâu thì đi. Tôi không có ý định ly dị, anh ta nói một cách ngu ngốc.

- Tại sao không ?»

Anh ta im lặng, cứng đầu trong sự ngoan cố ngu xuẩn của mình.

«Thậm chí anh có bằng lòng để đứa trẻ hợp pháp là con của anh và là người thừa kế của anh không ?

- Tôi không thèm quan tâm đến đứa trẻ.

- Nhưng nếu đó là một bé trai, nó sẽ hợp pháp là con trai anh ; nó sẽ thừa kế tước hiệu của anh và có Wragby.

- Tôi không quan tâm đến tất cả những thứ đó, anh ta nói.

- Nhưng anh phải quan tâm chứ ! Tôi sẽ làm mọi cách để ngăn không cho đứa trẻ thuộc về anh một cách hợp pháp. Tôi thà nó là đứa con ngoài giá thú, và thuộc về tôi, hơn là nếu nó không thể thuộc về Mellors.

- Cô muốn làm gì thì làm.»

Không gì có thể khiến anh ta đổi ý.

«Nhưng tại sao không ly dị ? Duncan có thể làm cái cớ ; không cần phải nêu tên Mellors. Duncan đã đồng ý.

- Tôi, tôi sẽ không bao giờ yêu cầu ly dị, anh ta nói một cách ngoan cố, như thể đang đóng đinh.

- Nhưng tại sao ? Bởi vì tôi muốn thế sao ?

- Bởi vì tôi muốn làm theo ý thích của tôi và ý thích của tôi là không ly dị.»

Mọi thứ đều vô ích. Cô lên lầu và kể cho Hilda nghe kết quả của cuộc gặp.

«Tốt hơn là nên đi vào ngày mai, và để anh ta tự mình tỉnh ngộ lại.»

Constance dành nửa đêm để đóng gói tất cả đồ đạc cá nhân. Sáng hôm sau, cô cho gửi hành lý đến ga xe lửa, mà không nói với Clifford. Cô quyết định chỉ gặp lại anh để nói lời tạm biệt, trước bữa trưa. Nhưng cô đã nói chuyện với bà Bolton.

«Tôi phải nói lời tạm biệt với bà, bà Bolton. Bà biết tại sao rồi đấy. Nhưng tôi tin chắc là bà sẽ không nói gì.

«Ôi ! Bà có thể tin tôi, thưa bà. Ôi ! Đó là một cú sốc nặng nề với tất cả chúng tôi ! Nhưng tôi hy vọng bà sẽ hạnh phúc với người đàn ông kia.

- Người đàn ông kia ! Đó là ông Mellors và tôi yêu ông ấy. Ngài Clifford đã biết. Nhưng đừng nói với ai nhé. Và nếu một ngày nào đó bà nghĩ rằng Ngài Clifford chịu ly dị, hãy báo cho tôi, được không ? Tôi muốn có thể kết hôn một cách danh giá với người đàn ông tôi yêu.

- Tôi chắc chắn là vậy, thưa bà. Ôi ! Bà có thể tin tưởng vào tôi. Tôi sẽ trung thành với Ngài Clifford, và tôi cũng sẽ trung thành với bà ; vì tôi thấy rõ rằng cả hai người đều đúng, mỗi người theo cách của mình.

- Cám ơn bà ! Đây ; tôi muốn tặng bà thứ này ; bà có muốn nhận không ?»

Vậy là Constance lại rời Wragby và đi Scotland với Hilda. Mellors tìm được việc làm trong một trang trại. Kế hoạch của anh là ly hôn nếu có thể, ngay cả khi Constance không ly dị được.

Trong sáu tháng anh sẽ làm việc trên đồng ruộng để, sau này, Constance và anh có thể sở hữu một trang trại nhỏ, thỏa mãn nhu cầu hoạt động của anh. Vì anh sẽ phải làm việc, và thậm chí là làm việc chăm chỉ ; và anh sẽ phải kiếm sống, ngay cả khi tiền của Constance giúp anh lúc ban đầu.

Vậy là họ sẽ phải chờ đợi đến mùa xuân, đợi đứa trẻ chào đời, đợi những ngày đầu hè trở lại.

«Trang trại Grange, ngày 29 tháng Chín.

«Tôi đã tìm được việc làm ở đây, sau một vài thủ tục, bởi vì tôi đã quen Richards, kỹ sư của Công ty, hồi ở quân ngũ. Đây là một trang trại thuộc sở hữu của Công ty mỏ Butler và Smitham, họ trồng cỏ khô và yến mạch ở đây cho những con ngựa poný của hầm mỏ ; đây không phải là một doanh nghiệp tư nhân. Nhưng có bò, lợn và tất cả mọi thứ, và tôi kiếm được ba mươi shilling một tuần với tư cách là một công nhân nông nghiệp. Ông Rowley, người chủ trang trại, giao cho tôi đủ loại công việc khác nhau, để tôi có thể học được càng nhiều càng tốt từ giờ đến Lễ Phục Sinh. Tôi không biết gì về Bertha. Tôi không hiểu tại sao cô ta lại không xuất hiện trong vụ ly hôn ; và tôi không biết cô ta ở đâu và đang mưu mô gì. Nhưng nếu tôi giữ im lặng cho đến tháng Ba, tôi tin rằng tôi sẽ được tự do. Còn em, đừng bận tâm về Ngài Clifford. Một ngày nào đó, ông ta sẽ muốn tống khứ em đi. Việc ông ta để em yên thân đã là quá đủ rồi.

«Tôi có một chỗ ở trong một căn chòi cũ rất tử tế. Chủ nhà của tôi là một người thợ máy ở High Park, cao lớn, có râu, và rất mộ đạo 'chapelle' [8] . Ông ta có một cô vợ nhỏ nhắn như chim, thích sự 'tinh tế' và ăn nói hay và lúc nào cũng nói : 'Xin phép cho tôi !' Nhưng họ đã mất đứa con trai duy nhất trong chiến tranh ; điều đó đã tạo ra một lỗ hổng nào đó trong họ. Ngoài ra còn có một cô con gái lớn ngốc nghếch đang học để làm cô giáo ; và thỉnh thoảng tôi giúp cô ta chuẩn bị bài, vì vậy tôi hoàn toàn được coi như người trong nhà. Nhưng họ là những người rất tốt ; và họ quá tử tế với tôi. Chắc chắn là tôi được chiều chuộng hơn em.

«Công việc của tôi không làm tôi khó chịu. Nó không hồi hộp ; nhưng tôi không thích hồi hộp. Tôi quen thuộc với ngựa ; và những con bò, mặc dù rất nữ tính, lại có tác dụng làm dịu tôi. Khi tôi ngồi, đầu tựa vào hông một con bò, đang vắt sữa nó, tôi cảm thấy rất được an ủi. Có sáu con bò Hereford, những con vật khá đẹp. Chúng tôi vừa thu hoạch xong yến mạch ; tôi đã rất thích thú, mặc dù có nhiều mưa và bị thương ở tay. Tôi không quan tâm nhiều đến mọi người nhưng tôi khá hòa hợp với họ.

---

8 Người theo một trong các giáo phái thực hành nghi lễ của họ trong các nhà nguyện, trái ngược với các nhà thờ quốc gia

«Các mỏ than đang làm ăn thua lỗ. Đây là vùng đất tốt, như Tavershall, nhưng đẹp hơn. Thỉnh thoảng tôi trò chuyện với công nhân ở quán rượu. Họ than phiền rất nhiều, nhưng đã quyết định không thay đổi gì. Mọi người đều công nhận : những người thợ mỏ vùng Notts-Derby có trái tim đúng chỗ. Nhưng phần còn lại trong cơ thể họ hẳn phải rất không đúng chỗ trong một thế giới không còn cần đến họ nữa. Tôi khá quý họ, nhưng họ chẳng khích lệ được mấy : tinh thần chiến đấu trong họ còn quá ít. Họ nói rất nhiều về quốc hữu hóa, quốc hữu hóa lợi nhuận, quốc hữu hóa toàn bộ ngành công nghiệp. Nhưng người ta không thể quốc hữu hóa than đá mà không làm điều tương tự với tất cả các ngành công nghiệp khác. Họ nói về việc điều chỉnh than đá cho những mục đích sử dụng mới, như Sir Clifford đang cố gắng làm. Điều đó có thể thành công trong một số trường hợp, nhưng tôi nghi ngờ nó có thể khả thi ở mọi nơi. Dù sản xuất cái gì, cũng phải bán được nó. Công nhân thì rất thờ ơ. Họ có cảm giác rằng mọi thứ đang đi đến chỗ diệt vong ; và tôi tin họ không sai. Một vài người trẻ trong số họ hùng biện và đòi hỏi một xô viết, nhưng không có nhiều xác tín. Họ không thực sự tin tưởng vào điều gì, ngoại trừ việc mọi thứ đang tồi tệ. Ngay cả dưới một chế độ xô viết, người ta vẫn phải bán than ; và đó chính là chỗ khó khăn.

«Chúng ta có dân số công nghiệp khổng lồ này, và phải nuôi sống họ ; đó là lý do tại sao cái máy chết tiệt này phải tiếp tục chạy bằng mọi giá. Phụ nữ ngày nay nói nhiều hơn đàn ông, và với sự tự tin khác hẳn. Đàn ông thì mềm yếu, họ có cảm giác bị nguyền rủa và họ hành động như thể chẳng có gì để làm cả. Và, dù sao đi nữa, không ai biết phải làm gì, bất chấp tất cả những lời nói suông. Những chàng trai trẻ thì phẫn nộ vì họ không có tiền để tiêu. Toàn bộ cuộc sống của họ phụ thuộc vào việc chi tiêu của họ ; và giờ đây họ chẳng có gì để tiêu. Các hầm mỏ hoạt động hai ngày, hai ngày rưỡi một tuần; và không có dấu hiệu cải thiện nào, ngay cả cho mùa đông tới. Làm sao nuôi một gia đình với mức lương hai mươi lăm đến ba mươi shilling ? Phụ nữ là những người phẫn nộ nhất ; nhưng họ cũng là những người phung phí nhất trong chi tiêu, ngày nay.

«Giá như người ta có thể bảo họ rằng sống và tiêu xài không phải là một ! Nhưng chẳng ích gì. Giá như người ta đã dạy họ cảm nhận, thay vì kiếm tiền và tiêu xài, họ sẽ xoay sở rất tốt với hai mươi lăm shilling. Nếu đàn ông mặc quần đỏ chói, như tôi đã nói, họ sẽ không nghĩ nhiều đến tiền bạc như thế ; nếu họ có thể nhảy múa và ca hát và khoe khoang và trở nên đẹp đẽ, họ sẽ bằng lòng với rất ít tiền ; và nếu họ biết tự tạo niềm vui cho mình, và để cho phụ nữ làm họ vui ! Họ nên học cách khỏa

thân và đẹp đẽ, và hát tập thể và nhảy những điệu nhảy cổ truyền, và chạm khắc những chiếc ghế đầu họ ngồi, và thêu thùa những biểu tượng của riêng mình. Rồi thì, họ sẽ không cần tiền nữa. Đó là cách duy nhất để giải quyết vấn đề công nghiệp : dạy người dân biết sống, và sống đẹp, mà không cần phải tiêu tiền. Nhưng điều đó là bất khả thi. Ngày nay chỉ còn những đầu óc hạn hẹp. Trong khi quần chúng nhân dân thậm chí không nên cố gắng suy nghĩ, bởi họ không có khả năng. Họ nên sống động và nhộn nhịp và chỉ tôn thờ Đại Pan. Chỉ có Ngài mới mãi mãi là vị thần của quần chúng. Giới tinh hoa có thể, nếu họ thích, dâng mình cho những tín ngưỡng cao hơn. Nhưng hãy để quần chúng mãi mãi là những người ngoại giáo.

«Nhưng những người thợ mỏ không phải là ngoại giáo, còn lâu mới được như vậy. Họ là một đàn cừu nghèo nàn nửa sống nửa chết, chết đối với vợ của họ, chết đối với cuộc sống. Những chàng trai trẻ la cà với các cô gái trên xe máy và nhảy jazz khi có cơ hội. Nhưng họ thực sự đã chết. Và họ cần tiền. Đồng tiền đầu độc những kẻ có nó và bỏ đói những kẻ không có.

«Tất cả những điều này hẳn làm em mệt mỏi. Nhưng tôi không muốn lúc nào cũng nói về bản thân mình ; và tôi chẳng có sự kiện gì để kể. Tôi không thích nghĩ

về em lắm : điều đó chỉ khiến cả hai chúng ta rối trí. Nhưng không cần phải nói, mục đích cuộc đời anh lúc này, là chúng ta, em và tôi, có thể sống cùng nhau. Sâu thẳm, tôi sợ hãi. Tôi cảm thấy ma quỷ trong không khí; và nó sẽ cố bắt lấy chúng ta. Hoặc có lẽ đúng hơn là Mammon, mà tôi tin không là gì khác ngoài ý chí tập thể của những con người muốn tiền và ghét cuộc sống. Dù thế nào đi nữa, tôi cảm thấy trong không khí những bàn tay trắng to lớn và tham lam đang cố siết lấy cổ họng và vắt kiệt sự sống của bất kỳ ai tìm cách sống, sống vượt lên trên đồng tiền. Những ngày tồi tệ đang đến gần, các bạn của tôi ơi, những ngày tồi tệ đang đến gần ! Nếu mọi thứ cứ tiếp diễn như hiện nay, tương lai chỉ dành sự chết chóc và hủy diệt cho những khối quần chúng công nghiệp này. Đôi khi tôi cảm thấy ruột gan mình tan chảy thành nước ; và em thì đang mang thai đứa con của tôi ! Nhưng cũng đành thôi. Mọi tai ương của thế gian này chưa bao giờ thành công trong việc dập tắt những trái tim : thậm chí ngay cả tình yêu dành cho phụ nữ ; vì vậy chúng sẽ không thành công trong việc dập tắt khát khao của tôi dành cho em cũng như tia sáng nhỏ nhoi giữa em và tôi. Chúng ta sẽ cùng nhau vào năm sau. Và, mặc dù tôi sợ hãi, tôi vẫn có niềm tin vào sự kết hợp của chúng ta. Con người phải chiến đấu và cố gắng hết sức mình, và rồi phó thác cho một thứ

gì đó vượt ra ngoài bản thân. Sự đảm bảo duy nhất mà người ta có thể có để chống lại tương lai, là tin vào điều tốt đẹp nhất trong chính mình, và vào sức mạnh vượt ra ngoài bản thân. Vì vậy, tôi tin vào ngọn lửa nhỏ đang cháy giữa chúng ta. Đối với tôi, lúc này, đó là điều duy nhất quan trọng. Tôi không có bạn bè, không có bạn thân. Chỉ có em. Và giờ đây ngọn lửa nhỏ là thứ duy nhất tôi trân trọng trong cuộc sống. Còn đứa trẻ ; nhưng điều đó là ngoài lề. Đó là Lễ Ngũ Tuần của tôi, ngọn lửa nhỏ chẻ đôi này cháy giữa em và tôi. Lễ Ngũ Tuần cũ không hoàn toàn như nó nên là. Tôi và Chúa, dù sao thì cũng hơi tự phụ. Nhưng ngọn lửa nhỏ cháy giữa em và tôi, đó mới là điều tốt đẹp. Đó là điều tôi bám víu và sẽ mãi bám víu, bất chấp những Clifford và Bertha, những công ty mỏ và chính phủ, và những khối quần chúng tham tiền.

«Đó là lý do tại sao tôi không thích nghĩ về em quá nhiều lúc này. Nó chỉ hành hạ anh và chẳng ích lợi gì. Tôi ghét việc em ở xa tôi. Nhưng nếu tôi bắt đầu dằn vặt bản thân, một thứ gì đó sẽ hao mòn và mất đi. Cần phải có sự kiên nhẫn, luôn luôn kiên nhẫn. Đây là mùa đông thứ bốn mươi của tôi. Và tôi không thể làm gì được với tất cả những mùa đông đã tôi. Nhưng mùa đông này, tôi sẽ bám chặt lấy ngọn lửa nhỏ Ngũ Tuần của mình, và biết đến một chút bình yên. Và tôi sẽ không

để hơi thở của thế giới thổi tắt nó. Tôi tin vào một điều huyền bí cao cả hơn thậm chí không cho phép người ta dập tắt một đóa crocus. Và, nếu em ở Scotland và tôi ở Midlands, và nếu tôi không thể ôm em trong vòng tay, tôi vẫn giữ được một phần nào đó của em. Linh hồn tôi rung động nhẹ nhàng cùng em trong ngọn lửa nhỏ của Lễ Ngũ Tuần ; và nó giống như sự bình yên mà người ta có được khi làm tình. Khi làm tình chúng ta đã sinh ra một ngọn lửa. Ngay cả những bông hoa cũng được tạo ra bởi sự kết hợp giữa mặt trời và đất. Nhưng đó là một thứ tinh tế đòi hỏi sự kiên nhẫn và một thời gian chờ đợi lâu dài.

«Và rồi, tôi yêu sự trinh bạch của mình hôm nay bởi vì đó là sự bình yên đến từ việc đã cùng nhau làm tình. Tôi thích được trinh bạch hôm nay. Tôi yêu nó như những đóa snowdrop yêu tuyết. Tôi yêu sự trinh bạch này, vốn là một khoảng không bình yên trong tình yêu của chúng ta, ở giữa chúng ta như một đóa snowdrop chẻ đôi bằng ngọn lửa trắng. Và khi mùa xuân thực sự đến, khi cuộc hội ngộ của chúng ta đến, lúc đó chúng ta có thể, bằng cách làm tình, làm cho ngọn lửa nhỏ thật rực rỡ, thật vàng và sáng chói.

«Nhưng không phải bây giờ, chưa phải lúc ! Bây giờ là thời điểm để trinh bạch ; và thật tốt khi được trinh bạch ; nó giống như một dòng nước mát trong trái tim anh. Anh yêu sự trinh bạch, giờ đây nó chảy giữa chúng ta. Nó như nước mát và mưa. Làm sao người ta có thể mong chạy theo những cuộc phiêu lưu tẻ nhạt ! Thật khốn khổ khi, như Don Juan, bất lực ngay cả trong việc rút ra chút bình yên từ tình yêu, khi ngọn lửa nhỏ đang cháy, bất lực, không có khả năng trinh bạch trong những khoảng lặng tươi mát, như bên một dòng sông.

«Ồ, thật là nhiều chữ, bởi vì tôi rồi không được chạm vào em ! Giá như tôi có thể ngủ trong khi ôm em trong vòng tay, thì mực sẽ khô trong lọ biết chừng nào ! Chúng ta có thể chung sống trinh bạch với nhau, cũng như có thể làm tình với nhau. Nhưng chúng ta phải xa nhau một thời gian, và có lẽ đó là cách hành xử khôn ngoan nhất. Giá như chúng ta chắc chắn điều đó.

«Nhưng, dù sao đi nữa, thôi đành vậy, chúng ta sẽ không hành hạ bản thân. Chúng ta tin vào ngọn lửa nhỏ nhoi và vị Thần không tên đã giữ cho nó không tắt. Ở tận sâu thẳm, có quá nhiều phần của em ở đây, cùng với anh, đến nỗi thật đáng tiếc vì em không hoàn toàn ở đó.

«Đừng sợ Sir Clifford. Nếu em không nhận được gì từ hắn, thì đừng sợ hãi gì. Rốt cuộc, hắn không thể làm gì được em. Hãy chờ đợi : chắc chắn cuối cùng hắn sẽ muốn tống khứ em đi. Và nếu hắn không muốn, chúng ta sẽ tìm ra cách để không vướng vào đường đi của hắn. Nhưng hắn sẽ muốn thôi. Cuối cùng, hắn sẽ muốn tống em ra xa như một thứ ghê tởm.

«Và giờ đây, tôi thậm chí không thể ngừng viết thư cho em.

«Nhưng chúng ta đã hợp nhất bởi một phần lớn của chính chúng ta rồi. Chúng ta phải giữ vững điều đó, và chuẩn bị cho cuộc gặp mặt sắp tới của chúng ta. John Thomas chúc Lady Jane ngủ ngon, với cái đầu hơi cúi xuống, nhưng trái tim tràn đầy hy vọng.»

# MỤC LỤC


| | |
|---|---|
| Lời tựa | 4 |
| Lưu ý của người dịch | 12 |
| Lời tựa của tác giả | 13 |
| Chương I | 22 |
| Chương II | 40 |
| Chương III | 56 |
| Chương IV | 81 |
| Chương V | 104 |
| Chương VI | 137 |
| Chương VII | 167 |
| Chương VIII | 201 |
| Chương IX | 229 |
| Chương X | 257 |
| Chương XI | 341 |
| Chương XII | 384 |
| Chương XIII | 417 |
| Chương XIV | 457 |
| Chương XV | 499 |
| Chương XVI | 538 |
| Chương XVII | 593 |
| Chương XVIII | 634 |
| Chương XIX | 674 |